

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.38471		1.000.000		MBVCB.6994415664.2 em Quyet Quynh ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi.CT tu 0311000717828 NGUYEN XUAN QUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.51033		200.000		262462.100924.164420.MOI NGUOI CO GANG LEN NHE - FAN SEVENTEEN CHEOLHAN FT24254657810965
10/09/2024 5388.68507		5.000.000		0200970422091016442020240JWH627733.6850 7.164421.ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5215.51049		500.000		262403.100924.164419.Ung ho dong bao tran bao yagi FT24254548966968
10/09/2024 5388.68514		23.412		02009704220910164421202412WV766436.6851 4.164422.TRAN DUC LONG chuyen tien
10/09/2024 5218.50390		500.000		454542.100924.164419.Gia dinh bao thao ung ho dong bao bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5212.51069		300.000		262564.100924.164421.NGUYET HUE ung ho mien Bac FT24254026724237
10/09/2024 5212.50456		69.000		128801.100924.164408.UNG HO CUU TRO THIEN TAI
10/09/2024 5017.51129		100.000		505317.100924.164423.Ung ho ba con mien bac mua lu
10/09/2024 5218.51156		500.000		804319.100924.164416.NGUYEN THI SEN Chuyen tien CHUNG TAY KHAC PHUC BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5217.50552		500.000		595696.100924.164414.Vy ung ho ba con bi anh huong sau bao yagi
10/09/2024 5078.53118		300.000		MBVCB.6994415178.TU CONG HUYEN ung ho ba con chong bao Yagi.CT tu 1014408449 TU CONG HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.30115		10.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 0011351.20240910.66510011351-0866430545_u ng ho
10/09/2024 5217.51141		500.000		806226.100924.164423.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5219.50597		200.000		506416.100924.164425.VU DINH KHANG chuyen khoan-100924-16:44:25 506416
10/09/2024 5218.50605		200.000		262470.100924.164420.TRAN ANH TUAN gop 1 chut suc nho de ba con vuot qua kho khan FT24254612541883
10/09/2024 5214.51185		100.000		804295.100924.164415.DINH THANH LICH ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5243.38519		1.000.000		MBVCB.6994404719.ung ho bao lu.CT tu 0371000397971 VU TRAN THANH THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.50660		100.000		238183.100924.164424.ung ho dong bao thiet hai bao yagi
10/09/2024 5017.51217		100.000		687491.100924.164427.NGUYEN THANH TU ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5218.51239		50.000		506449.100924.164427.UNG HO DONG BAO BI THIEN TAI-100924-16:44:25 506449
10/09/2024 5387.68671		50.000		0200970422091016442420240MDN554499.6867 1.164426.NGUYEN PHUONG THAO chuyen tien
10/09/2024 5389.67690		100.000		02009704220910164428202403JI153444.67690.1 64429.Ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5390.67697		500.000		020097042209101644282024KLY1229258.67697 .164429.ung ho ba con bao lu
10/09/2024 5213.51287		50.000		803154.100924.164357.NGUYEN THI LAN Chuyen tien
10/09/2024 5387.68748		200.000		0200970405091016442720249W30099173.6874 8.164428.Vietcombank:0011001932418:ung ho ba con mien bac bi bao va lu lut
10/09/2024 5213.51315		20.000.000		262931.100924.164425.Mong som khac phuc hau qua sau bao FT24254108520003
10/09/2024 5214.50776		200.000		262842.100924.164424.Mong moi nguoi deu binh an FT24254050980979
10/09/2024 5220.51341		50.000		263122.100924.164427.Ung ho dong bao lu lut FT24254996567005
10/09/2024 5240.38544		1.000.000		MBVCB.6994416729.Mong moi nguoi duoc binh an.CT tu 0071000640420 NGUYEN THI THUY TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.50830		200.000		263412.100924.164430.Chau KHUAT QUANG HOP ung ho nguoi dan bi thiet hai do mua bao FT24254466908000
10/09/2024 5217.50867		50.000		506738.100924.164430.Ngo Bao Dat ung ho dong bao do bao Yagi
10/09/2024 5389.68852		200.000		020097042209101644292024DA6H544491.6885 2.164430.em co chut it ung ho dong bao vung lu a
10/09/2024 5388.68886		200.000		020097042209101644312024X61H837120.68886 .164432.NGUYEN THI DIEM QUYNH chuyen tien
10/09/2024 5387.68874		500.000		020097042209101644302024NQV1249316.6887 4.164431.Ung ho dong bao
10/09/2024 5388.67775		1.000.000		020097041509101644322024Aa1H635924.6777 5.164432.ung ho khac phuc sau bao so 3
10/09/2024 5161.30153		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 9411878.20240910.66509411878-0792555887_T RAN MY NGOC ung ho dong bao mien bac vuot qua con bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.51439		200.000		805252.100924.164425.LE HUYNH YEN TRANG Chuyen tien
10/09/2024 5387.68954		1.000.000		020097041509101644342024DrLt636379.68954. 164425.NGUYEN DANG THUY TRANG ung ho dong bao thien tai
10/09/2024 5244.38569		500.000		MBVCB.6994407484.Ung ho dong bao bi thiet hai boi bao lu.CT tu 1047944492 TIET THI NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.67825		400.000		020097041509101644342024IdrK635993.67825. 164434.NGUYEN THI THANH chuyen tien
10/09/2024 5388.68981		50.000		020097042209101644332024XVLL865009.6898 1.164426.LE THI NHAT LE chia se thiet hai sau bao
10/09/2024 5213.52066		100.000		806261.100924.164429.ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5214.52076		1.000.000		804952.100924.164425.LE NGUYEN CHAU NGAN ung ho dong bao vuot lu
10/09/2024 5240.38587		500.000		MBVCB.6994408114.TRUONG THI MY DUYEN ung ho dong bao mien Bac.CT tu 0111000227252 TRUONG THI MY DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.69006		2.000.000		0200970405091016443520249NHQ099615.6900 6.164415.Vietcombank:0011001932418:HUYN H THANH HAI chuyen tien
10/09/2024 5389.69046		50.000		020097042209101644352024FRLY980720.69046 .164436.CHU THI HOANG ANH chuyen tien
10/09/2024 5161.30163		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 0013799.20240910.66510013799-0941292120_U ng ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5215.52071		500.000		806674.100924.164432.UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3
10/09/2024 5189.69072		100.000		020097041509101644372024n57V636585.69072. 164437.TIET MINH TUAN Chuyen tien
10/09/2024 5218.51596		3.000.000		263830.100924.164435.Ung Ho Dong Bao Lu Lut FT24254797015387
10/09/2024 5389.69110		20.000		020097042209101644372024JJ2O828767.69110. 164418.con con tung nay tien thoi acua it long nhieu. mong ba con binh an
10/09/2024 5209.51587		200.000		263935.100924.164435.Ho tro bao lu mong mn binh an FT24254280458020
10/09/2024 5189.69116		100.000		020097041509101644382024HJRE636613.69116 .164438.ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5220.51614		200.000		264036.100924.164436.LAI MINH CHIEN chuyen FT24254840175587

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.52176		500.000		264008.100924.164436.PHAM THI MUOI chuyen mong ba con vuot qua bao Yagi tat ca an toan manh khoe FT24254190830486
10/09/2024 5241.38602		400.000		MBVCB.6994408701.gia dinh a Nhuong.CT tu 1032857518 NGUYEN NGOC PHUONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.38609		200.000		MBVCB.6994417907.UNG HO KHAC PHUC SAU BAO YAGI.CT tu 9702040902 TRAN THI LAN TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.51634		300.000		806444.100924.164432.CU LE NGOC HA Chuyen tien
10/09/2024 5214.51666		100.000		264245.100924.164439.Quyen gop chia se khac phuc hau qua bao yagi FT24254235162071
10/09/2024 5078.53248		100.000		MBVCB.6994416116.HUYNH NGOC KY DUYEN GUI TIEN CUU TRO KV BAO YAGI.CT tu 1020964758 HUYNH NGOC KY DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.69187		100.000		020097042209101644392024GVW6406649.6918 7.164440.UNG HO DONG BAO BAO LU
10/09/2024 5215.52313		100.000		264346.100924.164439.NGUYEN NGOC HAN chuyen FT24254816250863
10/09/2024 5218.52371		200.000		264448.100924.164440.NGUYEN THI PHUONG THANH ung ho mien Bac thiet hai bao Yagi FT24254900019481
10/09/2024 5216.52356		100.000		506472.100924.164438.Vu Thi Phuong Linh chuyen tien
10/09/2024 5390.70032		200.000		020097041509101644432024PFwn636740.70032 .164443.VI THI HANG chuyen tien
10/09/2024 5389.69295		1.000.000		020097042209101644422024UPUP284786.6929 5.164443.Gia dinh TrungTien ung ho db bao so 3yadi T9.2024
10/09/2024 5216.51784		300.000		446784.100924.164440.TUYET UNG HO NGUOI DAN CAC TINH BI THIET HAI DO BAO SO 3
10/09/2024 5219.52425		500.000		507670.100924.164442.ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3 (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5216.52479		300.000		687907.100924.164441.Ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5220.51779		500.000		506926.100924.164440.UNG HO DONG BAO BAO LUT-100924-16:44:40 506926
10/09/2024 5389.70066		200.000		020097040509101644442024EQCF000068.7006 6.164444.Vietcombank:0011001932418:chia se khac phuc hau qua cua bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.52523		100.000		264749.100924.164443.DANG VIET ANH ung ho dong bao FT24254059602755
10/09/2024 5189.70085		2.000.000		020097042209101644432024E0DS739653.70085 .164444.NGUYEN MINH HUNG chuyen tien
10/09/2024 5078.53303		100.000		MBVCB.6994418714.chia se bao sagi .mong tat ca moi nguowi binh an.CT tu 0041000244179 NGUYEN THI KIM NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.52553		100.000		507694.100924.164442.Vu Thao My chuyen tien
10/09/2024 5387.69382		300.000		020097042209101644442024TEEK703189.6938 2.164445.UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI
10/09/2024 5217.52559		200.000		264892.100924.164445.TRINH THI VAN chuyen FT24254026726017
10/09/2024 5213.51895		100.000		507514.100924.164445.CU MINH HIEU chuyen tien VIETNAM (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5220.51890		200.000		133080.100924.164446.Nguyen Tuan Son chuyen tien
10/09/2024 5017.52611		200.000		507114.100924.164551.NGUYEN VAN LINH CHUYEN KHOAN HO TRO KHAC PHUC BAO YAGI-100924-16:44:46 507114
10/09/2024 5216.52633		500.000		264632.100924.164442.LE HUU HOA chuyen FT24254565056104
10/09/2024 5161.30240		10.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 9670875.20240910.66509670875-0819914292_L E SON TUNG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5240.38682		200.000		MBVCB.6994409644.ung ho dong bao bi bao lu.CT tu 0711000270306 NGUYEN VAN HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.52708		300.000		264735.100924.164443.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao yagi FT24254665747097
10/09/2024 5387.69491		100.000		020097042209101644482024DQ1Z245720.6949 1.164449.PHAM THUY HIEN ung ho
10/09/2024 5189.69363		100.000		020097042209101644442024ZO04246636.69363 .164445.HA THU TRANG chuyen tien
10/09/2024 5244.38691		200.000		MBVCB.6994409367.LE QUOC VIET chuyen tien.CT tu 1017350064 LE QUOC VIET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.53062		50.000		823095.100924.164450.IBFT LUONG KHA DOANH chuyen tien ho tro
10/09/2024 5387.69567		500.000		0200970415091016445120248R6c636993.69567. 164451.VONG A SACH chuyen tien
10/09/2024 5389.69600		500.000		0200970405091016445220244J3H000525.69600. 164432.Vietcombank:0011001932418:ung ho ba con bi anh huong bao so3

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.53127		500.000		508823.100924.164451.chuyen tien ung ho kp thiet hai bao yagi
10/09/2024 5243.38709		500.000		MBVCB.6994419924.ung ho ba con vung lu.CT tu 0191000247801 PHAN DIEM NGHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.70237		500.000		020097041509101644522024OEVS637528.7023 7.164452.Lu Thy Vinh chuyen tien giup do ba con mien bac
10/09/2024 5240.38713		500.000		MBVCB.6994418827.cuu tro bao lu mien Bac.CT tu 0531002526565 NGUYEN THI QUYNH CHAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.38713		300.000		MBVCB.6994418968.DINH THI TO QUYEN HO TRO KHAC PHUC BAO SO 3.CT tu 1015600435 DINH THI TO QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.52927		27.808		807112.100924.164442.cua it long nhieu
10/09/2024 5388.69577		111.111		020097042209101644502024T1R0527673.69577 .164451.NMH ung ho nguoi dan cac tinh vung bao Yagi. Mong moi nguoi binh an vuot qua dai nan
10/09/2024 5017.52946		500.000		265617.100924.164452.NGUYEN QUOC KHANH ung ho dong bao lu lut FT24254431020798
10/09/2024 5214.52978		200.000		688345.100924.164454.LUONG THAI NGOC LINH chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5242.38720		5.555.555		MBVCB.6994410429.ung ho lu lut.CT tu 6766666666 DUONG VAN TOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.53194		50.000		807380.100924.164454.NGUYEN LE BAO HAN chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5387.69680		1.000.000		020097040509101644542024M2LX000665.6968 0.164434.Vietcombank:0011001932418:MAI THI HOAI THUONG chia se bao lu mien Bac
10/09/2024 5209.54001		200.000		688360.100924.164454.Ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5215.54013		500.000		265715.100924.164454.DINH THI HOA ung ho dong bao lu lut FT24254805000501
10/09/2024 5217.54064		200.000		508393.100924.164455.Lam My Hoan chuyen tien
10/09/2024 5214.53252		4.000		787770.100924.164454.ung ho con bao ragi
10/09/2024 5189.69763		500.000		020097042209101644552024TQSO945889.6976 3.164457.HA THI THU HUYEN chuyen tien

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.38742		200.000		MBVCB.6994417048.ung ho ong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai bao.CT tu 0541000240233 NGUYEN QUANG HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.38741		200.000		MBVCB.6994420070.TRAN THI HUYEN cau mong binh an.CT tu 0901000138451 TRAN THI HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.54153		100.000		805914.100924.164450.Ung ho dong bao lu lut mien bac
10/09/2024 5216.54182		500.000		265824.100924.164455.Za Vi cung gia dinh Quang Ngai ung ho cuu tro dong bao mien bac khac phuc bao yagi FT24254350830464
10/09/2024 5217.54193		500.000		447070.100924.164457.UNG HO DONG BAO VUOT QUA CON BAO SO 3
10/09/2024 5387.69817		100.000		020097042209101644562024JE24515427.69817.164438.xin ung ho dong bao
10/09/2024 5161.30326		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66509661176.20240910.66509661176-0589092430_Mong ba con mien Bac binh an vuot qua con bao
10/09/2024 5078.53423		500.000		MBVCB.6994420052.TRAN THI THU HANH chuyen tien ung ho dong bao do con bao so 3 Yagi.CT tu 0021000889880 TRAN THI THU HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.69676		200.000		020097041509101644532024s89R637424.69676.164453.TRAN THI LAM ung ho cac tinh mien bac bi bao lu
10/09/2024 5219.54305		50.000		408789.100924.164458.TRUONG QUYNH NHU ung ho dong bao cac Tinh bi thiet hai do bao so 3 Yagi
10/09/2024 5212.53403		100.000		824515.100924.164459.IBFT UNG HO DONG BAO LU LUT VA ANH HUONG BAO YAGI
10/09/2024 5216.54309		100.000		345859.100924.164459.Ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5240.38773		800.000		MBVCB.6994420837.NGUYEN MINH TU chuyen tien.CT tu 0181003474529 NGUYEN MINH TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.70505		50.000		0200970422091016450120248G17518127.70505.164454.NGUYEN KHUONG DUY chuyen tien
10/09/2024 5209.53470		200.000		266246.100924.164459.PHAM MINH TUAN chuyen tien ung ho FT24254412502810

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.38794		100.000		MBVCB.6994410127.UNG HO DONG BAO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3.CT tu 1036014891 NGUYEN THI HOANG YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.70553		500.000		020097041509101645042024nZfD638252.70553 .164444.ung ho bao lu ba con mien bac
10/09/2024 5219.53506		200.000		809124.100924.164458.Hoang Phuong Linh ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5219.53527		1.000.000		509489.100924.164504.Tran Hoang Giang ung ho
10/09/2024 5217.53549		200.000		807916.100924.164454.ung ho nhan dan
10/09/2024 5218.53565		10.000		507612.100924.164547.TAM LONG NHO GUI MN-100924-16:45:04 507612
10/09/2024 5242.38809		1.000.000		MBVCB.6994411483.ung ho dong bao lu lut.CT tu 0301000372527 TA NAM PHONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.71100		200.000		020097042209101645042024RBQI816557.71100 .164506.LE GIA AN chuyen tien
10/09/2024 5390.70571		1.000.000		020097042209101645032024H0ED193330.7057 1.164505.NGUYEN DINH HOAN LONG chuyen tien
10/09/2024 5189.70609		200.000		0200970422091016450520246K75618272.70609. 164507.HO THI THUY chut tam long cau mong ba con an toan. Co len VN oi
10/09/2024 5220.54547		10.000		889985.100924.164504.chau la sinh vien dai hoc neu moi can giup suc be do de tro len cho dong bao lu lut thi cu goi chau
10/09/2024 5240.38816		200.000		MBVCB.6994420974.Gia Dinh Hoai Nam, My Dung, Hoang Long, Hoang Phuc ung ho dong bao bi lu lut.CT tu 0111000297540 NGUYEN HOAI NAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.71143		100.000		020097040509101645072024IAS8001388.71143. 164507.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao mien bac do bao so 3
10/09/2024 5244.38820		1.000.000		MBVCB.6994411048.vo gia hoang duy chia se khac phuc bao yagi mong moi nguoi binh an.CT tu 1015594491 VO GIA HOANG DUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.54586		300.000		266753.100924.164505.Ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao so 3 yagi gay ra. FT24254266641993
10/09/2024 5209.54590		300.000		507731.100924.164507.LE THI PHUONG UNG HO MIEN BAC-100924-16:45:07 507731



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.53615		200.000		507686.100924.164506.NGUYEN VAN DUC chuyen khoan-100924-16:45:06 507686
10/09/2024 5017.53622		200.000		808209.100924.164500.ung ho dong bao bi bao lu
10/09/2024 5387.71199		200.000		020097042209101645082024WLA6726549.7119 9.164509.ung ho dong bao khac phuc bao yagi
10/09/2024 5212.53633		200.000		809204.100924.164459.xin ung ho ba con gap nan
10/09/2024 5220.54667		500.000		266944.100924.164507.Gia dinh ong ba Minh Cuong chia se cung dong bao FT24254903887556
10/09/2024 5220.53672		500.000		509929.100924.164504.NGUYEN TIEN DAT chuyen tien
10/09/2024 5387.70676		200.000		020097041509101645102024toRU637968.70676 .164510.NGUYEN XUAN HIEU chuyen tien
10/09/2024 5136.2469		1.000.000		MBBIZ6019702469.XUONG MAY TRAM LE UNG HO BA CON
10/09/2024 5389.71210		200.000		020097041509101645092024fL9x637959.71210. 164510.NLAN ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5217.54733		300.000		809649.100924.164506.NGUYEN MY LINH Chuyen tien dong gop bao Yagi
10/09/2024 5387.71267		200.000		020097041509101645112024hwtD638401.71267 .164503.ung ho nhan dan vung lu lut
10/09/2024 5390.71285		50.000		020097041509101645122024q99F638415.71285. 164503.PHAM NGOC CHUONG chuyen tien
10/09/2024 5219.53773		50.000		809111.100924.164458.Bui Thi Anh Thi Chuyen tien
10/09/2024 5209.54827		200.000		809386.100924.164501.Mong dong bao som vuot qua con bao lu
10/09/2024 5240.38865		200.000		MBVCB.6994411790.nguoi con Mien Nam ung ho dong bao bi bao lu.CT tu 1044764805 LE THI CAM LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.54863		300.000		688958.100924.164513.gia dinh Cun Ty ung ho dong bao thiet hai do bao lu
10/09/2024 5243.38871		300.000		MBVCB.6994420429.NGUYEN THI HONG +NGUYEN THANH AN ung ho .CT tu 1028423711 NGUYEN THI HONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.71355		200.000		020097042209101645132024I83N278811.71355. 164506.ung ho dong bao vung lu phia bac
10/09/2024 5390.70768		10.000.000		0200970405091016451420243UWD001725.707 68.164514.Vietcombank:0011001932418:PHA M THI MY THOM chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.54949		100.000		267637.100924.164514.CONG TY TNHH MARKETING VA DU LICH HS GROUP ung ho dong bao vuot bao FT24254235164763
10/09/2024 5078.53567		3.000.000		MBVCB.6994422710.ung ho ba con mien bac chong lu.CT tu 0251001857101 PHAN THI MY UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.54947		10.000		517245.100924.164515.NGUYEN CANH DIEM QUYNH chuyen tien
10/09/2024 5388.71433		500.000		0200970422091016451520240OBN354845.7143 3.164508.PHAM THI LUYEN ung ho nguoi dan
10/09/2024 5213.54996		300.000		824010.100924.164516.IBFT ung ho cuu tro bao lu Yagi
10/09/2024 5388.70822		500.000		020097042209101645152024J390520030.70822. 164517.NGUYEN NHU HA ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5212.54998		500.000		267793.100924.164516.UNG HO DONG BAO CAC TINH THANH BI ANH HUONG BAO SO 3 FT24254902160666
10/09/2024 5017.55013		200.000		267800.100924.164516.Thuy Duong ung ho dong bao cac tinh, thanh pho bi thiet hai do bao Yagi a. Mong mn som vuot qua giai doan kho khan nay a. FT24254002225234
10/09/2024 5017.55025		20.000.000		267403.100924.164512.Trinh Quoc Hai- Nguyen Thi Hoa ung ho dong bao vung lu phia Bac FT24254460370047
10/09/2024 5189.70847		1.000.000		0200970422091016451620247DJ0724412.70847. 164518.unghodongbao.vietnam colen
10/09/2024 5244.38893		100.000		MBVCB.6994411270.LE THI MY HUYEN con xin dong gop khac phuc bao yagi.CT tu 1039473205 LE THI MY HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.71464		500.000		020097041509101645172024v6vP639054.71464. 164517.Em quyen gop ho tro dong hanh cung nguoi dan chiu anh huong tu bao yagi
10/09/2024 5388.70865		50.000		020097042209101645172024LWZ6544519.7086 5.164518.NGUYEN PHUONG LINH gop chut tam long nho ung ho dong bao
10/09/2024 5161.30439		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 9413105.20240910.66509413105-0857412373_V O THI THU HIEN ung ho khac phuc sau bao yagi
10/09/2024 5078.53592		20.000		MBVCB.6994422458.Thanh Truc + Khanh Nguyen (hoc sinh) quyen gop chong bao Yagi.CT tu 1041989973 VAN THI THANH TRUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.53596		200.000		MBVCB.6994409036.AU THI KIEU MAI chuyen tien.CT tu 0181002400983 AU THI KIEU MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.53992		100.000		511726.100924.164518.Nguyen Thi Anh Thu chuyen tien
10/09/2024 5243.38921		500.000		MBVCB.6994423457.NGUYEN NGOC MAI ung ho cac tinh thiet hai sau bao Yagi.CT tu 1031760492 NGUYEN NGOC MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.71622		300.000		020097041509101645212024UPfZ638795.71622 .164512.mong ho tro dong bao mot phan nao do
10/09/2024 5245.38928		1.000.000		MBVCB.6994423208.NGUYEN THI NGOC VEN chuyen tien ung ho dong bao lu lut.CT tu 0111000174219 NGUYEN THI NGOC VEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.38929		100.000		MBVCB.6994413066.ung ho dong bao lu lut.CT tu 1020525034 NGUYEN THI LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.55271		400.000		511975.100924.164522.Tuong Kim Ngan chuyen tien
10/09/2024 5218.56052		1.000.000		689270.100924.164520.UNG HO DONG BAO VUNG LU
10/09/2024 5388.71701		100.000		0200970415091016452320240kl1639240.71701.1 64503.Anh Thu mong tat ca mn binh an
10/09/2024 5219.56135		1.000.000		511533.100924.164523.ung ho dong bao cac tinh chiu anh huong bao lu
10/09/2024 5388.71721		50.000		020097042209101645232024LJH5109910.71721. 164524.TRAN PHUONG VY chuyen tien
10/09/2024 5390.71729		500.000		020097042209101645232024A779112916.71729 .164524.MAI THI NGOC QUY SG ung ho dong bao mien bac dot bao lu Yagi
10/09/2024 5389.70989		1.000.000		020097041509101645232024rXdN638849.70989 .164523.NGUYEN HONG SON Chuyen tien ung ho dong bao cac tinh; thanh pho bi thiet hai do con bao so 3 gay ra
10/09/2024 5213.55327		20.000		689337.100924.164524.CHU DINH MINH QUAN chuyen tien ung ho
10/09/2024 5390.72015		300.000		020097042209101645232024O9VT170363.7201 5.164525.BUI QUANG VINH ung ho khac phuc hau qua sau bao
10/09/2024 5388.72005		200.000		020097042209101645232024KBVL548045.7200 5.164524.NGUYEN THI HUONG chuyen tien cuu tro thien tai

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.38944		1.000.000		MBVCB.6994423280.Ung ho nguoi dan vuot qua kho khan .CT tu 0071001143814 NGUYEN THI KIEU OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.30493		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 9632732.20240910.66509632732-0902856404_N GUYEN CAO TRA MI UNG HO KHAC PHUC BAO
10/09/2024 5215.56175		200.000		671140.100924.164514.TRAN PHAN PHI LONG CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.71765		100.000		020097042209101645242024MPTA505339.717 65.164505.VU THI HUE ung ho nguoi dan chiu anh huong cua lu lut
10/09/2024 5217.55369		2.000.000		268453.100924.164523.VU DONG DO chuyen FT24254895907345
10/09/2024 5390.71798		200.000		020097042209101645242024NGSU278771.7179 8.164518.TRAN HUONG ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5241.38958		500.000		MBVCB.6994399408.NGUYEN THI HUYNH ANH ung ho dong bao bi thiet hai do bao YAGI.CT tu 1027031849 NGUYEN THI HUYNH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.55416		12.000		892108.100924.164525.DAO THI MAI LAN chuyen tien
10/09/2024 5219.55459		500.000		268761.100924.164526.Yoga Hoa Sen DT FT24254195032307
10/09/2024 5209.56109		500.000		809873.100924.164509.LE THI THUY gop tien cuu tro mien bac khac phuc bao yagi
10/09/2024 5388.72077		300.000		020097041509101645272024XauP638939.72077 .164527.ung ho dong bao gap bao lu
10/09/2024 5245.38970		500.000		MBVCB.6994424217.DINH THI MAI LINH ung ho dong bao.CT tu 0451000255838 DINH THI MAI LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.55347		50.000		267208.100924.164510.Ung ho dong bao lu lut FT24254365548011
10/09/2024 5387.71862		100.000		020097042209101645272024MJ4A374873.7186 2.164528.ung ho dong bao vuot qua mua bao
10/09/2024 5390.71860		100.000		020097042209101645272024KDA0667054.7186 0.164528.minh thuong gop ung ho dong bao chong lu
10/09/2024 5388.71867		100.000		020097042209101645272024Z565734075.71867. 164528.TRUONG THANH HANG chuyen tien
10/09/2024 5213.56157		500.000		346208.100924.164524.Gui dong bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.38976		200.000		MBVCB.6994413635.TRAN THI MY DUYEN ung ho mien bac anh huong bao Yagi,mong moi nguoi binh an.CT tu 0161001677319 TRAN THI MY DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.55523		500.000		808339.100924.164504.NGUYEN HONG DUONG Chuyen tien
10/09/2024 5215.55543		10.000		508284.100924.164630.BUI KHANH LINH transfer-100924-16:45:29 508284
10/09/2024 5220.55535		5.000		725768.100924.164528.NGUYEN NGOC THANH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5390.71942		50.000		020097041509101645312024vi08639528.71942.164531.NGUYEN HIEU chuyen tien ung ho nguoi dan vung lu mien bac
10/09/2024 5213.55676		50.000		268598.100924.164525.HOANG NGUYEN QUYNH ANH ck ung ho dong bao khac phuc bao yagi FT24254005796410
10/09/2024 5214.55684		100.000		269243.100924.164531.Chi Hien ung ho mien Bac FT24254915445506
10/09/2024 5241.39005		1.000.000		MBVCB.6994422380.chung tay ung ho dong bao.CT tu 1020138751 NGUYEN TRUNG DUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.39019		2.000.000		MBVCB.6994410709.NGUYEN THI NGOC TRAM chuyen tien.CT tu 0251002772983 NGUYEN THI NGOC TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.72278		45.000		020097041509101645352024kXgQ639673.72278.164515.PHAM GIA MINH PHUOC chuyen tien
10/09/2024 5239.39023		150.000		MBVCB.6994414041.Nguyen cao van khanh ung ho dong bao a.CT tu 1032553231 NGUYEN CAO VAN KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.55845		1.000.000		808535.100924.164527.NGUYEN HONG QUAN chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5161.30559		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66510131879.20240910.66510131879-0393578785_H UYNH THI HONG LIEN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5389.73150		100.000		020097042209101645362024NJ3C583114.73150.164537.DAO THANH TU chuyen tien
10/09/2024 5214.56552		200.000		513223.100924.164536.Gia Khanh chuyen tien ung ho dong bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.53755		200.000		MBVCB.6994425819.ung ho bao lu.CT tu 1026202645 NGUYEN HOANG THIEN KIM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.56572		300.000		513785.100924.164537.Do Thien Huong chuyen tien
10/09/2024 5389.73141		300.000		020097041509101645362024848P639730.73141.164528.Ung ho dong bao mien bac bi thien tai lu lut
10/09/2024 5387.73179		60.000		020097042209101645372024R3O9868930.73179.164538.tuong huy va 3h lam viec giup do moi nguoi
10/09/2024 5189.73180		100.000		020097042209101645372024FWWS950729.73180.164538.VO HOANG SANG chuyen tien
10/09/2024 5387.72345		100.000		020097042209101645372024AD6M977559.72345.164538.NGUYEN KHANH HUYEN chuyen tien ung ho dong bao vung bao lu
10/09/2024 5218.55933		100.000		269891.100924.164538.Ung ho dong bao sau bao yagi FT24254298190678
10/09/2024 5244.39050		500.000		MBVCB.6994425867.NGUYEN KIM THOA chuyen tien.CT tu 0011004023724 NGUYEN KIM THOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.56588		500.000		508492.100924.164621.UH CHONG BAO LUT MIEN BAC-100924-16:45:38 508492
10/09/2024 5387.72389		1.000.000		020097042209101645392024329K672043.72389.164540.ung ho dong bao chiu bao lu Mien Bac
10/09/2024 5389.73207		300.000		020097042209101645382024TVW5143767.73207.164519.Ung ho dong bao mien Bac phong chong thien tai
10/09/2024 5189.73264		1.000.000		020097042209101645392024JRJS826213.73264.164541.Ung ho dong bao cac tinh thanh bi thiet hai do con bao so 3 Yagi
10/09/2024 5245.39072		500.000		MBVCB.6994414126.LY THI CUC chuyen tien ung ho db cac tinh thiet hai do bao yagi .CT tu 0481000898532 LY THI CUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.57005		100.000		811501.100924.164533.ung ho bao lut so 3
10/09/2024 5241.39086		5.000.000		MBVCB.6994411761.LE ANH VU chuyen tien.CT tu 0571000049751 LE ANH VU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.39095		200.000		MBVCB.6994423497.NGUYEN THI NGOC TRAN chuyen tien.CT tu 9911968772 NGUYEN THI NGOC TRAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.57146		200.000		270230.100924.164542.Giup do nguoi dan do bao Yagi FT24254412506070
10/09/2024 5214.57222		200.000		508590.100924.164544.PHAM VO THI NHU QUYNH DONG GOP HO TRO BA CON VUNG LU-100924-16:45:43 508590
10/09/2024 5390.72424		100.000		020097040509101645422024J6ST002991.72424.164522.Vietcombank:0011001932418:ung ho cac tinh hanh pho bi thiet hai
10/09/2024 5239.39107		500.000		MBVCB.6994414823.ung ho dong bao lu lut va bao yagi.CT tu 0041000181413 DO THI NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.56803		254.725		269794.100924.164537.NGUYEN THI THU QUYNH chuyen FT24254466912040
10/09/2024 5389.73470		200.000		020097042209101645442024WE3V592866.73470.164546.TRINH THI HUONG chuyen tien ung ho cuu tro dan sau bao so 3
10/09/2024 5189.72494		50.000		020097042209101645422024QJEN499318.72494.164545.NGUYEN MINH DOAN HOA chuyen tien
10/09/2024 5240.39113		200.000		MBVCB.6994426940.Ung ho dong bao Viet Nam ta.CT tu 0701000392137 LE THI NGOC NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.73484		50.000		020097042209101645442024W2Q5925793.73484.164547.DO HA PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5219.56796		500.000		508601.100924.164627.LAM THAI TRUC chuyen khoan-100924-16:45:44 508601
10/09/2024 5189.73449		50.000		020097042209101645432024Q44X340160.73449.164537.VU THUC UYEN chuyen tien
10/09/2024 5217.56771		300.000		270324.100924.164543.Dung Khanh chuyen ung ho ba con khac phuc bao so 3 FT24254432038188
10/09/2024 5214.57329		300.000		813060.100924.164541.BUI THI DIEM Chuyen tien
10/09/2024 5219.57333		10.000		792464.100924.164546.CHU THI HUONG LY chuyen tien
10/09/2024 5220.56871		1.000.000		608260.100924.164540.TA THI MINH THU Chuyen tien ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5214.57387		200.000		792683.100924.164549.PHAM XUAN NGOC chuyen tien tu ViettelMoney
10/09/2024 5244.39133		100.000		MBVCB.6994435473.Ung ho dong bao lu lut.CT tu 0031000376655 DO MINH TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.57354		100.000		813199.100924.164544.PHAM THUY HA Chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.57433		50.000		813101.100924.164542.HA THI CAM NHUNG Chuyen tien
10/09/2024 5217.56904		2.000.000		270102.100924.164540.HOANG NGUYEN PHUONG TRANG ung ho quy MTTQVN FT24254102150808
10/09/2024 5242.39145		500.000		MBVCB.6994435318.LE DUC DOAN chuyen tien.CT tu 0501000118897 LE DUC DOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.73662		29.894		020097041509101645512024xAOQ640704.7366 2.164551.TANG THE HUY chuyen tien
10/09/2024 5387.72673		100.000		020097042209101645492024EXMN806144.726 73.164552.em xin gop chut it ung ho ba con a. cua it long nhieu vo van
10/09/2024 5243.39150		50.000		MBVCB.6994427720.TRAN DINH NHAT HIEN chuyen tien.CT tu 1041355728 TRAN DINH NHAT HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.39149		150.000		MBVCB.6994427349.Ung ho dong bao bi lu lut va anh huong bao Yagi.CT tu 0481000856205 NGUYEN THI HUYEN TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.57000		5.000		518607.100924.164552.PHAN THI THU PHUONG ung ho khac phuc sau bao Yagi
10/09/2024 5216.57526		20.000		270980.100924.164550.NGUYEN DOAN MINH TRI chuyen FT24254838494406
10/09/2024 5388.73641		20.000		020097042209101645492024YJQY302005.73641 .164531.NGUYEN QUY DUONG ung ho
10/09/2024 5240.39159		10.000.000		MBVCB.6994426143.Nguoi ham mo nghe si Diep Lam Anh ung ho UBTW MTTQ khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 1031431260 DO THI PHUONG LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.57579		500.000		271151.100924.164552.mong moi dieu binh an FT24254270500035
10/09/2024 5218.57600		500.000		515042.100924.164552.Ngo Tran Thuy An chuyen tien
10/09/2024 5216.58017		200.000		632171.100924.164543.ung ho ba con mien nui
10/09/2024 5218.58043		10.000		792149.100924.164543.TRUONG MINH DUC chuyen tien
10/09/2024 5209.57625		200.000		508730.100924.164654.UNG HO DONB BAO BI THIEN TAI-100924-16:45:49 508730
10/09/2024 5212.58078		200.000		809395.100924.164554.Nguyen hoang hieu nghia ung ho nguoi dan khac phuc bao so 3



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.39174		100.000		MBVCB.6994436202.NGUYEN MINH ANH chuyen tien.CT tu 1014908632 NGUYEN MINH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.39181		100.000		MBVCB.6994427573.Chau Quynh Anh xin gui cuu tro ba con vung lu. Cua it long nhieu, mong moi nguoi binh an.CT tu 1032026827 PHAM QUYNH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.72807		100.000		020097042209101645552024U66J829640.72807.164556.Chau co chut qua ung ho a
10/09/2024 5217.57754		1.000.000		271470.100924.164555.Chung tay giúp đỡ ba con mien Bac bao Yagi FT24254042880272
10/09/2024 5078.53943		500.000		MBVCB.6994428078.TRINH THANH TUYEN chuyen tien.CT tu 0421003890548 TRINH THANH TUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.39194		2.500.000		MBVCB.6994435188.GD Boi Ung Ho Nguoi Dan Khac Phuc Bao Yagi.CT tu 1965456586 NGUYEN THANH BINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.58193		200.000		346643.100924.164557.NGUYEN NHAT ANH chuyen tien cuu tro
10/09/2024 5389.73956		50.000		020097042209101645572024WT1M315020.73956.164559.NGUYEN HY KHANH chuyen tien
10/09/2024 5242.39209		1.000.000		MBVCB.6994428549.chuc cho moi nguoi duoc binh an.CT tu 1017218711 DUONG QUOC VINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.72894		500.000		020097042209101645582024RQMA523565.72894.164600.ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5387.74011		200.000		0200970422091016455820244NQ4489166.74011.164600.Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5217.57790		200.000		346635.100924.164556.Quyen gop chia se dong hanh trong dot bao Yagi
10/09/2024 5213.58209		500.000		609838.100924.164543.Toi yeu Viet Nam
10/09/2024 5387.72924		45.200		020097042209101645592024IFTO341234.72924.164541.DANG HA MINH chuyen tien
10/09/2024 5215.57890		200.000		515887.100924.164558.Nguyen Ngoc Quynh chuyen tien
10/09/2024 5214.58317		200.000		271916.100924.164601.PHAM THANH TRUNG SV DHSPHN UNG HO DONG BAO LU LUT FT24254100818027
10/09/2024 5388.72971		250.000		020097042209101646012024XLEC637263.72971.164603.NGUYEN MINH ANH chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.59041		333.333		271977.100924.164601.Ung ho dong bao bi lu lut va anh huong bao yagi FT24254025306523
10/09/2024 5215.58281		100.000		515766.100924.164602.Nguyen Thach Thao chuyen tien cuu tro bao lu
10/09/2024 5241.39242		200.000		MBVCB.6994429206.TRUONG HOANG LAN VY chuyen tien.CT tu 0061001059936 TRUONG HOANG LAN VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.58334		100.000		134037.100924.164602.Chung tay ung ho dong bao khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5388.74196		100.000		02009704220910164603202412YE633617.74196. 164604.NGUYEN MINH TRANG chuyen tien Quyen gop ho tro ba con bao Yagi
10/09/2024 5389.74202		2.000.000		020097042209101646032024TA5L225622.7420 2.164556.saa
10/09/2024 5240.39249		300.000		MBVCB.6994428712.TRAN HO TRUONG AN chuyen tien ung ho dong bao mien Bac.CT tu 0071000935388 TRAN HO TRUONG AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.59060		100.000		813702.100924.164551.Ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5245.39250		100.000		MBVCB.6994428931.NGUYEN THI PHUONG chuyen tien.CT tu 1031618229 NGUYEN THI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.59089		200.000		272113.100924.164603.Quyen gop dong hanh trong dot bao yagi FT24254068003839
10/09/2024 5244.39253		500.000		MBVCB.6994437078.Ung ho nguoi dan vung bao.CT tu 9723256789 NGUYEN VAN PHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.39252		1.000.000		MBVCB.6994428205.Gud Meme Everyday gui ho tro ba con mien bac.CT tu 1032494766 LE VAN DIEP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.54007		200.000		MBVCB.6994436701.Co len Mien Bac Than Thuong Oi!.CT tu 0181002279460 NGUYEN THI TRA MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.30662		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 0135197.20240910.66510135197-0962570676_U ng ho dong bao
10/09/2024 5217.58406		200.000		516162.100924.164603.Ung ho dong bao
10/09/2024 5189.75071		100.000		020097041509101646062024zdtz641674.75071.1 64606.NGO THI KIM KHANH chuyen tien
10/09/2024 5217.59188		100.000		826118.100924.164606.IBFT Mot chut tam long gui dong bao

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.58443		200.000		612926.100924.164559.VU THI THUY LINH UNG HO DONG BAO KHAC PHUC LU LUT
10/09/2024 5245.39270		100.000		MBVCB.6994435434.Fan cua tuyen thu EDG JIEJIE gui ho tro dong bao.CT tu 1026674472 VO THI MY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.74336		100.000		020097042209101646062024PFKP840791.74336 .164559.Hi vong voi chut nho nay se giup ich dc cho mncau mong mn binh an.
10/09/2024 5216.58472		100.000		271659.100924.164558.ung ho thiet hai do bao yagi FT24254586719084
10/09/2024 5217.59196		200.000		812692.100924.164556.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5078.54039		50.000		MBVCB.6994436873.KIEU NGA ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai bao lu.CT tu 0401001461513 LE THI KIEU NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.59300		100.000		813640.100924.164550.Gop phan nho ung ho chong lu
10/09/2024 5219.59059		500.000		271986.100924.164602.PHAM QUYNH ANH chuyen FT24254195035081
10/09/2024 5216.59336		300.000		690869.100924.164610.LUYEN THI THUY QUYNH chuyen tien ung ho chong lu
10/09/2024 5209.58552		100.000		256273.100924.164610.Ung ho dong bao bi thiet hai bao yagi
10/09/2024 5189.75160		175.000		020097042209101646072024YXTJ750357.75160 .164549.Ung ho dong bao
10/09/2024 5017.58592		4.000.000		322315.100924.164610.Dang Diem Trang ung ho dong bao anh huong bao so 3
10/09/2024 5215.59410		200.000		272723.100924.164609.TA QUYNH ANH cuu tro FT24254003711030
10/09/2024 5216.58496		100.000		272550.100924.164607.PHAM THI DUC chuyen khoan FT24254750041300
10/09/2024 5217.58577		1.000.000		272617.100924.164608.Emy spa ung ho khac phuc bao Yagi cung ba con FT24254565061531
10/09/2024 5214.59459		200.000		827045.100924.164610.IBFT Ung ho dong bao thiet hai do bao so 3 yagi
10/09/2024 5213.58652		200.000		271973.100924.164601.Ung ho dong bao bao lut FT24254284905820
10/09/2024 5388.74588		300.000		0200970415091016461320243Jd4642219.74588. 164553.NGUYEN THI MINH HANG chuyen tien
10/09/2024 5220.59507		200.000		241531.100924.164612.Ung ho dong bao bi thien tai bao Yagi
10/09/2024 5209.58688		100.000		517676.100924.164612.Ung ho bao lut mien bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.74613		200.000		020097041509101646142024vya0641915.74613. 164554.NGUYEN QUYNH NHU chuyen tien
10/09/2024 5219.59539		300.000		273030.100924.164613.Huong toi ba con kho khan FT24254285905049
10/09/2024 5388.75321		50.000		020097041509101646152024TLgW641924.7532 1.164615.TOI YEU VN
10/09/2024 5189.75320		200.000		020097040509101646152024BJHF005039.75320 .164615.Vietcombank:0011001932418:Ung ho lu lut
10/09/2024 5239.39329		200.000		MBVCB.6994430812.ung ho dong bao .CT tu 1039602463 DO NGUYEN HOANG MINH CHIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.59617		200.000		812646.100924.164555.NGUYEN THOAI DIEM QUYNH VA TRAN PHUC HAU KINH GUI DONG BAO BI ANH HUONG BOI THIEN TAI
10/09/2024 5214.59627		200.000		613559.100924.164604.LE THI LE HANG Ung ho dong bao dang bi lu lut. Mong dong bao binh an
10/09/2024 5189.74689		200.000		02009704220910164615202472RU306723.74689 .164616.Tam long nho be gui den Ban cuu tro. Cau mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5240.39342		100.000		MBVCB.6994430800. .CT tu 0061001057878 NGUYEN THI THAO HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.75456		200.000		020097041509101646192024C1bJ642601.75456. 164619.NONG NGOC VAN ANH ung ho cac Tinh bao lut
10/09/2024 5242.39351		1.000.000		MBVCB.6994430553.Ung ho dong bao mien Bac bi bao lu .CT tu 0451000200504 NGUYEN THI HAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.39359		50.000		MBVCB.6994430037.HUYNH VO TRI NGUYEN chuyen tien.CT tu 9965596603 HUYNH VO TRI NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.58785		150.000		272646.100924.164608.Mot chut tam long sinh vien FT24254020704898
10/09/2024 5213.58815		1.000.000		273520.100924.164618.NGUYEN THI DAO NHI chuyen FT24254089761654
10/09/2024 5218.59678		20.000		273379.100924.164616.HOANG ANH DUC chuyen FT24254658073357

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.39367		500.000		MBVCB.6994430563.Dang Quynh Trang ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 0541000277929 DANG QUYNH TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.74867		200.000		020097041509101646212024VYyL642657.74867 .164601.TRAN THI HUONG GIANG Chuyen tien
10/09/2024 5017.59718		50.000		273567.100924.164618.DAO THANH NAM chuyen FT24254486329058
10/09/2024 5078.54146		200.000		MBVCB.6994437960.VU THI KHANH ung ho mong binh an den voi moi nguoi.CT tu 9948149299 VU THI KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.59723		200.000		828265.100924.164613.IBFT PHAM MINH TUAN cuu tro dong bao mien bac
10/09/2024 5388.74879		100.000		020097042209101646192024JFM8619670.74879 .164621.NGUYEN THI YEN NHI chuyen tien
10/09/2024 5239.39375		100.000		MBVCB.6994431690.NGUYEN VAN NGUYEN chuyen tien ung ho lu lut.CT tu 1024335163 NGUYEN VAN NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.58845		500.000		273607.100924.164618.TRINH THI PHUONG chuyen tien cuu tro bao Yagi FT24254375446136
10/09/2024 5209.58864		500.000		691146.100924.164619.ung ho dong bao chiu anh huong cua bao lu
10/09/2024 5389.74906		200.000		02009704220910164620202483BI397082.74906. 164622.ung ho mien bac
10/09/2024 5209.58885		267.000		812896.100924.164603.Ung ho nguoi dan vung bi bao lu
10/09/2024 5161.30772		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 9394723.20240910.66509394723-0888808156_T RINH VAN TRUONG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5244.39381		50.000		MBVCB.6994431339.B- Nguoi ham mo cua ATVNCG2024.CT tu 1036994856 LE NHU BINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.59861		300.000		517475.100924.164621.Nguyen Thi Thuy Duong chuyen tien
10/09/2024 5219.58914		20.000		509680.100924.164622.NGUOI HAM MO ATVNCG QUYEN GOP NHO CHO DONG BAO-100924-16:46:21 509680
10/09/2024 5389.74889		50.000		020097042209101646202024C7A1658196.74889 .164622.LE HUYNH PHUONG NAM chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.58879		1.000.000		128970.100924.164618.NGUYEN XUAN THU CHUYEN TIEN UH DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3
10/09/2024 5213.59916		300.000		815223.100924.164614.mien Bac co len
10/09/2024 5214.59884		500.000		812937.100924.164605.DINH THI PHUONG Chuyen tien
10/09/2024 5388.75545		500.000		020097042209101646212024H0YA134584.7554 5.164622.HOANG THI HUYEN TRANG chung tay vuot qua con bao so 3
10/09/2024 5213.59979		20.000		517603.100924.164623.ung ho dong bao mien Bac lu lut a
10/09/2024 5017.60012		300.000		274151.100924.164624.DONG VAN DAI ung ho dong bao bao lu FT24254858115305
10/09/2024 5387.76028		3.000.000		020097042209101646252024SDZF107653.76028 .164626.Cho chau gui it tam long cho dong bao mien Bac a. Chau cam on
10/09/2024 5387.74964		200.000		020097041509101646242024z1D4642744.74964. 164624.NGUYEN MINH HAI chuyen tien
10/09/2024 5219.60053		5.000.000		274282.100924.164625.ung ho giup do dong bao VN FT24254221538372
10/09/2024 5215.60090		200.000		518668.100924.164624.ung ho bao so 3
10/09/2024 5213.60096		200.000		691434.100924.164627.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5017.61107		500.000		515852.100924.164625.Chung tay gop suc ung ho dong bao mien Bac khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5242.39426		100.000		MBVCB.6994432644.ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 1023881351 NGUYEN NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.54222		20.000		MBVCB.6994432473.NGUYEN THI HANG chuyen tien.CT tu 9388455488 NGUYEN THI HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.76128		300.000		020097042209101646282024UL42791911.76128 .164621.DO BAO TRAM ANH chuyen tien ung ho mien bac
10/09/2024 5161.30797		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 0229558.20240910.66510229558-0919426575_C AO DUY KHIEM chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5213.60169		100.000		518907.100924.164629.Gia Loc (The Flob) da co fansite chua ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5241.39446		1.000.000		MBVCB.6994432826.be NGO THIEN NHAN ung ho khac phuc bao so 3 Yagi.CT tu 0101001182507 VO THI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.60199		2.000.000		515892.100924.164631.Sent by Luong Tran My Hau from my Timo
10/09/2024 5220.60210		100.000		274749.100924.164630.NGUYEN VAN HIEP chuyen FT24254009050520
10/09/2024 5388.76201		1.000.000		020097041509101646322024sOCg643279.76201 .164612.NGUYEN BA TAN chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5388.76207		600.000		020097041509101646322024qx6I643283.76207. 164624.TRAN THI MINH HAO Chuyen tien ung ho vung lu mien Bac
10/09/2024 5242.39454		300.000		MBVCB.6994432705.CHAU THI HOANG OANH ung ho ba con khac phuc bao lu .CT tu 9823217538 CHAU THI HOANG OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.39458		200.000		MBVCB.6994439126.DAO THI KIM TUYET chuyen tien ung ho dong bao mien bac.CT tu 0171003457255 DAO THI KIM TUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.39463		200.000		MBVCB.6994432808.ung ho cuu tro bao lu.CT tu 0021000439655 TRAN THI HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.61337		500.000		274905.100924.164632.NGUYEN THI THANH HOA chuyen uh thai nguyen yen bai FT24254274057014
10/09/2024 5212.60279		100.000		827697.100924.164632.IBFT Phu giup dong bao khac phuc thien tai
10/09/2024 5161.30799		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 9454126.20240910.66509454126-0948612004_N GUYEN HOANG PHUONG chuyen tien cuu tro sau bao
10/09/2024 5241.39462		500.000		MBVCB.6994439097.VU ANH TUAN chuyen tien.CT tu 0931004172263 VU ANH TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.61432		1.000.000		273841.100924.164621.VU THI HONG ck ung ho dong bao bi lu lut FT24254657819065
10/09/2024 5215.61439		100.000		274978.100924.164633.Ung ho cac tinh bi bao lu FT24254290385308
10/09/2024 5390.75816		500.000		020097041509101646312024cVhG643263.75816 .164626.mong moi nguoi binh an a
10/09/2024 5388.75863		200.000		020097040509101646362024ZYL006500.7586 3.164636.Vietcombank:0011001932418:TRAN THI TUYET MO chuyen tien ung ho nguoi dan mien bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.60163		1.000.000		815297.100924.164617.TRAN THI THANH THUY UNG HO DB CAC TINH ANH HUONG DO BAO SO 3
10/09/2024 5161.30854		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 0231323.20240910.66510231323-0946860060_N GUYEN GIA BAO NGAN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5390.75883		100.000		0200970422091016463520248FZN604464.75883 .164636.DANG THANH THUAN chuyen tien ung ho mien bac lu lut. co len nha dong bao
10/09/2024 5209.60270		300.000		816958.100924.164627.VO HUYNH BICH TRAN Chuyen tien ung ho cuu tro bao yagi
10/09/2024 5218.61481		500.000		797474.100924.164636.Ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5216.60374		500.000		515907.100924.164636.Gia dinh Pham Cong Hai Nguyen Thi Hanh va cac con dong gop ung ho dong bao bi anh huong boi con bao lu thien tai
10/09/2024 5209.60380		500.000		691713.100924.164637.Gia dinh chin mon by ung ho dong bao bao yagi
10/09/2024 5220.60404		100.000		275349.100924.164637.ung ho dong bao bi bao lu FT24254274057429
10/09/2024 5017.61583		100.000		520028.100924.164638.Nguyen Thi Hau chuyen tien ung ho
10/09/2024 5189.76522		500.000		020097041509101646402024uJrs644058.76522. 164620.Chuyen tien quyen gop cuu tro ba con bao Yagi. Mong ba con luon binh an
10/09/2024 5390.75917		100.000		020097042209101646362024F89E328207.75917. 164637.PHAM THI TRA MY ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5216.60446		200.000		275468.100924.164638.HOANG GIA HOA ung ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24254501419451
10/09/2024 5387.76574		60.000		020097041509101646412024U8F5643825.76574 .164633.LE THI MINH CHAU chuyen tien giup do cac vung thien tai
10/09/2024 5244.39523		101.000		MBVCB.6994440792.ung ho thiet hai bao yagi.CT tu 1041321836 TRAN NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.60442		100.000		347212.100924.164637.Vo Van Thanh Nhan chuyen tien
10/09/2024 5209.61706		500.000		815689.100924.164630.Chau Do Gia Hung ung ho dong bao bi anh huong do con bao so 3
10/09/2024 5078.54337		1.000.000		MBVCB.6994433251.NGUYEN THI THU TRANG chuyen tien ung ho cuu tro nguoi dan bi bao lu .CT tu 9912407168 NGUYEN THI THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.61739		200.000		275577.100924.164639.ung ho dong bao mien nui FT24254559169663
10/09/2024 5214.61749		1.000.000		691890.100924.164642.Gemcy Beauty ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5212.61777		1.000.000		275847.100924.164642.PHAM DINH KHANH chuyen FT24254113180538
10/09/2024 5220.61779		100.000		520147.100924.164640.ung ho mien Bac vuot qua bao so 3
10/09/2024 5220.60585		1.000.000		275674.100924.164640.Gop cong nho be mong dong bao binh an FT24254529034482
10/09/2024 5214.61811		100.000		520247.100924.164642.Bui Thanh Hang ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5189.77116		200.000		020097041509101646442024KM7s643893.77116.164644.VO THI MY THANH CHUYEN TIEN
10/09/2024 5241.39541		100.000		MBVCB.6994434421.DINH HA MI chuyen tien ung ho dong bao cac tinh mien bac. Cau mong quoc thai dan an,mn binh an a.CT tu 1020470247 DINH HA MI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.39542		500.000		MBVCB.6994433298.DINH THI GIANG SANG chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3.CT tu 0071001107486 DINH THI GIANG SANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.77082		50.000		020097041509101646432024hz9A644160.77082.164634.TRUONG HUU THINH Chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong bao so 3
10/09/2024 5215.61644		100.000		275594.100924.164639.PHAM HUU HOAI NAM chuyen FT24254739206101
10/09/2024 5245.39543		50.000		MBVCB.6994429975.VAN NGOC MAI ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi.CT tu 1040682696 VAN NGOC MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.30917		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66510232732.20240910.66510232732-0942755131_Ung ho dong bao
10/09/2024 5242.39548		1.000.000		MBVCB.6994433948.Ung ho khac phuc bao so3.CT tu 0441003741053 PHAM MINH HOP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.60679		500.000		276048.100924.164644.Ung ho cuu tro dong bao FT24254020707492
10/09/2024 5017.61878		50.000		276036.100924.164644.Mong moi thu tot dep nhat den voi nguoi dan bao lu FT24254159821210

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.61884		100.000		811067.100924.164645.Ung Ho nguoi dan qua con bao
10/09/2024 5161.30941		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66510231892.20240910.66510231892-0974052126_NINH CHI THUC chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5220.61885		2.000.000		691523.100924.164631.DAO MINH HANG chuyen tien
10/09/2024 5189.76688		200.000		020097041509101646442024sJHK644216.76688.164644.Nguyen Duc Trung ung ho db vung nui phía bắc chong lu lut
10/09/2024 5387.77174		500.000		0200970415091016464620247T3e644265.77174.164638.NGUYEN Y NHI chuyen tien ung ho do bao yagi
10/09/2024 5242.39557		500.000		MBVCB.6994433835.Cuu tro dong bao lu lut.CT tu 0501000173273 NGO THI TO NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.61929		100.000		276173.100924.164646.PHAN DUC SON chuyen ung ho dong bao bao lu FT24254121403052
10/09/2024 5218.60689		1.000.000		691928.100924.164644.Mong tat ca moi nguoi deu binh an
10/09/2024 5389.77200		500.000		0200970415091016464720248i8L643966.77200.164647.mot chut gui cho dong bao ta
10/09/2024 5390.77219		100.000		0200970422091016464420245EH2226954.77219.164648.hy vong dong bao ta som vuot qua tinh trang kho khan do bao lu
10/09/2024 5214.60772		50.000		510506.100924.164647.EM XIN UNG HO CHO BA CON NHAN DAN KHAC PHUC THIEN TAI-100924-16:46:47 510506
10/09/2024 5387.77221		100.000		020097041509101646482024BSCc644508.77221.164648.ung ho bao lu mien bắc.
10/09/2024 5213.62004		200.000		510497.100924.164650.UNG HO DONG BAO BAO LUT-100924-16:46:48 510497
10/09/2024 5213.60802		100.000		818079.100924.164643.DONG NGOC LINH TRANG ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5241.39580		200.000		MBVCB.6994441077.TRUONG DAI PHONG cuu tro dong bao bắc bo.CT tu 0621000426194 TRUONG DAI PHONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.77261		500.000		020097042209101646462024YCTC146529.77261.164649.NGUYEN HAI DUONG ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5388.77268		100.000		020097041509101646492024XjWU644563.77268.164649.NGUYEN SONG HUY chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.76893		500.000		020097042209101646472024BH8P761333.76893 .164650.NGUYEN THI BICH HAU chuyen tien
10/09/2024 5213.60872		200.000		275142.100924.164634.Tu nuoc Duc xa xoi aaaa FT24254726274370
10/09/2024 5214.62095		500.000		692102.100924.164649.Ung ho dong bao Viet Nam
10/09/2024 5390.76922		50.000		020097042209101646472024O2EL944227.76922 .164631.DANG THI THAM chuyen tien
10/09/2024 5161.30958		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 9395393.20240910.66509395393-0332197631_L ANG THI CHIEM ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi de lai
10/09/2024 5243.39600		500.000		MBVCB.6994445371.NGUYEN KHANH AN ung ho .CT tu 9393798843 NGUYEN KHANH AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.39602		300.000		MBVCB.6994445169.cua it long nhieu.CT tu 1031301622 BUI MINH HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.77296		42.000		020097042209101646472024BB7F759242.77296 .164642.PHAM HIEN THUONG chuyen tien
10/09/2024 5388.76950		100.000		020097041509101646522024IcJg644629.76950. 164643.NGO HIEN HUU chuyen tien
10/09/2024 5217.62167		500.000		276602.100924.164650.NGUYEN THI TO NGA chuyen ho tro ba con lu lut tinh Thai Nguyen FT24254328768013
10/09/2024 5214.62161		1.000.000		276503.100924.164649.NGUYEN THUY DUONG chuyen Ung ho cac tinh bao lu FT24254559170392
10/09/2024 5239.39611		100.000		MBVCB.6994440148.LUU TRUONG ANH DUONG ung ho dong bao khac phuc hau qua bao.CT tu 9931960306 LUU TRUONG ANH DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.60997		200.000		276821.100924.164652.PHAN THU THAO chuyen FT24254662699421
10/09/2024 5240.39618		100.000		MBVCB.6994445394.TRAN THI THUY HIEN ung ho dong bao bi lu lut.CT tu 1031153333 TRAN THI THUY HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.60992		100.000		276806.100924.164652.Ung ho dong bao do con bao FT24254694907799
10/09/2024 5243.39621		100.000		MBVCB.6994442194.gop suc mong mn vuot qua bao so 3.CT tu 1015181585 TONG VAN TOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.63023		50.000		817360.100924.164633.ung ho bao lu
10/09/2024 5017.62201		1.000.000		276699.100924.164651.NGUYEN THI HUYEN TRANG chung tay ung ho dong bao lu lut FT24254876072090
10/09/2024 5017.60933		500.000		510177.100924.164637.LE TRA MY chuyen khoan-100924-16:46:36 510177
10/09/2024 5387.78098		100.000		020097041509101646552024OjkE644715.78098. 164656.THIEU THI THU UYEN chuyen tien
10/09/2024 5216.63056		300.000		449037.100924.164653.MAI THI PHUONG THAO CHUYEN KHOAN
10/09/2024 5243.39637		200.000		MBVCB.6994434603.gd be gia huy chia se kho khan voi ba con sau bao yagi va lu lut.CT tu 0321000658643 HO THI HUYNH MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.31003		19.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 9455157.20240910.66509455157-0896908328_B UI THANH VAN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5242.39643		100.000		MBVCB.6994446059.NGUYEN HONG QUAN chuyen tien.CT tu 0021000465188 NGUYEN HONG QUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.62356		5.000.000		275657.100924.164640.Ung ho ba con vung lu FT24254753827373
10/09/2024 5217.62309		93.000		277011.100924.164655.Ung ho mien bac lu lut FT24254016600095
10/09/2024 5214.63098		1.000.000		277156.100924.164656.Ung ho khac phuc bao so 3 yagi FT24254757625651
10/09/2024 5245.39653		500.000		MBVCB.6994446304.ung ho ba con mua lu.CT tu 9962545726 NGO HOANG BICH HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.39652		2.000.000		MBVCB.6994433865.DANG THI QUYEN ung ho khac phuc bao so 3 yagi.CT tu 9384056793 DANG THI QUYEN toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.39661		500.000		MBVCB.6994442387.Cau mong ba con mien Bac som vuot qua kho khan.CT tu 0231000589795 NGUYEN THI QUYNH TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.54484		50.000		MBVCB.6994445332.ung ho dong bao.CT tu 0781000504270 TRAN THI NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.62426		500.000		510808.100924.164741.GUI DONG BAO MIEN BAC BAO YAGI-100924-16:46:57 510808

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.63182		100.000		829374.100924.164657.IBFT Cac chien si va ba con hay co len. Mien Bac co len.
10/09/2024 5220.63197		300.000		817590.100924.164636.TRAN THI SAM ung ho nguoi dan vung lu
10/09/2024 5214.62459		500.000		277383.100924.164659.PHAM THI HUYEN TRANG chuyen FT24254768400754
10/09/2024 5387.78296		500.000		020097041509101647012024X04Z645199.78296 .164701.NGUYEN DAI THANG ung ho dong bao vung thien tai
10/09/2024 5218.62480		200.000		817323.100924.164632.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5189.78273		100.000		020097042209101646562024NDKL163214.7827 3.164700.TRAN THI OANH ung ho khac phuc hau qua thien tai
10/09/2024 5078.54492		10.000		MBVCB.6994445831.BUI MINH TAM chuyen tien.CT tu 1044545017 BUI MINH TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.62545		100.000		829425.100924.164701.IBFT Ngoc Anh ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5209.63277		50.000		277546.100924.164701.THAI HOANG TUONG VAN ung ho bao lu mien bac FT24254608207757
10/09/2024 5209.62552		100.000		813841.100924.164553.Ung ho cac tinh gap bao lu
10/09/2024 5189.77643		100.000		020097040509101647022024E83R008399.77643. 164702.Vietcombank:0011001932418:LE NGOC DUY TAN chuyen tien
10/09/2024 5017.62599		200.000		277688.100924.164702.LE HOANG YEN chuyen ung ho bao lu lut FT24254764207871
10/09/2024 5017.62605		50.000		692536.100924.164703.NGUYEN THI THU QUYNH chuyen tien
10/09/2024 5219.62639		200.000		516036.100924.164703.Ung ho dong bao cac Tinh, Thanh Pho bi thiet hai do bao so 3 Yagi
10/09/2024 5389.77696		300.000		020097042209101647002024JWBL832191.7769 6.164644.HOANG ANH chuyen tien
10/09/2024 5215.63357		100.000		830444.100924.164703.IBFT Tro giup chong lu lut do bao Yagi
10/09/2024 5220.62679		5.000		521189.100924.164704.CAO THI NGOC BICH chuyen tien
10/09/2024 5388.77687		150.000		0200970422091016470020245JE2538574.77687. 164704.NGUYEN THI TRA MY ung ho dong bao chong bao lu
10/09/2024 5388.77739		200.000		020097042209101647022024BEJX356362.77739 .164645.Minh Thu ung ho dong bao
10/09/2024 5216.62722		100.000		520960.100924.164649.UNG HO DONG BAO SAU BAO YAGI

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.62752		300.000		276458.100924.164648.NGUYEN THI PHUONG LIEN ANH chuyen FT24254302000226
10/09/2024 5220.62746		200.000		510975.100924.164809.HO TRO KHAC PHUC BAO YAGI-100924-16:47:05 510975
10/09/2024 5161.31040		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 9455357.20240910.66509455357-0941748250_U ng ho ba con mien bac
10/09/2024 5214.62774		200.000		811154.100924.164528.DUONG THI CAM TU e ko co nhieu gop chut suc thoi a
10/09/2024 5389.78512		50.000		020097042209101647042024NCVW958246.785 12.164707.MAI VAN QUOC chuyen tien
10/09/2024 5213.63335		200.000		510961.100924.164804.NGUYEN QUYNH TRANG chuyen khoan-100924-16:47:03 510961
10/09/2024 5189.78528		30.000		020097042209101647042024DGVX610759.7852 8.164707.minh anh ung ho dong bao cac tinh chiu thiet hai cua bao yagi
10/09/2024 5239.39725		300.000		MBVCB.6994446418.ung ho khac phuc bao Yagi va dong bao phia bac.CT tu 0111000187177 TRAN THANH VU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.62826		150.000		522787.100924.164706.Nguyen Nhu Quynh ung ho dong bao Viet Nam
10/09/2024 5189.78551		300.000		020097040509101647082024V5KD008792.7855 1.164708.Vietcombank:0011001932418:HOAN G PHUONG DUY chuyen tien cuu tro dong bao lu lut
10/09/2024 5220.62815		1.000.000		819936.100924.164657.CHU VAN TIEN Chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5218.63477		200.000		278121.100924.164707.HA GIA AN chuyen ung ho khac phuc hau qua bao so 3 FT24254841083500
10/09/2024 5241.39732		200.000		MBVCB.6994446394.ung ho dong bao bao lut cac tinh phia Bac.CT tu 0451000352723 DAO HONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.78562		500.000		0200970422091016470520246XYI816061.78562. 164648.NHO THI HIEN chuyen tien
10/09/2024 5390.77834		300.000		020097041509101647082024NQ01645374.77834. 164709.LE THI PHUONG ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5389.78409		100.000		0200970422091016470020240HA6184970.7840 9.164655.VU DUC MANH chuyen tien
10/09/2024 5218.62853		1.000.000		278144.100924.164707.ung ho dong bao lu lut FT24254152582472

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.63525		14.000		902010.100924.164652.NGUYEN TRAN BAO DUY chuyen tien ung ho bao lu so 3
10/09/2024 5220.63535		50.000		818759.100924.164703.LE THI NGOC HUYEN Chuyen tien
10/09/2024 5241.39738		200.000		MBVCB.6994446353.LE THI Y NHI chuyen tien ung ho dong bao mien bac vuot qua bao lu.CT tu 0061001128486 LE THI Y NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.62920		200.000		278331.100924.164709.Ung ho khac phuc bao Yagi FT24254021870840
10/09/2024 5387.78645		200.000		020097041509101647102024AbPa645693.78645 .164710.Gop phan nho chung tay cung mien Bac ruot thit. Mien Bac co len.
10/09/2024 5388.78671		50.000		020097042209101647072024AXB3729222.7867 1.164702.BUI HUYEN TRANG chuyen tien
10/09/2024 5240.39745		100.000		MBVCB.6994445949.PHAN THI NHU QUYNH ung ho dong bao bi thiet hai do bao yagi. Cau cho tat ca moi nguoi deu binh an..CT tu 0641000012628 PHAN THI NHU QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.63593		100.000		692855.100924.164711.Ung ho ba con bi anh huong cua Bao so 3
10/09/2024 5390.78704		500.000		020097042209101647082024CUDQ634614.7870 4.164711.ung ho mien bac vuot qua con bao yagi
10/09/2024 5243.39754		20.000		MBVCB.6994447874.NGUYEN PHUONG NHI ung ho dong bao lu lut.CT tu 1023881208 NGUYEN PHUONG NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.78726		5.000.000		020097042209101647092024FLVG414795.78726 .164712.Hoi Dong Cu ung ho dong bao bi thien tai bao so 3
10/09/2024 5389.78716		100.000		020097042209101647082024IZN110143.78716. 164703.ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3 gay ra
10/09/2024 5239.39760		100.000		MBVCB.6994443236.TRAN PHUONG HANH ung ho mien Bac, mien Bac co len nhe.CT tu 1019952031 TRAN PHUONG HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.39764		500.000		MBVCB.6994447718.TRAN THI THANH HUE chuyen tien ho tro dong bao lu lut.CT tu 0781000496256 TRAN THI THANH HUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.54604		10.000		MBVCB.6994443692.BUI VAN DAT moi nguoi binh an.CT tu 1039946121 BUI VAN DAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.39771		1.000.000		MBVCB.6994447686.chia se cung dong bao mien Bac.CT tu 1018883789 TRAN NGOC HAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.79043		220.000		020097042209101647122024COUA854330.7904 3.164714.ung ho dong bao mien bac khac phuc hau qua sau thien tai
10/09/2024 5189.78835		200.000		020097042209101647122024FR65598418.78835. 164707.PHAM THI KIM NGAN chuyen tien
10/09/2024 5017.63694		20.000		278624.100924.164712.Mong nguoi dan mien bac vuot qua kho khan FT24254500843752
10/09/2024 5219.64059		5.000.000		510862.100924.164743.LE THI CAM LINH UNG HO CAC THIET HAI BAO YAGI SO 3-100924-16:47:00 510862
10/09/2024 5161.31099		15.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 0237603.20240910.66510237603-0896443031_H O PHAT DAT chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5390.79096		500.000		0200970405091016471620249Z6T009376.79096 .164716.Vietcombank:0011001932418:LE THI NGOC DIEM ung ho dong bao cac Tinh bi thiet hai do bao so 3 Yagi
10/09/2024 5216.64132		200.000		278921.100924.164715.Gia dinh Luffy ung ho dong bao mien Bac FT24254916979330
10/09/2024 5217.64150		300.000		811924.100924.164713.VO THANH SANG chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5218.64170		500.000		820705.100924.164710.ung ho dong bao
10/09/2024 5216.63816		210.000		279068.100924.164716.NGUYEN QUOC TUAN FT24254210976854
10/09/2024 5161.31121		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 0237066.20240910.66510237066-0333636769_C ua it long nhieu Cau mong moi nguoi binh an vuot qua thien tai
10/09/2024 5212.64204		10.000.000		279082.100924.164717.DU TRIEN KHUAN ung ho khac phuc bao Yagi FT24254459139988
10/09/2024 5214.64236		100.000		693110.100924.164718.TRAN QUANG HUNG ung ho khac phuc
10/09/2024 5218.64245		200.000		820699.100924.164710.Ung ho dong bao anh huong bao lu
10/09/2024 5220.63859		300.000		279181.100924.164718.NGUYEN THI THU chuyen FT24254322832063



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.54653		500.000		MBVCB.6994445252.Anh quynh (xe khách mai trang ) hai duong - ung ho ba con gap lu lut tinh yen bai.CT tu 0341007224591 NGUYEN DAC QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.78978		1.000.000		020097041509101647192024IPy1646263.78978.164720.PHAM NGUYEN BINH Chuyen tien
10/09/2024 5213.63878		300.000		277822.100924.164704.Nguyen Thi Phuong Ha Noi cuu tro dong bao lu lut bao Yagi FT24254319974880
10/09/2024 5217.64308		500.000		279321.100924.164720.Con xin ung ho FT24254113183380
10/09/2024 5218.63919		3.000		726228.100924.164720.HUYNH THI TRUC ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5161.31126		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66510237649.20240910.66510237649-0932180428_H UYNH THI THUY KIEU chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5213.64341		100.000		279312.100924.164720.Ung ho dong bao lulut FT24254108531162
10/09/2024 5209.63973		500.000		524183.100924.164718.Bui Phuc Huy Hoang chuyen tien
10/09/2024 5216.63969		500.000		225336.100924.164722.UNG HO DONG BAO BI LU LUT
10/09/2024 5241.39839		500.000		MBVCB.6994444891.NGUYEN KHANH LINH chuyen tien.CT tu 0101009637777 NGUYEN KHANH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.80089		100.000		020097041509101647232024TAwS646350.80089.164703.TRAN NGOC YEN NHI chuyen tien
10/09/2024 5241.39841		150.000		MBVCB.6994448389.CHAU KIEU OANH chuyen tien.CT tu 0281000540482 CHAU KIEU OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.79262		200.000		020097040509101647202024MU2A009665.79262.164720.Vietcombank:0011001932418:HOA NG VAN TAC chuyen tien
10/09/2024 5387.78939		50.000		020097042209101647162024WG7D446024.78939.164719.NGUYEN QUANG MINH HOA chuyen tien
10/09/2024 5189.79345		100.000		020097042209101647222024PTYG178751.79345.164723.LE THI PHUONG THAO
10/09/2024 5390.80090		150.000		0200970422091016472120240KRG153047.80090.164723.Duong va Ha ung ho ba con vung lu lut
10/09/2024 5017.65021		100.000		347648.100924.164706.Nguyen Thi Hong dak lak chuyen tien ung ho MB anh huong bao so 3 YAGI

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.64462		300.000		822351.100924.164719.TRAN THI SAM ung ho nguoi dan vung lu
10/09/2024 5217.65077		1.000.000		279641.100924.164723.TRAN THI THUY TRANG chuyen FT24254529037731
10/09/2024 5388.80158		50.000		0200970415091016472520249K9G646662.80158 .164716.HA NGUYEN TRANG NHUNG chuyen tien
10/09/2024 5241.39864		50.000		MBVCB.6994449318.DANG THI HA TRANG chuyen tien.CT tu 1040791099 DANG THI HA TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.54708		100.000		MBVCB.6994433962.NGUYEN NHAT HA VI gui toi Mat tran To quoc Viet Nam..CT tu 1029426763 NGUYEN NHAT HA VI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.64523		58.000		524784.100924.164725.Pham Thi Ngoc Dung chuyen tien
10/09/2024 5220.64534		500.000		278401.100924.164709.NGO THANH NGOC NHU chuyen FT24254916979015
10/09/2024 5390.79447		200.000		0200970422091016472520246T7Q907348.79447 .164726.NGUYEN THI HUONG dong gop tam long den dong bao Vn. mong bao som qua
10/09/2024 5215.65162		10.000		322850.100924.164727.Chia se cung DONG BAO trong lu
10/09/2024 5209.64563		20.000		822441.100924.164721.Chuyen tien
10/09/2024 5387.79499		200.000		020097042209101647262024C7VI363220.79499. 164728.DUONG THI Y NHI chung tay khac phuc bao lu so 3
10/09/2024 5243.39888		50.000		MBVCB.6994455411.NGUYEN NGUYEN VO chuyen tien.CT tu 9888436005 NGUYEN NGUYEN VO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.65238		100.000		830404.100924.164714.IBFT LA THI DUONG ho tro dong bao mien Bac gap thien tai
10/09/2024 5161.31204		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 9666250.20240910.66509666250-0917081558_N GUYEN THI QUYNH TRANG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5219.64648		100.000		278571.100924.164711.BUI MAI ANH ung ho nguoi dan bao lu FT24254287590180
10/09/2024 5241.39894		100.000		MBVCB.6994444745.Ung ho dong bao chiu thien tai.CT tu 0011004199785 KIEU DIEU LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.79572		100.000		020097042209101647292024TG8N389222.7957 2.164730.NGUYEN HUONG GIANG chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.79551		1.084.000		0200970422091016472820248GH5319336.79551 .164729.TRUONG THI THU chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao lu
10/09/2024 5243.39902		1.000.000		MBVCB.6994455189.Ung ho dong bao khac phuc hau qua sau bao Yagi.CT tu 0071001013631 DO THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.39900		10.000		MBVCB.6994449847.PHAM MINH HIEU chuyen tien.CT tu 1034279751 PHAM MINH HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.64728		500.000		135634.100924.164730.Ung ho nhan dan vung lu 9/2024
10/09/2024 5387.80375		50.000		020097042209101647302024CG1O458723.8037 5.164723.TRAN THI NGA chuyen tien
10/09/2024 5241.39912		200.000		MBVCB.6994449407.LE THI NGOC ANH chuyen tien.CT tu 1023417571 LE THI NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.65300		200.000		803140.100924.164731.Ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5243.39913		1.000.000		MBVCB.6994455927.ung ho dong bao gap thien tai .CT tu 0061001051570 NGUYEN THI NGOC TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.64737		300.000		693493.100924.164731.Chung tay giup suc cac tinh thanh gap kho khan sau con lu va bao yagi
10/09/2024 5389.79640		200.000		020097042209101647312024AWO3876362.796 40.164733.Gia dinh nha Dau ung ho dong bao
10/09/2024 5389.80403		500.000		020097041509101647332024pwxN647150.80403 .164724.ung ho cuu tro bao yagi
10/09/2024 5216.65349		50.000		822808.100924.164727.ung ho ba con lu lut thien tai
10/09/2024 5242.39921		100.000		MBVCB.6994449946.VO THI HONG HA chuyen tien.CT tu 1023080318 VO THI HONG HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.79680		200.000		020097042209101647332024DQTT829340.7968 0.164734.CUA IT LONG NHIEU KHAC PHUC BAO SO 3
10/09/2024 5220.64843		500.000		280400.100924.164731.NGUYEN MANH HUNG ung ho bao lu FT24254655066846
10/09/2024 5244.39928		500.000		MBVCB.6994450563.PHAN THI YEN chuyen tien.CT tu 1020207189 PHAN THI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.80451		150.000		020097042209101647332024BBHG960885.8045 1.164734.TRAN THANH HAU chuyen tien
10/09/2024 5241.39932		500.000		MBVCB.6994450677.NGUYEN THI HUYEN TRANG chuyen tien ung ho bao so 3 yagi.CT tu 1045536988 NGUYEN THI HUYEN TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.79710		30.000		020097042209101647332024V8BY577682.79710 .164735.PHUNG LE ANH KHOA chuyen tien
10/09/2024 5243.39938		500.000		MBVCB.6994450592.Baoso3.CT tu 0541000182814 NGUYEN VAN NHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.39939		200.000		MBVCB.6994450896.TA MINH THU ung ho bao lu mien bac .CT tu 1043428324 TA MINH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.64729		2.000.000		280188.100924.164729.NGUYEN DINH QUANG FT24254432457602
10/09/2024 5388.80509		100.000		020097042209101647342024FENZ624033.8050 9.164727.DANG NAM KHANH Ung ho dong bao gap nan
10/09/2024 5017.64910		1.000.000		821104.100924.164714.ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5218.64950		1.000.000		279450.100924.164721.VU THI TAM chuyen FT24254026736811
10/09/2024 5388.80524		100.000		020097042209101647352024KSFA882925.8052 4.164728.NGUYEN NGOC TU ANH chuyen tien
10/09/2024 5219.65507		1.000.000		511886.100924.164846.NGUYEN TRANG THUONG UNG HO DONG BAO LU LUC-100924-16:47:36 511886
10/09/2024 5388.80542		500.000		020097041509101647372024zgxN647502.80542. 164717.cuu tro thien tai
10/09/2024 5212.64812		100.000		812494.100924.164733.ung ho bao yagi
10/09/2024 5388.79776		500.000		020097041509101647362024Y9Rx647244.79776. 164737.PHAN THU HIEN ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5239.39955		2.000.000		MBVCB.6994449822.ho tro thiet hai bao Yagi.CT tu 0071000824777 NGO PHAN QUYNH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.39961		500.000		MBVCB.6994451333.NGUYEN THI KIM OANH chuyen tien ung ho bao lu yagi, chuc toan mien bac binh an .CT tu 1027535636 NGUYEN THI KIM OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.39963		1.000.000		MBVCB.6994448214.Ti Nguyen chuyen tien ung ho bao lu.CT tu 0381000448423 NGUYEN VAN OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.66035		1.000.000		830103.100924.164737.IBFT PHAM VAN DUNG chuyen tien
10/09/2024 5390.80629		200.000		020097042209101647372024758T786577.80629.164719.DANG ANH NGOC chuyen tien ung ho ba con vung lu mong mn deu binh an
10/09/2024 5219.65504		100.000		154349.100924.164734.HO HUU VINH chuyen tien
10/09/2024 5218.64975		400.000		280891.100924.164736.LE THI UYEN chuyen FT24254366701990
10/09/2024 5212.65586		100.000		693262.100924.164724.Ung ho dong bao
10/09/2024 5218.66084		100.000		281170.100924.164739.LUU THI MAI chia se cung Ba con Mien Bac . Mong tat ca Binh An . FT24254487090270
10/09/2024 5239.39974		2.000.000		MBVCB.6994455808.PHUC ANH chuyen tien ung ho khac phuc bao yagi.CT tu 1019638443 NGUYEN THI TRAM ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.39976		200.000		MBVCB.6994451171.NGUYEN THI TRA GIANG ung ho ba con khac phuc lu lut.CT tu 0591000405931 NGUYEN THI TRA GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.39980		100.000		MBVCB.6994456362.UNG HO MIEN BAC .CT tu 9967425303 THAI DINH NA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.79708		500.000		02009704220910164730202465HO811093.79708.164732.chau xin gui loi dong vien den dong bao chiu anh huong bao lu
10/09/2024 5218.65342		100.000		278998.100924.164716.Shop Hong Quang ung ho dong bao cung vuot bao FT24254461050502
10/09/2024 5189.79918		100.000		0200970422091016474120242LVW968942.79918.164742.DO HOAI LINH ung ho dong bao lu lut khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5218.66194		300.000		812834.100924.164743.Nguyen Thi Lan Anh ung ho bao yagi
10/09/2024 5217.65713		100.000		281432.100924.164742.NGUYEN KHANH VAN ung ho bao lu FT24254614940070
10/09/2024 5216.65707		2.000.000		281408.100924.164742.NGUYEN THI NGA ung ho khac phuc bao so 3 yagi FT24254010735660

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.65717		5.000.000		693383.100924.164727.Ung ho dong bao vuot qua bao Yagi
10/09/2024 5214.65737		200.000		821826.100924.164736.Gop chut suc nho cung Dong bao khac phuc thiet hai do bao so 3 Yagi
10/09/2024 5218.65747		100.000		823609.100924.164739.Dong bao kien cuong, doan ket vuot qua thien tai
10/09/2024 5388.79962		1.000.000		020097042209101647422024AWG4978546.799 62.164724.NGUYEN PHAM TUONG THAO VI chuyen tien
10/09/2024 5189.80702		50.000		020097042209101647372024GGRX967095.8070 2.164739.PHAM PHONG THUAN mien nam gui it kinh phi ho tro ba con mien bac. Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5209.66271		100.000		526766.100924.164744.Ung ho lu lut
10/09/2024 5390.80789		100.000		020097042209101647432024TA9R748716.8078 9.164744.ung ho noi co bao a
10/09/2024 5241.40005		500.000		MBVCB.6994449770.Thuy Linh ung ho dong bao mien bac bi lu lut.CT tu 0721000543780 NGUYEN THI THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.65779		1.000.000		831039.100924.164728.IBFT Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5390.80811		2.000.000		0200970422091016474320249154505989.80811. 164745.InhereVN chung tay ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5389.79984		300.000		0200970422091016474320240IVA723408.79984 .164745.Ung ho MB vuot bao Yagi
10/09/2024 5213.66313		200.000		281726.100924.164745.TRAN KHANH LINH chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong bao YAGI FT24254297030400
10/09/2024 5389.80808		100.000		02009704220910164743202420MT232620.8080 8.164745.DANG THI THU YEN ung ho vung bao lu
10/09/2024 5214.65814		100.000		908094.100924.164745.NGUYEN THI THU chuyen tien tu Viettel Money
10/09/2024 5189.80825		50.000		020097041509101647452024nP0H647738.80825 .164746.TRAN VAN TOAN chuyen tien
10/09/2024 5239.40017		500.000		MBVCB.6994452084.PHAM THI DIEU LINH chuyen tien.CT tu 9963729992 PHAM THI DIEU LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.81030		300.000		020097041509101647462024wYaR648049.8103 0.164746.ung ho mien bac khac phuc hau qua sau bao
10/09/2024 5213.66312		500.000		693923.100924.164745.NGUYEN THI NG A ung ho cuu tro Mien Bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.80863		50.000		020097042209101647452024JZ5F427332.80863. 164738.mong ba con mien bac som vuot qua bao lu a
10/09/2024 5215.65865		100.000		694015.100924.164747.Ung ho dong bao Viet Nam
10/09/2024 5389.80830		100.000		0200970415091016474620242Q7q647744.80830 .164726.DUONG TUAN chuyen tien
10/09/2024 5189.81040		200.000		020097042209101647452024QPMI165215.8104 0.164747.NGUYEN MAI HUONG chuyen tien
10/09/2024 5390.80877		200.000		020097042209101647452024GC10225628.80877 .164747.NGUYEN THI HANH chuyen tien ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5216.65827		50.000		281752.100924.164745.Pham Quang Tuan FT24254147933100
10/09/2024 5219.65879		2.000		908198.100924.164746.Chau mong lu lut thien tai mau qua thuong dong bao
10/09/2024 5245.40029		10.000.000		MBVCB.6994456724.HDV Phan Hai Chu Hai Hai Linh Dang Son va E Hanh UH dong bao lu lut sau bao Yagi.CT tu 1034263455 NGUYEN PHUONG HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.80899		200.000		020097042209101647472024V3I0873490.80899. 164728.ung ho ba con mien lu mong ba con som vuot qua
10/09/2024 5243.40032		100.000		MBVCB.6994451402.LE THI HOAI NHO chuyen tien khuyen gop 1phan nho ung ho ba con mien bac than yeu.CT tu 0281000453162 LE THI HOAI NHO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.54906		100.000		MBVCB.6994457869.Gop suc nho cho dong bao.CT tu 0461000640423 LE XUAN OAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.31294		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 9456419.20240910.66509456419-0762304896_N GUYEN THI LAN ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5216.66457		100.000		280364.100924.164731.. FT24254432457764
10/09/2024 5218.65942		20.000		280285.100924.164730.CAO QUYNH ANH chuyen FT24254753558305
10/09/2024 5244.40051		50.000		MBVCB.6994452427.ung ho dong bao vung lu lut.CT tu 9898369393 NGUYEN BAO CHAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.66492		200.000		527060.100924.164749.ung ho cac tinh bi bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.66491		500.000		823793.100924.164742.TRUC PHUONG mong dong bao duoc binh an
10/09/2024 5239.40062		1.000.000		MBVCB.6994452541.DUONG THI NGOC HA chuyen tien ung ho ba con vung lu.CT tu 0171003471290 DUONG THI NGOC HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.81236		100.000		020097042209101647502024GXJX733742.8123 6.164751.ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5389.82013		200.000		0200970405091016475220249NLY011758.82013 .164752.Vietcombank:0011001932418:PHAM THI MINH HUONG chuyen tien. Cua it long nhiều. Mong gop 1 phan suc nho cho moi nguoi vuot qua kho khan
10/09/2024 5218.66504		500.000		694130.100924.164750.Nguyen Mai Quynh Trang ung ho cac tinh bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5214.67107		2.000.000		512364.100924.164753.THE HERMIT COCKTAIL BAR GUI CHI PHI HO TRO NAN NHAN BAO YAGI-100924-16:47:53 512364
10/09/2024 5244.40071		200.000		MBVCB.6994457206.ung ho dong bao do bao yagi.CT tu 1040044101 VO THI YEN PHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.67068		300.000		824206.100924.164746.NGUYEN MINH ANH Chuyen tien quyen gop ng dan gap nan lu lut
10/09/2024 5390.81295		200.000		020097040509101647532024Z0XL011860.81295 .164753.Vietcombank:0011001932418:Ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi
10/09/2024 5214.67029		30.000		694162.100924.164751.PHAN DUY LONG chuyen tien
10/09/2024 5218.67143		1.000.000		280895.100924.164737.DANG TRUNG NGHIA chuyen ung ho mien bac FT24254501422925
10/09/2024 5242.40084		50.000		MBVCB.6994453297.DUONG NGUYEN MINH CHAU chuyen tien.CT tu 0341007195006 DUONG NGUYEN MINH CHAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.40084		200.000		MBVCB.6994453171.DANG THI DIEM QUYNH chuyen tien.CT tu 0011004390189 DANG THI DIEM QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.67205		2.000.000		512392.100924.164754.UNG HO DONG BAO BI ANH HUONG BAO YAGI-100924-16:47:55 512392
10/09/2024 5216.67136		100.000		831625.100924.164754.IBFT ho tro ba con mien Bac



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.66663		200.000		527373.100924.164755.HUYNH ANH TRONG chuyen tien
10/09/2024 5213.67233		100.000		516250.100924.164756.Quyen gop ho tro nguoi dan sau bao lu
10/09/2024 5390.81395		200.000		020097042209101647552024DMVZ928237.813 95.164736.TRAN HAI ANH chuyen tien
10/09/2024 5217.66524		500.000		280203.100924.164729.Ung ho kv bi thiet hai do bao yagi mong so tien nay dc toi tay ng dan FT24254674807509
10/09/2024 5239.40100		300.000		MBVCB.6994453678.NGUYEN MINH NGOC va Ho sy minh giup do chong bao yagi.CT tu 1038636658 NGUYEN MINH NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.40102		500.000		MBVCB.6994452840.Ung ho dong bao bi thiet hai.CT tu 0031000224132 DO QUANG VINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.67266		200.000		238502.100924.164756.Ung ho
10/09/2024 5389.81450		200.000		020097042209101647552024QDND509053.8145 0.164757.TRINH HA THANH chuyen tien
10/09/2024 5189.81464		200.000		020097042209101647562024VCPT414197.8146 4.164749.NGUYEN THI TUYET TRINH ung ho ba con chiu anh huong bao so 3
10/09/2024 5218.67298		5.000		522484.100924.164741.THAI MINH TUAN chuyen tien
10/09/2024 5389.81466		100.000		020097041509101647582024Wo43648397.8146 6.164738.cau mong moi nguoi binh an sau con bao
10/09/2024 5161.31372		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 0323077.20240910.66510323077-0931852956_K hong the giup suc xin gui dong bao Mong thien tai som qua
10/09/2024 5389.81459		500.000		020097041509101647582024YYjm648586.81459 .164758.NGUYEN THAC QUANG Chuyen tien
10/09/2024 5390.82174		100.000		0200970422091016475720249NIX195050.82174 .164759.Nami ung ho khac phuc hau qua sau bao yagi
10/09/2024 5217.66761		100.000		824408.100924.164753.Ngoc Minh ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5219.66840		200.000		512115.100924.164744.HUYNH NGOC MY UNG HO DONG BAO-100924-16:47:44 512115
10/09/2024 5214.66846		10.000		523244.100924.164801.NGUYEN VAN TU chuyen tien
10/09/2024 5189.81557		200.000		0200970422091016475920244AKN270211.8155 7.164801.ung ho dong bao lu lut mien bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.67486		500.000		694470.100924.164802.LE HONG NHUNG chuyen tien Ung ho Dong bao
10/09/2024 5390.81599		20.000		0200970422091016480120245CNX647779.8159 9.164753.VANG VAN THAI ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5214.66455		364.000		280366.100924.164731.Apd q12 tphcm ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi FT24254530492348
10/09/2024 5218.67382		2.000.000		694410.100924.164759.NGUYEN THI HOA XUAN chuyen tien chia se cung dong bao khac phuc bao lu
10/09/2024 5215.66899		500.000		512674.100924.164803.VUU TU NHUNG HO TRO NGUOI DAN ANH HUONG BAO YAGI-100924-16:48:02 512674
10/09/2024 5213.67531		50.000		527615.100924.164746.Ung ho nguoi dan bi anh huong boi bao Yagi
10/09/2024 5213.67563		50.000		694013.100924.164747.Ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5390.82314		18.000		020097041509101648042024IWpK649095.8231 4.164804.BUI VAN MINH NHUT chuyen tien
10/09/2024 5387.81733		500.000		0200970422091016480420244MBA741206.8173 3.164805.Khanh Linh ung ho khac phuc lu lut
10/09/2024 5215.66946		100.000		824490.100924.164756.Tien UHDB mong moi dieu tot dep vo DBMB
10/09/2024 5209.67680		500.000		527027.100924.164749.Ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5387.81780		100.000		0200970415091016480620249Yyt648845.81780. 164806.NGUYEN HOANG NAM Chuyen tien
10/09/2024 5217.67687		400.000		283635.100924.164805.LONG TRAN FT24254147934729
10/09/2024 5390.82394		200.000		020097042209101648052024DUCY116409.8239 4.164807.HOANG THI LINH chuyen tien
10/09/2024 5242.40180		200.000		MBVCB.6994454136.BUI THI NGOC chuyen tien.CT tu 0351000871130 BUI THI NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.82397		37.102		020097042209101648062024FRLX294610.8239 7.164747.gop cho ba con vung bao lu
10/09/2024 5212.67717		100.000		813509.100924.164805.VO THI HONG chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5240.40191		1.500.000		MBVCB.6994454672.Dong bao ca nuoc huong ve mien Bac.CT tu 1043498140 NGUYEN TRUNG HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.68034		200.000		282285.100924.164751.VU THI LINH ung ho dong bao sau con bao yagi FT24254089527890
10/09/2024 5220.67739		200.000		283750.100924.164807.Em be Gao, Nep ung ho mien Bac khac phuc sau bao FT24254285912672
10/09/2024 5219.67737		450.000		282271.100924.164751.hi cong moi nguoi binh an FT24254281256804
10/09/2024 5218.67753		500.000		283825.100924.164808.Ung ho MT TQ VN FT24254296960500
10/09/2024 5387.81842		28.000		020097042209101648042024YT4U521954.8184 2.164806.LE KHAC TUNG chuyen tien
10/09/2024 5212.67835		600.000		283927.100924.164809.T1 ung ho cac tinh bi bao lu FT24254890095931
10/09/2024 5240.40216		100.000		MBVCB.6994459202.Ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 0331000506015 VO THI MAI HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.83006		50.000		02009704220910164810202491IS504631.83006. 164803.HOANG THI THU AN ung ho cuu tro dong bao
10/09/2024 5161.31439		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 9667554.20240910.66509667554-0937513719_c au chuc moi nguoi binh an
10/09/2024 5219.67886		200.000		284101.100924.164811.NGUYEN BAO TRUNG chuyen FT24254884944297
10/09/2024 5215.68103		2.000		806603.100924.164810.BUI PHUOC LOI chuyen tien
10/09/2024 5218.67890		500.000		566599.100924.164752.BUI THI THUY chuyen tien
10/09/2024 5017.67877		500.000		284071.100924.164811.Ung ho dong bao khac phuc hau qua sau bao - Mong moi nguoi som binh an FT24254831513180
10/09/2024 5240.40224		500.000		MBVCB.6994459951.TRAN THI THU gop phan cuu tro Bao so3 yayi.CT tu 0121000802432 TRAN THI THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.68154		222.222		284139.100924.164811.HO KHANH THANH ung ho dong bao lu lut FT24254233564404
10/09/2024 5216.68152		500.000		284110.100924.164811.NGUYEN THI PHUC HOANG quyen gop ung ho nguoi dan bi anh huong bao Yagi FT24254640523336
10/09/2024 5017.68165		200.000		813713.100924.164812.DO ANH SON chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.82539		500.000		020097042209101648122024PPJ2109664.82539. 164813.LE THI TIEN chuyen tien
10/09/2024 5240.40234		100.000		MBVCB.6994454505.HOANG TRONG VIET chuyen tien cua it long nhieu, chuc ba con mien bac vuot qua bao.CT tu 9935289293 HOANG TRONG VIET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.67961		500.000		284260.100924.164813.Ung ho dong bao FT24254686033544
10/09/2024 5215.67972		500.000		824726.100924.164804.ung ho dong bao cac tinh bi thien tai
10/09/2024 5216.69025		300.000		284345.100924.164814.HIEU TRAN chuyen tien ung ho khac phuc bao lu FT24254100827018
10/09/2024 5240.40246		1.000.000		MBVCB.6994466116.Truong Tuan Dat chuyen tien ung ho .CT tu 1020955994 NGUYEN THUY TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.82609		50.000		020097042209101648142024A651580606.82609 .164815.PHUNG THU TRANG chuyen tien
10/09/2024 5216.69075		200.000		695007.100924.164816.VO THI HUYEN MY UNG HO DONG BAO SAU BAO MONG MOI NGUOI BINH AN
10/09/2024 5243.40255		200.000		MBVCB.6994453516.tui iu viet nam cua tui so tien nay giup ba con nhung bua com no .CT tu 1909543370 CUNG THI THANH THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.40259		100.000		MBVCB.6994460491.PHAM NGOC HOANG chuyen tien UNG HO KHAC PHUC BAO LU.CT tu 1035304297 PHAM NGOC HOANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.69125		300.000		695070.100924.164817.uho dong bao do bao yagy so 3
10/09/2024 5388.82672		77.000		020097042209101648162024KNHT633037.8267 2.164757.DAO ANH DUC Ung ho cac tinh
10/09/2024 5219.69178		300.000		826599.100924.164809.NGUYEN THI THU PHUONG Chuyen tien ung ho ba con. Cau mong moi nguoi dan deu binh an. Thiet hai thap nhat co the
10/09/2024 5389.82702		100.000		020097042209101648182024F0YV990207.82702 .164759.VU PHAM THUY LINH ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5390.82700		200.000		020097042209101648172024U8V4733329.82700 .164818.PHAM THI MY PHUONG chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.69245		150.000		450160.100924.164759.MONG MOI NGUOI BINH AN
10/09/2024 5219.69267		50.000		284815.100924.164819.DO NGOC NHUNG chuyen FT24254732890042
10/09/2024 5189.83235		200.000		020097042209101648152024SJBV287077.83235 .164757.TRAN THI LE CHI ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5242.40285		20.000		MBVCB.6994465323.HOANG THI THANH TRUC chuyen tien.CT tu 1015226204 HOANG THI THANH TRUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.40291		100.000		MBVCB.6994466937.Ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 1019933402 HA MINH HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.69296		200.000		086868.100924.164811.VU DINH TRUONG CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.83396		30.000		020097041509101648212024978u650128.83396. 164821.NGUYEN THANH DAT chuyen tien
10/09/2024 5389.82724		1.000.000		020097041509101648202024bEv9650082.82724. 164820.em hong tuoi ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5212.68502		200.000		285328.100924.164824.Ung ho dong bao thiet hai bao lu FT24254059618235
10/09/2024 5215.69442		1.000.000		285277.100924.164823.Nguyen thi le phuong ung ho khac phuc bao so 3 yagi FT24254554037907
10/09/2024 5161.31546		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 0088509.20240910.66510088509-0839688391_H A HAI DANG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5219.68535		300.000		513369.100924.164930.CHIA SE CUNG DONG BAO ANH HUONG BAO SO 3-100924-16:48:25 513369
10/09/2024 5209.68537		4.000		834352.100924.164825.IBFT Ung ho cuu tro bao yagi
10/09/2024 5189.82875		200.000		0200970422091016482520241ULP205487.82875 .164806.NGUYEN VAN PHUNG chuyen tien
10/09/2024 5242.40333		500.000		MBVCB.6994466111.NGUYEN THI MINH NGUYET ung ho khac phuc bao so 3 Yagi.CT tu 1026289193 NGUYEN THI MINH NGUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.69523		200.000		912748.100924.164826.ung ho dong bao lu lut do con bao so 3
10/09/2024 5240.40338		400.000		MBVCB.6994467418.Ho tro bao so 3 (YAGI).CT tu 1014348895 TRINH HOANG DANG KHOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.40348		100.000		MBVCB.6994467765.NGUYEN DUC MINH ung ho khac phuc bao yagi.CT tu 0301000368483 NGUYEN DUC MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.83657		50.000		020097042209101648272024V9DN874931.8365 7.164829.TRAN MINH GIANG tien ung ho bao lu 2024
10/09/2024 5078.55279		200.000		MBVCB.6994467822.BUI THI TRANG THU ung ho ba con mien nui.CT tu 2905617965 BUI THI TRANG THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.68589		100.000		834414.100924.164826.IBFT LY THUY MAN NGHI hotrodongbao
10/09/2024 5388.83751		150.000		020097041509101648312024Goqa650447.83751 .164831.Linh giang ung ho khac phuc qua lu lut
10/09/2024 5217.68626		53.000		828436.100924.164822.HA THI LINH NGOC Chuyen tien
10/09/2024 5388.84091		300.000		020097041509101648302024PDnD650426.8409 1.164833.PHAM THI THI Chuyen tien
10/09/2024 5241.40388		100.000		MBVCB.6994467983.NGUYEN THI HANG chuyen tien.CT tu 0711000293635 NGUYEN THI HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.69686		200.000		530019.100924.164811.ung ho ba con vung bao
10/09/2024 5209.69687		200.000		531104.100924.164827.Ung ho dong bao Mien Bac 2024
10/09/2024 5017.69689		300.000		285820.100924.164829.Gia dinh Tung Linh xin gop it suc ung ho khac phuc bao FT24254113188585
10/09/2024 5078.55323		2.000.000		MBVCB.6994467884.ung ho cuu tro bao lu mien Bac.CT tu 1036161467 DAO NGOC HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.69709		3.000		808501.100924.164832.NGUYEN NGOC DANG KHOA chuyen tien
10/09/2024 5240.40395		500.000		MBVCB.6994462404.LE THANH HANG chuyen tien.CT tu 1020656619 LE THANH HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.40396		200.000		MBVCB.6994462121.NGUYEN THI THUY DUNG chuyen tien.CT tu 1030052702 NGUYEN THI THUY DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.84131		50.000		020097042209101648342024K29X655398.84131 .164835.LE TRUNG DUC ung ho dong bao
10/09/2024 5220.68723		100.000		512927.100924.164812.HO TRO DONG BAO TRONG BAO YAGI-100924-16:48:10 512927
10/09/2024 5217.69625		200.000		285589.100924.164827.NGUYEN HUU CHIEN chuyen gui ba con vung lu a FT24254034290840
10/09/2024 5213.68780		20.000		532084.100924.164831.Nguyen Ngo Que Tran chuyen tien
10/09/2024 5161.31608		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 0428519.20240910.66510428519-0858584988_P HAM VI ANH ung ho nguoi dan vung bao Yagi
10/09/2024 5213.69852		100.000		824656.100924.164802.Kieu Anh ung ho khac phuc su co sau bao, mong moi nguoi luon an toan binh an
10/09/2024 5214.69905		200.000		834612.100924.164835.IBFT Cau mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5214.68811		50.000		695624.100924.164833.DAM THI THUY ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5161.31627		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 0018741.20240910.66510018741-0961109893_T RAN THI THUY TRANG ung ho
10/09/2024 5241.40431		1.000.000		MBVCB.6994462957.BACH TRUNG HIEU chuyen tien.CT tu 0731000783524 BACH TRUNG HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.68886		200.000		695755.100924.164837.con cau cho moi nguoi duoc binh an va som vuot qua duoc nghich canh
10/09/2024 5389.84243		1.000.000		020097042209101648382024INC4864836.84243. 164839.VU THI LAN ANH chuyen tien
10/09/2024 5242.40436		100.000		MBVCB.6994469313.TRAN THI TRANG chuyen tien.CT tu 0971000021099 TRAN THI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.70021		500.000		827382.100924.164826.BUI THUY NGAN Chuyen tien
10/09/2024 5213.69943		1.500.000		133240.100924.164834.Be Minh Triet Co Vang ung ho dong bao
10/09/2024 5218.68930		100.000		286615.100924.164838.NGHIEM THU LINH chuyen FT24254991701103
10/09/2024 5242.40445		100.000		MBVCB.6994469093.NGUYEN THI YEN NHI ung ho khac phuc thiet hai bao so 3.CT tu 0201000697582 NGUYEN THI YEN NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.68951		500.000		513181.100924.164928.DANG THI HANG UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3 YAGI-100924-16:48:17 513181
10/09/2024 5239.40447		500.000		MBVCB.6994469453.PHAN THIET TUONG chuyen tien ung ho dong bao.CT tu 9911393456 PHAN THIET TUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.70091		300.000		286693.100924.164839.TRAN BICH NGOC ung ho dong bao lu lut FT24254005236772
10/09/2024 5212.70109		100.000		286683.100924.164838.Ung ho ng dan bao yagi FT24254068004530
10/09/2024 5388.85135		100.000		020097042209101648402024TSRP210518.85135 .164842.mong moi nguoi deu binh an
10/09/2024 5390.85161		50.000		0200970422091016484120243HAV145240.8516 1.164843..
10/09/2024 5213.68953		200.000		829003.100924.164829.HOANG MANH DUY Chuyen tien
10/09/2024 5189.85193		150.000		02009704220910164842202456N0367039.85193. 164843.cau mong moi nguoi deu binh an
10/09/2024 5244.40472		100.000		MBVCB.6994469922.Ung ho nguoi dan vung lu.CT tu 0241004093273 PHAN THI HONG TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.85230		500.000		0200970422091016484320244WO3579484.8523 0.164844.ung ho dong bao bao lu yagi
10/09/2024 5219.71080		100.000		533699.100924.164842.Vuot bao Yagi
10/09/2024 5216.70166		100.000		286932.100924.164842.Ca nuoc co len nhe thuong Viet Nam tu Uc xa xoi FT24254665763042
10/09/2024 5161.31655		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 0328310.20240910.66510328310-0843688665_K IM BAO NGAN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5219.71018		1.000.000		532608.100924.164841.Nguyen huu dat Ck ung ho
10/09/2024 5214.68907		500.000		834647.100924.164839.IBFT Chung tay ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5017.71094		100.000		532910.100924.164843.Ung ho dong bao cung co gang vuot qua lu
10/09/2024 5189.85262		300.000		020097042209101648442024R62B257280.85262 .164845.ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5217.70254		150.000		696010.100924.164845.Ung ho khac phuc lu lut mien Bac
10/09/2024 5215.71124		1.000.000		834849.100924.164845.IBFT ho tro chong bao Yagi
10/09/2024 5212.71114		300.000		532961.100924.164844.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.71093		500.000		532872.100924.164842.Nguyen Phuong Uyen chuyen tien
10/09/2024 5215.70266		300.000		287246.100924.164845.Ung ho nguoi dan bao lu chuc moi nguoi binh an FT24254904387829
10/09/2024 5189.84393		500.000		020097042209101648432024TVJK281109.84393 .164844.Hanwha Life Esports fan ho tro dong bao
10/09/2024 5242.40488		158.328		MBVCB.6994463569.ung ho khac phuc bao so 3.CT tu 9999999323 TRAN XUAN SANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.40487		500.000		MBVCB.6994462445.UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO YAGI.CT tu 1027381409 BUI NGUYET HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.71165		100.000		696048.100924.164847.Xin gop 1 phan nho be vao ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5245.40491		150.000		MBVCB.6994469778.gui nguoi dan bao lut.CT tu 0621000456897 VO THI HONG PHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.40493		5.000.000		MBVCB.6994463434.Cong dan dong gop khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 1015942619 LU GIA DUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.85322		50.000		020097042209101648462024D96V382974.85322 .164839.NGUYEN PHAM HONG AN chuyen tien
10/09/2024 5213.71129		500.000		287210.100924.164844.DINH THI TAM huong ve mien bac yeu thuong FT24254247042974
10/09/2024 5017.71180		5.000		524942.100924.164847.ung ho ba con mien bac
10/09/2024 5189.84347		20.000		02009704220910164841202417XV523200.84347 .164843.du k phai so tien lon nhung mong voi so tien nay co the dong gop dau do vao thuc an qua ngay cuu doi cho nhung nguoi dan dang gap kho khan co gang len nhe dong bao mau mu
10/09/2024 5216.71203		100.000		287441.100924.164847.ung ho dong bao FT24254674802360
10/09/2024 5219.70343		100.000		829244.100924.164833.PHAM QUOC KHANH Chuyen tien
10/09/2024 5390.85400		68.000		020097042209101648482024VCYS709227.8540 0.164841.Ung ho khac phuc do bao
10/09/2024 5216.71234		300.000		287546.100924.164848.LE THI DUNG chuyen tien ung ho dong bao lu lut FT24254316429808

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.71243		200.000		696108.100924.164849.BUI VAN THO chuyen tien
10/09/2024 5161.31698		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66510431316.20240910.66510431316-0772493585_Ung ho dong bao vuot bao
10/09/2024 5390.84567		100.000		020097042209101648492024I0UX223894.84567.164850.DO THI HIEN ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5017.70470		1.037.400		463480.100924.164827.Ky Anh Nguyen Hoang ct Mat Tran To Quoc Viet Nam
10/09/2024 5209.71128		600.000		829343.100924.164834.TA BA DUNG ung ho dong bao bi bao lut Mien Bac
10/09/2024 5390.84614		10.000		020097040509101648512024VREC015534.84614.164831.Vietcombank:0011001932418:.
10/09/2024 5216.71390		200.000		287957.100924.164853.Ung ho dong bao FT24254640526504
10/09/2024 5215.70594		500.000		831014.100924.164848.ung ho dong bao
10/09/2024 5240.40551		300.000		MBVCB.6994470168.UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI.CT tu 1025140387 TRAN THI ANH NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.70620		200.000		831054.100924.164849.LE THI DIEM MY Chuyen tien ho tro bao Yagi cho dong bao Viet Nam.A Di Da Phat mong ba con duoc binh an
10/09/2024 5220.70618		30.000		815029.100924.164854.Ung ho ba con vung mua lu
10/09/2024 5245.40549		200.000		MBVCB.6994464416.Mong moi nguoi binh an.CT tu 0071001040788 NGUYEN HOANG PHUONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.71435		500.000		696308.100924.164855.NGUYEN NGOC TUONG VY chuyen tien ho tro nguoi dan vung lu lut
10/09/2024 5078.55505		500.000		MBVCB.6994470060.DO VIET HOANG ung ho Dong Bao Mien Bac.CT tu 0481000845433 DO VIET HOANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.40557		500.000		MBVCB.6994471046.UNG HO DONG BAO.CT tu 0581000693642 PHAM LE THI THU DIEM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.85587		300.000		020097042209101648532024FE7U652284.85587.164855.DANG THI TU UYEN chuyen tien ung ho nguoi dan vung bao Yagi
10/09/2024 5389.85598		50.000		020097042209101648542024V9JK963440.85598.164855.Quyen gop de giup do nhung dong bao bi thiet hai do dot bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.84719		500.000		0200970422091016485520242PI9553936.84719. 164836.DUONG DUC TOAN chuyen tien
10/09/2024 5078.55516		1.000.000		MBVCB.6994471042.ung ho dong bao vung lu lut phía Bac.CT tu 0071001064591 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5215.70740		1.000.000		432251.100924.164822.BAC MINH THUONG chuyen khoan
10/09/2024 5387.85655		200.000		020097041509101648572024DJGU652219.8565 5.164848.NGUYEN THI KIM TUYEN ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5215.70670		100.000		513276.100924.164823.PHAM HOANG HAI CHUYEN TIEN UNG HO NHAN DAN-100924-16:48:22 513276
10/09/2024 5189.84772		300.000		02009704220910164857202446PT737163.84772. 164858.ung ho khac phuc hau qua bao lu mien bac
10/09/2024 5241.40588		200.000		MBVCB.6994465510.HO YEN LINH ung ho hy vong moi nguoi binh an.CT tu 1013580392 HO YEN LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.84787		700.000		020097042209101648572024T0R7689643.84787 .164859.nhom sinh vien tui em gop cuu tro bao yagi. Mong ba con binh an.
10/09/2024 5242.40593		100.000		MBVCB.6994470240.HA va THAO mong mien Bac binh an.CT tu 1027020925 DAO THI THU HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.40597		200.000		MBVCB.6994464307.NGUYEN HAI LY chuyen tien.CT tu 0011004098110 NGUYEN HAI LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.84816		43.000		020097042209101648582024ODIM680879.8481 6.164900.con khong co nhieu mong moi nguoi nhan tam long cua con
10/09/2024 5215.71645		50.000		288599.100924.164859.Ung ho dong bao lu lut FT24254008684009
10/09/2024 5212.70843		100.000		534731.100924.164859.ung ho moi nguoi vuot qua lu quet
10/09/2024 5217.71687		500.000		830899.100924.164856.Ung ho dong bao do bao so 3 yagi
10/09/2024 5239.40622		1.000.000		MBVCB.6994470699.Thanh Huong Ung ho dong bao sau bao Yagi.CT tu 0481000902337 PHAN THI THANH HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.85823		500.000		020097041509101649032024FMRA651944.858 23.164855.NGUYEN THI SAO MAI Chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.70966		50.000		288809.100924.164901.Tien con it nhung con mong se gop duoc mot chut hy vong giup do moi nguoi FT24254898080056
10/09/2024 5388.85827		100.000		0200970422091016490220249ZWU723307.85827.164904.TRAN VAN TUNG chuyen tien
10/09/2024 5189.84934		100.000		020097041509101649042024AuN3652432.84934.164904.NGUYEN THI TRA GIANG chuyen tien
10/09/2024 5219.70725		100.000		827643.100924.164835.LA THI DIEU LINH Chuyen tien UNG HO DONG BAO VIET NAM BAO YAGI
10/09/2024 5161.31764		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66510432640.20240910.66510432640-0833801332_UNG HO DONG BAO CHONG LU YAGI
10/09/2024 5215.72060		200.000		815413.100924.164904.VO THI YEN chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5239.40639		200.000		MBVCB.6994472445.ung ho nguoi dan bao Yagi .CT tu 0461000571646 PHAM THI NHU HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.31785		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66509785995.20240910.66509785995-0981405131_Rio hair salon ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5387.84993		100.000		020097042209101649042024VSFE990867.84993.164905.VO VAN HE chuyen tien cuu tro mien trung
10/09/2024 5078.55600		1.000.000		MBVCB.6994458482.NGUYEN DUY NHAT ho tro cac tinh thiet hai do bao lu.CT tu 0201000668273 NGUYEN DUY NHAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.85925		100.000		020097041509101649042024vRbl652460.85925.164856.cua it long nhieu. Mong ba con vuot qua bao lu
10/09/2024 5215.72081		1.000.000		289132.100924.164905.VN toi yeu FT24254879307020
10/09/2024 5387.85930		50.000		0200970422091016490620241KBL105430.85930.164907..
10/09/2024 5220.71902		300.000		289175.100924.164905.Ung ho ba con vung lu FT24254607844584
10/09/2024 5214.72144		200.000		696744.100924.164907.NGUYEN THI THANH THUY chuyen tien
10/09/2024 5390.86097		20.000		020097042209101649052024VZHM379453.86097.164908.Mong moi su binh an den voi dong bao
10/09/2024 5389.86071		300.000		020097041509101649072024iM4Y653054.86071.164908.HO TRO DONG BAO MUA BAO

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.40667		500.000		MBVCB.6994472770.ung ho cuu tro bao yagi.CT tu 0381000516997 BUI THANH HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.40669		16.000		MBVCB.6994473012.Co len viet nam.CT tu 3333517759 LUU TIEN THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.73056		20.000.000		830387.100924.164849.Gia dinh Com Canh huong ve dong bao vung lu
10/09/2024 5239.40684		500.000		MBVCB.6994472997.ThanLong ung ho dong bao lu lut sau thien tai.CT tu 9383778259 BUI THI DIEM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.71861		100.000		695830.100924.164839.ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5078.55640		600.000		MBVCB.6994472545.ung ho dong bao bi anh huong bao lu .CT tu 1018071313 PHAM THI THU HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.73085		200.000		836333.100924.164910.IBFT ung ho dong bao
10/09/2024 5218.73079		100.000		289544.100924.164909.NGUYEN THI KIEU VAN chuyen UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI FT24254508831048
10/09/2024 5240.40689		50.000		MBVCB.6994472816.NGUYEN DINH TUAN.CT tu 1031623545 NGUYEN DINH TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.72237		100.000		832429.100924.164904.NGUYEN THI TUONG VI Chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5078.55647		100.000		MBVCB.6994473157.mot it tam long, mong moi nguoi vuot qua kho khan .CT tu 1034329076 NGUYEN NGOC KHANH TUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.73034		300.000		696751.100924.164907.Mong moi nguoi duoc binh an
10/09/2024 5189.87100		200.000		020097041509101649122024UImp653177.87100 .164912.ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5240.40696		100.000		MBVCB.6994473146.NGUYEN HOANG OANH chuyen tien.CT tu 1027873389 NGUYEN HOANG OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.73139		1.000.000		832530.100924.164906.LE VAN BANG Chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.40697		100.000		MBVCB.6994473152.NGUYEN BAO LONG chung tay ho tro dong bao thiet hai do bao lu.CT tu 9916572743 NGUYEN BAO LONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.73151		200.000		629990.100924.164850.ho tro dong bao mien bac
10/09/2024 5219.73114		500.000		640579.100924.164844.NGUYEN THI PHUONG THAO Ung ho dong bao khac phuc hau qua bao Yagi mong moi nguoi binh an som vuot qua kho khan
10/09/2024 5218.72351		1.200.000		287625.100924.164849.Ho tro dong bao bac mien bac FT24254570014761
10/09/2024 5189.87068		500.000		020097042209101649002024G2A2147140.87068 .164901.Gd dang sinh song tai Han Quoc ung ho cuu tro sau bao yagi
10/09/2024 5244.40702		500.000		MBVCB.6994475863.BUI THI HIEN chuyen tien.CT tu 0691000373422 BUI THI HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.73204		200.000		289911.100924.164913.Ung ho nguoi dan chong bao Yagi FT24254923427632
10/09/2024 5220.73203		11.000		832257.100924.164901.Puppy chia se cung dong bao trong lu
10/09/2024 5244.40712		200.000		MBVCB.6994476213.ung ho dong bao khac phuc bao yagi.CT tu 0071001342349 DO THI NGOC THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.86302		500.000		0200970415091016491420241Kfw652749.86302 .164914.Ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5219.72434		200.000		287904.100924.164852.Ung ho khac phuc hau qua bao lu FT24254517152532
10/09/2024 5242.40726		500.000		MBVCB.6994475862.THAI HOANG DUNG chuyen tien.CT tu 9938398468 THAI HOANG DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.73321		5.000.000		815736.100924.164917.Quan cafe Vintage Taste Deli Cafe chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3 Yagi
10/09/2024 5213.72491		100.000		832213.100924.164901.Tran Thuy Hien ung ho dong bao
10/09/2024 5220.73335		300.000		514881.100924.164917.TRINH THI NGOC ANH chuyen khoan-100924-16:49:16 514881
10/09/2024 5213.73311		200.000		290023.100924.164914.PA - Fan Ninh Duong Story ung ho dong bao khac phuc bao Yagi FT24254768400907

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.72527		2.000.000		630048.100924.164918.DINH NGOC THUY TRANG chuyen tien ung ho dong bao bi lu lut va anh huong bao yagi
10/09/2024 5209.73372		500.000		537617.100924.164917.PondPhuwinVN chung tay khac phuc hau qua sau bao
10/09/2024 5017.73373		500.000		697149.100924.164918.ung ho dong bao vuot qua bao Yagi
10/09/2024 5214.73364		100.000		349393.100924.164917.PHAM THUY LIEN chuyen tien
10/09/2024 5220.72541		800.000		537615.100924.164917.Ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5388.87273		200.000		020097041509101649172024c5Js653339.87273.164918.NGUYEN THANH NHAT chuyen tien
10/09/2024 5212.73394		500.000		536797.100924.164918.Ung ho dong bao cac tinh do thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5389.87294		1.000.000		020097042209101649182024I1IX235463.87294.164919.NGUYEN SONG THU chuyen tien
10/09/2024 5078.55723		200.000		MBVCB.6994473199.ung ho ba con vung lu.CT tu 0531002530511 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5212.73440		100.000		290494.100924.164919.VU THANH NHAN chuyen FT24254753565501
10/09/2024 5214.72619		500.000		514964.100924.164920.HA MY CT UNG HO NG DAN GAP THIEN TAI DO BAO YAGI-100924-16:49:20 514964
10/09/2024 5214.73325		300.000		697083.100924.164917.HA HUONG TRA chuyen tien ung ho
10/09/2024 5212.72607		2.000.000		290506.100924.164919.Gia dinh cherry ung ho dong bao bi anh huong con bao so 3 Yagi FT24254657830458
10/09/2024 5219.72671		100.000		290550.100924.164920.NGUYEN PHUONG THAO ung ho dong bao lu yagi FT24254075498540
10/09/2024 5217.72660		200.000		290542.100924.164920.Ung ho dong bao khac phuc bao lu FT24254412510388
10/09/2024 5215.73529		100.000		290670.100924.164921.NGO THI TRANG chuyen FT24254916987844
10/09/2024 5189.87261		50.000		020097042209101649172024EEMX489412.87261.164918.NGUYEN DINH KHUONG chuyen tien
10/09/2024 5213.72703		200.000		290690.100924.164921.Ung ho dong bao FT24254034294990
10/09/2024 5218.73569		100.000		290637.100924.164921.TRAN NHUT LINH chuyen FT24254038806042
10/09/2024 5387.87307		20.000		020097042209101649192024Q8GN691127.87307.164900.ung ho dong bao lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.40786		50.000		MBVCB.6994474449.cau mong moi nguoi binh an.CT tu 1025941601 DUONG NGOC YEN NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.73527		2.000.000		836318.100924.164921.IBFT NGUYEN THI MY HANH gop chut it nho nho den dong bao vn vuot qua kho khan
10/09/2024 5078.55778		100.000		MBVCB.6994464173.NGUYEN THI HUONG ung ho dong bao.CT tu 0011004164101 NGUYEN THI HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.72721		150.000		290723.100924.164922.LE QUOC DUONG chuyen tien ung ho ba con vung bao lut FT24254686038749
10/09/2024 5213.73602		300.000		288748.100924.164900.ung ho lu lut mien Bac FT24254710907832
10/09/2024 5189.86669		20.000		020097042209101649242024FM0A844214.8666 9.164925.NGUYEN PHUONG HOAI NGOC cuu tro yeu thuong
10/09/2024 5245.40798		50.000		MBVCB.6994474618.Thu Phuong ung ho dong bao.CT tu 1032585915 NGO THU PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.86665		100.000		0200970422091016492320247S1G190464.86665. 164925.HUYNH LE MY TRINH ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5161.31915		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 9979464.20240910.66509979464-0365701457_H OANG THI DIEU chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5189.87473		200.000		020097041509101649262024pV0R653610.87473 .164926.ung ho khac phuc bao so 3 yagi
10/09/2024 5245.40807		15.000.000		MBVCB.6994472451.LE NHUNG ung ho nguoi dan vung bao Yagi.CT tu 4679686868 LE THI TUYET NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.87510		100.000		020097042209101649252024ZZ3W862334.8751 0.164927.HONG THAO HAN chuyen tien
10/09/2024 5217.72852		200.000		834037.100924.164919.ung ho lu lut
10/09/2024 5217.72872		200.000		182455.100924.164927.Ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5219.73794		100.000		291294.100924.164927.Ung ho cac tinh bi bao lu FT24254529718097
10/09/2024 5189.87559		100.000		020097042209101649272024VYD2522992.8755 9.164929.HO PHAN THANH NHAN chuyen tien



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.73822		500.000		291341.100924.164928.Ung ho nguoi dan vung bao lu FT24254822507037
10/09/2024 5219.72892		100.000		291287.100924.164927.CAO PHUONG CHINH chuyen FT24254210743040
10/09/2024 5215.73750		15.000		816049.100924.164927.VU THANH DAT chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5239.40840		300.000		MBVCB.6994473006.NGUYEN THI THU HANG chia se cung dong bao lu lut.CT tu 1016811299 NGUYEN THI THU HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.73783		500.000		832245.100924.164901.NGUYEN HONG MINH Chuyen tien cuu tro bao yagi
10/09/2024 5389.87566		100.000		0200970422091016492820243YD1757442.87566 .164929.VU THI THUY DUNG ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5214.72983		200.000		291436.100924.164929.Ung ho dong bao thiet hai do bao YAGI FT24254275226312
10/09/2024 5213.72818		32.358		291021.100924.164925.TRAN QUYNH CHI ung ho cac tinh lu lut FT24254315617894
10/09/2024 5078.55836		100.000		MBVCB.6994475118.Bao.CT tu 0381000616593 PHAN VAN TAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.72998		10.000		291512.100924.164930.LA THI THUY TIEN chuyen FT24254891930329
10/09/2024 5212.73915		200.000		697570.100924.164932.Nguyen Vinh Hien Bich Ngoc ho tro ba con
10/09/2024 5209.73000		2.000.000		291515.100924.164930.LAM THI NGOC DINH chuyen cuu tro dong bao lu lut mong mn binh an FT24254035085828
10/09/2024 5216.73945		100.000		834250.100924.164925.ung ho bao lu
10/09/2024 5214.74025		200.000		834261.100924.164926.HA THU TRANG ung ho dong bao khac phuc thiet hai bao so 3 yagi
10/09/2024 5212.74062		100.000		833787.100924.164926.HOANG HIEP Ung ho
10/09/2024 5216.73964		50.000		536133.100924.164909.Ngo Dieu Ngoc ung ho dong bao gap lu
10/09/2024 5220.74075		1.000.000		697612.100924.164933.Ho tro dong bao vung lu
10/09/2024 5387.86888		100.000		020097042209101649192024PFY0432314.86888 .164920.Cuu tro mien Bac chuc moi gia dinh binh an
10/09/2024 5189.87708		300.000		020097040509101649342024BXTR018305.8770 8.164934.Vietcombank:0011001932418:TRAN THI TRANG ung ho nguoi dan bi bao lu

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.40871		50.000		MBVCB.6994485607.chau la hs gop mot chut tam long ung ho dong bao vuot bao yagi.CT tu 1027320728 NGUYEN THI HONG NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.75032		100.000		291792.100924.164933.Nguoi dan mien Trung ung ho FT24254362440290
10/09/2024 5389.87733		50.000		0200970422091016493320244Q38375371.87733.164935.Toi yeu Viet Nam
10/09/2024 5189.88013		200.000		020097042209101649342024WJ5Y422336.88013.164935.DINH HAI ANH chuyen tien ung ho va chia se kho khan trong dot bao lu Yagi
10/09/2024 5219.74139		100.000		291907.100924.164934.Ung ho dong bao cac vung thiet hai do bao lu FT24254256994824
10/09/2024 5220.75075		200.000		697660.100924.164935.LAI THI TU ANH NGUYEN VU DUNG
10/09/2024 5389.88022		100.000		020097042209101649342024I26H391318.88022.164935.TRAN DINH LONG chuyen tien
10/09/2024 5239.40886		500.000		MBVCB.6994486143.DAO DUY HUNG chuyen tien.CT tu 0011004119591 DAO DUY HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.75092		100.000		697686.100924.164936.Ung ho ba con dong bao
10/09/2024 5215.75131		100.000		833972.100924.164929.Kieu Anh ung ho khac phuc su co sau bao, mong moi nguoi luon an toan binh an
10/09/2024 5217.73746		500.000		516634.100924.164927.Chia se cung dong bao trong bao lu
10/09/2024 5243.40885		500.000		MBVCB.6994486198.TRAN THI THU HUYEN ung ho dong bao mien bac.CT tu 1049183958 TRAN THI THU HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.40897		10.000		MBVCB.6994485934.cua it long nhieu,chung tay gop gio thanh bao de ho tro mien bac.CT tu 0171003465169 LE QUANG QUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.73846		50.000		834204.100924.164906.IBFT Ung ho db thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5078.55889		100.000		MBVCB.6994479492.PHAM THI QUE ANH chuyen tien.CT tu 1031003295 PHAM THI QUE ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.87835		200.000		020097042209101649362024FT0K778625.87835.164918.NGUYEN HOAI NAM chuyen tien ung ho dong bao lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.74116		50.000		291820.100924.164933.Yagi FT24254607120306
10/09/2024 5214.75129		100.000		834347.100924.164928.NGUYEN THI TRA MY Chuyen tien mot chut tam long tu tay ninh
10/09/2024 5217.74123		200.000		138605.100924.164934.Mong moi nguoi deu binh an
10/09/2024 5389.87911		1.000.000		0200970422091016493920246GM1969623.8791 1.164940.BUI THI KHUYEN ung ho bao lut cac tinh mien bac
10/09/2024 5215.75204		200.000		834443.100924.164931.PHAN THI DUONG Chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5161.31982		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 0438198.20240910.66510438198-0814194402_T RAN THI THU THAO chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5242.40920		1.000.000		MBVCB.6994485857.ung ho lu lut.CT tu 0281000577793 PHAM LE TRAM ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.75245		150.000		920575.100924.164940.ung ho
10/09/2024 5216.75284		500.000		292226.100924.164937.GD TRUONG THI YEN ung ho khac phuc thiet hai bao yagi FT24254225249410
10/09/2024 5214.74347		100.000		290152.100924.164916.NGUYEN HONG NHUNG chuyen FT24254315617146
10/09/2024 5390.87990		50.000		020097041509101649422024KirE654631.87990. 164942.NGO ANH VU chuyen tien
10/09/2024 5244.40924		500.000		MBVCB.6994479401.cau mong dong bao binh an.CT tu 1042600783 VU DINH QUANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.75283		1.000.000		292248.100924.164938.HOANG TIEN ANH chuyen khoan ung ho dong bao Viet Nam FT24254613135875
10/09/2024 5387.89015		200.000		020097042209101649412024570K846556.89015. 164943.TRAN PHUOC NHAN chuyen tien
10/09/2024 5209.75342		200.000		290274.100924.164917.ung ho dong bao thiet hai bao Yagi FT24254739207065
10/09/2024 5189.88322		300.000		02009704150910164944202493T4655084.88322. 164944.NGUYEN VAN HAO Chuyen tien
10/09/2024 5161.32002		20.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 9969709.20240910.66509969709-0909371439_P HAM TUAN KIET ung ho dong bao
10/09/2024 5217.75365		15.000		815263.100924.164942.TRAN MAI HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5212.74459		100.000		138743.100924.164943.Em be Messi ung ho dong bao bao lu

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.75372		500.000		834674.100924.164938.NGUYEN HONG MINH Chuyen tien cuu tro bao yagi
10/09/2024 5189.88370		100.000		020097042209101649442024QOB4355746.8837 0.164925.con thanh tram xin chia se cung dong bao khac phuc hau qua sau bao yagi
10/09/2024 5240.40952		1.000.000		MBVCB.6994486323.UNG HO DONG BAO VUOT BAO YAGI.CT tu 1034185832 DAO VAN DIEP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.75389		1.700.000		515573.100924.165044.LATELIER A BIJOUX-100924-16:49:42 515573
10/09/2024 5390.89116		500.000		020097041509101649462024cLes655140.89116. 164946.NGO THI NHU TIEN chuyen tien ung ho dong bao bi lu lut va anh huong bao yagi
10/09/2024 5212.75428		200.000		835541.100924.164938.KIEU TRAN QUOC SON Chuyen tien
10/09/2024 5214.74573		200.000		540147.100924.164946.Ung ho khac phuc anh huong bao lu
10/09/2024 5245.40966		200.000		MBVCB.6994487328.ung ho dong bao chong lu.CT tu 0461000582798 DANG PHUOC TY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.89147		500.000		020097042209101649462024E51V524304.89147. 164947.TRAN HA GIANG ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao so 3 Yagi gay ra
10/09/2024 5189.89163		150.000		020097042209101649462024CNT8876113.8916 3.164947.LE DUC ANH mong ba con som vuot qua bao lu
10/09/2024 5212.74602		500.000		540133.100924.164945.PLXQ Ung Ho Dong Bao Vuot Qua Con Bao YAGI
10/09/2024 5243.40970		222.222		MBVCB.6994479631.NGUYEN THI OANH chuyen tien ung ho bao lu.CT tu 0301000338243 NGUYEN THI OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.89087		500.000		020097040509101649452024JUB1019015.89087 .164945.Vietcombank:0011001932418:PHAM THI LINH ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5388.89172		1.147.785		020097042209101649462024WW9C549337.891 72.164948.DAU XUAN QUANG chuyen tien
10/09/2024 5189.89045		100.000		02009704220910164943202409N7142842.89045. 164924.DOAN TRONG HIEU chuyen tien ho tro bao so 3
10/09/2024 5242.40976		200.000		MBVCB.6994480381.ung ho khac phuc bao yagi .CT tu 0501000006149 TRUONG KIM QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.40977		100.000		MBVCB.6994480522.CO THI Y VY chuyen tien.CT tu 1035208865 CO THI Y VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.32027		1.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66510539705.20240910.66510539705-0394024633_V O THI NGOC HUYEN chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong do bao Yagi
10/09/2024 5388.88518		200.000		020097042209101649482024RPN0457526.88518.164950.Chia se cung dong bao khac phuc bao YaGi
10/09/2024 5214.74707		100.000		137342.100924.164924.VIET HUNG UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI
10/09/2024 5390.88533		100.000		020097041509101649502024KVdY654908.88533.164950.DAO THI THUY LINH chuyen tien
10/09/2024 5209.75651		500.000		515085.100924.165029.DONG GOP UNG HO DONG BAO LU LUT MIEN BAC-100924-16:49:25 515085
10/09/2024 5241.41003		1.000.000		MBVCB.6994488215.ung ho dong bao Bao Yagi.CT tu 0011004192119 PHAM CONG THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.75635		300.000		293107.100924.164947.ho tro dong bao FT24254817499120
10/09/2024 5244.41006		500.000		MBVCB.6994475023.e la sv DHBKHN. co chut tam long ung ho dong bao minh binh an co gang vuot qua duoc dot thien tai nay.CT tu 9865646568 HOANG THI THU HOAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.75708		1.000.000		293273.100924.164949.ung ho dong bao lu lut FT24254260765838
10/09/2024 5216.74849		1.000.000		816968.100924.164953.Nguyen Thu Ha ung ho cuu tro dong bao sau bao Yagi
10/09/2024 5390.88658		100.000		0200970415091016495420246fYg655364.88658.164934.mong mn duoc binh an
10/09/2024 5161.32062		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66509999764.20240910.66509999764-0794820512_N GUYEN THI THAO VAN chuyen tien khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5214.75783		100.000		293602.100924.164953.NGUYEN THI PHUONG TRA chuyen FT24254822509000
10/09/2024 5217.75799		200.000		293654.100924.164953.ung ho khac phuc hau qua bao FT24254147941776
10/09/2024 5078.56034		1.000.000		MBVCB.6994488504.Ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 0721000580005 NGUYEN THI NGOC TUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.75805		1.000.000		293603.100924.164953.Hieu Anh Nghi tro giúp dong bao FT24254113193919
10/09/2024 5213.74912		1.000.000		291402.100924.164929.THIEU HUYEN TRANG ung ho dong bao bao lu FT24254608951374
10/09/2024 5213.74929		200.000		836028.100924.164946.DANG THI THUY HANG chuyen tien mong giúp do duoc cho mien Bac
10/09/2024 5214.74820		500.000		291269.100924.164927.NGUYEN MINH QUAN chuyen ung ho dong bao con bao Yagi FT24254952604691
10/09/2024 5017.74948		500.000		834935.100924.164946.PHAM VAN NAM Chuyen tien
10/09/2024 5243.41038		3.000.000		MBVCB.6994488429.HO HOANG PHUONG THUY UNG HO CUU TRO THIET HAI DO BAO LU.CT tu 0071001073495 HO HOANG PHUONG THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.74967		100.000		291590.100924.164930.Giap Thao ung ho dong bao FT24254732408933
10/09/2024 5218.74974		500.000		817109.100924.164957.Mong chut dong gop nay co the ho tro dong bao minh
10/09/2024 5209.74994		200.000		515972.100924.164957.NGUYEN THI MY NHUNG UNG HO-100924-16:49:53 515972
10/09/2024 5245.41052		500.000		MBVCB.6994488675.Ung ho dong bao lu lut.CT tu 1024580352 NGUYEN MINH PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.88815		200.000		0200970422091016495720246M6Q644921.8881 5.164938.NGUYEN NGOC GIA HAN chuyen tien
10/09/2024 5390.89545		100.000		020097042209101649582024PCBA620063.8954 5.164939.NGUYEN THI HUONG chuyen tien
10/09/2024 5209.75972		500.000		541787.100924.164958.Ngo Duc Phuc Bao ung ho mien Bac
10/09/2024 5161.32087		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 0541232.20240910.66510541232-0355236333_U ng ho khac phuc hau qua sau bao mien Bac
10/09/2024 5219.76126		500.000		836527.100924.164954.Gia dinh ba Co Thi Hang, khu Lien Co, Tp Nam Dinh
10/09/2024 5213.77024		100.000		697668.100924.164935.mot chut tam long ung ho dong bao vuot qua giai doan kho khan
10/09/2024 5161.32099		15.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 0542398.20240910.66510542398-0783375194_V U TUAN KIET chuyen tien qua MoMo

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.41079		500.000		MBVCB.6994488735.LUONG THU UYEN chuyen tien.CT tu 0901000036480 LUONG THU UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.76195		60.000		837037.100924.164938.IBFT Gui tang dong bao ta.
10/09/2024 5240.41090		500.000		MBVCB.6994488704.chuyen tien.CT tu 0331000475367 XAU KA LUN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.88993		500.000		020097042209101650032024M9MJ269174.8899 3.165004.NGO HONG NHUNG chuyen tien
10/09/2024 5189.89690		100.000		020097042209101650032024HVJ1376865.89690 .165004.CHU THI KIM CHI ung ho dong bao thiet hai do bao Yaki
10/09/2024 5219.76258		200.000		294542.100924.165003.chau Thanh Nhan ung ho dong bao Viet Nam FT24254346726310
10/09/2024 5161.32107		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 0543069.20240910.66510543069-0942757239_N GUYEN HOANG PHUC chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5213.77198		1.000.000		294674.100924.165004.TRAN THANH HUYEN chuyen FT24254161719148
10/09/2024 5245.41110		200.000		MBVCB.6994488863.1 chut tam long goi mien bac.CT tu 0271001076507 VO THI HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.76310		500.000		651926.100924.164954.Mong mien Bac som vuot qua kho khan a
10/09/2024 5078.56118		1.000.000		MBVCB.6994489186.LE HOANG TRUC PHUONG chuyen tien.CT tu 0231000610000 LE HOANG TRUC PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.77195		300.000		698615.100924.165003.Gia dinh chau Nhu Thao ung ho
10/09/2024 5217.76344		300.000		294727.100924.165005.PHAN THI NGOC YEN chuyen FT24254710044560
10/09/2024 5390.89790		200.000		0200970422091016500620245D8A977046.8979 0.164947.NGUYEN VAN NGHIA chuyen tien ung ho dong bao khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5239.41115		200.000		MBVCB.6994489981.HA THI MINH TAM chuyen tien.CT tu 1024136852 HA THI MINH TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.41118		50.000		MBVCB.6994482611.VY TUYET NHI chuyen tien.CT tu 1039912588 VY TUYET NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.77177		500.000		542046.100924.165003.Viet Nam co lennnnn
10/09/2024 5209.76373		50.000		294918.100924.165007.NGUYEN THI CAM TU ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao so 3 Yagi FT24254080551760
10/09/2024 5240.41127		100.992		MBVCB.6994488714.xx-fan Soobin ung ho cuu tro mien bac khac phuc bao Yagi.CT tu 0071001147242 NGUYEN HOANG CAT TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.56154		500.000		MBVCB.6994490021.Ung ho dong bao vuot bao YAGI . Adidaphat.CT tu 0441003896713 TRINH THI HOAI VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.90104		1.000.000		020097042209101650072024VEG0437622.90104 .165008.PHAM HOANG YEN chuyen tien
10/09/2024 5219.76329		1.000.000		630307.100924.165006.Mr Chang and family ung ho dong bao, thanh pho bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5241.41134		500.000		MBVCB.6994490273.HOANG KHANH LINH chuyen tien.CT tu 1016095361 HOANG KHANH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.32116		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 9980536.20240910.66509980536-0961174871_N GUYEN THI MINH THU chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5389.90153		100.000		020097042209101650082024VISH636278.90153 .165009.PHAM THAI UYEN chuyen tien
10/09/2024 5161.32119		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 0436913.20240910.66510436913-0703722991_U ng ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5218.77344		50.000		516296.100924.165111.NGUYEN THI NGON CHUYEN KHOAN-100924-16:50:06 516296
10/09/2024 5219.76464		100.000		542375.100924.165009.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5390.89888		100.000		020097042209101650082024G5TW802280.8988 8.165011.Gop suc chia se giup dong bao khac phuc bao lu
10/09/2024 5209.77356		200.000		294975.100924.165007.Ung ho Dong bao FT24254610512005
10/09/2024 5217.76413		50.000		294933.100924.165007.ung ho dong bao cac tinh FT24254108542766
10/09/2024 5220.77267		500.000		294701.100924.165004.Xin gop tam long nho be ung ho dong bao a FT24254836418401

Postal address:  
 198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
 HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
 Swift : BFTV VNVX  
 Website: www.vietcombank.com.vn  
 Contact center: 1900.54.54.13



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.77401		100.000		138778.100924.164945.Ung ho khắc phục hau qua bao Yagi
10/09/2024 5239.41152		50.000		MBVCB.6994490609.ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao so 3 yagi.CT tu 1014348290 BUI THI HONG HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.89898		1.000.000		020097042209101650092024TO0S517600.89898 .165011.ung ho dong bao cac tinh tp thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5244.41153		200.000		MBVCB.6994482186.NGUYEN VAN NHI ho tro lu lut bao yagi , mong mn binh an.CT tu 0281000609603 NGUYEN VAN NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.56189		200.000		MBVCB.6994489948.VU NGOC PHUONG THAO chuyen tien.CT tu 1041740891 VU NGOC PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.77442		200.000		295175.100924.165010.DINH NGOC HOA TRINH ung ho khắc phục bao so 3 Yagi FT24254092202330
10/09/2024 5213.76548		1.000.000		292976.100924.164946.Ung ho ba con anh huong bao Yagi. Mong ba con som vuot qua FT24254065138108
10/09/2024 5078.56194		200.000		MBVCB.6994487761.Ung ho Dong bao do con bao so 3 Yagi.CT tu 0071001039422 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5161.32150		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 9808016.20240910.66509808016-0797160499_C ua it long nhieu Mong moi nguoi vuot qua kho khan
10/09/2024 5241.41171		1.000		MBVCB.6994489943.TRAN DONG UNG HO DONG BAO CAC TINH BI THIET HAI DO BAO SO 3 YAGI.CT tu 0481000876991 TRAN KHAI DONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.89849		100.000		020097042209101650082024SCVX471040.8984 9.165009.Huynh Ly ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao YaGi
10/09/2024 5209.77509		200.000		542607.100924.165013.Nguyen Pham Trang Anh chuyen tien
10/09/2024 5219.77533		100.000		838365.100924.165008.ung ho dong bao vuot qua bao lu
10/09/2024 5217.76633		200.000		293188.100924.164948.Ung ho FT24254610937953
10/09/2024 5217.77410		500.000		516439.100924.165011.VU HONG NHUNG transfer-100924-16:50:11 516439

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.91018		150.000		020097042209101650132024L6YO972061.91018 .165006.Ho tro dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao so 3 gay ra
10/09/2024 5214.76581		300.529		295286.100924.165011.Khang CFB Kickfit Ung ho Dong bao khac phuc hau qua con bao so 3 FT24254971593238
10/09/2024 5387.90251		100.000		020097041509101650112024JTgV655992.90251 .165011.PHAM VAN DAI Chuyen tien ung ho dong bao cac tinh; thanh pho bi thiet hai do con bao so 3 (YAGI) gay
10/09/2024 5388.91053		50.000		020097042209101650142024WXSO276676.910 53.164956.DOAN THI HONG NGOC chuyen tien
10/09/2024 5078.56228		100.000		MBVCB.6994490904.Duong Minh Phuong ung ho mien Bac vuot qua lu lut .CT tu 1025257820 DUONG MINH PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.76706		300.000		293325.100924.164950.Ung ho dong bao lu lut FT24254992105155
10/09/2024 5390.90256		200.000		020097041509101650122024J6mA656381.90256 .165012.DAO THANH BINH chuyen tien
10/09/2024 5387.91041		100.000		020097042209101650142024HJOL707426.91041 .165016.ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5217.77689		100.000		295829.100924.165017.DAM THI BICH HONG ung ho khac phuc hau qua sau con bao so 3 FT24254661645110
10/09/2024 5078.56246		10.000.000		MBVCB.6994491019.Sol Studio ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 0331000442947 NGUYEN THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.56249		200.000		MBVCB.6994491125.Bin ho tro dong bao mien Bac.CT tu 0251002789533 NGUYEN THI TUOI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.41211		500.000		MBVCB.6994491508.UNG HO DONG BAO LU LUT.CT tu 0491000074456 DO THI QUYNH TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.90465		3.000.000		020097042209101650182024IBH7700665.90465. 165019.PHAM THI THAO chuyen tien
10/09/2024 5214.77446		100.000		292567.100924.164941.NGUYEN MINH ANH ung ho dong bao FT24254136235983
10/09/2024 5387.91185		300.000		020097042209101650182024XGMJ868240.9118 5.165019.TRINH THI QUYNH TRANG chuyen tien san se chut kho khan cung dong bao bi lu lut.

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.91177		30.000		020097042209101650172024HYED494684.9117 7.165019.LE HOANG TIEN DAT chuyen tien
10/09/2024 5387.90491		300.000		0200970422091016501920241XBK606503.9049 1.165020.LUU THANH PHONG chuyen tien
10/09/2024 5389.91204		300.000		0200970422091016501920243CPX953719.91204 .165020.LE THI NGOC ANH chuyen tien
10/09/2024 5218.77742		181.000		542960.100924.165019.Nguyen Minh Hoang Vasega chuyen tien
10/09/2024 5220.76868		200.000		295893.100924.165018.Gop suc ung ho dong bao vung lu FT24254879301556
10/09/2024 5189.91171		500.000		020097041509101650192024FxE656714.9117 1.164959.PHUONG THUY UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3
10/09/2024 5389.90510		200.000		0200970415091016502020242PZC657073.90510 .165020.em la sinh vien mong giup duoc phan nao mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5220.77795		100.000		293886.100924.164956.VU VIET ANH xin duoc dong gop ung ho va khac phuc sau bao yagi FT24254891932282
10/09/2024 5387.90522		500.000		02009704220910165019202478RA891184.90522 .165021.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5242.41231		200.000		MBVCB.6994490841.NONG THI MEN chuyen tien.CT tu 0351000849773 NONG THI MEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.76903		150.000		543925.100924.165019.Ung ho ba con bi lu sau bao yagi a
10/09/2024 5244.41237		200.000		MBVCB.6994483607.minh xin ung ho chut a.CT tu 0101001226985 DUONG HAI DINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.32200		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 0545827.20240910.66510545827-0816417325_C AO DUC THONG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5388.91367		50.000		020097042209101650242024JBKB812578.91367 .165026.ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao yagi gay ra
10/09/2024 5218.76983		100.000		516792.100924.165132.LE YEN PHUONG CHUYEN KHOAN CUU DONG BAO MIEN BAC-100924-16:50:22 516792
10/09/2024 5387.90682		50.000		02009704220910165024202496HZ198702.90682 .165026.ho tro dong bao
10/09/2024 5220.77906		500.000		839093.100924.165015.Bui Thi Ngoc Anh khuyen gop khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5216.77905		200.000		296395.100924.165023.NGUYEN THANH XUAN FT24254275230381
10/09/2024 5213.77914		200.000		296394.100924.165023.MAI THI VAN ANH chuyen FT24254624130027

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.91381		200.000		020097041509101650262024ritJ656871.91381.1 65006.GIANG CONG NGUYEN Chuyen tien
10/09/2024 5242.41254		5.000		MBVCB.6994482979.TRAN QUOC HUY chuyen tien.CT tu 1015499748 TRAN QUOC HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.76986		1.000.000		296371.100924.165022.VI NGOC MAI chuyen FT24254842781779
10/09/2024 5387.91374		50.000		020097041509101650262024SYID656862.91374. 165026.tam long nho chung tay vi dong bao mien bac
10/09/2024 5245.41264		200.000		MBVCB.6994484423.ung ho cuu tro.CT tu 1028351635 NGUYEN NGOC LINH CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.76972		200.000		544049.100924.165021.Nguyen Thi Hue ung ho khac phuc hau qua bao tai
10/09/2024 5220.78025		100.000		296466.100924.165024.con xin gop mot chut tam long, mong dong bao binh an FT24254837844775
10/09/2024 5209.76936		500.000		837183.100924.164952.NGUYEN VIET TUAN Chuyen tien
10/09/2024 5216.77952		500.000		838864.100924.165017.NGUYEN LE NGUYET THAO Chuyen tien ung ho
10/09/2024 5215.78053		500.000		835770.100924.164941.NGUYEN MY LINH Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5216.78083		200.000		226569.100924.165024.ung ho mua lu
10/09/2024 5017.78087		500.000		296520.100924.165025.NGUYEN MINH HIEU ung ho khac phuc bao lu mien bac FT24254640532411
10/09/2024 5216.78098		500.000		839041.100924.165014.VO THI ANH DIEP Chuyen tien uh vung bao lut yagi
10/09/2024 5212.79009		200.000		838730.100924.165015.Ruby Xu ung ho dong bao cac tinh thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5244.41278		500.000		MBVCB.6994492697.ung ho khac phuc bao.CT tu 1033038089 NGUYEN HOAI VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.91441		100.000		020097042209101650262024M6B5165833.9144 1.165028.VU THI NGAN chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5209.78161		300.000		324031.100924.165028.Tran Phuong Thao chuyen tien ung ho Mien Bac
10/09/2024 5239.41294		500.000		MBVCB.6994484783.NGUYEN TRAN DANG DUONG chuyen tien ung ho dong bao .CT tu 9911393456 PHAN THIET TUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.79089		10.000		925713.100924.165027.TRAN LE HANG con xin ung ho tam long nho
10/09/2024 5240.41297		500.000		MBVCB.6994492327.quyen gop chia se dong hanh cung dot bao yagi mong mn binh an.CT tu 9966971723 PHAM THI THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.91547		300.000		0200970405091016503120248L47021874.91547. 165022.Vietcombank:0011001932418:chuyenti en
10/09/2024 5387.90888		200.000		020097041509101650312024MzJA657362.9088 8.165011.Thu Ha ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5220.78181		500.000		516934.100924.165027.UNG HO DONG BAO MIEN BAC-100924-16:50:27 516934
10/09/2024 5217.78298		500.000		517139.100924.165032.NGUYEN THI TRINH NU CHUYEN KHOAN UNG HO DONG BAO DO CON BAO SO 3-100924-16:50:32 517139
10/09/2024 5161.32286		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 0545063.20240910.66510545063-0902465175
10/09/2024 5218.78301		50.000		699589.100924.165032.review du hoc ho tro khac phuc bao yagi
10/09/2024 5213.78324		800.000		699602.100924.165033.5m2 ung ho lu lut
10/09/2024 5213.79073		100.000		296691.100924.165027.NGUYEN VIET KET ung ho FT24254430603109
10/09/2024 5241.41320		200.000		MBVCB.6994492236.MAI THI THANH SUONG gop suc nho ung ho dong bao bao lu.CT tu 0431000212241 MAI THI THANH SUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.90970		500.000		020097042209101650322024VSR5648605.90970 .165034.ung ho dong bao
10/09/2024 5388.91651		100.000		020097042209101650332024YRYA124547.9165 1.165034.Hy vong con co the giup moi nguoi a
10/09/2024 5215.79285		100.000		732804.100924.165008.Ung ho cuu tro dong bao phia Bac
10/09/2024 5215.79127		500.000		264061.100924.165022.Co len Viet Nam
10/09/2024 5220.79314		1.000.000		699678.100924.165035.HO THI HOANG OANH gop chut suc mon ho tro dong bao lu lut thien tai
10/09/2024 5218.79304		1.000.000		146519.100924.165033.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5219.78421		1.000.000		297343.100924.165034.NGUYEN MAI ANH chuyen tien ung ho ba con vung lu FT24254624130837

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.41343		500.000		MBVCB.6994492751.ung ho db bi bao lut Yagi.CT tu 0491000042636 NGUYEN MINH THOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.78427		1.000.000		839495.100924.165034.IBFT Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5078.56404		100.000		MBVCB.6994493589.xin duoc gop chut suc.CT tu 0561000604257 DANG NGOC TUONG NGHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.78456		50.000		544812.100924.165035.Nguyen Thang Long chuyen tien
10/09/2024 5216.79383		9.999		297557.100924.165036.ung ho dong bao mien bac vuot qua thien tai FT24254021608021
10/09/2024 5215.79390		5.000.000		297341.100924.165034.CHU THI NGOC ANH quyen gop chia se dong hanh trong bao Yagi FT24254841484163
10/09/2024 5217.78345		3.500.000		297095.100924.165032.TRAN THI NGOC HUYEN chuyen FT24254757454170
10/09/2024 5388.91856		100.000		0200970422091016503920248ESA224964.91856 .165040.TRAN THI TUYET chuyen tien
10/09/2024 5212.78566		300.000		656920.100924.165027.Fan Cung Tuan ung ho dong bao khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5389.92162		100.000		020097041509101650382024y5fL657775.92162. 165038.ung ho
10/09/2024 5017.78589		100.000		839862.100924.165033.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5189.91872		200.000		020097042209101650392024ACP9495656.9187 2.165040.gui chut tam long cho Mien Bac khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5389.91881		1.000.000		020097041509101650382024Q09n658092.91881 .165032.ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5389.91914		50.000		020097042209101650402024ZD5Z379344.9191 4.165042.Quyen gop cuu tro
10/09/2024 5388.91915		600.000		020097041509101650422024gIdQ658248.91915. 165042.Ung ho dong bao khac phuc hau qua bao so 3 Yagi
10/09/2024 5212.79555		1.000.000		545048.100924.165040.HA THI NHU NGOC chuyen tien (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5215.78659		100.000		840375.100924.165026.ung ho ba con trong vung bao . mong ba con binh an
10/09/2024 5214.79573		500.000		839649.100924.165028.LE PHAN QUYNH CHAU Chuyen tien cuu tro
10/09/2024 5241.41396		100.000		MBVCB.6994495622.Viet Nam.CT tu 1040795264 NGUYEN PHUONG LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.91959		100.000		020097042209101650412024FX4J545591.91959. 165024.xin gui ung ho dong bao vung bao lut
10/09/2024 5390.92324		100.000		020097041509101650432024fe0r657943.92324.1 65043.DO LIEN HUONG chuyen tien
10/09/2024 5078.56483		200.000		MBVCB.6994495067.HOANG THACH THAO xin ung ho ba con vung lu.CT tu 0711000256829 HOANG THACH THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.78532		300.000		137673.100924.165008.Ung ho bao lut
10/09/2024 5243.41416		200.000		MBVCB.6994493262.ung ho khac phuc bao so 3 yagi.CT tu 0821000100416 KIEU THI THAO NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.78755		100.000		298229.100924.165043.Ha Noi gop suc cuu tro dong bao lu lut FT24254536073924
10/09/2024 5078.56501		50.000		MBVCB.6994495325.VO HOANG THIEN THANH chuyen tien.CT tu 9703079741 VO HOANG THIEN THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.32359		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 0598819.20240910.66510598819-0337686619_U ng ho dong bao bi thiet hai
10/09/2024 5078.56517		50.000		MBVCB.6994496527.LUU LINH CHI ung ho mien Bac vuot qua lu lut.CT tu 1048568280 LUU LINH CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.79770		40.000.000		567608.100924.165045.San se cung dong bao bi anh huong bao Yagi
10/09/2024 5216.78916		200.000		544156.100924.165023.Nguyen Thu Huong chuyen tien ung ho dong bao bao Yagi
10/09/2024 5240.41440		2.000.000		MBVCB.6994496515.TRAN THI NINH chuyen tien cuu tro bao Yagi.CT tu 0451000207732 TRAN THI NINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.93166		200.000		020097042209101650472024K1B6648948.93166 .165049.TRINH THI THANH TAM chuyen tien
10/09/2024 5390.93095		250.000		020097042209101650462024VWKS556181.930 95.165027.PHAM VAN AN chuyen tien
10/09/2024 5389.92548		150.000		020097041509101650492024dZZo658638.92548 .165049.NGUYEN HONG THACH Chuyen tien
10/09/2024 5212.79851		11.000		546478.100924.165048.Hoang Le Khanh Nguyen ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.92584		200.000		020097042209101650482024YREV741444.9258 4.165050.Mong moi nguoi binh an vuot qua bao lu
10/09/2024 5243.41451		10.000		MBVCB.6994505419.BaoMinh ChuyEn Tien Ung Ho Vung Bao Luu.CT tu 1035196377 NGUYEN BAO MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.41452		1.000.000		MBVCB.6994505535.con gioi troll xe ung ho dong bao bi thien tai.CT tu 1021709072 NGUYEN QUANG MINH NHAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.78894		1.000.000		467427.100924.165047.Phuong Ha Pham ct MAT TRAN TO QUOC VNBAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.78799		50.000		839835.100924.165033.ung ho dong bao noi xay ra thien tai
10/09/2024 5209.79800		500.000		841026.100924.165037.LE THI OANH Chuyen tien
10/09/2024 5216.80064		200.000		350701.100924.165050.PHAN THI NGOC HUONG chuyen tien
10/09/2024 5216.79853		100.000		545389.100924.165047.Huynh Uyen Quan chuyen tien
10/09/2024 5240.41468		100.000		MBVCB.6994505771.ung ho co bao so 3 .CT tu 1037222003 VAN VIEN THANH THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.92430		1.000.000		020097042209101650412024LZSQ495846.9243 0.165047.NGUYEN THI TRUC DUY chuyen tien
10/09/2024 5215.80070		70.000		841274.100924.165043.SV truong DHSP TPHCM huong ve mien Bac
10/09/2024 5390.93292		100.000		020097042209101650512024WBGB156966.932 92.165052.NGUYEN THI THIEN HOA chuyen tien uho bao lu yagi
10/09/2024 5216.78766		500.000		840359.100924.165026.Ung ho dong bao chiu anh huong bao yagi
10/09/2024 5218.79982		50.000		841208.100924.165041.NGUYEN THI HUONG Chuyen tien ung ho chung tay khac phuc bao lu
10/09/2024 5161.32421		10.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 0599419.20240910.66510599419-0922026425_N GO KE MINH VUONG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5217.80130		200.000		841437.100924.165047.TA TRUNG DUC Chuyen tien
10/09/2024 5218.80168		1.000.000		546782.100924.165054.Ung ho dong bao vung lu sau bao s3



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.56572		100.000		MBVCB.6994494984.UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO YAGI.CT tu 0441003991547 NGUYEN TRUONG QUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.80188		1.000.000		819010.100924.165052.PHAM TRUONG PHUONG DUONG ho tro bao YaGi
10/09/2024 5390.92770		100.000		020097041509101650562024YRfV659248.92770 .165056.PHAM THI MAN ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5212.80222		500.000		298843.100924.165050.TRAN HAI DANG chuyen FT24254847853908
10/09/2024 5244.41509		10.000		MBVCB.6994506015.LE PHAM CHAN NGUYEN chuyen tien ung ho, con khong co nhiu tien.CT tu 1036929402 LE PHAM CHAN NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.93315		200.000		020097040509101650532024ZME9023361.9331 5.165053.Vietcombank:0011001932418:DO VAN HUNG chuyen tien
10/09/2024 5017.81181		200.000		299117.100924.165053.TRAN TIEN DAT ung ho ba con mau qua con lu FT24254658092149
10/09/2024 5388.92831		1.000.000		020097042209101650572024ZJIC935155.92831. 165059.mong con bao som qua mau va moi nguoi binh an
10/09/2024 5219.81208		200.000		297241.100924.165033.DANG THI ANH TUYET chuyen FT24254200275900
10/09/2024 5389.93456		100.000		020097042209101650582024LI5D822290.93456. 165039.NGUYEN THI QUYNH ANH chuyen tien
10/09/2024 5387.93217		200.000		020097042209101650482024WFWM430330.93 217.165050.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5240.41526		100.000		MBVCB.6994506949.Ung Ho Dong Bao Bi Anh Huong Do Con Bao So 3.CT tu 0401001500413 PHAM THI NGOC TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.32424		30.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 0279394.20240910.66510279394-0786288783_T hanh Tra chuyen khoan giup do ba con gap lu lut
10/09/2024 5209.80329		1.000.000		700466.100924.165059.QHCLASS ung ho chong lu
10/09/2024 5209.80365		20.000		842759.100924.165052.LUONG KIEN TRUNG Chuyen tien
10/09/2024 5215.81239		1.000.000		299133.100924.165053.Nguoi dan ca nuoc huong ve mien Bac. FT24254161721906
10/09/2024 5213.80356		200.000		139738.100924.165059.Ngo Duy Tien chuyen tien

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.93499		500.000		020097042209101650592024UK2R231283.9349 9.165101.ung ho dong bao
10/09/2024 5239.41530		2.000.000		MBVCB.6994493239.THUY PHAM UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI.CT tu 0121000108166 PHAM THI THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.41537		200.000		MBVCB.6994506709.DOAN THE QUANG ung ho dong bao do bao so 3.CT tu 0021000374160 DOAN THE QUANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.56633		1.000.000		MBVCB.6994506803.NGUYEN THI THU HIEN chuyen tien.CT tu 1033836501 NGUYEN THI THU HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.81303		50.000		842572.100924.165049.HOANG KIM HONG Chuyen tien ung ho bao lu tai mien Bac
10/09/2024 5161.32462		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 0600396.20240910.66510600396-0919436015_N GUYEN DO MINH TRI chuyen tien ho tro lu lut
10/09/2024 5017.80404		1.000.000		299225.100924.165054.VO THI TRANG chuyen ung ho dong bao vung lu phia bac FT24254293632884
10/09/2024 5216.80449		1.000.000		547052.100924.165059.SON DANG BONSAI UNG HO DONG BAO MIEN BAC
10/09/2024 5390.93610		100.000		020097041509101651042024WQSn659487.9361 0.165056.ung ho dong bao bi thiet hai do bao
10/09/2024 5220.80484		500.000		518042.100924.165201.NGO THI TUONG chuyen khoan-100924-16:51:00 518042
10/09/2024 5214.81369		90.000		548162.100924.165102.Ngoc chuyen tien
10/09/2024 5216.80504		11.000		299747.100924.165101.LE TRAN THANH TUNG chuyen FT24254551950616
10/09/2024 5389.92985		100.000		020097040509101651042024VRWO024063.929 85.165104.Vietcombank:0011001932418:TRUO NG XUAN HUONG ung ho dong bao mien bac bi bao lut
10/09/2024 5244.41563		500.000		MBVCB.6994506556.PHUOC TAI GOP CHUT TAM LONG UNG HO DONG BAO VUNG THIEN TAI.CT tu 1029131572 HA PHUOC TAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.80522		500.000		299750.100924.165101.HO TRO DONG BAO LU LUT FT24254686045127
10/09/2024 5215.81393		1.000.000		546073.100924.165041.Ung ho bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.81423		4.000.000		819314.100924.165104.Ung ho dong bao bi anh huong trong con bao so 3
10/09/2024 5213.81435		1.000.000		517033.100924.165043.Sent by Phung Vinh Quang from my Timo
10/09/2024 5217.81477		1.000.000		819364.100924.165104.Bui Thi Hang ung ho cuu thiet hai sau bao Yagi
10/09/2024 5241.41573		100.000		MBVCB.6994507590.ung ho dong bao lu lut.CT tu 0911000058303 TRINH HONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.41579		300.000		MBVCB.6994498212.LE THI VINH AN chuyen tien ung ho Mien Bac bi anh huong do bao so 3 Yagi.CT tu 0251002765647 LE THI VINH AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.93723		50.000		0200970422091016510520249FND496462.9372 3.165107.DO THI HOAI ANH xin gui chut suc giup dong bao bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5243.41582		200.000		MBVCB.6994506155.HOANG LA QUYNH TRANG chuyen tien UNG HO CAC TINH TP CHIU THIET HAI DO BAO SO 3.CT tu 0301000387550 HOANG LA QUYNH TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.93749		50.000		02009704220910165106202406FD590864.93749 .165059.TRINH NGOC TRAM chuyen tien
10/09/2024 5240.41586		50.000		MBVCB.6994491111.NGUYEN THI YEN chuyen tien.CT tu 1030692289 NGUYEN THI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.41590		100.000		MBVCB.6994507940.NGUYEN THI HANG chuyen tien ung ho cuu tro bao yagi.CT tu 0451000495743 NGUYEN THI HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.80678		1.000.000		546309.100924.165045.Viet Nam ta oi, Co len
10/09/2024 5220.80698		500.000		700046.100924.165046.LE NGOC NHAT chuyen tien ung ho dong bao lu lut 2024
10/09/2024 5387.93788		300.000		0200970405091016510920249D10024425.93788. 165109.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN THI TIEU PHUNG chuyen tien ung ho khac phuc bao
10/09/2024 5214.81408		100.000		840547.100924.165030.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5215.81615		100.000		546375.100924.165046.NGO TRUNG NAM UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI
10/09/2024 5390.94175		160.000		02009704220910165108202421XV178308.94175 .165110.Chuc moi nguoi vuot bao va that nhieu suc khoe

Postal address:  
 198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
 HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
 Swift : BFTV VNVX  
 Website: www.vietcombank.com.vn  
 Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.80755		500.000		300302.100924.165109.binh an va may man den voi Viet Nam FT24254477600612
10/09/2024 5189.93840		30.000		020097042209101651092024RRZW811826.93840.165111.HOANG MINH QUAN chuyen tien
10/09/2024 5218.80787		500.000		844172.100924.165105.chuc moi nguoi binh an tai qua nan khoi
10/09/2024 5212.80783		1.000.000		700890.100924.165111.Bite Bar fam xin gop phan ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi
10/09/2024 5390.93738		1.000.000		020097042209101651062024HBB75400429.93738.165107.NGUYEN DUC SY ung ho khac phuc hau qua sau bao so 3
10/09/2024 5242.41616		20.000.000		MBVCB.6994506335.Cau mong dong bao binh an.CT tu 1045062324 LE ANH QUOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.81686		500.000		840950.100924.165108.IBFT NhanPham chung suc cung dong bao
10/09/2024 5218.80805		500.000		842289.100924.165111.IBFT PHAM THI ANH THU ck ho tro bao yagi
10/09/2024 5220.81696		200.000		300268.100924.165108.NGUYEN QUOC DUY chuyen FT24254002049118
10/09/2024 5078.56733		100.000		MBVCB.6994508260.Co len!.CT tu 0961000037925 NGUYEN THI ANH NGUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.81702		200.000		300524.100924.165111.Ung ho dong bao FT24254670497756
10/09/2024 5389.94289		100.000		020097042209101651122024WVCE627456.94289.165114.DUONG NGOC THY chuyen tien
10/09/2024 5017.80782		50.000		841044.100924.165037.BUI HOANG MAI LAN ung ho ba con khac phuc hau qua sau bao yagi
10/09/2024 5215.81734		100.000		545572.100924.165050.Mong dong bao ta luon duoc binh an.
10/09/2024 5390.94333		200.000		0200970415091016511420244X8i660262.94333.165114.DINH THUY DUNG chuyen tien
10/09/2024 5244.41651		10.000.000		MBVCB.6994499440.cti Bumble ung ho dong bao cac tinh mien bac.CT tu 9919699999 BUI CONG TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.41652		41.906		MBVCB.6994508787.UNG HO DONG BAO CAC TINH BI ANH HUONG BOI BAO YAGI.CT tu 1013556148 LE HOANG ANH KHOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.56769		100.000		MBVCB.6994499349.UNG HO DONG BAO BI BAO YAGI SO 3 GAY RA.CT tu 0881000454294 NGUYEN THI HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.41661		100.000		MBVCB.6994509183.DINH THI TUYET NHI chuyen tien.CT tu 9935640013 DINH THI TUYET NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.95105		1.000.000		020097042209101651162024Y2YD278148.9510 5.165118.con xin gop mot phan nho cua minh cung chia se kho khan thiet hai sau bao yagi gay nen. Cau mong moi nguoi deu binh an a
10/09/2024 5215.80895		200.000		517749.100924.165051.MONG MN KHOE MANH AN TOAN BAO LU-100924-16:50:51 517749
10/09/2024 5239.41671		3.000.000		MBVCB.6994509038.Quyen gop cuu tro ba con bi anh huong bao Yagi. Cac chien si va ba con hay co len..CT tu 0921000716480 PHAM KIM SONG TOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.81908		100.000		300605.100924.165113.VU THI TUYET MAI chuyen tien ung ho bao lu FT24254320009656
10/09/2024 5213.80984		6.000.000		700953.100924.165112.Ung ho dong bao bi lu lut va anh huong bao Yagi
10/09/2024 5017.80967		200.000		701049.100924.165116.NGUYEN THI VAN ANH chuyen ung ho dong bao
10/09/2024 5189.95138		32.000		020097042209101651172024H6BA210119.9513 8.165119.NGUYEN HUU TRUNG chuyen tien
10/09/2024 5215.81838		500.000		549872.100924.165115.Ho tro bao yagi
10/09/2024 5017.82014		17.504		823770.100924.165115.BFTVVVN001
10/09/2024 5078.56804		500.000		MBVCB.6994497828.ung ho ba con khac phuc thiet hai do bao so 3.CT tu 0441000714714 TRAN THI NGOC LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.56805		200.000		MBVCB.6994509850.VU THI THU HA chuyen tien.CT tu 9971482309 VU THI THU HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.41687		30.000		MBVCB.6994499874.mot chut may man cho mn binh an.CT tu 1029557754 TRAN DUC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.41685		777.000		MBVCB.6994499394.HA KHANH AN chuyen tien.CT tu 1018779559 HA KHANH AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.81874		500.000		298971.100924.165052.Phuong Thao ung ho khac phuc bao va lu lut mien Bac FT24254365298976
10/09/2024 5243.41689		500.000		MBVCB.6994509366.B.V.MANH chuyen tien ho tro dong bao lu lut.CT tu 0691000355334 BUI VAN MANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.93998		100.000		020097041509101651152024npxZ659936.93998. 165108.ung ho cac tinh bi anh huong boi bao Yagi
10/09/2024 5215.82143		500.000		301108.100924.165117.PHAM THI TUYET NGA ung ho dong bao bi anh huong bao Yagi FT24254256801010
10/09/2024 5244.41694		200.000		MBVCB.6994499368.Ung ho dong bao bao lu.CT tu 1036391585 LE AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.80941		200.000		548885.100924.165115.Tran Van Anh chuyen tien
10/09/2024 5219.81742		200.000		545478.100924.165048.xin gop chut it ho tro ba con bao yagi
10/09/2024 5214.81962		2.000		928670.100924.165058.Trong tu van ung ho ba con Viet Nam
10/09/2024 5189.95277		100.000		020097042209101651212024IUTG979163.95277 .165114.NGUYEN THI HA MY ung ho
10/09/2024 5220.83084		500.000		701254.100924.165122.Ung ho ba con sau bao so 3
10/09/2024 5241.41699		100.000		MBVCB.6994509177.HOANG THI NHAI chuyen tien ung ho dong bao bi thien tai.CT tu 0211000498694 HOANG THI NHAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.83049		200.000		301400.100924.165120.NHU THI MINH ANH chuyen FT24254958040566
10/09/2024 5214.83114		5.000.000		301581.100924.165122.Trong Nghia, khanh an ung ho nhan dan vuot bao yagi FT24254500301174
10/09/2024 5189.94464		500.000		020097042209101651142024OD3B346258.9446 4.165118.chi hi vong thien tai som qua nguoi dan am no
10/09/2024 5390.95317		400.000		0200970422091016512320248ZNO662524.9531 7.165115.LE THUY HOAI chuyen tien
10/09/2024 5218.83144		50.000		844592.100924.165114.BUI HOANG MAI LAN ung ho ba con khac phuc hau qua sau bao yagi
10/09/2024 5388.94688		100.000		020097041509101651242024UppT660701.9468 8.165124.ung ho thien tai lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.83127		100.000		819939.100924.165124.Ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao YAGI
10/09/2024 5217.83122		20.000		549313.100924.165122.con khong co nhieu xin phep duoc ung ho
10/09/2024 5389.95296		100.000		020097042209101651222024VAJ0396807.95296 .165123.cua it long nhieu a mong dan ta vuot qua con bao lu thuan loi a
10/09/2024 5241.41717		200.000		MBVCB.6994510011.gop suc chia se giup dong bao khac phu bao lu.CT tu 1037689086 NGO NGUYEN THIEN HOANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.41720		1.000.000		MBVCB.6994498935.Ung ho bao lu Yagi.CT tu 0071004723796 LE MINH PHUONG NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.95388		500.000		0200970422091016512420248JIR426163.95388.165126.DANG PHUONG THAO chuyen tien ho tro ba con bao lu
10/09/2024 5240.41735		5.000.000		MBVCB.6994500486.NGUYEN DUC KIEN chuyen tien ung ho.CT tu 0901000106086 NGUYEN DUC KIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.95421		50.000		020097042209101651252024ZT6P548387.95421 .165107.ung ho
10/09/2024 5189.94794		1.000.000		020097042209101651262024LNXZ585835.9479 4.165127.LUU HUY HOANG ANH chuyen tien ung ho cuu tro mien Bac
10/09/2024 5216.83169		5.000.000		301444.100924.165121.Nhom thap sang uoc mo nghe an FT24254201517807
10/09/2024 5388.95434		100.000		020097042209101651262024HRIN827561.95434 .165119.ung ho dong bao vuot qua bao lu
10/09/2024 5215.82419		200.000		518161.100924.165205.PHAM VAN ANH CHUYEN KHOAN UNG HO LU LUT-100924-16:51:02 518161
10/09/2024 5161.32558		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 9982050.20240910.66509982050-0373088291_T RUONG MINH NHAT chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5161.32601		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 0604223.20240910.66510604223-0369051127_T RUONG THI THUY LINH chuyen tien ung ho
10/09/2024 5243.41738		500.000		MBVCB.6994449183.ThanhDong ung ho dong bao bao lu.CT tu 1027717906 DONG PHU KHANH THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.82453		500.000		518828.100924.165232.NGUYEN THUY TRANG chuyen khoan-100924-16:51:27 518828
10/09/2024 5161.32607		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66510025349.20240910.66510025349-0976907530_N GUYEN THI MY chuyen tien cuu tro mien Bac Bao Yagi
10/09/2024 5239.41744		200.000		MBVCB.6994510157.NGUYEN THI THANH NGOAN chuyen tien.CT tu 1029942231 NGUYEN THI THANH NGOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.81988		500.000		518006.100924.165059.TONG THI HOA UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3-100924-16:50:59 518006
10/09/2024 5017.83282		100.000		845543.100924.165123.PHAN AI THI chuyen tien
10/09/2024 5240.41745		400.000		MBVCB.6994500706.DO NGUYEN NGOC HAN chuyen tien.CT tu 1035923272 DO NGUYEN NGOC HAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.94819		500.000		020097041509101651282024uiNA660844.94819 .165108.BUI HUU TAI ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi
10/09/2024 5213.82473		200.000		302133.100924.165128.DINH THI VUI chuyen FT24254903903142
10/09/2024 5214.80924		500.000		843636.100924.165107.ung ho dong bao
10/09/2024 5388.94808		1.000.000		020097042209101651262024H3HU484308.9480 8.165128.NGUYEN DINH MINH
10/09/2024 5218.82501		250.000		518888.100924.165238.UNG HO CUU TRO BAO LUT CAC TINH MIEN BAC-100924-16:51:28 518888
10/09/2024 5214.83306		100.000		302177.100924.165128.HOANG THI VAN ANH chuyen FT24254007245012
10/09/2024 5161.32628		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66510603108.20240910.66510603108-0965828029_L E THI NHAT QUYEN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5161.32642		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66510604418.20240910.66510604418-0866801756_U ng tho thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5239.41760		200.000		MBVCB.6994510455.NGUYEN THI BACH CUC chuyen tien.CT tu 1031518721 NGUYEN THI BACH CUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.94891		100.000		020097042209101651282024N3EJ447608.94891. 165131.BUI QUANG TRUONG CUU TRO DONG BAO

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.41767		3.000.000		MBVCB.6994509711.TRUONG THI KIM NGAN cuu tro mien bac bao lu 2004.CT tu 0281000537228 TRUONG THI KIM NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.83219		100.000		843120.100924.165058.TA TRONG NHAN
10/09/2024 5243.41769		300.000		MBVCB.6994500769.GD Com Cam Ung ho.CT tu 0021001590556 DUONG THI MAI CUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.94932		6.666.666		020097042209101651302024HH3T822150.9493 2.165112.nhabachtuoc cung toan the khach hang
10/09/2024 5389.95599		1.000.000		020097042209101651312024HBMi442457.9559 9.165132.NGUYEN HANG NGA chuyen tien
10/09/2024 5239.41776		100.000		MBVCB.6994500463.gui dong bao mien bac thuong yeu.CT tu 0531002507832 NGUYEN HOANG HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.82626		300.000		667153.100924.165124.NGUYEN THI DIEU ANH Ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5214.83431		100.000		820240.100924.165133.Con gui chut tam long den ba con vung lu. Mong sao dong bao minh vung vang vuot qua con nguy kho.
10/09/2024 5241.41786		5.000.000		MBVCB.6994509160.TinTin(THANH TRONG) chia se bao so 3 yagi mien bac.CT tu 0281000279651 PHAN THI NGUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.82622		200.000		141252.100924.165132.Ung ho dia phuong bi anh huong boi thien tai. Cau mong moi nguoi binh an!
10/09/2024 5387.94549		200.000		020097042209101651022024WBEH154791.945 49.165104.ung ho nguoi dan vung bao lu
10/09/2024 5244.41792		100.000		MBVCB.6994501427.linh my ho tro dong bao.CT tu 0301000384363 LA THI MY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.83502		2.000.000		302437.100924.165130.NGUYEN HOANG CAM TIEN ung ho ba con bi anh huong boi bao. Mong moi nguoi binh an FT24254838508096
10/09/2024 5017.82711		100.000		844953.100924.165124.TA TRONG NHAN
10/09/2024 5209.82730		358.504		550977.100924.165134.Ung ho Dong bao bi thiet hai thien tai
10/09/2024 5189.96026		500.000		020097042209101651332024UYCI901204.96026 .165115.gop suc chia se giup dong bao khac phuc lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.83545		500.000		518962.100924.165215.LE DO HOANG ANH chuyen khoan-100924-16:51:31 518962
10/09/2024 5387.96046		4.900.000		020097040509101651362024AHDP026140.9604 6.165116.Vietcombank:0011001932418:HUYN H THI MY LAM chuyen tien
10/09/2024 5161.32721		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 0270395.20240910.66510270395-0783296424_N GOC DUNG VA HUU TRI CHUYEN TIEN UNG HO NGUOI DAN MIEN BAC
10/09/2024 5241.41815		350.000		MBVCB.6994511827.PHUNG THUY LINH chuyen tien.CT tu 1014441417 PHUNG THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.41817		500.000		MBVCB.6994497721.chia se voi ba con khu vuc anh huong bao.CT tu 1046639224 TON NU PHUONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.32723		10.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 0023773.20240910.66510023773-0813661062_P HAN NGOC TRAM chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5217.83660		200.000		303018.100924.165136.BUI THI DIEU chuyen mong moi nguoi duoc binh an qua bao lu FT24254005249003
10/09/2024 5387.96174		500.000		020097040509101651402024Y14F026421.96174. 165120.Vietcombank:0011001932418:LY THI MY NGOC chuyen tien
10/09/2024 5389.95776		100.000		020097041509101651372024k7cr661590.95776. 165129.TRUONG KHA MINH chuyen tien
10/09/2024 5216.82787		100.000		302849.100924.165134.Viet Nam co len FT24254003733396
10/09/2024 5242.41845		200.000		MBVCB.6994512647.DINH QUYNH PHUONG gui toi nhung noi bi anh huong boi bao Yagi.CT tu 1945140605 DINH QUYNH PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.41848		500.000		MBVCB.6994502404.NGUYEN THI CAM NHUNG chuyen tien.CT tu 9999957777 NGUYEN THI CAM NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.82977		500.000		844705.100924.165117.TRINH THI THUY ung ho dong bao khac phuc hau qua bao Yagi gay ra
10/09/2024 5161.32729		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 0002519.20240910.66510002519-0326801781_N GUYEN THI THU HA ung ho dong bao
10/09/2024 5217.84039		1.000.000		300893.100924.165115.HOANG BUI THANG FT24254315625165

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.84035		200.000		842180.100924.165143.IBFT HONG THI CAM HUONG chuyen tien giup dong bao mien Bac khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5220.84017		3.000.000		300838.100924.165115.Do Hoang Thien Thien mong moi nguoi vuot qua bao lu FT24254095472310
10/09/2024 5243.41871		200.000		MBVCB.6994511934.Ung ho dong bao mien Bac. Mong moi nguoi binh an.CT tu 1027315587 NGUYEN THI THU HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.83906		2.000		727122.100924.165141.Pc10 kinh tang dong bao
10/09/2024 5161.32776		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66510075524.20240910.66510075524-0939230293_N GUYEN VU NHA TRANG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5017.84145		2.000.000		845668.100924.165126.LE THI BICH TRAM Chuyen tien ung ho mien bac
10/09/2024 5216.84157		100.000		550082.100924.165119.pham thi sinh ung ho dong bao gap thien tai
10/09/2024 5217.84172		50.000		453937.100924.165142.DUONG HOANG PHUC CHUYEN KHOAN
10/09/2024 5240.41886		200.000		MBVCB.6994501222.ung ho ba con dot bao Yagi.CT tu 0481000905791 KPA HO THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.96412		200.000		0200970415091016514720244ubB662296.96412 .165147.LE TUAN ANH chuyen tien
10/09/2024 5215.83982		300.000		846568.100924.165138.NGUYEN NGOC HAI xin gop 1 chut giup do dong bao mien Bac
10/09/2024 5219.84198		200.000		303581.100924.165142.Ung ho FT24254498714686
10/09/2024 5209.83987		100.000		552560.100924.165146.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5209.84223		1.000.000		820728.100924.165148.Ung ho cac tinh bi anh huong boi bao lu
10/09/2024 5209.85005		1.000.000		454033.100924.165147.DIEM QUYNH UNG HO NGUOI DAN VUNG BAO YAGI. MONG TAT CA MOI NGUOI DUOC BINH AN
10/09/2024 5216.84214		20.000.000		519446.100924.165149.UNG HO DONG BAO BI LU LUT VA ANH HUONG BAO YAGI-100924-16:51:46 519446
10/09/2024 5078.57049		500.000		MBVCB.6994501975.xin dong gop cho mien Bac than thuong.CT tu 0071001233306 LE HONG NHU MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.85021		500.000		846301.100924.165131.Ung ho dong bao chiu anh huong bao yagi
10/09/2024 5215.85026		100.000		846350.100924.165132.DAM THI HAI YEN Chuyen tien ung ho dong bao gap kho khan do thien tai
10/09/2024 5189.97126		100.000		020097042209101651472024B162854369.97126.165129.Gia Dinh minh xin chia se 1 chut kho khan voi ba con vung bao lu hy vong tat ca moi nguoi binh an
10/09/2024 5390.97123		50.000		020097042209101651472024XJN1452999.97123.165149.NGUYEN MINH QUAN chuyen tien
10/09/2024 5388.97127		3.000.000		020097042209101651482024SO9G782279.97127.165141.DAO THI VAN chuyen tien
10/09/2024 5388.96510		30.000		02009704220910165147202420GE344742.96510.165149.PHAN NGOC MINH ung ho bao
10/09/2024 5219.84319		200.000		702144.100924.165150.TRINH HA PHUONG ung ho dong bao khac phuc bao lu
10/09/2024 5218.85033		200.000		847288.100924.165136.ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5240.41916		100.000		MBVCB.6994513005.ung ho dong bao thien tai.CT tu 9944651083 MAI THANH NHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.41917		100.000		MBVCB.6994513217.TRINH NGOC ANH chuyen tien.CT tu 9985497642 TRINH NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.41918		1.000.000		MBVCB.6994513084.NGUYEN THI NHAN UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGY.CT tu 0061000940106 NGUYEN THI NHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.41920		1.000.000		MBVCB.6994513635.ung ho mb.CT tu 9931108700 THONG LY BAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.97205		100.000		020097042209101651502024I9YO985661.97205.165151.DANG HA LINH chuyen tien
10/09/2024 5218.84400		200.000		846526.100924.165137.HOANG THANH LICH Chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5213.84418		200.000		552909.100924.165151.Nguoi dan Dien Ban Quang Nam gop mot chut yeu thuong den dong bao mien Bac
10/09/2024 5212.84426		10.000.000		702108.100924.165149.Mtjj Chuyenbaby ung ho dong bao mien Bac bi bao lu
10/09/2024 5217.84415		600.000		553851.100924.165151.CAFEIN cafe ho tro thien tai

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.84375		30.000		303954.100924.165146.PHUNG DIEU LINH chuyen ung ho dong bao ta FT24254050001191
10/09/2024 5209.85202		5.000		824774.100924.165125.TRAN GIA HAN mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5390.96627		200.000		020097042209101651512024EU86419973.96627 .165153.PHAM QUANG MINH chuyen tien
10/09/2024 5189.96641		100.000		0200970422091016515220248F01400185.96641. 165154.DUONG QUOC BAO chuyen tien
10/09/2024 5209.85245		3.000.000		275125.100924.165148.LE TRUNG DUNG ung ho khac phuc sau bao so 3 Yagi
10/09/2024 5017.85242		100.000		846711.100924.165141.MTQ H Hanh ung ho dong bao khac phuc con bao.nammoadidaphat.
10/09/2024 5388.96667		200.000		020097042209101651532024XRU6735600.9666 7.165134.co chut tam long a
10/09/2024 5219.85275		100.000		820045.100924.165126.Ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5215.84504		100.000		304605.100924.165152.NGUYEN THI THAO chuyen ung ho dong bao lu lut FT24254661651347
10/09/2024 5243.41944		200.000		MBVCB.6994502963.DAO MANH VUONG chuyen tien ung ho dong bao bao lu.CT tu 0451000310318 DAO MANH VUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.84514		200.000		849095.100924.165151.ung ho dong bao
10/09/2024 5245.41945		200.000		MBVCB.6994513843.NGUYEN THUY DUNG chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 1030220010 NGUYEN THUY DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.96696		50.000		020097042209101651542024CTIT720746.96696 .165135.chuc dong bao tai qua nan khoi a
10/09/2024 5017.85337		200.000		873927.100924.165142.Ho tro dong bao mien bac
10/09/2024 5387.96488		1.000.000		020097041509101651492024tnzP662367.96488. 165129.LE NHU TUYEN chuyen tien ho tro khac phucbaoyagi
10/09/2024 5242.41952		200.000		MBVCB.6994502979.TRAN NGOC THANH ung ho dong bao khac phuc thiet hai bao Yagi.CT tu 0371000426052 TRAN NGOC THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.84537		300.000		820111.100924.165128.Ung ho nha nuoc ho tro vung thien tai va hau thien tai

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.41951		500.000		MBVCB.6994503266.NGUYEN HOAI THU chuyen tien dong bao bi thiet hai bao Yagi.CT tu 1025884464 NGUYEN HOAI THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.97362		50.000		0200970422091016515420242WLD568220.9736 2.165156.NGUYEN KHANH LINH chuyen tien
10/09/2024 5189.96734		50.000		020097041509101651562024Xwq7662601.9673 4.165136.DAO THI MINH CHAU chuyen tien
10/09/2024 5241.41962		97.000		MBVCB.6994514288.LE THI NGOC THANH chuyen tien.CT tu 0721000642713 LE THI NGOC THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.41967		200.000		MBVCB.6994511500.ung ho dong bao bi thien tai.CT tu 0201000704843 TRAN DUC TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.96774		100.000		020097042209101651552024Z0EF482393.96774 .165137.NGUYEN CONG HUNG chuyen tien
10/09/2024 5390.97426		999.999		020097042209101651562024VQH0574958.9742 6.165158.ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3 YaGi gay ra
10/09/2024 5390.96877		20.000		020097042209101652002024G432202183.96877. 165201.123
10/09/2024 5390.96844		170.000		0200970422091016515820247LQJ266072.96844. 165140.em xin chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5209.84736		1.000.000		847443.100924.165139.Mong moi nguoi deu binh an
10/09/2024 5214.84741		62.000		550984.100924.165134.Ung ho khac phuc sau bao Yagi
10/09/2024 5220.84744		500.000		519752.100924.165158.NGUYEN MINH TAM chuyen khoan-100924-16:51:57 519752
10/09/2024 5209.84719		1.000.000		410401.100924.165200.Team Stream Vote NCT DREAM ung ho dong bao khac phuc bao so 3
10/09/2024 5389.97593		2.000.000		020097041509101652022024GRLM663271.9759 3.165202.Tran Manh- Vu Thoa ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5161.32874		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.AIRP.183 3443122373873664.20240910.Remit Mong dong bao ta som vuot qua 1833443122373873664
10/09/2024 5388.97623		100.000		020097041509101652032024hCkd663296.97623 .165203.ung ho lu lut
10/09/2024 5212.84770		1.000.000		821137.100924.165200.Phong ung ho dong bao cac tinh tp bi thiet hai do con bao Yagi gay ra

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.42011		200.000		MBVCB.6994512477.ung ho mien bac.CT tu 9913088735 HA NHAT MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.84823		3.771		825665.100924.165136.TRAN DUC CUONG chuyen tien
10/09/2024 5215.84843		1.500.000		305493.100924.165202.TAP THE NHAN VIEN CTY MPI HCM UNG HO NGUOI DAN MIEN BAC SAU BAO YAGI FT24254838510354
10/09/2024 5242.42033		100.000		MBVCB.6994515065.NGUYEN VAN TRONG chuyen tien ung ho lu lut.CT tu 1018784835 NGUYEN VAN TRONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.85684		150.000		519926.100924.165202.UNG HO DONG BAO KHAC PHUC HAU QUA BAO LU-100924-16:52:03 519926
10/09/2024 5078.57210		300.000		MBVCB.6994503809.ung ho dong bao mien Bac.CT tu 0441000710264 NGUYEN THI BICH TY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.57212		500.000		MBVCB.6994514749.NGUYEN TUAN ANH chuyen tien.CT tu 1040752314 NGUYEN TUAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.85709		700.000		303026.100924.165136.DANG THI THO ck cuu ho mua lu FT24254509390740
10/09/2024 5390.98082		100.000		020097042209101652052024XY1H266821.9808 2.165147.Emconminh xin gop chut nho cho khac phuc thiet hai cua bao Yagi va emconminh gui loi yeu thuong den dong bao da kien cuong trong con bao vua qua
10/09/2024 5212.84963		10.000		936218.100924.165204.TO THI LE THUY chuyen tien
10/09/2024 5189.97719		100.000		020097041509101652062024NJsK663382.97719. 165206.ung ho dong bao mien bac khac phuc thien tai - PNQT
10/09/2024 5017.85578		100.000		568126.100924.165200.minh dang co con nho .co chut it gui ba con.mong ba con binh an
10/09/2024 5390.98091		500.000		020097042209101652062024WXS7202741.9809 1.165207.mong cho mn binh an
10/09/2024 5390.97774		50.000		020097042209101652062024QXSN518710.9777 4.165208.LU QUANG HUY chuyen tien
10/09/2024 5017.85740		500.000		305838.100924.165206.Ung ho dong bao FT24254315629000

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.42048		100.000		MBVCB.6994513562.LE THI NGA chuyen tien ung ho ba con mien Bac khac phuc sau bao YaGi.CT tu 1021178158 LE THI NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.42056		10.000		MBVCB.6994516009.HO CONG PHUOC chuyen tien ung ho dong bao cac tinh bi thiet ha do bao so 3 Yagi.CT tu 0761002350741 HO CONG PHUOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.85789		200.000		670387.100924.165151.Phan Thi My Tien ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5388.97818		200.000		020097042209101652082024FLI6743875.97818.165209.cau momg ba con binh an
10/09/2024 5220.86026		200.000		305955.100924.165207.PHAN QUOC NHAT chuyen ung ho dong bao mien bac FT24254768411907
10/09/2024 5240.42066		15.000		MBVCB.6994515962.DAO NGUYEN THANH HUYEN chuyen tien.CT tu 1047169952 DAO NGUYEN THANH HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.86050		100.000		305745.100924.165205.NGUYEN NHU HUYNH chuyen ung ho khac phuc bao so 3 FT24254037962382
10/09/2024 5017.86054		1.000.000		664244.100924.165107.CHUNG TAY UNG HO DONG BAO KHAC PHUC SAU BAO YAGI
10/09/2024 5219.85810		100.000		306062.100924.165208.Ung ho cac tinh lu lut FT24254732905251
10/09/2024 5217.85827		50.000		520035.100924.165208.CUA IT LONG NHIEU MONG MOI NGUOI VUOT QUA A-100924-16:52:07 520035
10/09/2024 5212.85823		1.000.000		141823.100924.165209.Gd toan yen ung ho do bao lu lut
10/09/2024 5017.85851		50.000		303598.100924.165143.LE QUOC DUONG chuyen tien ung ho ba con tinh Yen Bai FT24254426139802
10/09/2024 5239.42079		100.000		MBVCB.6994515748.chau xin phep ung ho ba con vung bao lu.CT tu 1049368483 TRUONG CONG MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.86123		200.000		667099.100924.165123.HOANG THI NHAN Chuyen tien
10/09/2024 5214.86134		400.000		306110.100924.165209.ung ho khac phuc hau qua bao lu FT24254992104641
10/09/2024 5390.98226		100.000		020097042209101652102024VCZQ544654.98226.165212.Ung ho khac phuc thiet hai con bao so 3



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.85672		100.000		305605.100924.165203.VU KHANH HUYEN chuyen FT24254502276009
10/09/2024 5389.98259		200.000		020097042209101652112024Y45K690596.98259 .165212.TONG THI NHU QUYNH chuyen tien
10/09/2024 5209.85942		100.000		303826.100924.165145.PHAM THI VAN chuyen UH dong bao FT24254050001022
10/09/2024 5387.98266		1.000.000		020097041509101652122024iJBe663591.98266. 165213.PHAN NUONG ho tro bao Yagi
10/09/2024 5017.86210		350.000		306238.100924.165210.PHAM THI HOAI ung ho thuong vong bao yagi FT24254858139307
10/09/2024 5387.98230		500.000		0200970422091016521020243I87650758.98230. 165212.mien nam huong ve dong bao mien bac
10/09/2024 5220.86280		10.000.000		519445.100924.165147.TRAN THAI LINH chuyen khoan-100924-16:51:47 519445
10/09/2024 5130.72061		300.000		/Ref:P2706638{/}/Ref:P2706638{/} mong ba con binh an a DVC:CAO NGUYEN LOC
10/09/2024 5220.86291		100.000		555870.100924.165211.BUI LE BICH PHUONG ung ho dong bao sau bao Yagi
10/09/2024 5388.98344		100.000		0200970422091016521420240BO7113983.98344 .165155.ung ho cac vung bao lu
10/09/2024 5243.42116		5.000		MBVCB.6994525446.Tran Thu Trang chuyen tien cuu tro bao lu.CT tu 1025257466 TRAN THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.86368		1.000.000		520269.100924.165316.PHUN THI NGOC LINH chuyen khoan-100924-16:52:15 520269
10/09/2024 5220.87055		144.234		821596.100924.165215.TRAN DIEM QUYNH chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5216.87063		2.000.000		556125.100924.165215.NGUYEN HAI CHI chuyen tien ung ho dong bao bao so 3
10/09/2024 5241.42121		2.000.000		MBVCB.6994515392.Gia dinh nha Doan Hoang ung ho khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 0511000463551 DOAN HOANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.87088		50.000		351895.100924.165215.HUYNH TAN LOI chuyen tien
10/09/2024 5389.99115		100.000		020097042209101652152024BIEA643757.99115 .165157.LE HUYEN PHUONG chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5218.86389		100.000		703052.100924.165217.CAO BICH NGOC chuyen tien ung ho bao lu
10/09/2024 5189.98390		50.000		020097042209101652152024LN97938616.98390 .165217.LE BUI PHUONG LOAN chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.87096		1.000.000		304308.100924.165150.CHAU BOI MY ung ho nguoi dan mua bao lu FT24254668532589
10/09/2024 5241.42133		50.000		MBVCB.6994505022.PHAN THANH DUC ung ho nhan dan vung lu.CT tu 1016369899 PHAN THANH DUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.87176		100.000		556075.100924.165215.Ta Tu Anh ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5245.42146		100.000		MBVCB.6994516855.PHAM THI MY ANH chuyen tien.CT tu 0231000565504 PHAM THI MY ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.42148		200.000		MBVCB.6994525506.PHAN THI HONG NGA ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai bao Yagi.CT tu 0441000662534 PHAN THI HONG NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.86541		100.000		703048.100924.165217.Mong moi nguoi binh an vuot qua bao lu
10/09/2024 5390.99254		1.000.000		020097040509101652212024OKOA029045.992 54.165221.Vietcombank:0011001932418:NGUY EN THI HONG NGOC UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3
10/09/2024 5389.98535		50.000		0200970422091016522020246PET880578.98535 .165201.Ung ho dong bao cac tinh thanh anh huong do bao Yagi
10/09/2024 5161.32987		10.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 0671726.20240910.66510671726-0373141854_u ng ho dong bao
10/09/2024 5017.87190		500.000		306703.100924.165215.TRAN THANH THAO ung ho khac phuc bao Yagi FT24254996499861
10/09/2024 5220.86562		15.000		520347.100924.165216.UNG HO DONG BAO LU LUT-100924-16:52:17 520347
10/09/2024 5389.99299		200.000		02009704220910165221202456X6783514.99299. 165222.ung ho mat tran to quoc vietnam
10/09/2024 5244.42165		300.000		MBVCB.6994526066.Vinh Loc ung ho bao lut.CT tu 0041000253373 NGUYEN TRINH VINH LOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.42165		500.000		MBVCB.6994526221.LE CONG MINH chuyen tien ung ho lu lut.CT tu 0081001218751 LE CONG MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.99212		100.000		020097042209101652182024USOO577818.9921 2.165220.NGUYEN THUY LINH chuyen tien
10/09/2024 5389.99321		50.000		020097042209101652212024OVPS483199.9932 1.165214.LE MY KHANH NGOC chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.98563		100.000		0200970422091016522120245Y94383374.98563. 165222.VO KHANH VY chuyen tien
10/09/2024 5209.86574		200.000		675207.100924.165210.HOANG THI NHAN Chuyen tien
10/09/2024 5219.86630		200.000		129550.100924.165218.BUI HOANG VY DONG GOP CUU TRO MIEN BAC
10/09/2024 5239.42175		500.000		MBVCB.6994517776.eKhen ung ho dong bao chong bao Yagi.CT tu 1019244338 TRAN GIA KHANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.86587		1.000.000		304690.100924.165153.KIM NGOC THANH THUY chuyen FT24254116031243
10/09/2024 5189.98599		100.000		020097041509101652232024wvbk664342.98599 .165223.Xin gui chut it giúp moi nguoi
10/09/2024 5390.99357		20.000		0200970415091016522420242MVQ664353.9935 7.165224.DINH PHUONG KHANH chuyen tien
10/09/2024 5388.99371		100.000		0200970422091016522320240512486600.99371. 165224.NGUYEN NGOC THANH HOA chuyen tien
10/09/2024 5243.42182		100.000		MBVCB.6994517991.Cua it long nhieu mong ba con luon binh an .CT tu 1020433610 NGUYEN THI THANH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.86674		1.000.000		307171.100924.165220.Lan Huong chuyen tien Ung ho ba con khac phuc bao so 3 yagi cau mong ba con binh an FT24254992105532
10/09/2024 5243.42185		100.000		MBVCB.6994518045.ung ho nhan dan vung lut.CT tu 0941000014517 DO THI UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.42192		200.000		MBVCB.6994526128.mong moi nguoi binh an.CT tu 1043587664 HUYNH THI THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.42193		100.000		MBVCB.6994525595.LE THI BICH HOA chuyen tien.CT tu 1022456442 LE THI BICH HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.99384		200.000		020097042209101652232024LQK2254229.9938 4.165216.ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5213.86711		91.000		850582.100924.165217.gop chut long nho den dong bao mien bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.42194		500.000		MBVCB.6994525876.NGUYEN THI MINH TRAM - sinh vien DH MO TP HCM ung ho dong bao vuot qua bao lu.CT tu 9386569527 NGUYEN THI MINH TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.86729		100.000		307197.100924.165221.HA THI THAO chung tay giup do lu lut FT24254762716550
10/09/2024 5189.98669		200.000		020097042209101652242024AOFD388617.9866 9.165226.PHAM THUA KHANG dong bao mien Bac co len
10/09/2024 5212.87400		100.000		703296.100924.165223.DAU THI HUYEN mong mn vuot qua kho khan nay
10/09/2024 5161.33053		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 0273022.20240910.66510273022-0333049926_U ng ho dong bao thiet hai do bao so 3 Yagi
10/09/2024 5388.99462		100.000		020097042209101652262024PAIH959437.99462 .165227.UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 4
10/09/2024 5218.86805		200.000		519833.100924.165200.TAM LONG NHO UNG HO MIEN TRUNG-100924-16:52:00 519833
10/09/2024 5017.86809		200.000		849126.100924.165151.NGUYEN THI LUONG ung ho dong bao thiet hai
10/09/2024 5389.98749		500.000		020097042209101652272024TIUG789052.98749 .165228.huynh nguyen
10/09/2024 5241.42211		1.000.000		MBVCB.6994518183.ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3.CT tu 9963777941 LY TRAN PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.86804		100.000		703347.100924.165225.PHAM TUYET ANH chuyen tien
10/09/2024 5078.57403		200.000		MBVCB.6994518188.NGUYEN PHUONG NGAN ho tro nguoi dan bi anh huong bao.CT tu 0481000882646 NGUYEN PHUONG NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.98762		1.000.000		020097042209101652272024H3QM272313.9876 2.165208.ung ho khac phuc bao lu
10/09/2024 5389.99547		500.000		020097042209101652282024R3HB938406.9954 7.165221.VIET TEAM ADS UNG HO DONG BAO BAO YAGI
10/09/2024 5387.98814		200.000		020097041509101652302024sZKc665060.98814 .165210.LY VAN CHUYEN chuyen tien ung ho cuu tro ba con vung lu
10/09/2024 5213.87525		2.000.000		703419.100924.165227.MAI QUANG LONG ung ho dong bao
10/09/2024 5388.98837		300.000		020097041509101652312024NNXe664670.9883 7.165231.ung bo dong bao anh huong boi bao Yagi

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.87542		1.000.000		293541.100924.165203.Nguyen Anh Vu chuyen tien cuu tro dong bao
10/09/2024 5242.42235		1.000.000		MBVCB.6994526651.VU VAN NGU UNG HO DONG BAO CHIU BAO YAGI.CT tu 1022440625 VU VAN NGU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.42244		1.000.000		MBVCB.6994518635.NGUYEN THI THANH PHUONG ung ho dong bao bi bao yagi.CT tu 0531002501541 NGUYEN THI THANH PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.99608		100.000		020097042209101652302024HGB6416858.9960 8.165231.NGUYEN NGOC DAN LE ung ho dong bao anh huong lu lut
10/09/2024 5239.42247		100.000		MBVCB.6994515598.NGUYEN MAI CHI chuyen tien ung ho dong bao lu lut.CT tu 9382823745 NGUYEN MAI CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.86873		1.000.000		520567.100924.165331.PHAM THI HUE CK UNG HO BAO LU MIEN BAC-100924-16:52:26 520567
10/09/2024 5240.42250		200.000		MBVCB.6994526838.NGUYEN NGOC MAI chuyen tien.CT tu 0301000420727 NGUYEN NGOC MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.86990		1.000.000		305737.100924.165205.NGUYEN THI TUYET NGAN chuyen FT24254038807301
10/09/2024 5387.98938		50.000		020097042209101652332024RFMN276841.9893 8.165235.ung ho khac phuc hau qua thien tai
10/09/2024 5212.88035		500.000		308219.100924.165232.Duong Diep Mong dong bao som binh an vuot qua bao Yagi FT24254686051030
10/09/2024 5241.42265		200.000		MBVCB.6994518623.Ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 0811000016139 LE THI HONG TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.88043		300.000		850837.100924.165222.DANG THI THU HANG ung ho dong bao bi anh huong bao
10/09/2024 5219.87609		50.000		845371.100924.165230.IBFT TONG THANH NHI chuyen tien ung ho ba con gap thien tai do bao Yagi
10/09/2024 5161.33094		10.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 0273234.20240910.66510273234-0763211340_T RUONG THI MY PHUONG gui mot chut tam long den ba con
10/09/2024 5216.87733		200.000		703567.100924.165234.Mong binh an toi moi nguoi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.42279		1.000.000		MBVCB.6994526654.Andree & Smaker ho tro dong bao mien Bac gap lu lut.CT tu 0721000518198 BUI THE ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.49		5.000.000		020097040509101652382024JB10030156.49.165 238.Vietcombank:0011001932418:TRAN THI MAI PHUONG ung ho ba con vung bao lu
10/09/2024 5215.87789		100.000		630890.100924.165236.Ung ho dong bao anh huong do bao Yagi
10/09/2024 5245.42294		10.000		MBVCB.6994527700.TRINH THI THANH TRAM chuyen tien ung ho.CT tu 1030055517 TRINH THI THANH TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.87805		100.000		703715.100924.165236.NGUYEN MINH THU dong gop ho tro bao yagi
10/09/2024 5219.88200		50.000		308498.100924.165236.Ung ho dong bao FT24254066385516
10/09/2024 5245.42303		200.000		MBVCB.6994520348.MAI HUU TON chuyen tien.CT tu 1027918895 MAI HUU TON toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.88218		500.000		308594.100924.165237.LE THI KIM DUNG ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao so 3 Yagi FT24254362452098
10/09/2024 5215.88236		100.000		703724.100924.165237.LE TRUNG NGHIA Quyen gop cuu tro ba con anh huong bao Yagi
10/09/2024 5219.87860		50.000		822424.100924.165240.Fan nha 9M ATVNCG 2024 ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5214.88284		3.000.000		703900.100924.165241.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5388.184		200.000		020097042209101652422024NC5P504170.184.1 65223.TRIEU TRADING chuyen tien
10/09/2024 5244.42334		2.000.000		IBVCB.6994525996.PHAN CONG TUAN chuyen tien.CT tu 0541000253174 PHAN CONG TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.88381		50.000		100340.100924.165240.con VAN ANH xin quyen gop cuu tro dong bao
10/09/2024 5244.42343		300.000		MBVCB.6994520475.LE QUOC DAT UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI.CT tu 0511000445150 LE QUOC DAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.88439		70.000		352276.100924.165242.Ung ho dong bao lu lut mien Bac nam 2024

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.1088		100.000		0200970415091016524520240gQm665462.1088. 165237.HUYNH ANH HAO Chuyen tien
10/09/2024 5245.42345		100.000		MBVCB.6994528212.NGUYEN THI HANG ung ho dong bao.CT tu 1024055332 NGUYEN THI HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.1097		200.000		020097041509101652452024sTt4665471.1097.1 65245.Ung ho khac phuc hau qua bao lu
10/09/2024 5209.89034		100.000		521125.100924.165246.TA THI THU TRANG chuyen khoan-100924-16:52:45 521125
10/09/2024 5215.88461		10.000		831799.100924.165243.chau con di hoc nen cua it long nhieu a
10/09/2024 5388.1154		555.555		0200970422091016524520241N8U553649.1154. 165247.DO NGUYEN VU ung ho mua lu
10/09/2024 5243.42357		170.000		MBVCB.6994528241.Nguoi ham mo ca si Tang Phuc va Neko Le ung ho hau qua bao Yagi.CT tu 1038442072 PHAN THAI HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.1178		100.000		020097042209101652462024E0BL909868.1178. 165248.ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5388.359		200.000		0200970422091016524720240HI8700775.359.16 5228.TRUONG VAN THIEN chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5387.1200		50.000		020097042209101652472024P9FM664131.1200. 165248.HOANG THI PHUONG THAO chuyen tien
10/09/2024 5215.88550		300.000		309474.100924.165246.NGO QUOC TUAN chuyen FT24254034309245
10/09/2024 5161.33207		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 0676697.20240910.66510676697-0963105725_H OANG THI VAN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5387.1212		300.000		020097042209101652472024LPNG964175.1212. 165249.Hoai Nam ung ho dong bao VN
10/09/2024 5209.89139		2.000.000		950391.100924.165249.ung ho dong bao, ma GD 248804223
10/09/2024 5017.89149		100.000		410611.100924.165247.NGUYEN DUC THANG chuyen khoan
10/09/2024 5209.89162		15.000		831800.100924.165243.DANG QUANG CHIEN uho ba con vung lu a
10/09/2024 5217.88611		100.000		309844.100924.165249.NGUYEN PHU NGHIA ung ho con bao so 3 vietnam muon nam FT24254500366596
10/09/2024 5189.1284		300.000		020097041509101652512024rDr6665775.1284.1 65242.TRAN THANH PHONG chuyen tien ung ho nguoi dan anh huong con bao so 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.42387		500.000		MBVCB.6994528928.UNG HO DONG BAO BI BAO SO 3 YAGI TAC DONG.CT tu 0921000715735 DANG HOANG BAO CHAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.42391		3.000.000		MBVCB.6994505582.CHAU NHAT NGUYEN ho tro dong bao con bao so 3.CT tu 0371000448220 CHAU NHAT NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.57612		200.000		MBVCB.6994521723.Ung ho thiet hai con bao so 3.CT tu 030100033363 DOAN THUY TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.89235		1.000.000		307144.100924.165220.TRAN THI HAI chuyen FT24254333958809
10/09/2024 5390.1317		200.000		0200970405091016525220247VXU031011.1317. 165252.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN HUU TRANG chuyen tien
10/09/2024 5161.33170		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 9984954.20240910.66509984954-0353699278_D ong gop cuu tro dong bao lu lut
10/09/2024 5078.57622		200.000		MBVCB.6994529007.NGAN Dang chuyen tien ung ho.CT tu 0421000521604 DANG LE KIM NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.42405		500.000		MBVCB.6994521214.Ung ho mien Bac sau bao Yagi.CT tu 1915918893 LE THI HOAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.1345		20.000		0200970422091016525220249RSA225272.1345. 165253.NGUYEN HONG ANH chuyen tien
10/09/2024 5245.42407		3.000.000		MBVCB.6994521619.TRINH THI THANH NHAN ung ho nguoi dan vung bao lut.CT tu 0011003193074 TRINH THI THANH NHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.42407		50.000		MBVCB.6994529073.NGUYEN HOAN SANG chuyen tien.CT tu 0841000102358 NGUYEN HOAN SANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.89266		30.000		307356.100924.165222.TuyetNhu ung ho dong bao cac Tinh bi thiet hai do con bao Yagi FT24254021892395
10/09/2024 5242.42412		100.000		MBVCB.6994528623.Ung ho cac tinh bi thiet hai do bao.CT tu 9985908880 DONG THI THANH NHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.531		200.000		0200970422091016525220249R9L870490.531.16 5254.ung ho dong bao lu lut



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.89294		500.000		310038.100924.165251.Ung ho ba con gap bao lu FT24254333960077
10/09/2024 5390.559		100.000		020097042209101652532024RPO0397082.559.165254.HA HUYNH NHU NGOC chuyen tien
10/09/2024 5212.89254		2.000.000		307262.100924.165221.PHUONG THUY ung ho khac phuc bao Yagi FT24254376556103
10/09/2024 5209.89325		200.000		850669.100924.165219.Quoc Hoang ung ho Mien Bac
10/09/2024 5214.88785		200.000		310279.100924.165254.The little bebe FT24254739221302
10/09/2024 5239.42429		200.000		MBVCB.6994522450.Em xin ung ho mot it voi nguoi dan .CT tu 1020540528 MAI HUYNH THUC DOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.89410		200.000		703417.100924.165227.Nha Xoai ung ho dong bao bi thiet hai do bao gay ra
10/09/2024 5212.88845		200.000		568482.100924.165254.Phuong Thy ung ho dong bao vung lu lut
10/09/2024 5189.1459		200.000		02009704220910165255202485E0270091.1459.165257.LE NGOC HA chuyen tien
10/09/2024 5242.42435		200.000		MBVCB.6994521713.mong dong bao luon manh me, giu gin suc khoe.CT tu 0331000513537 NGUYEN THI NGUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.42438		100.000		MBVCB.6994521461.NGUYEN HONG BAO HAN chuyen tien.CT tu 1040532143 NGUYEN HONG BAO HAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.665		1.000.000		0200970422091016525720248NNZ301831.665.165258.NGUYEN THI NGOC MAI chuyen tien khac phuc bao so 3
10/09/2024 5239.42444		1.000.000		MBVCB.6994522579.NGUYEN NGOC CHUNG TAY VI DONG BAO GAP BAO LU .CT tu 0441000776899 NGUYEN THI NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.89401		200.000		310405.100924.165255.QUACH THI THU NGA ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi FT24254066386993
10/09/2024 5240.42445		100.000		MBVCB.6994522569.ung ho cac tinh bi thiet hai do bao yagi .CT tu 1023347893 DUONG THI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.1528		500.000		020097041509101652592024E8Fw666537.1528.165259.chut tam long cho ba con vung bao lu
10/09/2024 5219.88943		100.000		856203.100924.165257.ung ho dong bao mien bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.88971		400.000		310743.100924.165259.Mong dong bao som vuot qua kho khan FT24254827609083
10/09/2024 5241.42464		100.000		MBVCB.6994522770.HUYNH DANG NHA UYEN chuyen tien.CT tu 1017505039 HUYNH DANG NHA UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.752		100.000		020097042209101653002024URBV358903.752.1 65301.TRAN QUOC KHANH chuyen tien
10/09/2024 5387.1609		200.000		0200970405091016530220249PS2031602.1609.1 65253.Vietcombank:0011001932418: Nhu Hanh ung ho dong bao cac Tinh bi thiet hai do bao so 3 Yagi
10/09/2024 5217.90042		500.000		560617.100924.165301.Kakuto ung ho dong bao bi thien tai
10/09/2024 5388.732		100.000		0200970422091016525920240K16966340.732.16 5301.HUYNH HOANG YEN chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5189.1629		100.000		020097041509101653022024rQgT666622.1629. 165242.TRAN THI THIEN THU
10/09/2024 5161.33254		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 0274540.20240910.66510274540-0388081042_P HUONG THAO UNG HO BA CON CHONG THIEN TAI
10/09/2024 5387.799		200.000		020097041509101653032024rBPk666492.799.16 5303.ung ho dong bao
10/09/2024 5390.1664		1.500.000		020097041509101653032024ZFoX666498.1664. 165303.LOP CAO HOC C14K30 HVTC UNG HO DONG BAO THIET HAI BAO SO 3
10/09/2024 5242.42480		5.000.000		MBVCB.6994522755.NGUYEN DAI QUANG dong gop.CT tu 1023995879 NGUYEN DAI QUANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.1680		100.000		02009704220910165302202479SE442050.1680.1 65303.LE VAN HUY chuyen tien
10/09/2024 5218.89647		100.000		352547.100924.165303.Nguyen Ngoc Tin ung ho khac pho su co bao lut thien tai
10/09/2024 5218.89678		500.000		227735.100924.165302.chia se voi Dong bao Mien Bac
10/09/2024 5214.90152		10.000		310889.100924.165301.con nguoi la con tat ca FT24254661656469
10/09/2024 5209.90151		500.000		183642.100924.165302.TO HUYEN MY chuyen tien
10/09/2024 5161.33300		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 0678109.20240910.66510678109-0396273407_U ng ho nguoi dan vung lu lut
10/09/2024 5214.89719		1.000.000		560830.100924.165305.Tam Nhu gop chut tam long ung ho dong bao gap kho khan, mong moi nguoi binh an va som vuot qua

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.90239		100.919.920		311328.100924.165305.Fan ca si Soobin va ATVNCG dong gop ho tro dong bao khac phuc hau qua bao Yagi FT24254640543435
10/09/2024 5389.862		200.000		020097041509101653052024UAFH666728.862. 165305.ung ho ba con mien Bac bao Yagi
10/09/2024 5017.90212		50.000		311295.100924.165305.NGUYEN HONG NGOC chuyen FT24254071669994
10/09/2024 5189.1787		100.000		020097042209101653052024RWT3648848.1787 .165307.ho tro con bao so 3
10/09/2024 5216.89802		500.000		855373.100924.165256.Nhung va Nguyet ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5017.89812		200.000		561871.100924.165307.CÔNG DONG NGUOI HAM MO CA SI SHOTARO RIIZE chia se cung dong bao khac phuc hau qua bao Yagi va lu lut (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5387.953		200.000		020097041509101653082024t8AA667147.953.1 65308.ung ho dong bao anh huong bao YaGi
10/09/2024 5389.1840		30.000		020097042209101653072024AY1D187499.1840. 165308.DO KHOI NGUYEN chuyen tien
10/09/2024 5389.1848		200.000		0200970405091016530820240Y0O032025.1848. 165248.Vietcombank:0011001932418:LE NGOC DIEM QUYNH chuyen tien
10/09/2024 5213.90315		1.000.000		342544.100924.165237.ung ho nguoi dan bao yagi cam on dang va nha nuoc
10/09/2024 5242.42519		2.000.000		MBVCB.6994523751.VTVMoney ung ho bao lut.CT tu 0491001529779 HOANG QUOC LE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.1874		100.000		020097042209101653082024GFED135556.1874. 165301.Fan Chin Muoi ATVNCG2024 ung ho khac phuc bao lu
10/09/2024 5245.42529		200.000		MBVCB.6994522771.NGOC THI NHAN chuyen tien ung ho bao lut.CT tu 0731000714314 NGOC THI NHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.42531		300.000		MBVCB.6994522083.TRUONG MY DUYEN ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 1020528246 TRUONG MY DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.89894		500.000		311754.100924.165309.NGUYEN VAN TUAN chuyen ung ho ba con vung lu FT24254784486976
10/09/2024 5242.42536		100.000		MBVCB.6994523507.LE THI THU UYEN chuyen tien.CT tu 0561000627113 LE THI THU UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.90407		200.000		311638.100924.165308.THAN THI ANH HONG gui chut tam long den ba con khac phuc hau qua con bao yagi FT24254992109106
10/09/2024 5216.89924		1.000.000		311729.100924.165309.Mong moi nguoi binh an FT24254892031386
10/09/2024 5389.1958		500.000		0200970405091016531120245TR7032217.1958.165251.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN THI THANH THAO chuyen tien Ung ho dong bao khac phuc thiet hai bao YAGI
10/09/2024 5017.90409		1.000.000		342664.100924.165308.ung ho nguoi dan bao yagi cam on dang va nha nuoc
10/09/2024 5245.42539		100.000		MBVCB.6994520140.LE HOANG NGUYEN chuyen tien.CT tu 1040878618 LE HOANG NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.2076		200.000		020097041509101653122024TmUd667270.2076.165312.DINH THI DAO ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5387.2089		100.000		020097042209101653112024MLFM363337.2089.165252.Quyen gop dong hanh cung dot bao Yagi
10/09/2024 5161.33367		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66510749236.20240910.66510749236-0962566073_Ung ho dong bao mot chut tam long Mong binh yen som tro lai
10/09/2024 5189.3008		100.000		020097041509101653132024JftN666956.3008.165313.TRUONG THI HANG NI Chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5388.3027		50.000		0200970422091016531220243545454152.3027.165305.moi nguoi cung co len nhe
10/09/2024 5387.2054		200.000		020097042209101653102024BI7E305707.2054.165312.Hoang Thi Yen Vi chuyen tien ho tro lu lut
10/09/2024 5243.42557		5.000.000		MBVCB.6994523465.Ung ho dong bao mien Bac vuot qua bao lu.CT tu 0181003569035 LE DUY LUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.89995		500.000		312036.100924.165312.Ung ho khac phuc bao Yagi FT24254746119347
10/09/2024 5245.42559		200.000		MBVCB.6994531029.BFTVVVN001-HOANG DANG KHOA chuyen tien.CT tu 0291000285019 HOANG DANG KHOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.91002		200.000		823515.100924.165312.Ung ho cac tinh bi anh huong boi bao lu
10/09/2024 5017.90553		200.000		312097.100924.165313.NGUYEN QUYNH LU chuyen FT24254529988880

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.42563		300.000		MBVCB.6994530235.ung ho dong bao lu lut thien tai.CT tu 0021000437017 NGUYEN THI VAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.3100		100.000		02009704220910165314202459F2577917.3100.165316.ung ho dong bao cac tinh bao lu
10/09/2024 5217.91081		150.000		312331.100924.165315.NGO VAN DAN chuyen ho tro lu lut cho ba con vung cao FT24254368892610
10/09/2024 5245.42579		500.000		MBVCB.6994526229.Thao vo ung ho cuu tro bao yagi so 3.CT tu 0331000493676 VO THI NGOC THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.42582		500.000		MBVCB.6994523721.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 0071000735221 LY HOA THANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.2221		50.000		020097041509101653172024EO4W667413.2221.165317.ung ho mien bac do bao yagi
10/09/2024 5017.91116		300.000		312356.100924.165316.NGUYEN HA VI chuyen FT24254732413828
10/09/2024 5214.91139		2.000.000		312463.100924.165317.Ung ho khac phuc hau qua bao yagi. Mong tat ca moi nguoi deu binh an. FT24254038811747
10/09/2024 5390.3115		300.000		020097040509101653162024U8WJ032525.3115.165316.Vietcombank:0011001932418:Ung ho dong bao
10/09/2024 5242.42595		200.000		MBVCB.6994530614.LE HOANG YEN ung ho dong bao bi thiet hai cho con bao so 3.CT tu 1016964380 LE HOANG YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.57840		10.000.000		MBVCB.6994531116.Tran Nhung Tencel quyen gop chia se dong bao anh huong bao Yagi.CT tu 0461000443588 TRAN THI NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.42596		300.000		MBVCB.6994523765.HO TO NHU ung ho khac phuc bao yagi.CT tu 0091000637067 HO TO NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.90666		100.000		312482.100924.165317.ung ho FT24254578754586
10/09/2024 5216.91185		500.000		705176.100924.165319.MA TIEN ANH chuyen tien
10/09/2024 5387.2312		300.000		0200970422091016531820244WSC115277.2312.165320.TRAN HUYNH MY DUYEN chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.2324		100.000		0200970422091016531920240YNB583603.2324. 165320.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5214.91212		500.000		309912.100924.165250.Ung ho dong bao FT24254230030501
10/09/2024 5017.91234		200.000		312802.100924.165320.HOANG VUONG CHI ung ho nguoi dan vung bao lu FT24254002085130
10/09/2024 5218.90802		1.000.000		312879.100924.165321.Ung ho dong bao mien Bac FT24254368893009
10/09/2024 5245.42624		1.000.000		MBVCB.6994532068.Ca phe Thu Sau chuyen tien ung ho cuu tro nguoi dan khu vuc ngap lut.CT tu 9869819599 CAO THI MAI LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.2371		1.000.000		020097041509101653222024eFDH667748.2371. 165322.DANG THI THUONG ( ung ho dong bao lu)
10/09/2024 5387.3345		200.000		020097042209101653212024FQSU727546.3345. 165302.NGUYEN THI PHUONG ANH ung ho khac phuc bao lu
10/09/2024 5220.90829		200.000		312789.100924.165320.TRAN NGUYEN VAN THE NGOC chuyen khac phuc sau bao yagi FT24254977575685
10/09/2024 5215.90854		100.000		705272.100924.165323.UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5189.3379		200.000		020097040509101653232024WRE0032978.3379 .165303.Vietcombank:0011001932418:NGO THI THANH HANG chuyen tien ung ho dong bao cac tinh sau bao Yagi
10/09/2024 5213.90889		200.000		313088.100924.165323.TRAN HOAI THUONG chuyen ung ho bao lu FT24254069323432
10/09/2024 5130.72101		100.000		/Ref:P2706886{/}/Ref:P2706886{/}/Luong Thi Minh Trang chuyen tien DVC:LUONG THI MINH TRANG
10/09/2024 5387.2465		150.000		0200970422091016532320245DQ0311055.2465. 165324.Chuc dong bao vuot qua kho khan
10/09/2024 5078.57893		200.000		MBVCB.6994532136.ung ho ba con vung ngap lut thien tai mien bac, mong ba con som vuot qua.CT tu 1018854610 PHAM VAN THANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.3441		50.000		020097042209101653232024UTD3521533.3441. 165316.LE NGUYEN MY KHANH chuyen tien
10/09/2024 5209.90917		50.000		313181.100924.165324.PHAM MINH TUAN chuyen FT24254892032520
10/09/2024 5130.72102		100.000		/Ref:P2706888{/}/Ref:P2706888{/}/Khuc Thu Trang chuyen tien ung ho cac tinh bao lu DVC:KHUC THU TRANG

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.90949		300.000		705326.100924.165325.Ung ho chia se voi nguoi dan de khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5219.91370		300.000		142995.100924.165325.Nguyen Thi Minh Tran chuyen tien
10/09/2024 5387.2522		500.000		020097040509101653262024YCZM033154.2522 .165326.Vietcombank:0011001932418:GIA HAN ung ho khac phuc hau qua bao lut
10/09/2024 5209.90969		200.000		143009.100924.165326.UNG HO DONG BAO MIEN BAC LU LUT
10/09/2024 5189.3541		100.000		020097040509101653272024TQTC033232.3541. 165307.Vietcombank:0011001932418:VU THI BICH PHUONG con xin dong gop va khac phuc sau bao a
10/09/2024 5389.3559		200.000		020097041509101653282024f6O8667937.3559.1 65308.Mong Dong Bao Binh An
10/09/2024 5387.2586		500.000		02009704220910165327202473CU690306.2586. 165328.Nguyen Duc Thanh ho tro khac phuc thiet hai
10/09/2024 5214.91463		100.000		313459.100924.165327.Ung ho khac phuc hau qua sau bao FT24254102181905
10/09/2024 5017.92083		100.000		313531.100924.165328.Fc Neko Le ung ho quy cuu tro dong bao chiu thiet hai cua con bao Yagi FT24254510934548
10/09/2024 5240.42678		500.000		MBVCB.6994536218.LAM THI CAM TIEN chuyen tien.CT tu 0921000718915 LAM THI CAM TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.91522		10.000		950620.100924.165330.NGUYEN THI THU UYEN chuyen tien, ma GD 248804468
10/09/2024 5240.42680		50.000		MBVCB.6994536918.ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 1017921240 NGUYEN THI KY DIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.91563		1.000.000		856270.100924.165258.Ung ho bao lu mien bac
10/09/2024 5161.33474		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 0753590.20240910.66510753590-0327181998_N ghia va Anh ung ho cac tinh bi lu lut mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5161.33491		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 0489428.20240910.66510489428-0934227070_H o tro ng dan thien tai
10/09/2024 5388.3757		100.000		020097042209101653322024B6VQ579318.3757. 165334.DO NGOC MAI chuyen tien
10/09/2024 5209.91576		200.000		311035.100924.165302.Mong m.n deu binh an e xin gop 1 it FT24254035059302
10/09/2024 5213.91589		200.000		858922.100924.165320.Hoa Gau Bong ung ho dong bao Mien Bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.2815		100.000		020097041509101653322024va0B668351.2815.1 65336.Ung ho bao lu thien tai
10/09/2024 5243.42719		1.000.000		MBVCB.6994533041.Kim Ngan - Kim Sang ung ho khac phuc bao lu.CT tu 1025879327 NGUYEN HOANG KIM NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.42724		500.000		MBVCB.6994531997.Tuan Anh chuyen tien ho tro nguoi dan mien bac sau bao yagi.CT tu 0111000327779 TRAN ANH TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.91635		200.000		311190.100924.165304.Tam long nho mong ba con vung lu som vuot qua FT24254570031933
10/09/2024 5387.2833		100.000		020097042209101653352024VQJW129609.2833 .165336.LUONG DANG HUONG QUYNH chuyen tien
10/09/2024 5189.2832		20.000		0200970422091016533520243U7J620050.2832.1 65336.PHAM NGUYEN KHANH chuyen tien ho tro
10/09/2024 5389.3902		1.000.000		0200970422091016533620241QPV691920.3902. 165338.Ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5214.92283		50.000		705671.100924.165334.Ho tro dong bao vung bao lu
10/09/2024 5161.33546		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 0499582.20240910.66510499582-0934178340_F an cua 33 anh tai trong ATVNCG ung ho a
10/09/2024 5216.91686		10.000.000		824144.100924.165333.Bun bo hue an cuu ha noi ung ho tinh yen bai khac phuc do bao yagi
10/09/2024 5217.92379		500.000		314160.100924.165335.ung ho dong bao vung lu FT24254032085549
10/09/2024 5243.42749		500.000		MBVCB.6994532603.THIEU NGOC HANG chuyen tien.CT tu 0931004188545 THIEU NGOC HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.2974		2.000.000		020097041509101653402024FKXL669090.2974. 165340.TRAN THI TINH ung ho dong bao bi bao lu
10/09/2024 5215.92473		100.000		705905.100924.165341.PHAM DO KHANH NGOC chuyen tien cuu tro dong bao Mien Bac To quoc
10/09/2024 5242.42763		20.000.000		MBVCB.6994532130.Com Ga Thai Binh Ung Ho Ba Con Vung Lu.CT tu 0011003453651 NGUYEN THI YEN NU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.91931		200.000		824319.100924.165341.Ung ho dong bao mien Bac khac phuc bao so 3 Yagi



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.92484		500.000		522917.100924.165424.PHAM THANH NGOC TUYET GIUP DO DONG BAO LU LUT-100924-16:53:41 522917
10/09/2024 5216.92488		296.000		314482.100924.165339.Ung ho dong bao mien Bac FT24254879315669
10/09/2024 5387.3980		50.000		020097042209101653392024MD38805620.3980. 165332.NGUYEN BAO ANH uho cuu tro
10/09/2024 5241.42771		300.000		MBVCB.6994534105.ung ho dong bao vuot bao Yagi.CT tu 1015813076 NGUYEN HOANG LAN PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.5005		500.000		020097042209101653412024E0IX342058.5005.1 65333.Peanut Han Wang Ho ho tro dong bao
10/09/2024 5218.92519		100.000		631144.100924.165341.NGUYEN THUY PHUC NHU chuyen tien
10/09/2024 5389.2995		70.000		020097042209101653402024CCB679790.2995. 165341.ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5215.91997		500.000		314449.100924.165338.TRUONG NGOC KHANH ung ho dong bao lu bao FT24254059639893
10/09/2024 5220.92536		1.000.000		322819.100924.165314.pham ha ung ho lu lut
10/09/2024 5244.42784		500.000		MBVCB.6994533625.LE THI HANH ung ho dong bao Mien Bac gap thien tai mua lu.CT tu 0101001079811 LE THI HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.33584		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 0755214.20240910.66510755214-0914388305_H uy Hoang va Thuy Linh ung ho dong bao
10/09/2024 5388.2959		100.000		020097042209101653382024WOA6491924.295 9.165340.Chan va Lac ung ho dong bao khac phuc thien tai
10/09/2024 5189.5072		500.000		020097040509101653442024AST3034259.5072. 165324.Vietcombank:0011001932418:DUONG THANH NAM chuyen tien ung ho
10/09/2024 5212.93110		200.000		861165.100924.165337.Ha Thi Huynh ung ho khach phuc hau qua bao so 3 YAGI
10/09/2024 5219.92598		5.000.000		312398.100924.165316.Gd chau Nhi gui chut tam long den ba con dong bao que huong FT24254188514199
10/09/2024 5220.92596		1.000.000		523062.100924.165449.UNG HO DONG BAO MIEN BAC-100924-16:53:44 523062

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.42796		222.222		MBVCB.6994536721.UNG HO DONG BAO CAC TINH BI THIET HAI DO CON BAO YAGI.CT tu 1014071458 NGUYEN THI THAI HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.4191		150.000		020097042209101653452024FN7T363956.4191. 165346.LE TRUNG HUNG chuyen tien
10/09/2024 5217.93069		200.000		314666.100924.165341.Minh Anh ung ho mien Bac FT24254102015007
10/09/2024 5219.92648		600.000		315141.100924.165346.Hien Chi Tu ung ho dong bao lu lut FT24254397588560
10/09/2024 5212.93171		200.000		314883.100924.165343.TRAN PHUONG THAO chuyen FT24254079866597
10/09/2024 5218.92658		200.000		848247.100924.165319.IBFT GD chau Thanh Ung Ho Ba Con Lu Lut Sau Bao Yagi. Chuc ba con binh an
10/09/2024 5220.93209		100.000		848301.100924.165320.IBFT TRUONG KIM YEN chuyen tien ung ho nguoi dan mien Bac
10/09/2024 5213.93182		500.000		706114.100924.165346.Doantoan chuyen tien ung ho bao lu
10/09/2024 5389.4244		100.000		020097041509101653482024Y9WE669600.4244 .165349.NGUYEN THI MINH THI chuyen tien
10/09/2024 5387.4313		200.000		020097042209101653482024UEQ269154.4313. 165350.NGUYEN LE NHU QUYNH ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5239.42841		82.000		MBVCB.6994539126.MONG THI NGAN ANH chuyen tien .CT tu 1041076093 MONG THI NGAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.4359		1.000.000		020097042209101653492024OAI303690.4359. 165351.MELANIE ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5078.58116		200.000		MBVCB.6994537519.ung ho dong bao mien bac.CT tu 1023607309 NGUYEN THI CHAU DOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.4388		120.000		0200970422091016535020240YB0953637.4388. 165352.LE THI MAI chuyen tien
10/09/2024 5390.4364		300.000		020097042209101653492024RL6A925351.4364. 165351.KIEU DINH LUC chuyen tien cuu tro mien Bac bao Yagi
10/09/2024 5214.92785		500.000		315475.100924.165349.Ung ho dong bao mien Bac vuot qua bao Yagi FT24254732416258
10/09/2024 5239.42859		200.000		MBVCB.6994534827.TRAN THI BICH chuyen tien ung ho dong bao lu lut.CT tu 0251002706597 TRAN THI BICH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.93354		300.000		315483.100924.165349.Dong Bao co len FT24254860297621
10/09/2024 5388.4449		100.000		020097042209101653522024KHE0218942.4449. 165353.PHAN MAI TRUC DUYEN chuyen tien ung ho khac phuc bao lu
10/09/2024 5189.5320		500.000		020097042209101653532024KMOG832684.532 0.165354.DINH VAN DUONG chuyen tien
10/09/2024 5215.92832		100.000		517824.100924.165353.Mong rang so tien nay duoc su dung dung muc dich cua no
10/09/2024 5245.42881		50.000		MBVCB.6994534717.tam long nho be cuu tro dong bao vung lu.CT tu 0831000021287 DO DINH PHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.4557		200.000		02009704220910165354202452ZE791839.4557.1 65356.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5215.93476		5.000		315754.100924.165352.THAI NGOC THINH chuyen FT24254840858343
10/09/2024 5189.4560		500.000		020097042209101653552024TIK5270791.4560. 165336.NGUYEN KHANH LAN chuyen tien
10/09/2024 5078.58182		200.000		MBVCB.6994539946.NGUYEN THI LE ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi.CT tu 0731000732646 NGUYEN THI LE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.33688		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 0276318.20240910.66510276318-0913281913_U ng ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5220.92941		2.000.000		315857.100924.165353.VU CHIEN LOI chuyen FT24254762722534
10/09/2024 5219.93639		1.000.000		849127.100924.165355.IBFT Ung ho dong bao lu lut va bao Yagi
10/09/2024 5214.92962		100.000		861386.100924.165340.ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5388.5444		100.000		020097042209101653572024HNGZ580168.5444 .165359.chau Nhu ung ho dong bao bi anh huong boi lu lut
10/09/2024 5212.93670		50.000		565549.100924.165357.ho tro sau bao Yagi
10/09/2024 5244.42906		60.000		MBVCB.6994545741.ho tro mien Bac .CT tu 0331000498017 NGUYEN THI TRA GIANG toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.4680		200.000		020097042209101653572024HSPS115622.4680. 165359.ung ho lu lut
10/09/2024 5017.94005		20.000		863163.100924.165350.PHAM TIEN DAT Chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.4740		500.000		020097042209101653592024NIL1379814.4740.1 65400.Ung ho ba con mien Bac bi anh huong boi con bao Yagi
10/09/2024 5215.94019		200.000		850294.100924.165359.IBFT Ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5214.93770		500.000		565582.100924.165358.Cuu tro mien bac
10/09/2024 5213.94037		100.000		566511.100924.165358.Duong Thi Duy ho tro nguoì dân lù lúc
10/09/2024 5388.5492		2.000.000		020097041509101654012024Bypp670164.5492. 165401.Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5213.94064		20.000.000		456298.100924.165400.SUNNY UNG HO CUU TRO LU LUT
10/09/2024 5212.93850		200.000		862786.100924.165352.BUI THI THU UYEN Chuyen tien Ung Ho Khac Phuc Sau Bao
10/09/2024 5218.93852		100.000		862027.100924.165341.Chut tam long gui den ba con gap bao lu
10/09/2024 5212.93834		10.000		946070.100924.165334.NGUYEN THI CAM THO chuyen tien
10/09/2024 5189.4814		100.000		020097041509101654022024Jbfl670545.4814.16 5354.ung ho khac phuc bao lu Yagi
10/09/2024 5240.42935		2.000.000		MBVCB.6994545309.NGUYEN THUY TRANG quyen gop ung ho cac tp bi thiet hai do Yagi.CT tu 0021000272425 NGUYEN THUY TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.93868		500.000		849073.100924.165401.IBFT Nguyen Thi Thao Suong- mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5220.93871		200.000		706561.100924.165400.TRUONG NGOC ANH ung ho cuu tro
10/09/2024 5388.4841		300.000		0200970405091016540320241C5M035463.4841. 165403.Vietcombank:0011001932418:Ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5017.93957		300.000		316757.100924.165403.Viet Nam co len FT24254375091523
10/09/2024 5243.42949		500.000		MBVCB.6994545833.HUYNH QUOC VUONG chuyen tien.CT tu 0621000443064 HUYNH QUOC VUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.42955		500.000		MBVCB.6994540901.NGUYEN PHUONG HONG HUE chuyen tien ung ho khac phuc bao yagi.CT tu 0061001098539 NGUYEN PHUONG HONG HUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.94150		1.000.000		316845.100924.165404.Ung ho dong bao FT24254838800341

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.95009		1.000.000		523628.100924.165404.HO TRO KHAC PHUC BAO YAGI-100924-16:54:05 523628
10/09/2024 5217.94173		100.000		316970.100924.165405.Ung ho nhan dan vuot qua bao lu FT24254296985305
10/09/2024 5217.95023		100.000		316769.100924.165403.LE KIM NGAN chuyen ho tro sau bao yagi FT24254228091768
10/09/2024 5244.42962		200.000		MBVCB.6994545550.PHAM THI OANH ung ho dong bao lu lut.CT tu 0341007160401 PHAM THI EM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.94205		1.000.000		143597.100924.165404.Ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao gay ra
10/09/2024 5217.95100		100.000		314663.100924.165341.TRUONG TUAN KHOA chuyen tien ung ho dong bao thiet hai do bao so 3 FT24254572073683
10/09/2024 5189.6028		200.000		0200970422091016540620243EMY834015.6028. 165408.THACH THI DI SA DA chuyen tien
10/09/2024 5215.95097		1.000.000		314628.100924.165340.DO ANH TU chuyen FT24254050009724
10/09/2024 5217.94224		50.000		316908.100924.165404.NGUYEN THI KIM LIEN chuyen ung ho dong bao FT24254646102878
10/09/2024 5214.94245		200.000		314665.100924.165341.Ung ho lu lut Mien Bac FT24254996604589
10/09/2024 5215.94237		200.000		317161.100924.165407.La cong dan Viet Nam E xin gop mot phan nho mong moi nguoi co gang vuot qua tran bao nay FT24254128646542
10/09/2024 5017.95123		100.000		316990.100924.165405.LAM THI HA PHUONG chuyen FT24254365584309
10/09/2024 5387.6062		500.000		020097042209101654082024KRCQ196419.6062 .165409.NGUYEN THU HUONG chuyen tien
10/09/2024 5387.5723		100.000		0200970415091016540920245Fx1670778.5723.1 65409.DOAN NGUYEN THIEN MINH chuyen tien
10/09/2024 5189.6081		50.000		020097042209101654082024YLRW931138.6081 .165401.Chau co chut tien ung ho dong bao a
10/09/2024 5215.94290		200.000		317328.100924.165409.PHAM NGOC ANH THO chuyen ung ho dong bao mb bao Yagi FT24254231275702
10/09/2024 5017.95182		100.000		850439.100924.165410.IBFT CAO THI LOAN ung ho lu lut
10/09/2024 5017.94258		500.000		825116.100924.165407.Gia dinh Apple ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3 (Yagi)
10/09/2024 5390.6115		500.000		020097042209101654092024Z1YT581062.6115. 165411.NGUYEN THI HUYEN chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.33716		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 9976003.20240910.66509976003-0982202569_H UYNH THANH TU ung ho cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5216.94342		1.000.000		317109.100924.165407.Ung ho dong bao lu lut FT24254635265888
10/09/2024 5217.94326		200.000		824405.100924.165344.Yen coffee - Quang Ngai gui chut suc nho be cho dong bao mien Bac
10/09/2024 5189.5813		2.000.000		020097042209101654112024QXJF509354.5813. 165412.DANG GIANG NAM chuyen tien
10/09/2024 5388.5824		3.000.000		020097041509101654122024MTrv670500.5824. 165413.Ung ho Dong bao mien Bac bi anh huong boi bao Yagi
10/09/2024 5212.94356		100.000		317436.100924.165410.Ung ho dong bao lu lut FT24254411500684
10/09/2024 5161.33731		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 0757973.20240910.66510757973-0946856800_U ng ho dong bao khac phuc kho khan sau bao
10/09/2024 5216.95295		1.000.000		848169.100924.165346.IBFT Quyen gop ung ho dong bao vung bao Yagi
10/09/2024 5212.95163		500.000		706866.100924.165409.ung ho nguoi dan khac phuc thiet hai
10/09/2024 5209.95321		200.000		317658.100924.165412.Chung tay cung dong bao chong bao FT24254564909364
10/09/2024 5161.33756		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 9987094.20240910.66509987094-0898023718_T RAN HOANG TUAN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5242.43034		100.000		MBVCB.6994547752.PHAM THI HA ANH ung ho dong bao thien tai lu lut.CT tu 0361000203484 PHAM THI HA ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.5901		50.000		020097042209101654142024K2LF809512.5901. 165416.Ung ho khac phuc bao lu nhung tinh mien bac
10/09/2024 5220.94480		1.000.000		143765.100924.165414.Nguyen Thi To Uyen chuyen tien
10/09/2024 5213.95385		50.000		315537.100924.165350.LE HONG TRUONG chuyen FT24254712217049
10/09/2024 5387.6283		500.000		020097042209101654142024GTXM622878.628 3.165415.Ung ho cuu tro nguoi dan gap bao lu
10/09/2024 5215.95407		100.000		825334.100924.165415.NGUYEN HONG SIEU chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.95434		300.000		825323.100924.165415.BUI DUC THO chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5216.95382		200.000		523910.100924.165418.TAM LONG NHO UNG HO DONG BAO LU LUT MIEN BAC-100924-16:54:15 523910
10/09/2024 5219.94532		100.000		864339.100924.165402.ung ho dong bao bi thien tai
10/09/2024 5017.95433		1.000.000		317932.100924.165415.VO HOANG BAO UYEN chuyen FT24254668542551
10/09/2024 5388.5939		100.000		0200970422091016541620241W6H291143.5939 .165417.VU NGOC LINH CHI chuyen tien
10/09/2024 5189.5946		100.000		020097042209101654162024GND7422019.5946. 165418.NGUYEN THU HANG chuyen tien ung ho bao lu Mien Bac
10/09/2024 5244.43057		422.832		MBVCB.6994542487.LE LY TRANG NHI chuyen tien.CT tu 1030203047 LE LY TRANG NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.94564		2.000		950202.100924.165414.trong ung ho ba con Viet Nam
10/09/2024 5220.95485		300.000		537215.100924.165417.VIETINBANK CK NGUOI GUI Ngoc Thai Ngo MS 1039908753
10/09/2024 5214.94577		5.000.000		849785.100924.165418.IBFT Cong ty thnn sx tm dv xnk thiet bi chan nuoi binh an
10/09/2024 5387.5971		1.000.000		020097042209101654172024LKOJ191076.5971. 165418.ung ho nguoi dan phía bac vung bao lu
10/09/2024 5213.94576		200.000		318049.100924.165417.ung ho quyen gop dong bao khac phuc thiet hai con bao so 3 Yagi FT24254247065997
10/09/2024 5239.43065		100.000		MBVCB.6994542677.HOANG THI DIEU HUYEN ung ho khac phuc thien tai mien Bac .CT tu 0161001706517 HOANG THI DIEU HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.94590		200.000		318092.100924.165417.NGUYEN DUC KIEN ung ho bao yagi FT24254257004009
10/09/2024 5216.94579		100.000		825415.100924.165417.em ung ho dong bao bi bao lu
10/09/2024 5245.43061		200.000		MBVCB.6994540872.NGO THI CHINH chuyen tien.CT tu 0351000993270 NGO THI CHINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.6457		5.000.000		020097042209101654192024L66R761471.6457.1 65420.Tuyen Xu quyen gop chia se cung co chu trong vung bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.94625		200.000		524035.100924.165420.LE PHAM KIM NGAN CHUYEN KHOAN MONG MIEN BAC BINH AN-100924-16:54:19 524035
10/09/2024 5189.6478		50.000		02009704220910165419202452Y5786104.6478.1 65420.NGUYEN THI DAI TRANG chuyen tien
10/09/2024 5220.95561		500.000		318329.100924.165419.NGUYEN HOANG MINH HANH chuyen FT24254620535398
10/09/2024 5220.94646		200.000		353292.100924.165355.Le Trung Nhan chuyen tien ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5239.43081		200.000		MBVCB.6994547833.DO VAN CANH chuyen tien giup suc dong bao bi bao.CT tu 1016749311 DO VAN CANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.94674		10.000		950840.100924.165421.NGUYEN THI CAM THO chuyen tien
10/09/2024 5161.33854		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 0900882.20240910.66510900882-0909219291_U ng ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5215.95634		200.000		866251.100924.165415.HOANG LE MINH Chuyen tien ung ho dong bao bao lut
10/09/2024 5017.95691		500.000		825523.100924.165421.Ung ho nguoi dan chiu thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5389.7203		100.000		020097040509101654252024Z02W036934.7203. 165416.Vietcombank:0011001932418:VU HUY HIEU chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao lu
10/09/2024 5219.95744		100.000		865491.100924.165410.TRAN THI DUYEN Chuyen tien
10/09/2024 5189.7231		115.000		020097041509101654252024w7zU671389.7231. 165405.NGUYEN LE NGOC PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5189.6653		50.000		020097041509101654252024RvBP671801.6653. 165425.TRUONG HA GIA BAO tiep suc ba con vung lu lut
10/09/2024 5387.6664		50.000		020097040509101654262024MT0A037011.6664 .165426.Vietcombank:0011001932418:chau la hoc sinh ko co nhieu mong co bac vuot qua
10/09/2024 5244.43114		50.000		MBVCB.6994548987.BUI THAI HOA chuyen tien ung ho.CT tu 1044176500 BUI THAI HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.95790		200.000		866280.100924.165416.TRAN TRONG TINH Chuyen tien
10/09/2024 5219.94850		400.000		316555.100924.165401.Ung ho lu lut mien bac FT24254511021743



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.7195		200.000		020097042209101654232024DXZR529370.7195 .165424.NGUYEN THU PHUONG ung ho dong bao chong lu lut
10/09/2024 5388.7278		200.000		020097040509101654272024NGCP037083.7278. 165427.Vietcombank:0011001932418:Nguoi dan kien giang ung ho
10/09/2024 5389.6717		100.000		020097041509101654272024oVGu671862.6717. 165427.Ung Ho bao lu
10/09/2024 5241.43126		1.000.000		MBVCB.6994543890.Ung ho cuu tro dong bao mien Bac .CT tu 0501000125096 TU TAN LOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.6724		100.000		020097042209101654262024X37A392346.6724. 165428.mong ba con vuot qua mua lu
10/09/2024 5239.43125		500.000		MBVCB.6994543640.UNG HO BA CON VUNG BAO LU.CT tu 1047732558 TONG THANH HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.95856		500.000		707495.100924.165427.UNG HO DONG BAO THIET HAI DO BAO YAGI
10/09/2024 5212.94893		200.000		316661.100924.165402.NGUYEN DUC BIEN chuyen FT24254297056752
10/09/2024 5218.95862		100.000		316703.100924.165402.NGUYEN QUYNH TRANG ho tro dong bao FT24254753584799
10/09/2024 5220.94879		500.000		863451.100924.165354.DANG THI THU HUONG Chuyen tien ung ho dong bao bao lut. Mien Bac co len. Viet Nam co len
10/09/2024 5244.43135		100.000		MBVCB.6994549282.ung ho khac phuc.CT tu 1017575991 NGUYEN HUU NHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.95892		2.000		524305.100924.165426.CONG TY THIET BI DIEN HIEN QUYNH UNG HO DONG BAO CAC TINH BI THIET HAI-100924-16:54:27 524305
10/09/2024 5215.95880		200.000		319030.100924.165427.Chau Ngoc Hung Yen mong nhan dan thoat lu,som tro lai cuoc song thuong ngay a FT24254007329705
10/09/2024 5209.95917		2.000.000		319100.100924.165428.PHUONG THUY ung ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24254828869060
10/09/2024 5244.43142		20.000		MBVCB.6994549595.DOAN NGO THUY DUONG chuyen tien.CT tu 1043908303 DOAN NGO THUY DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.7367		53.547		020097042209101654292024MQW7598868.736 7.165430.ung ho dong bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.43152		1.000.000		MBVCB.6994549416.DANG DUY THUC chuyen tien.CT tu 0381000432896 DANG DUY THUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.96007		5.000.000		475016.100924.165430.Remitly transfer R23944382142
10/09/2024 5189.6787		100.000		020097042209101654282024MGVB779611.6787 .165430.BUI THI ANH DUONG chuyen tien
10/09/2024 5161.33901		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 0901043.20240910.66510901043-0962703906_ Mong dong bao ta som khac phuc duoc hau qua con bao Yagi
10/09/2024 5017.97011		100.000		319392.100924.165431.Huong ve mien Bac FT24254094031987
10/09/2024 5219.97033		10.000		842024.100924.165431.NGUYEN VAN KHANH chuyen tien
10/09/2024 5213.97043		60.000		867632.100924.165425.PHAN THI ANH THO Chuyen tien
10/09/2024 5215.97056		500.000		866682.100924.165422.BACH NGUYEN BAO Chuyen tien
10/09/2024 5161.33912		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 0287128.20240910.66510287128-0333347467_c on xin gui dong bao ba con mot chut tam long nho cua con a
10/09/2024 5212.97063		1.000.000		319304.100924.165430.Minh chuyen tien cuu tro dong bao FT24254858148874
10/09/2024 5189.7431		50.000		020097042209101654312024AA65739798.7431. 165432.DAU NGOC THIEN chuyen tien
10/09/2024 5244.43161		200.000		MBVCB.6994544223.TRUONG THI THANH THUY ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 1001000288415 TRUONG THI THANH THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.96103		10.000		952041.100924.165432.con la sinh vien co chut tien nho gop suc cho dong bao lu lut a
10/09/2024 5387.7450		200.000		020097041509101654332024JrO3672130.7450.1 65433.HO HOANG HA chuyen tien
10/09/2024 5220.96090		10.000		867652.100924.165426.ARIS NK UNG HO DONG BAO MIEN BAC BI LU LUT
10/09/2024 5390.6936		100.000		0200970422091016543320243W3E706221.6936. 165434.ung ho dong bao bi anh huong bao lu
10/09/2024 5388.7464		2.000.000		020097042209101654322024QKBM362537.746 4.165433.Me cua NGUYEN THUY NATALIE gui ung ho nguoi dan mien bac
10/09/2024 5387.7544		100.000		020097041509101654362024WVbQ672650.754 4.165436.Ung ho thiet hai do bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.43199		100.000		MBVCB.6994548006.NGUYEN THI KHANH AN chuyen tien ung ho dong bao cac tinh, thanh pho bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 1023135727 NGUYEN THI KHANH AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.96210		50.000		869013.100924.165432.NGUYEN THI NGOC TIEN Chuyen tien ung ho nguoi dan mien Bac
10/09/2024 5242.43203		100.000		MBVCB.6994549627.NGUYEN THI THOA chuyen tien.CT tu 0381000562390 NGUYEN THI THOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.43197		500.000		MBVCB.6994548628.ung ho dong bao mien bac anh huong bao Yagi, mong ba con binh an.CT tu 0721000586744 LE THI THUY DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.43205		300.000		MBVCB.6994545061.LE THANH VI chuyen tien.CT tu 1015983646 LE THANH VI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.43208		2.000.000		MBVCB.6994544576.UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI.CT tu 0351000947779 NONG DINH NGHIEM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.43208		100.000		MBVCB.6994544838.HO VO TIEU ANH chuyen tien ung ho dong bao.CT tu 0101001127273 HO VO TIEU ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.97298		200.000		342798.100924.165414.NGOC NGUYEN UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3
10/09/2024 5213.97334		300.000		707866.100924.165438.BAO KHANH Ung ho dong bao vuot bao lu
10/09/2024 5214.97346		1.000.000		867933.100924.165430.TRAN THI THUY ANH ung ho dong bao VN
10/09/2024 5215.96300		100.000		319957.100924.165437.TAO MINH THANH chuyen ung ho thien tai FT24254647887034
10/09/2024 5215.97378		300.000		320068.100924.165438.Ung ho dong bao cac tinh do bao so 3 FT24254892038037
10/09/2024 5161.33965		651.994		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66510902982.20240910.66510902982-0338441553_Ung ho dong bao khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5017.97386		200.000		317715.100924.165413.Ung ho dong bao bi anh huong bao Yagi FT24254257003785
10/09/2024 5017.97349		100.000		319935.100924.165436.HOANG NGOC LINH ung ho ba con mua lu FT24254108560999

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.43225		1.000.000		MBVCB.6994555310.DAU THE VU chuyen tien ung ho dong bao gap thien tai.CT tu 0301000318171 DAU THE VU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.7665		100.000		020097042209101654392024IC1X601645.7665.1 65440.NGUYEN HOANG KHANH LY Bac Ninh ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5216.97401		100.000		227720.100924.165417.UNG HO KHAC PHUC BAO
10/09/2024 5209.96165		500.000		317129.100924.165407.Gop suc ho tro dong bao khac phuc bao lu FT24254346742681
10/09/2024 5240.43233		200.000		MBVCB.6994550776.ung ho mien bac.CT tu 0071000983788 HA THI NGOC VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.58583		500.000		MBVCB.6994544055.TRAN THI HONG THAM chuyen tien.CT tu 1029278431 TRAN THI HONG THAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.8184		100.000		020097042209101654402024YT2V526553.8184. 165421.Ung ho phong chong thien tai bao lut
10/09/2024 5241.43242		500.000		MBVCB.6994550164.chuyen tien ho tro dong bao cac tinh mien Bac khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 1021656981 DANG THI CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.43240		200.000		MBVCB.6994555553.ung ho khac phuc bao YAGI.CT tu 0371000519213 PHAM THI MY HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.43246		200.000		MBVCB.6994550710.chau Nguyen Duc An ung ho dong bao .CT tu 1035234079 DO THUY DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.8256		100.000		020097042209101654422024AQLB973353.8256 .165423.NGUYEN DINH QUOC TRUNG ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5214.97498		50.000		569094.100924.165418.NGUYEN THI NGOC TAM chuyen tien
10/09/2024 5220.96456		100.000		318319.100924.165419.Ung ho dong bao FT24254668542885
10/09/2024 5388.8262		500.000		020097041509101654432024RBo4672872.8262. 165443.ung ho ng dan chong bao
10/09/2024 5161.33990		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 0903486.20240910.66510903486-0837709886
10/09/2024 5389.8259		200.000		020097041509101654432024c9qQ672852.8259. 165443.VU THUY THUY TIEN chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.8266		150.000		020097041509101654432024XNqs672878.8266. 165423.NGUYEN HOANG THAO NHI chuyen tien
10/09/2024 5217.97525		200.000		852314.100924.165443.IBFT NGUYN HU AN chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5213.97564		200.000		320553.100924.165443.Ung ho Dong bao Mien Bac FT24254430276255
10/09/2024 5389.8322		200.000		020097042209101654442024MRYB595601.8322 .165436.HUYNH TU ANH chuyen tien ung ho cac tinh phia bac do bao lu nghiem trong
10/09/2024 5189.8304		1.000.000		02009704220910165443202412AG853987.8304. 165424.NGUYEN THI LINH ung ho khac phuc bao so 3 yagi
10/09/2024 5189.8273		1.500.000		0200970422091016544220246S0O529665.8273. 165443.BUI MINH DUC quyen gop
10/09/2024 5243.43268		500.000		MBVCB.6994550442.Mong moi nguoi binh an..CT tu 9901818299 NGUYEN THE ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.8362		1.000.000		020097041509101654452024TFuu673030.8362. 165446.RITESH KUMAR SONI transfers
10/09/2024 5390.7830		100.000		020097041509101654462024ErAk673045.7830.1 65446.TRAN ANH TUYET Chuyen tien
10/09/2024 5388.7801		100.000		020097042209101654442024NB1K954187.7801. 165445.MAI NHU KIM chuyen tien
10/09/2024 5240.43278		200.000		MBVCB.6994556121.PHAN TUYET NGAN chuyen tien ung ho bao Yagi.CT tu 2972596222 PHAN TUYET NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.96564		200.000		410947.100924.165424.HUYEN chuyen ung ho bao lu
10/09/2024 5214.96568		500.000		320792.100924.165446.ung ho lu lut FT24254115030873
10/09/2024 5387.8431		50.000		020097042209101654462024WR9Z940729.8431 .165448.Ung ho nguoi dan khac phuc bao lu
10/09/2024 5214.97653		100.000		318762.100924.165424.NGUYEN THI TO UYEN chung tay khac phuc bao so 3 FT24254549008368
10/09/2024 5388.7892		1.000.000		0200970422091016544720242WYX501206.7892 .165448.NGUYEN XUAN TRINH chuyen tien
10/09/2024 5240.43295		100.000		MBVCB.6994551465.HA THI NGOC YEN chuyen tien cuu tro dong bao bao lu.CT tu 0481000725924 HA THI NGOC YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.7932		200.000		020097041509101654492024RJG3673126.7932.1 65450.ung ho dan vung lu do bao so 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.7962		200.000		020097042209101654492024U1HT639444.7962. 165450.LE THI TUYEN chuyen tien
10/09/2024 5387.8410		50.000		020097040509101654472024IB7F038453.8410.1 65427.Vietcombank:0011001932418:UNG HO DONG BAO CAC TINH BI THIET HAI DO BAO SO 3 GAY RA
10/09/2024 5245.43308		500.000		MBVCB.6994556498.TRAN THU TRANG chuyen tien.CT tu 1031282068 TRAN THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.8579		100.000		020097041509101654512024YicO673643.8579.1 65431.HUYNH NHAT HUY chuyen tien
10/09/2024 5215.97651		500.000		320898.100924.165447.PHAN HUYNH BAO TRAN chuyen FT24254208688255
10/09/2024 5388.8592		200.000		020097041509101654522024Ztkf673659.8592.1 65452.ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5389.8689		236.203		020097040509101654552024H9IX038946.8689. 165455.Vietcombank:0011001932418:Auwle Tran Yen Nhi
10/09/2024 5390.9096		100.000		0200970422091016545420241HN0290239.9096. 165455.ung ho cac tinh thanh bi anh huong cua bao Yagi
10/09/2024 5189.8609		39.000		020097042209101654512024QJ0D192480.8609. 165452.Duc ung ho cac tinh bi thiet hai do bao lu
10/09/2024 5239.43351		10.000		MBVCB.6994552189.GRB ung ho lu lut.CT tu 9389197798 PHAM DUC TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.43356		500.000		MBVCB.6994551510.Ung ho cac tinh bi lu.CT tu 0351000963065 NGUYEN THI BIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.34087		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 0905136.20240910.66510905136-0932780729_T RAN NGOC CHANH THIEN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5189.8774		200.000		020097042209101654552024BTZI179845.8774. 165457.Ho tro dong bao vung bao lut
10/09/2024 5390.8812		200.000		0200970415091016545820245vK8673447.8812. 165458.PHAN THI THUY LINH chuyen tien
10/09/2024 5390.8824		500.000		020097041509101654582024VINm673460.8824. 165458.PHAN THUY AN Chuyen tien giup do dong bao bi lu luc.
10/09/2024 5390.8833		100.000		020097042209101654572024FK2R480741.8833. 165458.TRAN THI HONG LINH chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.43374		500.000		MBVCB.6994552501.TRAN NGUYEN MY DUYEN chuyen tien ho tro dong bao trong con bao YAGI.CT tu 1028816525 TRAN NGUYEN MY DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.43377		1.000.000		MBVCB.6994551323.Nguoi con Bien Hoa Dong Nai.CT tu 0371000521410 NGUYEN DUY TAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.58743		100.000		MBVCB.6994552272.ung ho dong bao mien Bac.CT tu 0331000467999 HA THI THU NGUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.34123		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66510558656.20240910.66510558656-0365688710_P HAN NGOC QUANG quyen gop dong bao bi anh huong thien tai
10/09/2024 5387.10008		50.000		020097042209101655012024JAJT604168.10008.165503.LUU ANH DUYEN chuyen tien
10/09/2024 5189.9355		100.000		020097042209101655012024SJXG266119.9355.165443.PHAN VAN MINH chuyen tien
10/09/2024 5189.10014		100.000		020097042209101655022024GOBO281655.10014.165455.NGUYEN THI THAO Bac Ninh chuyen tien ung ho dong bao thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5389.10028		200.000		020097042209101655022024QEK678365.10028.165504.cuu tro dong bao
10/09/2024 5189.10018		500.000		020097042209101655022024LVJ2697261.10018.165503.Ung ho mien Bac vuot bao Yagi
10/09/2024 5244.43419		100.000		MBVCB.6994553027.TRAN NGUYEN KIEU LIEN chuyen tien.CT tu 0271001101343 TRAN NGUYEN KIEU LIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.34148		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66510278298.20240910.66510278298-0344321359_E m cung muon gui vai goi mi tom den moi nguoi a
10/09/2024 5219.96704		500.000		524790.100924.165546.VU THI SANG chuyen khoan-100924-16:54:45 524790
10/09/2024 5161.34170		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66510907314.20240910.66510907314-0352611625_N guoi ham mo ca si Neko Le ung ho khac phuc thien tai lu lut mien Bac
10/09/2024 5239.43452		1.000.000		MBVCB.6994552268.DO THI VUI BRVT ung ho Dong Bao bi anh huong bao YAGI.CT tu 0081000341746 DO THI VUI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.97811		1.000.000		320771.100924.165446.TRAN THI KIM DONG chuyen chung tay cung dong bao vuot kho khan yagi FT24254767479530
10/09/2024 5389.9547		1.000.000		0200970422091016550920243HFR967508.9547. 165510.bao yagi
10/09/2024 5389.9563		100.000		0200970422091016551020244BF6223339.9563.1 65511.gui mien bac than yeu
10/09/2024 5239.43468		100.000		MBVCB.6994553147.NGUYEN DUC CONG chuyen tien.CT tu 0521000722913 NGUYEN DUC CONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.34177		1.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 0907112.20240910.66510907112-0367886117_U ng ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5189.9569		100.000		020097042209101655102024B7PM273706.9569. 165511.TO HUY DUONG chuyen tien
10/09/2024 5244.43474		200.000		MBVCB.6994554368.DANG THI THUY chuyen tien.CT tu 0291000272468 DANG THI THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.9537		100.000		020097042209101655092024T94S919882.9537.1 65510.Ung ho mien Bac mong tat ca moi nguai binh an.
10/09/2024 5242.43478		300.000		MBVCB.6994553487.mong moi viec se thuan loi.CT tu 0421000410871 NGUYEN NGOC THUY QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.43480		100.000		MBVCB.6994558679.BUI DIEU LINH chuyen tien cuu tro bao yagi.CT tu 0301000429981 BUI DIEU LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.10337		100.000		0200970422091016551120242HCZ225461.1033 7.165512.ung ho dong bao vuot qua bao yagi
10/09/2024 5387.10376		1.000.000		020097042209101655132024WWG1440121.103 76.165514.TRAN THI NHI chuyen tien
10/09/2024 5239.43517		100.000		MBVCB.6994558985.NGUYEN HOANG NAM chuyen tien.CT tu 1039152009 NGUYEN HOANG NAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.9713		100.000		020097041509101655162024FaXB674874.9713. 165516.NGUYEN QUYNH ANH chuyen tien ung ho cuu tro
10/09/2024 5388.10444		200.000		0200970415091016551620249O0V674382.10444 .165516.VU THI DUNG chuyen tien
10/09/2024 5387.10447		100.000		020097041509101655162024aek1674386.10447.1 65516.Dong bao co len
10/09/2024 5387.9751		2.000.000		0200970415091016551820245KGT674441.9751. 165518.TRAN THI LIEN Chuyen tien ung ho sau bao Yagi

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.10472		200.000		020097041509101655172024hovx674399.10472.165457.MAI CHAU GIANG ho tro ba con mien Bac vuot qua kho khan bao Yagi.
10/09/2024 5390.10594		100.000		020097041509101655212024lc6S675533.10594.165521.TRAN DINH VIEN ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5245.43557		2.000.000		MBVCB.6994554157.Ho tro khac phuc sau bao Yagi.CT tu 0111000165083 NGO MONG THIEN NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.9816		180.000		020097041509101655222024gFco675560.9816.165522.Chua se bao ve moi nguoi a
10/09/2024 5189.9822		100.000		020097040509101655222024UM2Z040688.9822.165522.Vietcombank:0011001932418:ung ho cac vung bi anh huong bao yagi
10/09/2024 5245.43566		300.000		MBVCB.6994559578.UNG HO NGUOI DAN KHAC PHUC HAU QUA THIEN TAL.CT tu 1028261548 NGUYEN THI HONG DIEM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.58990		100.000		MBVCB.6994565445.con khong co nhieu, hy vong gui de giup khac phuc bao yagi a.CT tu 9931877851 LE VAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.10724		50.000		0200970422091016552320241Y0O352521.10724.165517.DINH TIEN DAT chuyen tien
10/09/2024 5387.9903		100.000		0200970422091016552320241013985928.9903.165525.Mong moi nguoi binh an a
10/09/2024 5389.10748		1.000.000		02009704220910165524202432BD866909.10748.165526.Thao Nhi ung ho
10/09/2024 5161.34224		98.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66510639264.20240910.66510639264-0378996784_Ung ho ba con
10/09/2024 5239.43610		100.000		MBVCB.6994565269.NGUYEN NGOC BAO TRAN chuyen tien cuu tro mien Bac.CT tu 0071001276090 NGUYEN NGOC BAO TRAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.43638		100.000		MBVCB.6994566276.NGUYEN PHAM DANG THUY chuyen tien.CT tu 1031188784 NGUYEN PHAM DANG THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.11081		50.000		0200970422091016553020247THT498726.11081.165523.NGUYEN THI HUONG GIANG gop tien ung ho

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.43643		100.000		MBVCB.6994561609.Q.Linh ung ho cuu tro.CT tu 0211000539031 BUI QUANG LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.10940		5.000.000		020097042209101655312024WWXJ644741.109 40.165532.Cty Trung Voice Ung Ho Cac Tinh Gap Thien Tai
10/09/2024 5245.43652		300.000		MBVCB.6994565722.ung ho tien bao yagi .CT tu 1037389941 DOAN THI THAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.11139		1.000.000		02009704220910165532202491AM141798.1113 9.165533.Y XUAT chuyen tien
10/09/2024 5211.11148		200.000		020097043109101655292024f70b631549.11148. 165534.DUONG THI THIEN KIM ung ho cho mien bac
10/09/2024 5388.11152		200.000		0200970405091016553420240OVK041439.1115 2.165526.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao bi anh huong do bao yagi
10/09/2024 5390.12033		300.000		0200970422091016553320241IQM744305.1203 3.165515.NGUYEN MINH HIEU chuyen tien
10/09/2024 5387.12039		200.000		020097041509101655352024iI8a675885.12039.1 65535.ung ho dong bao
10/09/2024 5389.12049		200.000		020097041509101655352024hv33675412.12049. 165535.UNG HO DONG BAO MIEN BAC
10/09/2024 5388.12048		200.000		020097040509101655352024RRQ5041520.1204 8.165526.Vietcombank:0011001932418:UH dong bao vung lu lut
10/09/2024 5244.43680		200.000		MBVCB.6994567234.NGUYEN THI PHUONG THAO chuyen tien.CT tu 1042011134 NGUYEN THI PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.12175		500.000		020097041509101655392024tPs2675988.12175. 165539.NGUYEN KHANH HUYEN chuyen tien ung ho thien tai
10/09/2024 5078.59114		10.000.000		MBVCB.6994562495.LE TUAN ANH chuyen tien.CT tu 9797966666 LE TUAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.12233		100.000		020097042209101655382024AZP8489335.1223 3.165540.DINH TUAN ANH chuyen tien
10/09/2024 5390.11327		200.000		020097042209101655392024FYDQ857550.1132 7.165541.Ung ho dong bao mien lu
10/09/2024 5189.11346		300.000		020097042209101655392024134R869903.11346. 165542.LE THI GIANG UNG HO MIEN BAC
10/09/2024 5390.11359		200.000		020097042209101655402024H0I6696885.11359. 165542.TRUONG THI THANH NGA chuyen tien ung ho

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.11398		500.000		02009704150910165543202475qS676173.11398. 165523.LE THI THANH TRUC Chuyen tien cuu tro mien bac
10/09/2024 5241.43732		100.000		MBVCB.6994567609.HOANG THI THU HIEN chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong boi con bao yagi.CT tu 0711000275567 HOANG THI THU HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.12315		500.000		020097041509101655422024AHqu676165.1231 5.165542.Dung Nga ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5239.43733		500.000		MBVCB.6994567440.TRINH VAN HOA ung ho dong bao bao lu.CT tu 0011003642880 TRINH VAN HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.43735		200.000		MBVCB.6994568005.PHAM DUY KHANG chuyen tien.CT tu 0381000576820 PHAM DUY KHANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.12389		300.000		0200970415091016554420242gai676642.12389. 165524.Ung ho dong bao cac tinh
10/09/2024 5239.43741		1.000.000		MBVCB.6994568041.LE THANH HUYEN UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI.CT tu 1028180045 LE THANH HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.12444		200.000		0200970422091016554320246NLW894318.1244 4.165545.NGUYEN PHUOC HUY chuyen tien
10/09/2024 5244.43749		500.000		MBVCB.6994568129.Ung ho dong bao lu lut .CT tu 0251001589827 TRAN THI BACH TUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.11501		500.000		020097042209101655442024Z9I0244782.11501. 165546.PHAM VU HONG MINH chuyen tien
10/09/2024 5189.12496		2.000.000		02009704220910165544202480KM805728.1249 6.165546.Be Kha Han ho tro khac phuc hau qua bao YaGi
10/09/2024 5242.43780		500.000		MBVCB.6994568396.TRAN HUY QUY .CT tu 0111001037789 TRAN HUY QUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.12644		200.000		020097040509101655492024VLT3042477.12644 .165541.Vietcombank:0011001932418:Moi nguoi co len
10/09/2024 5189.11681		500.000		020097041509101655512024Xddd676438.11681 .165542.TRAN MINH HIEU chuyen tien
10/09/2024 5388.11685		1.650.000		020097042209101655492024EEJS730377.11685. 165551.TRUONG THI THU NUONG chuyen tien

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.59231		100.000		MBVCB.6994567488.NGUYEN THI MY LINH chuyen tien Quyen gop giúp do nguoi dan .CT tu 1027373928 NGUYEN THI MY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.34300		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 0993431.20240910.66510993431-0967166747_V O NGUYEN THUC NU ung ho nguoi dan bao yagi
10/09/2024 5239.43807		50.000		MBVCB.6994568851.UH giúp do moi nguoi.CT tu 0041000359175 NGUYEN THI VONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.34307		25.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 0640221.20240910.66510640221-0325991054_ Mot chut tam long nho nho gui den ba con gap lu
10/09/2024 5389.12843		50.000		020097042209101655522024J2HI116271.12843. 165535.LO TRUNG BAC chuyen tien ung ho dong bao mien bac ta oi
10/09/2024 5243.43832		100.000		MBVCB.6994564203.NGUYEN DINH KHANH HA chuyen tien.CT tu 0071001305167 NGUYEN DINH KHANH HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.43838		50.000		MBVCB.6994569326.Ung ho lu lut mien Bac.CT tu 1013239376 PHAN THI DO QUYEN toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.43839		10.000.000		MBVCB.6994564297.TRAN THAI LINH chuyen tien.CT tu 1023436097 TRAN THAI LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.12901		100.000		0200970405091016555720243RX3042988.12901 .165557.Vietcombank:0011001932418:KHANH MAI UNG HO CUU TRO BAO YAGI
10/09/2024 5387.12922		200.000		020097042209101655542024U4VA604921.1292 2.165558.gia dinh Dau ung ho ba con
10/09/2024 5189.12949		200.000		020097042209101655552024IRAY265506.12949 .165558.VIET NAM OI CO LENNNN
10/09/2024 5239.43865		1.000.000		MBVCB.6994569019.ung ho nguoi dan bi bao lu.CT tu 0501000102805 NGUYEN THUY TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.59324		1.000.000		MBVCB.6994566681.HO THI NGOC NHU chuyen tien.CT tu 1022146376 HO THI NGOC NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.13078		100.000		020097042209101655582024INKY915106.13078 .165601.ung ho nguoi dan lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.14022		1.000.000		020097042209101655582024QR1J330737.14022 .165601.TU MANH LINH BRVT Xin tuong tro ba con mien bac vuot qua kho khan bao Yagi A DI DA PHAT
10/09/2024 5161.34319		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 0907507.20240910.66510907507-0945184383_U ng ho dong bao lu lut
10/09/2024 5390.13073		100.000		020097041509101656012024djM3677304.13073 .165601.PHAM NGOC TRINH Chuyen tien ung ho dong bao khac phuc hau qua sau bao Yagi
10/09/2024 5078.59339		200.000		MBVCB.6994569566.gd Binh Hanh ung ho dong bao vung lu.CT tu 0201000709050 PHAM THI MINH HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.43883		100.000		MBVCB.6994568818.PHUNG MINH CHAU chuyen tien.CT tu 9985213699 PHUNG MINH CHAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.43884		50.000		MBVCB.6994570400.PHAM DUY NHUT chuyen tien.CT tu 1013993689 PHAM DUY NHUT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.13076		200.000		020097041509101656012024m0ie677727.13076. 165541.LE THI HUYEN TRANG ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5390.14101		200.000		020097041509101656032024BvNI677392.14101. 165604.Bao Tran ung ho cuu tro lu lut
10/09/2024 5241.43898		500.000		MBVCB.6994575190.LE NGOC THUY chuyen tien ung ho vung lu lut.CT tu 1020888000 LE NGOC THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.43903		100.000		MBVCB.6994569905.dong bao mien bac co len.CT tu 1017073118 NGUYEN DUC HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.13228		100.000		020097041509101656052024xtqU677858.13228. 165605.HA NHU Y chuyen tien
10/09/2024 5388.13229		50.000		020097041509101656052024RMPz677446.1322 9.165605.NGUYEN NGAN TRANG chuyen tien ung ho dong bao. Mong binh an den moi nha
10/09/2024 5242.43907		200.000		MBVCB.6994569391.LE THI LAN LINH chuyen tien.CT tu 1035246303 LE THI LAN LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.13303		50.000		020097042209101656062024BJT0672282.13303. 165608.Thanh Tuyen mong moi nguoi binh an

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.14210		100.000		020097042209101656062024RGKX500990.1421 0.165608.ung ho dong bao bi thiet hai do bao
10/09/2024 5387.13309		50.000		020097041509101656082024K71d677936.13309 .165608.NGUYEN THI PHUONG
10/09/2024 5243.43925		200.000		MBVCB.6994571001.NONG THI THU HOAI chuyen tien.CT tu 1034717908 NONG THI THU HOAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.14236		200.000		020097041509101656092024Np8n677960.14236 .165600.NGUYEN VAN TRUONG chuyen tien ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5189.14233		1.000.000		020097042209101656062024XKB7724992.1423 3.165609.ung ho cac tinh mien bac bi bao lu
10/09/2024 5189.14244		300.000		020097042209101656062024NJQZ452646.1424 4.165609.NGUYEN TUAN KIET chuyen tien ung ho chac phuc hau qua sau bao hoi it nhung ma tam long kk
10/09/2024 5189.13330		500.000		020097042209101656062024730M514099.13330 .165609.vo duy bao ung ho khac phuc bao so 3 yagi
10/09/2024 5242.43930		100.000		MBVCB.6994564810.chau ung ho cuu tro dong bao sau bao Yagi.CT tu 1015695143 NGUYEN THI THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.14229		3.000.000		020097041509101656082024A8vb677950.14229 .165608.VVT chuyen tien ung ho dong bao bao lut
10/09/2024 5389.14269		1.000.000		020097041509101656092024q7i4678071.14269. 165609.NGUYEN DUC MANH gui tien cuu tro khac phuc bao lu. Mong moi nguoi binh an.
10/09/2024 5387.13378		100.000		0200970422091016560720244VOT441833.1337 8.165610.chung tay ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5387.13384		1.000.000		0200970422091016560720244Q6P458780.13384 .165550.HOANG PHU HUYNH chuyen tien
10/09/2024 5388.14299		500.000		020097041509101656102024VmTL678502.1429 9.165610.hy vong moi nguoi binh an
10/09/2024 5389.14292		200.000		020097042209101656062024BSHE265605.1429 2.165550.MAI THI HANG chuyen tien
10/09/2024 5161.34348		104.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 0995269.20240910.66510995269-0326428144_F an Duy Khanh Zhou Zhou ung ho cuu tro nguoi dan sau sieu bao Yagi
10/09/2024 5243.43944		100.000		MBVCB.6994570796.NGUYEN THAI BINH chuyen tien.CT tu 0741000625220 NGUYEN THAI BINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.43939		200.000		MBVCB.6994570653.VU DINH DAT chuyen tien.CT tu 0011004377993 VU DINH DAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.13439		500.000		0200970422091016560820241H3M941476.1343 9.165552.NGUYEN QUOC THAI chuyen tien
10/09/2024 5245.43947		200.000		MBVCB.6994570120.Quyen gop chia se cung dong bao Mien Bac.CT tu 0181003486994 NGUYEN THI TUYET NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.14390		50.000		020097042209101656102024MHIO382808.1439 0.165613.LE THI NGOC ANH chuyen tien
10/09/2024 5389.13572		500.000		020097041509101656152024ERSX678238.1357 2.165555.Gia dinh Coca Suri ung ho
10/09/2024 5239.43971		50.000		MBVCB.6994576278.LE TRAN THAO LINH chuyen tien.CT tu 1031284221 LE TRAN THAO LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.14478		20.000		0200970422091016561220241W3G293427.1447 8.165607.ung ho nhan dan
10/09/2024 5078.59449		2.000.000		MBVCB.6994571890.Ung ho nguoi dan bao Yagi.CT tu 0071000906848 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5245.43982		1.000.000		MBVCB.6994575898.TRAN THI THU TRANG chuyen tien ung ho dong bao.CT tu 0491000173053 TRAN THI THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.34355		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 0641094.20240910.66510641094-0934937446_H y vong moi nguoi deu binh an
10/09/2024 5161.34375		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 0641126.20240910.66510641126-0356436384
10/09/2024 5390.13670		500.000		0200970405091016561820245N0S044346.13670 .165618.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI THANH PHUONG thuong gui dong bao
10/09/2024 5189.14616		50.000		020097042209101656172024RGTC287287.1461 6.165612.PHAM THI MINH ANH chuyen tien
10/09/2024 5242.44018		100.000		MBVCB.6994572455.TRAN THI HUONG LY chuyen tien ho tro thie hai bao yagi.CT tu 1021670376 TRAN THI HUONG LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.44021		200.000		MBVCB.6994571870.BUI THI THANH chuyen tien.CT tu 0531002563558 BUI THI THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.13845		100.000		020097041509101656222024PPNH678860.1384 5.165622.QUACH GIA KHANG chuyen tien vi dong bao
10/09/2024 5241.44028		2.000.000		MBVCB.6994570854.ung ho dong bao khac phuc hau qua do bao yagi.CT tu 0591000244471 VU THI PHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.44034		200.000		MBVCB.6994572585.LE NHAT NU ung dong bao mien Bac.CT tu 0271001064447 LE NHAT NU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.13870		20.000		0200970422091016561920245KSN961837.1387 0.165623.NGUYEN THI HONG THUY chuyen tien
10/09/2024 5241.44040		500.000		MBVCB.6994572715.Cua it long nhieu mong moi nguoi deu binh an.CT tu 0961000012675 DO THI HAI ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.44040		200.000		MBVCB.6994572652.NGUYEN ANH NGOC chuyen tien.CT tu 0011004292296 NGUYEN ANH NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.44047		70.000		MBVCB.6994576531.NGUYEN KIM THUY chuyen tien.CT tu 1024441730 NGUYEN KIM THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.44051		200.000		MBVCB.6994572258.Ung ho dong bao bao Lagi.CT tu 0381000582896 HUYNH NGOC HAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.44049		53.887		MBVCB.6994577242.Ung ho khac phuc bao lu.CT tu 1039060361 DAO THANH THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.13984		100.000		02009704220910165622202403MW606261.139 84.165626.TRAN MINH TAI ung ho mien Bac
10/09/2024 5387.14784		100.000		0200970422091016562220249Q87347290.14784. 165626.con xin gui chut long thanh cua minh de ung ho dong bao minh a
10/09/2024 5390.14776		500.000		020097041509101656262024aIhp679047.14776. 165626.cuu tro lu lut
10/09/2024 5241.44066		10.000.000		MBVCB.6994572245.VUHAI UNG HO MIEN BAC VUNG LU LUT.CT tu 5115888888 VU NGOC HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.14844		100.000		020097042209101656252024BGVW481699.148 44.165628.chung tay gop suc
10/09/2024 5239.44081		200.000		MBVCB.6994578059.ung ho lu lut.CT tu 0941000015748 NGUYEN VIET ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.15075		100.000		020097042209101656252024031K248508.15075. 165619.Nguyen Hong Anh ung ho dong bao mien nui
10/09/2024 5240.44087		100.000		MBVCB.6994573291.ung ho dong bao cac noi bi thiet hai do bao so 3 .CT tu 0491000038610 VU HAI ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.44088		3.000.000		MBVCB.6994573387.TRAN CONG TUAN ANH quyen gop dong bao anh huong bao so 3.CT tu 1012527853 TRAN CONG TUAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.44093		500.000		MBVCB.6994577962.Ung Ho Dong Bao Mien Bac Khac Phuc Thien Tai.CT tu 1031092877 NGUYEN THI HANG NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.14929		300.000		020097042209101656272024FZNA142328.1492 9.165611.VU THI THUONG chuyen tien Ung ho vung lu lut
10/09/2024 5243.44099		100.000		MBVCB.6994578463.ung ho dong bao bi thiet hai do bao yagi.CT tu 0301000410154 DO NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.15282		100.000		020097042209101656302024XIFR995119.15282 .165625.NGUYEN KIM CHI chuyen tien
10/09/2024 5245.44118		500.000		MBVCB.6994578280.hoa va hang ung ho bao lu.CT tu 0641000036461 NGUYEN THI TUONG HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.34425		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 1131005.20240910.66511131005-0833363899_ Mong nguoi dan dong bao ca nuoc vuot qua con bao an toan binh an
10/09/2024 5189.15399		1.000.000		0200970422091016563320240RBE204929.15399 .165628.gia dinh nho
10/09/2024 5241.44152		500.000		MBVCB.6994578466.ung ho dong bao lu lut.CT tu 0011004300399 LE THI NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.44155		300.000		MBVCB.6994574487.BUI THI THU HUONG chuyen tien.CT tu 9355726738 BUI THI THU HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.34431		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 0632128.20240910.66510632128-0377337652_B UI BAO YEN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5240.44180		200.000		MBVCB.6994574991.Dong gop .CT tu 1032476069 PHAN PHUONG MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.44187		300.000		MBVCB.6994574277.DO KHANH LINH chuyen tien.CT tu 1024169657 DO KHANH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.44202		100.000		MBVCB.6994577818.DANG THI THANH XUAN ung ho ba con Mien Bac.CT tu 1040309568 DANG THI THANH XUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.16358		100.000		020097042209101656422024A6LS312887.16358 .165645.NGUYEN THU QUYNH ANH chuyen tien
10/09/2024 5389.15698		100.000		020097042209101656422024TNLT423274.1569 8.165645.NGUYEN QUANG DUNG chuyen tien
10/09/2024 5189.15736		50.000		020097041509101656462024EVmW680209.157 36.165646.NGUYEN DINH VU chuyen tien
10/09/2024 5242.44215		100.000		MBVCB.6994585553.Giup do moi nguoi vai goi mi a..CT tu 1014249349 NGUYEN VAN LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.34444		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 0632366.20240910.66510632366-0982902793_V O TUYET HOANG AN ung ho mien bac
10/09/2024 5243.44215		500.000		MBVCB.6994573976.KIEU MINH KHAI ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao Lagi.CT tu 0381000549844 KIEU MINH KHAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.15760		500.000		020097041509101656462024R7uU680240.15760 .165647.NGUYEN THANH VANG ho tro Mien Bac do thien tai
10/09/2024 5161.34446		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 1132309.20240910.66511132309-0922810522_N GUYEN THI HONG TUOI chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5241.44222		100.000		MBVCB.6994580231.chau Kien xin phep duoc ung ho dong bao chiu lu lut.CT tu 9968780478 NGHIEM THANH KIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.16444		100.000		0200970415091016564820246EMw680287.1644 4.165639.TRAN KIM NGAN CHUYEN TIEN HO TRO DONG BAO MIEN BAC
10/09/2024 5078.59749		50.000		MBVCB.6994580117.ung ho dong bao vung bao lut Yagi!.CT tu 0561000588648 NGUYEN HUYNH NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.44238		200.000		MBVCB.6994586051.DUONG NGOC NGUYET HUONG chuyen tien.CT tu 1013473319 DUONG NGOC NGUYET HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.44249		1.000.000		MBVCB.6994579864.Phuoc chuyen tien cuu tro dong bao mien bac khac phuc hau qua do bao yagi va lu lut.CT tu 0421000492558 DO QUY PHUOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.15934		138.889		020097042209101656482024DL8O814258.1593 4.165651.VU LE VIET HANG chuyen tien
10/09/2024 5241.44253		500.000		MBVCB.6994574993.NGUYEN NGOC AI chuyen tien.CT tu 1021818117 NGUYEN NGOC AI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.44253		200.000		MBVCB.6994579562.PHAM THI ANH PHUC chuyen tien.CT tu 0381000513730 PHAM THI ANH PHUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.16560		500.000		0200970422091016564820240VCU696711.1656 0.165631.Tam long nho chuc Dong Bao vuot qua thien tai
10/09/2024 5387.16567		18.000		0200970415091016565220241DAB680415.1656 7.165652.DINH THI THANH BINH chuyen tien
10/09/2024 5244.44261		200.000		MBVCB.6994586350.LE MINH TIEN chuyen tien.CT tu 0771000592088 LE MINH TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.17050		3.000.000		020097042209101656512024H24Y726358.17050 .165653.NGUYEN THI NGAN chuyen tien
10/09/2024 5388.17051		50.000		020097042209101656512024RCAU941553.1705 1.165653.DIEM NGOC chuyen tien ung ho lu lut
10/09/2024 5244.44277		500.000		MBVCB.6994586278.CHIA SE CUNG DONG BAOOO.CT tu 0691000440850 PHAM THI LAN PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.16646		200.000		020097042209101656522024JF4I848593.16646. 165655.HOANG THI KHANH MINH chuyen tien ung ho ba con dong bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.44280		1.000.000		MBVCB.6994586504.gia dinh be Cookie ung ho cac tinh.CT tu 0021000408178 NGUYEN HOAI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.59805		500.000		MBVCB.6994580830.NGUYEN THI HANG chuyen tien ung ho nguoi dan thiet hai do bao yagi.CT tu 1029693603 NGUYEN THI HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.44286		300.000		MBVCB.6994586006.co len Viet Nam oi.CT tu 9913456326 TRAN CONG THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.17148		1.000.000		020097042209101656532024S6RT871811.17148 .165656.xin ung ho dong bao sau bao
10/09/2024 5239.44289		500.000		MBVCB.6994586621.VO XUAN NAM ung ho dong bao bao lut.CT tu 0531002481692 VO XUAN NAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.59820		50.000		MBVCB.6994586894.ung ho cuu tro bao yagi.CT tu 1049673704 HUYNH DO GIA LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.17121		200.000		0200970422091016565220243AWY127464.171 21.165655.Mot nguoi dan Viet Nam ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5161.34458		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 0570025.20240910.66510570025-0365287704_m oi nguoi co len nhe 3
10/09/2024 5388.17241		100.000		0200970422091016565720243RBZ763399.17241 .165659.NGUYEN DINH KHANH cua it long nhieu mong moi nguoi deu an toan
10/09/2024 5388.16811		500.000		020097042209101656572024YF4T511758.16811 .165700.TRUONG LAN HUONG chuyen tien
10/09/2024 5241.44323		1.500.000		MBVCB.6994579340.TRAN NHU Y ho tro dong bao lu lut 9/9/2024.CT tu 0331003695459 TRAN NHU Y toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.44332		500.000		MBVCB.6994581775.chuyen tien ung ho dong bao.CT tu 1035277582 LUC CAC TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.17357		300.000		0200970422091016570020248FF3629806.17357. 165702.Ung ho nguoi dan vung bao lu
10/09/2024 5390.16874		200.000		020097042209101657002024RW2T606540.1687 4.165702.HUA THANH TUNG chuyen tien
10/09/2024 5241.44341		100.000		MBVCB.6994587482.Dong bao minh co len nhe.CT tu 9972706658 VU THI THU HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.17389		50.000		02009704220910165700202422QL633861.17389 .165703.ung ho bao lu
10/09/2024 5389.17392		50.000		020097041509101657032024irw0681567.17392. 165703.PHAN THI ANH Chuyen tien
10/09/2024 5244.44345		500.000		MBVCB.6994586671.cun xinh nha nuoi ung ho nguoi dan mien bac.CT tu 0621000448877 HUYNH NA UY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.44349		500.000		MBVCB.6994587089.Ung ho dong bao mien Bac khac phuc thien tai.CT tu 1035726967 NGUYEN HUYNH DUC THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.44351		1.000.000		MBVCB.6994581058.NGUYEN THUY THUONG chuyen tien.CT tu 1037458097 NGUYEN THUY THUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.16954		50.000		020097041509101657052024oQs2681628.16954 .165705.DOAN LE MINH UYEN ung ho cuu tro mien Bac
10/09/2024 5189.16961		30.000		0200970422091016570220241831471673.16961. 165705.PHAM QUOC SANG chuyen tien
10/09/2024 5390.16990		100.000		020097040509101657062024HNMP047447.169 90.165657.Vietcombank:0011001932418:NGUY EN MINH SON chuyen tien ung ho bao Yagi
10/09/2024 5161.34493		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 0642928.20240910.66510642928-0868744986_E m xin gop ti suc giup do moi nguoi
10/09/2024 5388.17613		100.000		020097041509101657092024qgGv681780.17613 .165701.PHAM THUY VAN chuyen tien
10/09/2024 5387.18130		500.000		020097041509101657102024pSd1681800.18130. 165710.TRAN TICH THANG chuyen tien l chut tu ng con xa que
10/09/2024 5389.17657		500.000		020097040509101657102024DD9K047789.1765 7.165702.Vietcombank:0011001932418:BUI THI THUY OANH chuyen tien cuu tro Mbac
10/09/2024 5242.44399		100.000		MBVCB.6994585406.HOANG THI NGA chuyen tien ung ho dong bao bao lut.CT tu 0361001679809 HOANG THI NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.44404		200.000		MBVCB.6994587859.NGUYEN VIET ANH chuyen tien.CT tu 1045548569 NGUYEN VIET ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.18166		1.000.000		020097040509101657112024LF4R047814.18166 .165711.Vietcombank:0011001932418:Sinh Huong ung ho ng dan bi thiet hai do bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.18189		100.000		020097041509101657122024eBwU681860.1818 9.165712.mong mn binh an
10/09/2024 5388.17722		150.000		020097041509101657132024Ehb1682081.17722. 165713.HOANG THIEN HUONG Chuyen tien
10/09/2024 5243.44421		3.000.000		MBVCB.6994582575.Gia dinh Cherry ung ho nguoi dan vung lu.CT tu 0931004180037 VU XUAN BAC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.17760		50.000		020097042209101657112024H5NF397404.1776 0.165653.NGUYEN LE QUYEN xin gui tam long nay den voi nhung nguoi dang gap kho khan
10/09/2024 5389.17777		200.000		0200970415091016571420244Bgh681943.17777 .165714.UNG HO CAC TINH BAO LU
10/09/2024 5078.59990		500.000		MBVCB.6994588670.gdinh Vu Thu gui it tam long den ba con dong bao bi lu lut.CT tu 1971876231 NGUYEN THI QUYNH NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.44437		200.000		MBVCB.6994588275.BUI BA DAM chuyen tien.CT tu 1040673227 BUI BA DAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.18349		200.000		0200970415091016571720247lbJ682211.18349.1 65717.DOAN THI HONG THU ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5390.17873		500.000		020097042209101657142024Q7S6919263.17873 .165717.Ung ho vung gap bao lu con bao so3
10/09/2024 5078.60014		500.000		MBVCB.6994588400.HA THI THU QUYNH chuyen tien ung ho dong bao lu lut mien Bac.CT tu 1031411934 HA THI THU QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.60024		500.000		MBVCB.6994589296.NGUYEN ANH THU chuyen tien ung ho dong bao khac phuc bao so 3.CT tu 1032023581 NGUYEN ANH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.18371		100.000		020097042209101657142024JSBM347318.1837 1.165718.LE THI CHUNG ANH chuyen tien
10/09/2024 5239.44480		200.000		MBVCB.6994574003.ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 9386863842 DINH TIEN QUANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.44479		100.000		MBVCB.6994588118.CAO MINH TRI chuyen tien.CT tu 1020999327 CAO MINH TRI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.17971		50.000		020097042209101657172024V7RB696842.17971 .165720.ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai a
10/09/2024 5078.60058		500.000		MBVCB.6994583965.NGUYEN THANH VINH Quyên gop.CT tu 1019517647 NGUYEN THANH VINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.44496		100.000		MBVCB.6994584198.Ung Ho Ba Con Vung Bao Lu.CT tu 1014278938 NGUYEN HOANG YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.18509		1.000.000		0200970405091016572220245M52048588.18509 .165722.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N CONG HUY chuyen tien
10/09/2024 5239.44497		200.000		MBVCB.6994589522.ho tro lu lut.CT tu 0121000855885 LUONG THI THANH THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.18519		100.000		0200970422091016572020247RPO756640.18519 .165723.Buiphuongthao binh duong ung ho dong bao qua bao Yagi
10/09/2024 5389.19057		400.000		020097042209101657202024KX26217814.19057 .165723.TRAN THI NGAN chuyen tien
10/09/2024 5390.18545		820.000		020097042209101657212024OJN3630252.18545 .165703.TRAN THI YEN OANH chuyen tien
10/09/2024 5387.18558		50.000		0200970422091016572120241ILW337776.18558 .165724.Ho tro Dong Bao cua it long nhieu
10/09/2024 5244.44513		100.000		MBVCB.6994590086.PHAM VIET DUNG ung ho nan nhan bao yagi.CT tu 0301000358225 PHAM VIET DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.60102		100.000		MBVCB.6994590436.ung ho dong bao bi thiet hai bao yagi.CT tu 1020714743 NGUYEN THI LAM OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.44534		21.797		MBVCB.6994589830.Nguoi ham mo JSOL ho tro.CT tu 1909409558 NGUYEN LE UYEN NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.44535		500.000		MBVCB.6994589852.Page FacebookHAI PHONG EXPRESS ung ho dong bao anh huong mua lu.CT tu 1031000009105 LE DINH GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.19205		200.000		020097042209101657252024BKVD859880.1920 5.165727.PHAN THANH DAT Nguyen Quy Chỉ xin duoc ho tro ba con chong lu a

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.44539		2.000.000		MBVCB.6994589998.Gd Minh Son xin gui chut tam long ho tro ba con bao lu.CT tu 0181003454187 TRAN THANH BINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.19217		500.000		02009704150910165727202451XO682822.19217 .165707.ung ho khac phuc bao so 3 yagi. Mien Bac co len
10/09/2024 5243.44538		50.000		MBVCB.6994590138.NGUYEN LUC TRONG NHAN chuyen tien.CT tu 1014298423 NGUYEN LUC TRONG NHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.18669		50.000		020097040509101657272024NP86048958.18669 .165728.Vietcombank:0011001932418:PHAM THI HUONG HOA chuyen tien
10/09/2024 5390.19229		500.000		020097042209101657242024X7F5480909.19229 .165728.DINH THI THUY QUYNH UNG HO DONG BAO BI ANH HUONG BAO LU 10.09.24
10/09/2024 5245.44544		200.000		MBVCB.6994590264.HUYNH TRAN VI DUNG chuyen tien.CT tu 0071005897532 HUYNH TRAN VI DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.44545		300.000		MBVCB.6994584176.TRAN THI LAN chuyen tien.CT tu 1031886760 TRAN THI LAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.19279		27.000		020097042209101657272024JQ0N261503.19279 .165721.TRINH THI MY ANH chuyen tien
10/09/2024 5242.44546		200.000		MBVCB.6994583445.DO THI THU HAI ung ho khac phuc bao .CT tu 1017014129 DO THI THU HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.18754		100.000		020097042209101657282024964I411964.18754. 165722.TRINH DINH HOA ung ho dong bao gap nan
10/09/2024 5390.18756		100.000		0200970422091016572820243GA7676928.18756 .165730.BUI BICH PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5390.19327		100.000		0200970415091016573020240kOX682906.19327 .165730.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5245.44565		5.000.000		MBVCB.6994590183.NGO VAN QUYET chuyen tien ung ho cac tinh mien bac sau con bao vua qua....CT tu 1041861317 NGO VAN QUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.44571		300.000		MBVCB.6994585047.Ngoc cung gia dinh gui tien ung ho Dot Bao, mong mn binh an.CT tu 0011004417552 NGUYEN THI HONG NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.44576		3.000.000		MBVCB.6994582891.Xin dong gop giup dong bao vuot qua con bao lu.CT tu 0251002741582 TRUONG HOANG PHUONG THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.44583		500.000		MBVCB.6994584888.Cuu Tro ba con vung lu.CT tu 0371000468574 VU THI HONG NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.19503		50.000		020097042209101657332024G54E205273.19503.165735.ngoc lan
10/09/2024 5161.34577		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66511138014.20240910.66511138014-0336383777_Gia dinh Chi Tuyen Phu Tho Ung Ho Bao Lu Thien Tai
10/09/2024 5389.18954		130.000		020097042209101657352024XBHP991213.18954.165729.NGUYEN HUY THONG ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5389.19581		50.000		020097042209101657362024K1WZ428216.19581.165738.TRAN ANH KIET chuyen tien
10/09/2024 5388.19588		1.000.000		0200970422091016573620244T2O686264.19588.165738.DOAN THI PHUONG THAO ung ho nguoi dan vung bao Yagi chuc moi nguoi binh an va nhieu suc khoe
10/09/2024 5389.20008		500.000		020097040509101657392024EE3R049682.20008.165739.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN THI KIM NGAN quyen gop cuu tro bao yagi
10/09/2024 5239.44627		2.000.000		MBVCB.6994591139.KHANH VAN ung ho lu lut mien Bac.CT tu 0371000510330 TRAN HA KHANH VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.44647		200.000		MBVCB.6994589259.Gau ck.CT tu 0041000383165 NGUYEN TRONG HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.19764		300.000		020097040509101657422024YRGS049899.19764.165742.Vietcombank:0011001932418:PHAM BICH HONG chuyen tien
10/09/2024 5244.44658		100.000		MBVCB.6994591299.VO THI NGOC SEN UNG HO KHAC PHUC HAU QUA SAU BAO YAGI.CT tu 0531002595645 VO THI NGOC SEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.44662		500.000		MBVCB.6994596575.Ung ho nhan dan vung bao lu.CT tu 0881000453944 VU DINH CHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.44664		200.000		MBVCB.6994596524.LU PHU MY chuyen tien.CT tu 1028650636 LU PHU MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.19854		1.000.000		0200970422091016574320246KV2994012.19854 .165745.DUONG HOANG SON chuyen tien ung ho dong bao vung lu phia bac
10/09/2024 5239.44682		500.000		MBVCB.6994592667.ung ho dong bao - yagi.CT tu 0071001208437 TRINH THI KIM LAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.34622		250.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66511192369.20240910.66511192369-0842811909_V I VAN TIEN ung ho khac phuc bao
10/09/2024 5241.44697		50.000		MBVCB.6994592198.TRAN MINH THU chuyen tien.CT tu 1045031164 TRAN MINH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.44701		5.555		MBVCB.6994597287.DONG HO NGOC TRI ung ho dong bao khac phuc hau qua bao so 3 Yagi.CT tu 0331000498577 DONG HO NGOC TRI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.19998		200.000		020097041509101657482024u4JS683938.19998.165749.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5245.44704		200.000		MBVCB.6994596970.LE NHU BAO CHAU chuyen tien.CT tu 0331000505821 LE NHU BAO CHAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.20329		200.000		020097041509101657492024FH5o684235.20329 .165749.PHAM THI NGOC ANH Chuyen tien
10/09/2024 5388.20388		50.000		020097042209101657492024WXOT106051.20388.165751.Nguoi con Bac Giang ung ho ba con gap thien tai
10/09/2024 5189.20488		200.000		020097041509101657552024MM3u684436.20488.165755.VU THI THIEN Chuyen tien
10/09/2024 5240.44751		20.000		MBVCB.6994597442.NGUYEN NGOC BAO NGAN chuyen tien.CT tu 1045059859 NGUYEN NGOC BAO NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.60353		100.000		MBVCB.6994593519.TRAN THI SUONG MAI chuyen tien.CT tu 0291000355692 TRAN THI SUONG MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.21298		3.000.000		020097042209101657552024673T957418.21298. 165757.HUONG VE DONG BAO BI ANH HUONG BAO YAGI
10/09/2024 5388.21323		200.000		0200970415091016575720244K6O685031.21323 .165737.ung ho lu lut
10/09/2024 5242.44776		100.000		MBVCB.6994597931...CT tu 1025791731 LE PHUC THINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.21351		200.000		020097042209101657562024RES4100504.21351 .165738.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5390.21375		500.000		020097042209101657572024VFBZ561103.2137 5.165739.DUY KHANG Ung ho Dong Bao khac phuc hau qua do bao YAGI Mong moi nguai Binh An
10/09/2024 5390.21367		200.000		020097042209101657572024YOM5700172.2136 7.165759.ung ho dong bao
10/09/2024 5390.20642		40.000		020097042209101657572024WMK1302926.206 42.165800.VO MY NGOC ung ho khac phuc bao
10/09/2024 5244.44793		500.000		MBVCB.6994589718.ung ho dong bao thiet hai do bao so3 Yagi.CT tu 0711000268675 BUI THI THU HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.21433		500.000		020097042209101657582024URZ9158644.2143 3.165751.PHAM NGOC TRAN chuyen tien
10/09/2024 5389.21292		500.000		020097042209101657542024VM2E510626.2129 2.165757.NGUYEN HA THU ung ho bao Yagi so 3
10/09/2024 5241.44795		200.000		MBVCB.6994592960.Ung Ho Cho Nguoi Dan Bi Anh Huong Boi Bao Lu.CT tu 0351001177614 HOANG THANH THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.21579		50.000		0200970422091016580220244WNX796420.215 79.165804.NGUYEN THI HA chuyen tien
10/09/2024 5390.21566		100.000		0200970422091016580220245UKN204786.2156 6.165803.NGUYEN THI KHANH LY chuyen tien
10/09/2024 5078.60446		100.000		MBVCB.6994594726.ung ho dong bao lu lut tai mien bac .CT tu 1015363816 LE THI THAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.44850		500.000		MBVCB.6994585456.TRAN VAN ANH transfer ung ho chong bao.CT tu 0261003480732 TRAN VAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.20846		300.000		020097042209101658062024S7RW380647.2084 6.165807.HUYNH THANH TRI chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.20879		100.000		0200970422091016580720248CXC682105.2087 9.165808.Mai Huy Thao Linh ung ho thanh pho bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5241.44862		30.252		MBVCB.6994593960.TRAN BAO HUNG chuyen tien.CT tu 1032314871 TRAN BAO HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.44864		500.000		MBVCB.6994594417.Hai chau Thai Son+Tue Linh ung ho dong bao lu lut.CT tu 0021000948775 TRAN THI NGOC BICH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.44865		500.000		MBVCB.6994593546.Tro Chuyen Ben Bep Lua cau mong moi nguoi binh an.CT tu 0371000415816 LE HUYNH NGOC NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.60481		300.000		MBVCB.6994594858.Ung ho dong bao bao lu.CT tu 9384829890 NGUYEN THI BICH THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.21785		300.000		020097041509101658092024mtQp685576.21785 .165801.ung ho dong bao bao Yagi
10/09/2024 5189.20941		1.000.000		0200970405091016580920243P33051707.20941. 165809.Vietcombank:0011001932418:TRAN THI THANH PHUONG chuyen tien quyen gop chia se dong hanh trong dot bao yagi
10/09/2024 5387.20942		200.000		0200970415091016580820244jjF685361.20942.1 65810.ho tro cac tinh mien Bac
10/09/2024 5189.21791		500.000		020097042209101658092024OC1A908569.2179 1.165749.ung ho lu lut
10/09/2024 5189.21806		200.000		0200970422091016580920244BW4157747.2180 6.165810.UHDB
10/09/2024 5389.21812		1.000.000		020097042209101658082024YQ02823646.21812 .165801.MAI XUAN TAM ung ho dong bao chui anh huong bao Yagi
10/09/2024 5389.21841		300.000		020097040509101658112024N7MN051775.2184 1.165811.Vietcombank:0011001932418:BUI NGOC TIEN chuyen tien ung ho lu lut
10/09/2024 5239.44891		8.000		MBVCB.6994605702.TRAN PHUOC KHANG chuyen tien.CT tu 1018454691 TRAN PHUOC KHANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.21891		50.000		020097041509101658122024Ysk4685672.21891. 165812.NGUYEN THI THU HAI ung ho dong bao chong bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.44895		100.000		MBVCB.6994605465.LE NHU Y chuyen tien ung ho dong bao ung pho lu lut.CT tu 1032280464 LE NHU Y toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.22055		3.000.000		020097042209101658112024DQ54562935.22055 .165812.LAM THI MY HANH ung ho Mien Bac bao Yagi
10/09/2024 5189.21907		500.000		020097042209101658112024EHLW108737.2190 7.165813.chut tam long minh gui den dong bao bi anh huong boi con bao so 3 a
10/09/2024 5189.21781		1.000.000		020097041509101658092024er7H685584.21781. 165809.Mai Camay ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5389.22091		200.000		020097041509101658132024fnKg686034.22091. 165813.NGUYEN LE NHAT LAM chuyen tien
10/09/2024 5390.21818		2.000.000		0200970415091016581020242A8h685403.21818 .165810.Co len dong bao oi
10/09/2024 5244.44905		1.000.000		MBVCB.6994599260.Ho tro dong bao bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 1028049211 NGUYEN THI OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.34679		10.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 1196139.20240910.66511196139-0836619441_P HUNG MINH NGOC chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5245.44914		15.000		MBVCB.6994605946.TA QUANG NAM chuyen tien.CT tu 0771000597086 TA QUANG NAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5009.7726		10.000.000		SHGD:10009143.DD:240910.BO:CONG TY TNHH FUTURE SOUND.Remark:Cong ty TNHH Future Sound Ung ho Dong bao cac tinh, thanh pho bi thiet hai do con bao so 3 Yagi gay ra
10/09/2024 5388.23027		1.000.000		020097042209101658142024VU5B327841.2302 7.165756.PHAM THUY YEN chuyen tien ung ho dong bao do bao Yagi
10/09/2024 5388.23063		100.000		020097042209101658152024JXDY687874.2306 3.165808.DO THI THU ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5244.44934		200.000		MBVCB.6994589679.Mong Dong Bao An Toan .CT tu 0591000395445 NGUYEN VAN GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.60553		400.000		MBVCB.6994594418.DINH THI THU HANG chuyen tien.CT tu 0481000858364 DINH THI THU HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.22303		500.000		020097040509101658202024N833052356.22303. 165820.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN THI MY NHAN chuyen tien

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.22334		131.206		0200970422091016581920246VZJ230969.22334. 165821.NGO THI KHANH LINH chuyen tien
10/09/2024 5390.22353		50.000		020097042209101658202024O4X8887878.22353 .165802.Ung ho dong bao cac tinh
10/09/2024 5078.60589		1.000.000		MBVCB.6994606776.ung ho nguoi dan chong thien tai.CT tu 1037291396 NGO DANG TAN PHAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.44969		300.000		MBVCB.6994606688.Gia dinh Gao cau mong dong bao binh an, vuot qua mua lu.CT tu 0301000420689 NGUYEN THI THU HOAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.60610		100.000		MBVCB.6994606790.HO THI KIM THUY chuyen tien.CT tu 1024345366 HO THI KIM THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.23322		100.000		020097041509101658252024fyVz686560.23322. 165825.HUYNH THI MY THUAN ung ho dong bao miem bac bao lu
10/09/2024 5242.44996		500.000		MBVCB.6994601384.Con gui mot chut tam long ung ho dong bao khac phuc hau qua bao Yagi a.CT tu 1031552469 NGUYEN THI TAM NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.45005		200.000		MBVCB.6994607524.khac phuc hau qua bao yagi.CT tu 1018522028 NGUYEN THI QUYNH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.23401		100.000		02009704220910165826202450OA694286.2340 1.165827.NGUYEN THUY VI chuyen tien
10/09/2024 5388.22564		100.000		020097041509101658282024V2a5686659.22564. 165808.Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5189.22563		500.000		020097042209101658272024246M765286.22563 .165828.LE THI HAI YEN chung tay ung ho dong bao khac phuc hau qua bao lu
10/09/2024 5189.23462		108.000		020097042209101658272024J5TD689712.23462 .165829.FC Neko Le ung ho dong bao vuot bao Yagi
10/09/2024 5189.23473		1.000.000		0200970422091016582820244PSV805508.23473 .165830.mong mn binh an
10/09/2024 5388.23496		500.000		020097042209101658282024ORXG495705.2349 6.165830.BUI THI CHINH chuyen tien
10/09/2024 5389.23537		200.000		020097041509101658322024Tpnt686739.23537. 165832.TRAN THI NGOC ANH chuyen tien
10/09/2024 5243.45044		300.000		MBVCB.6994607380.chung tay gop suc dong bao khac phuc sau bao.CT tu 0211000283142 PHAM THI MAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.23557		1.000.000		0200970422091016583120249I47525728.23557. 165832.HO THI VAN ung ho mien Bac ruot thit
10/09/2024 5161.34744		10.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 0880490.20240910.66510880490-0962342152_N GUYEN XUAN NHAT chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5242.45049		100.000		MBVCB.6994607883.NGUYEN DIEM LINH chuyen tien.CT tu 0011004317411 NGUYEN DIEM LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.45053		500.000		MBVCB.6994601993.VU HOANG PHUONG chuyen tien.CT tu 1012796618 VU HOANG PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.23586		100.000		020097042209101658312024JMLF648675.2358 6.165833.HO VAN NHU chuyen tien
10/09/2024 5245.45076		20.000		MBVCB.6994608484.NGUYEN THI NGOC LINH chuyen tien .CT tu 1040690760 NGUYEN THI NGOC LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.22781		50.000		02009704220910165833202443L9542683.22781. 165836.TRAN ANH THU chuyen tien
10/09/2024 5241.45074		500.000		MBVCB.6994602387.Viet Nam co len.CT tu 0721000628353 NGUYEN THI KIM MEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.22810		100.000		0200970422091016583520242DPO995982.2281 0.165836.LE VAN HIEU chuyen tien
10/09/2024 5388.22815		500.000		020097040509101658372024VV33053473.22815 .165837.Vietcombank:0011001932418:Chau Doan Ha An ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5245.45089		100.000		MBVCB.6994608289.ho tro dong bao.CT tu 1018315555 VU PHAN MINH HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.45089		200.000		MBVCB.6994608143.LE QUOC TUAN chuyen tien ung ho lu lut.CT tu 0461000524809 LE QUOC TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.22874		100.000		020097041509101658382024J9cx686965.22874. 165838.DO THI THANH PHUONG ung ho khac phuc sau bao Yagi
10/09/2024 5189.23796		200.000		020097041509101658392024WKGq687366.237 96.165830.mot nguoi dan ung ho dong bao minh

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.23787		3.000.000		020097040509101658382024QGRG053604.2378 7.165838.Vietcombank:0011001932418:CHUN G TAY GIUP DO VI DONG BAO VI DAN TOC TA CUNG NHAU TRONG KHO KHAN VI THIEN TAI VIET NAM CO LEN
10/09/2024 5390.23876		47.000		020097042209101658392024S01N507893.23876 .165821.NGUYEN THU HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5244.45116		200.000		MBVCB.6994609002.LE THI CAM LY chuyen tien.CT tu 1014575585 LE THI CAM LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.23900		500.000		020097042209101658392024682X333166.23900. 165841.DUONG HA TRANG chuyen tien ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5245.45123		10.000		MBVCB.6994608671.chung tay khac phuc bao yagi.CT tu 0341007010224 VU THI NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.23914		100.000		020097041509101658422024d0BU687445.23914 .165833.ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5078.60761		200.000		MBVCB.6994607457.NGUYEN THI HIEN chuyen tien.CT tu 0821000080208 NGUYEN THI HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.34773		120.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 0920125.20240910.66510920125-0772698406_N GUYEN DINH ANH KHOA ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5390.24026		1.000.000		020097042209101658412024E6UT125233.24026 .165843.thu huc chuc ba con binh an
10/09/2024 5078.60766		1.000.000		MBVCB.6994608541.NGUYEN THI TRUC DUY chuyen tien UNG HO DONG BAO MIEN BAC.CT tu 1049351462 NGUYEN THI TRUC DUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.45137		500.000		MBVCB.6994602500.HUYNH MAI VY UNG HO DONG BAO CAC TINH BI THIEN TAL.CT tu 1018073392 NGUYEN THI NGOC THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.25007		300.000		020097041509101658452024PxYG687652.25007 .165845.TRAN DUONG THANH chuyen tien ho tro khac phuc hau qua lu lut
10/09/2024 5245.45154		500.000		MBVCB.6994608970.Ung ho dong bao vung lu, thiet hai bao so 3.CT tu 0961000032695 NGUYEN KHANH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.45165		100.000		MBVCB.6994609451.ung ho dong dao bao lu.CT tu 1049663565 NGUYEN THI KIEU MAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.24188		500.000		020097042209101658462024PUMV394713.2418 8.165848.NGUYEN HONG THAI chuyen tien
10/09/2024 5388.24203		100.000		020097042209101658462024QUTW989400.242 03.165848.UNG HO
10/09/2024 5388.24213		200.000		020097041509101658492024cdza687815.24213. 165849.ung ho dong bao
10/09/2024 5389.25181		300.000		020097040509101658492024SVV8054254.25181 .165849.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5078.60830		1.000.000		MBVCB.6994609695.TRAN THI TUAN ANH ung ho bao lu.CT tu 1046652570 TRAN THI TUAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.24266		2.000.000		020097041509101658502024Ciqk687850.24266. 165830.NGUYEN VUI chuyen tien ung ho bao yagi
10/09/2024 5244.45190		36.000		MBVCB.6994609141.quyen gop trong dot bao yagi.CT tu 1031242927 DANG CAM VIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.45189		200.000		MBVCB.6994603164.NGUYEN MAI THU ung ho khac phuc bao so 3.CT tu 0531002551659 NGUYEN MAI THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.25257		200.000		020097042209101658492024FWR5781221.2525 7.165851.CHUNG TRAN NGOC KHANH chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai
10/09/2024 5388.25274		1.000.000		020097041509101658522024f0Dx687890.25274. 165852.DO HOA chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5189.25342		100.000		020097041509101658532024xvew687944.25342. 165853.HOANG THI MY HUYEN ho tro bao lu cho ba con. VN doan ket chong bao
10/09/2024 5240.45219		40.000		MBVCB.6994604742.SUNG AN TRUONG ho tro phan suc nho .CT tu 9358633075 SUNG AN TRUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.25374		1.000.000		020097042209101658522024EJK2929811.25374. 165854.mong tat ca moi nguoi binh an
10/09/2024 5243.45223		1.000.000		MBVCB.6994607338.TU CHAU PHU KIM SON cuu tro dong bao lu lut bao YAGI.CT tu 0071004118167 TU CHAU PHU KIM SON toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.45224		200.000		MBVCB.6994610115.NGUYEN MINH PHUONG chuyen tien.CT tu 0071000897413 NGUYEN MINH PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.34820		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66511301192.20240910.66511301192-0963551348_U NG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI MONG MN BINH AN
10/09/2024 5387.24424		50.000		0200970422091016585520240YNV142369.24424.165836.ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5241.45240		200.000		MBVCB.6994604030.TRAN THI NGOC LY chuyen tien ung ho khac phuc bao mien bac.CT tu 0421000503344 TRAN THI NGOC LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.45242		50.000		MBVCB.6994605127.TONG DUC TRI HAO ung ho dong bao bao lu.CT tu 1013663209 TONG DUC TRI HAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.24449		50.000		020097042209101658562024ETBL610288.24449.165849.Mong ba con som vuot qua kho khan mua lu
10/09/2024 5214.96720		50.000		716032.100924.165858.Con dong gop mot chut mong giup do dong bao vuot qua sau bao Yagi a
10/09/2024 5220.96721		5.000		728735.100924.165858.Dong bao oi co len
10/09/2024 5209.97827		500.000		716058.100924.165858.DAM THI THUY LINH chut tam long chia se voi ba con sau bao Yagi
10/09/2024 5242.45256		200.000		MBVCB.6994604292.ung ho chong lu lut.CT tu 1028757859 BUI THI HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.25615		200.000		020097041509101659002024wKuj688655.25615.165900.LE THI THU HIEN chuyen tien
10/09/2024 5243.45274		500.000		MBVCB.6994611378.CHAU THI TUYET chuyen tien cuu tro lu lut.CT tu 0281000338906 CHAU THI TUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.25671		333.000		020097041509101659022024HnxT689104.25671.165902.PHAN DUY HIEU chuyen tien
10/09/2024 5241.45275		200.000		MBVCB.6994611117.PHAM TUYET ANH chuyen tien cuu tro.CT tu 1015243254 PHAM TUYET ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.45281		100.000		MBVCB.6994611233.NGUYEN THANH TAM chuyen tien.CT tu 1036377918 NGUYEN THANH TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.45285		500.000		MBVCB.6994611503.TRAN THI TO UYEN chuyen tien.CT tu 0031000734714 TRAN THI TO UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.45297		100.000		MBVCB.6994611717.DOAN LINH CHI chuyen tien.CT tu 1025073893 DOAN LINH CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.25788		300.000		0200970422091016590320249QBC445781.2578 8.165905.Cau mong cho tat ca moi nguoi binh an
10/09/2024 5390.25702		200.000		020097042209101659002024BY2O120142.2570 2.165854.HOANG HANH AN chuyen tien ung ho dong bao vung bi lu lut
10/09/2024 5245.45304		150.000		MBVCB.6994610695.UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO SO 3.CT tu 1037000717 NGUYEN THI HONG HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.45314		100.000		MBVCB.6994615957.ung ho khac phuc bao yagi.CT tu 1014289773 NGUYEN THI KIEU VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.25842		1.000.000		020097041509101659062024orEB689230.25842. 165846.UNG HO MIEN BAC KHAC PHUC BAO YAGI
10/09/2024 5389.24711		20.000		02009704220910165904202424BM250047.2471 1.165906.MONG MOI NGUOI BINH AN
10/09/2024 5161.34916		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 1298984.20240910.66511298984-0975637844_G ai Con Bat Con Fan Tang Phuc ung ho ba con vung bao lu
10/09/2024 5189.24718		300.000		020097042209101659052024US8J533362.24718. 165906.ung ho dong bao
10/09/2024 5245.45320		10.000.000		MBVCB.6994616220.La Lune ck ung ho dong bao.CT tu 0331000454945 LE THIEN TRUONG TRI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.25862		100.000		020097040509101659062024KFDF055347.2586 2.165907.Vietcombank:0011001932418:QUAC H THI MY DIEN chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5390.24742		5.000.000		020097042209101659062024CGI9783223.24742. 165907.ung ho dong bao gap bao lu
10/09/2024 5017.97942		1.000.000		716239.100924.165907.Phan Van Duy ho tro dong bao chiu anh huong cua bao so 3

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13  
Page 5747 of 12028

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.25891		300.000		020097041509101659072024KTEb689278.2589 1.165907.Chuyen tien ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5240.45330		500.000		MBVCB.6994612043.TRAN XUAN TAM chuyen tien.CT tu 9908707297 TRAN XUAN TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.45330		26.000		MBVCB.6994615747.FC Cam Chuong anh tai Neko Le ho tro bao Yagi.CT tu 1031532447 PHAN BICH NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.60995		1.000.000		MBVCB.6994603456.Ung ho dong bao lu lut.CT tu 0971000032064 TRUONG BA QUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.45337		500.000		MBVCB.6994615198.UNG HO DONG BAO BI ANH HUONG BOI CON BAO SO 3.CT tu 0071003172489 NGUYEN THI THUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.96819		2.000		870027.100924.165907.Ae 259 yen hoa ung ho
10/09/2024 5390.24797		200.000		020097041509101659092024jqDQ688911.24797 .165909.TOI YEU VIETNAM UNG HO DONG BAO BAOLUT
10/09/2024 5239.45343		150.000		MBVCB.6994611928.ung ho cuu tro hau qua bao Yagi.CT tu 1016993154 NGUYEN HOANG KIM DIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.45343		200.000		MBVCB.6994616604.giup do nguoi dan phia Bac .CT tu 1017975112 HO HONG NGOC NHAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.24798		150.000		020097040509101659092024ZLCT055537.2479 8.165909.Vietcombank:0011001932418:Ung ho dong bao bi anh huong bao
10/09/2024 5216.96850		100.000		716444.100924.165910.NGUYEN NGOC NHU PHUONG transfer
10/09/2024 5219.96871		50.000		341385.100924.165909.NGUYEN THI MY HA chuyen tien FT24254670520580
10/09/2024 5189.24954		500.000		0200970422091016591320247KPE639979.24954 .165854.nguyen hong nhu
10/09/2024 5215.96963		13.000		983912.100924.165912.NGUYEN NGOC PHU chuyen tien
10/09/2024 5390.26245		192.000		020097042209101659152024227B105053.26245. 165916.VU DUC DO chuyen tien
10/09/2024 5387.26198		200.000		020097041509101659152024OOI9689608.26198 .165906.NGUYEN NGOC CUONG chuyen tien ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao yahi

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.45401		200.000		MBVCB.6994616989.LE KHANH HOA ung ho dong bao lu lut.CT tu 0461000539020 LE KHANH HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.98202		200.000		898001.100924.165905.PHAN MY DUYEN Chuyen tien
10/09/2024 5387.27083		50.000		020097042209101659162024UZZN113787.2708 3.165909.Em xin ung ho toi cac noi bi anh huong boi bao a
10/09/2024 5161.35051		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 0911549.20240910.66510911549-0979037017_D INH NGUYEN PHUONG THAO chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5161.35056		20.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 1304295.20240910.66511304295-0947505518_V U KIM NGAN ung ho dong bao khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5161.35059		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 0584091.20240910.66510584091-0777915573_U ng ho dong bao chiu anh huong boi bao Yagi
10/09/2024 5161.35076		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 0654679.20240910.66510654679-0774156136_N GUYEN BANG GIA BAO HO TRO KHAC PHUC BAO YAGI
10/09/2024 5388.26355		100.000		0200970422091016591720244FEE473407.26355. 165919.TRAN THI THU THUY chuyen tien
10/09/2024 5243.45427		30.000		MBVCB.6994617509.NGUYEN THI KHANH VY chuyen tien.CT tu 9972066504 NGUYEN THI KHANH VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.27131		100.000		020097042209101659182024Z7H9964642.27131 .165919.cua it long nhieu con mong con co the gop phan nho trong viec giup do dong bao a. Con cam on nha nuoc cac chien si nhung ng da qua cam di cuu tro ba con trong luc nay a
10/09/2024 5243.45439		300.000		MBVCB.6994612990.GD VUONG NGUYEN-UNG HO NGUOI DAN BAO YAGI.CT tu 0251002087586 NGUYEN CONG TU VUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.98385		50.000		899024.100924.165907.ho tro bao yagi
10/09/2024 5389.26502		100.000		020097041509101659232024IDIQ689871.26502. 165923.ung ho dong bao
10/09/2024 5388.26492		50.000		0200970405091016592320241493056381.26492. 165923.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN THI VIET ANH ung ho khac phuc hau qua bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.27272		1.000.000		020097041509101659232024aQ2r690296.27272. 165923.ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5390.27271		75.000		020097042209101659212024Z0LS301949.27271 .165923.chau k co nhieu xin gui 1 chut den ba con vung lu a
10/09/2024 5241.45456		100.000		MBVCB.6994614195.cua it long nhieu mong moi nguoi binh an.CT tu 0171003456158 TRAN THI BICH TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.61155		500.000		MBVCB.6994616847.gia dinh xin gui it tam long ho tro khac phuc hau qua sau bao Yagi.CT tu 0111000199903 LAI HONG NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.45467		50.000		MBVCB.6994617022.NGUYEN NHAT VAN chuyen tien.CT tu 9848399177 NGUYEN NHAT VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.35146		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 1305192.20240910.66511305192-0907132941
10/09/2024 5387.26603		1.000.000		0200970415091016592620242696690368.26603. 165906.ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5243.45477		200.000		MBVCB.6994618113.moi nguoi som vuot qua .CT tu 1020332384 NGUYEN HOANG KIM NGHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.99465		200.000		532213.100924.165924.XIN DUOC GIAU TEN UNG HO DONG BAO MIEN BAC-100924-16:59:24 532213
10/09/2024 5241.45486		100.000		MBVCB.6994614014.TRINH THI DIEU THU chuyen tien.CT tu 1020246457 TRINH THI DIEU THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.61178		300.000		MBVCB.6994614656.GIAU MINH TUE chuyen tien ung ho ng dan gap thien tai.CT tu 0721000655817 GIAU MINH TUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.26655		100.000		0200970422091016592520243P27104731.26655. 165907.La rach it dum la rach nhieuUH bao so 3
10/09/2024 5217.99492		300.000		899374.100924.165914.NGUYEN THI HONG NHUNG Chuyen tien
10/09/2024 5242.45486		100.000		MBVCB.6994614435.NGUYEN XUAN TIEN ung ho dong bao bi anh huong boi bao Yagi.CT tu 1014508260 NGUYEN XUAN TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.35090		45.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66510584192.20240910.66510584192-0931483997_D ong bao oi co len
10/09/2024 5209.98559		500.000		898970.100924.165919.NGUYEN THANH SAO MAI ung ho tinh bao lu
10/09/2024 5214.98706		200.000		896874.100924.165904.PHAM HOANG ANH Chuyen tien
10/09/2024 5241.45496		200.000		MBVCB.6994618612.THANH ho tro khac phuc hau qua bao YaGi.CT tu 0181003601022 DOAN THI TRUC THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.45497		300.000		MBVCB.6994614417.HOANG DINH THAI gop tien cuu tro lu lut .CT tu 0101001098424 HOANG DINH THAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.26537		100.000		020097042209101659222024YV1N117534.2653 7.165924.NGUYEN MINH DUC chuyen tien
10/09/2024 5161.35182		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66510565080.20240910.66510565080-0916362104_C am Tien ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi
10/09/2024 5387.27532		200.000		020097041509101659302024sBlc690494.27532. 165930.NGUYEN LINH CHI chuyen tien
10/09/2024 5161.35203		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66511307315.20240910.66511307315-0961752964_N GUYEN THI HUONG ung ho dong bao cac tinh TP bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5242.45517		5.000		MBVCB.6994614924.PHAN THANH PHUONG ho tro dong bao mien bac than thuong.CT tu 0441000809194 PHAN THANH PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.26791		150.000		020097042209101659302024WVT9156537.2679 1.165932.ASF12 huong ve dong bao mua lu bao so 3
10/09/2024 5388.26574		200.000		020097042209101659232024E05L141646.26574. 165925.Ung ho dong bao lu lut mien Bac
10/09/2024 5017.98840		10.000		985964.100924.165931.Xin gui den ba con vung lu mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5189.26795		100.000		020097041509101659292024uNWX690557.267 95.165932.MA THANH BACH chuyen tien
10/09/2024 5216.98915		100.000		898319.100924.165909.LE DUC ANH Chuyen tien
10/09/2024 5390.26814		21.609		020097042209101659312024QJ0A631006.26814 .165924.BUI MINH LUAN chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.35238		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 1078669.20240910.66511078669-0898155693_D ieu Hang ho tro gop phan khac phuc bao yagi
10/09/2024 5213.99808		200.000		900071.100924.165920.NHAN VAN HIEN Chuyen tien
10/09/2024 5214.99901		500.000		343762.100924.165932.LE HAI YEN ung ho dong bao thiet hai do bao so 3 Yagi FT24254712240808
10/09/2024 5387.27681		1.000.000		020097042209101659332024L25B282789.27681. 165935.Ung ho dong bao cac tinh thanh bi thiet hai do lu lut
10/09/2024 5389.27636		996.102		020097042209101659322024V7VB351099.27636 .165933.ung ho khac phuc hau qua sau bao Yagi
10/09/2024 5219.98949		242.478		343478.100924.165929.TRAN QUANG MINH chuyen FT24254754265687
10/09/2024 5189.26941		50.000		020097042209101659352024AWBX720735.269 41.165936.TANG VU LINH HUONG chuyen tien
10/09/2024 5388.26931		300.000		020097041509101659362024jWD5690807.2693 1.165936.TRAN PHI CAT TUONG ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao so 3 Yagi
10/09/2024 5387.27756		100.000		020097042209101659352024UW97643095.2775 6.165936.Cau mong tat ca dong bao minh deu binh an.
10/09/2024 5209.60		100.000		532540.100924.165932.CAO THI MY PHUNG UNG HO-100924-16:59:32 532540
10/09/2024 5245.45559		900.000		MBVCB.6994610140.DINH THI HUYEN chuyen tien.CT tu 0591000209964 DINH THI HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.26995		150.000		020097040509101659372024WIQ3057309.2699 5.165917.Vietcombank:0011001932418:TA QUANG HUY chuyen tien
10/09/2024 5388.26998		100.005		020097042209101659362024MDUT846571.269 98.165918.NGUYEN THI VAN ANH chuyen tien
10/09/2024 5243.45563		300.000		MBVCB.6994625620.NGUYEN THI LIEN chuyen tien.CT tu 0541000316615 NGUYEN THI LIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.39		100.000		343810.100924.165932.NGUYEN HOANG THAI chuyen FT24254344480344
10/09/2024 5161.35261		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 1388763.20240910.66511388763-0358677919_K im Xuyen gop chut suc nho ung ho ba con bi thiet hai do bao so 3 yagi



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.27836		100.000		020097041509101659392024CN7f690894.27836.165939.Ung hoi cac tinh phia bac bi bao lu
10/09/2024 5017.135		300.000		532579.100924.165935.UNG HO DONG BAO BAO LU-100924-16:59:35 532579
10/09/2024 5240.45576		2.000.000		MBVCB.6994619516.NGUYEN NGOC TUYET chuyen tien.CT tu 0251002758281 NGUYEN NGOC TUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.140		200.000		343610.100924.165930.NONG THI KHANH LY chuyen FT24254501471453
10/09/2024 5244.45576		200.000		MBVCB.6994619804.UNG HO DONG BAO KHAC PHUC THIEN TAI.CT tu 9868149504 CHAU MY TRAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.27897		30.000		0200970422091016593820242SL9651398.27897.165920.NGUYEN HUU TRI TUE chuyen tien
10/09/2024 5161.35286		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66511308019.20240910.66511308019-0349041753_L E KIM BAO NGOC chuyen tien qua ung ho bad con mien bac
10/09/2024 5388.28053		50.000		020097042209101659382024KM1Y331395.28053.165939.chung chau o mien Nam ung ho nguoi dan vuot qua con bao Yagi a
10/09/2024 5189.28049		300.000		020097041509101659392024aTer691254.28049.165939.gd nep ung ho dong bao
10/09/2024 5241.45582		500.000		MBVCB.6994616149.DANG THANH NHIEU ung ho khac phuc bao so 3 yagi..CT tu 0481000883856 DANG THANH NHIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.45583		200.000		MBVCB.6994626281.TRAN THANH HUYEN chuyen tien.CT tu 1025362300 TRAN THANH HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.35325		1.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66511304439.20240910.66511304439-0903339683_T RAN GIA NHI chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5218.1242		10.000		986203.100924.165933.DO YEN NHI chuyen tien ung ho khac phuc su co bao yagi
10/09/2024 5219.1250		10.000		986772.100924.165938.NGUYEN THI TU ANH chuyen tien
10/09/2024 5239.45592		150.000		MBVCB.6994620017.Gui mien Bac than yeu.CT tu 1022290625 NGO THI NGOC HIEP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.27938		2.000.000		020097042209101659402024NOHJ735208.27938.165941.Nam Quynh ung ho mong ba con som qua mua lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.45587		3.000.000		MBVCB.6994619764.NGUYEN DINH TU ung ho dong bao sau lu.CT tu 9445556666 NGUYEN DINH TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.45595		300.000		MBVCB.6994619995.NGUYEN TRAN DONG PHUONG chuyen tien.CT tu 0171003472266 NGUYEN TRAN DONG PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.27956		100.000		0200970422091016594120241Q3T669950.27956 .165942.con ung ho it suc cho dong bao chiu anh huong bao yagi a
10/09/2024 5215.98996		5.000.000		532284.100924.165928.TRAN MY HUYEN UNG HO CUU TRO DONG BAO VUNG LU PHIA BAC ANH HUONG BAO YAGI-100924-16:59:25 532284
10/09/2024 5389.28131		100.000		0200970422091016594120245SZN537362.28131 .165942.NGUYEN HONG NGOC chuyen tien
10/09/2024 5243.45595		5.000.000		MBVCB.6994614751.Damaca Nguyen Phuong ung ho thien tai .CT tu 1030412222 NGUYEN THI THU PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.27969		200.000		020097042209101659412024AS5L408982.27969 .165942.tiembanhcauvong ung ho dong bao khac phuc bao so 3
10/09/2024 5240.45601		500.000		MBVCB.6994619562.Xin gui chut tam long den dong bao mong chung ta som vuot qua.CT tu 1018338611 NGUYEN PHUONG HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.27992		50.000		020097042209101659422024F2SC976190.27992 .165943.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5389.28149		100.000		020097040509101659432024EKV8057658.28149 .165934.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI MY KIEU chuyen tien
10/09/2024 5212.367		50.000		343631.100924.165930.cua it long nhieu, viet nam co lennn FT24254868233989
10/09/2024 5390.29024		100.000		020097042209101659422024Z62C306169.29024 .165944.LE THI KIM DUNG chuyen tien ung ho bao lu lut
10/09/2024 5218.376		200.000		900469.100924.165926.PHAM THI THUY HIEN Chuyen tien
10/09/2024 5189.29015		1.000.000		0200970415091016594320249t6a691551.29015. 165923.NGUYEN THI THAO UYEN chuyen tien ung ho nguoi dan vung bao
10/09/2024 5240.45625		300.000		MBVCB.6994626711.DANG MINH HIEU chuyen tien.CT tu 0181003523371 DANG MINH HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.29123		500.000		020097042209101659452024P9QJ948622.29123. 165947.NGUYEN THANG LONG chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5209.1562		6.000		951985.100924.165944.NGUYEN THI THANH chuyen tien, ma GD 248806532
10/09/2024 5390.29076		1.000.000		020097041509101659452024ckLf691602.29076. 165945.PHAM THI NGOC NHU chuyen tien
10/09/2024 5240.45636		500.000		MBVCB.6994626674.Huy Luan ung ho dong bao cac tinh thiet hai do bao Yagi.CT tu 0071000809059 NGUYEN QUOC HUY LUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.440		500.000		836650.100924.165945.Ung ho
10/09/2024 5242.45633		300.000		MBVCB.6994626854.GdbeMochungtaygopsu c.CT tu 0611001977339 PHAN THI NGOC TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.29156		100.000		02009704220910165946202416DQ663648.29156 .165948.VIET NAM CO LEN
10/09/2024 5017.1612		1.000.000		345159.100924.165944.LE NI THAO dong gop chut long cau mong moi chuyen binh an FT24254080591044
10/09/2024 5387.29152		111.111		0200970415091016594720248D6L692003.29152 .165948.TRUONG THI THAO DUONG chuyen tien
10/09/2024 5214.1570		500.000		344959.100924.165942.HOANG THI THUY TRINH chuyen FT24254320016819
10/09/2024 5189.28323		100.000		020097041509101659482024oH7y692033.28323 .165948.CHU THI XUYEN chuyen tien
10/09/2024 5389.28317		200.000		0200970422091016594720242AJ9256863.28317. 165948.NGUYEN THAI HUU chuyen tien khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5242.45651		2.000.000		MBVCB.6994614814.Gd VU THU THUY CANTHO ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi.CT tu 0111000474469 VU THU THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.35372		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 0912489.20240910.66510912489-0798999942_C uu tro mien bac
10/09/2024 5387.29167		200.000		020097042209101659462024ACKK151703.2916 7.165948.ung ho dong bao mien nui phia bac
10/09/2024 5217.1688		200.000		345349.100924.165946.MIEN BAC CO LEN FT24254874130546
10/09/2024 5389.29238		200.000		020097041509101659502024aPoz692072.29238. 165941.VUONG CUONG DIEP chuyen tien ung ho dong bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.640		1.000.000		345482.100924.165947.Vi dong bao mua lu FT24254276096203
10/09/2024 5388.29275		50.000		020097040509101659512024VIZ7058183.29275. 165951.Vietcombank:0011001932418:PHAM THI THANH VAN chuyen tien
10/09/2024 5212.1763		500.000		345488.100924.165947.NGUYEN THI MINH THU huong ve dong bao vung lu FT24254220525003
10/09/2024 5390.29306		100.000		020097041509101659512024afed691811.29306. 165951.gia dinh chuai tieu ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5245.45670		5.000.000		MBVCB.6994626791.Cuu tro lu lut.CT tu 0841000007203 LE THI HONG DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.1798		141.143		901268.100924.165932.hy vong mn deu binh an
10/09/2024 5388.28489		250.000		020097042209101659512024VQ2N825340.2848 9.165953.Cam on mat tran To Quoc Viet Nam ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5243.45676		500.000		MBVCB.6994627041.TRAN THI HUE chuyen tien.CT tu 0301000409865 TRAN THI HUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.29355		500.000		020097042209101659512024KNV3162501.2935 5.165952.Aria Fan Soobin ung ho moi nguoi vuot bao Yagi
10/09/2024 5213.777		131.000		345788.100924.165950.DTW giu an toan cho minh va gudluk FT24254663655996
10/09/2024 5215.778		200.000		345962.100924.165952.Ung ho khac phuc hau qua do bao Yagi FT24254089807824
10/09/2024 5212.769		500.000		345730.100924.165950.VU DINH NGHIEP chuyen FT24254180874286
10/09/2024 5213.770		200.000		902630.100924.165943.ung ho khac phuc con bao so 3
10/09/2024 5212.1759		1.000.000		345549.100924.165948.LE THI TUYEN chuyen ung ho ba con vung lu FT24254606974770
10/09/2024 5389.29382		400.000		020097041509101659532024WRPs692205.2938 2.165953.CHU THI LINH Chuyen tien
10/09/2024 5218.1853		500.000		952014.100924.165942.Mot chut yeu thuong gui ve que huong, ma GD 248806549
10/09/2024 5212.2014		500.000		345924.100924.165952.NGUYEN HONG ANH ung ho dong bao lu lut FT24254273797977
10/09/2024 5017.2039		500.000		345218.100924.165944.ung ho khac phuc bao so 3 Yagi FT24254116063671

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.45701		100.000		MBVCB.6994628141.NGUYEN THI CAT TUONG chuyen tien.CT tu 0561000620683 NGUYEN THI CAT TUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.29460		2.000.000		020097042209101659542024C45Z890194.29460 .165947.LHCN ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5241.45701		1.000.000		MBVCB.6994619279.Nhan vien cty Ninh Duong Story ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi.CT tu 3934484804 VO THUY KHANH NGHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.894		10.000		717631.100924.165953.PHAM TRAN QUOC HUNG chuyen tien UNG HO DONG BAO CAC TINH THANH PHO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3 YAGI GAY RA
10/09/2024 5215.2019		600.000		837018.100924.165955.BAO HUYNH TU SUONG chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5387.29503		500.000		020097041509101659562024tk0X692315.29503. 165956.Ung ho dong bao bi thiet hai sau con bao so 3 Yagi
10/09/2024 5220.2138		300.000		903084.100924.165948.Ung ho cuu tro bao lu
10/09/2024 5217.2146		1.000.000		346069.100924.165953.NGUYEN THI THUY chuyen ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi FT24254026788262
10/09/2024 5161.35473		20.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 0585345.20240910.66510585345-0362360130
10/09/2024 5219.2122		300.000		902382.100924.165939.TRAN HOANG LINH Chuyen tien KPHQ bao yagi
10/09/2024 5161.35480		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 0923213.20240910.66510923213-0943630069_U NG HO DONG BAO KHO KHAN
10/09/2024 5213.2182		200.000		901553.100924.165938.NGUYEN VAN PHONG Chuyen tien
10/09/2024 5209.2020		100.000		473429.100924.165946.Luu Thuy Tien tu Liobank
10/09/2024 5219.2123		200.000		632294.100924.165953.MAI THUY DU chuyen tien ung ho mien bac
10/09/2024 5241.45717		200.000		MBVCB.6994591710.ung ho ba con vuot qua con bao yagi.CT tu 0331000498422 NGUYEN VO PHUONG HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.45720		500.000		MBVCB.6994620814.LE THI LINH CK UNG HO DONG BAO.CT tu 1029928224 LE THI LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.3017		100.000		902625.100924.165943.NGUYEN QUOC THANG Chuyen tien
10/09/2024 5218.2240		250.000		901929.100924.165945.PHAN THI MY DUNG Chuyen tien Yagi
10/09/2024 5242.45726		100.000.000		MBVCB.6994627205.Dang Phuong Anh ung ho khac phuc bao lu so 3 Yagi.CT tu 6868797968 DO QUYNH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.2234		2.000.000		346440.100924.165956.Chia se cung dong bao mien Bac yeu thuong FT24254977602403
10/09/2024 5214.844		500.000		864753.100924.165952.IBFT NGO THI KIM THI chuyen tien
10/09/2024 5389.28705		1.000.000		020097040509101659592024G4J3058713.28705.165959.Vietcombank:0011001932418:PHAN THI NAM chuyen tien
10/09/2024 5240.45731		20.000		MBVCB.6994627751.NGUYEN TRAN PHUONG VI chuyen tien ung ho .CT tu 1965042485 NGUYEN TRAN PHUONG VI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.28706		500.000		020097041509101659592024rVIQ692570.28706.165950.moi nguoi co gang vuot qua nha
10/09/2024 5388.28750		200.000		020097042209101659592024RNS7917917.28750.165952.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5218.3091		1.000.000		901691.100924.165940.NGUYEN VAN DUOC Chuyen tien
10/09/2024 5078.61466		200.000		MBVCB.6994628495.Yeu To Quoc yeu dong bao.CT tu 0641000011919 NGUYEN THI TO UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.45748		100.000		MBVCB.6994628424.KIM KHANH HO TRO LU LUT THAI NGUYEN .CT tu 0511000436638 LAM KIM KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.3122		17.500		875331.100924.165958.NGUYEN BA VINH chuyen tien
10/09/2024 5389.29731		50.000		0200970422091017000020241UWE898927.29731.170002.ung ho mien bac khac phuc bao. cua it long vong
10/09/2024 5017.3173		500.000		952071.100924.170001.NGO THI MAI XUAN chuyen tien, ma GD 248806687
10/09/2024 5017.2457		500.000		346943.100924.170001.NGUYEN DUY HUNG chung tay ung ho dong bao FT24254273798615
10/09/2024 5219.3097		100.000		519440.100924.165959.Con xin gop it ung ho dong bao bao lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.29752		200.000		020097041509101700032024WbcT692675.2975 2.170003.TRAN HIEU NGAN ung ho dong bao
10/09/2024 5214.2440		300.000		346894.100924.170001.Yeu To quoc, yeu dong bao FT24254500761831
10/09/2024 5217.3206		50.000		902684.100924.165944.DO THI HONG NGOC Chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5390.29811		1.000.000		020097041509101700042024WQFB692727.298 11.170004.LE THI VAN HONG Chuyen tien ung ho dong bao vung lu lut
10/09/2024 5216.3127		100.000		346304.100924.165955.Ung ho dong bao tinh mien Trung FT24254530006004
10/09/2024 5218.2524		1.000.000		837269.100924.170003.NGUYEN DUY HAI chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5240.45776		30.000.000		MBVCB.6994621424.LE HUYNH THUY NGAN ho tro ng dan bi bao Yagi.CT tu 1100569999 LE HUYNH THUY NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.2529		200.000		903101.100924.165949.Ung ho khac phuc bao
10/09/2024 5245.45780		500.000		MBVCB.6994629140.HOANG THI MINH THU chuyen tien.CT tu 0271000663182 HOANG THI MINH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.45773		300.000		MBVCB.6994621833.DO MINH TIEN CHUYEN KHOAN.CT tu 0071000878109 DO MINH TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.3372		100.000		347332.100924.170005.NGUYEN THI NGOC HUYEN chuyen FT24254297000352
10/09/2024 5161.35549		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 1393177.20240910.66511393177-0934247615_H UYNH NGOC KHANH LINH ho tro bao so 3
10/09/2024 5161.35550		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 1393566.20240910.66511393566-0934082791_B - Ung ho dong bao
10/09/2024 5217.3378		100.000		347233.100924.170004.MY HANG ung ho FT24254238795590
10/09/2024 5390.28905		500.000		02009704220910170004202408IC222912.28905. 165946.Ung ho cuu tro bao lu
10/09/2024 5214.3392		50.000		989446.100924.170004.UNG HO DONG BAO CAC TINH THANH PHO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3
10/09/2024 5214.2649		200.000		632373.100924.170004.ung ho MB chong lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.45795		500.000		MBVCB.6994621897.NGUYEN THI HANG chuyen tien.CT tu 0731000710339 NGUYEN THI HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.45796		200.000		MBVCB.6994621548.TRUONG TRAN BAO UYEN chuyen tien.CT tu 0111000203991 TRUONG TRAN BAO UYEN toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.2702		1.000.000		347560.100924.170007.PHAM THAI DUONG chuyen tien ung ho khac phuc bao Yagi FT24254051620296
10/09/2024 5243.45803		5.000.000		MBVCB.6994626479.Dong chi Than Duc Nan Pho chu Tich Hoi CTNXP VietNam ung ho dong bao bi thiet hai bao lu YAGi.CT tu 0141000020525 THAN DUC NAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.2768		50.000		989768.100924.170007.NGUYEN LAM OANH chuyen tien tu Viettel Money
10/09/2024 5388.29960		100.000		020097042209101700072024UUBE634583.2996 0.170009.UNG HO CUU TRO MIEN BAC KHAC PHUC BAO YAGI
10/09/2024 5241.45808		1.000.000		MBVCB.6994629049.UNG HO BA CON KHAC PHUC HAU QUA SAU BAO YAGI, MONG DONG BAO BINH AN.CT tu 0821000091229 DUONG NHAT AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.28998		500.000		020097040509101700092024QOUW059370.289 98.165950.Vietcombank:0011001932418:Gd Meo Sua ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5216.2804		100.000		347612.100924.170007.NGUYEN THAI HOC sinh vien truong Dai hoc Kien Giang ung ho ba con FT24254517199216
10/09/2024 5017.3519		2.000.000		358747.100924.170009.Ha Thi Khanh Linh ung ho nguoi dan vung bao
10/09/2024 5161.35579		120.300		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 1393825.20240910.66511393825-0326428144_F an nhom nhac PLAVE ung ho cuu tro nguoi dan sau sieu bao Yagi
10/09/2024 5213.3487		200.000		230969.100924.170007.ung ho nguoi dan vung lu lut
10/09/2024 5215.3539		500.000		347587.100924.170007.LE TIEN DUNG chuyen chung tay gop suc dong bao chong bao FT24254808023915
10/09/2024 5212.2877		180.000		347862.100924.170010.DANG VAN MUA chuyen FT24254895958051
10/09/2024 5209.3575		1.650.000		904586.100924.165958.LE THI HOA Chuyen tien ung ho mien bac

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.31032		10.000		0200970405091017001120244ON0059468.31032 .170011.Vietcombank:0011001932418:Khang Hy ung ho khac phu hau qua bao so 3 YAGI
10/09/2024 5387.30053		200.000		020097040509101700112024FZUR059504.3005 3.170011.Vietcombank:0011001932418:PHAM VAN KHANH chuyen tien
10/09/2024 5214.3608		10.000		876375.100924.170009.NGUYEN HOAI NGOC
10/09/2024 5387.31060		1.500.000		020097041509101700112024doJF692875.31060. 170012.Gui Dong Bao vung Lu lut
10/09/2024 5388.30076		1.000.000		020097042209101700112024UUL7910477.3007 6.170012.LE THI HAI chuyen tien
10/09/2024 5387.31085		200.000		020097042209101700112024H8ZV255478.3108 5.170012.Ung ho dong bao khac phuc hau qua con bao so 3
10/09/2024 5388.31094		200.000		020097041509101700122024bcfE692896.31094. 170012.Gia dinh nho ung ho cac tinh phía Bac thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5209.2911		500.000		346844.100924.170000.HO THI HAI CHUNG TAY UNG HO DONG BAO KHAC PHUC HAU QUA FT24254492439686
10/09/2024 5388.31128		100.000		020097040509101700132024QWR4059628.3112 8.170013.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI LIEN quyen gop chut tam long ung ho ba con bao lu
10/09/2024 5243.45837		200.000		MBVCB.6994629807.DINH THI PHUONG LINH mong tat ca moi nguoi se binh an qua mua lu.CT tu 9856169679 DINH THI PHUONG LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.4011		100.000		903236.100924.165951.mong gop phan nho be ho tro dong bao
10/09/2024 5220.3681		500.000		837614.100924.170014.VU NGOC NHU QUYNH chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5215.4037		200.000		866026.100924.170011.IBFT LE THUY TRUC chuyen tien
10/09/2024 5220.4048		80.000		348243.100924.170013.NGO ANH TUAN FT24254015874800
10/09/2024 5209.3736		500.000		348237.100924.170013.UNG HO DONG BAO BI LU LUT VA ANH HUONG BAO YAGI FT24254365327036
10/09/2024 5218.4083		200.000		902963.100924.165948.ung ho ba con vung bao
10/09/2024 5218.3654		50.000		903904.100924.170006.TRUONG THU PHUONG Chuyen tien
10/09/2024 5387.30090		500.000		020097042209101700112024NYKN350077.3009 0.170013.Hoang Cam Ha ung ho lu lut

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.30045		100.000		020097042209101700092024RZ34637107.30045 .170011.VU THI HUONG ung ho bao lu
10/09/2024 5387.30201		200.000		020097041509101700172024mVXE692966.3020 1.170017.NGUYEN THI HUYEN TRANG chuyen tien
10/09/2024 5213.3766		100.000		903448.100924.165956.DANG THI HONG NHUNG Chuyen tien ung ho dong bao mien nui phia Bac
10/09/2024 5220.3745		200.000		347218.100924.170004.TRINH HOAI PHUONG ung ho dong bao lu lut FT24254021636768
10/09/2024 5218.4181		10.000		904505.100924.165957.NGUYEN THANH THAO Chuyen tien
10/09/2024 5209.3818		1.000.000		348591.100924.170016.VO THI KIM HANH ung ho dong bao sau bao Yagi FT24254082290921
10/09/2024 5243.45878		199.999		MBVCB.6994623405.Fan of Quang Hung MasterD.CT tu 9939993028 TRAN TRUC GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.30243		200.000		020097042209101700162024ZBWX338584.302 43.170018.MANH LOC TRUNG chuyen tien
10/09/2024 5209.3833		100.000		348251.100924.170013.CHU TRAN THUY QUYNH FT24254717811606
10/09/2024 5017.4223		100.000		348348.100924.170014.HO THI THAO LINH chuyen FT24254876117529
10/09/2024 5389.30276		100.000		020097042209101700182024KFAF145820.3027 6.165959.chung ta cung vuot qua song gio nhe dong bao cua toi
10/09/2024 5216.3848		200.000		905156.100924.170007.Ung ho ba con bi bao Yagi
10/09/2024 5390.31348		1.000.000		0200970422091017001820246X5I209883.31348. 170020.DAU XUAN HO UNG HO KHAC PHUCCUU TRO BAO LU MIEN BAC
10/09/2024 5388.31382		100.000		020097042209101700192024ZXRT879816.3138 2.170021.NGUYEN THU HIEN ung ho thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5240.45899		100.000		MBVCB.6994630422.ung ho dong bao.CT tu 1050212643 DO THI HONG THAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.4354		100.000		902224.100924.165937.NGUYEN THI XUAN Chuyen tien
10/09/2024 5216.3968		500.000		718263.100924.170021.TRAN NAM TAN chuyen tien ung ho bao Yagi
10/09/2024 5217.3970		1.000.000		534007.100924.170121.UNG HO CUU TRO MIEN BAC-100924-17:00:20 534007

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.30368		50.000		020097041509101700222024NWUb693457.303 68.170022.htt ung ho khac phuc bao so 3 yagi
10/09/2024 5220.4446		500.000		349082.100924.170021.ho tro ba con khac phuc bao so 3 yagi . cau mong ba con binh an khoe manh FT24254245422979
10/09/2024 5213.4498		232.591		534087.100924.170123.UNG HO CUU TRO BAO YAGI-100924-17:00:22 534087
10/09/2024 5388.31519		500.000		020097042209101700232024BMBX578126.315 19.170024.ung ho dong bao
10/09/2024 5161.35692		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 0586414.20240910.66510586414-0868942903_G op phan ung ho dong bao khac phuc bao lu
10/09/2024 5243.45930		100.000		MBVCB.6994631611.NGUYEN THI HUE chuyen tien.CT tu 0451000363044 NGUYEN THI HUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.4493		300.000		348227.100924.170013.DO TUAN ANH ung ho ba con do anh huong bao yagi FT24254456693666
10/09/2024 5189.31471		30.000		020097042209101700222024UTI2388364.31471. 170023.UNG HO TINH BI THIET HAI DO BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5241.45935		50.000		MBVCB.6994621263.DUONG TIEN HUNG chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong do bao yagi .CT tu 1025033978 DUONG TIEN HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.4636		50.000		358697.100924.170005.Ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5239.45945		10.000		MBVCB.6994631888.em sinh vien ung ho cac chu chai nuoc .CT tu 1029214881 NGUYEN HO BAC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.31623		500.000		0200970422091017002620243G59778343.31623. 170027.NGUYEN MINH PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5219.4674		20.000.000		534192.100924.170027.JEG UNG HO KHAC PHUC BAO SO3-100924-17:00:27 534192
10/09/2024 5218.4671		100.000		348587.100924.170016.ung ho bao so 3 FT24254230061038
10/09/2024 5387.31638		150.000		020097041509101700272024oo8e694089.31638. 170027.doan ket
10/09/2024 5214.4535		200.000		903409.100924.165955.ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5239.45951		100.000.000		MBVCB.6994630881.PHUONG MAI HO TRO KHAC PHUC HAU QUA SAU BAO.CT tu 2688686868 TRAN NGOC PHUONG MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.45950		200.000		MBVCB.6994631687.NGOC ANH chuyen tien ung ho mien bac.CT tu 1024991047 LE THI NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.4711		500.000		907147.100924.170022.TRINH HONG TUYET NGAN Chuyen tien
10/09/2024 5390.31678		300.000		020097042209101700272024I5F8117635.31678.170009.ung ho dong bao chong bao
10/09/2024 5161.35729		20.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66511397102.20240910.66511397102-0769103696_Ung ho cac dong bao gap lu lut
10/09/2024 5389.30550		30.000		02009704220910170028202477LT851088.30550.170009.NGUYEN THI TUYET HONG chuyen tien
10/09/2024 5219.5224		100.000		571312.100924.170026.TLLV ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5218.4760		500.000		349645.100924.170027.NGUYEN HOANG VINH KHANG ung ho dong bao chiu anh huong bao yagi FT24254739252336
10/09/2024 5078.61714		500.000		MBVCB.6994631675.NGUYEN QUANG TRUNG chuyen tien UHBL Yagi.CT tu 0121000761224 NGUYEN QUANG TRUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.4793		70.000		906064.100924.170010.VO ANH THU Chuyen tien
10/09/2024 5245.45966		100.000		MBVCB.6994631937.NGUYEN THI TAM chuyen tien.CT tu 0451000366958 NGUYEN THI TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.4860		50.000		348914.100924.170020.Nguyen Tra My chuyen tien FT24254192953297
10/09/2024 5209.5200		300.000		906459.100924.170018.DONG THI THU THAO Chuyen tien UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5209.4911		500.000		992152.100924.170031.NGUYEN MINH HANH chuyen tien tu ViettelMoney
10/09/2024 5388.30595		40.000		020097042209101700292024CV9H973652.30595.170030.DUONG DOAN DOANH chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong bao lu
10/09/2024 5219.4863		200.000		348957.100924.170020.NGUYEN THANH HUE chuyen FT24254273800092
10/09/2024 5220.4912		300.000		903773.100924.170003.ung ho cuu tro
10/09/2024 5240.45986		200.000		MBVCB.6994632583.chuyen tien ung ho nguoi dan khac phuc thiet hai bao yagi.CT tu 1024426827 PHAM THI MY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.45988		100.000		MBVCB.6994622444.be Cat Tien ung ho lu lut.CT tu 0541000237932 NGUYEN THE CUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.61749		200.000		MBVCB.6994630830.BUI NGUYEN KHANH NGOC song tai HP.CT tu 1049406048 BUI NGUYEN KHANH NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.5393		300.000		350129.100924.170032.LE THI HAI YEN ung ho bao lut sau bao Yagi FT24254976010606
10/09/2024 5239.45993		100.000		MBVCB.6994632636.BUI VAN TAM cua it long nhieu ung ho ngap lut.CT tu 9978108100 BUI VAN TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.45995		300.000		MBVCB.6994624723.NGUYEN XUAN VINH UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI.CT tu 0581000798944 NGUYEN XUAN VINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.5320		100.000		347747.100924.170008.UNG HO BA CON VUNG BAO LU FT24254280511109
10/09/2024 5213.6037		50.298		350250.100924.170033.Con co it tien muon ung ho dong bao a FT24254300919490
10/09/2024 5245.45994		500.000		MBVCB.6994625137.ung ho bao lut ba con.CT tu 0621000460132 NGUYEN THI MY HAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.61758		200.000		MBVCB.6994631055.Ho Tro Dong Bao khac phuc sau bao va sat lo do lu.CT tu 1023382749 TRAN DOAN HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.30635		20.000		020097042209101700312024SWEU352837.3063 5.170032.NGUYEN THI HAI YEN chuyen tien
10/09/2024 5239.45998		10.000		MBVCB.6994632471.DANG TRUNG NGUYEN chuyen tien.CT tu 1032792926 DANG TRUNG NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.35736		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 1395957.20240910.66511395957-0911533006_L E THI THUY DUONG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5017.5447		500.000		350266.100924.170033.Ung bo dong bao vung lu FT24254071700614
10/09/2024 5217.5457		1.000.000		534405.100924.170135.NGUYEN THANH LONG chuyen khoan-100924-17:00:34 534405

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.46008		100.000		MBVCB.6994632262.chia se it long cho ba con.CT tu 1015958074 LE THUY AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.46007		100.000		MBVCB.6994635524.NGUYEN HOANG CHAU ANH ung ho thiet hai bao Yagi.CT tu 1028009607 NGUYEN HOANG CHAU ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.31923		200.000		020097042209101700352024OTDL507949.3192 3.170036.mong dong bao som vuot qua thien tai
10/09/2024 5390.31953		200.000		020097042209101700362024WPYX161162.319 53.170037.Ung ho dong bao cac tinh thiet hai do bao lu
10/09/2024 5242.46025		1.000.000		MBVCB.6994633000.HUYNH MAI KIM TRUYEN - ung ho mien bac thuong iu..CT tu 0061000409299 HUYNH MAI KIM TRUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.6238		100.000		866761.100924.170037.IBFT Chia se cung dong bao mien Bac
10/09/2024 5388.31979		100.000		020097041509101700382024kwmU693982.3197 9.170038.NGUYEN MINH KHOA UNG HO DONG BAO THIET HAI BAO SO 3
10/09/2024 5219.5406		1.000.000		463149.100924.170032.UNG HO DONG BAO THIET HAI BAO YAGI
10/09/2024 5214.6237		100.000		718162.100924.170016.LUU DINH TAM chuyen tien cuu tro mien bac
10/09/2024 5218.6284		300.000		906533.100924.170020.Ung ho dong bao bi anh huong bao Yagi
10/09/2024 5387.32004		100.000		020097042209101700372024S1JI747289.32004. 170038.trau dep ung ho
10/09/2024 5388.32018		200.000		020097042209101700372024H79X179711.32018 .170039.Ad group fb TU THIEN A4.VN
10/09/2024 5244.46031		300.000		MBVCB.6994631460.Chung tay ho tro ba con vung lu.CT tu 1020047853 NGUYEN THI CAM CHAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.5543		100.000		350649.100924.170037.LE YEN LINH ung ho dong bao do bao Yari FT24254732443979
10/09/2024 5161.35825		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 0575223.20240910.66510575223-0931046554_U ng ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5218.6206		100.000		350439.100924.170035.Ung ho Dong Bao a. FT24254068053304

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.35831		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66511394920.20240910.66511394920-0848958696_Si nh vien xin duoc gop 1 phan nho de ho tro dong bao
10/09/2024 5214.6294		200.000		350752.100924.170038.PHAM THI TRUC ung ho khac phuc hau qua so 3 FT24254280513305
10/09/2024 5214.5567		2.205.000		867791.100924.170038.IBFT Ca Si Tang Phuc ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5387.32047		300.000		020097042209101700382024TJ3R769541.32047.170039.Cua it long nhieu em mong dong bao som vuot qua kho khan a.
10/09/2024 5209.5591		10.000.000		718989.100924.170040.DO DUY HIEU va LE THU PHUONG chuyen tien ho tro dong bao anh huong Bao so 3 va lu lut
10/09/2024 5161.35837		30.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66511478879.20240910.66511478879-0352600101_N guyen Ha Chi ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5213.6399		95.000		905220.100924.170008.NGUYEN VAN HIEU Chuyen tien
10/09/2024 5078.61814		200.000		MBVCB.6994632566.T1 ZEUS mong moi nguoi binh an.CT tu 0161001733024 VO DANG UYEN THY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.5641		500.000		838509.100924.170041.DOAN DUC HIEU chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5214.6147		200.000		906749.100924.170026.TRAN THI DAO Chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi mien Bac oi co len nhe
10/09/2024 5220.6442		1.500.000		904209.100924.165952.NGO THI HUYEN Chuyen tien ho tro dong bao Mien Bac khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5243.46059		200.000		MBVCB.6994632906.We care we share.CT tu 0401001468633 HOANG DANG KHOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.30738		2.000.000		020097042209101700342024LYV0800181.30738.170036.DINH DUONG LINH chuyen tien
10/09/2024 5214.6477		2.000.000		534644.100924.170125.NGHIA NHU - NGUOI CON CAN THO UNG HO DONG BAO DO CON BAO YAGI-100924-17:00:42 534644
10/09/2024 5239.46063		1.000.000		MBVCB.6994635285.PHAM NGOC PHUONG TRANG UNG HO DONG BAO KHAC PHUC BAO YAGI.CT tu 0181003557755 PHAM NGOC PHUONG TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.30928		50.000		020097040509101700432024HY0J061445.30928 .170023.Vietcombank:0011001932418:PHAM NHU QUYNH chuyen tien
10/09/2024 5078.61837		200.000		MBVCB.6994632344.PHAM MAI TRANG chuyen tien.CT tu 1019814470 PHAM MAI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.46070		1.000.000		MBVCB.6994630480.LY QUANG CANH UNG HO BA CON THIET HAI DO BAO SO 3.CT tu 9979797000 LY QUANG CANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.46068		200.000		MBVCB.6994632035.VU THI PHUONG UH khac phuc mua lu yagi.CT tu 9973443973 VU THI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.6489		500.000		350859.100924.170039.Ung ho dong bao bi lu lut FT24254287635954
10/09/2024 5245.46074		100.000		MBVCB.6994633629.Ung Ho Dong Bao Vuot Qua Kho Khan .CT tu 9794861379 PHAM XUAN THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.5728		100.000		909096.100924.170037.NGUYEN THI HAO VAN ung ho dong bao mien Bac vuot qua con bao so 3
10/09/2024 5017.5753		200.000		351277.100924.170043.VAN THI MY TIEN ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao so 3 Yagi FT24254686001421
10/09/2024 5219.6453		500.000		534598.100924.170125.MAI THANH HOA chuyen khoan-100924-17:00:42 534598
10/09/2024 5214.6539		50.000		351155.100924.170042.GD Chu Ha My ung ho khac phuc sau bao Yagi FT24254500899600
10/09/2024 5215.6576		500.000		351125.100924.170042.Ung ho bao lut FT24254779840416
10/09/2024 5213.5797		150.000		351451.100924.170044.LE THANH LONG chuyen FT24254726322304
10/09/2024 5219.6668		50.000		908535.100924.170042.Chuc mng binh an
10/09/2024 5220.6629		100.000		351465.100924.170044.Cua it long nhieu mong cac vung bi bao anh huong som khai phuc FT24254431085354
10/09/2024 5214.5810		200.000		867614.100924.170045.IBFT ca nhan nho be ung ho mien bac than thuong
10/09/2024 5209.6648		500.000		351414.100924.170044.Ung ho khac phuc bao Yagi FT24254210789893
10/09/2024 5219.6653		500.000		351498.100924.170045.Ung ho dong bao FT24254828894312



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.46094		1.000.000		MBVCB.6994637091.TRUONG THI BAO TRINH chuyen tien.CT tu 9962736142 TRUONG THI BAO TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.6709		200.000		908526.100924.170042.UH DONG BAO bao Yagi
10/09/2024 5388.32324		100.000		020097042209101700462024CFJM458987.3232 4.170047.mong moi nguoi binh an a
10/09/2024 5387.32323		50.000		020097042209101700462024Q2U8772768.32323 .170047.ung ho mien bac khac phuc bao so 3 . cua it long nhiiuuu:33
10/09/2024 5189.32333		700.000		0200970422091017004620243NSX828301.3233 3.170048.WINX ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi
10/09/2024 5214.6754		500.000		907957.100924.170035.UNG HO LU LUT VA ANH HUONG BAO YAGI
10/09/2024 5161.35878		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 1396755.20240910.66511396755-0344281929_P HAN HOAI THAM PHUONG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5219.5882		5.000		907487.100924.170027.NGUYEN DINH PHUONG Chuyen tien
10/09/2024 5244.46101		200.000		MBVCB.6994636921.NGUYEN Y NHI chuyen tien.CT tu 0721000525887 NGUYEN Y NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.6783		2.900.000		463428.100924.170047.VAN PHONG CN CTY NAMYANG INNOTECH VINA BINH DUONG HUONG VE TO QUOC: UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5212.5900		500.000		351717.100924.170047.LE HUYNH UYEN HUONG gui tam long den ba con mien Bac FT24254717814117
10/09/2024 5161.35909		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 1100953.20240910.66511100953-0945455607_N GUYEN VAN TIN bao yagi
10/09/2024 5387.33114		31.542		020097041509101700502024xQXx694755.33114 .170050.NGUYEN THI THAO chuyen tien
10/09/2024 5017.5929		1.000.000		351842.100924.170048.HONG NGOC DIEP ung ho dong bao vuot qua thien tai FT24254836461738
10/09/2024 5240.46114		100.000		MBVCB.6994637086.ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3.CT tu 1020125400 VO THI MONG THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.61896		200.000		MBVCB.6994637462.chung tay huong ve mien Bac .CT tu 1013141626 HUYNH THI THANH THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.32469		100.000		020097042209101700502024CAWC853837.324 69.170051.Chia se cung ba con vung bao lu
10/09/2024 5214.5957		5.000.000		909395.100924.170042.GD Soc Sam chung tay ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5245.46122		500.000		MBVCB.6994634561.NGUYEN THUY HUONG chuyen tien.CT tu 0901000136743 NGUYEN THUY HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.6942		200.000		351818.100924.170048.Gia dinh khung long gop chut it mong moi nguoi binh an FT24254998878118
10/09/2024 5212.6873		100.000		909358.100924.170042.NGUYEN THANH THUY Chuyen tien
10/09/2024 5161.35917		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 1101354.20240910.66511101354-0941823792_N GUYEN BAO HOAI YEN ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5161.35922		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 1121309.20240910.66511121309-0395779886_T RUONG THI THUY LINH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5388.33178		20.000		020097042209101700522024MVHV329047.331 78.170033.LE HAI DANG ung ho ba con chong bao
10/09/2024 5209.8012		500.000		905803.100924.170017.le thi huyen ung ho dong bao bi anh huong lu lut
10/09/2024 5240.46147		500.000		MBVCB.6994589133.con cau mong moi nguoi binh an ..CT tu 1012518707 DAO THI HUYEN TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.8082		50.000		352360.100924.170054.Mien Trung ung ho cuu tro mien Bac FT24254233606768
10/09/2024 5216.8083		300.000		868368.100924.170055.ung ho dong bao do bao yagi so 3
10/09/2024 5161.35888		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 1398096.20240910.66511398096-0327457082_D AT va Chi ung ho dong bao lu lut Co len Vietnam toi oi
10/09/2024 5387.33230		200.000		020097042209101700542024FHW2616244.3323 0.170056.ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5389.32670		200.000		020097041509101700562024A37t695272.32670. 170056.Glamour spa Bien Hoa Dong Nai ung ho dong bao cac Tinh bi thiet hai do bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.7078		200.000		352338.100924.170054.Gop suc ung ho dong bao khac phuc bao lu FT24254952641264
10/09/2024 5388.32681		1.000.000		020097041509101700562024JOYf695273.32681.170036.CHU THI BAO chuyen tien cuu tro dong bao lu lut
10/09/2024 5214.7060		500.000		534961.100924.170054.NGUYEN MAI GIA BAO CHUYEN KHOAN UNG HO DONG BAO-100924-17:00:54 534961
10/09/2024 5387.32651		500.000		020097042209101700552024UXH8505259.32651.170056.Thien Nga ung ho dong bao bao lut
10/09/2024 5242.46165		200.000		MBVCB.6994636939.PHAM DINH NAM chia se kho khan cung bao mien Bac khac phuc thien tai.CT tu 0461000522312 PHAM DINH NAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.8147		200.000		352476.100924.170055.Ung ho cac tinh bao lu FT24254288763904
10/09/2024 5215.8238		50.000		352688.100924.170057.Chung tay khac phuc thiet hai bao so 3 FT24254066410121
10/09/2024 5218.8262		200.000		351485.100924.170045.DINH HA GIANG ung ho bao lut mien Bac FT24254289920042
10/09/2024 5209.8271		1.000.000		535070.100924.170202.UNG HO DONG BAO-100924-17:00:58 535070
10/09/2024 5390.32744		500.000		020097042209101700562024GBWI123496.32744.170038.Ung ho dong bao
10/09/2024 5387.32748		20.000		020097042209101700572024ZSL4713096.32748.170058.BUI ANH TU chuyen tien
10/09/2024 5212.7216		10.000		909674.100924.170047.BAN TON PHAY Chuyen tien
10/09/2024 5389.33269		500.000		020097042209101700562024MH3J393262.33269.170057.LE TRAN KHANH NGUYEN ung ho dong bao thiet hai do bao YAGI
10/09/2024 5243.46184		100.000		MBVCB.6994635129.DONG VAN HUYNH chuyen tien.CT tu 0491000128207 DONG VAN HUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.33307		1.000.000		020097042209101700572024JZ6T452701.33307.170039.Hoa va me ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5209.8312		100.000		352837.100924.170059.UH dong bao anh huong bao va lu lut FT24254771803605
10/09/2024 5217.7210		500.000		352766.100924.170058.NGUYEN LAM PHUC ung ho dong bao lu lut binh an va vuot qua kho khan FT24254005852279
10/09/2024 5215.7248		200.000		519781.100924.170100.ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.46206		500.000		MBVCB.6994638478.HOANG THI HOA chuyen tien ung ho dong bao bao lut.CT tu 0011000791824 HOANG THI HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.7213		300.000		352780.100924.170058.HOANG THI HUYEN gop phan ung ho nguoi dan vung lu FT24254002290092
10/09/2024 5220.8403		200.000		838333.100924.170036.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5239.46212		100.000		MBVCB.6994638336.TRAN THI THUY DUONG ung ho thiet hai bao Yagi.CT tu 9832558821 TRAN THI THUY DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.32938		50.000		020097042209101701022024J8TQ846980.32938 .170104.NGUYEN THI MAI ANH chuyen tien
10/09/2024 5218.8529		500.000		535249.100924.170103.UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI-100924-17:01:03 535249
10/09/2024 5214.8540		200.000		970365.100924.170051.PHAM MINH ANH ung ho khac phuc thiet hai bao yagi
10/09/2024 5217.8526		500.000		353188.100924.170102.Ung ho dong bao lu lut FT24254002089808
10/09/2024 5017.8573		500.000		463726.100924.170103.LE TIEN KHOA UNG HO DONG BAO
10/09/2024 5220.8577		200.000		535298.100924.170105.UNG HO DONG BAO BI ANH HUONG BAO YAGI-100924-17:01:04 535298
10/09/2024 5389.32841		50.000		020097042209101700592024KNIQ674312.3284 1.170041.Chau khong co nhieu. Mong muon gop 1 phan nho cho dong bao o vung chiu thien tai
10/09/2024 5243.46227		50.000		MBVCB.6994645375.HO THI HA CHI chuyen tien cuu tro dong bao bi anh huong bao so 3.CT tu 0301000429795 HO THI HA CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.8582		300.000		353217.100924.170102.VU MAI HUE chuyen FT24254009000094
10/09/2024 5213.7395		300.000		535254.100924.170214.PHAM DANG PHUONG ANH CHUYEN KHOAN-100924-17:01:04 535254
10/09/2024 5214.8545		500.000		353079.100924.170101.HOANG VU MINH ANH chuyen FT24254831566010
10/09/2024 5213.7411		200.000		353344.100924.170104.DINH THI NGOC QUY chuyen FT24254890139084
10/09/2024 5389.33474		500.000		020097042209101701052024VU4N122857.3347 4.170107.ung ho dong bao bi lu lut thien tai

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.8651		200.000		535005.100924.170055.QUACH THI DOAN UNG HO CAC TINH MIEN BAC BAO LU-100924-17:00:55 535005
10/09/2024 5218.8648		200.000		535307.100924.170105.UNG HO DONG BAO CAC TINH THANH DO CON BAO SO 3 YAGI GAY RA-100924-17:01:04 535307
10/09/2024 5388.33491		100.000		020097042209101701052024RC5P494974.33491 .170107.NGO VAN HUNG chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5218.8701		200.000		352415.100924.170055.Thuong gui dong bao mien Bac FT24254998878704
10/09/2024 5189.34058		100.000		020097042209101701052024R61D146559.34058 .170107.NGUYEN THU THAO chuyen tien
10/09/2024 5240.46242		500.000		MBVCB.6994645644.ung ho bao lu ba con MB.CT tu 1014046630 LE VAN KHAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.46252		1.000.000		MBVCB.6994639524.NGUYEN NGOC THIEN VY chuyen tien.CT tu 0071000917338 NGUYEN NGOC THIEN VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.8735		200.000		909807.100924.170049.NGUYEN DINH SANG Chuyen tien
10/09/2024 5209.8766		500.000		353691.100924.170107.TRUONG DANG HUY chuyen mong ba con binh an vo su FT24254783565561
10/09/2024 5161.35997		600.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 1480450.20240910.66511480450-0832207977_ My Han va Lam Son ung ho nguoi dan khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5244.46255		200.000		MBVCB.6994645521.NGUYEN THI CAM HUONG chuyen tien ung ho lu lut .CT tu 0251002775104 NGUYEN THI CAM HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.34163		150.000		020097041509101701102024WgcU695612.3416 3.170110.NGUYEN HUYEN TRANG chung tay cuu giup ba con vuot qua kho khan
10/09/2024 5017.8819		50.000		910010.100924.170052.PHAN THI ANH THU Chuyen tien ung ho dong bao lu quet, mua bao
10/09/2024 5218.7559		120.000		838622.100924.170044.Ung ho cuu tro ba con vung lu phía Bac
10/09/2024 5220.7591		300.000		535485.100924.170211.NGUYEN QUANG ANH UNG HO LU LUT-100924-17:01:10 535485
10/09/2024 5215.8922		500.000		911323.100924.170057.le thi huyen ung ho dong bao bi anh huong lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.8926		300.000		353977.100924.170111.NGUYEN PHUONG NGOC ung ho dong bao yagi FT24254760895065
10/09/2024 5388.34272		300.000		020097042209101701102024IZSI670507.34272. 170112.cua yt long nhieu ak
10/09/2024 5387.33548		1.000.000		0200970405091017010920248J2G063081.33548. 170101.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN HAI QUANG chuyen tien
10/09/2024 5390.34275		500.000		020097041509101701122024DqCO695640.3427 5.170112.TONG THI PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5241.46285		2.100.000		MBVCB.6994639196.Dao Nhi-Xuan An-NgNhi-Gia Han ung ho nguoi dan thiet hai do bao Yagi.CT tu 0121000884781 DAO THI YEN NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.8965		50.000.000		869385.100924.170111.IBFT Cty My Pham Dr Cell Ung Ho Khac Phuc Bao Yagi 0919609426
10/09/2024 5217.8968		100.000		911818.100924.170105.ung ho vung bao lu
10/09/2024 5389.33596		2.000.000		0200970415091017011120243Kcm696011.33596 .170112.RIEU HAI LY ung ho dong bao Bao Lu Yagi.
10/09/2024 5216.8971		10.000.000		535538.100924.170113.GIA DINH XIN DONG GOI UNG HO CUU TRO LU LUT DONG BAO MIEN BAC-100924-17:01:12 535538
10/09/2024 5214.8977		200.000		838674.100924.170046.Ung ho dong bao chiu bao lu
10/09/2024 5388.33637		1.000.000		020097040509101701132024NAH5063298.3363 7.170053.Vietcombank:0011001932418:HOAN G DINH TRUONG chuyen tien ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5243.46291		300.000		MBVCB.6994638573.MAI TRANG UNG HO DONG BAO KHAC PHUC HAU QUA SAU BAO SO 3.CT tu 1041217437 VU THI MAI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.8914		200.000		351327.100924.170043.NGUYEN THANH GIAP chuyen FT24254315663820
10/09/2024 5243.46298		500.000		MBVCB.6994647409.Ung ho bao lu yagi.CT tu 0531000284309 NGUYEN THI MINH TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.9054		1.000.000		666782.100924.170047.NGUYEN THI MY DUNG HUONG VE MIEN BAC YEU THUONG
10/09/2024 5220.9127		50.000		869583.100924.170115.IBFT Ung ho nho ho tro dong bao mien Bac
10/09/2024 5209.8858		1.000.000		353809.100924.170109.Ung ho dong bao bi anh huong boi bao FT24254634712451

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.34439		50.000		0200970415091017011620240yFV695703.34439 .170116.CAO MINH NGOC chuyen tien
10/09/2024 5209.9192		2.000.000		354383.100924.170115.VUONG THUY TIEN ung ho dong bao bao lut FT24254051994472
10/09/2024 5219.9230		200.000		910925.100924.170110.PHAM PHUONG LINH quyen gop se chia cung dong bao mua bao lu
10/09/2024 5212.9233		300.000		182114.100924.170116.NGUY THI TRAM chuyen tien
10/09/2024 5217.7795		1.000.000		911656.100924.170103.LY HAI HIEU UNG HO KHAC PHUC HAU QUA CON BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5240.46327		100.000		MBVCB.6994640738.HOANG HOAI THUONG ung ho dong bao khac phuc hau qua bao so 3.CT tu 0021000261465 HOANG HOAI THUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.34541		100.000		020097042209101701182024UNFE678304.3454 1.170119.VO THI LE CHAM chuyen tien
10/09/2024 5216.9329		100.000		354701.100924.170118.Ung ho dong bao vung lu lut thien tai FT24254078004682
10/09/2024 5161.36094		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 0886613.20240910.66510886613-0947440917_D ANG VU CAT TUONG chuyen tien qua MoMo ung ho dong bao
10/09/2024 5161.36096		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 1483558.20240910.66511483558-0976473694_H UYNH LE BAO NAM chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5242.46349		2.000.000		MBVCB.6994640062.VO XUAN MINH TRIET chuyen tien ho tro thanh pho bi bao Yagi.CT tu 0061001032235 VO XUAN MINH TRIET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.9401		150.000		908890.100924.170050.Ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5245.46349		200.000		MBVCB.6994640908.NGUYEN THI THUY VY chuyen tien.CT tu 1021030021 NGUYEN THI THUY VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.7879		100.000		869954.100924.170122.IBFT Ung ho ba con lu lut. Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5390.34739		100.000		0200970422091017012320245JFM147032.34739 .170124.Ngo Anh Tuan
10/09/2024 5209.9553		200.000		352498.100924.170055.DO KHANH LINH ung ho dong bao bi thiet hai do con bao Yagi FT24254273801684
10/09/2024 5214.9601		500.000		487212.100924.170123.Chut tam long ho tro den nguoi dan bi anh huong bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.9579		200.000		313569.100924.170121.Ung ho cuu tro bao lu
10/09/2024 5387.34790		4.580.000		020097040509101701252024EDJ0064013.34790. 170125.Vietcombank:0011001932418:Ba con chung tay ho tro cuu lu mien bac
10/09/2024 5215.9703		100.000		535948.100924.170208.NGUYEN HUU TRUONG UNG HO NGUOI DAN MIEN BAC GAP BAO LU-100924-17:01:25 535948
10/09/2024 5209.7979		100.000		355194.100924.170123.TRAN KHANH HUYEN chuyen FT24254586781625
10/09/2024 5216.9760		200.000		913261.100924.170117.TRUONG THI DUY LINH Chuyen tien ung ho dong bao khac phuc bao
10/09/2024 5209.9780		500.000		912691.100924.170120.VU THI QUYNH TRANG Chuyen tien
10/09/2024 5161.36180		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 1484657.20240910.66511484657-0947330828_H A LAN ANH chuyen tien cuu tro bao lu
10/09/2024 5219.9809		100.000		355484.100924.170126.ung ho mien Bac FT24254707003690
10/09/2024 5387.33941		200.000		0200970422091017012920240FDP325318.33941 .170130.Mong dong bao duoc binh an va vuot qua kho khan
10/09/2024 5214.9884		200.000		231304.100924.170129.Dinh Thi Chinh ung ho lu lut sau bao Yagi
10/09/2024 5245.46423		100.000		MBVCB.6994648433.HO THIEN HAO chuyen tien.CT tu 1020737557 HO THIEN HAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.9923		200.000		912534.100924.170117.UH DB Bao YAGI
10/09/2024 5242.46429		1.000.000		MBVCB.6994640179.Ung ho ba con mien bao lu.CT tu 1049501280 DUONG ANH KHA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.36185		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 1486012.20240910.66511486012-0962639705_P HAM PHONG PHU quyen gop tien ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5239.46431		200.000		MBVCB.6994641815.gop suc nho mong dong bao Viet Nam binh an.CT tu 1036427761 TRUONG HO DINH VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.46434		500.000		MBVCB.6994649198.ung ho dong bao lu lut.CT tu 9865813964 PHAM THI HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.35051		50.000		020097042209101701312024Z0YZ826896.35051 .170113.ung ho dong bao bi anh huong do bao
10/09/2024 5017.11043		300.000		355459.100924.170126.Ung ho FT24254286226763
10/09/2024 5213.10168		100.000		355943.100924.170131.DOAN DUY PHUONG ung ho ba con vung bao lu FT24254997981258
10/09/2024 5209.11030		500.000		353098.100924.170101.Cuu tro nguoi dan bao lu FT24254063767308
10/09/2024 5390.35066		2.000.000		020097042209101701322024TFAO168559.3506 6.170134.HUYNH DONG KIET va TRAN DUN CHANH ung ho dong bao lu lut mien bac
10/09/2024 5189.36018		200.000		020097042209101701342024BHJT575267.36018 .170135.chia se cung dong bao mien Bac
10/09/2024 5213.11170		300.000		536279.100924.170137.NGUYEN THI THAO CHUYEN KHOAN UH MIEN BAC-100924-17:01:35 536279
10/09/2024 5078.62305		500.000		MBVCB.6994647733.Ung ho dong bao chiu anh huong bao Yagi.CT tu 0421000532562 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5239.46477		50.000		MBVCB.6994647273.LE THI MINH THU chuyen tien.CT tu 1050328571 LE THI MINH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.46478		70.000		MBVCB.6994647766.Chau LE THI TRA MY quyen gop ho tro sau con bao Yagi. Chuc cac chien si va moi nguoi binh an. .CT tu 1017959666 LE THI TRA MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.46479		100.000		MBVCB.6994650057.ung ho .CT tu 0011001328913 THAI THI PHUONG HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.11310		3.500.000		353602.100924.170106.PHAM TIEN ANH chuyen FT24254118400026
10/09/2024 5219.11319		500.000		913516.100924.170123.CAO THI THAO LINH Chuyen tien
10/09/2024 5213.10293		200.000		353711.100924.170108.DOAN THI HONG NGOC ung ho dong bao sau bao so 3 FT24254753886602
10/09/2024 5214.11394		500.000		913442.100924.170121.VU VAN BAN chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai sau bao so 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.46500		2.000.000		MBVCB.6994650349.HO NGUYEN UYEN LY chuyen tien.CT tu 1014730340 HO NGUYEN UYEN LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.36032		500.000		020097042209101701342024B4LC623326.36032 .170135.NGUYEN MINH HUNG Co len Viet Nam
10/09/2024 5216.10319		500.000		353887.100924.170110.Em be Tori ung ho ho tro sau bao Yagi FT24254879346539
10/09/2024 5239.46510		100.000		MBVCB.6994650666.LE VIET BAO LONG chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai.CT tu 1024816231 LE VIET BAO LONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.35365		30.000		020097042209101701402024OI6K165002.35365 .170142.ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5389.35379		100.000		020097041509101701422024OWIM696478.3537 9.170142.ung ho khac phuc sau bao
10/09/2024 5213.11507		200.000		913394.100924.170120.ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5241.46520		300.000		MBVCB.6994643557.Ung ho ba con vung lu + Yagi .CT tu 9904489666 NGO THI MAI HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.35432		700.000		020097042209101701422024QB93169491.35432 .170124.con xin quyen gop 1 chut tam long sau bao Yagi mong moi nguoi binh an a
10/09/2024 5219.10234		58.000		913053.100924.170113.LE THI NHU QUYNH Chuyen tien
10/09/2024 5390.36180		100.000		020097042209101701432024Z66D766306.36180 .170136.PHAM NGAN BINH chuyen tien
10/09/2024 5215.10401		500.000		913554.100924.170123.NGUYEN THI THAO ung ho mien bac than yeu
10/09/2024 5241.46536		500.000		MBVCB.6994650499.Ung ho dong bao bao lut mien Bac.CT tu 0071002630342 NGUYEN NGOC TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.46538		50.000		MBVCB.6994643495.DO THAO NGUYEN chuyen tien, hi vong moi nguoi binh an.CT tu 1028897647 DO THAO NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.36197		1.000.000		020097042209101701452024SF5T123214.36197 .170146.phuong Mai ho tro lu lut sau con bao Yagi
10/09/2024 5189.36202		100.000		020097040509101701462024PMSM065273.362 02.170126.Vietcombank:0011001932418:NGO KIEU YEN HOA chuyen tien ung ho dong bao chiu thiet hai do bai Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.11711		100.000		914246.100924.170128.LE HONG HANH Chuyen tien
10/09/2024 5212.11749		100.000		356814.100924.170141.LE QUANG TIEN ung ho bao lu FT24254159882646
10/09/2024 5213.11756		100.000		356961.100924.170142.mong dong bao vuot qua kho khan bao lu FT24254230067468
10/09/2024 5216.11643		200.000		909943.100924.170052.NGUYEN THI THU HA ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi
10/09/2024 5387.35549		1.000.000		0200970422091017014620247MLL951954.3554 9.170147.NGUYEN MINH THUC TRANG chuyen tien
10/09/2024 5387.36221		100.000		020097042209101701462024OEDB449125.3622 1.170147.HOANG NHAT LINH chuyen tien
10/09/2024 5216.10448		100.000		914375.100924.170130.TRINH VAN HAI Chuyen tien
10/09/2024 5219.10455		300.000		357330.100924.170145.Ung ho khac phuc bao so 3 yagi FT24254159982360
10/09/2024 5242.46568		200.000		MBVCB.6994649742.Ung ho dong bao.CT tu 0541000268760 BUI THUY HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.11954		500.000		354612.100924.170117.NGUYEN NGOC LINH ung ho khac phuc bao lu cho dong bao mien Bac FT24254976480862
10/09/2024 5240.46572		100.000		MBVCB.6994650227.Fan ATVNCG chung tay gop suc khac phuc sau bao Yagi. Hy vong dong bao deu binh an.CT tu 1020547981 NGUYEN HUYNH GIA BAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.35689		500.000		020097042209101701492024MHRY387187.356 89.170150.hy vong co the giup do duoc mot phan nao cho nguoi dan gap bao
10/09/2024 5189.35668		100.000		02009704220910170148202412TT507865.35668 .170150.ung ho dong bao viet nam
10/09/2024 5218.12037		500.000		840748.100924.170150.Ho tro mien bac lu lut
10/09/2024 5388.35658		50.000		020097041509101701502024mENm697120.3565 8.170130.DAU THI THOM chuyen tien
10/09/2024 5216.12049		1.000.000		357242.100924.170145.Ngoc Huynh chuyen tien ung ho dong bao bao Yagi FT24254823305108
10/09/2024 5212.12069		300.000		357484.100924.170147.HA THAI HIEN gop suc ho tro dong bao cac tinh bi thiet hai do bao Yagi FT24254005856026
10/09/2024 5387.36262		500.000		020097041509101701512024c1KQ696743.36262 .170131.chuyen tien cuu tro

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.10535		200.000		916097.100924.170143.NGUYEN THI THU HA ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi
10/09/2024 5220.12106		500.000		357791.100924.170151.HOANG MINH KHANG ung ho ba con bao lu FT24254923479581
10/09/2024 5244.46592		200.000		MBVCB.6994650600.ung ho dong bao bi lu lut.CT tu 1046729562 HUYNH THE NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.35777		1.000.000		020097042209101701452024DI59870020.35777.170152.TRINH THI THU HIEN chuyen tien
10/09/2024 5389.36298		200.000		0200970422091017015120249M1G415552.36298.170153.NGUYEN THU OANH chuyen tien
10/09/2024 5390.35873		50.000		020097042209101701522024JS92365648.35873.170153.VO NGOC TRUONG chuyen tien
10/09/2024 5209.12245		500.000		571713.100924.170121.tran my linh ck ung ho ng dan lu lut
10/09/2024 5239.46607		300.000		MBVCB.6994650848.Viet Nam co len .CT tu 1015622936 BUI THI THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.10559		50.000		360000.100924.170149.ung ho ba con vung lu lut
10/09/2024 5218.12270		200.000		357738.100924.170150.Ung ho cuu tro dong bao khac phuc hau qua bao Yagi FT24254280600060
10/09/2024 5387.35960		119.000		020097042209101701542024E0JK413800.35960.170135.NGUYEN THI VIET LINH chuyen tien
10/09/2024 5209.10620		300.000		354879.100924.170120.MA HONG HANH chuyen ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3 FT24254519974000
10/09/2024 5189.36352		200.000		020097042209101701542024K6CU370318.36352.170155.con yeu Viet Nam
10/09/2024 5215.12364		200.000		916190.100924.170144.LE THI QUYNH Chuyen tien
10/09/2024 5189.37012		10.000.000		020097042209101701542024EEVP947529.37012.170156.VU VAN TRUNG chuyen tien
10/09/2024 5216.12427		10.000		537087.100924.170300.NGUYEN THU TRAM CHUYEN TIEN-100924-17:01:55 537087
10/09/2024 5189.36378		300.000		0200970422091017015520241U4X230902.36378.170157.NGUYEN PHUONG ANH chuyen tien
10/09/2024 5218.12425		1.000.000		870838.100924.170156.IBFT Ung ho ba con lu lut mien bac
10/09/2024 5241.46633		3.000.000		MBVCB.6994645134.PHAM THI MINH NGUYET chuyen tien.CT tu 0831000028635 PHAM THI MINH NGUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.10633		10.000		552162.100924.170126.Nguyen Le Duong ung ho nhan dan khac phuc bao YAGI
10/09/2024 5189.35969		50.000		020097042209101701542024TJIJ376748.35969.170147.Ung ho khac phuc hau qua sau bao va lu lut cho MB
10/09/2024 5243.46639		100.000		MBVCB.6994655448.LE DONG NHI chuyen tien ung ho dong bao mien Bac. .CT tu 0041000371265 LE DONG NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.12562		500.000		358075.100924.170154.Gia dinh chau Na Nep ung ho nguoi dan vung bao Yagi FT24254223072998
10/09/2024 5220.12574		500.000		355451.100924.170125.NGO THANH NGOC ung ho dong bao bi lu lut. Cau mong tat ca moi nguoi luon binh an FT24254368916497
10/09/2024 5219.10702		100.000		355568.100924.170127.NGUYEN THI MAI chuyen ung ho dong bao lu lut FT24254137215102
10/09/2024 5220.12585		50.000		911184.100924.170055.LE PHUONG THUY Chuyen tien
10/09/2024 5245.46647		500.000		MBVCB.6994655623.Gia dinh em ung ho dong bao gap thien tai.CT tu 1036234855 NGUYEN THI BAO HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.36425		500.000		020097042209101701582024NTG8166538.3642 5.170200.ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5189.37190		100.000		020097042209101701582024ADJM539731.3719 0.170200.Gop suc nho cho nguoi dan bi anh huong bao so 3 YAGY
10/09/2024 5390.37184		500.000		020097042209101701592024S0A0159056.37184 .170200.Ung ho dong bao vuot qua kho khan thien tai Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5216.12623		200.000		358314.100924.170156.Gd nha Lua quyen gop mong moi nguoi binh an FT24254847900035
10/09/2024 5217.12628		1.000.000		355556.100924.170127.HOANG THI NU ung ho dong bao vung lu FT24254923477800
10/09/2024 5217.12647		500.000		358361.100924.170157.TRAN THI THUY NHI chuyen FT24254614370414
10/09/2024 5017.12713		200.000		358372.100924.170157.NGUYEN QUOC TOAN THANG chuyen tien cuu tro bao lu FT24254791077229
10/09/2024 5218.12696		100.000		358496.100924.170158.NGUYEN THI LAN PHUONG chuyen FT24254838823012
10/09/2024 5239.46670		200.000		MBVCB.6994652673.NGUYEN THI THAO chuyen tien.CT tu 1012845710 NGUYEN THI THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.12774		100.000		840958.100924.170158.NGUYEN THI THUY LINH chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5239.46672		1.000.000		MBVCB.6994653015.chia se kho khan cung ba con bao lu tai mien bac.CT tu 1013247438 DINH THI HAI ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.36381		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 1569993.20240910.66511569993-0354594001_U ng ho nguoi dan mien Bac
10/09/2024 5389.36434		150.000		020097042209101701582024MRPN612300.3643 4.170201.LE TUAN HAI ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5245.46668		200.000		MBVCB.6994651201.LE THI NGOC LE UNG HO CUU TRO LU LUT MIEN BAC.CT tu 0381000484216 LE THI NGOC LE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.46678		200.000		MBVCB.6994655998.mot mieng khi doi bang mot goi khi no.CT tu 1028776858 LAI LINH CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.46682		100.000		MBVCB.6994655540.gop it suc cho ba con.CT tu 0531002585981 NGUYEN HA VI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.46680		1.000.000		MBVCB.6994652698.ung ho khac phuc bao yagi.CT tu 0881000484354 NGUYEN THI TRA MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.10781		10.000.000		537247.100924.170200.UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI-100924-17:01:59 537247
10/09/2024 5243.46682		500.000		MBVCB.6994651963.Chau Chien xin chia se 1 chut kho khan voi nguoi dan vung lu.CT tu 0351001041683 NGUYEN THI CHIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.12927		15.000.000		358798.100924.170201.Nhom thien nguyen fan ca si Hoang Hai chung tay voi dong bao vung lu. FT24254847900268
10/09/2024 5216.12976		100.000		871238.100924.170134.IBFT BUI THI THU NGUYEN chuyen tien
10/09/2024 5388.37445		200.000		0200970422091017020420244GKJ218533.37445 .170206.DANG THI MAI HIEN chuyen tien ho tro vung thien tai.

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.62562		300.000		MBVCB.6994652713.Thanh Xuan ung ho cac Tinh khac phuc bao so 3.CT tu 0601000477968 DINH THI THANH XUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.37484		50.000		020097042209101702052024SFL6996998.37484. 170206.NGUYEN LINH CHI chuyen tien
10/09/2024 5387.37409		200.000		020097041509101702052024FiSC697481.37409. 170205.ung ho dong bao Yagi gay ra
10/09/2024 5219.10859		300.000		359248.100924.170206.NGUYEN THI TAM NHU UNG HO DONG BAO BI ANH HUONG FT24254779845762
10/09/2024 5214.10863		24.000		358754.100924.170201.em con mot it tien ung ho dong bao FT24254238803355
10/09/2024 5388.37485		1.000.000		0200970415091017020620248Gql698018.37485. 170146.TRAN THI THU HA ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao so 3 Yagi
10/09/2024 5216.13056		100.000		916560.100924.170149.TRAN PHAM CAM TIEN Chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5209.10852		500.000		358658.100924.170200.Yeu thuong FT24254674857000
10/09/2024 5216.13007		500.000		358966.100924.170203.LUONG VAN THANH ung ho Dong bao lu lut. FT24254334315003
10/09/2024 5017.12899		100.000		358733.100924.170201.TRAN TRONG HOANG, Phan Thi Yen Vy FT24254082298716
10/09/2024 5214.13092		200.000		358721.100924.170200.Nghia va Lan Anh ung ho FT24254793961068
10/09/2024 5213.10881		100.000		359360.100924.170207.Ung ho bao yagi mong moi nguoi binh an FT24254344491055
10/09/2024 5220.13068		500.000		916980.100924.170157.UNG HO MIEN BAC
10/09/2024 5212.13174		200.000		537414.100924.170206.CAU CHO MOI NGUOI DEU VUOT QUA BINH AN-100924-17:02:04 537414
10/09/2024 5245.46706		500.000		MBVCB.6994653587.DUONG THI MEN chuyen tien.CT tu 0481000825573 DUONG THI MEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.46716		1.000.000		MBVCB.6994653607.gui dong bao- co len Viet Nam.CT tu 0441000706636 NGUYEN THI THUY VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.37527		1.000.000		0200970422091017020520248OYX983106.3752 7.170207.NGUYEN THI TUYET chuyen tien
10/09/2024 5217.10924		1.000.000		537419.100924.170206.LING THUONG GOI ACE MIEN BAC-100924-17:02:05 537419

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.36445		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66511149019.20240910.66511149019-0969644408_Nguoi ham mo cua ca si Tang Phuc
10/09/2024 5017.13238		500.000		917099.100924.170157.ung ho nguoi dan vung thien tai lu lut
10/09/2024 5219.10769		100.000		355853.100924.170130.DANG THU TRANG ung ho dong bao FT24254732447957
10/09/2024 5389.37642		200.000		020097041509101702102024r9eb697685.37642.170150.ung ho dong bao bi anh huong con bao yagi
10/09/2024 5390.36589		30.000		02009704220910170209202468XU699145.36589.170150.TRAN THI HONG NHUNG chuyen tien
10/09/2024 5212.13258		200.000		464871.100924.170208.UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO YAGI
10/09/2024 5387.37647		200.000		020097040509101702102024ABHA066777.37647.170210.Vietcombank:0011001932418:ung ho lu lut
10/09/2024 5078.62596		1.000.000		MBVCB.6994652113.NGUYEN THI TRANG chuyen tien.CT tu 0201000601620 NGUYEN THI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.36593		200.000		020097041509101702102024mFyx698124.36593.170210.DO KIEU LINH CHI chuyen tien ung ho cuu tro dong bao thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5220.10963		500.000		186810.100924.170139.ung ho khac phuc bao so 3 yagi
10/09/2024 5243.46728		100.000		MBVCB.6994656294.TO MINH HOANG chuyen tien.CT tu 0431000238891 TO MINH HOANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.36452		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66511149149.20240910.66511149149-0708532280_HO HUYNH NHI chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5390.37687		20.000		0200970422091017021020249MNM157371.37687.170211.PHAM DINH VINH chuyen tien khac phuc hau qua con bao Yagi
10/09/2024 5389.37743		300.000		020097041509101702122024jSYC697737.37743.170212.TRAN THI DIEM QUYNH chuyen tien ho tro dong bao vung lu lut
10/09/2024 5241.46742		100.000		MBVCB.6994657065.LUONG SON TUNG chuyen tien.CT tu 0541000341075 LUONG SON TUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.46742		200.000		MBVCB.6994656995.UNG HO THIET HAI SAU BAO YAGI.CT tu 1027676568 PHAN THI HONG VI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.46742		100.000		MBVCB.6994653274.HUYNH THI VAN AN chuyen tien.CT tu 1048316266 HUYNH THI VAN AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.13239		500.000		359207.100924.170205.NGUYEN HA ANH ung ho ba con vung lu FT24254607898062
10/09/2024 5245.46745		200.000		MBVCB.6994653460.Ung Ho Dong Bao Khu Vuc Bao Lu.CT tu 0221000050429 NGUYEN THI VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.46748		100.000		MBVCB.6994657148.CHU THI MY LINH chuyen tien ung ho bao lu mien bac.CT tu 1029629717 CHU THI MY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.13398		200.000		359886.100924.170212.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24254400739040
10/09/2024 5241.46753		100.000		MBVCB.6994654199.VU THI TRANG ung ho dong bao lu lut.CT tu 0841000078125 VU THI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.62628		1.000.000		MBVCB.6994653321.Ho tro dong bao Mien Bac khac phu hau qua sau bao.CT tu 0011004451283 PHAM CAM THUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.46754		1.000.000		MBVCB.6994655707.ung ho dong bao cac tinh anh huong bao so3.CT tu 0021000439429 NGUYEN KHAC HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.46758		50.000		MBVCB.6994655813.NGUYEN THE CUC chuyen tien.CT tu 0541000237932 NGUYEN THE CUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.13533		200.000		841383.100924.170213.Chia se cung dong bao trong bao lu
10/09/2024 5212.13532		100.000		841523.100924.170215.Ung ho lu lut
10/09/2024 5189.37904		1.000.000		0200970415091017021620242YXr698292.37904.170216.chung tay ung ho lu lut mien bac
10/09/2024 5218.13558		500.000		360043.100924.170214.Ung ho lu lut. mong dong bao binh an FT24254640580702
10/09/2024 5017.13553		100.000		360046.100924.170214.DANG HAI QUAN chuyen FT24254089586705
10/09/2024 5387.37927		200.000		020097042209101702152024CUX3152893.37927.170216.ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5388.36747		100.000		020097042209101702172024W3B7304266.36747.170219.PHAM VU MAI PHUONG chuyen tien

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.38015		100.000		02009704220910170217202441W4155875.3801 5.170218.DAM QUOC VIET chuyen tien
10/09/2024 5390.36752		100.000		020097042209101702182024GW68284423.3675 2.170219.NGUYEN THI CAM TIEN chuyen tien
10/09/2024 5220.13734		200.000		357294.100924.170145.NGUYEN THI HUE CHI chuyen tien ung ho mien bac khac phuc bao lu FT24254613185459
10/09/2024 5215.13760		800.000		492331.100924.170218.Nguyen Thi Kim Ngan ung ho tranh bao yagi
10/09/2024 5390.38079		100.000		020097041509101702202024Nf6B698405.38079. 170220.LE NGO TRUNG HIEU chuyen tien ung ho bao Yagi
10/09/2024 5214.13755		1.150.000		492327.100924.170218.Gui chut tam long hao tam den yen bai
10/09/2024 5212.13845		100.000		360407.100924.170217.Ung ho dong bao bi chIU anh huong lu lut FT24254481898524
10/09/2024 5244.46800		200.000		MBVCB.6994657348.GD be Xuan Nhi,Ngoc Anh huong ve mien Bac than yeu.CT tu 0401001503885 NGUYEN THI HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.36543		12.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 1574192.20240910.66511574192-0835277747_N GUYEN VIET TUNG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5244.46815		10.000		MBVCB.6994654458.ung ho cac tinh dong bao bi thiet hai do bao Yagi .CT tu 1020537014 DINH NHAT ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.13876		1.000.000		360397.100924.170217.BUI MINH TRANG quyen gop cho cac ba con chong lu FT24254288770079
10/09/2024 5387.38177		20.000.000		0200970422091017021920245Q0D744246.38177 .170221.1 nguoi Viet Nam ung ho quy khac phuc bao lu
10/09/2024 5213.14205		3.000.000		360777.100924.170221.cau mong moi nguoi binh an FT24254842820711
10/09/2024 5240.46825		5.000.000		MBVCB.6994665509.ung ho khac phuc bao lu .CT tu 0341007146766 HOANG THI LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.15049		500.000		917743.100924.170211.Chia se cung dong bao gap thien tai
10/09/2024 5078.62722		30.000		MBVCB.6994657483.DAU THI KHANH HUYEN chuyen tien ung ho bao lu.CT tu 1039953104 DAU THI KHANH HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.62721		100.000		MBVCB.6994665447.Trangmonbridal ung ho ba con mien bac.CT tu 0671004155084 NGUYEN THI THUY TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.15097		300.000		537961.100924.170224.TRAN MINH TAN UNG HO DONG BAO KHAC PHUC BAO YAGI-100924-17:02:24 537961
10/09/2024 5388.38366		500.000		020097042209101702232024PFCV165143.38366 .170225.NGUYEN KHANH HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5243.46831		300.000		MBVCB.6994657861.Gia dinh Truc Han ung ho ba con vuot qua con bao Yagi.CT tu 0351001219189 LE THI KIM OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.15132		500.000		537984.100924.170225.UNG HO CUU TRO DONG BAO CAC TINH BI THIET HAI BOI BAO YAGI-100924-17:02:24 537984
10/09/2024 5245.46834		50.000		MBVCB.6994665674.NGUYEN QUANG DUY chuyen tien.CT tu 1022196617 NGUYEN QUANG DUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.15116		50.000		360628.100924.170219.Nguoi ham mo NinhDuongStory ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi FT24254615000050
10/09/2024 5245.46833		50.000		MBVCB.6994658228.NGUYEN HO HUNG CUONG chuyen tien.CT tu 1019306739 NGUYEN HO HUNG CUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.38403		500.000		020097041509101702252024ZjMd699047.38403 .170217.PHAM THI HUYEN ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5209.14268		500.000		361074.100924.170224.TRUONG THI HUYEN ung ho dong bao FT24254998884355
10/09/2024 5215.15150		8.500.000		004524.100924.170223.Cong ty Ngoc Phu ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5215.15185		100.000		361158.100924.170225.DOAN KHANH DUY chuyen ung ho Mien Bac chong lu lut FT24254235225170
10/09/2024 5387.38411		2.000.000		020097041509101702252024qrQX698578.38411 .170226.ung ho dong bao lu lut mien Bac
10/09/2024 5387.38451		5.000.000		020097042209101702252024MALF224197.3845 1.170227.gui chut long den ba con mien Bac cau mong cho mien Bac dc binh an vuot qua con lu.
10/09/2024 5212.14263		50.000		004471.100924.170223.Nguyen Thi Kim Kieu chuyen tien tu Viettel Money

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.46852		100.000		MBVCB.6994654957.fan9M ung ho dong bao vung lu.CT tu 0781000444248 LE THI NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.15215		30.000		537873.100924.170333.TRAN PHUONG QUYNH UNG HO CUU TRO BAO LU-100924-17:02:23 537873
10/09/2024 5213.14276		100.000		360974.100924.170223.NGUYEN KHAC GIAP chuyen FT24254606985381
10/09/2024 5243.46855		100.000		MBVCB.6994665879.PHAM NGOC TUYET TRINH chuyen tien.CT tu 1027568673 PHAM NGOC TUYET TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.14321		100.000		465129.100924.170224.TRAN LE THI MONG THI CHUYEN KHOAN
10/09/2024 5239.46859		500.000		MBVCB.6994652517.Nguyen Thi Thanh Huong ung ho dong bao ko may man bi thiet hai do bao lu.CT tu 0321000658612 NGUYEN THI THANH HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.38524		400.000		020097042209101702272024Z6PB988110.38524 .170228.PHAM NGOC YEN NHI chuyen tien
10/09/2024 5245.46860		200.000		MBVCB.6994654876.cuu tro dong bao- la rach dum la rach hon.CT tu 0441000808681 TRAN THI BICH PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.15365		100.000		361564.100924.170229.NGUYEN PHUONG THAO chuyen FT24254400740348
10/09/2024 5215.15371		500.000		183460.100924.170225.Luong Ngoc Phuoc Tai gop 1 it tam long den voi ba con mien Bac sau bao Yagi
10/09/2024 5239.46867		200.000		MBVCB.6994666080.NGO THI TRAM ANH chuyen tien ung ho bao so 3.CT tu 0861000010494 NGO THI TRAM ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.46871		500.000		MBVCB.6994659116.ung ho .CT tu 1021060697 NGUYEN QUOC QUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.15458		100.000		348237.100924.170226.QUYNH NHU Ung ho lu lut mien bac
10/09/2024 5189.38649		20.000		020097042209101702292024X2CD408184.3864 9.170223.Chung chau la sinh vien cua it long nhiu ung ho dong bao do bao yagi xau xa

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.39001		100.000		020097042209101702302024VEJL649641.39001. 170211.ung ho cuu tro bao lu mien Bac. Mong mn deu binh an
10/09/2024 5212.14423		500.000		328991.100924.170200.ung ho nhan dan sau con bao yagi
10/09/2024 5161.36623		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 1575271.20240910.66511575271-0345845613_H UYNH MY chuyen tien bao yagi
10/09/2024 5161.36626		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 1110324.20240910.66511110324-0345064991_U ng ho khac phuc lu lut mien Bac
10/09/2024 5218.15601		1.000.000		538147.100924.170314.NGUYEN DOAN TRUNG chuyen khoan-100924-17:02:31 538147
10/09/2024 5213.15562		10.000		361885.100924.170232.ung ho dong bao bi lu lut FT24254032111927
10/09/2024 5209.15568		500.000		361788.100924.170231.NGUYEN THU TRANG chuyen FT24254376597939
10/09/2024 5244.46903		100.000		MBVCB.6994666263.ung ho lu lut Mien Bac.CT tu 0881000484251 TRAN AN XUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.15670		10.000		520187.100924.170235.Nguyen Duy Linh chuyen tien tu Timo
10/09/2024 5215.15677		50.000		678232.100924.170223.Ung ho MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.46908		100.000		MBVCB.6994649981.Quyen gop va chia se dong hanh dot bao YAGI voi tu cach la mot hoc sinh pho thong.CT tu 1041192507 NGUYEN THI THANH TUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.15433		500.000		538161.100924.170230.GOP PHAN CUU TRO DONG BAO-100924-17:02:30 538161
10/09/2024 5245.46912		11.270		MBVCB.6994659858.NGUYEN THE ANH MINH chuyen tien.CT tu 1043007334 NGUYEN THE ANH MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.38897		100.000		0200970405091017023620249245068433.38897. 170236.Vietcombank:0011001932418:LE THI HOA chuyen tien
10/09/2024 5213.15403		1.000.000		361622.100924.170229.Trieu thi tuyet chinh chuyen FT24254977602952
10/09/2024 5216.15712		500.000		920205.100924.170222.VU HUYEN ANH ung ho khac phuc bao so 3 Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.46919		50.000		MBVCB.6994666542.BUI ANH DUNG chuyen tien ung ho cuu tro .CT tu 1039471560 BUI ANH DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.15668		200.000		621688.100924.170234.Do Thuy Linh chuyen tien ung ho lu lut
10/09/2024 5215.14419		200.000		361783.100924.170231.LE THI PHUONG THAO chuyen tien mong mng luon binh an FT24254860322785
10/09/2024 5389.39091		100.000		020097041509101702372024WK4O698928.39091.170228.LE HONG PHUONG QUYEN chuyen tien ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5216.14491		100.000		362096.100924.170234.DO TIEN HUY ung ho cuu tro ba con mua bao lu mien bac t9-2024 FT24254066416440
10/09/2024 5244.46922		200.000		MBVCB.6994665767.TRAN THI THU HUYEN chuyen tien ung ho nha nuoc bao lu.CT tu 1016289363 TRAN THI THU HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.38934		500.000		020097041509101702372024q4LD698941.38934.170229.LE HOAI PHONG ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5214.14522		10.000		005992.100924.170237.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5389.39118		1.000.000		020097041509101702382024hLHo698976.39118.170238.chia se kho khan voi ba con vung lu
10/09/2024 5216.15865		200.000		359127.100924.170204.Ung ho ba con vung bao lu FT24254280601104
10/09/2024 5214.15866		100.000		921051.100924.170231.Ung Ho Cuu Tro
10/09/2024 5390.39132		100.000		020097042209101702362024IV7E590570.39132.170239.mong dong bao binh an
10/09/2024 5245.46934		50.000		MBVCB.6994667204.ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi.CT tu 9857626222 VU QUANG KHAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.15897		200.000		872211.100924.170205.IBFT NGUYEN DOAN THUY VY uh dong bao
10/09/2024 5217.15862		500.000		921026.100924.170231.DAO NGOC LINH ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5388.38997		1.000.000		0200970422091017023720240JYC225561.38997.170239.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5244.46942		20.000		MBVCB.6994660209.CU THI YEN NHI chuyen tien.CT tu 1033859799 CU THI YEN NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.40028		200.000		020097042209101702382024U9GU213859.4002 8.170240.Ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5216.15953		500.000		917054.100924.170156.DAO NGOC LINH ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5218.15908		50.000		621241.100924.170237.UNG HO DONG BAO
10/09/2024 5078.62849		200.000		MBVCB.6994666948.mien nam huong ve mien bac than yeeu.CT tu 0071001242876 NGUYEN MAI ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.38988		50.000		020097041509101702392024Hq5i699404.38988. 170239.Ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5388.39159		50.000		02009704220910170239202443HT588478.39159 .170220.cau mong binh an den voi moi nguoi
10/09/2024 5218.14603		200.000		362511.100924.170238.Ung ho dong bao thiet hai bao Yagi FT24254414591178
10/09/2024 5212.16047		500.000		872847.100924.170241.IBFT Ung ho bao lu mien bac
10/09/2024 5216.14607		100.000		465462.100924.170241.LAM THANH HAI CHUYEN KHOAN UNG HO BAO YAGI
10/09/2024 5216.16145		300.000		921565.100924.170238.Ung ho dong bao bi thiet hai do lu lut
10/09/2024 5219.16152		180.000		362707.100924.170240.LE MY DUYEN chuyen FT24254754279070
10/09/2024 5214.14627		1.000.000		921595.100924.170238.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5189.39249		200.000		0200970422091017024220241AFM386262.3924 9.170244.Chung ta la ng Viet Nam
10/09/2024 5242.46979		100.000		MBVCB.6994660771.VO NGUYEN THUY DUONG chuyen tien.CT tu 1016866163 VO NGUYEN THUY DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.39256		20.000		020097041509101702442024u181700041.39256. 170244.con cung dang kho khan. xin gop loi cau nguyen
10/09/2024 5243.46983		200.000		MBVCB.6994660391.MAI TUAN PHONG chuyen tien .CT tu 1044846607 CAO MY TINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.36687		1.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 1085578.20240910.66511085578-0915032930
10/09/2024 5390.40156		200.000		020097040509101702432024DTUU068822.4015 6.170243.Vietcombank:0011001932418:Minh Thu - FC Sukem - Nghe si CoolKid
10/09/2024 5189.39253		20.000		020097042209101702432024QDYO319852.3925 3.170244.Viet Nam

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.14662		200.000		362833.100924.170241.PHAN XUAN TRUONG PHUOC chuyen tien ung ho nan nhan bao lut FT24254208710926
10/09/2024 5390.40278		500.000		020097042209101702442024IU3A887184.40278 .170237.Pham Thi Huyen Trang ung ho dong bao bi thiet hai
10/09/2024 5219.16267		100.000		842436.100924.170245.Mong moi nguoi som khac phu kho khan.
10/09/2024 5219.14678		2.000		891219.100924.170244.NGUYEN VO TRONG DUC chuyen tien
10/09/2024 5214.16263		200.000		359865.100924.170212.Ung ho dong bao lu bi thien tai FT24254459200151
10/09/2024 5217.16016		500.000		921579.100924.170238.TRAN HUYNH TAM ANH chia se voi dong bao lu lut
10/09/2024 5161.36722		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 1309655.20240910.66511309655-0977439000_D ong gop cuu tro dong bao lu lut
10/09/2024 5243.46996		500.000		MBVCB.6994660568.co len mien Bac .CT tu 1012735637 NGUYEN THI TO UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.39320		52.108		020097042209101702452024Y0K0427140.39320 .170226.Uyen ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5215.16246		50.000		362899.100924.170242.PHAM THI THU TRANG ung ho dong bao bao lu FT24254502310007
10/09/2024 5189.40292		100.000		020097042209101702452024VV94884883.40292 .170246.NGUYEN NGOC ANH chuyen tien
10/09/2024 5387.40238		100.000		020097042209101702432024YVF4665729.40238 .170244.DO THI THUY LINH chuyen tien
10/09/2024 5189.40353		300.000		020097041509101702472024YeAx700120.40353 .170247.NGUYEN THI TRANG Chuyen tien
10/09/2024 5240.47008		200.000		MBVCB.6994653899.Ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 0081001200033 NGUYEN THI NGOC THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.62927		200.000		MBVCB.6994668117.ung ho khac phuc bao so 3.CT tu 9905621157 NGO KHANH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.47010		500.000		MBVCB.6994660473.DINH XUAN TRUNG UNG HO DONG BAO CAC TINH THANH PHO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3.CT tu 1977979521 DINH XUAN TRUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.14694		3.000.000		922049.100924.170236.LUONG THI VY quen gop cho dong bao thiet hai do bao yagi

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.47013		50.000		MBVCB.6994668251.HOANG THI TUOI chuyen tien.CT tu 1037783881 HOANG THI TUOI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.16239		1.000.000		362740.100924.170240.TRINH VAN KHANH chung tay khắc phục bao yagi FT24254768455420
10/09/2024 5189.40430		100.000		020097042209101702472024AJ1J735431.40430.170249.PHAM THI THAO chuyen tien
10/09/2024 5017.16321		200.000		363278.100924.170246.LE THI THAO chuyen ung ho dong bao FT24254038850474
10/09/2024 5220.16473		500.000		537781.100924.170219.NGUYEN THI HAI AN CHUYEN KHOAN HO TRO BA CON SAU BAO LU-100924-17:02:17 537781
10/09/2024 5388.40491		1.000.000		020097042209101702492024QBE3407279.40491.170251.DANG THI TAM chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong boi con bao so 3
10/09/2024 5387.39421		30.000		020097042209101702492024XKKA190044.39421.170250.PHAM TUE MINH chuyen tien
10/09/2024 5189.40501		100.000		020097042209101702492024UHA877757.40501.170251.ung ho dong bao vuot qua bao Yagi
10/09/2024 5240.47032		100.000		MBVCB.6994659468.NGUYEN TRAN TIEN BAO chuyen tien.CT tu 1025749148 NGUYEN TRAN TIEN BAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.40517		200.000		020097041509101702512024LZ3B699906.40517.170243.LAM THOAI VINH Chuyen tien
10/09/2024 5243.47033		500.000		MBVCB.6994661008.Mong duoc gop chut tam long .Mong moi nguoi Binh An .CT tu 1030420979 TRAN THANH NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.39474		300.000		020097042209101702512024EVUI358643.39474.170233.PHAM PHUOC HONG chuyen tien
10/09/2024 5212.14881		200.000		922534.100924.170245.Banh bao va Banh gio ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5388.40598		30.000		02009704220910170252202464RK586157.40598.170253.NGUYEN DO HONG LAM chuyen tien
10/09/2024 5161.36770		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66511708631.20240910.66511708631-0346878261_Ung ho dong bao do bao Yagi
10/09/2024 5388.39513		200.000		020097042209101702532024CU90673251.39513.170246.ung ho khắc phục bao so 3
10/09/2024 5218.16671		10.000		892126.100924.170254.TRAN LE NHU QUYNH chuyen tien
10/09/2024 5189.40689		2.000.000		020097041509101702552024NYf6700340.40689.170255.NGUYEN HUYNH PHUC chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.14926		500.000		360785.100924.170221.Do Thang Thanh Hoa - Ung ho bao lu so 3 Yagi FT24254559223410
10/09/2024 5245.47064		200.000		MBVCB.6994669059.TRAN THANH AN chuyen tien ung ho dong bao lu lut.CT tu 0151000185862 TRAN THANH AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.14922		200.000		348173.100924.170223.UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI
10/09/2024 5218.16456		50.000		921794.100924.170240.Fan ham mo Chin Muoi 9M ung ho khac phuc hau qua sau bao Yagi
10/09/2024 5209.16749		100.000		360780.100924.170221.Hs Nguyen Tri Dung lop 6A7 truong Giang Vo ung ho lu lut mien bac FT24254230070390
10/09/2024 5216.16759		68.000		364163.100924.170255.Ung ho tinh bi bao lu FT24254344866825
10/09/2024 5017.16521		500.000		722707.100924.170251.chau Mai Nguyen Nhat Anh chia se hau qua bao so 3
10/09/2024 5220.16764		500.000		364173.100924.170255.Chung tay cuu tro dong bao bao so 3 FT24254293013620
10/09/2024 5220.14915		1.000.000		364059.100924.170254.NGUYEN THANH HUONG chuyen cuu giup dong bao bao lu FT24254353006028
10/09/2024 5220.16756		1.000.000		360790.100924.170221.LE THI THAM cau mong Binh An den voi Mien Bac FT24254890003096
10/09/2024 5390.40667		200.000		020097042209101702532024RT4V284401.40667 .170255.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5242.47085		500.000		MBVCB.6994661678.ung ho ba con vung lu, mong moi nguoi deu binh an.CT tu 0351001218836 TRAN THI NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.47086		500.000		MBVCB.6994662234.NGUYEN THI THUY NGA UNG HO BA CON MIEN BAC.CT tu 0511000458601 NGUYEN THI THUY NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.39594		200.000		020097042209101702562024HGKM740846.395 94.170238.DO THI NGOC ANH chuyen tien
10/09/2024 5390.39608		50.000		020097042209101702572024L7VX566470.39608 .170239.UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5215.14993		50.000		325479.100924.170259.Mong moi nguoi binh an va an yen
10/09/2024 5217.14999		200.000		952768.100924.170259.PHAM CHUNG DUC chuyen tien ung dong bao thiet hai bao so 3, ma GD 248807683

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.40798		100.000		0200970422091017025620249MVL132643.4079 8.170258.ung ho thiet hai bao yagi
10/09/2024 5216.16872		300.000		364347.100924.170257.Mien Bac oi co len FT24254917033086
10/09/2024 5217.17019		100.000		364470.100924.170258.LE THI NGOC LINH chuyen FT24254757505217
10/09/2024 5387.40871		1.000.000		0200970422091017025820249UW2221911.4087 1.170251.thuong Viet Nam rat rat nhieu
10/09/2024 5217.17035		100.000		923629.100924.170252.mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5017.16929		200.000		923544.100924.170251.ung ho khac phuc hau qua anh huong cua bao so 3
10/09/2024 5240.47104		300.000		MBVCB.6994668838.TRAN THI LAN HUONG chuyen tien ung ho dong bao anh huong bao Yagi.CT tu 0121000812559 TRAN THI LAN HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.17040		100.000		361337.100924.170227.VU THI THANH THUY chuyen ung ho dong bao lu lut FT24254235525239
10/09/2024 5214.17058		3.400.000		364620.100924.170300.Nhung.duyen.ung.ho.n d.mien.bao FT24254902223603
10/09/2024 5218.16984		500.000		361467.100924.170228.Minh Tung ung ho dong bao lu lut FT24254793963102
10/09/2024 5242.47102		100.000		MBVCB.6994659292.Sunny ung ho mien Bac mien Bac co len.CT tu 0231000676336 LE THI NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.18003		200.000		364713.100924.170301.NGUYEN THI XUAN QUYNH ung ho dong bao chiu anh huong lu lut thien tai FT24254943016002
10/09/2024 5219.16936		50.000		364563.100924.170259.DUONG NGOC QUYNH HOA chuyen FT24254624181804
10/09/2024 5245.47113		500.000		MBVCB.6994662533.TRAN QUANG TUNG chuyen tien.CT tu 1047448670 TRAN QUANG TUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.18018		188.000		364743.100924.170301.BUI THI THU PHONG chuyen FT24254316487903
10/09/2024 5218.17088		1.000.000		874524.100924.170301.IBFT LE TRAN TRUNG TIEN chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi gay ra
10/09/2024 5220.18084		500.000		364868.100924.170302.Ung ho tinh bao lu FT24254300764456
10/09/2024 5387.39708		1.000.000		020097042209101703022024V19I208286.39708. 170303.cuu tro mien bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.36791		20.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 1339791.20240910.66511339791-0392557795_B anh Hong Ngoc chuyen tien khac phuc hau qua sau bao yagi
10/09/2024 5216.18013		500.000		364700.100924.170301.VO NGOC LINH thuong gui ba con vung bao Yagi FT24254192964403
10/09/2024 5161.36813		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 1578398.20240910.66511578398-0379988081_L E THI MAI chuyen tien qua MoMo ung ho Ho tro sau bao Yagi
10/09/2024 5389.39707		500.000		020097042209101703022024QQ2E209362.3970 7.170303.TRAN VUONG THANH NGUYET chuyen tien
10/09/2024 5241.47134		50.000		MBVCB.6994669186.VO THI THUY TIEN ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3.CT tu 1036461419 VO THI THUY TIEN toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.41023		180.000		020097041509101703032024Ljkx701073.41023.1 70303.ung ho dong bao
10/09/2024 5216.18154		500.000		361778.100924.170231.UNG HO DONG BAO LU LUT VA ANH HUONG BAO YAGI FT24254615000938
10/09/2024 5220.18122		200.000		364925.100924.170303.TRAN HUU TRI ung ho FT24254293014185
10/09/2024 5244.47132		101.000		MBVCB.6994669515.NGUYEN THI NGOC BICH chuyen tien.CT tu 0141000891515 NGUYEN THI NGOC BICH toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.18168		2.000		729676.100924.170304.TRAN THI NHA UYEN chuyen tien ung ho khac phuc su co bao Yagi
10/09/2024 5390.41062		1.000.000		020097041509101703042024v15i700806.41062. 170304.UNG HO DONG BAO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3
10/09/2024 5390.41103		50.000		020097042209101703042024USMH344668.411 03.170305.Mong nguoi dan Viet Nam binh an
10/09/2024 5387.39756		500.000		020097042209101703052024GOS6140264.39756 .170306.gia dinh nhat nga ung ho bao so 3
10/09/2024 5215.17120		800.000		572345.100924.170301.UNG HO DONG BAO CAC TINH, THANH PHO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3 (YAGI) GAY RA
10/09/2024 5217.18248		500.000		362044.100924.170234.Thanh vien nhom Yeu Bep dong hanh cung dong bao phia Bac FT24254624180941

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.47148		100.000		MBVCB.6994669927.NGUYEN DUY NGA chuyen tien.CT tu 9389882775 NGUYEN DUY NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.39772		100.000		0200970422091017030520240WZ7437711.3977 2.170258.mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5389.41182		200.000		020097041509101703072024D3cQ701176.41182 .170307.cau mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5214.18284		2.000.000		511471.100924.170234.ISL20240910170226770- ung ho dong bao do con bao so 3
10/09/2024 5216.18161		1.000.000		874500.100924.170304.IBFT TRAN GIA BAO ung ho cuu tro
10/09/2024 5215.18301		100.000		009214.100924.170307.ung ho dong bao
10/09/2024 5209.18106		100.000		364891.100924.170302.VU DUY THANH chuyen FT24254003780130
10/09/2024 5387.41258		300.000		020097041509101703092024IL9L700945.41258. 170309.TRAN HOANG ANH chuyen tien
10/09/2024 5212.18274		50.000		538970.100924.170411.UNG HO DONG BAO BI ANH HUONG BOI BAO SO 3-100924-17:03:05 538970
10/09/2024 5214.17262		200.000		874676.100924.170309.IBFT Chuyen tien cuu tro.
10/09/2024 5220.18337		100.000		538996.100924.170309.UNG HO DONG BAO CAC TINH BI THIET HAI-100924-17:03:07 538996
10/09/2024 5078.63111		200.000		MBVCB.6994663698.NGUYEN TAN LOC chuyen tien.CT tu 1036025396 NGUYEN TAN LOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.18217		200.000.000		917700.100924.170210.SOFIA UNG HO CAC TINH MIEN BAC KHAC PHUC SAU BAO LU YAGI
10/09/2024 5389.41282		30.000		0200970405091017031020240XCN070563.4128 2.170301.Vietcombank:0011001932418:THAI ANH THU chuyen tien
10/09/2024 5189.39893		70.000		020097042209101703102024THFT596375.3989 3.170303.PHAM HUONG GIANG chuyen tien
10/09/2024 5189.41292		1.000.000		020097042209101703092024X1YV709203.4129 2.170310.HOANG CONG HONG chuyen tien ung ho khac phuc bao YAGI
10/09/2024 5243.47189		50.000		MBVCB.6994663871.LE NGUYEN HOA BINH chuyen tien.CT tu 1031346949 LE NGUYEN HOA BINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.36922		10.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 1709760.20240910.66511709760-0363520501_P HAN DINH THAI BAO chuyen tien qua MoMo

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.17221		200.000		872857.100924.170236.IBFT NGUYEN THI THUY 0976170559 ung ho dong bao cac tinh tp bi thiet hai do bao
10/09/2024 5214.17337		2.000		555386.100924.170312.DINH BAT TRUNG chuyen tien
10/09/2024 5240.47204		500.000		MBVCB.6994671189.VU NAM KHANH chuyen tien.CT tu 1048647540 VU NAM KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.17371		200.000		365862.100924.170313.Gia dinh Choco ung ho khac phuc bao Yagi FT24254308108052
10/09/2024 5215.17426		100.000		925859.100924.170308.Nguyen Ngoc Ngan Ha ung ho dong bao vung bao lu
10/09/2024 5213.18764		200.000		922657.100924.170248.bao lu
10/09/2024 5241.47227		50.000		MBVCB.6994663906.chuyen tien ung ho ba con anh huong bao so 3.CT tu 1016477814 TRUONG KIM THANH NAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.47226		500.000		MBVCB.6994671300.ung ho ba con mien Bac.CT tu 0071001261399 PHAM THI THUY DUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.47231		200.000		MBVCB.6994671699.ung ho dan sau bao.CT tu 0611001955651 PHAM THI THU THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.17475		6.000		729727.100924.170317.NGUYEN TUAN ANH VU chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5216.18698		100.000		362953.100924.170242.Nhatle ungho dong bao bi bao lu mong mn binh an FT24254291796520
10/09/2024 5240.47236		1.000.000		MBVCB.6994671516.gia dinh ong BuI Xuan Quang chung tay giup do.CT tu 0721000524073 BUI PHAM THANH HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.42078		30.000		0200970422091017031720241MKQ644903.4207 8.170319.NGUYEN GIA HAN chuyen tien
10/09/2024 5217.18862		500.000		232281.100924.170318.ung ho dong bao khac phuc hau qua
10/09/2024 5388.42080		100.000		020097042209101703172024WEW3100754.420 80.170319.NGUYEN MANH TU chuyen tien
10/09/2024 5161.36933		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 1151126.20240910.66511151126-0949901161_C ua it long nhieu cuu tro dong bao nhan dan Viet Nam

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.47238		200.000		MBVCB.6994666492.QUE AN UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI.CT tu 1019707424 PHAN VO QUE AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.18865		500.000		366141.100924.170316.NGUYEN QUYNH THUONG UNG HO FT24254885006290
10/09/2024 5213.18919		100.000		626272.100924.170319.Mong Viet Nam minh binh an
10/09/2024 5216.17487		3.000		729729.100924.170317.LE THAI DUONG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5387.41703		826.581		020097042209101703182024LFLV729516.41703 .170320.Mot nam khi doi bang mot goi khi no. Cau mong Phu Tho minh va ca mien Bac vuot qua con lu nay.
10/09/2024 5387.42112		200.000		020097042209101703182024WW84685608.421 12.170321.ung ho ba con mien bac khac phuc bao yagi. Ngoc Duyen
10/09/2024 5214.18934		200.000		927189.100924.170313.Thu Luu chuyen tien
10/09/2024 5218.18910		200.000.000		810836.100924.170304.SOFIA UNG HO CAC TINH MIEN BAC KHAC PHUC SAU BAO LU YAGI
10/09/2024 5220.18972		1.000.000		412959.100924.170321.NGUYEN NGOC PHU ung ho khac phuc mua lu
10/09/2024 5209.18942		100.000		412991.100924.170320.BUI LE VIET ANH chuyen khoan
10/09/2024 5189.42164		32.000		020097042209101703212024KRWH256940.421 64.170314.VO THANH TUNG chuyen tien
10/09/2024 5244.47269		50.000		MBVCB.6994672245.NGUYEN PHAM ANH MY chuyen tien.CT tu 0751000045990 NGUYEN PHAM ANH MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.19060		5.000.000		366749.100924.170322.Manh Piano - Cuu tro bao lu FT24254461007040
10/09/2024 5215.19061		600.000		924908.100924.170308.Tam ca 3 con vit ung ho nguoi dan vung bao lu thien tai
10/09/2024 5212.17625		500.000		626457.100924.170322.Chung tay vi Viet Nam
10/09/2024 5244.47275		500.000		MBVCB.6994664884.ung ho khac phuc hau qua bao yagi.CT tu 9962362024 PHAN THI NGOC HAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.41890		200.000		020097041509101703242024ey6H701914.41890 .170324.LE NGOC TRA MY chuyen tien ung ho lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.41947		200.000		02009704050910170325202403FM071565.4194 7.170325.Vietcombank:0011001932418:UNG HO DONG BAO MIEN BAC
10/09/2024 5219.19226		200.000		366908.100924.170324.Ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao YAGI FT24254913180196
10/09/2024 5215.17689		1.000.000		366919.100924.170324.LE NGUYEN HOANG LINH CK DONG GOP UNG HO DONG BAO LU LUT FT24254500400273
10/09/2024 5218.19241		100.000		927513.100924.170318.TO VAN SANG Chuyen tien
10/09/2024 5390.43027		300.000		0200970422091017032420244I2N673421.43027. 170307.LE NGOC THOAI MY chuyen tien
10/09/2024 5245.47309		300.000		MBVCB.6994671795.Ung ho dong bao cac tinh, thanh pho bi thiet hai do con bao so 3 gay ra.CT tu 0501000217764 TRUONG THANH AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.41985		50.000		0200970422091017032420244Y1W309876.4198 5.170326.chau la hs nen chua co nhieu kinh te. Mong so it nay gop lai voi mng se co the giup duoc dong bao mua lu a. Chau cam on a. Dong bao minh co len cung nhau vuot qua giai doan kho khan nay nhe
10/09/2024 5161.37045		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 1712587.20240910.66511712587-0971003255_H OANG TRONG HIET chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5388.42306		100.000		0200970422091017032620246V7Y718476.42306 .170308.thp ung ho dong bao khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5218.19351		1.000.000		367184.100924.170327.TRAN THI LY ung ho dong bao lu lut FT24254082304124
10/09/2024 5243.47311		50.000		MBVCB.6994675274.cuu tro bao.CT tu 0181003641128 DANG NHU QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.17765		40.000		539604.100924.170433.UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI.MONG MOI NGUOI DEU BINH AN.-100924-17:03:28 539604
10/09/2024 5216.19253		368.994		367105.100924.170326.NGUYEN THO HOI chuyen ung ho cuu tro FT24254640586058
10/09/2024 5239.47321		20.000		MBVCB.6994669765.chau NGUYEN ANH THU nghe an mong dong bao ta se vuot qua mua bao lu nay a chut tam long a.CT tu 1039954055 NGUYEN ANH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.17768		10.000		843878.100924.170329.NGUYEN THI HAI HAU UNG HO DONG BAO BI BAO LU



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.19320		100.000		627786.100924.170327.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5390.42338		100.000		0200970415091017033020245WIq702614.42338 .170330.CON XIN CAU MONG MIEN BAC NHANH CHONG VUOT QUA KHO KHAN.
10/09/2024 5387.43137		203.000		020097040509101703302024OEX5071874.4313 7.170330.Vietcombank:0011001932418:ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5017.17791		100.000		843906.100924.170330.DUONG ANH HONG ANH chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5189.43160		500.000		0200970422091017032820246ZUB817436.4316 0.170331.NGUYEN KHANH LY chuyen tien ung ho cuu tro dong bao bi thiet hai
10/09/2024 5213.17794		200.000		926695.100924.170323.Nguyen Thang chung tay ung ho dong bao VN mua bao lu
10/09/2024 5078.63297		500.000		MBVCB.6994672948.gop cuu tro bao yagi.CT tu 0481000700741 NGO THI HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.47335		100.000		MBVCB.6994670618.yagi.CT tu 0471000313681 TRUONG THI THUY TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.63302		300.000		MBVCB.6994672745.TRAN THI XUAN MAI chuyen tien ung ho thien tai.CT tu 0561000526503 TRAN THI XUAN MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.42390		300.000		020097041509101703322024tvMr702698.42390. 170333.MAI VAN BINH chuc ba con vung lu som vuot qua thien tai
10/09/2024 5216.19308		100.000		367248.100924.170327.Jeon JungKook ung ho dong bao khac phuc do bao yagi FT24254900120490
10/09/2024 5240.47349		50.000		MBVCB.6994672489.NGUYEN THIEN AN chuyen tien.CT tu 1024257281 NGUYEN THIEN AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.42394		200.000		020097042209101703292024WRS9452318.4239 4.170313.BUI THI THANH HUONG ung ho chut nho cac tinh bao
10/09/2024 5209.19475		1.000.000		367490.100924.170330.Ung ho ba con mien bac vuot qua kho khan. Mong nguoi binh an. FT24254005860988
10/09/2024 5213.17828		23.548		627933.100924.170330.Nguyen Ngoc Mai chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.43293		500.000		02009704220910170331202421CU589351.43293 .170333.HOANG THI THU HUONG chuyen tien
10/09/2024 5217.19550		1.000.000		367459.100924.170330.NGO VIET HOANG ung bo dong bao lu lut FT24254808038100
10/09/2024 5388.42426		100.000		020097041509101703342024CQ7q702747.42426 .170326.ung ho cuu tro cuu nan dong bao bi bao lu
10/09/2024 5239.47362		200.000		MBVCB.6994673459.TRAN LE CAM TIEN chuyen tien.CT tu 0061001123952 TRAN LE CAM TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.19593		88.000		367762.100924.170333.NGUYEN THAO LINH chuyen FT24254564937443
10/09/2024 5219.19622		500.000		364938.100924.170303.MAI THU THUY gui chut tam long xa, mong ba con binh an FT24254877800550
10/09/2024 5161.37073		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 1714193.20240910.66511714193-0702289456_N GUYEN VIET ANH ung ho dong bao anh huong bao yagi
10/09/2024 5389.42465		100.000		02009704220910170332202471Y5876620.42465. 170336.PHAM TUAN ANH ung ho khac phuc sau bao yagi
10/09/2024 5216.19656		200.000		928019.100924.170324.ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5387.42464		1.000.000		020097040509101703352024A8LN072226.4246 4.170336.Vietcombank:0011001932418:LE THI MY TIEN ung ho khac phuc bao Yagi.Mong ba con binh an
10/09/2024 5217.19727		500.000		844112.100924.170336.Ezyviet ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5209.19744		19.522		896248.100924.170335.PHAM THI KIEU OANH chuyen tien
10/09/2024 5017.19757		200.000		130637.100924.170336.UNG HO DONG BAO VUNG LU MIEN BAC
10/09/2024 5214.19766		1.000.000		877278.100924.170337.IBFT Ung ho dong bao sau bao Yagi
10/09/2024 5388.42501		100.000		020097042209101703342024NP4T120918.42501 .170338.Bui Bich Ngoc ho tro dong bao lu lut thien tai
10/09/2024 5242.47392		10.000		MBVCB.6994674052.HA THI BICH HUE ung ho khac phuc bao so 3 yagi.CT tu 1041819715 HA THI BICH HUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.19802		500.000		368006.100924.170335.VIET NAM MUON NAM FT24254456707940

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.43473		30.000		020097041509101703382024Up9v703111.43473 .170338.DAO KHANH VAN ung ho nguoi dan gap nan sau bao Yagi
10/09/2024 5220.19833		500.000		723899.100924.170338.BUI BAO TRUNG chuyen tien ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5388.43572		100.000		020097040509101703402024EO6Z072498.43572 .170340.Vietcombank:0011001932418:Ung ho dong bao lu lut bao Yagi
10/09/2024 5218.19890		500.000		368424.100924.170339.Ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yaki FT24254818345405
10/09/2024 5216.21037		200.000		929696.100924.170337.NGUYEN LE HUU TRUNG Chuyen tien ung ho sau bao So 3
10/09/2024 5017.21080		100.000		928591.100924.170332.moi nguoi binh an
10/09/2024 5389.43729		50.000		020097042209101703402024FMPR142986.4372 9.170324.LE THUY DUONG chuyen tien
10/09/2024 5017.21089		400.000		361409.100924.170343.ung ho khac phuc bao lu mien bac
10/09/2024 5212.20121		500.000		368734.100924.170343.Ung ho dong bao lu lut FT24254315676304
10/09/2024 5213.21090		100.000		365658.100924.170310.NONG THUY HUYEN chuyen FT24254152638939
10/09/2024 5209.21113		200.000		928973.100924.170337.cau mong cho ba con vung lu duoc binh an
10/09/2024 5388.43779		40.000		0200970422091017034120240WJL672675.4377 9.170345.TRAN TUAN VY chuyen tien
10/09/2024 5017.20153		500.000		361411.100924.170343.Tam va Vy chuyen tien phong chong thien tai
10/09/2024 5209.20155		50.000		368881.100924.170344.Ung ho dong bao cac tinh, thanh pho bi thiet hai do bao Yagi FT24254412570296
10/09/2024 5220.21167		300.000		929763.100924.170338.Nguyen Thi Thuy Hoai ung ho khac phuc bao so 3 mong moi nguoi deu binh an
10/09/2024 5220.21209		500.000		876528.100924.170344.IBFT Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5161.37175		10.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 1112455.20240910.66511112455-0346450522
10/09/2024 5161.37176		10.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 1716538.20240910.66511716538-0904281580_c haebol team bo sua
10/09/2024 5245.47459		500.000		MBVCB.6994674146.gia dinh Trung Tuyen be Bon ung ho dong bao chiu anh huong cua bao YAGI.CT tu 1031741742 NGUYEN THI THANH TUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.42670		100.000		020097042209101703412024F7LD465956.42670 .170346.ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5213.21290		1.000.000		368875.100924.170344.La Hoang Khai ung ho khac phuc bao so 3 FT24254152827020
10/09/2024 5241.47466		200.000		MBVCB.6994685149.CUU TRO DONG BAO LU YAGI.CT tu 0671004156437 NGUYEN MY NGOC HAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.20215		5.000.000		929797.100924.170339.IT LEARN ung ho dong bao bi thien tai
10/09/2024 5161.37158		1.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 1714437.20240910.66511714437-0837708686_T s Lan Nhi ho tro khac phuc hq bao so 3
10/09/2024 5214.20227		100.000		811238.100924.170309.PHAM THI QUYNH NHU Ung ho nguoi dan vung bao yagi
10/09/2024 5245.47472		50.000		MBVCB.6994675086.em gui ung ho dong bao.CT tu 9423488888 VU VAN TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.43946		500.000		020097042209101703452024IN04857791.43946. 170349.CLB NEKOKEKI ung ho dong bao thiet hai sau bao yagi
10/09/2024 5161.37189		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 1717402.20240910.66511717402-0979125808_V AN THI MY TIEN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5245.47479		5.000.000		MBVCB.6994678122.DANG HA LAM chuyen tien ung ho.CT tu 0011001697266 DANG HA LAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.42759		200.000		0200970422091017034520243LMQ140885.4275 9.170350.Le Thi Thu Ha chuyen tien ung ho nguoi dan mien bac khac phuc bao
10/09/2024 5209.21396		300.000		876641.100924.170347.IBFT Ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5212.21458		1.000.000		876545.100924.170344.IBFT Ung ho khac phuc bao lu huong ve mien Bac
10/09/2024 5189.43987		50.000		020097042209101703462024G0AP406824.4398 7.170350.BUI THUY TIEN chuyen tien
10/09/2024 5215.21477		500.000		369467.100924.170350.Ung ho dong bao lu lut FT24254500342397
10/09/2024 5217.20291		100.000		630102.100924.170349.Nguyen Thi Nhat Le chuyen tien
10/09/2024 5212.21445		500.000		369413.100924.170350.Ung ho dong bao bi anh huong do bao yagi FT24254513434076

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.47502		2.000.000		MBVCB.6994674694.NGUYEN THI HONG YEN chuyen tien.CT tu 1031723860 NGUYEN THI HONG YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.21553		1.000.000		369459.100924.170350.LE THI THU THAO chuyen tien ung ho khac phuc bao FT24254705615765
10/09/2024 5218.20344		50.000.000		369246.100924.170348.ZenStudio gop mot it giup ba con vung lu FT24254609000965
10/09/2024 5243.47507		500.000		MBVCB.6994678361.ung ho cho bao yagi.CT tu 1017840085 LE THI BAO NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.42812		50.000		020097042209101703482024M9GU971918.4281 2.170352.LAM NGOC QUYNH NHU gop 1 xiu nho nhoi den ba con trong tran bao yagi
10/09/2024 5243.47521		50.000		MBVCB.6994678344.ung ho dong bao bi thiet hai.CT tu 0711000259367 NGUYEN THI PHUONG DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.47522		50.000		MBVCB.6994675067.xin dong gop chut nho be, mong moi nguoi deu binh an.CT tu 1040471476 NGUYEN THI KIM HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.20398		1.000.000		154783.100924.170354.Ung ho khac phuc hau qua bao so 3 YAGi
10/09/2024 5215.21686		100.000		629360.100924.170352.Ho Thi Don chuyen tien khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5213.20395		100.000		369838.100924.170354.ung ho dong bao FT24254624185954
10/09/2024 5389.44210		500.000		020097042209101703512024JUNF341126.44210 .170356.Trinh Phan Giang ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5189.44173		50.000		020097042209101703502024SMCV671242.4417 3.170355.NGUYEN THANH DANG mong moi thu o phía Bac som tro lai binh thuong
10/09/2024 5216.21744		260.000		366989.100924.170325.Dang Minh Khang 26 thang tuoi ung ho dong bao vuot thien tai FT24254838556705
10/09/2024 5216.20444		500.000		876802.100924.170356.IBFT BUI NHU HOA chuyen tien ung ho nguoi dan
10/09/2024 5215.21782		1.000.000		369969.100924.170356.HO DIEP ANH ung ho FT24254500342890
10/09/2024 5242.47539		300.000		MBVCB.6994678357.chut tam long gui toi mien bac.CT tu 0091000609846 BUI NAM HOANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.44220		50.000		0200970422091017035120249WP6877626.4422 0.170356.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi Viet Nam co len
10/09/2024 5217.21803		500.000		630433.100924.170355.Le Tien Loi chuyen tien ung ho dong bao mien bac vuot qua thien tai lu lut
10/09/2024 5214.21657		100.000		844628.100924.170355.Ung ho dong bao bi anh huong do bao lu
10/09/2024 5215.20465		100.000		370106.100924.170357.Gop mot phan ung ho khac phuc thien tai FT24254610995715
10/09/2024 5239.47553		1.500.000		MBVCB.6994685918.Ung ho dong bao.CT tu 1012503695 NGUYEN THI BICH NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.20476		100.000		369888.100924.170355.LE NGUYEN HOAI AN chuyen tien ung ho FT24254500342809
10/09/2024 5390.42965		110.000		0200970422091017035420242T0T132380.42965 .170339.DUONG VAN PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5209.20494		1.000.000		370134.100924.170357.BUI THI HAO ung ho thiet hai sau bao yagi FT24254284265409
10/09/2024 5389.44364		100.000		020097040509101704002024HC18073732.44364 .170400.Vietcombank:0011001932418:xin gui 1 chut tam long den dong bao mien bac trong bao yagi. co len mien bac oi
10/09/2024 5217.21777		100.000		369950.100924.170355.PHUNG THI LAN ANH chuyen FT24254454355467
10/09/2024 5220.20515		50.000.000		627078.100924.170328.Tap the Minh Tuan Mobile Ung Ho Ba Con Vung Bao Yagi
10/09/2024 5220.21927		200.000		370226.100924.170358.VU VAN BAO chuyen quyen gop ung ho dong bao gap bao lu FT24254993825274
10/09/2024 5212.21918		10.000.000		370181.100924.170358.Gop suc ho tro nguoi dan trong nan bao Yagi FT24254861270441
10/09/2024 5390.45011		50.000		020097042209101703562024RX6G601382.4501 1.170352.giup do dong bao khac phuc hau qua cua bao Yagi
10/09/2024 5217.22018		200.000		367573.100924.170331.NGUYEN NGOC PHUONG TRANG chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3 yagi FT24254365340006
10/09/2024 5389.44454		100.000		020097040509101704022024Z7JX073908.44454 .170402.Vietcombank:0011001932418:PHAM MANH CAM chuyen tien
10/09/2024 5017.20571		5.000.000		540717.100924.170402.CUONG, DUNG, AN, PHUONG UNG HO-100924-17:04:01 540717
10/09/2024 5189.45056		150.000		0200970422091017035820242XIG495501.45056. 170403.DAO VU NGOC HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5212.22079		335.000		370672.100924.170402.PHAM ANH THAO NHI FT24254063780043

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.20622		300.000		370666.100924.170402.Em Cong HT Nha Thuoc Lien Minh An Tam gop chut tinh cam FT24254687783438
10/09/2024 5161.37306		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66511838980.20240910.66511838980-0941333265_V U THI MINH THU chuyen khoan
10/09/2024 5220.22096		100.000		347216.100924.170401.Nguyen Ngoc Anh ung ho dong bao thiet hai sau con bao so 3
10/09/2024 5217.20657		100.000		631996.100924.170404.Do Thi Hong chuyen tien ung ho dong bao khac phuc bao lu
10/09/2024 5017.20654		100.000		926952.100924.170326.ung ho dong bao mien bac khac phuc bao lu
10/09/2024 5209.22211		1.000.000		370811.100924.170404.Chut tam long gui den ba con gap kho khan FT24254152828475
10/09/2024 5388.44545		100.000		020097042209101704002024MBPX224841.44545.170404.ung ho cac tinh bi thiet hai do lu
10/09/2024 5212.20674		2.000.000		370816.100924.170404.Cong dan VAN THI HANG, NGUYEN VAN CHIEN ung ho khac phuc bao so 3 cho ba con mien bac FT24254498765320
10/09/2024 5218.22212		1.000.000		370735.100924.170403.CBNV cty SGR ung ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24254015890009
10/09/2024 5216.22178		100.000		540818.100924.170505.TRAN PHUONG NAM UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI-100924-17:04:04 540818
10/09/2024 5389.45117		200.000		020097042209101704022024RXBW698967.45117.170406.ung ho dong bao vuot qua bao lu
10/09/2024 5388.44633		500.000		0200970415091017040620240pi5704453.44633.170406.TRAN THI MINH HIEU chuyen tien Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5389.44628		100.000		020097042209101704022024Z8PY991062.44628.170406.TRAN LE THANH HOAI chuyen tien
10/09/2024 5212.22218		200.000		370825.100924.170404.cong dan VN gui tam long nho ung bo dong bao vung lu FT24254334006697
10/09/2024 5390.44667		500.000		0200970422091017040320248ERA118750.44667.170407.HOANG KHANH HUYEN chuyen tien cuu tro lu bao
10/09/2024 5218.20688		500.000		631058.100924.170404.Nguyen Thi Nha Trang chuyen tien
10/09/2024 5240.47616		300.000		MBVCB.6994680025.BEAR FOOD Chia se kho khan cung Mien Bac bi thiet hai do bao Yaki .CT tu 1021496411 LE TAN TAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.45093		500.000		020097042209101704012024DWLT816585.450 93.170405.ung ho cac tinh bi anh huong bao yagi
10/09/2024 5390.44722		200.000		020097042209101704032024VHR3827660.4472 2.170408.PHAM LINH VU LIEN chuyen tien ung ho
10/09/2024 5387.44674		22.222		0200970422091017040320244O0W130868.4467 4.170407.LU NHUT HAO chuyen tien
10/09/2024 5239.47623		100.000		MBVCB.6994687070.ung ho dong bao cac tinh.CT tu 9962639005 VU THI NHU Y toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.22278		300.000		924528.100924.170358.THAI PHUONG ANH DAO CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO bao yagi
10/09/2024 5189.44743		200.000		020097042209101704042024V0KL822442.44743 .170408.ung ho bao yagi
10/09/2024 5215.22312		500.000		368149.100924.170337.NGUYEN VU ANH chuyen FT24254094100363
10/09/2024 5209.22160		100.000		931868.100924.170358.GD NGUYEN HUU TRUNG Cuu Tro NGUOI DAN bi Lu Lut do BAO SO 3
10/09/2024 5220.22332		1.000.000		934055.100924.170404.PHAM THI NGOC TRAM Chuyen tien cuu tro bao
10/09/2024 5387.45178		2.000.000		020097042209101704052024DHA6868098.4517 8.170349.con xin gop chut tam long den cac vung bi bao lu a Cau mong moi nguoi se binh an a
10/09/2024 5214.22247		500.000		520650.100924.170407.Mien Bac co len nhe
10/09/2024 5217.20735		1.000.000		371160.100924.170408.Kim Anh ung ho dong bao lu lut FT24254705617051
10/09/2024 5214.20723		500.000		371130.100924.170407.TRAN VAN TU chuyen ung ho dong bao mien bac anh huong bao so 3 FT24254021653050
10/09/2024 5387.44848		500.000		020097042209101704062024ARTK708346.4484 8.170410.ung ho khac phuc bao lu so 3
10/09/2024 5217.22390		200.000		371208.100924.170408.DAO LINH CHI chuyen ung ho cuu tro FT24254353010545
10/09/2024 5214.22410		50.000		371133.100924.170407.Y ung ho cac tinh bi bao lu FT24254700081108
10/09/2024 5213.22394		200.000		368414.100924.170339.LAI THI THANH chuyen tien ung ho ba con vung bi lu lut FT24254900120461
10/09/2024 5078.63658		200.000		MBVCB.6994687764.ung ho dong bao vung lu phia bac.CT tu 1024056031 NGUYEN THI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.22461		150.000		325847.100924.170411.TRAN THANH HIEN cuu tro dong bao mien bac
10/09/2024 5390.44913		50.000		020097042209101704072024YKJA893687.4491 3.170403.TANG PHUONG QUYNH chuyen tien
10/09/2024 5215.20775		1.500.000		371299.100924.170410.DO THI NGAN, NGOC chung tay khac phuc hau qua bao lu FT24254343031137
10/09/2024 5387.45240		5.000.000		020097041509101704122024I5Ou705112.45240. 170403.ung ho dong bao khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5390.45244		2.000.000		020097042209101704072024R938615708.45244. 170412.LE PHUONG DUYEN gui mot chut toi nguoi dan chiu anh huong sau con bao Yagi
10/09/2024 5219.20798		100.000		934205.100924.170406.ung ho khac phuc bao yagi mong dong bao mien bac binh an
10/09/2024 5387.44939		50.000		020097041509101704122024SbZB705124.44939 .170412.Quyen gop ho tro trong dot bao Yagi
10/09/2024 5216.20795		500.000		628597.100924.170341.PhongHM Ung ho cuu tro bao yagi
10/09/2024 5240.47660		100.000		MBVCB.6994679232.ung ho con bao Yagi.CT tu 1001000299233 TRAN VAN SON HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.44975		100.000		020097040509101704132024BWMK074633.449 75.170353.Vietcombank:0011001932418:HA MAI TRANG chuyen tien
10/09/2024 5240.47661		1.000.000		MBVCB.6994680889.ung ho dong bao.CT tu 1913592001 NGUYEN HOANG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.22591		100.000		934395.100924.170408.ung ho khac phuc thien tai mien bac
10/09/2024 5218.20846		500.000		934210.100924.170406.Ung ho tu mien Nam cho ba con vung thien tai
10/09/2024 5209.22565		100.000		371521.100924.170412.Con co it ung ho dong bao FT24254128688042
10/09/2024 5215.22625		50.000		371667.100924.170413.Ung ho ba con vuot qua lu lut FT24254438440001
10/09/2024 5389.44963		300.000		020097041509101704132024qxrr704956.44963.1 70413.ung ho dong bao mien bac khac phuc hau qua bao YaGi
10/09/2024 5214.20787		100.000		371386.100924.170410.Nguoi ham mo 9 Muoi, Nha Tre, Ca Lon, Mut Gung ATVNCG24 ung ho dong bao vuot qua thien tai FT24254998891402
10/09/2024 5209.22636		240.000		371654.100924.170413.TO MINH ANH ung ho dong bao FT24254124335438

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.46081		100.000		020097042209101704112024UP2E433880.46081 .170416.Nhiedo
10/09/2024 5212.22650		10.000		368774.100924.170343.NGUYEN LE DUONG ung ho nhan dan khac phuc bao YAGI FT24254316490071
10/09/2024 5213.22637		100.000		371678.100924.170414.NGUYEN NINH chuyen FT24254750105957
10/09/2024 5242.47682		200.000		MBVCB.6994681333.NGUYEN THI MINH THUY chuyen tien.CT tu 1030508205 NGUYEN THI MINH THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.22705		200.000		520698.100924.170416.Chung tay ung ho bao lu
10/09/2024 5389.46140		200.000		020097040509101704172024ZREK074867.4614 0.170417.Vietcombank:0011001932418:chia se cung nguoi dan vung lu
10/09/2024 5214.20907		300.000		368895.100924.170345.Ung ho dong bao lu lut FT24254274117693
10/09/2024 5078.63708		200.000		MBVCB.6994687711.NGUYEN THI TINH DUYEN chuyen tien giup do ba con vung bao.CT tu 1044861633 NGUYEN THI TINH DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.22576		100.000		934397.100924.170408.DOAN THU NGAN ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5244.47689		500.000		MBVCB.6994688527.ung ho dong bao lu lut.CT tu 0041000232491 LUONG BA HOANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.47691		400.000		MBVCB.6994673612.chau xin gop chut tam long ung ho dong bao binh an som khac phuc bao so 3.CT tu 0071000969126 TRAN THI KIM HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.20920		300.000		371905.100924.170416.Mong dong bao co gang vuot qua FT24254500780003
10/09/2024 5189.46195		250.000		020097042209101704132024LWCU768365.461 95.170418.nguyen van thai ung ho khac phuc bao so3
10/09/2024 5389.45411		500.000		020097041509101704182024u6Is705636.45411. 170418.HUYNH TU TRINH ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5212.22778		500.000		934516.100924.170409.Viet Nam vuot bao yagi
10/09/2024 5189.46238		200.000		020097041509101704182024NmE6705312.4623 8.170419.PHAM THI NGOC HA ung ho dong bao khac phuc con bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.20957		1.000.000		371911.100924.170416.Ung ho dong bao lu lut FT24254368928241
10/09/2024 5387.46279		200.000		020097042209101704142024BHTW359814.462 79.170419.Em ung ho sau bao so 3
10/09/2024 5244.47704		100.000		MBVCB.6994688824.chia se ho tro dong hanh cung nguoi dan dang ganh chiu bao so 3 Yagi.CT tu 1049999909 LE KHANH QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.46308		100.000		020097041509101704202024CAe6705376.46308 .170420.ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao so 3 (yagi) gay ra
10/09/2024 5390.45475		100.000		020097040509101704212024IN1Q075128.45475 .170412.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N LE THANH THUY chuyen tien ung ho bao lu yagi
10/09/2024 5388.46403		100.000		020097042209101704172024KY2W845644.4640 3.170402.NGUYEN THU HUONG ung ho dong bao thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5388.45546		30.000		0200970415091017042320247gzo705791.45546. 170415.LE DUC HUY chuyen tien ung ho ac dong bao ca nuoc
10/09/2024 5243.47736		100.000		MBVCB.6994681997.Ung ho nguoi dan chong bao.CT tu 9941881996 NGUYEN MINH CUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.23042		45.000		630203.100924.170351.Vu Phuong Thao chuyen tien
10/09/2024 5220.22800		100.000		361485.100924.170347.HOANG VIET LONG chuyen tien
10/09/2024 5189.46242		100.000		0200970415091017041920244iJf705319.46242.1 70419.NGUYEN HIEN THANH chuyen tien
10/09/2024 5241.47738		500.000		MBVCB.6994687770.LE MAI ung ho khac phuc hau qua bao lu mien Bac.CT tu 0011004207085 LE QUYNH MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.45574		200.000		020097042209101704192024WBQC982076.455 74.170424.ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5218.22899		1.000.000		361510.100924.170349.chia se cung dong bao
10/09/2024 5214.22877		200.000		293861.100924.170420.TRAN THI DIEM CHAU UNG HO DONG BAO BAO LU MIEN BAC
10/09/2024 5161.37418		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 1088382.20240910.66511088382-0393080048_H OANG THANH HUYEN chuyen tien qua MoMo

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.46542		200.000		020097042209101704202024XU83101577.46542 .170406.Gop suc cung ca nuoc ho tro dong bao khac phuc bao lu
10/09/2024 5216.23131		10.000		634106.100924.170425.Hoang Dinh Long chuyen tien
10/09/2024 5387.46579		40.000		020097042209101704212024BNNR128665.4657 9.170426.ung ho dong bao
10/09/2024 5389.45638		100.000		0200970422091017042120240ETP313050.45638 .170407.ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5387.46640		500.000		020097041509101704272024nZzz705885.46640. 170428.Huong ve dong bao vung lu
10/09/2024 5218.24165		100.000		370089.100924.170357.Nhu Quynh chuyen khoan FT24254486400580
10/09/2024 5390.45667		100.000		0200970422091017042320247336561819.45667. 170428.NGUYEN THI THANH HUYEN chuyen tien ung ho khac phuc hau qua sau bao yagi
10/09/2024 5214.23191		200.000		372805.100924.170427.NGUYEN THI PHUONG chuyen FT24254823316305
10/09/2024 5212.23196		200.000		845640.100924.170427.NGUYEN THI THU THUY chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5213.23187		50.000		372176.100924.170419.Em xin ung ho a FT24254536774176
10/09/2024 5212.23212		100.000		372868.100924.170428.Ung ho khac phuc bao so 3 yagi FT24254502316973
10/09/2024 5218.24272		200.000		373097.100924.170430.Ung ho dong bao lu lut FT24254238803570
10/09/2024 5217.23279		300.000		633479.100924.170430.Luu Thi Anh Duong ung ho cuu tro lu lut
10/09/2024 5388.45749		200.000		0200970422091017042720240E7I483865.45749. 170423.NGUYEN VIET THANG chuyen tien Ung Ho Dong Bao Bi Lu Lut
10/09/2024 5389.46791		1.000.000		020097042209101704262024L5MU896457.4679 1.170432.BUI DUC VIET xin ung ho ba con bi thiet hai sau bao
10/09/2024 5212.23269		1.000.000		845754.100924.170430.DUONG THI NGUYEN chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5390.46799		50.000		020097042209101704272024NH21378397.46799 .170432.NGUYEN PHUONG ANH chuyen tien
10/09/2024 5218.24288		500.000		511811.100924.170421.ISL20240910170419343- ung ho dong bao do con bao so 3
10/09/2024 5209.23322		1.000.000		373204.100924.170431.Le ngoc tung ung ho dong bao lu lut FT24254618106717

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.45777		200.000		020097042209101704272024YW8F261620.4577 7.170433.NGUYEN THAO VI ung ho nguoi dan vung bao lu
10/09/2024 5218.24397		200.000		931979.100924.170400.NGUYEN THI NHAT HONG ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5239.47809		200.000		MBVCB.6994682129.LE THI NGA chuyen tien (ung ho ba con vung lu mien bac).CT tu 1021024349 LE THI NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.46888		500.000		020097041509101704342024sahB706299.46888. 170426.NGUYEN THANH HUYEN ung ho cac dia phuong bi bao lu
10/09/2024 5214.24460		500.000		373528.100924.170434.NGUYEN HONG SON chuyen 500k ung ho dong bao - dong bao co len FT24254104358111
10/09/2024 5244.47825		100.000		MBVCB.6994681840.cua it long nhieu ung ho ba con vuot qua bao lu.CT tu 1017113699 TRUONG THAO KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.46907		24.000		0200970422091017042920249112460235.46907. 170435.TSV ho tro
10/09/2024 5161.37520		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 1153432.20240910.66511153432-0909545934_N GUYEN HONG HAN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5389.46969		200.000		020097042209101704302024W650884349.4696 9.170436.DUONG THI CAM HIEN chuyen tien
10/09/2024 5017.24508		500.000		845649.100924.170428.NGUYEN DANG QUANG chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5388.47022		50.000		020097040509101704372024NC7F076179.47022 .170437.Vietcombank:0011001932418:Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi gay ra
10/09/2024 5243.47848		50.000		MBVCB.6994683577.HA VAN HIEP chuyen tien.CT tu 1042104932 HA VAN HIEP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.45906		200.000		0200970422091017043320244OB4595195.45906 .170418.BUI GIA HAN chuyen tien
10/09/2024 5239.47852		200.000		MBVCB.6994690039.LE THI HUONG LIEN chuyen tien cuu tro lu lut con bao so 3.CT tu 0301000348744 LE THI HUONG LIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.24434		100.000		541927.100924.170534.UNG HO DONG BAO THIET HAI-100924-17:04:34 541927

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.47856		500.000		MBVCB.6994682629.ung ho dong bao bi anh huong bao so 3.CT tu 0071002553583 HUYNH NGOC HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.23497		200.000		932901.100924.170402.VO THI THU NGAN Chuyen tien chia se cung dong bao bi lu lut
10/09/2024 5212.23501		500.000		374011.100924.170438.VU THI KIM NGAN chuyen FT24254491972704
10/09/2024 5078.63904		1.000.000		MBVCB.6994690926.NGUYEN VAN MANH ung ho dong bao lu lut.CT tu 1043929724 NGUYEN VAN MANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.23486		200.000		541768.100924.170432.UH BAO LU BAO SO 3 YAGI-100924-17:04:30 541768
10/09/2024 5387.45958		41.000		020097042209101704342024YDAY368149.4595 8.170441.PHAM NGOC BICH HIEN chuyen tien
10/09/2024 5390.47128		48.000		0200970422091017043420240YG7917146.47128 .170440.NGUYEN KHANH LINH chuyen tien
10/09/2024 5390.47159		1.000.000		020097042209101704352024P223555045.47159. 170421.ung ho nguoi dan lu lut
10/09/2024 5189.45963		300.000		020097041509101704412024Aqee707010.45963 .170441.ung ho lu lut sat lo mien Bac
10/09/2024 5209.24714		1.000.000		373192.100924.170431.Ung ho dong bao bi thiet hai boi con bao so 3 FT24254021932057
10/09/2024 5209.23546		100.000		937597.100924.170436.NGOC DIEM ung ho dong bao bao yagi
10/09/2024 5219.24737		200.000		542113.100924.170440.T1 UNG HO DONG BAO BI ANH HUONG BOI LU LUT-100924-17:04:39 542113
10/09/2024 5017.24744		300.000		542110.100924.170541.UNG HO CUU TRO BAO LU-100924-17:04:40 542110
10/09/2024 5240.47880		100.000		MBVCB.6994683422.NGUYEN THU TRANG chuyen tien ho tro dong bao mua bao lu.CT tu 0301000409015 NGUYEN THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.48010		500.000		020097041509101704432024PAKm707049.4801 0.170423.NGUYEN THI NGOC TRANG chuyen tien
10/09/2024 5161.37582		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 1844151.20240910.66511844151-0387274634_U ng ho thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5242.47883		100.000		MBVCB.6994690613.PHAM TAT DAT chuyen tien.CT tu 0301000382473 PHAM TAT DAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.47200		100.000		0200970415091017044220243XWG706828.4720 0.170442.NGUYEN PHUONG LINH chuyen tien ung ho nguoi dan bao lu mien bac
10/09/2024 5078.63942		1.000.000		MBVCB.6994682796.NGUOI GOI YEN (Cty Yen Sao Phu Yen) ung ho dong bao cac Tinh gap thiet hai do bao so 3 Yagi.CT tu 0071001058688 LE MAU QUYNH NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.47267		2.000.000		020097042209101704382024GRE6271097.47267 .170444.DAM THI TU QUYEN ung ho dong bao bi anh huong do bao yagi
10/09/2024 5217.23626		10.000		393252.100924.170433.NGUYEN THI BAO NHI CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW mong muon gop phan de mn chong lai con bao yagi
10/09/2024 5215.24869		50.000		938233.100924.170437.PHAM THI HA PHUONG Chuyen tien
10/09/2024 5387.45987		50.000		020097042209101704362024TLAN474333.4598 7.170442.FC HIEUTHUHAI mong dong bao co gang vuot qua
10/09/2024 5218.24912		100.000		371717.100924.170414.Thuan chung tay voi dong bao vung lu FT24254432516056
10/09/2024 5078.63977		150.000		MBVCB.6994684001.VU THI MY LINH chuyen tien ung ho dong bao.CT tu 1035790776 VU THI MY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.48106		200.000		020097041509101704472024OD6O707178.4810 6.170427.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5216.25006		500.000		373870.100924.170437.Minh Tung ung ho dong bao lu lut FT24254021932552
10/09/2024 5388.47443		30.000		0200970415091017044820249oyB707543.47443 .170448.NGUYEN THE HAI DUONG chuyen tien
10/09/2024 5078.63995		50.000		MBVCB.6994687034.ung ho bao yagi.CT tu 1048432947 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5017.25045		1.000.000		374879.100924.170447.Biencuong ung ho ba con chong bao Yagi FT24254201572320
10/09/2024 5240.47937		500.000		MBVCB.6994691524.HOANG THI HONG MINH ung ho ba con vung lu .CT tu 1022150786 HOANG THI HONG MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.23748		500.000		374938.100924.170448.Ung ho dong bao cac tinh , thanh pho bi thiet hai do bao so 3 yagi gay ra FT24254052009476

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.23768		100.000		374947.100924.170448.Hai Au mong moi nguoi deu binh an FT24254680850949
10/09/2024 5243.47941		500.000		MBVCB.6994691391.HOANG THI THUAN ung ho dong bao gap thien tai anh huong bao so 3.CT tu 0351001051416 HOANG THI THUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.47941		200.000		MBVCB.6994692345.DANG THI TUONG VY chuyen tien ung ho mien Bac.CT tu 0271001083599 DANG THI TUONG VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.47539		100.000		0200970422091017044420244LVN193005.47539 .170442.ung ho dong bao
10/09/2024 5214.23805		100.000		372296.100924.170421.Cua it long nhieu, mong cho tat ca moi nguoi binh an FT24254618824007
10/09/2024 5017.23802		100.000		632925.100924.170420.UH MB bao Yagi
10/09/2024 5214.23808		200.000		413301.100924.170450.DO LAN PHUONG ung ho dong bao do thiet hai bao so 3
10/09/2024 5189.47575		100.000		020097042209101704462024SQCG345097.4757 5.170452.bichhuong ung ho khac phuc su co sau con bao mong moi nguoi vuot qua duoc
10/09/2024 5245.47963		200.000		MBVCB.6994692779.NGUYEN NGOC LAM ung ho dong bao trong bao lu.CT tu 1025257759 NGUYEN NGOC MY ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.47966		1.000.000		MBVCB.6994663971.VO NGOC TU chuyen tien ung ho cuu tro dong bao.CT tu 0381000498441 VO NGOC TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.23833		15.000		903373.100924.170450.THAI NGUYEN KIEU TRINH chuyen tien
10/09/2024 5215.25255		500.000		375369.100924.170452.BUI THI THU TRANG chuyen ung ho dong bao thiet hai do yagi FT24254150619646
10/09/2024 5212.25286		200.000		349595.100924.170453.VO THI NGOC CHINH UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI
10/09/2024 5078.64037		100.000		MBVCB.6994693015.VU NGOC LINH chuyen tien.CT tu 1041740759 VU NGOC LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.47680		100.000		020097042209101704482024QHO2356641.4768 0.170454.fan chin muoi atvneg chung tay gop suc



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.47985		60.000		MBVCB.6994695384.NGUYEN THAO NGUYEN chuyen tien.CT tu 1027660919 NGUYEN THAO NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.23922		500.000		880112.100924.170455.IBFT Ung ho ba con mien Bac
10/09/2024 5216.23935		200.000		542273.100924.170446.NGUYEN HO NGOC SON chuyen khoan-100924-17:04:45 542273
10/09/2024 5161.37572		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 1171718.20240910.66511171718-0388231620_U ng ho ung cuu bao Yagi a
10/09/2024 5220.25331		2.000		017024.100924.170420.PHAM QUY PHONG chuyen tien
10/09/2024 5388.47752		20.000		0200970422091017045020249RVI534498.47752. 170457.chau con nho nen xin gop chut it vi dong bao a
10/09/2024 5390.47726		200.000		020097042209101704492024SQ8G184032.47726 .170456.Ung ho ba con lu lut Mien Bac
10/09/2024 5389.48411		500.000		020097042209101704512024G1T3435501.48411 .170458.NGUYEN THI CAM NHUNG ung ho nguoi dan sau bao so 3 . mong tat ca moi nguoi binh an
10/09/2024 5242.48008		30.000		MBVCB.6994693671.than gui den nhung ba con vung bao .CT tu 1020664931 HUYNH VU BANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.26017		1.500.000		939391.100924.170446.NGUYEN VAN HA Chuyen tien ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5218.26028		500.000		373078.100924.170430.Ung ho dong bao lu lut va anh huong bao Yagi FT24254953297781
10/09/2024 5241.48009		150.000		MBVCB.6994693329.Cua it long nhieu,mong mien bac binh an.CT tu 0201000720299 NGUYEN THI NHUNG toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.48409		100.000		020097042209101704512024D6MS874893.4840 9.170458.ung ho dong bao cac tinh
10/09/2024 5218.25461		100.000		375521.100924.170454.Ung ho cac tinh bi bao lu FT24254069370339
10/09/2024 5220.25536		20.000		940071.100924.170452.con xin dong gop mot chut cho vung thien tai lu lut a
10/09/2024 5219.25523		100.000		375603.100924.170455.UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI FT24254808043517
10/09/2024 5239.48018		300.000		MBVCB.6994692324.HA MY NHI chuyen tien cuu tro bao lu mien Bac.CT tu 0251002733947 HA MY NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.26074		2.000.000		939994.100924.170454.ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5189.47903		200.000		0200970422091017045520242A0M379131.4790 3.170501.Mien Bac co len
10/09/2024 5239.48024		5.000.000		MBVCB.6994692309.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao YAGI.CT tu 9978966789 TRAN THI DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.48511		200.000		0200970422091017045520247NXG640168.4851 1.170501.NGUYEN THI THUY DUONG chuyen tien
10/09/2024 5388.47815		5.000.000		020097042209101704522024L0KY281662.47815 .170458.Ung Ho Dong Bao Cac TinhThanh Pho Bi Thiet Hai Do Bao Lu.Mong Moi Nguoi Binh An
10/09/2024 5213.26137		1.000.000		375927.100924.170458.Gop chut yeu thuong cung dong bao mien bac chong lu FT24254710791022
10/09/2024 5161.37675		1.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 1847156.20240910.66511847156-0938783625_N GUYEN THI THAO GIANG chuyen tien
10/09/2024 5388.47962		200.000		020097041509101705032024xNsd708127.47962. 170503.ung ho mien bac yeu thuong
10/09/2024 5241.48040		2.500.000		MBVCB.6994691833.NGUYEN THI PHUONG THAO chuyen tien.CT tu 1036995983 NGUYEN THI PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.47970		1.500.000		020097042209101704572024MLKG550209.4797 0.170503.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5388.48570		100.000		020097042209101704572024MX3T212876.4857 0.170443.NGUYEN CHAU ANH chuyen tien ung ho thiet hai bao yagi
10/09/2024 5387.48575		200.000		020097042209101704572024WS5H317038.4857 5.170455.NGUYEN THI MINH TRANG ung ho dong bao mong mng binh an
10/09/2024 5387.49021		200.000		020097041509101705042024fcCZ708545.49021. 170504.Gop suc ho tro nguoi dan vung bao Yagi
10/09/2024 5189.49026		500.000		020097042209101704582024T4XN345954.4902 6.170504.LE MINH AI NHI chuyen tien
10/09/2024 5244.48055		200.000		MBVCB.6994696485.DAO HOANG YEN chuyen tien.CT tu 0691000345464 DAO HOANG YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.48620		100.000		020097041509101705052024dOdI708219.48620. 170445.HUYNH THI NHU Y Chuyen tien
10/09/2024 5215.25752		1.000.000		940156.100924.170454.HOANG ANH PHONG ung ho dong bao thiet hai bao Yagi

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.26218		200.000		373812.100924.170436.NGUYEN THI PHUONG ck khác phục hau qua con bao so 3 FT24254717830345
10/09/2024 5388.48638		100.000		020097042209101704592024YEKM775896.4863 8.170446.ung ho dong bao bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5239.48061		70.000		MBVCB.6994693989.LE THI THU THAO gui tien ung ho cuu tro vung lu.CT tu 0601000547551 LE THI THU THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.25805		500.000		376540.100924.170505.NGUYEN THI DIEM HUONG FT24254025374392
10/09/2024 5239.48069		100.000		MBVCB.6994696719.Cuu tro mien Bac.CT tu 1021011981 DUONG NU BICH PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.49071		500.000		020097042209101704592024D3KW122574.490 71.170505.TRAN NAM HUAN chuyen tien
10/09/2024 5209.26304		50.000		637589.100924.170507.BUI THI HAU ung ho dong bao sau bao Yagi
10/09/2024 5388.49192		50.000		0200970422091017050320248EQW872902.4919 2.170509.NGUYEN THI NGOC HA chuyen tien
10/09/2024 5214.25912		50.000		376837.100924.170508.Viet Nam oi co len FT24254430663310
10/09/2024 5389.49243		2.000.000		020097042209101705042024OEOP220764.4924 3.170510.nha sach Khanhlinhbook ung ho dong bao
10/09/2024 5078.64188		1.000.000		MBVCB.6994696354.NGUYEN MINH HANG chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong bao Yagi.CT tu 0011001750412 NGUYEN MINH HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.26384		200.000		847067.100924.170510.PHAN THI SUONG chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5189.49256		1.000.000		020097042209101705052024LHS5141095.49256 .170510.Mong Cam ung ho thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5214.27043		100.000		326117.100924.170510.Chut tam long gui den mien Bac
10/09/2024 5161.37726		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 1154466.20240910.66511154466-0767031414_b ailuvn ung ho khác phục bao yagi
10/09/2024 5189.49303		200.000		020097042209101705062024I2Y4764864.49303. 170451.Fan Ninh Duong Story ung ho ho tro sau bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.37733		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66511154524.20240910.66511154524-0378187394_D OAN THI HIEN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5216.27068		10.000		905143.100924.170508.VO THI TUONG VY chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao lu
10/09/2024 5390.48825		500.000		0200970405091017051320242APV078485.48825.170513.Vietcombank:0011001932418:LAN ANH ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao Yagi gay ra
10/09/2024 5239.48108		50.000		MBVCB.6994686713.TRAN HUYNH TRAN chuyen tien.CT tu 1030788067 TRAN HUYNH TRAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.48108		100.000		MBVCB.6994696985.baoso3.CT tu 0721000524004 PHAN THI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.26439		100.000		157130.100924.170511.Luong Trung Kien chuyen tien
10/09/2024 5209.27120		500.000		542992.100924.170614.UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3 YAGI GAY RA-100924-17:05:13 542992
10/09/2024 5017.27127		200.000		880494.100924.170513.IBFT Ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5242.48130		2.000.000		MBVCB.6994686290.Ung ho dong bao cac tinh, thanh pho bi thiet hai do con bao so 3 Yagi gay ra.CT tu 0331000403948 NGUYEN THI HONG VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.49439		50.000		020097042209101705102024GP87838649.49439. 170515.Bui Thuy Quynh ung ho bao Yagi
10/09/2024 5241.48132		500.000		MBVCB.6994705328.chia se dong bao Mien Bac.CT tu 9979123087 NGUYEN TUU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.27199		1.000.000		880679.100924.170514.IBFT Con Dung Nice ung ho mien Bac than thuong
10/09/2024 5387.48894		100.000		020097041509101705162024FuHp708401.48894 .170456.ung ho lu lut
10/09/2024 5390.49457		20.000.000		020097042209101705112024E9G8759145.49457. 170516.Minh Trieu ung ho ba con khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5242.48142		100.000		MBVCB.6994697999.ung ho dong bao lu lut.CT tu 9972177564 MAI THI DIEN QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.49477		50.000		020097042209101705122024THJH687296.4947 7.170516.TRAN NHAN VAN gui it tam long khac phuc hau qua sau con bao yagi
10/09/2024 5218.26533		500.000		377465.100924.170515.NGUYEN THI LY LY ung ho cuu tro dong bao mien bac khac phuc hau qua bao yagi FT24254760901327
10/09/2024 5189.49495		50.000		0200970405091017051720249NJV078746.49495 .170517.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao lu lut a
10/09/2024 5218.27248		50.000		941898.100924.170507.LUU QUANG MINH Chuyen tien ung ho dong bao bao yagi
10/09/2024 5217.27283		300.000		377570.100924.170516.DMP chung tay ung ho dong bao lu lut Mien Bac FT24254607900446
10/09/2024 5078.64276		100.000		MBVCB.6994694838.NGUYEN THI THUY LINH chuyen tien ung ho dong bao.CT tu 0301000409711 NGUYEN THI THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.49549		500.000		020097041509101705182024sNFL708882.49549 .170510.TRUONG THI THUY DUONG chuyen tien
10/09/2024 5388.49533		50.000		020097042209101705142024UE66928779.49533 .170458.TA THI CUC chuyen tien
10/09/2024 5219.26576		21.400.000		880254.100924.170505.IBFT LUYEN THAI giay ve sinh BAO LONG chung tay cung nguoi mien Bac vuot qua kho khan do bao Yagi de lai
10/09/2024 5218.26557		100.000		377550.100924.170516.LE THI MY LINH ung ho dong bao, mong moi nguoi vuot qua kho khan FT24254113247208
10/09/2024 5214.26577		200.000		838569.100924.170511.ung ho nguoi dan anh huong bao phia bac
10/09/2024 5390.48950		500.000		0200970415091017051920241CR4708486.48950 .170510.NGUYEN THI TRINH chuyen tien
10/09/2024 5209.27195		500.000		377382.100924.170514.ung ho dong bao vung lu FT24254366774341
10/09/2024 5219.27354		40.000		377883.100924.170519.ung ho chong bao Yagi FT24254598234783
10/09/2024 5241.48169		1.000.000		MBVCB.6994706084.HOANG THI NGOC ANH chuyen tien.CT tu 1038023542 HOANG THI NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.48975		100.000		020097040509101705202024COK2078908.4897 5.170500.Vietcombank:0011001932418:Nguye n thi Ha ung ho bao lu
10/09/2024 5217.26623		100.000		938508.100924.170441.HUYNH HONG THUY Chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.49611		200.000		020097041509101705202024s755708930.49611. 170520.DANG HAI DANG ung ho nguoi dan vung lu lut
10/09/2024 5189.48998		2.000.000		020097041509101705202024qpQA709027.4899 8.170520.ung ho dong bao bao lu mien bac
10/09/2024 5215.27378		1.000.000		376772.100924.170507.Gop suc chong lu cung moi nguoi FT24254670544468
10/09/2024 5219.27418		500.000		942227.100924.170512.BUI THI MIEN Chuyen tien ung ho ba con lu lut
10/09/2024 5209.26659		200.000		940127.100924.170453.NGUYEN THI HUYEN TRANG ung ho dong bao anh huong bao so 3
10/09/2024 5388.49667		500.000		020097041509101705222024jL8a708979.49667. 170522.HOANG THI HAI ung ho nguoi dan chuu thiet hai do bao
10/09/2024 5245.48187		100.000		MBVCB.6994706279.Gop suc dong bao khac phuc hau bao Yagi.CT tu 0281000508139 DANG THI HUYEN MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.27455		500.000		156718.100924.170507.Gop suc chung tay ho tro cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5390.49673		300.000		020097040509101705212024EKHF079027.4967 3.170522.Vietcombank:0011001932418:VO HUYNH DIEM PHUC ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5389.49714		200.000		0200970415091017052120248sgu709061.49714. 170523.gop suc nho mong tat ca moi nguoi duoc binh an
10/09/2024 5245.48202		100.000		MBVCB.6994694837.ung ho dong bao khac phuc hau qua bao lu.CT tu 0511000466351 HA PHUONG LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.49000		50.000		020097042209101705172024WPRQ755238.490 00.170500.TRAN THU HA ung ho cuu tro sau bao so 3
10/09/2024 5244.48204		50.000		MBVCB.6994696951.cua it long nhieu a.CT tu 0071001338557 LA THIEN NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.27555		5.000		906530.100924.170523.v
10/09/2024 5209.26738		50.000		941668.100924.170504.TRAN THI BINH Chuyen tien
10/09/2024 5387.49809		6.000		020097040509101705252024GRO5079252.4980 9.170525.Vietcombank:0011001932418:nguyen thi thuy chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.26697		200.000		378123.100924.170522.LE NGUYEN NGOC LINH chuyen tien ung ho dong bao vung lu FT24254188563799
10/09/2024 5387.49865		50.000		020097042209101705222024EIKX992913.49865 .170526.MAI TAN CONG chuyen tien ho tro khac phuc bao yagi
10/09/2024 5388.50153		500.000		020097042209101705232024PZX1751027.50153 .170507.LAM GIA KHANG chuyen tien
10/09/2024 5209.27616		100.000		640368.100924.170524.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5243.48228		100.000		MBVCB.6994699105.LE THI THU HIEN chuyen tien uy ho cac tinh mien bac bi thiet hai do bao lu Yagi.CT tu 0351000664229 LE THI THU HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.27620		36.911		938780.100924.170446.cua it long nhieu a
10/09/2024 5219.27626		200.000		881884.100924.170525.IBFT Mong nguoi dan VN se vuot qua duoc thien tai
10/09/2024 5213.26784		50.000		938921.100924.170449.NGUYEN THI THU UYEN Chuyen tien
10/09/2024 5218.26808		300.000		640467.100924.170526.Ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5240.48238		43.916		MBVCB.6994705229.TONG VAN THUONG ung ho cuu tro dong bao lu lut.CT tu 1032114335 TONG VAN THUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.27572		30.000		639525.100924.170523.Mong dong bao vuot qua kho khan
10/09/2024 5215.27689		100.000		520985.100924.170527.ung ho dong bao bao Yagi
10/09/2024 5241.48245		500.000		MBVCB.6994707249.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 0181003385593 DINH THI HUYEN TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.64379		1.000.000		MBVCB.6994694888.Ung ho Nguoi dan bi thiet hai sau bao Yagi.CT tu 0531002154439 VI HOANG THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.51025		200.000		02009704150910170531202421CU709334.51025 .170522.HO THI MY TIEN chuyen tien
10/09/2024 5242.48258		100.000		MBVCB.6994707402.Gui 1 phan nho ho tro toi dong bao lu lut.CT tu 0011004155059 NGUYEN TRUONG CHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.37845		1.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.VPS.12830 05426422190080.20240910.CKO cuu tro

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.27813		50.000		376370.100924.170503.PHAN THI HUONG LY ung ho ba con FT24254450508090
10/09/2024 5214.27832		200.000		641728.100924.170530.Ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5388.51087		200.000		020097040509101705322024OSA8079730.5108 7.170532.Vietcombank:0011001932418:cuu tro dong bao thiet hai
10/09/2024 5239.48268		200.000		MBVCB.6994677718.NGUYEN TRAN THAO LINH chuyen tien.CT tu 1035854075 NGUYEN TRAN THAO LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.27889		50.000		377910.100924.170519.NGUYEN DIEP ANH chuyen tien FT24254831583434
10/09/2024 5220.26998		200.000		942164.100924.170511.Ho tro khac phuc hau qua lu lut bao Yagi
10/09/2024 5214.27933		100.000		944041.100924.170525.PHAM THI HOAI THUONG Ung ho dong bao vung bao lu, thien tai
10/09/2024 5219.27862		500.000		378731.100924.170528.Ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3 FT24254450510053
10/09/2024 5241.48277		200.000		MBVCB.6994707012.NGUYEN THI KIM NGAN QUYEN GOP CUU TRO DONG BAO LU LUT BAO YAGI.CT tu 1012744714 NGUYEN THI KIM NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.51102		1.000.000		020097041509101705332024PTFn709770.51102 .170533.UNG HO DONG BAO BI LU LUT VA ANH HUONG BAO YAGI
10/09/2024 5161.37837		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 1952157.20240910.66511952157-0989669247_N guoi mien Trung ung ho mien Bac thiet hai do bao lu
10/09/2024 5242.48286		100.000		MBVCB.6994708438.TRAN VAN NAM chuyen tien.CT tu 0541000327685 TRAN VAN NAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.48288		100.000		MBVCB.6994707891.NGUYEN NGOC NHAT ANH ung ho dong bao trong bao lu.CT tu 1025257759 NGUYEN NGOC MY ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.50385		200.000		020097042209101705302024H6CR244656.5038 5.170535.NGUYEN VAN THANG ung ho vung lu
10/09/2024 5017.28105		50.000		944283.100924.170529.NGUYEN THI BICH NGOC Chuyen tien



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.49978		1.000.000		020097042209101705242024SEV5147764.49978 .170521.PHAM NGUYEN KHANH NGOC chuyen tien
10/09/2024 5161.37887		70.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 1950732.20240910.66511950732-0846919364_D INH LAM KHUE chuyen tien ung ho
10/09/2024 5388.51213		1.000.000		020097041509101705362024y2cf709848.51213. 170528.DO TRANG ung ho dong bao cac Tinh bi thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5215.28055		200.000		941334.100924.170459.HO THI YEN Chuyen tien ung ho lu lut mien bac
10/09/2024 5390.51132		50.000		020097041509101705292024iuaz709707.51132.1 70529.HOANG YEN UNG HO DONG BAO CAC TINH - THANH PHO BI THIET HAI DO CON BAO YAGI GAY RA
10/09/2024 5240.48300		22.000		MBVCB.6994708139.TRAN MY NGOC chuyen tien.CT tu 1032774293 TRAN MY NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.48303		50.000		MBVCB.6994699390.LE THI HAI chuyen tien.CT tu 1031294129 LE THI HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.50422		500.000		02009704220910170532202412KD581324.50422 .170537.HOANG HA KIM NGAN chuyen tien
10/09/2024 5389.50445		300.000		020097042209101705332024F4L1573238.50445. 170537.BUI DUC VU chuyen tien
10/09/2024 5239.48309		100.000		MBVCB.6994708041.chuyen tien ung ho mien Bac.CT tu 0071001134362 LUONG HONG PHAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.28192		74.000		642121.100924.170537.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5389.50507		500.000		020097040509101705392024DFWJ080137.5050 7.170539.Vietcombank:0011001932418:KSOR LAM OANH ung ho dong bao cac Tinh bi thiet hai do bao so 3 Yagi
10/09/2024 5213.29203		200.000		379765.100924.170539.Dong vs Sang ung ho dong bao sau bao so 3 FT24254328834920
10/09/2024 5213.28247		200.000		374479.100924.170527.NGUYEN NGOC LAN ANH UNG HO KHAC PHUC SAU BAO
10/09/2024 5220.28261		200.000		941459.100924.170501.Ung ho nhan dan bi anh huong do bao so 3 Yagi
10/09/2024 5388.51305		1.000.000		0200970415091017053920241sIX709921.51305. 170539.ung ho dong bao ta khac phuc hau qua cua bao Yagi
10/09/2024 5189.51332		200.000		020097042209101705352024PDAX248240.5133 2.170540.HOANG TRUNG SON ung ho dong bao lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.29228		10.000		025929.100924.170539.ung ho lu lut
10/09/2024 5218.29250		100.000		848061.100924.170541.NGUYEN PHAN KHANH AN chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5161.37910		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66511953428.20240910.66511953428-0325887612_N GUYEN HOANG ANH DAO ung ho bao yagi
10/09/2024 5217.29279		2.000		024691.100924.170528.NGUYEN VAN TIEN chuyen tien
10/09/2024 5215.29303		200.000		378888.100924.170530.Mong moi nguoi binh an FT24254607901509
10/09/2024 5217.29307		1.000.000		882033.100924.170542.IBFT NGUYEN THI KIEU TRINH chuyen tien
10/09/2024 5239.48350		300.000		MBVCB.6994700136.Chia se cung dong bao vuot qua bao YAGI.CT tu 0181003497168 LE THI THUY TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.28337		100.000		940582.100924.170502.Ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao so 3 Yagi
10/09/2024 5216.28367		200.000		380188.100924.170544.TRAN HA TRANG ung ho khac phuc bao FT24254291809166
10/09/2024 5389.51488		200.000		0200970422091017053920241P9D483922.51488.170545.NGUYEN THI NHAT LINH chuyen tien
10/09/2024 5161.37926		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66511155446.20240910.66511155446-0329870092_H o tro dong bao bi thiet hai do bao
10/09/2024 5017.28366		500.000		882090.100924.170544.IBFT DANG VAN HUNG ung ho cuu tro dong bao lu lut bao so 3
10/09/2024 5189.50676		100.000		0200970422091017054120242ZAU596461.50676.170545.EEEEIU24067
10/09/2024 5017.27914		40.000		943531.100924.170523.CHU QUE ANH Chuyen tien
10/09/2024 5245.48369		300.000		MBVCB.6994709321.NGUYEN THI TAM OANH chuyen tien ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 0561000602092 NGUYEN THI TAM OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.28409		380.000		640139.100924.170520.Trinh Thao Ly chuyen tien ho tro khac phuc hau qua bao lu
10/09/2024 5017.29432		300.000		543713.100924.170655.GIA DINH COCA UNG HO ANH HUONG BAO SO 3-100924-17:05:44 543713
10/09/2024 5219.29452		200.000		942984.100924.170524.con ung ho dong bao lu lut a

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.51589		200.000		0200970415091017054720245ZBV710626.51589 .170548.Ung ho mien Bac
10/09/2024 5390.50756		100.000		0200970422091017054320243A2N150710.5075 6.170528.NGO MANH TUAN chuyen tien ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5218.29529		100.000		945097.100924.170535.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5078.64559		300.000		MBVCB.6994707794.Ung ho bao lu.CT tu 1019518407 TRAN HUU KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.28523		200.000		944994.100924.170541.NGUYEN HONG TRUC ANH ung ho nguoi dan vuot qua bao yagi
10/09/2024 5209.28520		100.000		157443.100924.170537.Ung ho cac tinh, thanh pho bi bao lu
10/09/2024 5214.29589		500.000		643686.100924.170548.Ung ho nguoi dan bao lu
10/09/2024 5239.48408		1.000.000		MBVCB.6994700541.BUI THANH LAM chuyen tien.CT tu 0111000271763 BUI THANH LAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.28541		5.000.000		643030.100924.170549.Luu Ngoc Diep chuyen tien ung ho ba con bi thien tai
10/09/2024 5216.28550		500.000		543824.100924.170548.MIEN TAY HUONG VE MIEN BAC YEU THUONG-100924-17:05:47 543824
10/09/2024 5214.28567		300.000		380777.100924.170550.DUONG VAN CUONG ung ho dong bao gap thien tai FT24254913490065
10/09/2024 5388.50845		100.000		020097042209101705472024W3ES417426.5084 5.170551.LE THI UYEN NHI chuyen tien
10/09/2024 5390.51742		200.000		0200970422091017054720249EX7616664.51742 .170552.NGUYEN VAN THAI chuyen tien
10/09/2024 5216.29644		100.000		643752.100924.170549.Chung tay khac phuc sau bao. Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5161.37971		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 1953918.20240910.66511953918-0354627230_D O THI THANH THUONG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5212.29669		500.000		380802.100924.170551.NGUYEN THI LAN ANH Chung tay giúp đỡ ba con mien bac vuot qua thien tai FT24254890158705
10/09/2024 5017.28560		200.000		642117.100924.170537.Vo Thi Ngoc Ty chuyen tien
10/09/2024 5219.29689		300.000		946027.100924.170542.xin gop chut suc mon

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.50876		50.000		02009704220910170547202467U4364265.50876. 170552.HO THAO VAN ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5388.50882		100.000		020097040509101705522024Z9S7080938.50882. 170552.Vietcombank:0011001932418:DAO THI NGA chuyen tien
10/09/2024 5212.28633		500.000		380996.100924.170553.NGUYEN NGOC LINH ung ho khac phuc hau qua bao lu cho dong bao mien Bac FT24254087714350
10/09/2024 5218.29721		100.000		946038.100924.170542.NGUYEN THI DIEP ANH ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5242.48436		200.000		MBVCB.6994701271.mong tai qua nan khoi.CT tu 0931004213554 NGUYEN QUANG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.50875		100.000		020097042209101705482024OHP2399843.5087 5.170552.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5243.48437		500.000		MBVCB.6994709671.UNG HO DONG BAO. VIETNAM STAYS STRONG..CT tu 0061000732272 DUONG PHUONG UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.29747		50.000		643959.100924.170553.Fan GEMINI HUNG HUYNH - HUYNH HOANG HUNG ung ho dong bao bi thiet hai boi bao YAGI
10/09/2024 5215.29712		500.000		941349.100924.170459.Ung ho dong bao cac tinh vung chiu anh huong bao Yagi
10/09/2024 5213.29780		10.000		909378.100924.170553.Em Minh ung ho dong bao ho tro khac phuc thiet hai do con bao
10/09/2024 5213.28714		500.000		943524.100924.170523.TRAN TRI THONG Chuyen tien
10/09/2024 5214.29816		1.007.083		847681.100924.170529.HOI CHI EM BROCCOLI VIET NAM MAI YEU BOUNPREM UNG HO
10/09/2024 5240.48457		10.000		MBVCB.6994702441.manh me - vung vang .CT tu 1017811035 KIEU VAN SON toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.51897		3.000.000		0200970422091017055120248PKY593603.51897 .170536.cong ty Vinh Vinh Hung ung ho dong bao bi thien tai bao lu Yagi
10/09/2024 5387.51858		100.000		02009704220910170550202404Z2468669.51858. 170555.HUYNH THI THANH THAO UNG HO DONG BAO VUNG LU
10/09/2024 5078.64627		150.000		MBVCB.6994709715.TRUONG THI THANH HANG ung ho dong bao cac tinh thiet hai do con bao.CT tu 1022051056 TRUONG THI THANH HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.28760		50.000		381032.100924.170553.VU HAI LONG ung ho dong bao bi bao lu FT24254136302007
10/09/2024 5215.28806		800.000		380377.100924.170546.VU NGOC YEN chuyen tien ung ho cac tinh bi thiet hai do bao yagi FT24254681109673
10/09/2024 5388.52003		500.000		020097041509101705562024MYai710830.52003 .170536.NGUYEN THI HONG HANH chuyen tien ung ho ba con bi bao lu Yagi
10/09/2024 5189.52085		100.000		0200970422091017055320242Y0W353886.5208 5.170559.NGUYEN NGOC QUYNH CHI ung ho mot chut den ba con bao lu a
10/09/2024 5387.52103		100.000		020097042209101705552024E7K8578002.52103 .170559.CHU MINH TANG. cuu tro ba con mien bac khac phuc bao lu
10/09/2024 5219.28835		200.000		468521.100924.170545.UNG HO DONG BAO BI ANH HUONG BOI BAO YAGI. MONG DONG BAO BINH AN
10/09/2024 5218.29988		1.000.000		381464.100924.170557.TRAN THI MY THUAN ung ho dong bao cac tinh, thanh pho bi anh huong do con bao so 3 Yagi gay ra FT24254021938565
10/09/2024 5388.53017		500.000		020097041509101705572024Rhkk711019.53017. 170600.chuc moi nguoi nhieu suc khoe binh an vuot qua kho khan
10/09/2024 5213.29995		1.000.000		381508.100924.170558.Ung ho dong bao khac phuc hau qua con bao so 3 FT24254071712077
10/09/2024 5189.52129		200.000		020097041509101706002024WmyV711115.521 29.170540.NGUYEN THI HAO Chuyen tien ung ho
10/09/2024 5017.29986		200.000		882675.100924.170559.IBFT LE BICH PHUONG ung ho dong bao
10/09/2024 5220.28834		500.000		644188.100924.170557.Dai dien nhan vien Chu Ca Review ung ho khac phuc bao Yagi. Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5245.48485		100.000		MBVCB.6994702836.HOANG TUYET NHUNG ung ho dong bao trong bao lu.CT tu 1025257759 NGUYEN NGOC MY ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.53066		500.000		0200970405091017060120249NX4081456.53066 .170601.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N TONG THUY VY Ung ho dong bao bi bao Yagi
10/09/2024 5189.53062		500.000		020097042209101705552024MKTC406485.530 62.170601.Ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5219.30051		10.000		028093.100924.170559.HOANG BAO THUY UYEN chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.30059		1.000.000		544164.100924.170711.DO NGUYET HA chuyen khoan-100924-17:06:00 544164
10/09/2024 5241.48502		2.000.000		MBVCB.6994710826.Baoso3-san se kho khan.CT tu 9903368856 NGUYEN NGOC HUYEN VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.28896		300.000		840562.100924.170517.NGUYEN THI NHU NGOC Chuyen tien ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5009.9555		5.000.000		SHGD:10008862.DD:240910.BO:CTY CP DUOC MY PHAM TAM DUC HOANG CUONG.Remark:CTYCP DUOC MY PHAM TAM DUC HOANG CUONG UNG HO QUY PHONG CHONG BAO LU YAGI
10/09/2024 5240.48508		200.000		MBVCB.6994702879.THUONG GUI TOI MIEN BAC YEU THUONG.CT tu 0731000880232 NGUYEN THI PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.52225		200.000		020097042209101705582024FF2U485305.52225 .170603.Aries Ninh Duong Lan Ngoc ung ho sau con bao yagi
10/09/2024 5213.28947		50.000		381737.100924.170600.Tuyen thu Choi Zeus Wooje ung ho dong bao cac tinh, thanh pho bi thiet hai do con bao Yagi gay ra. FT24254425497802
10/09/2024 5213.30127		300.000		981302.100924.170602.CHI DOAN THANH NIEN THON NGOC LICH CHUNG TAY VI NHAN DAN VUNG LU LUT
10/09/2024 5387.52231		100.000		0200970422091017055820249O43821564.52231. 170603.Thep Thanh Loc ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5161.38037		130.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 1955359.20240910.66511955359-0933609367_u ng ho khac phuc hau qua lu lut
10/09/2024 5218.30154		200.000		379385.100924.170535.DANG THI THUC chuyen ung ho bao lut phía Bac FT24254923494395
10/09/2024 5388.53182		500.000		020097040509101706042024TDFN081670.5318 2.170605.Vietcombank:0011001932418:Ung ho dong bao lu lut va anh huong bao yagi
10/09/2024 5390.53174		200.000		020097040509101706042024AJ15081647.53174. 170604.Vietcombank:0011001932418:DAO THI PHUONG chung tay khac phuc hau aua bao YAGI
10/09/2024 5388.52298		200.000		020097042209101706002024Y7JT651986.52298. 170545.PHAN THI MY HOAI chuyen tien ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5215.30139		200.000		883716.100924.170602.IBFT LE THI NGOC HAN giup do ba con MIEN BAC

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.52293		20.000		020097042209101706002024OIDR808192.52293 .170605.Con khong co nhieu chi co 1 chut giup moi nguoi mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5136.4536		10.000.000		MBBIZ6019704536.G100924_02
10/09/2024 5387.52332		100.000		020097042209101706012024AFD7226280.5233 2.170606.NGUYEN VAN THUY ung ho phong lu Thai Nguyen
10/09/2024 5209.30231		10.000		909084.100924.170550.chau hoc sinh nen khong co nhieu tien lam a van mong giup do duoc moi nguoi
10/09/2024 5388.52351		50.000		020097042209101706022024O7RX680604.5235 1.170607.NGUYEN VAN HUY UNG HO DONG BAO CAC TINH THANH PHO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3 YAGI GAY RA
10/09/2024 5243.48536		70.000		MBVCB.6994710367.con la sinh vien, co chut muon dong gop.CT tu 1026679827 LE NGUYEN ANH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.53265		100.000		020097040509101706072024VDJS081821.53265 .170607.Vietcombank:0011001932418:PHAM BUI KHANH LINH ung ho dong bao vung lu do bao Yagi
10/09/2024 5189.52353		300.000		020097042209101706012024X00V960764.52353 .170607.Dyn Dyn gui tien ung ho khac phuc hau qua do bao Yagi mong moi nguoi o Mien Bac binh an va som vuot qua kho khan.
10/09/2024 5244.48539		200.000		MBVCB.6994703096.NGUYEN KHANH THAO chuyen tien.CT tu 1041000051317 NGUYEN KHANH THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.30108		100.000		953498.100924.170602.Chau Mochee ung ho dong bao bi anh huong bao Yagi va lu lut mien Bac, ma GD 248808726
10/09/2024 5209.30098		100.000		381779.100924.170601.TA THI LINH NHI ung ho dong bao bi lu lut, bao FT24254121471802
10/09/2024 5243.48534		10.000		MBVCB.6994708525.CK tu thien.CT tu 0151000550204 DO VAN TRIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.53300		150.000		020097042209101706032024K0H9768695.53300 .170608.mong moi nguoi binh an a
10/09/2024 5218.30332		200.000		382405.100924.170607.NGUYEN THANH HAI FT24254245446895
10/09/2024 5189.52383		200.000		020097042209101706032024MS7I522323.52383 .170559.NGUYEN QUOC CHIEN chuyen tien ung ho bao lut mien Bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.30103		100.000		521089.100924.170551.Xin phép gop chut suc nho be cua con, hy vong giup duoc dong bao mien Bac vuot qua thien tai.
10/09/2024 5242.48553		200.000		MBVCB.6994700032.Ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 1027770585 LE THANH TUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.48555		200.000		MBVCB.6994703146.NGUYEN MAI PHUONG ung ho cuu tro cuu nan bo Yagi.CT tu 1022288139 NGUYEN MAI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.30351		200.000		046287.100924.170557.cau mong mien bac vuot qua thoi diem kho khan nay
10/09/2024 5388.52403		50.000		0200970422091017060420248CWL195159.5240 3.170609.TRAN THI PHUONG MAI chuyen tien
10/09/2024 5389.52268		500.000		020097041509101706052024bL0H711576.52268 .170544.Mot chut tam long gui den dong bao MB
10/09/2024 5217.30344		500.000		382485.100924.170608.NGUYEN HONG ANH ung ho nguoi dan vuot qua bao lu FT24254746171682
10/09/2024 5220.30240		300.000		882670.100924.170605.IBFT Chung tay gop suc gui loi yeu thuong den mn
10/09/2024 5389.52435		200.000		0200970405091017061020246U7P081990.52435 .170610.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao bi lu lut va anh huong bao yagi
10/09/2024 5216.31169		1.000.000		382549.100924.170609.NGUYEN PHI LONG ung ho sau tran bao FT24254477662200
10/09/2024 5161.38094		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 1956827.20240910.66511956827-0569190205_D INH THI HOANG LINH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5242.48564		200.000		MBVCB.6994703770.HUYNH KIM NGUYEN GUI CHUT TAM LONG DEN BA CON GAP KHO KHAN.CT tu 0111000220743 HUYNH KIM NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.30419		500.000		382578.100924.170609.TRAN KHAC DINH chuyen khoan ung ho dong bao FT24254536781466
10/09/2024 5189.52456		100.000		020097042209101706062024OQQE520026.5245 6.170611.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5209.30446		1.000.000		644152.100924.170557.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5213.30434		200.000		380194.100924.170544.NGHIEM THI LINH CHI chuyen FT24254200328288



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.30426		200.000		733711.100924.170556.Gia đình Cua Xoan ung ho dong bao vuot qua bao Yagi
10/09/2024 5219.30477		100.000		883815.100924.170609.IBFT Mong MB vuot qua giai doan kho khan nay
10/09/2024 5387.53431		25.000		020097041509101706122024RDiC711471.53431 .170612.NGUYEN DAN QUYNH chuyen tien
10/09/2024 5213.30490		100.000		947487.100924.170606.LO NGOC MAI Chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5212.31258		500.000		382637.100924.170610.LE THI THUY HANG ung ho nguoi dan lu lut FT24254891999478
10/09/2024 5219.31274		200.000		944302.100924.170529.mong moi ng binh an
10/09/2024 5214.31231		500.000		382762.100924.170611.Ho tro dong bao lu Yagi FT24254614388505
10/09/2024 5243.48590		500.000		MBVCB.6994712354.ung ho khac phuc bao so3.CT tu 1046636421 VO ANH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.31293		100.000		945644.100924.170548.NGUYEN LE MINH AN Chuyen tien ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5244.48591		500.000		MBVCB.6994711246.NGUYEN THUY DUNG chuyen tien cuu tro sau bao.CT tu 9339939677 NGUYEN THUY DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.31339		200.000		382889.100924.170612.CAO NGUYEN HAI YEN ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi FT24254230085780
10/09/2024 5017.30562		200.000		469012.100924.170612.CHU THI HONG NHUNG CUA IT LONG NHIEU MONG DONG BAO VUOT QUA KHO KHAN
10/09/2024 5239.48602		50.000		MBVCB.6994712673.DANG NHU THANH chuyen tien cuu tro.CT tu 1015243254 PHAM TUYET ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.48611		100.000		MBVCB.6994712175.NGUYEN VAN HUY mien trung sat canh cung mien bac.CT tu 1018265458 NGUYEN VAN HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.53546		1.000.000		0200970422091017061020242BO7103290.53546 .170616.CHUNG MY LINH HO TRO NGAP LUT SAU BAO YAGI
10/09/2024 5161.38107		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 1317210.20240910.66511317210-0869834347_U ng ho cho ba con chiu anh huong bao lut
10/09/2024 5189.53567		100.000		0200970422091017061120247BWP585055.5356 7.170608.TRAN MINH NGHIA chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.38109		10.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 1957791.20240910.66511957791-0336517485_U NG HO CHONG BAO LU THIEN TAI MIEN BAC
10/09/2024 5390.52642		100.000		0200970415091017061720243ohV711931.52642 .170557.TRAN THI NHU NGOC Chuyen tien
10/09/2024 5387.52650		300.000		0200970405091017061720241YE7082462.52650. 170617.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN MAI HOA chuyen tien ung ho dong bao cac tinh
10/09/2024 5078.64813		100.000		MBVCB.6994712769.DO HONG TRUNG NHAN chuyen tien.CT tu 9387269000 DO HONG TRUNG NHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.31437		1.000.000		380915.100924.170552.BUI THI HANG chuyen FT24254477660995
10/09/2024 5390.52710		200.000		020097042209101706142024M1G8527138.5271 0.170559.PHAM MINH ANH QUYEN chuyen tien
10/09/2024 5219.31416		200.000		383170.100924.170615.LE KHANH LINH chuyen FT24254450512536
10/09/2024 5209.30662		100.000		947614.100924.170609.PHAM MINH PHUONG ung ho khac phuc hau qua lu lut
10/09/2024 5161.38111		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 1317397.20240910.66511317397-0988132304_N guoi ham mo Ninh Duong Story ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5214.30735		500.000		383280.100924.170616.CHU THI NGOC MAI ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3 gay ra FT24254368936260
10/09/2024 5387.53691		30.000		020097042209101706152024V70R152342.53691 .170600.gui dong bao bi bao lu moi nguoi an toan va binh an nhe
10/09/2024 5220.31446		100.000		646078.100924.170614.Duong Anh Khoi gui chut tam long den ba con dong bao
10/09/2024 5387.52752		300.000		020097041509101706202024buuh712204.52752 .170621.NGUYEN THI MUNG ung ho dong bao thiet hai bao yagi
10/09/2024 5387.53712		200.000		0200970415091017061920241DQx711997.53712 .170621.Nguyen Thi Tuong Van chuyen tien den Mat Tran To Quoc VN
10/09/2024 5189.53724		100.000		020097041509101706192024sFXj711994.53724. 170621.LAI LINH CHI Chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5213.31526		5.000		646281.100924.170618.chuyen tien ung ho bao so 3
10/09/2024 5220.30845		3.000.000		645648.100924.170606.NGUYEN QUY SON thuong gui dong bao

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.53750		30.000		020097042209101706162024NDS0789254.5375 0.170622.ung ho dong bao vung bao lu
10/09/2024 5389.53761		200.000		020097042209101706172024JC24953274.53761. 170613.DANG NGOC KIM NGAN chuyen tien
10/09/2024 5388.53766		50.000		020097042209101706172024E3E2752569.53766. 170622.NGUYEN DANG KHOA chuyen tien
10/09/2024 5244.48655		200.000		MBVCB.6994704064.LAM THI THANH THAO chuyen tien ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 0331000465672 LAM THI THANH THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.30815		200.000		383490.100924.170618.NGUYEN THANH PHUONG chuyen FT24254998900998
10/09/2024 5215.31565		1.000.000		383643.100924.170620.Nguoi Quang Ninh Ung Ho Ca Nuoc Cam On Chinh Phu FT24254838568864
10/09/2024 5189.53797		500.000		020097041509101706232024nWHQ712323.537 97.170615.HUYNH THI THUY TRIEU chuyen tien ung ho dong bao khac phuc sau bao Yagi
10/09/2024 5239.48677		500.000		MBVCB.6994704781.LE THI QUYEN ct ung ho dong bao thiet hai do Bao YAGY.CT tu 0801000290801 LE THI QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.30932		5.000.000		646418.100924.170621.NGUYEN KHANH LINH ung ho dong bao bi anh huong boi bao Yagi
10/09/2024 5242.48677		200.000		MBVCB.6994713906.NGUYEN DOAN KHUONG UNG HO BA CON A/H BAO YAGI.CT tu 9827858686 NGUYEN DOAN KHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.64874		200.000		MBVCB.6994714024.A Di Da Phat.CT tu 9777882223 NGUYEN HUU HONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.32004		10.000		382728.100924.170610.Ung ho dong bao cac vung thien tai FT24254607904508
10/09/2024 5213.30966		5.000.000		381477.100924.170557.Mat tran to quoc viet nam ban cuu tro TW FT24254003792208
10/09/2024 5078.64890		1.000.000		MBVCB.6994713970.NGUYEN THI PHUONG UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI.CT tu 9846166798 NGUYEN THI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.32022		3.000.000		383909.100924.170623.NINH DUONG LAN ANH-NGOC THACH UNG HO DONG BAO BI BAO LUT FT24254366779544

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.32006		300.000		383903.100924.170623.Mong moi nguoi binh an FT24254057583733
10/09/2024 5239.48694		200.000		MBVCB.6994704590.LAI VAN DINH ho tro bao lu.CT tu 0781000421904 LAI VAN DINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.31643		218.000		521234.100924.170625.Hoang Phuong Thuy chuyen tien tu Timo
10/09/2024 5215.32055		1.000.000		233571.100924.170600.Ung ho dong bao con bao so 3 yagi
10/09/2024 5388.53917		200.000		020097041509101706262024Uv5N712405.5391 7.170626.UNG HO BAO YAGI
10/09/2024 5214.31669		100.000		384124.100924.170625.LE TRUC PHUONG chuyen cuu tro bao yagi a FT24254837900908
10/09/2024 5215.31698		50.000		383965.100924.170624.DANG HUONG TRA ung ho dong bao bi anh huong boi con bao yagi FT24254223091203
10/09/2024 5161.38189		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 2050078.20240910.66512050078-0326831551_U ng ho nguoi dan mien Bac
10/09/2024 5244.48707		100.000		MBVCB.6994713076.ung ho dong bao thiet hai do bao.CT tu 0721000658734 HA THI THUY TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.31684		9.692		030839.100924.170624.NGUYEN PHUONG ANH chuyen tien
10/09/2024 5214.31723		201.000		849608.100924.170629.RAWANI RAMA transfer to MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5390.53000		100.000		020097040509101706292024GR9L083190.53000 .170609.Vietcombank:0011001932418:Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5214.31731		500.000		413179.100924.170603.NGO THI THU HA chuyen khoan ung ho bao yagi
10/09/2024 5017.32151		999.999		384223.100924.170626.Do Thi Thuy Nga ung ho khac phuc hau qua bao so 3 FT24254874158600
10/09/2024 5078.64926		9.999		MBVCB.6994716051.DO TRONG NAM chuyen tien ung ho dong bao vung lu.CT tu 1014344368 DO TRONG NAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.48720		200.000		MBVCB.6994715983.TRUONG BAO MY chuyen tien ung ho dong bao mien Bac.CT tu 1908161271 TRUONG BAO MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.32185		50.000		883100.100924.170614.IBFT Cuu tro lu lu bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.32183		500.000		384249.100924.170626.Ung ho dong bao cac tinh bao lu FT24254900132063
10/09/2024 5245.48722		500.000		MBVCB.6994713491.Nhu cay da dong nai ung ho mien Bac.CT tu 0871004231346 NGUYEN VAN HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.48723		30.000		MBVCB.6994716186.ung ho khac phuc bao yagi.CT tu 1018797892 HUYNH BAO NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.31769		90.000		646997.100924.170627.ho tro dong bao chong lu lut
10/09/2024 5189.54075		200.000		020097042209101706252024ID4M785336.5407 5.170630.LE QUANG TUNG ung ho
10/09/2024 5078.64937		100.000		MBVCB.6994714787.NGUYEN THI NGOC NHUNG chuyen tien.CT tu 1032547901 NGUYEN THI NGOC NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.32240		50.000		949611.100924.170623.tuoi nho nen con lam viec nho
10/09/2024 5219.31803		100.000		384424.100924.170629.LE NGOC ANH ung ho cac noi bi anh huong bao Yagi FT24254768470648
10/09/2024 5245.48737		5.000.000		MBVCB.6994714095.NGUYEN VAN TAI chuyen tien ho tro dong bao lu lut.CT tu 9908598888 NGUYEN VAN TAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.55095		400.000		020097042209101706272024BY4X833970.5509 5.170612.ngoc trinhca naung ho khac phuc lu so 3 YAGI
10/09/2024 5212.32210		200.000		884355.100924.170628.IBFT NGUYEN HONG NHAN chuyen tien ung ho mong ba con som vuot qua kho khan
10/09/2024 5215.32314		50.000		885298.100924.170631.IBFT PHAM NGUYEN TRUONG THANH chuyen tie
10/09/2024 5387.55158		100.000		0200970422091017062920247YFQ912939.55158 .170634.NGUYEN QUYNH TRANG ung ho dong bao mien bac chong lu lut.Mien bac oi co len.
10/09/2024 5389.55154		200.000		020097041509101706342024YqrC712995.55154. 170614.TRAN NGOC TUAN chuyen tien
10/09/2024 5218.32379		500.000		383520.100924.170619.Xin gui chut tam long cung dong bao khac phuc kho khan sau bao lu Yagi FT24254902237544

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.32389		50.000		545062.100924.170737.HOANG VAN VU CHUYEN KHOAN UNG HO DONG BAO LU LUT SOM VUOT QUA BAO YAGI-100924-17:06:33 545062
10/09/2024 5240.48758		100.000		MBVCB.6994716745.NGUYEN HUU HAI chuyen tien.CT tu 0971000032769 NGUYEN HUU HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.32411		500.000		949685.100924.170625.Ung ho cac tinh anh huong bao lu, mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5217.32430		100.000		383669.100924.170620.Ung ho nguoi dan vung bao Yagi FT24254797104433
10/09/2024 5243.48762		200.000		MBVCB.6994716291.PHAM THI HUYEN chuyen tien ung ho ba con vung bao lu.CT tu 0821000102269 PHAM THI HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.31935		500.000		633588.100924.170634.my hao ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5215.31948		50.000.000		544729.100924.170704.CTY THANH TIEN -MST 0104910194 UNG HO DONG BAO CAC TINH, TP BI THIET HAI DO CON BAO SO 3 (YAGI) GAY RA 544729
10/09/2024 5388.54279		400.000		020097042209101706322024P4DZ588024.54279 .170636.Ung ho dong bao
10/09/2024 5215.32402		14.000		561940.100924.170620.14 toi vnd
10/09/2024 5244.48790		100.000		MBVCB.6994703759.LUU TRONG TAN chuyen tien.CT tu 1049508147 LUU TRONG TAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.48795		10.000		MBVCB.6994716853.PHAN NGUYEN HOAI NAM chuyen tien.CT tu 0401001468621 PHAN NGUYEN HOAI NAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.48796		200.000		MBVCB.6994725939.Ung ho cac tinh thiet hai sau bao Yagi.CT tu 1040612429 LE THI HUONG QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.32578		200.000		277469.100924.170636.FAN TUYEN THU T1 UNG HO KHAC PHUC THIET HAI BAO YAGI
10/09/2024 5214.32600		300.000		385284.100924.170638.NGUYEN BA HIEU chuyen FT24254712269815
10/09/2024 5209.32588		500.000		950034.100924.170618.LE THUY TRUC ung ho dong bao lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.48802		1.000.000		MBVCB.6994717633.Ung ho ba con sau lu .CT tu 2097928888 THAI THI HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.48807		100.000		MBVCB.6994710509.UNG HO DONG BAO CAC TINH, THANH PHO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3 (YAGI) GAY RA.CT tu 1025289352 NGUYEN THI NHU Y toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.33085		200.200		645265.100924.170613.HANG NAM GIO THOI chuyen tien
10/09/2024 5389.55331		100.000		020097042209101706372024KD73900836.55331 .170641.LO PHAN TIEN Ung Ho Cuu Tro
10/09/2024 5243.48810		500.000		MBVCB.6994716834.ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 0591000382296 VU NGOC DIEP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.48812		20.000		MBVCB.6994717367.VI LE HOANG THANG 0815885667 ;).CT tu 1031378652 VI LE HOANG THANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.32666		200.000		948179.100924.170600.NGUYEN THI DIEU HUONG UNG HO DONG BAO VUOT BAO
10/09/2024 5390.55352		100.000		020097042209101706372024UJAN776949.5535 2.170642.THU HA ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5209.33134		7.028		913166.100924.170639.VU NGOC MAI chuyen tien
10/09/2024 5389.55349		200.000		020097041509101706422024tUdB713752.55349 .170642.LE DO THI MY chuyen tien ung ho bao lu
10/09/2024 5390.55393		100.000		020097041509101706432024ZaMD713799.5539 3.170643.NGUYEN THI MY NGA chuyen tien ung ho nguoi dan vung bao lu
10/09/2024 5390.55399		300.000		0200970415091017064320246FUT713803.55399 .170643.Mien Bac co len
10/09/2024 5220.32761		2.000.000		950873.100924.170636.Cty du lich quoc te Viettimes ung ho bao
10/09/2024 5213.32778		50.000		951326.100924.170636.TRUONG NGUYET ANH Chuyen tien
10/09/2024 5161.38291		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 2052563.20240910.66512052563-0942727683_N GUYEN ANH THU mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5245.48829		500.000		MBVCB.6994717922.Con dan Mien Trung huong ve Mien Bac ung ho khac phuc bao lu.CT tu 0431000229074 LE VU THUY DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.32771		300.000		544598.100924.170717.UNG HO DONG BAO LU LUT-100924-17:06:16 544598
10/09/2024 5215.32796		5.000.000		849214.100924.170617.Cong ty CreF Holdings ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5243.48838		300.000		MBVCB.6994726295.NGUYEN THI HANH ung ho nguoi dan vung bao.CT tu 0301000428564 NGUYEN THI HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.32815		200.000		950076.100924.170619.NGUYEN THI HANH Chuyen tien ung ho chong bao
10/09/2024 5216.33271		500.000		850045.100924.170644.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5388.54712		1.000.000		020097041509101706482024gH6L714063.54712 .170648.Ho tro khac phuc anh huong bao Yagi
10/09/2024 5161.38343		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 2052063.20240910.66512052063-0355147922_S ON THI THUY HANG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5387.55526		100.000		020097042209101706432024HLRL441217.5552 6.170648.ho tro sau bao
10/09/2024 5161.38326		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 1443761.20240910.66511443761-0898145676_U ng ho dong bao
10/09/2024 5078.65086		500.000		MBVCB.6994714652.Ung ho dong bao vung lu mien Bac, mong moi nguoi co gang vuot qua kho khan!.CT tu 0011004328800 TRAN HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.48858		100.000		MBVCB.6994726684.CAO QUOC THANH chuyen tien.CT tu 1038377948 CAO QUOC THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.32925		100.000		884747.100924.170647.IBFT Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5219.33290		650.000		947665.100924.170610.NGUYEN HOANG YEN Chuyen tien
10/09/2024 5243.48859		3.000.000		MBVCB.6994714431.Nga-Andreas chuyen tien cuu tro cac tinh thiet hai do bao Yagi.CT tu 0071002008713 TRAN THI THANH NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.55551		33.000		0200970422091017064320242RWR907228.5555 1.170648.NGUYEN THI HONG DIEM chuyen tien
10/09/2024 5218.33347		100.000		952004.100924.170638.BUI THI DUYEN Chuyen tien



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.38353		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66511117499.20240910.66511117499-0947453630_C uu tro Mien Bac
10/09/2024 5212.32836		200.000		726469.100924.170618.NGUYEN DUY HUNG chuyen tien
10/09/2024 5217.32880		10.000		033392.100924.170644.NGUYEN PHUONG NAM chuyen tien
10/09/2024 5241.48877		500.000		MBVCB.6994726390.ung ho dong bao mien bac.CT tu 0071001242978 NGUYEN THI THANH XUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.54824		100.000		0200970422091017064620247UGS502184.54824 .170650.ung ho cac tinh thiet hai con bao so 3
10/09/2024 5209.32850		15.547		911310.100924.170613.TRAN HOANG LINH chuyen tien
10/09/2024 5220.32755		5.000.000		849544.100924.170628.HYPNOTISM STUDIO UNG HO BAO YAGI
10/09/2024 5017.34076		2.000		730641.100924.170635.toi yeu vn
10/09/2024 5387.55643		500.000		020097042209101706472024S3XY473969.55643 .170652.Ung ho dong bao minh sau bao yagi a
10/09/2024 5387.54880		50.000		020097042209101706472024VEBP706857.54880 .170652.NGUYEN THI MINH QUY chuyen tien ung ho
10/09/2024 5389.54907		100.000		020097042209101706482024EIDK390704.54907 .170652.NGUYEN PHUC PHUONG THANH chuyen tien
10/09/2024 5078.65122		50.000		MBVCB.6994712079.HUYNH TAN TIEN chuyen tien.CT tu 1028186153 HUYNH TAN TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.55686		500.000		020097040509101706532024YWUW084789.55 686.170653.Vietcombank:0011001932418:NGU YEN TANG THUAN ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5218.34135		200.000		386235.100924.170648.TRAN QUOC THANG chuyen ung ho bao so 3 FT24254805080206
10/09/2024 5189.54876		200.000		020097041509101706512024q5vu714511.54876. 170651.mong dong bao ta binh an
10/09/2024 5215.33500		500.000		949948.100924.170630.Chung tay ung ho dong bao
10/09/2024 5189.54952		600.000		020097041509101706542024NL0J714249.54952. 170654.NGOC CUC CHIA SE KHO KHAN DO THIEN TAI. CUA IT LONG NHIEU MONG MOI NGUOI DEU BINH AN A
10/09/2024 5215.33519		500.000		884593.100924.170637.IBFT Ung ho khac phuc sau bao yagi.

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.65135		50.000		MBVCB.6994714428.NGUYEN THI HUONG GIANG chuyen tien.CT tu 1032345478 NGUYEN THI HUONG GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.48908		500.000		MBVCB.6994715064.HUYNH THI MY CHUNG ung ho dong bao khac phuc sau bao.CT tu 1044348936 HUYNH THI MY CHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.56012		100.000		020097042209101706502024GRM9834018.5601 2.170655.Chau dang la sinh vien tuy khong nhiu nhung day la tam long cua chau. Mong moi nguoi binh an a
10/09/2024 5217.33550		20.000.000		385351.100924.170638.NGUYEN THUY LINH UNG HO CUU TRO BAO FT24254066432892
10/09/2024 5216.33530		500.000		884349.100924.170626.IBFT DO NHU HOANG LAN chuyen tien
10/09/2024 5243.48916		100.000		MBVCB.6994727696.Ung ho dong bao lu lut.CT tu 0541000342796 HOANG THI THU UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.34263		2.500		034589.100924.170655.NGUYEN DUC HAI chuyen tien ung ho bao yagi
10/09/2024 5213.33586		1.800.000		159297.100924.170654.Gia dinh Emma Ly ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5217.33584		100.000		509356.100924.170656.Ho tro bao lu
10/09/2024 5220.34280		500.000		386796.100924.170654.NGUYEN HUU NGHIA gop chut tam long ung ho dong bao lu lut . Mong moi nguoi binh an FT24254977620853
10/09/2024 5390.55796		10.000.000		020097040509101706572024HXX4085027.5579 6.170649.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI LIEN tranfer Ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5216.34309		300.000		850405.100924.170655.Ung ho dong bao bi bao lu
10/09/2024 5388.55794		500.000		020097040509101706572024J7TI085028.55794. 170657.Vietcombank:0011001932418:TONG THI TAM TUE chuyen tien
10/09/2024 5239.48928		10.000		MBVCB.6994718145.NGUYEN TIEN DUC ung ho dong bao vuot qua lu lut.CT tu 1037092616 NGUYEN TIEN DUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.34345		200.000		850453.100924.170655.Mong mn vuot qua con bao . Ung ho khac phuc con bao Yagi
10/09/2024 5212.33610		100.000		947950.100924.170616.TRAN QUOC VIET Chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.33626		100.000		545318.100924.170642.CO LEN MIEN BAC THAN YEU-100924-17:06:41 545318
10/09/2024 5217.33639		50.000		474175.100924.170642.Bui Thanh Tuyen tu Liobank
10/09/2024 5213.33644		2.000.000		850542.100924.170658.Fan Engfa VN ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5220.34140		100.000		384905.100924.170634.LE THI THANH CHAU chuyen FT24254917048413
10/09/2024 5239.48948		180.000		MBVCB.6994726680.mong ba con se binh an vuot qua kho khan nay..CT tu 1029291598 VO THI NGOC KHANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.34461		500.000		727186.100924.170658.NGUYEN THI KIM THI chuyen tien ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5218.33690		500.000		733744.100924.170631.Ung ho dong bao vung bao lu
10/09/2024 5245.48954		500.000		MBVCB.6994728280.Ba Noi, ba Thang, me Thao, Thao Minh ung ho dong bao chong lu.CT tu 1024392091 TRUONG NGUYEN THAO MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.55873		100.000		02009704220910170657202404ZM757220.5587 3.170701.HOANG MAI TRANG CHUYEN UNG HO THIET HAI BAO YAGI
10/09/2024 5388.55892		100.000		020097041509101707012024yUPY714482.5589 2.170701.MAI TUAN SANG chuyen tien
10/09/2024 5209.34528		3.000.000		387286.100924.170701.Nodeverse ung ho cac tinh bao lu FT24254712270519
10/09/2024 5240.48962		200.000		MBVCB.6994719710.Ban yagi - ung ho.CT tu 0291002290784 TRUONG THI THU THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.56275		500.000		020097041509101707022024vUI3714500.56275. 170702.khuyen gop tien dong bao mien bac lu lut
10/09/2024 5388.56305		100.000		020097042209101706582024QML8940409.5630 5.170642.TRINH THU HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5388.56239		37.000		0200970422091017065720240C8F366519.56239. 170701.DO HUU MANH chuyen tien
10/09/2024 5245.48964		200.000		MBVCB.6994719753.HOANG THI HAI LY dong gop ho tro thiet hai lu lut.CT tu 0641000026004 HOANG THI HAI LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.56324		200.000		020097042209101706592024WTVL763904.5632 4.170643.BUI THI THU chuyen tien ung ho ba con vung lu sau bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.34620		5.000.000		386152.100924.170647.Ung ho bao lu mien bac FT24254539628064
10/09/2024 5389.55879		20.000		020097042209101706562024MLUZ854568.5587 9.170701.NGO TRUONG AN chuyen tien
10/09/2024 5390.56417		200.000		020097042209101707012024UIG8493926.56417. 170656.Bao Tram 3a1 tieu hoc Viet Hung ung ho dong bao lu lut mien Bac
10/09/2024 5217.34693		300.000		951179.100924.170634.Mong dong bao som vuot qua kho khan
10/09/2024 5390.56464		1.000.000		020097040509101707062024YX0W085589.5646 4.170646.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5219.34740		100.000		385262.100924.170638.DAO THU TRANG ung ho FT24254390650452
10/09/2024 5078.65240		200.000		MBVCB.6994720291.UNG HO DONG BAO CAC TINH, THANH PHO BI THIET HAI DO BAO SO 3 YAGI.CT tu 0091000678693 DANH THI CAM THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.49003		100.000		MBVCB.6994720041.UNG HO BAO LU MIEN BAC.CT tu 1020920248 NGUYEN THI NEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.38494		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 2055798.20240910.66512055798-0967438604_N GUYEN THI BICH NGOC chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5387.56398		20.000.000		0200970405091017070420248PYW085486.5639 8.170704.Vietcombank:0011001932418:VI THI GIANG chuyen tien ung ho dong bao cung vuot bao yagi
10/09/2024 5245.49005		500.000		MBVCB.6994729134.cong dan NGUYEN HOANG THU UYEN ung ho ba con vung lu.CT tu 1033365376 NGUYEN HOANG THU UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.38502		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 1157860.20240910.66511157860-0915844974_E m Mai Phuong ung ho dong bao khac phuc lu lut
10/09/2024 5212.33884		200.000		649966.100924.170651.Nguyen Tran Ngoc Diep chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5017.34864		500.000		387925.100924.170707.MAI NGOC NHI chuyen FT24254089606802
10/09/2024 5161.38521		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 1474576.20240910.66511474576-0938457250

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.49018		50.000		MBVCB.6994717964.Van An chuyen tien cuu tro, em con la sinh vien nen cua it long nhieu, MTTQ gui tam long cua em den dong bao a.CT tu 1024686980 BUI VAN AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.56605		100.000		020097041509101707102024iD3K715658.56605.170710.TRAN THI QUY HOA ung ho cac tinh thanh pho bi bao lu
10/09/2024 5390.56616		100.000		020097042209101706562024D5TO270789.56616.170710.PHAM ANH THU chuyen tien
10/09/2024 5217.33868		300.000		386423.100924.170650.mong ba con vuot qua bao lu FT24254757707246
10/09/2024 5212.33911		1.000.000		651918.100924.170709.Pham Thanh Tra ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5219.33920		300.000		388097.100924.170709.Ck FT24254780406562
10/09/2024 5217.34917		50.000		387850.100924.170707.NGUYEN DIEP LINH chuyen ung ho cac tinh bi bao lu FT24254890163384
10/09/2024 5239.49029		500.000		MBVCB.6994729336.HA THU HUONG chuyen tien khac phuc hau qua bao lu.CT tu 1035528339 HA THU HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.34922		500.000		949765.100924.170626.DUONG THI LAN Chuyen tien
10/09/2024 5245.49033		200.000		MBVCB.6994729499.GD Kem Bi ung ho mien Bac sau bao Yagi.CT tu 0201000657051 HA PHUONG NHUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.56647		500.000		020097042209101707072024LROP267123.56647.170702.PHAN HIEN CHUYEN KHOAN CUU TRO VUNG LU
10/09/2024 5078.65299		200.000		MBVCB.6994728651.chut tam long gui ba con mien bac gap thien tai..CT tu 9963758145 LE NHAT DANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.36008		500.000		386870.100924.170655.NGUYEN NAM PHONG ung ho dong bao FT24254322902514
10/09/2024 5388.57229		100.000		020097042209101707102024DZ67810729.57229.170714.TS ARESS ung ho dong bao vung lu lut
10/09/2024 5389.56768		500.000		020097041509101707142024I99A715417.56768.170714.ung ho dong bao bao lut
10/09/2024 5189.57228		500.000		020097042209101707102024FE96580224.57228.170714.DINH THI DIEU LY chuyen tien
10/09/2024 5388.57226		50.000		020097042209101707112024C4LT710900.57226.170714.Ung ho cho dong bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.65309		500.000		MBVCB.6994729813.Ung Ho Dong Bao Mien Bac anh huong bao Yagi.CT tu 0021000427289 DUONG HONG THAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.57253		1.000.000		02009704220910170710202425GR757398.57253 .170714.Le Yen Nhung ck ung ho ho tro thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5219.35032		200.000		386009.100924.170645.ung ho dong bao bi bao lu FT24254020779744
10/09/2024 5212.35037		100.000		386059.100924.170646.huong ve nguoi dan mien Bac FT24254449058020
10/09/2024 5017.36022		100.000		545400.100924.170645.NGUYEN QUYNH NHU UNG HO DONG BAO-100924-17:06:45 545400
10/09/2024 5389.57281		500.000		020097042209101707122024R2EI278716.57281. 170716.UNG HO DONG BAO BI BAO
10/09/2024 5240.49069		100.000		MBVCB.6994721445.PHAN TRAN PHUONG TRINH chuyen tien.CT tu 0071001220044 PHAN TRAN PHUONG TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.49069		500.000		MBVCB.6994728193.Duc Anh Thuy Linh ung ho khac phuc thiet hai bao Yagi.CT tu 0141000855912 NGUYEN THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.57277		5.000.000		020097042209101707122024Z4TC123409.57277 .170715.MONG BA CON CHIEN SI CHAN CUNG DA MEM VUOT QUA THIEN TAI
10/09/2024 5387.56693		500.000		020097040509101707122024NHD4085958.5669 3.170712.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao bi anh huong do bao yagi
10/09/2024 5388.56882		200.000		020097042209101707132024JJQ7189852.56882. 170716.Chia se cung dong bao dang bi lu lut
10/09/2024 5219.35061		200.000		951583.100924.170640.UH bao lu
10/09/2024 5189.56913		1.000.000		020097041509101707172024xzrm715910.56913. 170717.BUI TUAN HAI chuyen tien
10/09/2024 5215.36039		5.000.000		545513.100924.170648.LE CUC HO TRO DONG BAO NHUNG NOI BI LU LUT CAM ON-100924-17:06:48 545513
10/09/2024 5217.34938		300.000		387996.100924.170708.LU THANH HANG ung ho khac phuc bao so 3 cho nguoi dan mien Bac than thuong FT24254706400519
10/09/2024 5390.56933		300.000		020097041509101707182024roIq715925.56933. 170718.BUI THI THANH HUONG Chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.36047		500.000		649859.100924.170649.TRAN HOANG TRUNG chuyen tien
10/09/2024 5242.49090		1.000.000		MBVCB.6994728495.NGUYEN THI KIEU DUNG chuyen tien.CT tu 1030621360 NGUYEN THI KIEU DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.49098		4.000		MBVCB.6994730613.LE PHUONG TRANG chuyen tien.CT tu 1040919635 LE PHUONG TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.58012		300.000		020097042209101707172024MVZ7658828.5801 2.170720.PHAM HUONG VI chuyen tien ung ho nhan dan bao lu
10/09/2024 5387.57414		1.000.000		020097041509101707212024dyeF716124.57414. 170721.TRAN NGUYEN KHANH UNG HO CAC TINH BAO LU
10/09/2024 5389.58079		200.000		020097042209101707202024QWQT505807.580 79.170722.ung ho khac phuc bao lu Yagi
10/09/2024 5388.58075		100.000		020097042209101707192024QJMX579900.5807 5.170702.ung ho lu mien bac
10/09/2024 5189.58070		500.000		020097040509101707222024AXVZ086628.5807 0.170702.Vietcombank:0011001932418:TRAN THI MINH LY chuyen tien
10/09/2024 5241.49116		150.000		MBVCB.6994729827.CHU VAN DUC chuyen tien.CT tu 0351001002943 CHU VAN DUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.58078		160.000		02009704220910170719202447BU531541.58078 .170722.Mong nguoi Viet Nam chung ta se binh an cung nhau vuot qua kho khan
10/09/2024 5189.57462		50.000		02009704220910170720202482YT102581.57462 .170702.TRAN THI KIEU BANG chau chi co chut it xin gui tam long den dong bao minh mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5189.58126		300.000		020097040509101707232024JVVZ086707.58126 .170714.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI DUNG chuyen tien
10/09/2024 5243.49124		100.000		MBVCB.6994720842.VO THANH VEN chuyen tien.CT tu 1026617486 VO THANH VEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.58097		100.000		02009704220910170720202455DP135160.58097 .170722.cuu tro dong bao
10/09/2024 5189.58142		100.000		020097042209101707212024P48T612566.58142. 170723.NGUYEN THI LINH chuyen tien
10/09/2024 5388.58143		10.000.000		020097042209101707212024ZE43470862.58143. 170723.TRAN MINH SON ANH chia se cung ba con vung bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.35168		1.000.000		824613.100924.170645.LE HA LINH CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW ung ho dong bao bao lu so 3
10/09/2024 5244.49134		1.000.000		MBVCB.6994731251.PHAM VAN DOAN chuyen tien ung ho khac phuc bao yagi.CT tu 0561000055555 PHAM VAN DOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.49129		3.000.000		MBVCB.6994730935.BUI VAN TIEN chuyen tien ho tro bao lut mien Bac.CT tu 1107999999 BUI VAN TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.58175		500.000		0200970405091017072420240NHP086780.5817 5.170704.Vietcombank:0011001932418:UNG HO BA CON LU LUT
10/09/2024 5189.57502		500.000		020097042209101707222024QBEU616062.5750 2.170724.Gia dinh ong Pham Van Quan
10/09/2024 5189.58218		100.000		020097040509101707252024WPU3086845.5821 8.170717.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao khac phuc bao so 3
10/09/2024 5240.49140		500.000		MBVCB.6994721766.LE ANH DUC chuyen tien.CT tu 1031599196 LE ANH DUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.49152		1.000.000		MBVCB.6994730816.Ung ho dong bao bi thien tai.CT tu 1039778541 VU HAI DANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.58289		200.000		020097042209101707252024KY5H476304.5828 9.170727.Mot chut tam long cua sinh vien Bach Khoa gui mien Bac mong moi nguoi vuot qua nhung kho khan nay a
10/09/2024 5189.57523		200.000		020097042209101707232024U6PH631351.5752 3.170717.VU HOANG VU chuyen tien ung ho bao lu
10/09/2024 5245.49164		100.000		MBVCB.6994722397.NGUYEN DAC THUY DUONG chuyen tien.CT tu 9962912313 NGUYEN DAC THUY DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.65444		1.000.000		MBVCB.6994723067.NGUYEN SON TUNG chuyen tien.CT tu 0301000410333 NGUYEN SON TUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.35243		200.000		546037.100924.170702.CAO NHAT QUAN UNG HO DONG BAO CAC TINH TP BI THIET HAI DO BAO YAGI GAY RA-100924-17:07:02 546037
10/09/2024 5189.57643		20.000		0200970422091017072820244WPT134669.5764 3.170729.LE TIEN BINH chuyen tien



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.49176		50.000		MBVCB.6994731606.ung ho dong bao.CT tu 1014408870 PHAN TRAN THAO VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.58459		100.000		020097042209101707302024FTQD265142.5845 9.170723.ung ho dong bao khac phuc thiet hai bao yagi
10/09/2024 5389.57675		500.000		020097040509101707302024IF2F087244.57675. 170731.Vietcombank:0011001932418:DO THI HONG HANH ung ho khac phuc sau bao Yagi
10/09/2024 5240.49193		500.000		MBVCB.6994723150.Yeu Nguyen ung ho khac phuc hau qua cac tinh bi bao lu.CT tu 0481000921247 NGUYEN THI YEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.58526		500.000		0200970405091017073320244OVK087394.5852 6.170733.Vietcombank:0011001932418:LUONG THI TUYET MY chuyen tien
10/09/2024 5387.58567		200.000		0200970422091017073220245B6K589371.58567 .170734.DAO VIET HUNG chuyen tien
10/09/2024 5388.57776		100.000		020097041509101707342024aStl716954.57776.1 70714.ung ho nguoi dan gap kho khan
10/09/2024 5387.58602		100.000		020097041509101707352024efHk716977.58602. 170735.LE THI NGOC ANH chuyen tien
10/09/2024 5390.58613		500.000		0200970422091017073320245Q3K161249.58613 .170735.VO THI MAI PHUONG chuyen tien gop chut long cho cac tinh bi anh huong bao Yagi
10/09/2024 5240.49210		1.000.000		MBVCB.6994723727.gia dinh Be Xu ung ho khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 1023196712 TONG THI HUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.38651		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 2110961.20240910.66512110961-0868815010_V O LE GIA BAO chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5390.58684		200.000		020097041509101707372024Pjuq717190.58684. 170737.quyen gop ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5389.58680		5.000.000		020097041509101707372024pq0n717187.58680. 170737.Ung ho bao so 3 yagi
10/09/2024 5241.49238		400.000		MBVCB.6994723940.ung ho cuu tro mien Bac.CT tu 0511000401950 NGO PHAN THI NGOC HIEP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.38664		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 2058281.20240910.66512058281-0877021814_P HAM THU HUYEN chuyen tien qua MoMo

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.57886		150.000		020097042209101707372024H2RQ816818.5788 6.170739.HAC THI THUY LIEU ung ho ba con Vung lu mong moi nguoi binh an. Mien Bac hay co len nha
10/09/2024 5244.49244		100.000		MBVCB.6994722964.Mong Viet Nam binh an.CT tu 9938268427 NGUYEN TIEN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.58737		200.000		020097041509101707392024VdTj717240.58737. 170739.mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5388.58739		50.000		020097042209101707372024P0R5943982.58739. 170739.NGUYEN YEN NHI chuyen tien
10/09/2024 5387.58746		100.000		020097042209101707382024FJ7F575937.58746. 170739.CHU MINH NGOC DIEP chuyen tien
10/09/2024 5390.58756		500.000		020097041509101707392024CqbA717261.5875 6.170719.gd Hoa Linh ung ho dong bao mien bac vung chiu thiet hai bao lu so 3 (yagi)
10/09/2024 5189.58787		1.000.000		020097042209101707382024V12C366570.58787. 170740.NGUYEN TRA MY ung ho cuu tro bao lu so 3 mien Bac
10/09/2024 5220.36172		1.000.000		388371.100924.170712.Ung ho dong bao thiet hai do bao so 3 Yagi FT24254460450237
10/09/2024 5390.57892		400.000		020097042209101707372024JO53860655.57892. 170739.DANG THI DUYEN chuyen tien cuu tro mien bac
10/09/2024 5241.49261		500.000		MBVCB.6994732779.NGUYEN VAN AN chuyen tien mong tat ca dk binh an qua mua lu .nam mo a di da phat !!!CT tu 1034741073 NGUYEN VAN AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.49263		100.000		MBVCB.6994723814.Ung ho dong bao.CT tu 0111000164981 TRUONG THI MY TRAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.57974		29.372		020097042209101707402024O454563190.57974. 170721.NGUYEN THI TRINH chuyen tien ung ho moi ng kho khan lu lut it goi mi ah
10/09/2024 5189.57977		50.000		02009704220910170740202407J483008.57977. 170741.NGUYEN VAN HIEU chuyen tien
10/09/2024 5387.58854		200.000		020097040509101707422024TREL088001.58854 .170742.Vietcombank:0011001932418:PHAM THI THUY HIEN ung ho bao lut mien Bac
10/09/2024 5242.49285		200.000		MBVCB.6994723456.PHAM THI MINH HUYEN ung ho cac tinh bao lu.CT tu 1023008344 PHAM THI MINH HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.49285		100.000		MBVCB.6994724255.VAN THI LIEN chuyen tien ung ho bao lut.CT tu 0081001162030 VAN THI LIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.58939		5.000.000		020097040509101707442024NQN5088178.5893 9.170744.Vietcombank:0011001932418:BUI THI THU ung ho vung bao lu
10/09/2024 5387.59037		200.000		020097042209101707422024RPQX610973.5903 7.170735.NGUYEN THI CHAM ung ho dong bao bi anh huong do con bao so 3
10/09/2024 5244.49292		100.000		MBVCB.6994733402.ung ho cuu tro bao lut.CT tu 0301000342611 PHAM VAN QUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.58959		129.200		02009704150910170745202440Sh717833.58959. 170725.NGUYEN QUANG PHU Chuyen tien
10/09/2024 5389.60033		50.000		020097042209101707442024LGJ7118218.60033. 170746.VU VAN SANG chuyen tien
10/09/2024 5245.49309		500.000		MBVCB.6994721761.Le Do Tuong Van va Nguyen Huynh Mong Trinh ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 0071000687080 LE DO TUONG VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.59166		40.000		020097042209101707452024L9I1372945.59166. 170747.NGUYEN HA CHI chuyen tien ung ho thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5244.49290		20.000		MBVCB.6994724792.MAI THU TRANG chuyen tien.CT tu 1039824766 MAI THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.60096		50.000		020097042209101707472024RKW6315988.6009 6.170748.NGUYEN THI HONG DUNG chuyen tien
10/09/2024 5161.38699		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 1719220.20240910.66511719220-0938511163
10/09/2024 5388.59200		50.000		020097042209101707472024SUQL837130.5920 0.170749.NGUYEN NHAT DUY chuyen tien
10/09/2024 5161.38703		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 2112280.20240910.66512112280-0901344612_U ng ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5240.49330		500.000		MBVCB.6994735442.ung ho nguoi dan do thiet hai cua bao Yagi.CT tu 1033076102 DO NGOC NHU QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.65630		500.000		MBVCB.6994732597.Ung ho dong bao cac tinh bi anh huong boi bao YaGi.CT tu 1038087804 LAM NGOC DAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.49347		100.000		MBVCB.6994735760.HUYNH AN PHAT chuyen tien.CT tu 0381000472300 HUYNH AN PHAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.60101		50.000		020097042209101707472024M1BF427250.6010 1.170740.cua it long nhieu mong mn binh an .
10/09/2024 5189.60220		100.000		020097042209101707512024DJ5C395701.60220 .170753.DANH THI THUY TRANG chuyen tien
10/09/2024 5387.59328		100.000		020097042209101707512024XPIA459929.59328 .170753.NGUYEN BA QUOC TRUNG chuyen tien
10/09/2024 5390.60230		100.000		020097040509101707532024I9LY088766.60230. 170753.Vietcombank:0011001932418:TONG TRAN HIEN chuyen tien
10/09/2024 5078.65665		100.000		MBVCB.6994733967.Ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do con bao Yagi.CT tu 0281000463672 PHAM THI QUYNH TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.59372		60.000		020097042209101707532024WR9H147512.5937 2.170755.DO THIEN HIEN chuyen tien
10/09/2024 5189.60312		100.000		020097042209101707542024YAXD247035.6031 2.170756.NGUYEN PHU HUNG chuyen tien
10/09/2024 5389.60298		50.000		020097041509101707552024JyVy718261.60298. 170755.PHUNG THI MINH CHI ho tro bao lu
10/09/2024 5390.60328		30.000		020097042209101707552024ACSX689296.6032 8.170756.thu le ck
10/09/2024 5390.60345		250.000		020097042209101707562024Q6HR513404.6034 5.170748.HOANG THI HOAI TU ung ho dong bao vuot qua bao yagi
10/09/2024 5389.59413		100.000		0200970405091017075620247DO2088958.59413 .170756.Vietcombank:0011001932418:le thi huong ck
10/09/2024 5387.60363		200.000		020097041509101707572024kMAx718325.6036 3.170749.ung ho bao lu
10/09/2024 5244.49386		100.000		MBVCB.6994734706.ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi .CT tu 0781000504106 HO NGUYEN MAI THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.65700		500.000		MBVCB.6994734115.DO THI THAM chuyen tien.CT tu 9348393814 DO THI THAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.59526		10.000.000		020097042209101707582024KUX1404841.5952 6.170800.VCV gop suc cung dong bao do bao lu YAGI

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.49412		100.000		MBVCB.6994734862.MAI ANH NHAT ung ho dong bao lu lut bao yagi.CT tu 0451000203405 MAI ANH NHAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.60480		1.000.000		020097040509101708012024AG4X089246.6048 0.170801.Vietcombank:0011001932418:BUI THI TRA MY chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5388.60487		20.000		020097042209101707592024OLCM801570.6048 7.170801.TONG KHANH CHI chuyen tien
10/09/2024 5243.49413		100.000		MBVCB.6994734936.TRAN NGUYEN NHU HA chuyen tien.CT tu 1012935836 TRAN NGUYEN NHU HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.59561		50.000		020097042209101708002024VUKZ713969.5956 1.170801.NGUYEN AN BINH ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5241.49419		60.000		MBVCB.6994735129.ung ho cac tinh bi anh huong bao.CT tu 9334226743 VO THI THANH TRUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.60528		200.000		020097042209101708002024JV17557789.60528. 170802.PHAM NGUYEN THI THAO TRANG chuyen tien
10/09/2024 5161.38747		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 1176392.20240910.66511176392-0939886375_U ng ho dong bao chong lu
10/09/2024 5161.38716		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.AIRP.183 3447122903150592.20240910.Remit Ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai bao Yagi 1833447122903150592
10/09/2024 5161.38750		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 2115141.20240910.66512115141-0703954964_ Mong tat ca moi nguoi deu duoc binh an vuot qua duoc moi kho khan
10/09/2024 5189.59602		50.000		0200970422091017080120243G6S131554.59602. 170803.TRAN MINH QUAN chuyen tien
10/09/2024 5242.49441		100.000		MBVCB.6994737032.LY TRAN KIM XUAN chuyen tien.CT tu 0391000316088 LY TRAN KIM XUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.49440		1.000.000		MBVCB.6994736412.Luan Huynh ung ho.CT tu 0421000438793 HUYNH NGOC ANH LUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.59719		500.000		020097042209101708062024D7WW969236.597 19.170807.Gd Thoan Cuong chut nho be uh dong bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.65788		200.000		MBVCB.6994746174.Thay Bee Ung Ho cac tinh mien bac chong lu lut.CT tu 0851000017781 ONG KHAC NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.49481		500.000		MBVCB.6994745965.TRAN THI THU HOAI chuyen tien.CT tu 0481000801504 TRAN THI THU HOAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.49484		100.000		MBVCB.6994746381.VU CAM TU chuyen tien.CT tu 0971000024184 VU CAM TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.60771		200.000		020097042209101708082024M9QY750431.6077 1.170810.NGUYEN THI THANH THAO ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5389.60790		100.000		020097040509101708102024LFNR089860.6079 0.170811.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5241.49488		200.000		MBVCB.6994746178.NGUYEN THI NGOC HOA chuyen tien.CT tu 0451000395306 NGUYEN THI NGOC HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.60805		50.000		020097042209101708102024ZRO1218575.6080 5.170811.PHAM TUAN ANH chuyen tien ung ho ba con
10/09/2024 5389.59886		50.000		020097042209101708112024PUSQ658340.5988 6.170813.HA VAN TINH chuyen tien ung ho cuu tro thien tai
10/09/2024 5245.49506		20.000		MBVCB.6994746003.PHUNG VAN GIAP ung ho dong bao lu lut.CT tu 0781000504904 PHUNG VAN GIAP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.60976		300.000		0200970415091017081520247bs7719348.60976. 170816.Ho tro khac phuc bao yagi
10/09/2024 5245.49533		193.000		MBVCB.6994738893.Ung ho dong bao bi thien tai.CT tu 0901000002456 QUAN THI KIM OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.38815		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 2117274.20240910.66512117274-0397302485_U ng ho nguoi dan mien Bac
10/09/2024 5243.49548		100.000		MBVCB.6994725074.Ung ho dong bao khac phuc thiet hai bao Yagi.CT tu 1050319919 VO THI KIM CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.62077		500.000		020097042209101708182024UG14941547.62077 .170819.Ung ho cac tinh mien Bac bi bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.49567		50.000		MBVCB.6994746705.Ung ho nguoi dan vung bao Yagi.CT tu 9899691589 LE NGUYEN THIEN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.49570		100.000		MBVCB.6994746929.UNG HO DONG BAO.CT tu 0671004091778 LE THI TUYET NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.61078		200.000		020097041509101708192024lkDk719492.61078.170819.NGUYEN PHUONG LY chuyen tien
10/09/2024 5239.49585		500.000		MBVCB.6994739080.Gui Dong Bao Mien Bac Than Yeu.CT tu 0061001008587 TRINH HONG NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.61221		100.000		020097042209101708222024LGFM487418.61221.170824.ung ho bao yagi
10/09/2024 5388.62240		500.000		020097041509101708242024an4o720506.62240.170816.NGUYEN DINH HOANG SON chuyen tien
10/09/2024 5161.38828		1.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66512117206.20240910.66512117206-0363588424_Ung ho dong bao thanh pho bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5189.62172		200.000		020097042209101708212024XDTE288782.62172.170822.PHAM VIET ANH UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3
10/09/2024 5189.61257		200.000		020097040509101708252024SGNZ090782.61257.170825.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN THI MY LINH chuyen tien
10/09/2024 5244.49608		500.000		MBVCB.6994712610.NGUYEN XUAN VY chuyen tien.CT tu 1014660588 NGUYEN XUAN VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.49655		200.000		MBVCB.6994748351.TRAN THI HUYEN chuyen tien ho tro khac phuc sau con bao.CT tu 1036137836 TRAN THI HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.49661		200.000		MBVCB.6994747536.PHAN THUY MAI chuyen tien ho tro cac tinh bi thiet hai do bao yagi va lu lut.CT tu 0111000310616 PHAN THUY MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.49669		10.000		MBVCB.6994748372.YEN NGOC chuyen so tien nho den nguoi dan gap thien tai a.CT tu 1048842639 BUI LE YEN NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.49669		50.000		MBVCB.6994747743.Ung ho.CT tu 1018384760 VU MANH TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.62506		200.000		020097042209101708312024CWSI467813.6250 6.170833.GD Voi Mon ung ho lu lut a.
10/09/2024 5241.49682		50.000		MBVCB.6994747784.TRAN THI ANH chuyen tien khac phuc hau qua sau bao.CT tu 1020093646 TRAN THI ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.62558		200.000		020097042209101708342024CEO1689746.62558 .170835.khac phuc bao lu
10/09/2024 5387.61667		500.000		0200970415091017083620246i3o720840.61667. 170836.Mot it tam long cua ng Mien Nam huong ve ng dan vung bao mong cho ng dan binh an
10/09/2024 5244.49691		500.000		MBVCB.6994740755.Ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 1017217326 LE TAN HIEP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.61654		78.575		020097042209101708342024MGHF349034.6165 4.170836.NGUYEN THI KIEU CHINH chuyen tien
10/09/2024 5189.62581		500.000		020097042209101708342024WVGC235357.625 81.170836.TRAN TAN PHAT chuyen tien
10/09/2024 5388.61673		500.000		020097041509101708362024DiDy720848.61673 .170836.cua it long nhieu; mong ba con som tro ve cuoc song binh thuong
10/09/2024 5388.61701		20.000		020097042209101708362024Q94S969920.61701 .170817.NGUYEN DUC LUONG gop phan hau qua sau bao yagi
10/09/2024 5242.49695		200.000		MBVCB.6994740982.Ung ho dong bao cac tinh, tp thiet hai do bao so 3.CT tu 1029438961 NGUYEN THI THU UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.61778		150.000		020097041509101708392024QmA7720952.6177 8.170839.BUI NGUYEN HA PHUONG chuyen tien cuu tro bao so 3
10/09/2024 5388.61824		50.000		020097042209101708392024QZP4639477.61824 .170832.DO THU HA chuyen tien
10/09/2024 5241.49726		500.000		MBVCB.6994749862.NGUYEN QUYNH LY chuyen tien.CT tu 0451000461399 NGUYEN QUYNH LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.49734		30.000		MBVCB.6994740720.DANG THI BICH TRAM ho tro ba con vung bao lu.CT tu 9798193350 DANG THI BICH TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.49744		100.000		MBVCB.6994740732.nguoi ham mo Neko Le ung ho ba con vung lu.CT tu 0431000273520 TRAN HUYNH THANH NHAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.62804		100.000		020097040509101708442024A32Y091992.62804 .170844.Vietcombank:0011001932418:TRUON G THI NGOC HUYEN chuyen tien Ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao so 3 gay ra
10/09/2024 5239.49752		500.000		MBVCB.6994741736.Ung ho bao lu. Mong moi nguoi binh an.CT tu 0041001068786 DANG MY KIM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.62799		50.000		020097042209101708432024R6YK468719.6279 9.170844.chau la sinh vien co mot chut thoi a. chau luon hy vong moi nguoi binh an cung nhau vuot qua con hoan nan nay
10/09/2024 5161.38889		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 2113098.20240910.66512113098-0983663586_U ng ho cac tinh chong bao lu
10/09/2024 5078.66115		417.000		MBVCB.6994749565.ung ho khac phuc sau bao Yagi.CT tu 0301000374198 NGUYEN PHUONG LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.49772		200.000		MBVCB.6994749625.Ung ho dong bao mien bac bi bao lu. Mong moi nguoi deu an toan.CT tu 9974390669 NGUYEN THANH TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.49776		50.000		MBVCB.6994742393.sinh vien ung ho mienbac.CT tu 1021523309 DAO NGUYEN MINH KHUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.49779		1.000.000		MBVCB.6994750775.ung ho sau bao yagi.CT tu 0081001313600 BUI THI XUAN TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.63098		500.000		020097041509101708482024osBX721444.63098 .170848.htro dong bao bi bao lu
10/09/2024 5243.49787		100.000		MBVCB.6994749279.TO THI SONG NGAN ung ho dong bao mien Bac.CT tu 1019042175 TO THI SONG NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.49788		300.000		MBVCB.6994739432.VO THI TUYET (1 người con niem Nam ung ho cuu tro anh em niem Bac va Trung bi anh huong do bao lu ).CT tu 1017975985 VO THI TUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.62994		100.000		020097042209101708492024K240230731.62994. 170851.ung ho cho nhung noi gap nan mien Bac co len nhe
10/09/2024 5161.38904		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 2221047.20240910.66512221047-0398825668_D O QUYNH ANH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5161.38898		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 2222664.20240910.66512222664-0778267824_B UI NGUYEN TRUONG AN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5387.63205		2.000.000		0200970422091017085020241TCD631093.6320 5.170851.ung ho dong bao gap bao lu
10/09/2024 5189.63178		100.000		020097042209101708492024ZOWR510421.631 78.170850.PHUNG THI CAM LY chuyen tien
10/09/2024 5078.66178		100.000		MBVCB.6994742917.TRINH QUYNH LIEN chuyen tien ung ho mien Bac than yeu.CT tu 0561000525486 TRINH QUYNH LIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.64126		50.000		020097042209101708532024K495985675.64126. 170855.KIM THUY PHUONG BAO chuyen tien
10/09/2024 5240.49839		100.000		MBVCB.6994743123.LE THI NHU Y chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3.CT tu 0441000738463 LE THI NHU Y toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.38909		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 1498037.20240910.66511498037-0909581640_X in ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5078.66213		25.137		MBVCB.6994741795.ung ho ba con vung bao lu a.CT tu 1044749655 LE HA ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.63396		50.000		020097042209101708552024J09N426222.63396. 170857.TheLastTiger Seventeen Hoshi ung ho nguoi dan vung bao lu
10/09/2024 5388.63505		100.000		0200970422091017085820248OZN223451.6350 5.170840.PHAM THI VUI chuyen tien ung ho dong bao do bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.49880		500.000		MBVCB.6994742811.Ung ho dong bao mien Bac do con bao Yagi .CT tu 0511000468808 DOAN THI PHUONG TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.64336		1.000.000		020097041509101709012024Oeey722362.64336 .170901.Ung ho dong bao phía Bac bi anh huong do thien tai
10/09/2024 5240.49874		200.000		MBVCB.6994741597.PHAM DUONG QUOC ANH chuyen tien.CT tu 1041827913 PHAM DUONG QUOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.63569		200.000		020097042209101709012024TOJ249513.63569 .170902.Ung ho dong bao bi thien tai
10/09/2024 5239.49890		200.000		MBVCB.6994751238.chuyen tien ung ho dong bao .CT tu 1030961201 NGUYEN GIA HAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.64390		455.116		020097042209101709022024B689293640.64390. 170903.nguyen tran ha an
10/09/2024 5387.64397		1.000.000		020097042209101709012024A2FV627361.6439 7.170843.Nguyen Dang Nhi Thao ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5189.63601		500.000		0200970415091017090320243kTa722436.63601. 170903.UNG HO DONG BAO DO BAO YAGI
10/09/2024 5161.38935		70.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 1743484.20240910.66511743484-0865005208_N GUYEN NGOC KHANH chuyen tien nha cua
10/09/2024 5390.63611		50.000		020097041509101709032024aquf722452.63611. 170843.QUAN GIA MINH ung ho cac tinh thanh pho gap thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5390.64411		1.000.000		020097040509101709032024DR3J093178.64411 .170903.Vietcombank:0011001932418:Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi gay ra
10/09/2024 5240.49901		200.000		MBVCB.6994744029.TRAN THI HUE chuyen tien.CT tu 0901000132979 TRAN THI HUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.63641		200.000		020097042209101709032024M2OG277160.6364 1.170844.HO THI VAN xin ung ho mot chut tam long nho nho a
10/09/2024 5245.49909		200.000		MBVCB.6994744083.LE NGUYEN KIM NGAN chuyen tien ung ho dong bao bi bao so 3.CT tu 0561000576713 LE NGUYEN KIM NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.63651		100.000		020097041509101709042024pOwR722498.6365 1.170844.Ung ho cuu tro thiet hai

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.64453		100.000		020097041509101709052024Uxtd723008.64453. 170845.TRAN THI THANH LAM chuyen tien
10/09/2024 5241.49913		1.000.000		MBVCB.6994749740.NGUYEN THAO NGUYEN chuyen tien.CT tu 1017371196 NGUYEN THI NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.63704		200.000		020097041509101709062024PkQ0722681.63704 .170846.NGUYEN THI THANH THUY ung ho khac phuc sau bao so 3 yagi
10/09/2024 5390.64492		1.000.000		0200970422091017090420242OYR941672.6449 2.170906.ung ho MB vuot qua kho khan
10/09/2024 5240.49921		2.000.000		MBVCB.6994751746.NGUYEN HOANG DUY chuyen tien.CT tu 0341007018615 NGUYEN HOANG DUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.64498		1.000.000		0200970415091017090620244oCy722694.64498 .170906.tiem tra sua NGAN - HOI AN - ung ho mien bac bao lu
10/09/2024 5387.64464		100.000		020097041509101709052024GbMa723022.6446 4.170845.Con ung ho dong bao Mien Trung
10/09/2024 5388.63731		100.000		020097042209101709062024C7HK155945.6373 1.170907.Blog ca nhan fans dien vien Vuong Hac De gui cuu tro cac tinh mien bac
10/09/2024 5388.63541		500.000		020097041509101708592024MztK722508.63541 .170859.DAO TIEN DAT chuyen tien
10/09/2024 5189.63760		100.000		020097041509101709082024xMKt723106.63760 .170848.BUI THI LINH TAM Chuyen tien
10/09/2024 5387.64559		200.000		020097041509101709082024dZeM722739.6455 9.170908.ung ho nguoi dan bi bao lu
10/09/2024 5388.63771		200.000		020097041509101709082024UN99723116.63771 .170908.gia dinh Luong Tri Dung ung ho dong bao som vuot qua bao lu
10/09/2024 5389.64578		500.000		020097042209101709072024GSO5718333.64578 .170900.Ung ho dong bao Mien Bac khac phuc bao lu
10/09/2024 5161.38973		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 2221573.20240910.66512221573-0979084749_U ng ho dong bao mien Bac bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5243.49946		1.000.000		MBVCB.6994745003.UNG HO DONG BAO MIEN BAC - BAO YAGI.CT tu 0881000464880 LE SAI GON toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.63821		1.400.000		020097042209101709082024L9Y6897130.63821. 170901.Khac phuc dong bao bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.64603		200.000		020097042209101709082024P4MD851286.6460 3.170909.TRAN TUAN ANH chuyen tien
10/09/2024 5388.63825		300.000		0200970405091017090920245HCG093566.6382 5.170909.Vietcombank:0011001932418:Nha Minh Khang chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5245.49962		800.000		MBVCB.6994743887.VU THI LIEN chuyen tien ung ho dong bao lu lut mien bac.CT tu 0491001599351 VU THI LIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.49963		10.000		MBVCB.6994744491.DANG VAN HIEU chuyen tien.CT tu 0281000465386 DANG VAN HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.63881		1.000.000		02009704220910170910202402RU390899.63881 .170911.Chia se kho khan voi dong bao Mien Bac. Viet Nam chien thang
10/09/2024 5239.49966		500.000		MBVCB.6994753187.ung ho dong bao lu lut.CT tu 0491000006050 HOANG THI HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.64674		200.000		0200970415091017091220247iLa723238.64674. 170912.ung ho ba con vung lu sau tran bao Yagi
10/09/2024 5390.64702		150.000		020097041509101709122024zf9O723273.64702. 170852.VU THI DINH DINH CHUNG TAY CUNG CONG DONG BAO LU
10/09/2024 5244.49980		10.000		MBVCB.6994753497.Baoso3.CT tu 1026988058 NGUYEN TRINH BAO NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.49981		100.000		MBVCB.6994753280.CHU THI PHUONG THAO chuyen tien.CT tu 0351001149540 CHU THI PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.66366		500.000		MBVCB.6994753465.Ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 0611001973317 LE THANH HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.49982		1.000.000		MBVCB.6994744881.Ung ho dong bao lu lut mien Bac.CT tu 0301000314685 LE THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.49983		200.000		MBVCB.6994752843.UH dong bao lu lut.CT tu 0541000187413 NGUYEN THI PHUONG DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.38983		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 2225928.20240910.66512225928-0774584260_T ien ung ho dong bao sau bao Yagi
10/09/2024 5243.49997		100.000		MBVCB.6994752455.HO HOANG PHUC cuu tro dong bao MB. .CT tu 0721000646849 HO HOANG PHUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.64804		200.000		020097042209101709152024XSGP171816.64804 .170907.LE NGUYEN TO UYEN chuyen tien
10/09/2024 5242.50005		2.000.000		MBVCB.6994755435.GIANG TRUC HIEN chuyen tien.CT tu 0421000413715 GIANG TRUC HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.65078		300.000		020097042209101709162024GA85249167.65078 .170917.PHUNG MAI LIEN chuyen tien
10/09/2024 5189.64858		200.000		0200970415091017091720246CD2723501.64858 .170917.DO THI THIEN KIEU chuyen tien ung ho khac phuc sau bao so 3
10/09/2024 5241.50021		50.000		MBVCB.6994753748.NGUYEN THU HUONG chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3- Yagi.CT tu 0341007154789 NGUYEN THU HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.65147		250.000		020097041509101709192024qfS6723475.65147. 170859.NGUYEN THI THANH HUONG chuyen tien
10/09/2024 5161.39004		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 2226293.20240910.66512226293-0981510013_U NG HO DONG BAO CAC TINH THANH PHO BI THIET HAI DO BAO YAGI
10/09/2024 5387.64915		30.000		020097040509101709192024S357094188.64915. 170911.Vietcombank:0011001932418:TRUONG THI THU HA chuyen tien
10/09/2024 5189.65159		50.000		020097042209101709162024VLW8891339.6515 9.170918.Ung ho dong bao
10/09/2024 5244.50027		100.000		MBVCB.6994754222.TRAN THI GIANG LINH chuyen tien.CT tu 0201000713611 TRAN THI GIANG LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.64924		50.000		0200970422091017091820247VM1885067.6492 4.170919.ho tro dong bao
10/09/2024 5387.65193		20.000		020097042209101709192024FFIU140443.65193. 170900.NGUYEN THI XUAN QUYNH chuyen tien
10/09/2024 5387.65243		200.000		020097040509101709212024OBGJ094343.65243 .170922.Vietcombank:0011001932418:yeu to quoc

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.50055		200.000		MBVCB.6994754248.ung ho dong bao MB.CT tu 0461000438007 LE MINH THANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.66049		100.000		020097042209101709222024W2XS725049.6604 9.170923.VU VAN HAI chuyen tien cua it long nhieu mong ba con som vuot qua bao lu
10/09/2024 5387.66048		100.000		020097042209101709222024S3G701278.66048. 170915.VU THI NGOC ANH chuyen tien ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5189.66101		50.000		020097042209101709232024BOEX657947.6610 1.170904.DINH THI THAO NHI chung tay gop suc giup dong bao bi thiet hai do bao yagi gay ra
10/09/2024 5242.50069		2.000.000		MBVCB.6994756834.THAN THIEN TRANG ung ho dong bao bi lu lut.CT tu 0011004067974 THAN THIEN TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.65355		50.000		020097040509101709252024B1XY094574.6535 5.170925.Vietcombank:0011001932418:mong rang so tien it oi nay se giup duoc gi do cho nguoi dan vung bao
10/09/2024 5387.65361		100.000		020097042209101709242024JY56771165.65361. 170905.DONG THUY DUONG Chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong do bao Yagi
10/09/2024 5078.66476		500.000		MBVCB.6994756257.ck cuu tro moi nguoi.CT tu 0611001670303 NGUYEN THI HONG NAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.50083		200.000		MBVCB.6994757017.TRAN THI KHANH LINH chau ung ho 1 chut cho dong bao cac vung bi lut a.CT tu 0781000503106 TRAN THI KHANH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.50088		100.000		MBVCB.6994753824.ung ho khac phuc thiet hai bao Yagi.CT tu 1027540440 NGUYEN DUC HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.50089		200.000		MBVCB.6994757107.VO THI THUY NHUNG ung ho khac phuc bao yagi.CT tu 1018673951 VO THI THUY NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.50090		300.000		MBVCB.6994757175.TON HIEN ANH chuyen tien.CT tu 0611001994423 TON HIEN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.38999		20.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 2224427.20240910.66512224427-0916772282_N GUYEN THI TAM THU chuyen tien

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.66218		100.000		020097041509101709292024XQfB723886.66218 .170929.ung ho dong bao VN anh huong bao lu
10/09/2024 5243.50100		100.000		MBVCB.6994754113.PHAN THI TUYET NHI chuyen tien.CT tu 9907603974 PHAN THI TUYET NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.66230		350.000		020097040509101709292024TMYJ094856.6623 0.170929.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI THU HUONG chuyen tien ung ho dong bao bao Yagi
10/09/2024 5389.65515		200.000		020097041509101709282024DvXG723841.6551 5.170930.VU VAN DUONG Chuyen tien cuu tro ba con chiu anh huong bao yagi
10/09/2024 5078.66520		200.000		MBVCB.6994765571.ung ho cac tinh bi lu lut.CT tu 1045850066 LOI NGOC LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.66323		150.000		020097041509101709322024mKK5723995.6632 3.170932.PHAM THI NGA Chuyen tien
10/09/2024 5390.66335		1.000.000		020097042209101709302024PK6B759156.66335 .170912.TRAN THI MINH TRAM chuyen tien ung ho mien bac
10/09/2024 5390.65624		200.000		020097042209101709312024GYXL424510.6562 4.170933.chia se mot chut cung mien Bac mong mn binh an a
10/09/2024 5241.50141		200.000		MBVCB.6994757865.Vuong Quoc Anh ung ho nguoi dan chiu thiet hai bao Yagi.CT tu 0691003966666 VUONG QUOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.50140		100.000		MBVCB.6994756801.NGUYEN THI QUYEN ung ho khac phuc bao lagi.CT tu 1015133474 NGUYEN THI QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.65696		200.000		0200970422091017093420243V55172946.65696. 170935.THAN THI THUY NGAN chuyen tien. Giup dong bao VN. Than Yeu co len.
10/09/2024 5161.39020		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 2329253.20240910.66512329253-0329133742_N GUYEN MINH PHUONG
10/09/2024 5239.50166		100.000		MBVCB.6994758244.ung ho khac phuc hau qua YaGi.CT tu 1016741866 NGUYEN THI HONG NA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.50168		200.000		MBVCB.6994758325.Ung ho dong bao khac phuc hau qua con bao so 3 .CT tu 0371000462046 HUYNH THI TUYET TRAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.65844		50.000		020097040509101709392024RIKZ095506.65844 .170939.Vietcombank:0011001932418:PHAN NHAT LAM quyen gop ung ho nguoi dan khac phuc hau qua sau bao Yagi
10/09/2024 5244.50181		1.500.000		MBVCB.6994755007.Du Hoc TAM VIET ung ho khac phuc hau qua bao so 3(Yagi).CT tu 0591000268343 DANG THI LIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.66649		94.755		020097042209101709402024WOLW585312.666 49.170942.Xin chia se kho khan voi dong bao Mien Bac sau bao Yagi. Mong moi nguoi deu binh an.
10/09/2024 5389.65953		500.000		020097042209101709402024FKV8773773.65953 .170942.NGUYEN HOAI AN gop chut suc Mien Bac Co len
10/09/2024 5189.66651		2.000.000		020097042209101709402024WTF609125.6665 1.170942.ung ho cac tinh mien bac thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5241.50156		500.000		MBVCB.6994755665.DANG BA HIEU chuyen tien cuu tro dong bao thiet hai boi bao Yagi.CT tu 1019678230 DANG BA HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.50207		100.000		MBVCB.6994754875.NGHIEM CHI DINH cuu tro thien tai.CT tu 0331000504410 NGHIEM CHI DINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.66674		30.000		02009704050910170942202420G6095700.66674. 170942.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN HUYNH NGOC HIEN chuyen tien
10/09/2024 5241.50209		100.000		MBVCB.6994766971. Ung ho dong bao khac phuc hau qua bao yagi.CT tu 1030831685 HUYNH THI HONG LIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.50240		10.000		MBVCB.6994759195.ung ho dong bao mien Bac khac phuc thien tai.CT tu 1035726967 NGUYEN HUYNH DUC THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.66909		50.000		020097042209101709432024FSOQ143589.6690 9.170928.that su k nhieu nhung mong moi nguoi mot it giup do duoc moi nguoi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.50253		100.000		MBVCB.6994754698.Fan cua doi tuyen TOP ESPORTS gui ung ho dong bao.CT tu 1026674472 VO THI MY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.67180		1.000.000		020097042209101709472024WOET459275.671 80.170949.VU VAN HIEN chuyen tien
10/09/2024 5189.66965		300.000		020097042209101709472024ZES4356551.66965 .170950.gia dinh chau La Hoang Bach
10/09/2024 5390.66955		50.000		020097042209101709482024C4RY615790.66955 .170950.PHAM THI KIM TUYEN chuyen tien
10/09/2024 5389.67192		500.000		020097041509101709502024g5wy726052.67192 .170930.ung ho Mien Bac
10/09/2024 5189.66972		2.000.000		020097042209101709482024SP3O110071.66972 .170950.Quyen gop ung ho khac phuc hau qua bao
10/09/2024 5389.66990		100.000		020097042209101709492024BHMN745703.669 90.170951.LE CHI TOAN chuyen tien
10/09/2024 5189.67303		1.000.000		0200970422091017095020249GRJ342434.67303. 170953.Khong the giup suc xin gui mot chut tam long toi dong bao mien Bac than yeu.
10/09/2024 5244.50271		200.000		MBVCB.6994767729.Cuu Tro Dong Bao Bao Yagi.CT tu 9976666537 LAI NGOC LOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.68056		300.000		0200970422091017095120242VEC550003.68056 .170953.Ung ho dong bao lu lut sau con bao Yagi
10/09/2024 5390.68063		200.000		0200970415091017095420249jxN726172.68063. 170954.NGUYEN THANH THU THCS Truong Cong Dinh
10/09/2024 5390.67335		100.000		020097042209101709512024K7I0952980.67335. 170953.TRAN THI MY DUYEN chuyen tien
10/09/2024 5390.68067		500.000		02009704220910170951202409GD657285.68067 .170954.xin ung ho cac tinh bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5241.50284		300.000		MBVCB.6994759539.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 1016643682 NGUYEN THI THU HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.67374		200.000		020097042209101709522024NL12611628.67374 .170934.NGUYEN QUYNH CHI chuyen tien
10/09/2024 5240.50297		200.000		MBVCB.6994767478.LE THI MY THUAN chuyen tien ung ho .CT tu 9939869386 LE THI MY THUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.68131		100.000		020097041509101709562024XyIX726261.68131 .170956.NGUYEN VAN TAI Chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.68133		1.000.000		020097042209101709542024KVIW133233.6813 3.170936.PHAM TIEN DAT chuyen tien
10/09/2024 5161.39071		5.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 1969745.20240910.66511969745-0347483285_P ham Van Dai Pham Thi Yen -Dong Thanh -KD-HY ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5240.50317		2.000.000		MBVCB.6994767518.DANG THI PHUONG LINH chuyen tien.CT tu 9373747620 DANG THI PHUONG LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.67486		100.000		020097042209101709552024MLV9914806.6748 6.170958.NGUYEN NGOC VU chuyen tien
10/09/2024 5240.50321		2.000.000		MBVCB.6994768475.ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3 yagi.CT tu 9927444192 TRAN THI HOANG TRUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.66750		100.000		MBVCB.6994760756.NGUYEN THUONG THUY PHONG chuyen tien.CT tu 1031624260 NGUYEN THUONG THUY PHONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.68204		500.000		020097042209101709552024G8H6818235.68204 .170950.PHAM THI DIEM QUYNH chuyen tien
10/09/2024 5387.67500		100.000		020097042209101709552024TD3M972728.6750 0.170938.NGUYEN HOANG YEN chuyen tien
10/09/2024 5161.39116		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 2331862.20240910.66512331862-0836520075_C hau muon gop 1 it suc luc nho be de cuu tro dong bao minh a
10/09/2024 5078.66761		300.000		MBVCB.6994768567.TRINH THI KIM NGOC chuyen tien.CT tu 1013185348 TRINH THI KIM NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.50336		50.000		MBVCB.6994768587.NGUYEN MINH NHAT chuyen tien.CT tu 1026722792 NGUYEN MINH NHAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.50337		500.000		MBVCB.6994768361.TRAN THI THAO UNG HO CUU TRO MIEN BAC.CT tu 1034970538 TRAN THI THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.50338		1.000.000		MBVCB.6994768697.NGUYEN ANH QUOC ung ho to quoc viet nam. mong moi viec binh an.CT tu 2208689999 NGUYEN ANH QUOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.68272		200.000		020097042209101709572024HLLS980280.68272 .170951.Vu Ha Trang ung ho cac tinh bi anh huong bao lu
10/09/2024 5389.67590		300.000		0200970415091017100020246A7B726583.67590 .170952.KY ANH ung ho cac tinh chiu anh huong bao so 3Yagi
10/09/2024 5390.67592		50.000		020097042209101709572024DPRK687418.6759 2.171001.TRAN VUONG QUAN chuyen tien
10/09/2024 5387.67556		200.000		020097040509101710002024JQXX096843.6755 6.171000.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI THANH THAO chuyen tien
10/09/2024 5189.68307		200.000		020097042209101709582024ENEQ638985.6830 7.171001.UNG HO DONG BAO VIET NAM BAO LU
10/09/2024 5240.50349		100.000		MBVCB.6994769253.Ung ho dong bao mien Bac chong bao chong lu.CT tu 1013052926 KHA TU BINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.67628		200.000		020097042209101709592024P54P147940.67628. 170941.UNG HO CAC TINH BI BAO LU
10/09/2024 5078.66788		300.000		MBVCB.6994769334.ung ho dong bao cac tinh lu lut.CT tu 1033732338 DANG THUY HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.68352		50.000		020097042209101710002024JSI6437593.68352. 171003.DOAN VAN CAN chuyen tien
10/09/2024 5389.67713		130.000		0200970422091017100120248JN3807746.67713. 171004.NGUYEN THI MINH ANH chuyen tien
10/09/2024 5239.50377		200.000		MBVCB.6994760780.NGUYEN THI LINH ung ho dong mien bac.CT tu 0181003628847 NGUYEN THI LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.50380		200.000		MBVCB.6994767148.CLOVER CLINIC gui dong bao mien Bac.CT tu 1030555144 TRAN HIEN VINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.67785		500.000		020097041509101710062024prFL727100.67785. 171006.NGO NGUYEN NGOC TRAN chuyen tien cuu tro dong bao sau bao Yagi
10/09/2024 5240.50400		200.000		MBVCB.6994761392.TRAN THI THU LOAN chuyen tien ung ho mien bac.CT tu 0081001220580 TRAN THI THU LOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.68550		500.000		0200970422091017100620245XJ9486236.68550. 171008.UH dong bao mien Bac
10/09/2024 5389.67914		300.000		020097041509101710092024O8ZQ726848.6791 4.171009.VO NGOC CUONG ung ho mien Bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.50427		1.000.000		MBVCB.6994770224.MAI THANH DANH chuyen tien cuu troo.CT tu 0181003465922 MAI THANH DANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.67950		200.000		020097041509101710112024cgk6727242.67950. 170951.ung ho dong bao chiu anh huong bao lu
10/09/2024 5388.67960		500.000		020097042209101710082024ORQY641805.6796 0.171011.HOANG KHANH HUYEN chuyen tien cuu tro bao lu
10/09/2024 5189.67979		100.000		020097042209101710092024AH93145417.6797 9.171012.Ho tro ba con khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5244.50438		200.000		MBVCB.6994761871.ung ho khac phu bao YaGi.CT tu 1014586906 TO NGUYEN ANH THI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.66879		50.000		MBVCB.6994769759.PHAM THI KIM CUONG ung ho dong bao cac Tinh bi thiet hai do bao so 3 Yagi.CT tu 1039875329 PHAM THI KIM CUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.68722		200.000		02009704220910171012202429BL616093.68722. 171014.vo chong Huyen Truong ung ho nguoi dan vung bao
10/09/2024 5189.68732		70.000		0200970422091017101120242ODQ126093.6873 2.171014.ung ho bao lut
10/09/2024 5240.50455		300.000		MBVCB.6994770514.Ung ho lu lut cac tinh Tay Bac.CT tu 9334499673 NGUYEN THI HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.50458		200.000		MBVCB.6994769893.MAI THI MY LOC chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao so 3.CT tu 1017982605 MAI THI MY LOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.68754		50.000		0200970422091017101320241ZET688351.68754 .171015.TRAN THI PHUONG THAO ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5388.68777		2.000.000		0200970415091017101620249YME727520.6877 7.171016.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5389.68783		1.000.000		020097042209101710142024YD5V523366.6878 3.171016.NGUYEN THUY LINH chuyen tien
10/09/2024 5242.50474		100.000		MBVCB.6994761960.Ung ho nguoi dan bi thiet hai do bao Yagi gay ra.CT tu 1037695241 PHAM THI NGOC TRAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.68811		500.000		020097040509101710172024ISNZ097953.68811 .171017.Vietcombank:0011001932418:SUONG chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5241.50477		200.000		MBVCB.6994770236.HOANG THI XU chuyen tien.CT tu 9387352261 HOANG THI XU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.50491		1.000.000		MBVCB.6994770194.LE THI MY HUE chuyen tien ung ho dong bao sau bao yagi.CT tu 0721000613449 LE THI MY HUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.50492		300.000		MBVCB.6994763209.NGUYEN KHAC VIET chuyen tien ung ho bao yagi.CT tu 0481000802319 NGUYEN KHAC VIET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.50491		100.000		MBVCB.6994762183.NGUYEN THI NGOC DIEP mong dong bao vuot qua bao lu binh an.CT tu 1019980493 NGUYEN THI NGOC DIEP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.69280		1.000.000		020097040509101710192024N15K098117.69280 .171019.Vietcombank:0011001932418:chung tay ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5388.68899		200.000		020097042209101710192024XDFB882091.6889 9.171021.gop suc cung dong bao
10/09/2024 5078.66965		50.000		MBVCB.6994770681.ung ho khac phuc thiet hai sau bao lu .CT tu 9332612204 PHAN THI HA CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.50513		100.000		MBVCB.6994771505.BAO VY dong gop khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 1029704547 NGUYEN NHAT BAO VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.69381		200.000		02009704050910171022202428ZK098304.69381 .171014.Vietcombank:0011001932418:ung ho khac phuc bao lu mien bac
10/09/2024 5390.69402		200.000		0200970422091017102020244X00176764.69402. 171023.hy vong mien Bac binh an
10/09/2024 5189.68952		200.000		0200970422091017102020244CA4379048.68952 .171015.UNG HO DONG BAO SAU BAO SO 3
10/09/2024 5389.69462		200.000		020097042209101710212024EGXD391927.6946 2.171024.Gd Com ung ho dong bao chiu anh huong bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.50541		500.000		MBVCB.6994771109.ung ho cac tinh lu lut.CT tu 0011004200541 VU THI THUY VI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.69510		300.000		0200970422091017102320240154104641.69510.171026.HOANG THI KHANH HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5078.67007		100.000		MBVCB.6994763398.PHAM THI MINH ANH ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi.CT tu 1018894527 PHAM THI MINH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.70046		300.000		020097042209101710252024LQ48873257.70046.171027.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5189.70044		200.000		0200970415091017102720240blq727771.70044.171027.ung ho mien trung bao lut
10/09/2024 5388.69600		100.000		020097042209101710252024SEVD195110.69600.171028.LE THI NGOC MY mot chut tam long ho tro dong bao vuot qua thien tai
10/09/2024 5389.70079		200.000		020097041509101710282024Fgtx728165.70079.171019.ung ho dong bao
10/09/2024 5389.70113		200.000		020097041509101710292024MRVI727853.70113.171029.VI THI HAI LUONG chuyen tien ung ho bao lu
10/09/2024 5390.69653		100.000		020097042209101710272024BC4A465516.69653.171021.DO THUY DUONG chuyen tien
10/09/2024 5387.69755		200.000		020097041509101710322024IbI5727920.69755.171012.ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5389.69761		50.000		020097042209101710302024NBIV522323.69761.171012.ung ho dong bao khac phuc hau bao Yagi
10/09/2024 5189.69771		200.000		020097042209101710302024AI5G783083.69771.171012.NGUYEN TUAN MINH chuyen tien
10/09/2024 5390.69779		200.000		02009704050910171032202402CS098964.69779.171033.Vietcombank:0011001932418:ung ho mien bac bi lu lut do bao yagi
10/09/2024 5387.69787		200.000		0200970415091017103320246ysa728312.69787.171033.Ung ho nguoi dan anh huong bao lu
10/09/2024 5161.39215		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66511746336.20240910.66511746336-0907384502_Mong ba con mien Bac som vuot qua kho khan
10/09/2024 5189.70241		3.000.000		020097041509101710342024PFmx727977.70241.171025.NGUYEN THI VINH chuyen tien
10/09/2024 5161.39241		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66511662944.20240910.66511662944-0396608562_Ung ho dong bao khac phuc hau qua con bao so 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.69937		200.000		0200970415091017103720247946728431.69937. 171037.TRIEU HOANG VUONG chuyen tien
10/09/2024 5239.50630		100.000		MBVCB.6994772228.DONG BINH AN UNG HO KHAC PHUC HAU QUA SAU BAO YAGI.CT tu 0281000415319 DONG THUY BOI NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.70357		200.000		020097042209101710352024D4M5843908.7035 7.171028.PHAM THU HUONG chuyen tien ung ho dong bao bi bao lu so 3 .
10/09/2024 5242.50639		200.000		MBVCB.6994773220. TUYEN ung ho.CT tu 0421000415458 THAM MINH TUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.70000		200.000		020097041509101710382024q9DT728637.70000 .171038.Gd con gui 1 chut tam long nho den ba con vung bao
10/09/2024 5387.70405		50.000		020097042209101710372024PVET131462.70405 .171038.NGUYEN QUANG VINH chuyen tien
10/09/2024 5389.71029		60.000		0200970422091017103720241H6E821597.71029 .171019.ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5078.67126		100.000		MBVCB.6994773004.LE THI THU chuyen tien.CT tu 0451000382317 LE THI THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.70438		100.000		020097041509101710392024Vrbo728681.70438. 171019.Nguyen Thi Phuong ung ho cuu tro bao so 3
10/09/2024 5189.70466		1.000.000		020097042209101710382024JS92844953.70466. 171040.UH Dong bao lu lut Vi mot Viet Nam tuoi dep.
10/09/2024 5189.71141		200.000		020097041509101710422024Qrox729094.71141. 171042.NGO MY HUYEN Chuyen tien ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai bao yagi
10/09/2024 5244.50671		200.000		MBVCB.6994775895.TRAN QUOC CUONG chuyen tien ung ho dong bao.CT tu 0061001145342 TRAN QUOC CUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.71191		1.000.000		020097041509101710432024FX5H729131.7119 1.171023.TRAN THI LY UNG HO HAU QUA SAU BAO VA LU LUT O CAC TINH VA THANH PHO BI ANH HUONG
10/09/2024 5242.50677		500.000		MBVCB.6994771851.Tra My Duong ung ho dong bao khac phuc hau qua con bao so 3.CT tu 0071001284319 BIEN DUONG TRA MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.71224		20.000		020097041509101710432024Py6V729173.71224 .171043.VAN LE QUYNH TRAM ung ho mien Bac khac phuc sau con bao so 3 a mong moi nguoi som vuot qua a
10/09/2024 5387.71266		100.000		020097042209101710432024IS48540991.71266. 171045.Nguyen Dang Bao An
10/09/2024 5241.50690		100.000		MBVCB.6994775608.NGUYEN THI MAI THI chuyen tien.CT tu 1014792592 NGUYEN THI MAI THI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.70605		200.000		020097042209101710432024I0JH878700.70605. 171045.An Bin xin gui chut tam long den dong bao ta
10/09/2024 5390.70614		300.000		020097042209101710442024TBON573623.7061 4.171045.Nguyen Hoang Truong Ung ho nguoi dan vung bao
10/09/2024 5242.50696		10.000.000		MBVCB.6994771679.DoThe Anh DinhThanhHuyen UK ung ho dong bao lu lut.CT tu 0451000477323 NGUYEN THI HONG QUANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.71323		40.000		020097042209101710452024ARRG998372.7132 3.171026.NGUYEN ANH TUAN chuyen tien
10/09/2024 5389.71351		500.000		020097041509101710472024oIjY729280.71351. 171047.Be Here Yoga mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5389.71357		1.000.000		0200970422091017104620240FKK662482.7135 7.171027.TRUONG THI HUYNH AN chuyen tien
10/09/2024 5387.71378		150.000		020097041509101710482024UzPA729304.7137 8.171048.PHAM PHU DUC chuyen tien
10/09/2024 5244.50715		100.000		MBVCB.6994776487.ung ho bao lut mien bac.CT tu 0181003596361 PHAN THE TUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.71398		200.000		020097040509101710482024F8UR000010.71398 .171048.Vietcombank:0011001932418:sinh vien mien nam ung ho cac tinh phia bac do bao lu tan pha
10/09/2024 5387.71428		500.000		02009704220910171047202489QT938748.71428 .171049.NGUYEN HOANG ANH chuyen tien
10/09/2024 5388.70714		50.000		020097042209101710472024VWJX996866.7071 4.171040.PHAM NGOC LINH chuyen tien
10/09/2024 5189.70726		300.000		0200970422091017104720241YK1761812.70726 .171049.ung ho dong bao thiet hai bao so 3
10/09/2024 5244.50733		200.000		MBVCB.6994774145.ung ho dong bao mien trung.CT tu 0701000453927 TO DUONG CAM AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.50732		200.000		MBVCB.6994774266.LUU THANH HA chuyen tien.CT tu 0101001148068 LUU THANH HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.70778		100.000		0200970422091017104920242YX6749970.70778 .171051.DOAN THANH NGA ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5388.71502		300.000		020097042209101710492024LX16295887.71502 .171051.TRAN NGOC HUONG ung ho
10/09/2024 5389.71516		100.000		020097041509101710522024C0wA729644.7151 6.171052.Nguyen Thu Van Chuyen tien ung ho cuu tro nhan dan chiu anh huong cua bao Yagi
10/09/2024 5189.70796		200.000		020097041509101710522024PIgW729648.7079 6.171052.DUONG THANH NGAN chuyen tien
10/09/2024 5389.71427		500.000		020097042209101710472024JNFV850909.71427 .171049.TO VAN THIEN TRONG chuyen tien ung ho ba con sau bao yagi
10/09/2024 5389.71533		200.000		020097042209101710512024FRFN978329.7153 3.171052.Vinachao Van Giang
10/09/2024 5242.50760		200.000		MBVCB.6994776713.PHAM NGOC MY HUYEN chuyen tien.CT tu 1030891821 PHAM NGOC MY HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.39295		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 2441264.20240910.66512441264-0968158027_u ng ho mua bao lu
10/09/2024 5390.71596		1.000.000		0200970422091017105220248JPZ960725.71596. 171054.LE THI THU HANG chuyen tien
10/09/2024 5161.39296		25.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 1850413.20240910.66511850413-0815468234_L UU HOANG DUNG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5242.50766		500.000		MBVCB.6994777106.LE THI MAI chuyen tien.CT tu 1016518103 LE THI MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.71630		100.000		0200970422091017105320247YBV616842.71630 .171034.NGUYEN THU TRANG chuyen tien ung ho cac tinh bi bao lut
10/09/2024 5243.50774		1.000.000		MBVCB.6994770121.TRINH THI MY TIEN ung ho dong bao vung lu phía Bac.CT tu 0741000667962 TRINH THI MY TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.71662		100.000		020097041509101710552024GCPd730049.71662 .171055.DANG THU DAO chuyen tien ho tro dong bao vung lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.71668		200.000		020097041509101710552024nUCS730052.7166 8.171055.LE KIM PHUONG ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5189.71649		100.000		020097041509101710552024EJBn730042.71649. 171035.mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5244.50775		500.000		MBVCB.6994765133.ung ho dong bao bi bao lu.CT tu 0721000636940 LE LINH THOAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.50779		200.000		MBVCB.6994771491.HOANG VAN NGUYEN ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi.CT tu 1031897576 HOANG VAN NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.50783		1.000		MBVCB.6994775022.NGUYEN VAN CONG chuyen tien.CT tu 1812999999 NGUYEN VAN CONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.50787		5.000.000		MBVCB.6994775017.TRAN THI HA chuyen tien.CT tu 0491000141195 TRAN THI HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.50787		100.000		MBVCB.6994776822.ung ho dong bao do bao so 3 yagi.CT tu 1031466157 NGUYEN TRUONG TO UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.71703		200.000		020097041509101710572024AmW0730090.717 03.171057.TRAN THI HA chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hsi do bao Yagi
10/09/2024 5389.70971		120.000		0200970422091017105620249J2G958347.70971. 171058.ung ho dong bao khac phuc hau qua chuc moi nguoi an toan manh khoe va an tam chong thien tai
10/09/2024 5189.70964		20.000		020097042209101710562024LPYB863428.70964 .171058.NGUYEN MINH TRANG chuyen tien
10/09/2024 5390.72007		100.000		0200970422091017105720244YI9174270.72007. 171059.TRAN KHANH LINH chuyen tien
10/09/2024 5244.50804		500.000		MBVCB.6994774362.PHAM NHU QUYNH mien bac co len.CT tu 1026557248 PHAM NHU QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.50806		50.000		MBVCB.6994785629.mong dat nuoc minh binh an.CT tu 1018546806 NGUYEN THI HONG NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.71829		200.000		020097042209101710582024C506876318.71829. 171100.ung ho

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.50828		150.000		MBVCB.6994776495.chau sinh vien gop phan nho giup ba con chiu anh huong cua bao so 3.CT tu 1026795118 NGUYEN HAC TUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.71908		100.000		020097042209101711012024O3ZQ623100.7190 8.171103.PHAM THI ANH ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5242.50833		1.000.000		MBVCB.6994775114.UNG HO DONG BAO MIEN BAC LU LUT.CT tu 0631000465020 QUACH THI KIM NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.50839		100.000		MBVCB.6994777739.DO THI NINH CHI chuyen tien.CT tu 1016585721 DO THI NINH CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.73007		500.000		02009704150910171105202401JV730382.73007. 171045.LE THI TAM chuyen tien
10/09/2024 5245.50861		100.000		MBVCB.6994776696.Ung ho dong bao cac tinh thanh khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 1043528710 NGUYEN TRAN HOANG LAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.73056		200.000		020097042209101711052024P60I437118.73056. 171106.DANG THI TU UYEN chuyen tien
10/09/2024 5161.39325		20.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 2227201.20240910.66512227201-0374720865_T RAN THI LUYEN chuyen tien ung ho nhan dan
10/09/2024 5387.73077		100.000		020097040509101711072024VYIC001271.73077 .171107.Vietcombank:0011001932418:LE VAN TUAN chuyen tien
10/09/2024 5244.50874		50.000		MBVCB.6994786583.NGUYEN THI HONG NGOC chuyen tien.CT tu 0721000644466 NGUYEN THI HONG NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.73144		200.000		020097040509101711092024VWNR001387.731 44.171109.Vietcombank:0011001932418:BUI TRAN BAO TRAN ung ho khac phuc bao
10/09/2024 5242.50880		5.000.000		MBVCB.6994785807.NGUYEN THI DIEM DAT chuyen tien.CT tu 0241004093281 NGUYEN THI DIEM DAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.72288		2.000.000		020097041509101711062024wrđ9730398.72288. 171057.NGUYEN BA TUAN chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.72307		1.000.000		020097041509101711092024cK7T730725.72307 .171110.ung ho nhan dan thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5189.73107		100.000		020097042209101711062024QAAG710137.731 07.171048.ung ho dong bao cac tinh thiet hai do bao cau mong moi nguoi deu binh an.
10/09/2024 5242.50891		100.000		MBVCB.6994785821.NGUYEN NGOC PHUNG chuyen tien ho tro ba con vung bao lu yagi.CT tu 0441000641549 NGUYEN NGOC PHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.50895		200.000		MBVCB.6994779224.chia se kho khan voi dong bao gap nan.CT tu 0351001240105 NGUYEN THI THU HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.73239		100.000		020097042209101711102024ZLT6881277.73239 .171111.NGUYEN TRA MY ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5189.72364		200.000		0200970422091017111020247RMN996217.7236 4.171103.ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5242.50900		3.000.000		MBVCB.6994785666.NGUYEN DUC DUNG nhan vien Vintage Taste Deli Cafe ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0011000753213 NGUYEN DUC DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.73259		200.000		020097042209101711102024TBZQ871796.7325 9.171112.LE THI MEN chuyen tien ung ho bao lut mien bac
10/09/2024 5241.50906		1.000.000		MBVCB.6994785935.VO THI KHOI NGUYEN chuyen tien ung ho dong bao do con bao so 3.CT tu 9985442228 VO THI KHOI NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.50911		50.000		MBVCB.6994786109.TRAN HUYNH KIM NGAN chuyen tien.CT tu 1034238311 TRAN HUYNH KIM NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.72420		500.000		020097042209101711122024RA8L816780.7242 0.171053.Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5189.72419		200.000		020097042209101711122024F6HV326572.72419 .171105.ung ho dong bao
10/09/2024 5244.50928		1.000.000		MBVCB.6994787230.NGUYEN THI HUYEN THUONG ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 9972262427 NGUYEN THI HUYEN THUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.50941		500.000		MBVCB.6994786407.ung ho dong bao bi anh huong boi con bao so 3 yagi.CT tu 1043001494 NGUYEN THI TUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.72549		200.000		020097041509101711172024ct4c731511.72549. 171109.NGUYEN THI TUYET NGHI chuyen tien
10/09/2024 5239.50946		300.000		MBVCB.6994779693.TRAN THI NGOC TUYEN chuyen tien ung ho dong bao khac phuc thiet hai do bao so 3.CT tu 1025412401 TRAN THI NGOC TUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.72565		200.000		0200970405091017111820246PMW002023.725 65.171118.Vietcombank:0011001932418:PHAN THI NGOC ANH chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5388.73505		500.000		020097042209101711172024G4R3325817.73505 .171118.Phuong Linh ung ho khac phuc thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5244.50957		500.000		MBVCB.6994779209.NGUYEN THI MINH TRANG ung ho ba con cac tinh gap bao lu.CT tu 1016391852 NGUYEN THI MINH TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.50961		1.000.000		MBVCB.6994785943.HUYNH THI THUY DUNG chuyen tien ung bo dong bao lu lut.CT tu 1032415923 HUYNH THI THUY DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.72624		100.000		020097041509101711202024uP4R731586.72624 .171120.NGUYEN CHANH TIN chuyen tien ung ho ba con mien bac
10/09/2024 5161.39368		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 2443266.20240910.66512443266-0931276860_T RAN THI NHU QUYNH chuyen tien qua MoMo ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5390.72646		100.000		0200970405091017112120244P2P002192.72646. 171121.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao anh huong bao Yagi
10/09/2024 5239.50985		200.000		MBVCB.6994787756.LE TUONG VY chuyen tien.CT tu 1031360611 LE TUONG VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.50985		2.000.000		MBVCB.6994787948.TRAN THI MINH VAN ung ho cuu tro dong bao vung bao Yagi.CT tu 0441000634325 TRAN THI MINH VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.67505		1.000.000		MBVCB.6994787376.LEE HUE LINH ung ho nguoi dan vung bao Yagi.CT tu 1014628014 LEE HUE LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.73625		50.000		02009704220910171121202444MQ487948.7362 5.171122.LUU PHUONG ANH chuyen tien
10/09/2024 5243.50989		2.000.000		MBVCB.6994781015.gia dinh Van Tuyen An Giang ung ho dong bao lu lut bao so 3 .CT tu 9345454679 LE THI LOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.50992		100.000		MBVCB.6994788239.DANG UYEN NHI chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3.CT tu 1020565738 DANG UYEN NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.51000		200.000		MBVCB.6994778717.Ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 0481000919106 HO TU THY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.51001		200.000		MBVCB.6994788318.mong thien tai mau cham dut.CT tu 0021000311527 NGUYEN THI THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.51004		100.000		MBVCB.6994781320.ung ho ng dan anh huong boi bao Yagi.CT tu 1026726984 PHAN VINH PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.73759		500.000		020097042209101711242024L6L4431943.73759. 171125.NGUYEN ANH THU o tinh Kien Giang chuyen tien cuu tro giup do dong bao mien Bac bi bao lu lut
10/09/2024 5388.72832		3.000.000		020097041509101711272024uXEe732057.72832 .171127.QUACH KHANH HONG chuyen tien
10/09/2024 5388.72877		160.000		020097042209101711262024TZBV549424.7287 7.171128.Xin gop chut tam long a
10/09/2024 5388.73780		5.000		020097040509101711252024FHON002470.7378 0.171125.Vietcombank:0011001932418:PHAN THI MINH THU ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5161.39410		20.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 2446797.20240910.66512446797-0907907833_C au mong mien Bac som on thoa cam on cac chien si da vi nuoc vi dan a
10/09/2024 5189.72967		30.000		020097042209101711302024J1MW104307.7296 7.171131.cua it long nhieu mong dong bao binh an

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.51056		300.000		MBVCB.6994786542.Ung ho dong bao mien Bac. Mong thien tai som qua di va tat ca moi nguoi deu binh an vo su..CT tu 1037227188 TRAN THI ANH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.73999		20.000		020097042209101711302024SR0M618822.7399 9.171132.NGUYEN NGOC THAO MY chuyen tien
10/09/2024 5243.51059		100.000		MBVCB.6994789080.NGUYEN XUAN HIEN ung ho lu lut.CT tu 1027835171 NGUYEN XUAN HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.67590		500.000		MBVCB.6994781251.Ung ho mien bac than yeu co gang vuot qua bao lu.CT tu 0341007185518 NGO THANH LUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.51059		500.000		MBVCB.6994780793.Quyen gop cuu tro bao yagi.CT tu 0421000533744 NGUYEN VU THIEN HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.51067		500.000		MBVCB.6994768910.NGUYEN VAN BAC chuyen tien.CT tu 9386577676 NGUYEN VAN BAC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.51070		100.000		MBVCB.6994782018.NGUYEN VAN PHUONG chuyen tien.CT tu 1016343587 NGUYEN VAN PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.51074		2.800		MBVCB.6994782385.NGUYEN THI VAN ANH chuyen tien.CT tu 1032472380 NGUYEN THI VAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.74072		200.000		02009704220910171132202400OH634908.7407 2.171134.Lien Phuong ung ho giup do nhan dan
10/09/2024 5241.51076		100.000		MBVCB.6994789514.Phuong Chi ung ba con bao lu.CT tu 1017199043 NGUYEN THI PHUONG CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.67609		300.000		MBVCB.6994782500.HOANG THI PHUONG THAO chuyen tien.CT tu 0101001148408 HOANG THI PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.51082		100.000		MBVCB.6994782567.Ho tro dong bao mien Bac.CT tu 1036721136 HO THI LAN CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.51084		200.000		MBVCB.6994779596.TRAN THI THUY chuyen tien ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 1043590300 TRAN THI THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.74095		50.000		020097041509101711352024fcC1732608.74095. 171135.Dong Bao Co Len
10/09/2024 5239.51087		100.000		MBVCB.6994789495.LUU DUC HUNG chuyen tien.CT tu 1026701690 LUU DUC HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.74138		200.000		020097042209101711322024RE7M338624.7413 8.171116.NGUYEN THI LAM ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5387.74132		2.000.000		02009704220910171134202445BO838236.74132 .171136.DINH THI PHUONG ung ho mien bac khac phuc bao lu
10/09/2024 5390.74160		20.000.000		0200970422091017113520247A0I108967.74160. 171136.RIEU DUC THUYEN chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi
10/09/2024 5244.51112		500.000		MBVCB.6994780743.DUONG THI VAN ung ho dong bao vung lu lut.CT tu 1014111366 DUONG THI VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.74272		1.000.000		020097041509101711392024uNfj732796.74272. 171119.PHAM THI YEN chuyen ung ho cuu tro dong bao sau bao yagi
10/09/2024 5244.51116		100.000		MBVCB.6994790225.CHU DINH TUAN chuyen tien.CT tu 1030719948 CHU DINH TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.51123		300.000		MBVCB.6994790210.TUAN ANH MOBLE KONTUM UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI.CT tu 9787800003 NGUYEN TUAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.51124		2.000.000		MBVCB.6994783268.TRUONG THI CAM HUONG chuyen tien.CT tu 0461000537109 TRUONG THI CAM HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.51134		100.000		MBVCB.6994783263.Ung ho thien tai.CT tu 0421000497403 NGUYEN THI VU LE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.51137		200.000		MBVCB.6994789598.con thinh ung ho ba con vung lu lut..mong moi ng dieu binh an.CT tu 9335354104 DUONG VAN THINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.74410		200.000		020097042209101711412024Q15B287004.74410 .171143.Yeu TO QUOC Yeu DONG BAO
10/09/2024 5389.74436		100.000		020097041509101711442024Wq9X732953.7443 6.171144.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5240.51156		200.000		MBVCB.6994783787.NGUYEN QUANG DUNG chuyen tien ung ho bao lu.CT tu 0301000410333 NGUYEN SON TUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.51158		1.000.000		MBVCB.6994790883.TRAN NAM ANH chuyen tien ung ho cuu tro thiet hai do con bao yagi.CT tu 1016716203 TRAN NAM ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.74510		500.000		020097042209101711442024HC6X929517.7451 0.171146.NGUYEN THI BAO THUY chia se kho khan cung moi nguoi a
10/09/2024 5240.51165		1.000.000		MBVCB.6994790285.chuyen tien cuu tro dong bao sau bao YAGI.CT tu 1015531016 NGUYEN LIEU HAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.75428		87.000		020097041509101711462024Gc5t733259.75428. 171146.DO DUY CHIEN chuyen tien
10/09/2024 5245.51166		200.000		MBVCB.6994783843.VIET NAM.CT tu 0171003486731 NGUYEN TRUONG GIAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.75447		100.000		02009704150910171147202428L1733564.75447. 171147.Conxinunghochucmoinguoibinhann
10/09/2024 5387.75463		350.000		020097042209101711462024SYPM252759.7546 3.171147.PHAM THAO LINH chuyen tien
10/09/2024 5388.74537		100.000		020097042209101711452024LR8B113803.74537 .171127.mong chau dong gop duoc phan nao cho dat nuoc ta
10/09/2024 5389.75492		200.000		020097040509101711472024XC4W003868.7549 2.171148.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI DIEU THU Hung Thanh Tan Hug Long An chuyen tien ho tro con bao so 03
10/09/2024 5245.51175		500.000		MBVCB.6994783938.Ung ho dong bao mien Bac thiet hai do bao lu.CT tu 0111000175842 LIEU PHAN KIM THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.74580		225.000		020097042209101711462024PJYW554469.7458 0.171148.Ung ho nguoi dan khong may gap thien tai lu lut
10/09/2024 5243.51180		300.000		MBVCB.6994784199. GIANG quyen gop bao Yagi.CT tu 1014666168 VO NGOC THANH GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.51185		500.000		MBVCB.6994783648.LE THI THANH HOA chuyen tien.CT tu 1035145451 LE THI THANH HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.75573		100.000		0200970422091017114820240AII631225.75573.171150.Chau cua it long nhieuung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5242.51196		500.000		MBVCB.6994790424.NGUYEN THI VAN chuyen tien ung ho thien tai bao lu lut .CT tu 0411001040728 NGUYEN THI VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.67749		2.000.000		MBVCB.6994791402.VO HO YEN NHI chuyen tien ung ho dong bao mien bac.CT tu 1015812003 VO HO YEN NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.51203		200.000		MBVCB.6994783529.CHAU THANH THAO chuyen tien.CT tu 0181000017202 CHAU THANH THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.75647		1.000.000		020097041509101711522024JLTF733739.75647.171152.TRAN VAN TRUNG ung ho ba con chong lu lut
10/09/2024 5388.74719		700.000		020097041509101711522024Vqwa733469.74719.171152.HUYNH DANG TIEN chuyen tien
10/09/2024 5388.75708		200.000		020097040509101711542024C7PV004355.75708.171134.Vietcombank:0011001932418:TRAN NGOC CAM TU chuyen tien ung ho cac tinh bao
10/09/2024 5189.74755		1.000.000		020097040509101711542024VGMZ004388.74755.171134.Vietcombank:0011001932418:Tam tamie chuyen tien
10/09/2024 5189.74826		100.000		020097041509101711572024admf733940.74826.171158.ung ho vung lu
10/09/2024 5189.74831		10.000.000		020097042209101711552024J4FQ270896.74831.171158.PHAM THI THUY chuyen tien cuu tro
10/09/2024 5389.75846		200.000		020097041509101711592024751c733999.75846.171159.dong bao minh co len nhe
10/09/2024 5240.51279		100.000		MBVCB.6994795153.chau Dinh Ngoc Anh B-Xanh Tue Duc- Ung ho dong bao.CT tu 0971000009256 DINH VAN VIET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.51290		100.000		MBVCB.6994795496.ung ho cac tinh bao lu.CT tu 1022086331 NGUYEN THI HAI HAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.74999		300.000		020097042209101712022024BIK1985652.74999. 171203.NGUYEN THI THU THAO chuyen tien
10/09/2024 5390.77007		289.000		020097041509101712042024La0I734382.77007. 171204.CAO THI HIEU THAO chuyen tien
10/09/2024 5388.77090		500.000		020097042209101712042024UKM6630001.7709 0.171206.ung ho cac tinh mien bac bi bao lu
10/09/2024 5239.51331		200.000		MBVCB.6994795487.VO THI HOANG HIEN chuyen tien.CT tu 9385554212 VO THI HOANG HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.51335		200.000		MBVCB.6994795554.NGUYEN VAN DOAN chuyen tien.CT tu 0351000902559 NGUYEN VAN DOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.51346		300.000		MBVCB.6994796470.Ung ho mien bac khac phuc hau qua bao lu.CT tu 0961000036663 MAN THI HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.51351		500.000		MBVCB.6994796343.MAI THI MY DUYEN chia se bao lut dong bao Mien Bac.CT tu 0271000305497 MAI THI MY DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.51366		70.000		MBVCB.6994796108.FC Bui Cong Nam ung ho dong bao.CT tu 1032794005 NGUYEN MAI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.77232		100.000		020097041509101712102024VRGr734872.77232 .171210.NGUYEN MINH QUAN chuyen tien
10/09/2024 5387.77319		50.000		020097042209101712102024QWU585508.773 19.171213.NGUYEN HUYEN ANH chung tay ung ho ba con khac phuc bao lu thien tai
10/09/2024 5240.51378		1.000.000		MBVCB.6994796337.NGUYEN THI LIEN ung ho khac phuc bao s3.CT tu 0041000231493 NGUYEN THI LIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.51379		100.000		MBVCB.6994782809.NGUYEN NGOC KIM TUYEN chuyen tien.CT tu 1028557126 NGUYEN NGOC KIM TUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.67956		200.000		MBVCB.6994793702.ung ho nguoi dan vung bao.CT tu 0511000480087 TRAN VAN CUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.51392		500.000		MBVCB.6994796142.NGUYEN NGOC MINH DOAN chuyen tien ung ho lu lut.CT tu 0561000529168 NGUYEN NGOC MINH DOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.51396		50.000		MBVCB.6994794040.HOANG NGOC QUYNH NHI chuyen tien ung ho cac tinh bi anh huong bao yagi.CT tu 1016027626 HOANG NGOC QUYNH NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.77342		1.000.000		020097042209101712112024BWXp628600.773 42.171214.ung ho dong bao sau bao Yagi
10/09/2024 5189.76450		2.000.000		0200970422091017121320246G6H902351.76450 .171216.NGUYEN BA HUY chuyen tien
10/09/2024 5244.51401		100.000		MBVCB.6994794276.LE KHAC HUY chuyen tien.CT tu 0181003537416 LE KHAC HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.51407		500.000		MBVCB.6994794455.gd TinNhi ung ho dong bao.CT tu 0611001932760 TRAN YEN NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.76463		100.000		0200970422091017121420248M3N330111.7646 3.171217.DAO TUAN KHAI chuyen tien
10/09/2024 5389.76522		100.000		020097040509101712192024NXY3005960.7652 2.171159.Vietcombank:0011001932418:Mong moi nguoi vuot qua tran bao lan nay. chuc moi nguoi binh an
10/09/2024 5388.76530		100.000		020097041509101712192024dCW0735653.7653 0.171219.VO PHUONG VY chuyen tien
10/09/2024 5387.76580		100.000		020097042209101712172024BEPA436801.7658 0.171200.HOANG THI TUYET ANH chuyen tien
10/09/2024 5243.51434		1.000.000		MBVCB.6994796906.Ung ho dong bao vuot qua thien tai.CT tu 0441000789539 TRAN NGOC THAO MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.76592		200.000		0200970422091017121720243ZI5581749.76592. 171221.NGUYEN KIM DUNG chuyen tien ung ho dong bao anh huong do lu mien Bac
10/09/2024 5387.77569		100.000		020097042209101712182024MYT9171020.7756 9.171213.Rin ung ho dong bao cac tinh thiet hai do bao so 3 Yagi gay ra
10/09/2024 5239.51441		100.000		MBVCB.6994798142.NGUYEN THI NGOAN ung ho.CT tu 0441000755837 NGUYEN THI NGOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.76619		400.000		020097041509101712222024rAFD735741.76619 .171222.NGUYEN ANH THU chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.76628		200.000		020097041509101712222024T58S735747.76628. 171214.gia dinh Hang Lien Huong - TPHCM ung ho.
10/09/2024 5189.77615		500.000		020097042209101712192024H78F739325.77615 .171214.con mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5243.51446		200.000		MBVCB.6994795021.UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO SO 3.CT tu 0451000429360 VU THANH THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.68019		1.000.000		MBVCB.6994794416.NGUYEN QUANG HIEU ung ho dong bao vung lu.CT tu 9815786553 NGUYEN QUANG HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.77679		500.000		020097042209101712212024TIK4728547.77679. 171224.NGUYEN NGOC SONG NHI chuyen tien
10/09/2024 5241.51461		100.000		MBVCB.6994797722.Ung ho dong bao.CT tu 1017659877 NGUYEN MINH HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.51465		1.000.000		MBVCB.6994805217.TRAN ANH HUY chuyen tien.CT tu 9886121993 TRAN ANH HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.76761		500.000		020097042209101712222024ARDN520854.7676 1.171226.PHAM YEN NGOC chuyen tien ho tro nguoi dan mien bac dang lu
10/09/2024 5388.77724		100.000		020097042209101712222024SLXF136590.77724 .171226.Ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5390.76780		300.000		020097041509101712262024uB1h736081.76780 .171207.NGUYEN TRUONG THANH TUYEN chuyen tien ung ho dong bao cac tinh do bao yagi
10/09/2024 5239.51482		100.000		MBVCB.6994805544.TRAN QUOC THINH chuyen tien.CT tu 1013937405 TRAN QUOC THINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.76845		500.000		020097042209101712242024O1O8866079.76845 .171228.UNG HO DONG BAO KHAC PHUC THIET HAI SAU BAO LU
10/09/2024 5388.77816		3.000.000		020097041509101712292024Ighj735986.77816.1 71229.NGO VIET HUNG Chuyen tien
10/09/2024 5244.51496		200.000		MBVCB.6994793947.ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 9865191651 VO THI MY THAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.51498		100.000		MBVCB.6994794280.TRAN NGUYEN NHAT LINH ho tro mien bac bi anh huong bao lut.CT tu 1032561154 TRAN NGUYEN NHAT LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.51499		300.000		MBVCB.6994805695.PHAN THI HUYEN NGA ung ho dong bao.CT tu 0581000800921 PHAN THI HUYEN NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.51503		500.000		MBVCB.6994797763.Ung ho mien Bac khac phu bao so 3- Yagi.CT tu 1026479429 PHAM THI THANH VIET toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.76906		100.000		020097042209101712262024U7JM919128.7690 6.171230.NGUYEN THI MINH ANH chuyen tien
10/09/2024 5390.76926		20.000		020097040509101712302024884A006758.76926 .171222.Vietcombank:0011001932418:CHU THUY DUNG chuc moi nguoi binh an
10/09/2024 5387.77856		50.000		020097042209101712272024CKY3283544.7785 6.171230.con la hoc sinh nen con chi chuyen duoc nhieu do a mong duoc giup do moi nguoi phan nho
10/09/2024 5241.51521		1.000.000		MBVCB.6994796251.PHAM THI NGAN xin chia se cung moi nguoi de khac phuc hau qua sau bao Yagi.Mong moi nguoi binh an..CT tu 1030764146 PHAM THI NGAN toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.39565		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 2505711.20240910.66512505711-0868647473
10/09/2024 5388.78014		100.000		020097042209101712292024XH69752203.78014 .171233.UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5390.77904		1.000.000		020097042209101712272024JAKJ143661.77904 .171223.ung ho chia se khac phuc kho khan cua bao Yagi
10/09/2024 5161.39575		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 1985654.20240910.66511985654-0349846389_H O QUOC KHAI UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5078.68116		100.000		MBVCB.6994796711.Ung ho dong bao do con bao Yagi.CT tu 1025696182 NGUYEN THI CHAU ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.79011		200.000		020097042209101712312024ZYZL683935.7901 1.171236.ung ho dong bao ca nuoc

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.51559		500.000		MBVCB.6994806489.ung ho ba con mien bac .CT tu 0861000003839 NGUYEN THI LAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.79075		800.000		020097042209101712332024R0CI684121.79075. 171238.nha Gom chung tay ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5239.51567		200.000		MBVCB.6994806048.TRIEU THI NIEM ung ho ba con mien bac.CT tu 1042946527 TRIEU THI NIEM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.79083		100.000		020097041509101712382024QUKB736852.7908 3.171238.ck
10/09/2024 5189.79098		100.000		020097042209101712342024UOP6368941.7909 8.171238.NGUYEN VU DONG QUAN chuyen tien
10/09/2024 5390.79135		100.000		020097042209101712352024HBWZ502261.791 35.171239.PHAM THI TUOI ung ho cac noi bi anh huong boi bao
10/09/2024 5189.78301		2.000.000		020097042209101712362024G46L808221.78301. 171220.Giup do dong bao mien Bac
10/09/2024 5389.78302		200.000		020097042209101712362024OUQ3208796.7830 2.171241.Ung ho lu lut
10/09/2024 5387.78322		200.000		020097042209101712362024RZAA903779.7832 2.171241.NGUYEN THI HUONG ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5387.79205		1.000.000		020097042209101712372024HNBH628816.7920 5.171233.Ung ho dong bao bi anh huong bao Yagi
10/09/2024 5389.78332		300.000		0200970415091017124120243Qzg736980.78332. 171241.NGUYEN VAN HUONG gop tam long toi vung lu
10/09/2024 5388.79181		200.000		0200970422091017123620248DAD187420.7918 1.171241.NGUYEN THI MONG BINH chuyen tien ung ho khac phuc thien tai
10/09/2024 5240.51594		100.000		MBVCB.6994806603.TRAN XUAN LOC gop lp nho khac phuc hau qua sau bao Yagi.CT tu 0561000625911 TRAN XUAN LOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.51600		100.000		MBVCB.6994799421.LE NGUYEN HOAI THU chuyen tien ung ho mien Bac.CT tu 9773438285 LE NGUYEN HOAI THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.51595		100.000		MBVCB.6994807001.NGUYEN KHANH LINH chuyen tien.CT tu 1041774062 NGUYEN KHANH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5136.5245		1.000.000		MBBIZ6019705245.CT TNHH DAU TU VU NGUYEN ung ho cuu tro bao so 3
10/09/2024 5244.51603		100.000		MBVCB.6994806924.PHAN TRAN PHUC ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3 Yagi.CT tu 9707777779 PHAN TRAN PHUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.78417		33.000		0200970422091017123920243I17933305.78417.171244.NGUYEN THI PHUONG THAO ung ho bao yagi
10/09/2024 5189.78442		20.000		020097042209101712402024WP59195524.78442.171244.DO PHUONG ANH chuyen tien ung ho
10/09/2024 5245.51626		2.000.000		MBVCB.6994807558.KHUC THANH AN ung ho bao lut 10-9.CT tu 0021000369580 KHUC THANH AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.51627		100.000		MBVCB.6994807483.PHAM LE XUAN YEN ung ho.CT tu 0331000421755 PHAM LE XUAN YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.68229		200.000		MBVCB.6994807261.LE THI ANH DAO chuyen tien Ung ho dong bao vung lu.CT tu 0421000534379 LE THI ANH DAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.51632		500.000		MBVCB.6994796922.Sinh vien yeu nuoc ung ho dong bao bi thiet hai trong bao lu.CT tu 0711000283660 DANG THI HONG NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.78514		500.000		020097042209101712422024QE90300811.78514.171247.BUI THI MINH ANH chuyen tien ung ho ba con sau bao yagi
10/09/2024 5189.78493		200.000		020097042209101712412024V6L7116328.78493.171226.LE QUYNH ANH chuyen tien
10/09/2024 5189.78539		1.000.000		0200970422091017124320247SYK781723.78539.171228.NGUYEN DINH PHAP ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5389.79317		50.000		0200970422091017124020241HZO842205.79317.171236.NGUYEN ANH TU chuyen tien
10/09/2024 5244.51663		10.000		MBVCB.6994807052.Ung ho dong bao cac tinh, thanh pho bi thiet hai do con bao yagi gay ra.CT tu 1016898327 TRAN MINH TRIET toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.78601		300.000		02009704220910171245202492R0231199.78601.171230.Xuan Vu CONG CHUC 247 ung ho cac tinh bi bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.51671		100.000		MBVCB.6994801580.NGUYEN DUC VIET chuyen tien ung ho con bao so 3.CT tu 0921000708878 NGUYEN DUC VIET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.79505		200.000		020097042209101712452024VB9K947948.7950 5.171251.NGUYEN NGOC HIEU chuyen tien
10/09/2024 5390.79510		200.000		020097042209101712462024AZXG616514.7951 0.171251.DOAN HONG DIEP ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5244.51676		200.000		MBVCB.6994801357.ung ho dong bao mien bac.CT tu 0171003467917 TRAN THI THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.51676		150.000		MBVCB.6994801158.ung ho bao lu.CT tu 0151000602265 PHAN THI CAM HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.51679		200.000		MBVCB.6994801585.cuu tro bao yagi.CT tu 0381000545065 DUONG HAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.79524		200.000		020097041509101712512024dF1e737378.79524. 171243.ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5387.78664		30.000		020097042209101712472024BXV9767284.7866 4.171252.LE HUONG GIANG chuyen tien
10/09/2024 5243.51686		1.000.000		MBVCB.6994808462.UNG HO DONG BAO CAC TINH DO BAO SO 3.CT tu 0071001010097 PHAN VAN DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.51691		1.000.000		MBVCB.6994808637.NGUYEN TUAN KIET chuyen tien ho tro dong bao lu lut.CT tu 9397587583 NGUYEN TUAN KIET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.79516		500.000		0200970422091017124720248KOR244377.7951 6.171251.LE THI CHUC chuyen gui den cac vung lu lut mien Bac
10/09/2024 5388.78713		500.000		020097041509101712542024iNBA737918.78713 .171254.TRAN VAN TOAN cuu tro bao yagi
10/09/2024 5189.79679		1.000.000		020097042209101712522024ZVHF914343.7967 9.171256.gui chut tam long nho den ba con mien Bac
10/09/2024 5242.51721		5.000.000		MBVCB.6994800672.NGUYEN DUC DUNG nhan vien khach san Sontra Sea Hotel ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 9444444444 NGUYEN DUC DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.51727		5.000.000		MBVCB.6994802054.BUI THI HIEN chuyen tien ung ho ng dan bi lut.CT tu 0451000200315 BUI THI HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.79739		500.000		020097042209101712542024JP3Q268858.79739.171258.huong ve mien bac.
10/09/2024 5242.51731		1.000.000		MBVCB.6994808034.THAI THI THANH VI chuyen tien.CT tu 9866732724 THAI THI THANH VI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.39645		1.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66512639564.20240910.66512639564-0382928082_H OANG TRUNG KIEN ung ho khac phuc hau qua bao Yagi a
10/09/2024 5242.51727		100.000		MBVCB.6994794102.tuy it nhung la tam long cua con. Mong mien Bac vuot qua kho khan.CT tu 1045734892 TRAN HOANG KY DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.79767		20.000		020097042209101712552024Z8BX473901.79767.171259.VU LE NGOC KHANH ung ho chong bao lu
10/09/2024 5389.78924		100.000		020097041509101713012024bRUb738680.78924.171301.TRAN THI HOA chuyen tien
10/09/2024 5387.79838		1.000.000		020097041509101713012024qxpj738672.79838.171301.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5242.51765		200.000		MBVCB.6994809245.NGUYEN UYEN NHI ung ho khac phuc hau qua bao lu.CT tu 1041654300 NGUYEN UYEN NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.78979		100.000		020097041509101713032024XMUI738745.78979.171303.DO NHAT PHONG chuyen tien ho tro
10/09/2024 5390.80013		100.000		020097042209101713012024RQNT391859.80013.171304.VO DUY THANH chuyen tien
10/09/2024 5390.79965		200.000		020097042209101713012024XQQE626031.79965.171256.LE VAN QUANG chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5387.80027		500.000		02009704220910171302202463OE978428.80027.171245.DANG HA TUYEN chuyen tien
10/09/2024 5245.51784		2.000.000		MBVCB.6994797509.DUONG THI BAO CHAU chia se voi nguoi dan vung lu mien Bac.CT tu 0251001334856 DUONG THI BAO CHAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.79990		150.000		020097042209101713022024I6RE156824.79990.171306.TRINH VAN THANG chuyen tien ung ho bao lu cho mien bac

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.80068		200.000		0200970422091017130220243ABI842461.80068 .171306.TRUONG THI THU HA ung ho dong bao khac phuc hau qua do bao lu
10/09/2024 5387.80088		500.000		02009704220910171303202448HV139289.80088 .171247.LE NGOC ANH chuyen tien
10/09/2024 5239.51805		100.000		MBVCB.6994810384.HOANG NHAT CUONG chuyen tien ung ho dong bao.CT tu 0201000722798 HOANG NHAT CUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.39686		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 2641600.20240910.66512641600-0396229451_C au mong cho moi nguoi duoc binh an
10/09/2024 5388.81155		100.000		020097041509101713112024diGc738974.81155. 171311.Ung Ho Dong Bao Lu Lut
10/09/2024 5078.68449		200.000		MBVCB.6994803148.ung ho bao lu mien bac.CT tu 0121002211459 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5389.80199		50.000		020097042209101713072024DT6I901991.80199. 171250.NGUYEN DANG NGOC TRAM chuyen tien
10/09/2024 5189.80285		300.000		020097042209101713092024ZPV9292210.80285 .171313.ung ho cac tinh lu lut
10/09/2024 5189.80269		500.000		020097042209101713082024MVEX901850.8026 9.171252.quyen gop ho tro nguoi dan vung lu
10/09/2024 5240.51847		200.000		MBVCB.6994809668.TRINH THI VIET chuyen tien ung ho Mien Bac bao so 3..CT tu 1021190620 TRINH THI VIET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.80289		100.000		020097042209101713102024UR6J714681.80289 .171313.Cau mong tat ca moi nguoi binh an
10/09/2024 5244.51867		150.000		MBVCB.6994811109.mot chut tam long den dong bao vung lu.CT tu 0331000410679 HA VAN HOP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.81348		50.000		020097042209101713132024ZVCW326852.813 48.171316.BUI NGOC MAI chuyen tien
10/09/2024 5078.68497		200.000		MBVCB.6994808761.NGUYEN THI QUY (sv) chuyen tien ho tro ba con mien bac.CT tu 9364830853 NGUYEN THI QUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.81426		300.000		020097042209101713152024QRUV248806.8142 6.171319.UNG HO DONG BAO BI LU LUT VA ANH HUONG BAO YAGI

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.51897		500.000		MBVCB.6994811609.Nam Mo A Di Da Phat.CT tu 1028409098 LE YEN MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.51899		200.000		MBVCB.6994811456.dong bao thai nguyen co len .CT tu 0181003449782 HO HIEN VINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.80573		1.000.000		0200970415091017132120240Gfi739841.80573.1 71321.NGUYEN THI PHUONG HIEU chuyen tien
10/09/2024 5390.80555		50.000		020097042209101713172024N8QJ850457.80555 .171321.NGUYEN TIEN LUC chuyen tien ung ho tien mua luong thuc thiet hai do bao yagi VietNam co len
10/09/2024 5387.81576		50.000		020097041509101713232024e9FT739403.81576. 171314.co chut xiu chung tay cung mat tran to quoc VN.
10/09/2024 5189.81610		500.000		020097042209101713202024DJM5748231.8161 0.171315.Chuc mien Bac som tro lai on dinh a
10/09/2024 5244.51933		1.000.000		MBVCB.6994784732.HUYNH QUANG TU (Ben Tre) ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 1042453830 HUYNH QUANG TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.80680		100.000		020097042209101713212024N8C8360994.80680 .171325.NGUYEN PHUONG NGAN chuyen tien
10/09/2024 5243.51937		1.000		MBVCB.6994815264.loan ung ho khac phuc bao yagi.CT tu 1012398210 HUNG THI CHIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.51943		120.000		MBVCB.6994807008.PHUONG THAO ung ho nguoi dan vung bao lu.CT tu 0541000345369 TRAN THI PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.81688		2.000.000		020097042209101713232024LI0Z982518.81688. 171326.Trang Le ung ho khac phuc bao yagi.
10/09/2024 5189.81692		150.000		020097042209101713232024O8ME247270.8169 2.171326.NGUYEN VU THANH PHUOC chuyen tien
10/09/2024 5161.39745		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 1727401.20240910.66511727401-0948300634_ Mong la moi chuyen se som qua a
10/09/2024 5239.51954		200.000		MBVCB.6994815370.Ung ho mien Bac. Mien Bac co len.CT tu 1017470449 NGUYEN THI TRAM ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.80743		100.000		020097041509101713262024Vs6G740012.80743 .171326.MAI KHA HAO chuyen tien
10/09/2024 5389.80802		100.000		020097041509101713282024icix740556.80802.1 71328.TRAN HOANG DUNG ung ho dong bao bi anh huong boi bao yagi
10/09/2024 5239.51975		200.000		MBVCB.6994815817.VU THI THAO ung ho dong bao .CT tu 1015693354 VU THI THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.81582		1.000.000		020097040509101713232024FOLM010003.8158 2.171315.Vietcombank:0011001932418:Mong MN BINH AN
10/09/2024 5389.81788		100.000		020097041509101713292024BRoq740606.81788 .171329.ung ho bao lut
10/09/2024 5390.81799		50.000		020097041509101713292024jc8d740619.81799. 171329.Moi nguoi an toan binh an
10/09/2024 5387.81815		1.000.000		0200970422091017132720243E5Z154531.81815. 171330.Em TRAN THUC QUYEN ho tro nguoi dan khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5161.39765		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 2646205.20240910.66512646205-0794959002_D ANG NGOC UYEN QUYEN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5387.81902		100.000		0200970422091017132920243Z84584855.81902. 171333.hNhun xin gui mot chut tam long be nho ung ho dong bao cac tinh
10/09/2024 5387.81912		60.000		020097042209101713302024IDQ8501992.81912 .171333.DUONG QUYNH CHI chuyen tien
10/09/2024 5243.52011		200.000		MBVCB.6994816454.Chung tay ung ho dong bao lu lut .CT tu 0221000033828 LE THI THUY NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.52014		1.000.000		MBVCB.6994812429.NGUYEN THI KIEU LINH chuyen tien ung ho dong bao vung lu.CT tu 1036389616 NGUYEN THI KIEU LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.81985		500.000		020097041509101713352024tGDq740280.81985 .171335.hoai thuong hong nhung ung ho cuu tro nguoi dan anh huong bao yagi
10/09/2024 5161.39772		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 1854325.20240910.66511854325-0979007305_N GUYEN HONG HA chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5389.82099		99.999		020097042209101713332024L7CJ350365.82099. 171336.PHAM CONG DUC THAI Quyen Gop Khac Phuc Hau Qua Sau Bao So 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.39773		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 2643730.20240910.66512643730-0764079948_K IM TRAN QUOC TAN chuyen tien quyen gop anh huong bao YAGI
10/09/2024 5390.83039		2.000.000		020097040509101713372024VLJH010895.83039 .171317.Vietcombank:0011001932418:PHAM HONG QUAN gop cuu tro
10/09/2024 5189.83051		500.000		0200970422091017133420245N92234081.83051. 171337.NGUYEN MINH HOANG chuyen tien
10/09/2024 5243.52044		35.000		MBVCB.6994813717.ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi.CT tu 1025003843 LUU HO THIEN NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.83067		20.000		0200970422091017133520240SBZ492749.83067 .171338.NGUYEN VINH LAM chuyen tien
10/09/2024 5389.83168		1.000.000		020097040509101713412024E3U6011133.83168 .171332.Vietcombank:0011001932418:ung ho khac phuc bao so 3 yagi
10/09/2024 5387.83207		2.000.000		020097042209101713392024IZIG853117.83207. 171333.LE THI BI thuong goi 1 chut hoi am Mien Nam ra Mien Bac mien Trung ruot thit.
10/09/2024 5388.82342		500.000		020097041509101713442024fww741092.82342 .171344.NGUYEN THI DUNG NHAN Chuyen tien ung ho dong bao vuot qua thien tai
10/09/2024 5390.82365		1.000.000		020097042209101713422024NIZV788727.82365 .171324.ung ho ba con lu lut
10/09/2024 5389.83297		100.000		0200970422091017134220242GG1885925.83297 .171336.Viet Nam quyet thang
10/09/2024 5389.82378		500.000		020097042209101713422024BMUP873468.8237 8.171345.ung ho
10/09/2024 5388.83337		1.000.000		020097042209101713432024GNQ9112937.8333 7.171345.LE VAN NGOC chuyen tien
10/09/2024 5389.82422		100.000		020097042209101713432024DRXN639386.8242 2.171346.Ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5387.82426		20.099		020097040509101713462024YVXQ011475.8242 6.171346.Vietcombank:0011001932418:DINH KHANH CHI chuyen tien
10/09/2024 5240.52108		500.000		MBVCB.6994813151.BAO HAN VA NHAT PHONG ck ho tro.CT tu 0721000609581 HA NHAT PHONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.82459		500.000		0200970415091017134720241GQs741215.82459 .171347.NGUYEN VO NGOC HAN chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.52114		300.000		MBVCB.6994814099.NGUYEN THIEN KHUONG tu Can Tho chuyen tien ho tro dong bao chiu anh huong bao so 3.CT tu 1028381854 NGUYEN THIEN KHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.83388		100.000		020097041509101713472024KNXB741641.8338 8.171347.HO THI LAN HUONG chuyen tien
10/09/2024 5387.82473		100.000		020097042209101713452024YY0P797979.82473 .171328.NGUYEN HOANG MAI chuyen tien
10/09/2024 5389.83380		500.000		020097042209101713442024WKH7452925.833 80.171338.LUU TRUONG TUYET NHUNG chuyen tien
10/09/2024 5189.82484		500.000		020097040509101713482024K8L3011636.82484 .171348.Vietcombank:0011001932418:Minh Thu thuong gui nguoi dan vung bao Yagi
10/09/2024 5389.83457		200.000		020097042209101713452024X1B3758204.83457 .171349.HOANG TUAN HUY UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3
10/09/2024 5387.82504		500.000		020097042209101713462024USHC398005.8250 4.171349.NGUYEN HAI ANH ung ho ng dan con bao Yagi
10/09/2024 5189.83467		840.466		020097042209101713462024K2A0698631.8346 7.171349.PHAM VIET HANG chuyen tien
10/09/2024 5243.52124		10.000		MBVCB.6994814983.TRAN VAN PHUC chuyen tien.CT tu 1028587084 TRAN VAN PHUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.52125		1.000.000		MBVCB.6994817066.CA SI DONG QUAN UNG HO BA CON VUNG LU .CT tu 0331000419320 NGUYEN DONG QUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.52135		200.000		MBVCB.6994816747.VUONG THI HANH mong dong bao mien bac som binh an.CT tu 0101001240379 VUONG THI HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.82551		100.000		0200970405091017135020247FQI011783.82551. 171330.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN HOA TRA MAI chuyen tien ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5390.82561		150.000		020097042209101713472024XVSG185945.8256 1.171351.PHAM THE LOI chuyen tien
10/09/2024 5390.82597		100.000		020097042209101713482024VJQK996450.8259 7.171352.PHAM KHANH LINH chuyen tien
10/09/2024 5387.82632		500.000		020097042209101713502024BP26991774.82632. 171353.vc binh duoi mi do goi chut tam long den mien bac than thuong . mien bac co len .



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.83614		200.000		020097040509101713532024K3D2011988.83614 .171353.Vietcombank:0011001932418:em gui chut tam long ve mien bac ah
10/09/2024 5388.83615		500.000		020097042209101713512024EIFS542345.83615. 171353.e xin gop phan nho ung ho
10/09/2024 5390.82643		100.000		020097042209101713502024FKSP299338.82643 .171353.HOANG MINH DAT chuyen tien
10/09/2024 5244.52165		1.000.000		MBVCB.6994815009.LE THI VINH chuyen tien ung ho dong bao gap thien tai mien bac.CT tu 9978003968 LE THI VINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.83643		20.000		020097042209101713512024BGMC943022.8364 3.171354.NGUYEN HUONG GIANG chuyen tien
10/09/2024 5189.83637		100.000		020097042209101713512024KMF7432041.8363 7.171354.HOANG VAN CHIEN chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5242.52175		100.000		MBVCB.6994814250.DINH HUYNH NHI chuyen tien ung ho nguoi dan mien Bac.CT tu 9788285949 DINH HUYNH NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.82715		500.000		020097040509101713552024LLE0012113.82715. 171355.Vietcombank:0011001932418:HA CHI HUNG chuyen tien
10/09/2024 5388.83682		100.000		020097042209101713522024STEP637570.83682 .171336.NGUYEN THAI HOANG chuyen tien
10/09/2024 5078.68835		1.000.000		MBVCB.6994818793.Ho tro dong bao gap bao Yagi.CT tu 0441000763614 DO THI DIEU LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.82745		200.000		02009704150910171356202420PL741928.82745. 171356.DAO TRONG TUAN LINH chuyen tien
10/09/2024 5388.83697		200.000		0200970422091017135320244QOD722943.8369 7.171356.Mong nguoi dan som vuot qua bao Yagi
10/09/2024 5245.52189		50.000		MBVCB.6994817814.LUONG NGUYEN THANH HUNG ung ho Dong bao.CT tu 1040682897 LUONG NGUYEN THANH HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.82764		8.000.000		020097042209101713542024NGWA142624.827 64.171357.Tada Wedding Film ung ho dong bao
10/09/2024 5388.83734		1.000.000		020097041509101713572024WKqX742063.837 34.171357.mong moi nguoi binh an

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.52203		1.000.000		MBVCB.6994819097.CAO THI THUY LAN chuyen tien ung ho Thai Nguyen khac phuc hau qua bao so 3.CT tu 0061001034356 CAO THI THUY LAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.82830		200.000		020097041509101713592024J7XK742522.82830 .171359.ung ho nguoi dan vung lu lut
10/09/2024 5389.83802		1.000.000		020097042209101713562024HLTZ400793.8380 2.171351.Duc Thien Mobile94 TRAn PhuTPTH ung ho dong bao vung lu kho khan
10/09/2024 5388.82883		100.000		020097042209101713572024LE61675909.82883. 171400.HA THI NHI ung ho dong bao khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5078.68874		200.000		MBVCB.6994826206.LE NGOC TRAM chuyen tien.CT tu 1032698504 LE NGOC TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.52219		50.000		MBVCB.6994814536.BMai ung ho cuu tro dong bao bao lu mBac a.CT tu 1023537561 MAI THANH TUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.39839		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 2731615.20240910.66512731615-0912569366_U ng ho dong bao cac tinh
10/09/2024 5390.82927		1.000.000		0200970422091017135820241O1T495509.82927 .171342.cau mong cho tat ca moi nguoi binh an
10/09/2024 5388.83996		20.000		020097042209101714022024W6RS387353.8399 6.171405.chau co chut tam long muon gui toi ba con vung anh huong bao lu a
10/09/2024 5388.85008		500.000		020097042209101714012024SCMX693666.8500 8.171345.NGUYEN NGOC HA Ung Ho Dong Bao Bi Anh Huong Bao Yagi
10/09/2024 5240.52245		100.000		MBVCB.6994826048.VAN HOANG HUY chuyen tien.CT tu 1039690069 VAN HOANG HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.85049		100.000		020097042209101713592024IG8L136774.85049. 171402.TRINH THUY LINH chuyen tien
10/09/2024 5390.85080		100.000		020097040509101714072024SUA4012911.8508 0.171407.Vietcombank:0011001932418:LY TRAM ANH chuyen tien ung ho khac phuc con bao yagi
10/09/2024 5390.84092		100.000		0200970415091017140720244K1u742764.84092 .171407.NGUYEN VAN PHUC Chuyen tien
10/09/2024 5389.84061		10.000.000		020097042209101714042024KPN6671889.8406 1.171406.ANNAM XUANANH XUANNHI UNG HO DONG BAO MIEN BAC

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.85180		1.000.000		020097041509101714092024Oxp9742798.85180. 171410.UH khắc phục hậu quả bão Yagi
10/09/2024 5189.85182		2.000.000		020097041509101714102024NJbJ742828.85182. 171401.Chung tay cứu trợ đồng bào
10/09/2024 5189.84194		200.000		020097041509101714112024IHK0742487.84194 .171411.Ung hộ bà con vùng núi vượt qua cơn bão
10/09/2024 5189.84209		85.000		020097042209101714082024XH9P557259.8420 9.171411.VO THI ANH LINH chuyển tiền mình chi con bay nhiều thời
10/09/2024 5387.85260		150.000		0200970422091017140920243EBM663995.8526 0.171412.ung hộ các tỉnh tp bị thiệt hại do bão số 3
10/09/2024 5239.52301		200.000		MBVCB.6994820852.VO MY THU ủng hộ thiệt hại bão yagi.CT từ 0191000349402 VO MY THU tài 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.84248		100.000		020097042209101714102024SXYC500943.8424 8.171412.giúp đỡ thiệt hại sau bão
10/09/2024 5243.52308		10.000		MBVCB.6994828004.BUI LE ANH DUY chuyển tiền cứu trợ.CT từ 1026886073 BUI LE ANH DUY tài 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.52316		50.000		MBVCB.6994827919.VO HOANG TAM chuyển tiền.CT từ 1012431527 VO HOANG TAM tài 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.84305		500.000		020097040509101714152024E7OV013447.84305 .171355.Vietcombank:0011001932418:Ung hộ Đồng bào vùng bão lũ
10/09/2024 5189.85350		1.000.000		020097041509101714152024Wa5H742984.8535 0.171415.Nhà em Thọ ủng hộ khắc phục bão lũ MBf
10/09/2024 5189.85364		20.000		020097042209101714102024AW7C903304.853 64.171413.DANG DUY ANH chuyển tiền
10/09/2024 5240.52328		500.000		MBVCB.6994820107.Ung hộ bão lũ Yagi số 3.CT từ 0561000519189 NGUYEN KHANH LINH tài 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.85450		2.000.000		020097042209101714142024JRY5850208.85450. 171417.BenTony ủng hộ khắc phục hậu quả bão số 3
10/09/2024 5389.85384		100.000		02009704220910171413202495XX392160.85384 .171416.ung hộ người dân vùng bão Yagi
10/09/2024 5390.85409		100.000		020097042209101714132024N3BF218856.85409 .171416.VO HONG QUY chuyển tiền

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.52349		400.000		MBVCB.6994821694.LE NGOC BAO HAN chuyen tien.CT tu 9943989678 LE NGOC BAO HAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.52351		500.000		MBVCB.6994827955.NGUYEN MINH ANH chuyen tien.CT tu 1046455595 NGUYEN MINH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.85595		100.000		0200970422091017141820244ZCM318699.8559 5.171421.Tam long nho gui den dong bao
10/09/2024 5078.69040		200.000		MBVCB.6994828615.DUONG HUU NGUYET THU chuyen tien.CT tu 0181001328110 DUONG HUU NGUYET THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.52370		5.000		MBVCB.6994821674.DANG XUAN MINH chuyen tien.CT tu 1033428027 DANG XUAN MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.85661		300.000		020097042209101714202024MO9J314875.8566 1.171423.DAO THI HOA UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5390.84572		41.957		020097041509101714232024WVjI743390.84572 .171403.VietNam
10/09/2024 5388.84589		300.000		020097042209101714172024IIHE477830.84589. 171415.Quyen gop cuu tro anh huong bao lu Yagi
10/09/2024 5242.52384		200.000		MBVCB.6994822098.cuu tro dong bao mien bac.CT tu 0111000325682 TRAN NHU DANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.85722		100.000		020097041509101714242024NDev743433.8572 2.171424.NGUYEN LE NGOC HIEN ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5387.85749		500.000		020097041509101714242024C0Iy743454.85749. 171424.ung ho ba con ngap lut do con bao so 3
10/09/2024 5242.52396		500.000		MBVCB.6994829381.unghokhacphucbaoso3 YAKI.CT tu 1024578997 NGUYEN THI THU HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.39943		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 2380993.20240910.66512380993-0868380402
10/09/2024 5245.52397		200.000		MBVCB.6994829437.TRINH YEN NHI chuyen tien.CT tu 4934818365 TRINH YEN NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.84659		1.000.000		0200970405091017142620247ELF014186.84659. 171426.Vietcombank:0011001932418:Tran Thi Ngoc Han ung ho dong bao lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.52400		200.000		MBVCB.6994822196.ung ho dong bao bi anh huong bao so 3.CT tu 0381000564029 BUI VAN HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.52401		500.000		MBVCB.6994828726.LE HUYEN TRANG chuyen tien.CT tu 0691000364379 LE HUYEN TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.52406		500.000		MBVCB.6994826953.Ung ho dong bao lu lut do bao Yagi.CT tu 0481000624389 DINH THI TRANG THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.52404		300.000		MBVCB.6994822002.NGUYEN XUAN MAI chuyen tien.CT tu 1016630775 NGUYEN XUAN MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.52408		500.000		MBVCB.6994822299.ung ho khac phu bao yagi so 3 .CT tu 0061001096399 MAI THANH HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.52410		5.000.000		MBVCB.6994822200.PHAM THI HANH chuyen tien ung ho ba con lu lut.CT tu 0461000488691 PHAM THI HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.85830		500.000		020097042209101714242024ZBAL941919.8583 0.171406.Ung Ho mien Bac chong bao lu
10/09/2024 5189.85929		100.000		020097042209101714252024IK5Z796646.85929. 171427.TRAN NGUYEN HA NHI ung ho chut it cho mien Bac a
10/09/2024 5390.85938		200.000		020097042209101714262024CEED110095.8593 8.171420.BUI THI HUONG MO chuyen tien
10/09/2024 5241.52422		1.000.000		MBVCB.6994822432.Ung ho cac dia phuong bao lu.CT tu 0491000057355 DAO HUONG TRA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.85970		2.500.000		020097042209101714272024B1KI389561.85970. 171430.BUI MINH DUC chuyen tien
10/09/2024 5387.84791		500.000		020097041509101714302024vGfD744162.84791 .171430.NGUYEN THI LOAN chuyen tien ung ho mien bac
10/09/2024 5244.52437		100.000		MBVCB.6994829110.ung ho dong bao.CT tu 1020330577 TRAN THI KIM THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.86050		2.000.000		02009704050910171431202492HB014572.86050 .171431.Vietcombank:0011001932418:TRAN O REL chuyen tien ung ho khac phuc

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.52445		100.000		MBVCB.6994830138.HOANG THI PHUONG chuyen tien.CT tu 0301000429383 HOANG THI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.52448		1.000.000		MBVCB.6994830076.ho tro khac phuc bao Yagi.CT tu 0111000245445 TRAN THI KIM NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.69157		200.000		MBVCB.6994828561.ung ho ba con vung lu lut.CT tu 0181003509540 NGUYEN NGOC TU TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.84922		1.000.000		02009704220910171432202400G3792105.84922.171434.TRAN TUYET LIEN chuyen tien ung ho ba con anh huong bao YAGI
10/09/2024 5244.52462		100.000		MBVCB.6994829552.NGUYEN DUC QUANG chuyen tien.CT tu 1028580798 NGUYEN DUC QUANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.86173		200.000		020097041509101714352024h3FH744609.86173.171435.Chung tay ung ho dong bao gap bao Yagi
10/09/2024 5240.52469		1.000.000		MBVCB.6994830596.CHIA SE CHUT TAM LONG CUNG DONG BAO VUNG LU.CT tu 0111000186800 NGUYEN NGOC MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.86217		100.000		020097041509101714362024nBPQ744352.86217.171436.LE PHUONG UYEN chuyen tien
10/09/2024 5388.84992		200.000		020097042209101714352024W8L6459563.84992.171437.ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5243.52484		200.000		MBVCB.6994830098.NGUYEN THI VAN chuyen tien uh cho dong bao mien bac chong lu.mong mn binh an it thuong vong.CT tu 0821000040456 NGUYEN THI VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.52488		500.000		MBVCB.6994830771.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3.CT tu 0301000353194 NGUYEN MINH HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.86289		1.000.000		0200970422091017143520241A39917677.86289.171438.LE MY LINH chuyen tien khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5388.87044		500.000		02009704220910171436202445A7974578.87044.171439.NGUYEN PHAN GIA THINH UNG HO KHAC PHUC BAO

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.52507		300.000		MBVCB.6994830798.ung ho dong bao vung lu phia bac .CT tu 1025099133 PHAM THI NHU QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.86449		26.252		020097042209101714392024V4ZL221687.86449 .171442.Ung ho dong bao chiu anh huong boi bao Yagi
10/09/2024 5388.87107		50.000		0200970422091017143920245NNT214726.8710 7.171442.NGUYEN THI HONG LAN chuyen tien
10/09/2024 5239.52530		15.000		MBVCB.6994824207.xin gop 1 bua an sang cua chau cho nguoi dan a.CT tu 1032683964 NGUYEN NGOC PHONG LAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.52530		200.000		MBVCB.6994823345.ung ho dong bao lu lut.CT tu 0611001937885 BUI THI THINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.52531		1.000.000		MBVCB.6994824472.Ung ho dong bao bi thien tai.CT tu 0081001266209 DANG HUU THO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.52535		50.000		MBVCB.6994831260.NGUYEN THI XUAN , ung ho dong bao lu lut .CT tu 1036792529 NGUYEN THI XUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.52543		5.000.000		MBVCB.6994830252.LUONG THI THU HUONG ung ho dong bao.CT tu 0011001385797 LUONG THI THU HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.86597		200.000		020097042209101714422024DUKY456592.8659 7.171445.BUI QUANG HUY chuyen tien
10/09/2024 5189.86612		300.000		0200970422091017144320248HU2126777.86612 .171437.VO THANH NGUYEN chuyen tien
10/09/2024 5390.87211		500.000		020097042209101714422024LUQM901598.872 11.171445.ung ho dong bao
10/09/2024 5078.69261		100.000		MBVCB.6994822843.Mac du so tien nho nhung mong muon gop 1phan nho chong bao Yagi.CT tu 9848742148 TRUONG NGUYEN NGOC PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.69260		100.000		MBVCB.6994824891.NGUYEN THI NGA ung ho lu lut .CT tu 9936537222 NGUYEN THI NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.52539		2.000.000		MBVCB.6994830962.ung ho khac phuc bao yagi24.CT tu 0441000648451 BUI THI THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.52570		300.000		MBVCB.6994831846.Ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 1038522617 TRUONG LE LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.52575		1.000.000		MBVCB.6994831608.NGUYEN THI THUY chuyen tien.CT tu 0541000243012 NGUYEN THI THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.86772		100.000		020097042209101714472024SSDW564557.8677 2.171441.LE TU ANH chuyen tien
10/09/2024 5241.52595		500.000		MBVCB.6994825088.LE THI MY HIEN chuyen tien.CT tu 0071000710559 LE THI MY HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.87390		100.000		020097041509101714512024P0bd745689.87390. 171452.xin duoc gop mot chut tam long vao cong cuoc cuu tro dong bao
10/09/2024 5245.52595		50.000		MBVCB.6994828308.cua ich long nhieu ung ho ba con viet nam.CT tu 1047429572 NGUYEN HUYNH THUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.86937		300.000		020097042209101714502024Z7MP371858.8693 7.171453.Mong ba con binh an
10/09/2024 5389.86938		300.000		0200970415091017145220246Yu8745437.86938. 171453.TRAN XUAN SON Chuyen tien
10/09/2024 5189.87420		50.000		020097042209101714512024JCJ3153565.87420. 171433.BE THU THUY chuyen tien uho ba con chong lu
10/09/2024 5078.69325		500.000		MBVCB.6994835318.Ung ho dong bao thiet hai bao Yagi.CT tu 1028644851 DUONG NGOC BAC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.87508		500.000		0200970422091017145420247F44591465.87508. 171456.ung ho vung bi thien tai
10/09/2024 5189.88087		200.000		020097041509101714572024EtFr746039.88087. 171457.ung ho dong bao vuot qua kho khan
10/09/2024 5244.52633		50.000		MBVCB.6994832972.ung ho dong bao cac Tinh,TP bi thiet hai do con bao s3 .CT tu 1026315877 NGUYEN THI HONG XUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.52636		1.000.000		MBVCB.6994830879.Ung ho dong bao anh huong bao so 3.CT tu 0121000710203 NGUYEN THI KIM SEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.52649		300.000		MBVCB.6994836102.NGUYEN TUAN ANH ung ho dong bao vi bao lu.CT tu 1025286068 NGUYEN TUAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.52651		300.000		MBVCB.6994824039.ung ho dong bao khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 0331000411388 QUACH NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.52659		100.000		MBVCB.6994833111.quyen gop bao yagi.CT tu 1046563376 NGUYEN THI HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.69392		200.000		MBVCB.6994833258.NGUYEN THI TRINH chuyen tien.CT tu 0301000433740 NGUYEN THI TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.52665		500.000		MBVCB.6994835321.NGUYEN THI VAN ANH chuyen tien ung ho mien Bac.CT tu 1015484616 NGUYEN THI VAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.87652		2.000.000		020097042209101714592024LX7O423929.8765 2.171441.Ho tro dong bao Mien Bac trong dot bao Yagi.
10/09/2024 5189.88228		50.000		020097042209101714582024YHAI837010.8822 8.171500.Que Tran gop suc 1 it ho tro dong bao bi bao anh huong
10/09/2024 5390.88334		30.000		020097041509101715032024InUK746225.88334 .171454.QUAN NHA PHUONG ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi gay ra
10/09/2024 5389.88359		30.256		020097042209101715022024X04G565387.88359 .171503.TRAN LE HAO chuyen tien
10/09/2024 5243.52684		500.000		MBVCB.6994833178.Ung ho khac phuc hau qua sau bao va lu lut mien Bac.CT tu 0861000035658 NGUYEN THI QUYNH TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.88362		1.000.000		020097042209101715022024K773946115.88362. 171443.mot chut giup suc dong bao bao lu
10/09/2024 5388.88367		1.000.000		0200970405091017150320248U9T016704.88367 .171504.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THUY LINH chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.87740		500.000		020097042209101715032024UO0X898440.8774 0.171504.VU THI UYEN chuyen tien
10/09/2024 5388.87742		70.000		020097042209101715032024CQSJ614986.87742 .171505.Baochan ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao Yagi gay ra
10/09/2024 5388.88412		100.000		0200970422091017150320241AHQ720151.8841 2.171505.ung ho mien bac
10/09/2024 5239.52699		2.000.000		MBVCB.6994833361.NGUYEN THI MINH THUY chuyen tien.CT tu 9977338989 NGUYEN THI MINH THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.69440		500.000		MBVCB.6994836830.VO THI NGUYET ung ho bao Yagi.CT tu 0571000037393 VO THI NGUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.69441		200.000		MBVCB.6994833163.LY THI THANH THAO chuyen tien ung ho bao Yagi.CT tu 0451000490369 LY THI THANH THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.52717		100.000		MBVCB.6994836691.VO THI MINH DIEM chuyen tien.CT tu 9393903293 VO THI MINH DIEM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.88562		100.000		0200970422091017150620240DTY824875.8856 2.171508.PHAN THI PHUONG THAO chuyen tien
10/09/2024 5239.52724		100.000		MBVCB.6994837559.LE DUC ANH chuyen tien.CT tu 0291000360583 LE DUC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.52725		50.000		MBVCB.6994834324.Ho tro dong bao chong lu lut .CT tu 1036174821 LE MINH HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.52723		500.000		MBVCB.6994833887.SUSHI QUAN ung ho dong bao bi bao - lu Yagi.CT tu 0271001069272 TRAN TRI THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.87845		200.000		0200970422091017150820249399569422.87845. 171509.LE VAN KHAI CA MAU.
10/09/2024 5387.87853		100.000.000		020097042209101715082024XEHN831111.8785 3.171510.VEN Academy va hoc vien ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5389.87870		50.000		020097042209101715092024VEV2540201.87870 .171450.VO VAN MY chuyen tien
10/09/2024 5390.88686		500.000		0200970415091017151220242h17746482.88686. 171512.LE DUY HIEU Chuyen tien

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.52750		50.000		MBVCB.6994833910.gop gio thanh bao. Mien bac oi co len .CT tu 0381000477921 TRAN THI DAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.52754		280.000		MBVCB.6994837466.DUONG TUYET NGA chuyen tien.CT tu 0481000815128 DUONG TUYET NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.87927		100.000		0200970422091017151120247EXO798251.8792 7.171513.em khong co gi nhieu hy vong moi nguoi co the binh an
10/09/2024 5389.88758		2.000.000		020097042209101715122024MXIZ250483.8875 8.171453.Quynh Anh gui tien ung ho mien bac qua bao yagi
10/09/2024 5390.88782		500.000		020097041509101715142024ttAw747060.88782. 171514.TRAN DUC LUONG HUONG TOI DONG BAO MIEN BAC THAN IU
10/09/2024 5189.88845		200.000		020097041509101715162024hYey746820.88845 .171456.NGUYEN NGUYEN LONG DUNG chuyen tien
10/09/2024 5078.69526		100.000		MBVCB.6994838333.ung ho dong bao mien Bac.CT tu 0331000508623 HOANG THI ANH TUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.52783		50.000		MBVCB.6994833046.chong bao cung dong bao.CT tu 0071000863494 TRUONG THI NGOC LAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.52788		500.000		MBVCB.6994833362.Vinh Loc - Minh Anh.CT tu 0511000471443 TRINH NGUYET MINH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.88935		1.000.000		020097041509101715182024ru9I746898.88935.1 71518.ung ho dong bao mien bac chiu thien tai
10/09/2024 5389.88952		500.000		020097040509101715182024DO12017668.88952 .171458.Vietcombank:0011001932418:TRAN THI TUYET chuyen tien
10/09/2024 5244.52799		100.000		MBVCB.6994845474.NGUYEN DUC THIEN UNG HO.CT tu 0031000306615 NGUYEN DUC THIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.52800		500.000		MBVCB.6994833300.NGO QUANG HUY ung ho nguoi dan vung bao Yagi.CT tu 0961000031624 NGO QUANG HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.89072		500.000		020097040509101715192024GHJS017732.89072 .171519.Vietcombank:0011001932418:mong ba con vung lu binh an

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.89075		200.000		0200970422091017151720241QNG541784.8907 5.171519.bich lieu ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5241.52810		200.000		MBVCB.6994845360.ung ho dong bao bi thiet hai lu lut va bao yagi.CT tu 1034029529 DOAN THI NGOC LAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.88993		300.000		020097041509101715192024caR9747217.88993. 171519.THU PHUONG Chuyen tien
10/09/2024 5387.89184		200.000		020097042209101715212024I58W814530.89184 .171523.BUI THI LY DUYEN ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5390.90186		100.000		02009704220910171522202426H1137128.90186. 171524.LE THI THANH VAN chuyen tien ung ho cac tinh thien tai do bao so 3 Yagi
10/09/2024 5388.90196		100.000		020097040509101715242024631O018077.90196. 171524.Vietcombank:0011001932418:DUONG KHANH HA chuyen tien ung ho ba con bi thiet hai do bao so 3 Yagi
10/09/2024 5387.90183		500.000		0200970422091017152220246IW7634517.90183 .171515.NGUYEN THI NHU QUYNH chuyen tien
10/09/2024 5241.52849		200.000		MBVCB.6994839411.Ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do con bao Yagi gay ra.CT tu 1047145878 TRUONG NGOC THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.90234		25.000		020097042209101715232024PR7Q515147.90234 .171505.DO NGUYEN MAI THY chuyen tien
10/09/2024 5239.52852		100.000		MBVCB.6994839363.ung ho khac phuc hau qua bao yagi.CT tu 9852557938 TRAN THI SON THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.52867		1.000.000		MBVCB.6994838831.TD Mobile ung ho ba con mien bac.CT tu 0551000304698 NGUYEN TRUNG DUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.52874		50.000		MBVCB.6994833336.NGUYEN VAN DIEN cua it long nhieu chung tay giup mien nui phai bac.CT tu 9961152328 NGUYEN VAN DIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.52876		100.000		MBVCB.6994839882.Ho Thanh Tung ung ho lu lut mien bac.CT tu 0021000251627 LE THI HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.90378		500.000		020097042209101715262024LUF1466357.90378 .171529.Xin ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.40150		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 2823599.20240910.66512823599-0927559169_U ng ho mien Bac chong lu
10/09/2024 5161.40178		2.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 2825996.20240910.66512825996-0866609194_U ng ho dong bao khac phuc hau qua bao lu
10/09/2024 5189.89410		50.000		020097040509101715322024Z25D018624.89410 .171512.Vietcombank:0011001932418:con xin gop chut nho nhoi ung ho dong bao ta
10/09/2024 5240.52904		500.000		MBVCB.6994840383.chuyen tien ho tro.CT tu 0911000032310 TRAN GIA BAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.90540		100.000		020097042209101715312024CNAY516029.9054 0.171533.Gia dinh chau Quoc Viet ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5387.90557		10.000		020097040509101715342024VB2W018717.9055 7.171534.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N TRUONG HOANG chuyen tien
10/09/2024 5240.52917		100.000		MBVCB.6994840623.chuc mn deu binh an vuot bao lu .CT tu 9947972836 TRINH QUYNH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.90579		1.000.000		020097041509101715342024Rmk1748154.90579. 171535.Ung ho ba con anh huong thien tai bao Yagi
10/09/2024 5243.52924		500.000		MBVCB.6994847301.NGUYEN THANH BINH chuyen tien.CT tu 1012994297 NGUYEN THANH BINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.89456		100.000		020097042209101715322024H9GI505813.89456. 171534.DINH THI TU TRINH chuyen tien dong bao
10/09/2024 5390.89487		500.000		020097041509101715352024OOto748185.89487 .171535.HuongvemienBac
10/09/2024 5388.89556		100.000		020097042209101715352024X22P482152.89556 .171529.chuc cac dc va dong bao vuot qua con bao
10/09/2024 5189.90718		37.124		020097042209101715342024XPZQ481488.9071 8.171537.HOANG LIEN XUAN chuyen tien
10/09/2024 5388.90710		50.000		020097041509101715372024Uoyb748264.90710 .171537.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5189.90749		500.000		020097042209101715352024N1GN819624.9074 9.171538.ung ho
10/09/2024 5388.89596		50.000		020097040509101715392024EYCV019029.8959 6.171539.Vietcombank:0011001932418:Nguoi ham mo Thien Minh Thanh Duy Bui Cong Nam Duy Khanh ung ho dong bao thiet hai do bao yagi gay ra

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.52970		100.000		MBVCB.6994841505.ung ho dong bao mien bac.CT tu 0861000078064 TRAN THI THAO NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.69737		1.000.000		MBVCB.6994847421.Vu Bao Thom gop chut tam long ung ho khac phuc hau qua con bao so 3.CT tu 1023008790 VU THI THOM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.52975		50.000		MBVCB.6994841092.Phd.hub for Yagi.CT tu 9938268427 NGUYEN TIEN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.90786		1.000.000		020097042209101715362024JWN4826308.9078 6.171540.Mong giup do den tay dong bao
10/09/2024 5387.90753		200.000		020097042209101715362024ACW5952176.907 53.171539.chuc moi nguoi binh an vuot qua bao lu
10/09/2024 5388.90857		200.000		020097042209101715392024DBH6269970.9085 7.171543.Ung ho ba con khac phuc hau qua sau bao Yagi
10/09/2024 5387.90891		50.000		020097041509101715412024KGij747991.90891. 171543.BUI NGO NGOC HAN Chuyen tien
10/09/2024 5189.90932		2.000.000		020097042209101715392024PJSQ861313.90932 .171544.NGUYEN THI NGOC THAM chuyen tien
10/09/2024 5189.90934		300.000		020097041509101715442024nDlp748616.90934. 171524.DO MAI HOANG DUNG ck UH Ba con vung lu
10/09/2024 5240.53002		100.000		MBVCB.6994847903.LE THI HANH chuyen tien.CT tu 0141000841649 LE THI HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.90989		500.000		020097042209101715432024RHPR725376.9098 9.171546.HOANG THUY LINH chuyen tien
10/09/2024 5390.91039		1.000.000		020097041509101715472024mOrX749074.9103 9.171547.NGUYEN HUU DUC Chuyen tien Ung Ho Mien Bac BAO LUT
10/09/2024 5189.89823		100.000		020097041509101715472024LV3e748707.89823. 171547.H ung ho dong bao bi thien tai
10/09/2024 5389.89850		300.000		020097041509101715482024zniS748745.89850. 171548.AN MINH QUANG chuyen tien ung ho nguoi dan lu lut
10/09/2024 5388.91035		1.000.000		0200970422091017154320245H53346585.91035. 171547.VU THI THEM dong gop giup do kho khan sau bao yagi
10/09/2024 5161.40216		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 2827987.20240910.66512827987-0982730677_U ng ho mien bac bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.40219		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66511857261.20240910.66511857261-0988869394_Jeder nach seinen Faehigkeiten jedem nach seinen Beduerfnissen
10/09/2024 5389.91063		1.000.000		0200970422091017154320240CO8548389.91063.171548.Thien My ung ho ng dan trong con bao so 3 yagi
10/09/2024 5244.53042		200.000		MBVCB.6994848430.Ung ho dong bao do bao Yagi.CT tu 0451000496019 NGUYEN THI NUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.89973		500.000		020097041509101715512024FFdA748905.89973.171543.Rau Bap Con Dao ung ho dong bao mien Bac lu lut
10/09/2024 5388.91256		100.000		020097042209101715472024EHCI488406.91256.171552.ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5244.53058		200.000		MBVCB.6994842660.gia dinh Hai Dang ung ho cuu tro.CT tu 0381000529568 LUONG MINH HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.89979		50.000		020097042209101715482024KTLB904804.89979.171552.Fan Duy Khanh va Bui Cong Nam ATVNG ung ho bao lu
10/09/2024 5245.53058		500.000		MBVCB.6994841981.NGUYEN THI HUYEN ung ho dong bao .CT tu 0461000539270 NGUYEN THI HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.92118		500.000		020097042209101715532024D9DL125449.92118.171536.LUU THI HUYEN TRANG ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5387.92131		500.000		020097042209101715522024FLMT868905.92131.171557.VO VAN DU chuyen tien
10/09/2024 5242.53096		200.000		MBVCB.6994849825.Ung ho lu lut - Mong tat ca binh an.CT tu 1020287781 NGUYEN THI NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.53102		500.000		MBVCB.6994842942.NGUYEN THI THANH HUONG chuyen tien ung ho dong bao bi bao lu.CT tu 0011004039290 NGUYEN THI THANH HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.91559		100.000		020097040509101715592024LZ6W020393.91559.171559.Vietcombank:0011001932418:DINH THI VAN chuyen tien
10/09/2024 5245.53121		200.000		MBVCB.6994843175.TRAN VU NGOC BICH TUYEN chuyen tien.CT tu 0481000861727 TRAN VU NGOC BICH TUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.91574		100.000		020097041509101716002024iFoZ749685.91574. 171600.LUONG DUC MANH chuyen tien
10/09/2024 5389.91582		100.000		020097042209101715562024LFY4877793.91582 .171600.ung ho ba con khac phuc hau qua bao so 3 yagi
10/09/2024 5387.91585		100.000		020097041509101716002024wCtz749693.91585. 171552.ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5390.92239		400.000		020097042209101715562024FY2U876707.92239 .171600.Ung ho cho nguoi dan bi thiet hai trong bao Yagi
10/09/2024 5245.53126		100.000		MBVCB.6994843210.HOANG THI THUY TRANG chuyen tien ung ho Lu Lut Mien Bac .CT tu 0911000006113 HOANG THI THUY TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.92270		200.000		020097041509101716012024zpwr750113.92270. 171601.NGUYEN MINH DAN Chuyen tien
10/09/2024 5389.91648		3.000.000		0200970422091017155720247JAT795423.91648 .171602.LE THI ANH THU ung ho cho ba con vung bao lu
10/09/2024 5243.53148		2.000.000		MBVCB.6994843527.Thien ung ho khac phuc thien tai.CT tu 0371000408684 PHAM QUANG THIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.53148		50.000		MBVCB.6994849148.Cau mong se giup mot nua voi mn.CT tu 1036915940 LE NGUYEN THUY TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.92352		50.000		02009704220910171600202442PT924808.92352. 171544.gop suc cuu tro nguoi dan
10/09/2024 5241.53155		1.000.000		MBVCB.6994849078.ung ho dong bao cac tinh, thanh pho bi thiet hai do con bao Yagi gay ta.CT tu 0071004229366 TRAN YEN VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.53154		200.000		MBVCB.6994837904.Ung ho dong bao trong con bao Yagi.CT tu 0071000943162 NGUYEN VINH THONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.91806		1.000.000		020097042209101716022024A9MR637014.9180 6.171606.THINH LY ung ho phong chong bao yagi
10/09/2024 5189.92394		300.000		0200970422091017160120245VUS845851.92394 .171605.BUI THI NGOC YEN chuyen tien. Mong dong bao vuot qua kho khan.



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.53176		2.000.000		MBVCB.6994842575.Bac si Nam Phuong Vu Thu- Easy cham da chung tay khac phuc bao Yagi .CT tu 0021000301653 VU THI THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.53181		200.000		MBVCB.6994850993.NGUYEN THI HUYEN ung ho khac phuc bao so 3.CT tu 0381000540242 NGUYEN THI HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.53187		100.000		MBVCB.6994850935.ung ho.CT tu 0671000435949 LE HUYNH SON TRA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.92478		200.000		020097042209101716042024IKP5376757.92478.171609.NGUYEN THI KIEU OANH dong gop cuu tro bao yagi
10/09/2024 5240.53190		400.000		MBVCB.6994850211.NGUYEN PHAM DIEM QUYNH chuyen tien.CT tu 0541000292545 NGUYEN PHAM DIEM QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.92512		30.000		020097042209101716052024SO6Y460934.92512.171610.ho tro lu
10/09/2024 5388.91985		100.000		020097042209101716062024WARC492021.91985.171551.NGUYEN HA TRANG ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5241.53201		100.000		MBVCB.6994844779.ung ho ba con chong lu lut.CT tu 9364934313 VU THI LUA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.53198		200.000		MBVCB.6994844151.con mong cac ong ba co bac anh chi bi anh huong cua bao som vuot qua gia doan kho khan a .CT tu 0031000381471 NGUYEN THI LANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.92578		500.000		02009704220910171607202447PK759701.92578.171603.Gui toi ho tro dong bao gap kho khan do thien tai
10/09/2024 5388.93139		500.000		02009704220910171610202466H6400155.93139.171555.Dang Vu ung ho ba con bi anh huong bao lu mien bac 92024
10/09/2024 5245.53236		1.000.000		MBVCB.6994855386.ung ho sau bao Yagi.CT tu 0021001168158 LE THI GAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.92699		1.000.000		020097042209101716102024BWX7678026.92699.171616.ung ho bao lu mien Bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.53250		200.000		MBVCB.6994851205.Ung ho khac phuc hau qua sau bao so 3.CT tu 0741000664569 NGO THI YEN NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.70058		150.000		MBVCB.6994851909.NGUYEN THI MINH NGOC chuyen tien cuu tro dong bao mua lu.CT tu 1046495756 NGUYEN THI MINH NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.53261		10.000		MBVCB.6994855874.LE chuyen tien ung ho.CT tu 1024507877 DINH THI MY LE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.53264		50.000		MBVCB.6994855316.NGUYEN HOANG PHUONG QUYEN chuyen tien.CT tu 9346701375 NGUYEN HOANG PHUONG QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.53271		1.000.000		MBVCB.6994852001.ung ho lu lut mien bac.CT tu 2678899999 DO VAN THANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.40326		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 2912620.20240910.66512912620-0858042001_U ng ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5387.93366		100.000		0200970422091017161520248F3J875702.93366. 171622.NGUYEN NHU QUYNH chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5241.53300		1.000.000		MBVCB.6994852549.TRUC THI UNG HO MIEN BAC.CT tu 3039799999 LE ANH TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.70104		200.000		MBVCB.6994852355.Mong moi dieu binh an va tot dep se den.CT tu 9335924035 VU DAM THAO ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.93453		100.000		02009704050910171624202411N5022136.93453. 171616.Vietcombank:0011001932418:VU THI TRANG chuyen tien
10/09/2024 5387.92952		100.000		020097040509101716252024Y9T1022194.92952 .171625.Vietcombank:0011001932418:Chau o mien Nam goi mot it tam long den ba con vung bi anh huong bao lu thien tai.
10/09/2024 5241.53332		200.000		MBVCB.6994856588.TRAN THI TU UYEN chuyen tien.CT tu 0041000373877 TRAN THI TU UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.53343		5.000.000		MBVCB.6994856721.SANG chuyen tien san se cung dong bao mien Bac.CT tu 0071001216301 LE CHAU NGOC SANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.94067		100.000		02009704050910171628202430G3022393.94067.171620.Vietcombank:0011001932418:LE THANH VINH
10/09/2024 5078.70168		50.000		MBVCB.6994852464.NGUYEN THI TUNG CHI chuyen tien.CT tu 1019536214 NGUYEN THI TUNG CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.53355		50.000		MBVCB.6994853703.HA TRAN TUONG VY chuyen tien.CT tu 1030505479 HA TRAN TUONG VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.53361		16.000		MBVCB.6994856870.MAI DUC QUY chuyen tien.CT tu 1040490440 MAI DUC QUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.94132		200.000		020097042209101716242024V5IB714443.94132.171631.NGUYEN THI THUY chuyen tien
10/09/2024 5390.94143		100.000		020097041509101716312024iff3751647.94143.171631.ung ho cac tinh bi anh huong bao so 3 yagi
10/09/2024 5389.93739		200.000		020097042209101716252024CSFQ336406.93739.171632.NGUYEN THIEN Y chuyen tien ho tro dong bao bao lu
10/09/2024 5189.94167		80.000		020097041509101716312024nFiZ752179.94167.171632.MAI XUAN DAT Chuyen tien ung ho nguoi dan
10/09/2024 5390.93748		500.000		020097042209101716262024UPOX924555.93748.171632.PINKY ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5388.94180		500.000		020097041509101716322024vjjm751692.94180.171612.mong moi nguoi tat ca binh an
10/09/2024 5189.93776		50.000		020097042209101716262024VZ9O605508.93776.171633.VO MAI LINH chuyen tien
10/09/2024 5078.70200		100.000		MBVCB.6994852709.NGUYEN THI THANH NHAN uh dong bao.CT tu 0761002378944 NGUYEN THI THANH NHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.93801		50.000		0200970422091017162620249N8D978411.93801.171633..
10/09/2024 5390.93862		100.000		020097041509101716352024GpLU751799.93862.171635.ung ho
10/09/2024 5387.93934		1.000.000		020097042209101716302024OZ8V183954.93934.171637.VU QUANG TRUONG chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.53421		1.000.000		MBVCB.6994854235.Tra mang cau Nguyen Van-Daklak Ung Ho.CT tu 0231000596263 NGUYEN VAN SON toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.93955		100.000		020097042209101716302024LNOY285776.9395 5.171637.Chuc moi nguoi binh an vuot qua kho khan
10/09/2024 5388.93979		100.000		020097042209101716312024OXI3134515.93979 .171618.NGUYEN THUY HUONG chuyen tien
10/09/2024 5388.93977		200.000		020097041509101716382024pShF751912.93977 .171638.Ung ho cuu tro dong bao vung bao va lu lut
10/09/2024 5387.95010		500.000		0200970405091017163820244N8A023115.9501 0.171639.Vietcombank:0011001932418:TIEN THANH HIEN chuyen tien ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5189.94380		1.000.000		020097040509101716382024E76L023110.94380. 171630.Vietcombank:0011001932418:DO THI HANH ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5078.70263		2.000.000		MBVCB.6994853192.Dung Thien Visa ung ho chia se kho khan cung dong bao vung phia Bac do bao lu Yagi.CT tu 0231000516028 DANG HUYNH THUY DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.95075		200.000		0200970415091017164020241a1d752463.95075. 171640.mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5387.95122		300.000		020097040509101716412024BWG5023292.9512 2.171621.Vietcombank:0011001932418:DINH THI HONG chuyen tien
10/09/2024 5389.95150		200.000		0200970422091017163320244JLW397242.9515 0.171642.DUONG THI XUYEN Ban Mat Tran To Quoc VN Cuu Tro TW
10/09/2024 5241.53459		11.000		MBVCB.6994854914.VU VAN DUNG chuyen tien.CT tu 1022537089 VU VAN DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.95159		5.000.000		0200970422091017163420245H9M897487.9515 9.171642.PHAM THI HUONG LY chuyen tien
10/09/2024 5388.95169		200.000		020097040509101716422024F61R023382.95169. 171642.Vietcombank:0011001932418:HOANG Hanh ung ho cac tinh bi thien tai do bao Yagi
10/09/2024 5189.94535		2.000.000		020097040509101716432024JLA2023461.94535 .171635.Vietcombank:0011001932418:ung ho khac phu bao Yagi
10/09/2024 5239.53473		200.000		MBVCB.6994854168.HOANG THI THAO chuyen tien.CT tu 1013509996 HOANG THI THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.40407		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66512917025.20240910.66512917025-0374990248_Ung ho nguoi dan vung bao Yagi
10/09/2024 5389.95222		20.000		0200970422091017163620242702378877.95222.171623.ung ho dong bao sau thien tai
10/09/2024 5189.94547		500.000		020097042209101716372024TW2A926779.94547.171644.Cua it long nhieu ung ho dong bao vuot bao
10/09/2024 5388.95248		200.000		020097041509101716442024um0C753111.95248.171644.Ung ho dong bao kho khan. Hy vong dong bao co cuoc song tot hon
10/09/2024 5189.95194		1.000.000		020097042209101716362024SVJP832813.95194.171643.xin chia se ung ho dong bao lu lut . cau mong tat ca moi nguoi deu duoc binh an
10/09/2024 5242.53488		100.000		MBVCB.6994865467.DAO NGUYEN TUYET ANH chuyen tien.CT tu 1031488518 DAO NGUYEN TUYET ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.53490		200.000		MBVCB.6994858776.Ung ho dong bao,mong moi nguoi deu binh an.CT tu 0361000329809 NGUYEN THI TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.53497		200.000		MBVCB.6994858901.CHAU HUE QUYEN chuyen tien.CT tu 1018848127 CHAU HUE QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.95307		100.000		020097042209101716392024S1U4236930.95307.171646.Lam Gia Nhu ung ho nguoi dan mien Bac
10/09/2024 5242.53500		200.000		MBVCB.6994854480.TRAN THI DIEM QUYNH chuyen tien.CT tu 9988317615 TRAN THI DIEM QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.53501		200.000		MBVCB.6994858638.TRAN VAN PHUC chuyen tien.CT tu 1019937545 TRAN VAN PHUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.53512		400.000		MBVCB.6994853936.NGUYEN THI NGOC THUY chuyen tien.CT tu 0281000575003 NGUYEN THI NGOC THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.94669		100.000		020097042209101716412024S2PF824196.94669.171649.UNG HO DONG BAO
10/09/2024 5241.53516		100.000		MBVCB.6994865668.LE THI HA TRANG chuyen tien.CT tu 0641000022696 LE THI HA TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.53539		100.000		MBVCB.6994858896.NGUYEN MINH PHUONG chuyen tien.CT tu 0491000188731 NGUYEN MINH PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.95503		100.000		020097042209101716432024CPS5908134.95503 .171651.NGUYEN TIEN THANG ung ho chia se kho khan voi ba con khác phục hậu quả của cơn bão số 3 mong tất cả mọi người đều bình an
10/09/2024 5078.70383		200.000		MBVCB.6994857125.Cau mong mọi người se bình an vượt qua bão lũ..CT tu 0441000678468 NGUYEN MINH THUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.95550		500.000		0200970422091017164520242QXH895601.9555 0.171653.Xin quyên góp đồng hành khác phục hậu quả Yagi
10/09/2024 5390.95574		30.000		020097042209101716462024B6O9675462.95574 .171645.CHU THI TU QUYEN chuyen tien
10/09/2024 5239.53560		50.000		MBVCB.6994866229.ung ho cac vùng bão lũ Yagi.CT tu 0341007137572 NGUYEN THI HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.70401		5.000.000		MBVCB.6994859830.ung ho khác phục sau bão lũ gay ra.CT tu 1019315574 PHAM THI HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.95600		500.000		0200970422091017164620241664126699.95600. 171654.TRAN VAN TINH. GUI TOI DONG BAO MIEN BAC
10/09/2024 5161.40453		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 2621040.20240910.66512621040-0395356506_V U ANH THIEN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5387.94858		150.000		020097042209101716482024L7WO505948.9485 8.171655.Ung ho đồng bão
10/09/2024 5387.94856		30.000		020097042209101716482024DMIK316309.9485 6.171655.NGUYEN THANH NGAN chuyen tien
10/09/2024 5245.53566		300.000		MBVCB.6994858890.NGUYEN THANH LONG chuyen tien. Mong MIEN BAC vượt qua bão lũ.CT tu 0751000053171 NGUYEN THANH LONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.94863		100.000		020097042209101716482024ERHX631556.9486 3.171655.Mot chut tam long ung ho đồng bão
10/09/2024 5189.95647		700.000		0200970405091017165620247YO1024297.95647 .171656.Vietcombank:0011001932418:Gia đình ho Thieu ung ho đồng bão lũ lụt

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.40481		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 2252280.20240910.66512252280-0346460229_C uu tro nguoi dan bao yagi
10/09/2024 5388.94885		200.000		020097040509101716562024N2I5024345.94885. 171648.Vietcombank:0011001932418:Ho tro Dong Bao lu lut
10/09/2024 5387.94891		100.000		020097042209101716482024137C321368.94891. 171656.TRAN VAN QUANG chuyen tien
10/09/2024 5390.94911		200.000		020097041509101716572024tZa9753511.94911. 171657.HO THI HIEN ANH chuyen tien
10/09/2024 5245.53584		2.000.000		MBVCB.6994857200.NGUYEN THUY UNG HO CUU TRO NGUOI DAN VUNG BAO YAGI.CT tu 0231000684833 NGUYEN THI THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.95723		20.000		020097041509101716572024SaWK752943.9572 3.171637.NGUYEN THI HUYEN TRANG chuyen tien
10/09/2024 5387.94949		100.000		020097042209101716502024XWOO986767.949 49.171658.TRAN THANH HAI chuyen tien
10/09/2024 5389.95762		100.000		020097042209101716512024MAPI413870.9576 2.171659.NGUYEN BICH VAN ung ho dong bao khac phuc bao so 3
10/09/2024 5241.53600		300.000		MBVCB.6994860370.NGUYEN HUYEN TRANG ung ho cuu tro.CT tu 0011004416727 NGUYEN HUYEN TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.53599		100.000		MBVCB.6994859581.Mien bac co len !.CT tu 0041000177828 VU THAI CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.94987		200.000		020097041509101716592024ao3R753000.94987. 171659.NGUYEN TUAN ANH ung ho khac phuc bao yagi dong bao mien bac
10/09/2024 5078.70450		300.000		MBVCB.6994860844.Dong bao co len.CT tu 0071004395246 TRAN VAN NINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.95792		1.000.000		020097042209101716522024H349434615.95792. 171700.VU THI HA THU chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5161.40471		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 2971015.20240910.66512971015-0936332097_N GUYEN NGOC THANH NHA ung ho
10/09/2024 5189.96050		50.000		020097041509101717012024tt753657.96050.1 71701.Ung ho khac phuc bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.70468		100.000		MBVCB.6994866991.DANG LE NHU NGOC chuyen tien.CT tu 1025089892 DANG LE NHU NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.53633		1.300.000		MBVCB.6994865737.ung ho cuu tro sau bao yagi.CT tu 0731000711347 NGUYEN THI HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.53641		150.000		MBVCB.6994867571. PHUONG THAO chuyen tien ung ho vung bao mong mn binh an.CT tu 1031237578 TRAN THI PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.96110		200.000		0200970422091017165520242TVG462143.96110 .171704.VUONG TRI DUNG chuyen tien
10/09/2024 5240.53660		100.000		MBVCB.6994861287.cua it long nhieu gui den mb.CT tu 1045714958 QUACH THI HONG CAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.40479		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 2459102.20240910.66512459102-0397261762_E m gop phan rat nho cua minh giup ba con vuot qua bao so 3 Yagi
10/09/2024 5389.97073		200.000		0200970422091017165920246VGG728519.97073 .171708.DANG THI TRUONG VY chuyen tien chia se cung mng
10/09/2024 5078.70529		86.000		MBVCB.6994855101.Ung ho dong bao mien Bac.CT tu 1031496784 HUYNH HOANG XUAN PHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.97089		1.000.000		020097042209101716592024HKZI791258.97089 .171708.ung ho ba con vung lu vuot qua kho khan.
10/09/2024 5389.96230		100.000		020097042209101716592024LFZW772424.9623 0.171700.khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5390.97154		200.000		020097042209101717012024V3IV230809.97154. 171710.NGUYEN THI CHUNG ung ho Viet Nam vuot qua bao lu
10/09/2024 5387.97163		200.000		020097041509101717102024cfVQ754331.97163. 171710.NGUYEN KHANH LINH chuyen tien
10/09/2024 5242.53700		300.000		MBVCB.6994868303.PHUNG THI KIM DUNG - gop chut nho ung ho ba con vung lu.CT tu 1023614847 PHUNG THI KIM DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.53706		100.000		MBVCB.6994866517.NGUYEN THANH CONG chuyen tien.CT tu 1045139588 NGUYEN THANH CONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.96307		100.000		020097041509101717122024vZw7753965.96307 .171712.LE VU TU UYEN chuyen tien ung ho
10/09/2024 5388.96264		100.000		020097041509101717102024ySIS753907.96264. 171650.LE DUC GIANG chuyen tien
10/09/2024 5078.70574		100.000		MBVCB.6994837553.BUI VO TAM NHU chuyen tien.CT tu 9968891740 BUI VO TAM NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.97254		500.000		020097041509101717132024p5kV754504.97254. 171713.Chau Khoi Nguyen nho cac bac gui toi cac ban mien nui dang bi lu lut
10/09/2024 5243.53735		500.000		MBVCB.6994856850.DINH HONG NGOC NTMH ung ho khac phuc bao so 3.CT tu 0891000643153 DINH VU THI HONG NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.97268		100.000		020097042209101717042024U6UZ590550.9726 8.171713.cua it long nhieu mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5389.97375		200.000		020097041509101717152024A182754586.97375 .171715.LO VAN CONG chuyen tien
10/09/2024 5244.53744		50.000		MBVCB.6994868785.em chi la sinh vien nen khong co nhieu tien mong dong bao se vuot qua mnguoi co len nhe.CT tu 1033738505 NGUYEN THI XUAN NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.96410		200.000		020097040509101717152024ZCYX025547.9641 0.171716.Vietcombank:0011001932418:TRINH THI THU THAO UNG HO BA CON VUNG LU TIN VAO SU LANH DAO CUA DANG NHA NUOC
10/09/2024 5245.53744		50.000		MBVCB.6994867837...CT tu 9862005605 LE NGUYEN HONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.96420		200.000		020097041509101717162024Fqzx754606.96420. 171716.DANG ANH DE chuyen tien
10/09/2024 5245.53751		500.000		MBVCB.6994862038.cuu tro vung lu .CT tu 0721000592940 LE DUC PHONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.53753		200.000		MBVCB.6994861368.ung ho dong bao khac phuc sau bao Yagi.CT tu 0821000133170 LE THI NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.40540		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 2971369.20240910.66512971369-0773770915_u ng ho dong bao cac tinh va thanh pho do bao yagi gay thiet hai

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.96455		50.000		020097040509101717172024O74S025655.96455 .171717.Vietcombank:0011001932418:LY NHI EM chuyen tien
10/09/2024 5078.70618		300.000		MBVCB.6994868531.UNG HO DONG BAO BAO YAGI.CT tu 0351000777719 LUU VAN AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.96517		500.000		020097042209101717082024LDGE730084.9651 7.171720.NGUYEN VAN DUNG chuyen tien
10/09/2024 5189.96560		200.000		020097041509101717212024P90r754788.96560. 171721.HA THI QUYEN ung ho chia se kho khan voi ba con khác phục hau qua sau bao Yagi
10/09/2024 5240.53788		50.000		MBVCB.6994863710.TRAN THI QUYNH ANH chuyen tien.CT tu 1027024770 TRAN THI QUYNH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.40564		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 2974294.20240910.66512974294-0984676997_P HAM DUY TAN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5243.53792		1.080.000		MBVCB.6994869055.Fan chuong trinh Anh trai vuot ngan chong gai ung ho dong bao mien Bac.CT tu 0071000908158 NGUYEN HOAI LAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.53803		200.000		MBVCB.6994869418.Ung ho cac tinh mien lu.CT tu 1012744397 DOAN TIEN DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.40584		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 2622266.20240910.66512622266-0338072315_L E THI PHUONG THAO chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5388.97693		100.000		020097042209101717122024LO8X918069.9769 3.171724.UNG HO DONG BAO VUNG LU
10/09/2024 5244.53823		100.000		MBVCB.6994864104.DOAN TRAN NGUYEN KHANG ung ho dong bao mien bac.CT tu 0671004104090 DOAN TRAN NGUYEN KHANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.96741		600.000		020097041509101717272024xrIE755356.96741.1 71727.ung ho lut lu
10/09/2024 5239.53837		300.000		MBVCB.6994864592.NGUYEN CHI HUY chuyen tien.CT tu 1040741402 NGUYEN CHI HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.97863		200.000		020097042209101717142024G573298155.97863. 171728.NGUYEN HUU DIEN chuyen tien cuu tro bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.97911		23.000		020097042209101717152024IRR0940324.97911. 171728.TRINH VAN HOI chuyen tien
10/09/2024 5387.97951		100.000		020097041509101717292024tuLi755573.97951.1 71709.GV truong tieu Nghi Cong Bac _ Nghi Loc ung ho dong bao khac phuc kho khan do bao Yagi
10/09/2024 5242.53858		1.000.000		MBVCB.6994870327.NGO THI PHUONG LINH chuyen tien.CT tu 1039182492 NGO THI PHUONG LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.96820		200.000		02009704220910171717202414L8282584.96820. 171709.NGUYEN THI THUY HANG chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5189.96843		2.000.000		0200970422091017171820240V9L114589.96843. 171730.NGUYEN THI CAM VAN chuyen tien
10/09/2024 5239.53865		100.000		MBVCB.6994869716.NGUYEN DAC PHUONG UYEN mong mien Bac som vuot qua bao so 3.CT tu 0161001766058 NGUYEN DAC PHUONG UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.53868		500.000		MBVCB.6994869705.UNG HO DONG BAO KHU VUC BAO LU.CT tu 0381000347863 NGUYEN THI HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.96858		500.000		0200970405091017173120241W5J026603.96858 .171731.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N HOANG PHY chuyen tien ung ho dong bao bi bao lu
10/09/2024 5189.96899		20.000		0200970422091017171920248LY2242716.96899. 171732.TRAN NGOC MINH ANH chuyen tien
10/09/2024 5239.53870		200.000		MBVCB.6994868715.ung ho mien bac bao so 3 yagi.CT tu 0171003471940 NGUYEN THI THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.96909		500.000		020097041509101717322024TpWo755692.9690 9.171712.Shop ky lan cay xe ung ho dong bao
10/09/2024 5389.96938		100.000		020097042209101717202024DL5J968782.96938. 171733.PHAN THI HONG NGAN chuyen tien
10/09/2024 5161.40606		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 2975047.20240910.66512975047-0568633509_U ng ho dong bao Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5388.98153		100.000		020097041509101717342024MTGE755733.9815 3.171734.DUONG DUC TU chuyen tien
10/09/2024 5242.53884		500.000		MBVCB.6994864900.NGUYEN XUAN THINH ung ho dong bao lu lut.CT tu 9945161464 NGUYEN XUAN THINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.98177		300.000		020097042209101717212024HSFR791596.9817 7.171726.ung ho trong con bao Yagi
10/09/2024 5240.53902		500.000		MBVCB.6994875277.ba Loc ung ho dong bao anh huong cua bao va lu lut.CT tu 0451000449705 LE THI VAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.53904		50.000		MBVCB.6994864057.CAO THI MY DUYEN chuyen tien.CT tu 0071001321498 CAO THI MY DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.53906		100.000		MBVCB.6994870847.Mong moi nguoi binh an..CT tu 1023542141 HUYNH LE MY HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.98219		200.000		020097042209101717222024ZM4E758679.9821 9.171736.NGUYEN VAN DUONG chuyen tien
10/09/2024 5189.99018		500.000		0200970422091017172220245KGS522443.99018 .171716.gd Manh Khen ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5388.99028		100.000		020097040509101717372024AAYA026983.990 28.171717.Vietcombank:0011001932418:MOT CHUT UNG HO DONG BAO MUA BAO LU
10/09/2024 5078.70788		200.000		MBVCB.6994864153.ho tro khac phuc bao yagi.CT tu 0441000765951 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5239.53916		2.000.000		MBVCB.6994864321.NGUYEN THI THANH GIANG ung ho khac phuc bao so 3.CT tu 0181003591509 NGUYEN THI THANH GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.99039		1.000.000		020097042209101717242024U8FF136710.99039 .171737.KIM CUC UNG HO DONG BAO CAC TINH THIET HAI DO CON BAO
10/09/2024 5388.98293		25.000		020097041509101717372024pa4C756217.98293. 171737.Ung ho dong bao mua lut
10/09/2024 5240.53931		200.000		MBVCB.6994865112.ung ho cac tinh bi thiet hai .CT tu 1016270239 NGUYEN TRAN PHUONG QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.99129		200.000		020097042209101717262024WYGM316498.991 29.171740.ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai sau bao Yagimong dong bao som vuot qua kho khan nay
10/09/2024 5241.53953		200.000		MBVCB.6994875293.BE NGUYEN THAI KIM NGOC chia se cung dong bao khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 0111000327149 NGUYEN THI TRUC DAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.99163		200.000		020097041509101717412024QdLc755978.99163 .171733.HO THI THAI HANG chuyen tien ung ho
10/09/2024 5387.98444		400.000		020097041509101717412024Y8UV755981.9844 4.171741.ung ho dong bao
10/09/2024 5387.98539		500.000		020097042209101717292024C716640751.98539. 171723.gia dinh Leo chia se cung dong bao bi anh huong lu lut
10/09/2024 5161.40648		20.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 2977352.20240910.66512977352-0966321641_T uy la hoc sinh chua kiem dc tien nhung em cung muon gop chut it
10/09/2024 5387.98587		100.000		020097041509101717452024Qaym756583.9858 7.171725.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5242.53985		103.000		MBVCB.6994871901.Ung ho dong bao thiet hai do bao so 3 Yagi.CT tu 0381000616779 BUI DINH AN LOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.53988		50.000		MBVCB.6994875989.Cau mong moi nguoi binh an.CT tu 1026334790 LE PHUONG DUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.98632		2.000.000		020097041509101717462024f88P757034.98632. 171726.TRAN THI KIM PHUNG chuyen tien ung ho bao yagi
10/09/2024 5388.99325		300.000		0200970405091017174620249NLT027622.99325 .171746.Vietcombank:0011001932418:Be Gao dong gop ho tro dong bao bi anh huong boi sieu bao Yagi
10/09/2024 5189.99340		500.000		020097040509101717472024YGPf027660.99340 .171747.Vietcombank:0011001932418:Ung ho dong bao thiet hai do con bao so 3 YAGI
10/09/2024 5189.98699		500.000		020097041509101717472024Vf5J757092.98699. 171747.UNG HO CAC TINH BI BAO YAGI
10/09/2024 5245.54008		100.000		MBVCB.6994872453.LE THI HOA chuyen tien.CT tu 0351001033333 LE THI HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.98714		1.000.000		020097041509101717482024a9me756680.98714. 171748.Anh Thu cua it long nhieu; ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5242.54011		100.000		MBVCB.6994876487.chung mot tam long vuot qua thien tai.CT tu 9852225333 TRAN THI PHUONG UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.54018		100.000		MBVCB.6994872365.NGUYEN XUAN THIEN chuyen tien.CT tu 1030514041 NGUYEN XUAN THIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.54023		2.000.000		MBVCB.6994871522.Ung ho dong bao lu lut Mien Bac.CT tu 0251002266346 NGUYEN THI XUAN HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.99458		50.000		0200970422091017173520246M06506062.99458 .171750.tam long cua nguoi con cuc nam gui chut tam long den toan bo ba con mien bac
10/09/2024 5388.99484		1.000.000		020097042209101717362024FBCD917729.9948 4.171731.BUI MANH HUNG chuyen tien ho tro ba con bi anh huong bao lu
10/09/2024 5161.40660		2.907.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 2253571.20240910.66512253571-0389886897_F an nhom Chin Muoi gop chut suc luc khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5243.54043		5.000		MBVCB.6994864177.KHONG THI VAN ANH chuyen tien.CT tu 1025837387 KHONG THI VAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.40674		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 2633035.20240910.66512633035-0399502389_C ua it long nhieu mong moi nguoi luon binh an
10/09/2024 5242.54049		100.000		MBVCB.6994877740.NGUYEN MINH DUC ung ho cuu tro mien Bac.CT tu 1013226019 NGUYEN MINH DUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.99544		100.000		020097042209101717392024S1YY337281.99544 .171753.ung ho ba con lu lut anh huong do bao yagi
10/09/2024 5241.54061		1.000.000		MBVCB.6994877543.LE HUYNH LAN CHI chuyen tien ung ho cho thien tai mien bac. Mong moi ng co gang vuot qua.CT tu 0051000546849 LE HUYNH LAN CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.98944		200.000		020097041509101717542024W0gh757309.9894 4.171755.NGUYEN THI VAN ANH ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5388.98983		300.000		020097040509101717562024Y03I028262.98983. 171756.Vietcombank:0011001932418:KPUIH HO THU TRANG chung tay gop phan ung ho mien bac
10/09/2024 5078.70966		100.000		MBVCB.6994877829.LE QUOC HAO .CT tu 0381000574884 LE QUOC HAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.54079		1.000		MBVCB.6994877508.Ung ho lu lut.CT tu 0911000050376 NGUYEN THI THIEN KIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.54082		300.000		MBVCB.6994877223.BUI THI KIM HOANG AIAVIETNAM UNG HO DONG BAO LU LUT GAP NAN.CT tu 0041000282635 BUI THI KIM HOANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.99689		200.000		0200970415091017175720240Mm4757426.9968 9.171757.PHAN TRUNG KIEN Chuyen tien cuu tro dong bao lu lut
10/09/2024 5388.57		100.000		020097042209101717422024OBSH748063.57.17 1758.Ben canh dong bao Mien Bac yeu thuong.
10/09/2024 5388.99727		1.000.000		0200970422091017174420241AT8551354.99727 .171758.ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5242.54092		200.000		MBVCB.6994872783.TRIEU MUI MUI chuyen tien ung ho khac phuc bao lu mien Bac.CT tu 0281000609921 TRIEU MUI MUI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.117		500.000		020097042209101717442024WOOW893340.11 7.171759.ung ho khac phuc sau bao Yagi
10/09/2024 5388.99762		200.000		0200970422091017174520241SYE899157.99762 .171759.NGUYEN THI MY KIEU chuyen tien ung ho khac phuc bao lu
10/09/2024 5389.99798		1.000.000		020097042209101717462024ZJGY245754.99798 .171801.Ung Ho Mien Bac
10/09/2024 5241.54112		200.000		MBVCB.6994874074.unghodongbaolulut.CT tu 1021051035 TRUONG DUY TUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.99847		1.000.000		020097041509101718022024qQe5757660.99847 .171802.MAI A MI chuyen tien
10/09/2024 5189.99882		100.000		0200970415091017180320242swS757689.99882 .171803.TANG NGUYEN KIM PHUNG Chuyen tien
10/09/2024 5242.54125		50.000		MBVCB.6994869695.DO THUY LINH chuyen tien.CT tu 1049934179 DO THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.71027		200.000		MBVCB.6994877141.CHAU THI YEN chuyen tien ung ho dong bao.CT tu 0101001230907 CHAU THI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.54129		1.000.000		MBVCB.6994878502.VO THIEN TRANG chuyen tien ung ho.CT tu 0721000545464 VO THIEN TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.259		200.000		020097040509101718042024Z7Q6028813.259.1 71755.Vietcombank:0011001932418:TRUONG CONG PHUC chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.281		5.000.000		020097041509101718042024XX6C757742.281.1 71804.PHAM THANH MANH ung ho dong bao bi bao lu
10/09/2024 5387.99954		500.000		020097042209101717502024QLSX574215.9995 4.171805.Hau Nhu ung ho
10/09/2024 5388.329		500.000		020097042209101717472024VCA1500938.329.1 71745.blog Cu Ca Rot Cua Tho Xam Karlyle ung ho dong bao Viet Nam vuot qua bao Yagi
10/09/2024 5389.99980		100.000		020097042209101717502024G5RY126086.99980 .171757.NGUYEN GIA HUY chuyen tien
10/09/2024 5242.54152		500.000		MBVCB.6994873153.VAN LOC KIEU chuyen tien.CT tu 0511000411598 VAN LOC KIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.351		1.000.000		020097041509101718062024jDsm758226.351.17 1806.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5390.99944		100.000		020097042209101717492024BMK2925223.9994 4.171745.Dong Bao Viet Nam Co Len
10/09/2024 5387.440		300.000		02009704150910171809202479IM757890.440.17 1809.quyen gop chut it de giup do ba con Mien Bac
10/09/2024 5242.54180		100.000		MBVCB.6994874255.DAO THUY LINH chuyen tien cuu ho mien Bac.CT tu 1026319973 DAO THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.54184		100.000		MBVCB.6994874326.Ung ho dong bao bi thiet hai.CT tu 0011004444487 DO THI THIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.54186		100.000		MBVCB.6994880013.ung ho ba con mien Bac yeu thuong .CT tu 0181003472311 HO THI HOANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.54195		500.000		MBVCB.6994874725.Ung ho dong bao .CT tu 1016408623 MA THI HOAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.1148		20.000		020097042209101717552024EF5M177961.1148. 171811.NGUYEN HA THAO UYEN chuyen tien
10/09/2024 5239.54200		100.000		MBVCB.6994873913.NGUYEN VAN QUYEN chuyen tien.CT tu 1818916777 NGUYEN VAN QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.40748		400.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 2624269.20240910.66512624269-0375568072_D AO THI HUYEN TRANG ung ho dong bao bi anh huong boi bao yagi

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.229		200.000		020097042209101717462024CT7X379742.229.1 71753.uh dong bao mien bac sau bao yagi
10/09/2024 5389.561		100.000		0200970422091017175320248BNI804939.561.17 1800.LE DUC ANH chuyen tien
10/09/2024 5244.54210		200.000		MBVCB.6994880014.PHAM THI TRANG gop chut tam voi ba con.CT tu 1016521319 PHAM THI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.71125		300.000		MBVCB.6994878792.NGUYEN THI HANG chuyen tien ung ho dong bao gap thien tai a.CT tu 0591000292387 NGUYEN THI HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.54213		200.000		MBVCB.6994872884.NGUYEN CHIEN THANG chuyen tien.CT tu 1050142313 NGUYEN CHIEN THANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.54217		100.000		MBVCB.6994874760.NGUYEN THANH NGAN chuyen tien.CT tu 1031932600 NGUYEN THANH NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.634		500.000		020097041509101718142024ZxqB758575.634.1 71814.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5389.643		1.000.000		020097042209101717592024GI10502896.643.17 1814.BUI THI THANH chuyen tien
10/09/2024 5389.1245		500.000		020097042209101717582024J834307744.1245.1 71814.co len
10/09/2024 5388.1255		500.000		020097042209101717592024IX6F583807.1255.1 71814.ung ho khac phuc bao so 3 yagi
10/09/2024 5242.54232		300.000		MBVCB.6994879469.Chung suc ung ho dong bao trong bao lu.CT tu 1026510778 NGUYEN THI HUE CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.54235		200.000		MBVCB.6994879514.DINH THI HONG ANH chuyen tien ung ho ba con vung bao lu.CT tu 9852764989 DINH THI HONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.54243		200.000		MBVCB.6994880285.NGUYEN THI MY LINH chuyen tien ung ho lu lut.CT tu 0691000433423 NGUYEN THI MY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.1342		500.000		020097041509101718172024yHsx758692.1342.1 71757.DANG THUY LINH chuyen tien ung ho dong bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.40783		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 2770658.20240910.66512770658-0972765676_P HAM THI THU HIEN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5245.54260		500.000		MBVCB.6994885178.NGUYEN MANH HUNG H-Medio chuyen Ung Ho.CT tu 0021001860869 NGUYEN MANH HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.54272		1.000.000		MBVCB.6994874925.LE THI THU HA chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao so 3.CT tu 1018511799 LE THI THU HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.54280		22.000		MBVCB.6994885678.cua it long nhieu a.CT tu 1026831017 LE NU MINH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.54300		200.000		MBVCB.6994880983.Ngo tran kim ngan ung ho khac phuc bao yagi.CT tu 1018673951 VO THI THUY NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.914		1.000.000		0200970415091017182220241FwU758875.914.1 71822.NGUYEN THI HANG NGA chuyen tien Uh Bao Yagi
10/09/2024 5243.54313		1.000.000		MBVCB.6994873979.THAI NGOC SANG ung ho dong bao khac phuc bao Yagi.CT tu 0051000492412 THAI NGOC SANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.2016		56.789		020097042209101718082024LJX7580391.2016.1 71804.mong moi nguoi binh an di du ve du a
10/09/2024 5239.54317		200.000		MBVCB.6994885316.ung ho thiet hai sau bao yagi mong ba con mien bac tat ca duoc an toan .CT tu 0571000045598 NGUYEN THI THUY AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.54325		200.000		MBVCB.6994881955.NGUYEN LE KHANH LINH chuyen tien cuu tro lu .CT tu 0081001283480 NGUYEN LE KHANH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.54327		500.000		MBVCB.6994886744.ung ho dong bao lu lut.CT tu 0321000664519 NGUYEN THI NGOC THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.2123		35.468		020097042209101718102024JXN0492087.2123. 171828.Cua it long nhieu chau mong moi nguoi vuot qua mua lu binh an

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.54345		10.000.000		MBVCB.6994882327.Tap the Jo Beauty ung ho dong bao.CT tu 0481000811065 NGUYEN LE BAO CHAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.54346		500.000		MBVCB.6994882348.DANG LIEN HUONG chuyen tien ung ho bao so 3.CT tu 0011002238517 DANG LIEN HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.54347		20.000		MBVCB.6994881013.DO THI NGOC ANH chuc moi nguoi binh an.CT tu 1023882740 DO THI NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.1739		30.000		0200970415091017182920242yS9759601.1739.1 71829.VU TRUONG GIANG ung ho nguoi dan vung bao lu
10/09/2024 5388.2218		500.000		020097041509101718312024gdsn760044.2218.1 71831.DANG VAN NHAN ung ho dong bao lu lut mien bac
10/09/2024 5387.1808		1.000.000		0200970415091017183120247Zrk759659.1808.1 71811.HO TRO MIEN BAC KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI
10/09/2024 5243.54380		500.000		MBVCB.6994887124.ung ho nguoi dan o bao yagi .CT tu 1047149403 NGUYEN MAI NGOC TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.2270		1.000.000		0200970422091017181720246PHU174889.2270.171833.PHAM VAN HUNG ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5241.54395		1.500.000		MBVCB.6994883253.ung ho khac phuc bao s3.CT tu 1034818695 NGUYEN HUYNH NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.54395		100.000		MBVCB.6994883076.LE DUY KHANG chuyen tien.CT tu 1012655192 LE DUY KHANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.54403		20.000.000		MBVCB.6994886002.FANS 2PM VIETNAM UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI.CT tu 0071001119547 NGUYEN THI THUY HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.1960		300.000		020097040509101718362024I0ZG031007.1960.1 71827.Vietcombank:0011001932418:DANG PHUONG DUNG ung ho dong bao trong lu
10/09/2024 5388.2380		200.000		020097041509101718342024F2Gk759775.2380.1 71836.Mong moi nguoi binh an

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.54412		850.000		MBVCB.6994886983.NGUYEN KHANH LINH chuyen tien.CT tu 1050002030 NGUYEN KHANH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.1989		68.000		0200970422091017182020243CDD787208.1989.171836.ung ho
10/09/2024 5240.54423		50.000		MBVCB.6994865812.Bao Tran ung ho khac phuc hau qua bao Yagi a.CT tu 1028969713 MAI NGOC BAO TRAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.3079		10.000		02009704050910171838202489H4031195.3079.171830.Vietcombank:0011001932418:LY GIA BAO chuyen tien
10/09/2024 5388.2497		1.000.000		020097042209101718232024PQ2W858042.2497.171839.Ung ho dong bao lu lut Mien Bac
10/09/2024 5189.3021		200.000		02009704220910171822202411JJ188487.3021.171828.NGUYEN THI VANG chuyen tien
10/09/2024 5390.3135		200.000		020097040509101718402024PYA1031302.3135.171820.Vietcombank:0011001932418:BUI TAN PHUC chuyen tien ung ho dong bao mien Bac khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5389.2545		500.000		020097042209101718252024CLKL347165.2545.171840.NGUYEN HA YEN PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5389.2650		200.000		02009704220910171828202484FU161009.2650.171823.DUONG THI ANH THU UNG HO DONG BAO MIEN BAC
10/09/2024 5240.54469		500.000		MBVCB.6994879715.CHUNG TAY CUNG DONG BAO VIET NAM.CT tu 0861000076612 NGO THI LINH toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.2665		100.000		020097042209101718282024P4TO975836.2665.171843.BANH THI DUNG ung ho cuu tro bao yagi mien bac
10/09/2024 5388.2674		200.000		020097041509101718442024Yq0F760492.2674.171844.nv PCCC-CHCN cao toc Cam Lam-Vinh Hao ungho dong bao vuot bao Yagi
10/09/2024 5390.3288		500.000		0200970422091017182920243GIM941951.3288.171836.Mong tat ca moi nguoi deu binh an
10/09/2024 5387.3290		100.000		020097042209101718292024P4JM492782.3290.171824.ung ho nguoi dan vung lu lut
10/09/2024 5161.40855		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66512254780.20240910.66512254780-0909581052_UNG HO DONG BAO MIEN BAC
10/09/2024 5387.3315		100.000		020097042209101718312024RGI8836217.3315.171845.NGUYEN HOANG SON chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.2734		200.000		020097042209101718312024VC0U512528.2734. 171846.NGUYEN THI HA MY chuyen tien
10/09/2024 5245.54497		100.000		MBVCB.6994888533.LE THI THUY DUONG chuyen tien cuu tro dong bao mien bac. con con la sinh vien nen gop duoc it thoi.CT tu 1023545309 LE THI THUY DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.54500		1.000.000		MBVCB.6994888999.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 0021000377654 PHAM THANH TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.3363		300.000		0200970422091017183120243109580473.3363.1 71847.TRAN THUY LINH PHUONG chuyen tien cung mien Bac khac phuc thien tai
10/09/2024 5244.54505		200.000		MBVCB.6994885925.Thanh Dung, Thien Phuc chung tay ho tro ba con vung lu lut, khac phuc hau qua bao so 3 .CT tu 1023771297 LE DUONG THANH DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.2786		100.000		020097042209101718312024BJ5K325004.2786. 171827.cua it long nhieu mong dong bao binh an
10/09/2024 5245.54501		500.000		MBVCB.6994884544.Uyen ung ho dong bao bao lut.CT tu 0011004006374 PHAM TRA MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.54520		20.001		MBVCB.6994883112.DO MAI HUYEN chuyen tien.CT tu 9988954825 DO MAI HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.54521		300.000		MBVCB.6994889247.PHAM THI THUY TRANG chuyen tien.CT tu 1047174857 PHAM THI THUY TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.2884		100.000		020097041509101718492024h8iG760824.2884.1 71849.AVO THI MOI Chuyen tien
10/09/2024 5189.3439		300.000		020097042209101718352024QJD9587600.3439. 171849.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5240.54531		1.000.000		MBVCB.6994889271.ho tro dong bao lu lut thien tai.CT tu 1047607327 NGUYEN GIA THIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.2885		500.000		0200970422091017183420249YAU339012.2885. 171849.NGUYEN DINH DUONG ung ho lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.2946		1.500.000		020097040509101718512024XHZF032037.2946. 171851.Vietcombank:0011001932418:HUYNH NGUYEN TIEU DAN chuyen tien
10/09/2024 5388.3512		600.000		020097042209101718372024M4GX517976.3512 .171851.ung ho dong bao bi bao lut
10/09/2024 5389.3528		100.000		020097041509101718522024tk2O761274.3528.1 71852.Ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao so 3 yagi gay ra
10/09/2024 5390.3533		1.000.000		020097041509101718522024VfOI761283.3533.1 71852.Gia dinh Tuan Theu cua it long nhieu ung ho mua lu
10/09/2024 5244.54552		200.000		MBVCB.6994889695.TRAN HAI LINH chuyen tien.CT tu 0041000367992 TRAN HAI LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.4060		2.000.000		02009704220910171840202400Z7386912.4060.1 71854.Ung ho dong bao chiu anh huong cua bao Yagi
10/09/2024 5242.54571		300.000		MBVCB.6994895809.ung ho dong bao ca tinh bi thiet hai bao so 3 yagi.CT tu 0381000578767 HO NGUYEN HUONG NUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.3655		200.000		020097042209101718412024D0B4801307.3655. 171855.BUI KHANH LINH ung ho dong bao cac tinh thanh thiet hai do bao lu
10/09/2024 5389.4109		100.000		020097041509101718552024UDzi761537.4109.1 71855.ung ho dong bao bi thien tai bao lu
10/09/2024 5244.54580		200.000		MBVCB.6994888876...CT tu 0451000452296 NGUYEN THI THU HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.4140		200.000		020097041509101718562024FpVM761561.4140 .171836.ung bo mien bac
10/09/2024 5390.3712		100.000		020097042209101718432024P1FX781288.3712. 171857.NGUYEN NGAN ANH chuyen tien
10/09/2024 5189.3600		20.000		02009704220910171839202466WE681435.3600. 171854.TA PHUONG LINH chuyen tien
10/09/2024 5078.71559		500.000		MBVCB.6994884282.GD Phong Ngan gop phan nho be vao cong cuoc cuu tro bao lu Mien Bac.CT tu 0491000113949 HOANG THI NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.3782		100.000		020097042209101718432024R793921817.3782.1 71859.NGUYEN THI NGOC ANH ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5390.3785		1.200.000		020097042209101718452024V2K3782829.3785. 171839.BUI PHUONG LINH chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.54610		300.000		MBVCB.6994896307.Phuong Hai AIA ho tro khac phuc bao Yagi.CT tu 0071000840983 LE PHUONG HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.3799		500.000		020097042209101718442024BP8Y969749.3799. 171859.ung ho phong trong lu.
10/09/2024 5390.4258		50.000		020097042209101718442024XHDV526118.4258 .171900.TA HUY HOANG chuyen tien
10/09/2024 5189.4253		100.000		020097042209101718452024VPBH544254.4253. 171840.DO DIEU HUYEN ANH chuyen tien
10/09/2024 5189.3831		150.000		020097042209101718452024TPDQ486527.3831. 171900.ung ho phong chong lut bao
10/09/2024 5245.54616		234.567		MBVCB.6994889744.ung ho mien Bac.CT tu 1013354926 NGUYEN THI THAI BINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.4306		300.000		020097042209101718472024JBJK489608.4306.1 71841.Phung Thi Nu ung ho khac phuc hau qua so 3 Mong binh an den voi moi nguoi
10/09/2024 5390.3902		200.000		020097042209101718462024JU3K745967.3902. 171902.GIA DINH CHAU TRAN TRUC LINH UNG HO DONG BAO
10/09/2024 5240.54630		500.000		MBVCB.6994896376.PHAN TAN chuyen tien ung ho Thien tai Mien Bac.CT tu 1036914904 PHAN VAN TAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.4375		500.000		020097040509101719032024LOPL032878.4375. 171904.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN THI THAM unghodongbaocactinhthiethaidobaoYAGi
10/09/2024 5189.3954		100.000		020097040509101719042024Y2AJ032891.3954. 171855.Vietcombank:0011001932418:PHAM THI TRANG chuyen tien cuu tro dong bao thien tai
10/09/2024 5189.3989		500.000		020097040509101719052024HX3S032970.3989. 171856.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN THI NU cau mong ba con minh dc binh an
10/09/2024 5239.54656		1.000.000		MBVCB.6994889912.LE THI NGA chuyen tien.CT tu 0691000342872 LE THI NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.5055		500.000		020097042209101718522024L0UT403788.5055. 171846.Ung ho ba con khac phuc hau qua bao Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5189.5104		100.000		020097042209101718532024TVY5856996.5104. 171859.LUONG THANH LUAN chuyen tien ho tro dong bao bi lu lut anh huong

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.54678		200.000		MBVCB.6994891314.NGUYEN THANH LONG chuyen tien.CT tu 0481000881768 NGUYEN THANH LONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.54685		200.000		MBVCB.6994891374.NGUYEN THI THUY VAN chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 0071001336326 NGUYEN THI THUY VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.5160		500.000		020097041509101719092024S2o1762551.5160.1 71909.Ung ho Mien Bac to quoc
10/09/2024 5387.4606		1.000.000		020097041509101719112024qN5z762600.4606.1 71911.VU THI DUYEN chuyen tien uh ba con vung bao lu
10/09/2024 5242.54701		1.000.000		MBVCB.6994897744.chau Gia Huy ung ho dong bao lu lut.CT tu 1015347211 CHU THI VAN HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.54705		100.000		MBVCB.6994897304.PHAN THI THANH MY chuyen tien ung ho dong bao bao Yagi.CT tu 0401001404817 PHAN THI THANH MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.4664		500.000		0200970415091017191220245fes762662.4664.1 71912.BUI MINH TRANG chuyen tien ung ho mien Bac
10/09/2024 5189.4670		50.000		020097041509101719122024wmox762432.4670.1 71913.TRAN QUOC DAT chuyen tien
10/09/2024 5240.54724		500.000		MBVCB.6994898217.NGUYEN THI HONG NHUNG chuyen tien.CT tu 0121001242717 NGUYEN THI HONG NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.5376		1.000.000		020097041509101719152024ikrV762737.5376.17 1915.Em be Vu Tue An ung ho khac phuc su co do con bao so 3 Yagi gay ra
10/09/2024 5390.5429		100.000		020097041509101719162024LIzd762775.5429.1 71916.gop phan nho cuu tro dong bao lu lut
10/09/2024 5242.54757		100.000		MBVCB.6994887383.NGUYEN HONG PHUC chuyen tien.CT tu 9963171600 NGUYEN HONG PHUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.4827		20.000		020097042209101719042024JBA4210734.4827.1 71918.VU NHAT VY gop chut tam long a
10/09/2024 5189.5512		500.000		020097041509101719182024vIxd763094.5512.1 71858.LUONG THI HANH Chuyen tien
10/09/2024 5387.5371		50.000		020097042209101719012024D8N2783911.5371.1 71914.NGUYEN HOAI NAM chuyen tien



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.5524		50.000		0200970422091017190420249DN2598172.5524. 171858.ung ho cac tinh chiu thiet hai do bao so e
10/09/2024 5388.4876		100.000		02009704150910171919202402Hx762901.4876.1 71919.CHAU THI THUY LINH chuyen tien
10/09/2024 5388.5558		200.000		0200970422091017190620248W7O648028.5558 .171911.PHAM NGUYEN QUOC chuyen tien
10/09/2024 5245.54775		60.000		MBVCB.6994892639.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 1048173755 PHAN THUC QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.54779		1.000.000		MBVCB.6994897355.PHAN LE THUY HIEN chuyen tien ung ho ba con mien bac khac phuc sau bao Yagi.CT tu 0071005215888 PHAN LE THUY HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.5590		200.000		0200970405091017192020244470034058.5590.1 71920.Vietcombank:0011001932418:ho tro dong bao mien bac
10/09/2024 5390.5587		100.000		020097042209101719072024O8Y2327494.5587. 171920.MAI HONG VAN ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5244.54784		500.000		MBVCB.6994891803.DANG THI THUY NGA chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do baox.CT tu 1031080209 DANG THI THUY NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.54803		100.000		MBVCB.6994898847.NGUYEN MAI ANH ung ho dong bao lu lut.CT tu 1037377385 NGUYEN MAI ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.5687		100.000		0200970422091017190920241JPO881637.5687.1 71914.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5189.5689		20.000		0200970405091017192320242NE9034250.5689. 171923.Vietcombank:0011001932418:LE THI NGA ung ho ba con vung bao lu
10/09/2024 5244.54807		1.000.000		MBVCB.6994890882.mot chut tam long ung ho ba con mien bac .cau mong tat ca moi nguoi deu binh an a !.CT tu 0071001120846 VI VAN TAY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.54812		100.000		MBVCB.6994893058.NGUYEN BA HUNG chuyen tien.CT tu 0491000138246 NGUYEN BA HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.6034		100.000		0200970422091017191020246WS7773738.6034. 171923.ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3 YAGI

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.54820		3.000.000		MBVCB.6994899462.UNG HO BA CON KHAC PHUC SAU BAO YAGI.CT tu 1035322001 NGUYEN THI PHUONG NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.41000		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 2236615.20240910.66512236615-0979193644_L uong van tien huong ve mien bac
10/09/2024 5189.6087		50.000.000		020097042209101719112024ODGG203502.6087 .171925.NGUYEN THI HOAI PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5389.6098		500.000		0200970422091017191120241191141150.6098.1 71925.Tran Trang Nhung ung ho nguoi dan vung bao
10/09/2024 5078.71826		100.000		MBVCB.6994885128.gop suc nho, mong dong bao binh an.CT tu 0101001120650 HOANG THI TUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.5801		300.000		0200970422091017191320245JMV919800.5801. 171926.LE NGUYEN Y NHU chuyen tien
10/09/2024 5242.54841		1.000.000		MBVCB.6994892486.Nhat Vy ung ho khac phuc bao so 3 Yagi.CT tu 1030337341 LE THI NHAT VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.5861		200.000		020097041509101719272024BaH2763701.5861. 171907.mot ban sinh vien ung ho dong bao
10/09/2024 5389.5904		100.000		020097042209101719142024HY14581962.5904. 171929.LE THI UYEN quyen gop ung ho dong bao
10/09/2024 5241.54855		400.000		MBVCB.6994891785.HOANG THAI HA ung ho cuu tro nguoi dan .CT tu 0451000342469 HOANG THAI HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.54855		500.000		MBVCB.6994893575.VU THI HONG chuyen tien ung ho dong bao khac phuc hay qua bao Yagi.CT tu 0881000445059 VU THI HONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.54860		200.000		MBVCB.6994893373.Ung ho dong bao vung lu.CT tu 0301000429860 VO VIET HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.5947		100.000		020097042209101719152024JALV151511.5947. 171930.NGUYEN HUY HOANG xin dong gop ho tro ba con vung lu
10/09/2024 5078.71863		100.000		MBVCB.6994899759.em gui 1 it tu mien Nam den mien Bac a .CT tu 1039874387 NGUYEN THI YEN VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.6267		500.000		0200970405091017193020244Q96034773.6267.1 71930.Vietcombank:0011001932418:TANG THI QUYNH TRANG ung ho dong bao
10/09/2024 5161.41058		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 3174613.20240910.66513174613-0395676878_H IEP NGO ung ho Mien Bac chong bao Yagi
10/09/2024 5390.6291		100.000		0200970405091017193120244792034841.6291.1 71931.Vietcombank:0011001932418:HO LE QUYNH NHU chuyen tien
10/09/2024 5390.6301		1.000.000		020097041509101719312024DkHT764041.6301. 171931.NGUYEN HAI ANH chuyen tien ung ho mien bac
10/09/2024 5389.6363		1.000.000		020097042209101719192024GK2A510175.6363. 171934.LY THI HONG LE chuyen tien
10/09/2024 5239.54901		200.000		MBVCB.6994894121.ung ho cuu tro bao yagi.CT tu 1019665734 BIEN HUYNH NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.6376		41.423		020097042209101719202024WM5W828036.63 76.171925.TRAN NGOC MAI chuyen tien
10/09/2024 5245.54904		300.000		MBVCB.6994894721.NGUYEN THI QUYNH TRANG chuyen tien.CT tu 0351000733711 NGUYEN THI QUYNH TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.6417		300.000		020097041509101719352024kn9y764148.6417.1 71935.DUONG THIEU VUONG chuyen tien ho tro ba con khac phuc sau bao lu mien bac
10/09/2024 5390.6414		50.000		02009704220910171920202413BO955603.6414. 171935.thao ngoc meow ung ho mien trung lu lut
10/09/2024 5390.7124		50.000		020097042209101719212024ARXZ431397.7124 .171936.PHAM HOANG NAM chuyen tien
10/09/2024 5241.54912		100.000		MBVCB.6994894858.NGUYEN TRUONG THINH ung ho nguoi dan vung bao so 3.CT tu 0251002786023 NGUYEN TRUONG THINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.36177		10.000		127337.100924.171934.LE QUYNH TRANG chuyen tien
10/09/2024 5243.54922		100.000		MBVCB.6994894843.TRAN NGOC BICH CHAU chuyen tien.CT tu 0061001028358 TRAN NGOC BICH CHAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.6515		100.000		020097040509101719372024LSPF035287.6515. 171929.Vietcombank:0011001932418:mot it tam long gui den dong bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.35313		10.000		000761.100924.171936.NGUYEN THI CAM THO ung ho
10/09/2024 5245.54931		50.000		MBVCB.6994894077.PHUNG BINH MINH chuyen tien.CT tu 1031933705 PHUNG BINH MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.6522		2.000.000		020097041509101719382024scLF764247.6522.171938.TRAN HA ANH THU chuyen tien
10/09/2024 5389.7241		500.000		020097041509101719392024j8x8764526.7241.171939.Meo Quynh Pho ung ho bao so 3
10/09/2024 5387.7250		1.000.000		020097042209101719252024QNOS984845.7250.171931.Ung ho dong bao vung bao Yagi
10/09/2024 5388.6556		200.000		020097042209101719252024H214697847.6556.171939.GIAP NGUYEN HAI DUONG chuyen tien
10/09/2024 5388.7259		50.000		02009704220910171926202470Q0532672.7259.171919.DINH TRONG HIEU chuyen tien
10/09/2024 5244.54940		200.000		MBVCB.6994899867.Van Thi Thuy Lien UNG HO KV BI ANH HUONG DO BAO YAGI.CT tu 0181003581866 VAN THI THUY LIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.54942		50.000		MBVCB.6994905411.ung ho dong bao thiet hai do thien tai.CT tu 0111000227727 NGUYEN THE MINH KHOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.54943		1.000.000		MBVCB.6994901459.VO HONG THUY chuyen tien.CT tu 0631000422808 VO HONG THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.7284		250.000		020097042209101719262024U8BZ340051.7284.171940.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5218.35319		19.000		127792.100924.171938.HO CAM TIEN chuyen tien
10/09/2024 5390.7327		500.000		02009704220910171927202445AW447630.7327.171933.ung ho nguoi dan vung bao
10/09/2024 5389.6631		200.000		020097041509101719412024zvqP764350.6631.171941.ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5189.7341		500.000		0200970422091017192820243G9O229166.7341.171933.ung ho dong bao
10/09/2024 5387.7355		1.000.000		020097041509101719422024VU3D764384.7355.171942.Cung dong bao chong bao
10/09/2024 5245.54965		100.000		MBVCB.6994905334.NGO LUU LY chuyen tien.CT tu 1025257172 NGO LUU LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.41128		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66512637972.20240910.66512637972-0793305642_Ung ho dong bao lu lut mien Bac
10/09/2024 5388.7393		100.000		02009704220910171929202412JP868280.7393.171935.LE ANH MINH chuyen tien
10/09/2024 5189.6710		100.000		020097042209101719292024IP7W519042.6710.171923.ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao so3 yagi
10/09/2024 5390.6746		500.000		020097041509101719442024RhOA764458.6746.171945.NGUYEN THI CAM THUY chuyen tien ung ho mien bac than thuong
10/09/2024 5390.6759		200.000		020097042209101719312024S5FE812744.6759.171945.DINH THI THUY DUNG chuyen tien
10/09/2024 5161.41161		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66512237313.20240910.66512237313-0971414297_Ung ho cac tinh mien Bac bi bao lu
10/09/2024 5390.6777		200.000		020097042209101719322024UTHJ318705.6777.171945.NGO PHUONG ANH chuyen tien
10/09/2024 5390.6822		1.000.000		020097041509101719462024vLMe765021.6822.171926.NGUYEN QUANG VINH chuyen tien
10/09/2024 5219.36214		200.000		743176.100924.171946.Ung Ho PCLB
10/09/2024 5388.7526		100.000		0200970415091017194720241x13764802.7526.171938.PHAM TRUNG ANH chuyen tien
10/09/2024 5189.7557		200.000		020097041509101719472024qMe9765062.7557.171939.UNG HO DONG BAO MIEN BAC
10/09/2024 5189.7554		200.000		020097041509101719472024fQqj765058.7554.171948.PHAM THI VAN chuyen tien
10/09/2024 5078.72038		50.000		MBVCB.6994905645.NGUYEN PHUONG CHI chuyen tien.CT tu 9837702003 NGUYEN PHUONG CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.6940		500.000		020097042209101719352024ME05489894.6940.171949.NGUYEN LE THU AN ho tro dong bao
10/09/2024 5243.55035		100.000		MBVCB.6994902884.chau xin gop chut it toi nhung nguoi kho khan trong bao va lu lut a.CT tu 1047437289 LE THI NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.7636		35.000		020097040509101719502024Q9EE036166.7636.171951.Vietcombank:0011001932418:VAN THI LUYEN chuyen tien
10/09/2024 5242.55042		2.500.000		MBVCB.6994901966.ung ho cac tinh bi bao lu yagi.CT tu 0281000308571 NGUYEN THI BICH NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.36285		10.000		002522.100924.171950.DAM THE TOI chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.72075		200.000		MBVCB.6994891292.Ung ho dong bao mien Bac khac phuc bao so 3 Yagi.CT tu 0081001338816 HUYNH THI DIEM MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.7675		200.000		0200970422091017193820243U0Y188773.7675.171952.DO THI HONG VI chuyen tien
10/09/2024 5244.55057		500.000		MBVCB.6994902864.Gia dinh Ho Kim Quy ung ho nguoi dan bi anh huong bao so 3.CT tu 0111000225222 HO KIM QUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.35432		2.912		592448.100924.171950.Cong dong Gup Bu Ngo ho tro nguoi dan khac phuc bao yagi
10/09/2024 5216.36335		50.000		879074.100924.171953.1 chut tam long gui den Dong Bao
10/09/2024 5388.7771		500.000		02009704220910171940202439TV495598.7771.171955.ho tro nguoi dan vung lu
10/09/2024 5390.8173		100.000		0200970415091017195620249rSb765337.8173.171956.DINH HUNG CUONG chuyen tien
10/09/2024 5189.7815		100.000		020097040509101719562024CQZW036543.7815.171936.Vietcombank:0011001932418:Nguye n cau moi nguoi Viet Nam deu an toan binh an
10/09/2024 5389.7842		50.000		020097042209101719452024EYGD692425.7842.171937.tuoi nho lam viec nho mong mn deu on a
10/09/2024 5390.7873		1.000.000		02009704220910171943202451ZT202609.7873.171958.ung ho dong bao vuot qua bao lu
10/09/2024 5388.7860		50.000		020097042209101719452024V0MR565132.7860.171958.ung ho
10/09/2024 5387.8261		100.000		0200970422091017194020243TX3979618.8261.171946.NGUYEN THI ANH THU chuyen tien
10/09/2024 5161.41228		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66513220159.20240910.66513220159-0337920364_C hung tay khac phuc hau qua cua bao Yagi Mong moi nguoi deu binh an
10/09/2024 5390.8300		300.000		020097042209101719462024JX1U990251.8300.171959.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5209.36515		200.000		241947.100924.171952.Ung Ho Cac Thanh Pho Thiet Hai Do Bao Yagi
10/09/2024 5387.7919		1.500.000		020097042209101719462024Q8Q7926064.7919.171951.THAN THI KIM SUONG ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5390.7933		1.000.000		020097042209101719462024UUE0848170.7933.172000.VP Edutalk LeThanhNghi2 ung ho dong bao Viet Nam co len

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.41235		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 2774334.20240910.66512774334-0362136391_B UI HUY QUANG ung ho dong bao mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5161.41236		60.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 3177562.20240910.66513177562-0328118131_N GUYEN NGHI THANH
10/09/2024 5217.35610		500.000		027795.100924.171949.TRUONG HAI HUYEN THANH ho tro cac tinh bi anh huong bao Yagi
10/09/2024 5189.8361		500.000		020097041509101720002024UNvW765839.836 1.172001.LY VAN TUAN chuyen tien ung ho dong bao lu lut mien bac
10/09/2024 5219.36583		500.000		743615.100924.172001.Ung ho dong bao anh huong lu lut
10/09/2024 5388.7900		300.000		020097042209101719462024FW7U226810.7900 .171959.NGUYEN CAO PHU VINH chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5241.55126		100.000		MBVCB.6994855413.NGUYEN THAO NHI UNG HO CAC TINH BI BAO LU.CT tu 1032225572 NGUYEN THAO NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.35649		10.000		003455.100924.171959.PHAM VIET HUNG chuyen tien
10/09/2024 5161.41275		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 3221183.20240910.66513221183-0818954370_P HAM TON QUAN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5240.55130		200.000		MBVCB.6994904156.NGUYEN TRUNG THANH chuyen tien.CT tu 1021062768 NGUYEN TRUNG THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.55143		200.000		MBVCB.6994906470.NGUYEN THI KHUYEN chuyen tien ung ho bao lu mien bac.CT tu 0931004183528 NGUYEN THI KHUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.55148		300.000		MBVCB.6994906702.LE BANG HIEU chuyen tien cuu tro dong vao mien bac baoso 3 yagi.CT tu 1023444215 LE BANG HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.36699		500.000		879211.100924.171957.NGUYEN NGOC HAI chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5215.36637		200.000		879349.100924.172002.CHU KIM ANH chuyen tien MAT TRAN TO QUOC VN- BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.55163		1.000.000		MBVCB.6994906523.MAI THI HUNG ung ho dong bao lu lut.CT tu 0451000444243 MAI THI HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.55169		500.000		MBVCB.6994901257.LE VAN THANH chuyen tien.CT tu 0411000936787 LE VAN THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.72210		500.000		MBVCB.6994908424.ung ho dong bao gap lu lut.CT tu 0011004171099 LE THU NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.55175		1.000.000		MBVCB.6994906744.Anh Anh Mart ung ho dong bao cac tinh thiet hai bao Yagi.CT tu 0281000228092 NGUYEN THAO PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.9102		100.000		0200970415091017200620242dgL766150.9102.172006.ung ho cuu tro
10/09/2024 5214.35647		100.000		743529.100924.171957.NGUYEN THI HA chuyen tien ung ho dong bao mien nui phía bac
10/09/2024 5245.55186		100.000		MBVCB.6994904384.XIN DUOC DONG GOP TAM LONG NHO BE CHO VIEC CUU TRO THIEN TAI.CT tu 1023945409 NGUYEN MINH HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.8634		20.000		0200970422091017195420246K95946217.8634.172009.TRAN HOANG HA chuyen tien
10/09/2024 5217.35863		500.000		131164.100924.172007.ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5390.8433		50.000		020097042209101719482024HT60855148.8433.172003.DO MINH NGHIA chuyen tien
10/09/2024 5243.55190		100.000		MBVCB.6994908708.LE DUC ANH chuyen tien.CT tu 9329822514 LE DUC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.41388		1.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66512939094.20240910.66512939094-0899891178_Lan Thanh - Tram Vy ung ho dong bao bao Yagi
10/09/2024 5388.9160		50.000		020097042209101719552024E1XZ709617.9160.172009.DO HUYNH ANH THU chuyen tien
10/09/2024 5217.36904		100.000		449690.100924.172000.NGUYEN DUONG ANH TUYET chuyen FT24254451295535
10/09/2024 5389.9168		200.000		020097042209101719562024N7TG345027.9168.172010.ung ho cac tinh bao lu



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.8698		1.000.000		02009704150910172010202449JL766588.8698.1 71951.UNG HO DONG BAO CAC TINH BI THIET HAI DO BAO YAGI GAY RA
10/09/2024 5212.37074		100.000		524595.100924.172004.Nguyen Thi Huong Giang chuyen tien tu Timo
10/09/2024 5241.55218		100.000		MBVCB.6994908800.ung ho dong bao cac tinh bi thien tai do con bao so 3 yagi.CT tu 1017758203 PHAN DUC THANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.9223		200.000		020097042209101719582024WPTN252476.922 3.172012.PHAM THANH PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5209.35823		10.000		449956.100924.172003.HOANG MINH QUANG chuyen FT24254150012773
10/09/2024 5161.41409		60.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 3219355.20240910.66513219355-0932220219_N GUYEN KIM THUY KHUE chuyen tien ung ho dong bao mien bac binh an
10/09/2024 5244.55225		200.000		MBVCB.6994904535.Ung ho dong bao mien Bac sau con bao Yagi.CT tu 1023710280 PHAM THI MY KIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.55237		200.000		MBVCB.6994909181.LE THI PHUC chuyen tien ung ho khac phuc bao yagi.CT tu 0381000456090 LE THI PHUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.38128		300.000		591691.100924.171956.LE THI HONG ANH Chuyen tien
10/09/2024 5218.37232		100.000		450018.100924.172003.NGUYEN THI MINH TRANG chuyen FT24254710843106
10/09/2024 5161.41428		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 3221012.20240910.66513221012-0375012874_C uu tro lu lut
10/09/2024 5189.8891		200.000		020097041509101720162024DTw1766726.8891. 172016.VU NHAT UYEN chuyen tien
10/09/2024 5240.55256		500.000		MBVCB.6994908486.Cao Thi Thao ung ho ba con vung lu thang 9.2024.CT tu 0991000007852 CAO THI THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.9275		35.000		020097042209101720012024ILFY734253.9275.1 72013.NGUYEN PHUONG LINH chuyen tien
10/09/2024 5213.38217		1.000.000		744075.100924.172015.Gia dinh chau Buk Bik co chut qua nho
10/09/2024 5189.8914		200.000		020097041509101720172024y2ye766365.8914.1 72017.ung ho khac phuc bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.37335		200.000		450992.100924.172012.Ung ho dong bao bao lut FT24254717893706
10/09/2024 5389.9438		1.000.000		020097042209101720032024J8TP194147.9438.1 72018.PHUNG THI NHU chuyen tien
10/09/2024 5388.8966		100.000		020097042209101720022024Q176802069.8966.1 72018.Fb : Nguyet Em gop phan cho mn qua mua lu cam on cac luc luong MTQ
10/09/2024 5389.10017		100.000		0200970422091017200520242VH7106722.10017 .172019.Le Quang Huy ho tro nguoi dan vung gap bao lu
10/09/2024 5213.37409		500.000		565899.100924.172118.NGUYEN MINH TRANG chuyen khoan-100924-17:20:02 565899
10/09/2024 5212.38234		200.000		591395.100924.171953.VU THI OANH Chuyen tien ung ho bao lu
10/09/2024 5387.9518		50.000		020097041509101720202024YXzd766486.9518. 172020.PHAN GIA NGHI chuyen tien
10/09/2024 5388.8846		500.000		020097040509101720152024LZTC037738.8846. 172015.Vietcombank:0011001932418:Hai Nguyen - Tue Minh chia se dong bao gap nan
10/09/2024 5215.37041		50.000		743582.100924.171959.KHUONG THI NHUNG ung ho dong bao
10/09/2024 5387.10055		500.000		02009704220910172006202453C6240942.10055. 172000.ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao so 3 yagi
10/09/2024 5390.10144		200.000		020097041509101720222024GEC5767040.10144 .172022.TRAN HUU GIAP chuyen tien
10/09/2024 5218.37524		750.000		451496.100924.172016.Ung ho dong bao. Co len FT24254618403280
10/09/2024 5388.10142		100.000		0200970405091017202220248N9I038190.10142. 172022.Vietcombank:0011001932418:PHAM THI THANH TRA chuyen tien
10/09/2024 5189.10185		100.000		020097040509101720232024HLQH038271.1018 5.172023.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao bi anh huong cua bao
10/09/2024 5244.55308		100.000		MBVCB.6994916756.Ung ho dong bao vung lu lut.CT tu 9352609076 NGUYEN NGOC THUY DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.37584		5.000.000		592021.100924.172000.NGUYEN DINH CONG Chuyen tien
10/09/2024 5161.41537		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 3220348.20240910.66513220348-0329161773_N GUYEN THI PHUONG THU chuyen tien qua MoMo

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.55323		200.000		MBVCB.6994909682.LE THI TAM ung ho mieng Bac khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 9783130513 LE THI TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.41567		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66512940392.20240910.66512940392-0368382812_N GUYEN THI DA THAO chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5390.10282		5.000.000		0200970422091017201220243ZNL611885.10282.172026.N LA ung ho chia se kho khan khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5242.55331		5.000.000		MBVCB.6994917041.Oc Sen Shop ung ho khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 0541000230631 VU HUONG TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.9628		100.000		020097041509101720242024pUX3767504.9628.172024.CAO BA NHAN chuyen tien chung tay gop chut it ung ho thien tai
10/09/2024 5241.55335		200.000		MBVCB.6994917770.co len nhe moi nguoi oi.CT tu 1025204157 LAM TRONG THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.38512		100.000		452106.100924.172022.TRAN THI THU THUY ung ho vung lu lut FT24254598296604
10/09/2024 5242.55343		200.000		MBVCB.6994917680.VU THI TRANG chuyen tien.CT tu 0341007176773 VU THI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.38556		200.000		593136.100924.172010.TRAN THI VAN ANH ho tro dong bao
10/09/2024 5220.38625		1.000.000		451423.100924.172016.nguoi con viet nam gui ung ho dong bao FT24254485700420
10/09/2024 5242.55364		500.000		MBVCB.6994910676.HUYNH THAO NGUYEN Ung Ho Dong Bao Cac Tinh , Thanh Pho Bi Thiet Hai .CT tu 1038664743 HUYNH THAO NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.39125		100.000		956543.100924.172024.Ung ho ba con bao lu , ma GD 248813096
10/09/2024 5212.39128		100.000		451448.100924.172016.UNG HO DONG BAO BI THIET HAI BOI BAO YAGI FT24254998947950
10/09/2024 5189.9815		500.000		020097042209101720182024HF5X580773.9815.172032.NGUYEN MINH TUAN chuyen tien ung ho. mong moi nguoi Binh An

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.10578		100.000		020097042209101720182024W6JW583689.105 78.172032.NGUYEN THI THANH HUYEN con co chut tam long UNG HO NHAN DAN TA chong lu a. Cau mong moi nguoi deu binh an
10/09/2024 5387.10582		100.000		020097042209101720182024G85N568000.10582 .172032.ung ho mien Bac
10/09/2024 5242.55378		50.000		MBVCB.6994910785.BUI THI THANH XUAN chuyen tien.CT tu 1016810989 BUI THI THANH XUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.39262		50.000		566416.100924.172030.UNG HO MIEN BAC-100924-17:20:27 566416
10/09/2024 5389.10623		100.000		020097042209101720182024VWFV154933.1062 3.172013.VU DUY THANH HAI chuyen tien
10/09/2024 5390.10565		100.000		020097041509101720312024HnKP767684.1056 5.172011.NGUYEN TIEN DAT chuyen tien
10/09/2024 5189.10622		500.000		0200970422091017202020240DS4189097.10622 .172012.DANG THI HUYEN TRANG chuyen tien
10/09/2024 5078.72472		200.000		MBVCB.6994918282.ung ho thiet hai do lu yagi gay ra.CT tu 1019345331 TRAN NGOC HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.55392		200.000		MBVCB.6994911046.ung ho dong bao bi thiet hai do bao yagi.CT tu 0501000060786 HUYNH LE ANH BANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.38815		76.930		744231.100924.172020.VU TRUONG GIANG chuyen tien
10/09/2024 5216.39399		20.000		593641.100924.172019.NGUYEN THU PHUONG Chuyen tien
10/09/2024 5212.39432		100.000		134502.100924.172034.ung ho dong bao vung lu lut
10/09/2024 5243.55405		1.000.000		MBVCB.6994911423.QA MONG DONG BAO MAU VUOT QUA KHO KHAN.CT tu 0691000391180 NGUYEN QUYNH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.41616		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 2794909.20240910.66512794909-0972498694_N guoi ham mo nha Chin Muoi ho tro khac phuc hau qua sau bao
10/09/2024 5212.38844		45.000		594744.100924.172022.NGUYEN HONG VAN Chuyen tien
10/09/2024 5240.55415		200.000		MBVCB.6994919009.ung ho bao Yagi.CT tu 1001000282064 HO THI HOI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.41662		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66513225801.20240910.66513225801-0949329681_Ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai boi con bao YAGI
10/09/2024 5390.9804		300.000		020097042209101720172024HM0P119230.9804.172023.PHAM MINH THANG chuyen tien
10/09/2024 5161.41626		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66513223579.20240910.66513223579-0933368287_Ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5211.10749		548.446		0200970488091017203620246778346668.10749.172036.NGUYEN DUC LUONG Foreign Worker Salary:OTT:0911OTT240900550:1QT:09111QT240900388192029066:IMT:0910247844006292:
10/09/2024 5387.9951		180.000		020097042209101720242024RL3W991011.9951.172018.LY QUOC MINH gop 1 phan nho cuu tro ba con
10/09/2024 5017.38923		2.000.000		453349.100924.172033.Gia dinh chau Vy, Bon, Tam ung ho ba con FT24254902295801
10/09/2024 5215.39634		100.000		593833.100924.172023.BAN THI HUYEN Chuyen tien
10/09/2024 5389.10839		200.000		020097041509101720382024qfvX767409.10839.172039.Ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5389.10891		100.000		020097042209101720252024V8ZY333768.10891.172019.NGUYEN THI NGUYEN chuyen tien
10/09/2024 5216.40015		500.000		744291.100924.172026.Ung ho dong bao mien bac khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5239.55445		200.000		MBVCB.6994911722.NGUYEN TRINH TRA GIANG chuyen tien.CT tu 0121000872365 NGUYEN TRINH TRA GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.40041		50.000		566682.100924.172143.UNG HO MIEN BAC THAN THUONG-100924-17:20:33 566682
10/09/2024 5214.39719		200.000		453875.100924.172038.Cuu tro dong bao mien Bac FT24254840098822
10/09/2024 5242.55455		1.000.000		MBVCB.6994911795.PHAM THI THU BICH chuyen tien.CT tu 0271001052696 PHAM THI THU BICH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.10971		50.000		020097042209101720272024HT3I894656.10971.172022.NGUYEN THI DUYEN chuyen tien
10/09/2024 5161.41684		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66513224463.20240910.66513224463-0333376184_Ung ho vung bi thien tai

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.11065		500.000		020097040509101720422024R88S039418.11065. 172033.Vietcombank:0011001932418:DANG THI TRUC MY ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5189.12002		100.000		020097042209101720272024UUA5445640.1200 2.172042.VU THI LINH UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO YAGI
10/09/2024 5189.12010		100.000		020097041509101720422024lxx9768051.12010.1 72043.NGUYEN VINH HOANG MINH chuyen tien
10/09/2024 5214.40097		100.000		454047.100924.172040.NGUYEN HAI YEN chuyen FT24254353079027
10/09/2024 5161.41724		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 3225195.20240910.66513225195-0702074041_C ua it long nhieu mong mn binh an
10/09/2024 5240.55473		100.000		MBVCB.6994911792.Ung ho nguoi dan gap bao lu yagi.CT tu 0231000559422 LE THI TUYET NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.39891		10.000		007969.100924.172041.TRAN VAN HIEU UNG HO BA CON VUNG LU LUT KHAC PHUC HAU QUA
10/09/2024 5209.39944		500.000		880886.100924.172041.Gop chut suc chung tay
10/09/2024 5390.12101		200.000		020097041509101720452024jXM5768627.12101 .172045.NGUYEN THI KHANH VAN chuyen tien ung ho bao so 3
10/09/2024 5215.39935		3.000		734706.100924.172038.Ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5239.55479		200.000		MBVCB.6994912109.THU PHUONG chuyen tien ung ho dong bao lu lut.CT tu 1036658524 VU THI THU PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.40185		3.000.000		566916.100924.172150.GIA DINH CHAU NGUYEN DO DAN DIEP 4 TUOI UNG HO DONG BAO LU LUT-100924-17:20:38 566916
10/09/2024 5213.40188		147.372		453629.100924.172036.Ung ho dong bao lu lut FT24254840098660
10/09/2024 5214.39955		500.000		454301.100924.172044.Ba Nguyen Duc Tuan ung ho khac phuc hau qua bao so 3 FT24254742224000
10/09/2024 5388.12129		500.000		020097042209101720312024T3J4288698.12129. 172045.NGUYEN HOA MAI ung ho dong bao anh huong bao lu
10/09/2024 5213.39980		11.426		593968.100924.172039.nguyen thi phuong tuyen e cung dang kho khan tk e con nhieu day e chia se da

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.72592		500.000		MBVCB.6994912287.Le Tien ct ung ho dong bao.CT tu 0541000197358 LE DUY TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.11202		500.000		0200970405091017204720241XZA039770.1120 2.172027.Vietcombank:0011001932418:Em co mot chut tam long nho cau mong moi ng deu binh an
10/09/2024 5239.55496		100.000		MBVCB.6994912596.DANG THI MY LINH chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao yagi.CT tu 9823737009 DANG THI MY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.55498		200.000		MBVCB.6994912649.Mien Bac than yeu.CT tu 9865644407 TRAN LE DIEM HAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.55502		1.000.000		MBVCB.6994912293.TRAN VAN THANG chuyen tien ho tro khac phuc thien tai bao lu lut.CT tu 1030180747 TRAN VAN THANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.12149		100.000		020097042209101720312024UANJ603542.1214 9.172046.Ung ho dong bao Mien Bac.
10/09/2024 5214.41116		2.000.000		566511.100924.172130.UNG HO BAO YAGI-100924-17:20:29 566511
10/09/2024 5216.41129		1.000.000		596569.100924.172038.PHAN THI NHUNG Chuyen tien
10/09/2024 5215.41062		100.000		744924.100924.172044.Ung ho cac tinh mien bac
10/09/2024 5215.40277		500.000		454419.100924.172045.Gia dinh Khue Thao ho tro nan nhan bao Yagi FT24254515746003
10/09/2024 5242.55511		300.000		MBVCB.6994920707.NGUYEN HA PHUONG ung ho mien Bac vuot qua thien tai.CT tu 1973016736 NGUYEN HA PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.41777		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 2464275.20240910.66512464275-0769762500_P hung mien nam ung ho cuu tro
10/09/2024 5218.41154		100.000		749631.100924.172045.Nguyen Bao Ngoc chuyen tien
10/09/2024 5220.40303		30.000.000		453159.100924.172032.Friendclub Ha Anh Tuan ung ho dong bao khac phuc hau qua con bao so 3 FT24254517272260
10/09/2024 5240.55516		50.000		MBVCB.6994920023.DOAN TAN LOC UNG HO DONG BAO BI BAO YAGI.CT tu 0511000486698 DOAN TAN LOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.41171		100.000		594056.100924.172012.LE NGOC ANH Chuyen tien
10/09/2024 5242.55516		100.000		MBVCB.6994920634.NGUYEN THI NGOC LANH chuyen tien.CT tu 0121000766337 NGUYEN THI NGOC LANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.41192		100.000		453202.100924.172032.NGUYEN THI TRUC LUY chuyen ung ho ng dan bao lu FT24254690226076
10/09/2024 5189.12349		100.000		0200970422091017203620245UY9749609.12349 .172041.NGUYEN KHANH TOAN chuyen tien ung ho bao yagi
10/09/2024 5389.10920		500.000		020097042209101720222024T3AB167216.1092 0.172028.chau xin giup do ba con vung lu a
10/09/2024 5390.11301		200.000		020097041509101720502024X5zc768798.11301. 172050.BUI HOANG YEN NHI chuyen tien
10/09/2024 5209.41225		1.000.000		454799.100924.172049.Genosys VN FT24254308777013
10/09/2024 5217.40352		200.000		745074.100924.172048.Gia dinh Tai - Diem ung ho MTTQ VN khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5387.12362		1.000.000		020097042209101720372024OCUN883962.1236 2.172050.Hoang Thi Kim Hoan ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5209.41262		100.000		566674.100924.172034.NGUYEN NGOC HAI MY chuyen khoan-100924-17:20:33 566674
10/09/2024 5214.40370		200.000		567157.100924.172158.LAM VO THI THUY TIEN UNG HO DONG BAO MIEN BAC KHAC PHUC THIEN TAI-100924-17:20:47 567157
10/09/2024 5387.12431		40.000		020097041509101720512024uiJx768843.12431.1 72052.fan ham mo ca si SOOBIN-KAY TRAN ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5215.41315		1.000.000		596369.100924.172035.Ung ho dong bao cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5215.40420		200.000		454896.100924.172050.DOAN NGOC BAO NGHI chuyen FT24254052064780
10/09/2024 5218.41332		50.000		453266.100924.172033.VU HUONG HA chuyen FT24254838616960
10/09/2024 5215.40422		20.000.000		596030.100924.172028.LE NGOC HA Chuyen tien
10/09/2024 5214.40409		50.000		592947.100924.172011.VU THI MAI ANH Chuyen tien ho tro
10/09/2024 5241.55545		20.000.000		MBVCB.6994911576.MAI XUAN HUY dong hanh khac phuc bao Yagi .CT tu 0231000673143 MAI XUAN HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.40438		500.000		881264.100924.172052.CHIU CHAN CAM chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5217.41359		100.000		747891.100924.172033.Tran Kim Khanh ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5388.12515		50.000		020097042209101720412024CBS6756928.12515 .172053.HO THANH DANH mong moi nguoi se vuot qua duoc dot nay
10/09/2024 5017.40473		50.000		327182.100924.172042.NGUYEN THI THU TRANG chuyen khoan
10/09/2024 5212.41343		500.000		455009.100924.172051.Ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao yagi FT24254344930653
10/09/2024 5219.41435		1.000.000		597456.100924.172045.TRAN THAO NHI Chuyen tien ung ho nguoi dan vung lu
10/09/2024 5211.12549		1.000.000		020088899091017205420241001073309.12549. 172054.CONG TY TNHH BEARLAB ung ho dong bao cac tinh, thanh pho bi thiet hai do con bao so 3 Yagi
10/09/2024 5243.55555		200.000		MBVCB.6994911901.NGUYEN THI HAI YEN UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3.CT tu 1022718791 NGUYEN THI HAI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.12562		100.000		0200970415091017205420248CIG768427.12562. 172034.NGUYEN THI HUYEN LINH chuyen tien
10/09/2024 5217.41460		200.000		455162.100924.172052.ung ho lu lut mien Bac FT24254615065710
10/09/2024 5189.12574		100.000		020097042209101720422024L3ZM869834.1257 4.172055.DOAN THU HUONG ung ho bao
10/09/2024 5218.40481		40.000		597151.100924.172041.LE HOANG THUY VY Chuyen tien
10/09/2024 5220.41453		200.000		750123.100924.172053.Em Ngan mong moi nguoi vuot qua con bao lu
10/09/2024 5219.41238		500.000		595115.100924.172027.PHAM THI HANG NGA Chuyen tien ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5189.12603		200.000		020097042209101720432024JDPY707201.12603 .172055.ung ho ba con
10/09/2024 5161.41796		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 3226455.20240910.66513226455-0968181302_U ng ho ba con dong bao bi huong bao lu so 3
10/09/2024 5244.55570		200.000		MBVCB.6994921620.NGUYEN XUAN THUY UNG HO DONG BAO VUNG LU.CT tu 1022988561 NGUYEN XUAN THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.41539		200.000		453598.100924.172036.HUNG NGOC QUYNH ANH FT24254004770734
10/09/2024 5389.11458		1.000.000		020097041509101720562024XtAy768486.11458 .172056.NGUYEN NGOC LY NA ung ho dong bao Viet Nam
10/09/2024 5189.11453		200.000		020097041509101720562024F4gs768481.11453. 172048.ung ho dong bao bi anh huong lu
10/09/2024 5220.41572		500.000		593906.100924.172025.Ung ho nan nhan bao Yagi
10/09/2024 5240.55581		5.000.000		MBVCB.6994913325.HUYNH THUY DIEM ung ho bao mien bac.CT tu 8611999999 HUYNH THUY DIEM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.12688		20.000.000		020097042209101720452024QHIT780077.12688 .172057.CHU THI CUC chuyen tien
10/09/2024 5388.12716		200.000		020097042209101720452024QRMV448534.127 16.172058.xin gui 1 chut tam long den dong bao dan toc vuot qua kho khan nay va binh an
10/09/2024 5209.41648		100.000		455292.100924.172054.LE QUOC HUY chuyen ung ho lu lut FT24254328082974
10/09/2024 5161.41800		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 2989882.20240910.66512989882-0973503083_N GUYEN THI VIET PHUONG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5213.40612		12.345		136180.100924.172051.DUONG QUANG THANG chuyen tien
10/09/2024 5389.11498		17.000		020097040509101720582024HPH6040544.1149 8.172058.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N VAN QUYET chuyen tien
10/09/2024 5387.12719		100.000		020097042209101720452024QNHQ699977.1271 9.172058.BUI THI KIEU TRAM ung ho khac phuc con bao yagi
10/09/2024 5390.12735		1.000.000		020097042209101720462024YMO585017.1273 5.172059.Xin gui it yeu thuong toi dong bao mien Bac dang lu lut.
10/09/2024 5189.12741		200.000		020097042209101720462024GWJU292515.1274 1.172050.chau dinh viet hung ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5387.11532		200.000		020097041509101720592024tWD2769073.1153 2.172059.ung ho khac phu bao so 3 YAGI
10/09/2024 5239.55599		50.000		MBVCB.6994922287.NGO QUANG MINH chuyen tien ung ho dong bao.CT tu 9936111888 NGO QUANG MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.40667		500.000		750634.100924.172058.Gia đình SBTC - Minh Đang ủng hộ đồng bào khắc phục hậu quả bão số 3
10/09/2024 5388.12804		2.000.000		020097042209101720462024L3WY968169.1280 4.172100.HUYNH THI MAI chuyển tiền
10/09/2024 5245.55603		20.000		MBVCB.6994914260.Ủng hộ miền Bắc .CT từ 1013927298 PHAM HOANG LONG tôi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.41810		500.000		455992.100924.172100.Stormick ủng hộ đồng bào chống bão yagi FT24254732517850
10/09/2024 5213.40735		100.000		881492.100924.172100.ủng hộ đồng bào bị lũ lụt
10/09/2024 5220.41827		200.000		596853.100924.172044.Ủng hộ phòng chống bão yagi
10/09/2024 5212.41832		200.000		594817.100924.172023.PHAM THI KHANH DUONG Chuyển tiền
10/09/2024 5241.55616		100.000		MBVCB.6994922337.ủng hộ đồng bào .CT từ 1026000752 THAI HUY NHAT QUANG tôi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.41845		1.000.000		412767.100924.172100.PHAM HUY HOANG chuyển tiền cứu trợ người dân vùng bão
10/09/2024 5387.12787		650.000		020097042209101720462024CKLC469619.1278 7.172100.gia đình và em gái ủng hộ người dân bị lũ lụt
10/09/2024 5220.41867		200.000		454247.100924.172043.PHAM THI DIU ủng hộ đồng bào vùng lũ FT24254805128005
10/09/2024 5189.11632		500.000		020097042209101720492024MJNG346518.1163 2.172103.DNH THI THU THUY thương gọi đồng bào bị lũ lụt
10/09/2024 5389.12911		200.000		020097042209101720482024VGPV770190.1291 1.172103.NGUYEN THI HUYEN TRANG chuyển tiền
10/09/2024 5217.41960		100.000		454445.100924.172045.Viet Nam oi co len FT24254610628015
10/09/2024 5214.40796		500.000		745021.100924.172046.NGUYEN THANH LAM ủng hộ quỹ hỗ trợ khắc phục bão Yagi
10/09/2024 5209.41856		7.900		455975.100924.172059.DINH NGOC HIEP chuyển FT24254089653188
10/09/2024 5216.41968		200.000		455805.100924.172058.Ủng hộ khắc phục hậu quả bão Yagi FT24254190970410
10/09/2024 5390.11662		100.000		020097042209101720492024OTFN815745.1166 2.172104.Phuong Uyen ủng hộ khắc phục hậu quả bão số 3
10/09/2024 5218.40814		200.000		567698.100924.172102.CO LEN DONG BAO MINH OIII-100924-17:21:02 567698

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.40835		20.000		137147.100924.172100.Ung ho dong bao anh huong bao
10/09/2024 5390.12935		200.000		020097042209101720492024AN4T465607.1293 5.172103.NGUYEN NGOC SON chuyen tien
10/09/2024 5216.40804		200.000		597135.100924.172040.NGUYEN MINH THI Chuyen tien ung ho dong bao khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5189.12914		1.000.000		020097041509101721032024IHBH769681.12914 .172103.PHAM THI THUY HOANG chuyen tien ung ho khac phuc bao so3 YAGI
10/09/2024 5189.11684		100.000		020097041509101721052024enm0769304.11684 .172105.Ung Ho bao so 3
10/09/2024 5239.55649		500.000		MBVCB.6994913774.TRINH TRONG DAI ung ho thien tai lu lut.CT tu 0011004019196 TRINH TRONG DAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.41996		10.000		751744.100924.172103.ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5078.72779		50.000		MBVCB.6994914569.LUONG THI MAI HUONG chuyen tien.CT tu 0361000359234 LUONG THI MAI HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.11708		1.000.000		020097042209101720512024Z8X3606611.11708 .172047.BICH LOI UNG HO KHAC PHUC BAO VA LU LUT MIEN BAC
10/09/2024 5212.40898		200.000		567192.100924.172130.UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI-100924-17:20:47 567192
10/09/2024 5240.55665		50.000		MBVCB.6994923156.NGUYEN DUY TOAN chuyen tien.CT tu 1015104328 NGUYEN DUY TOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.55667		29.000		MBVCB.6994906036.TRAN LE HUYEN ANH chuyen tien.CT tu 0451000425615 TRAN LE HUYEN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.55668		5.000.000		MBVCB.6994914451.Chung tay ung ho ba con vuot qua bao Yagi va lu lut.CT tu 9916915516 TU THI KHANH LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.11749		1.000.000		020097042209101720532024V4PP828453.11749 .172108.NGUYEN QUYNH VAN chuyen tien
10/09/2024 5212.42178		999.999		456465.100924.172104.NGUYEN PHUC TRUONG chuyen FT24254860399367
10/09/2024 5209.40943		20.000		881853.100924.172108.1 chut tam long gui den Dong Bao
10/09/2024 5215.40949		20.000		599316.100924.172056.LE PHUONG LY Chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.11768		100.000		0200970422091017205420248OA6156388.1176 8.172109.NGUYEN NHU QUYNH chuyen tien
10/09/2024 5209.42190		500.000		456834.100924.172107.ung ho ba con bao yagi FT24254780080827
10/09/2024 5209.42248		116.500		597895.100924.172051.Con xin gop mot chut it long thanh giup ba con chiu anh huong cua bao Yagi
10/09/2024 5189.13267		47.574		020097042209101720552024I6GU143108.13267. 172111.TRAN QUANG HUY chuyen tien ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5220.43007		50.000		454653.100924.172047.Chuc moi nguoi binh an FT24254376662304
10/09/2024 5390.13314		100.000		0200970415091017211220242GGq770030.13314 .172112.Gui mot chut tam long toi dong bao bi lu lut thien tai.
10/09/2024 5216.42314		200.000		567986.100924.172154.HA QUANG NGHIA chuyen khoan-100924-17:21:09 567986
10/09/2024 5387.11837		50.000		020097040509101721112024G4AZ041445.1183 7.172112.Vietcombank:0011001932418:ung ho cuu tro bao Yagi va Sat lo
10/09/2024 5078.72828		10.000		MBVCB.6994914145.NGUYEN PHUONG NAM chuyen tien.CT tu 1031601064 NGUYEN PHUONG NAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.42191		100.000		567774.100924.172105.UNG HO DONG BAO BI ANH HUONG CUA BAO YAGI-100924-17:21:04 567774
10/09/2024 5389.11854		500.000		0200970422091017205720246B91575944.11854. 172112.ung ho lu lut mien Bac
10/09/2024 5220.42371		200.000		457108.100924.172111.LE THANH THU chuyen FT24254712319369
10/09/2024 5215.43061		50.000		455084.100924.172052.Ung ho khac phuc bao Yagi FT24254670682245
10/09/2024 5387.13290		500.000		020097041509101721112024NvTe769943.13290 .172111.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5390.11909		100.000		020097041509101721142024keRE770531.11909. 172114.PHAN THI HOAI THUONG chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai
10/09/2024 5388.13402		70.000		020097042209101721002024EZNR545654.1340 2.172053.DANG VIET HA chuyen tien
10/09/2024 5390.11942		1.000.000		0200970422091017210020249A00806774.11942 .172115.Embe Banh Mi xin chung tay cung dong bao vung Lu
10/09/2024 5216.42496		100.000		524950.100924.172115.Sent by Le Huy Ngoc Thanh from my Timo
10/09/2024 5214.42491		70.000		600189.100924.172108.LE THAO NHI Chuyen tien

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.13513		8.000.000		020097040509101721162024KZ3W041731.1351 3.172056.Vietcombank:0011001932418:LE THI VUI chuyen tien UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5189.13436		100.000		020097040509101721142024DV98041623.13436 .172114.Vietcombank:0011001932418:Yeu to quoc yeu dong bao
10/09/2024 5161.41895		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 2881305.20240910.66512881305-0983900205_U ng ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5219.43158		200.000		457243.100924.172113.Ung ho ba con FT24254102286087
10/09/2024 5161.41896		30.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 3302612.20240910.66513302612-0376475292_H A VAN VIET chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5212.42551		100.000		455268.100924.172053.NGUYEN SI KIEU NHI chuyen cuu tro dong bao lu lut FT24254711018453
10/09/2024 5214.43152		200.000		752636.100924.172114.Nguyen Thi Que Diep chuyen tien ung ho lu lut
10/09/2024 5213.42562		50.000		457522.100924.172116.Ck ho tro dong bao FT24254876203245
10/09/2024 5213.43183		1.000.000		455435.100924.172055.PHAM THI PHUONG LOAN chuyen FT24254137294924
10/09/2024 5209.42565		1.000.000		749405.100924.172054.roady - fandom cua xikers huong ve dong bao mien Bac
10/09/2024 5212.43190		500.000		457483.100924.172115.DINH THI THU HA ung ho nguoi dan bi anh huong boi con bao so 3 Yagi FT24254002161960
10/09/2024 5214.42515		200.000		455045.100924.172051.PHAM HUA HA VY ung ho khac phuc sau thien tai FT24254150684708
10/09/2024 5213.42557		50.000		599966.100924.172105.NGUYEN HUU QUAN Chuyen tien
10/09/2024 5017.43210		500.000		598191.100924.172051.em va quang anh ung ho chut it a
10/09/2024 5244.55748		100.000		MBVCB.6994925257.NGUYEN ANH THU chuyen tien giup cho dong bao trong bao Yagi.CT tu 1046683385 NGUYEN ANH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.13588		50.000		020097042209101721032024JLN428816.13588. 172117.chau xin gui tam long minh den dong bao o vung lu lut mac du so tien khong nhieu nhung mong moi nguoi vuot qua duoc tran lu lut lan nay
10/09/2024 5209.42625		200.000		457614.100924.172117.Mong dong bao som vuot qua thien tai FT24254530093351

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.42635		2.000.000		567499.100924.172057.TIMBERLINK TEAM UNG HO DONG BAO MIEN BAC-100924-17:20:56 567499
10/09/2024 5390.14037		300.000		0200970405091017211820246PSU041910.14037 .172110.Vietcombank:0011001932418:TRAN THUY Y chuyen tien ho tro khac phuc thien tai
10/09/2024 5212.42632		10.000.000		457561.100924.172116.TRUNG TAM NGOAI NGU SOFL UNG HO DONG BAO MIEN BAC FT24254082367478
10/09/2024 5390.13648		200.000		020097042209101721032024KZW9129310.1364 8.172119.VU NGOC HA chuyen tien yagi
10/09/2024 5189.13679		500.000		020097042209101721042024FS00441947.13679. 172119.Ung Ho Dong Bao
10/09/2024 5217.42721		100.000		457839.100924.172119.Unghodongbaovunglu FT24254517275842
10/09/2024 5215.42665		2.000.000		596686.100924.172041.LE VAN HOAN ung ho khac phuc sau bao
10/09/2024 5213.42734		100.000		350918.100924.172106.PHAM PHUONG ANH CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.13710		5.000.000		020097041509101721202024pMY8770731.1371 0.172120.CTY VIDANANG - DA NANG UNG HO DONG BAO MIEN BAC
10/09/2024 5215.42737		200.000		457847.100924.172119.NGUYEN THANH TUYEN tam long nho ung ho bao so 3 FT24254975354099
10/09/2024 5388.14097		500.000		02009704050910172121202437DS042072.14097 .172112.Vietcombank:0011001932418:Cam ung ho khac phuc thiet hai do bao lu mong moi nguoi co gang vuot qua
10/09/2024 5212.43314		200.000		457965.100924.172120.VUONG MY LINH ung ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24254301004141
10/09/2024 5387.13738		300.000		020097040509101721212024CJ07042078.13738. 172101.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN TIEN CUONG chuyen tien Ung ho cuu tro bao so 3 10092024
10/09/2024 5390.13734		500.000		020097041509101721212024f57X770353.13734. 172121.NGUYEN THI MY ung ho mien bac lu lut
10/09/2024 5213.42778		100.000		457607.100924.172116.DANG VAN MINH chuyen ung ho khac phuc lu lut FT24254950057430
10/09/2024 5390.13750		100.000		020097042209101721062024V16U553048.13750. 172121.PHUNG PHOI NHU chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.72909		200.000		MBVCB.6994925835.Pham Huu Toan Chuyen Tien ung ho Dong Bao lu lut .CT tu 1020192710 PHAM HUU TOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.43346		11.491		749586.100924.172057.Luong Duc Viet chuyen tien SV CD Co Dien co tam long UH nguoi dan
10/09/2024 5216.42824		300.000		563350.100924.172112.unghobaolu
10/09/2024 5215.42818		100.000		330703.100924.172101.NGO THE MINH UNG HO THIEN TAI BAO LU YAGI
10/09/2024 5216.42746		200.000		568837.100924.172110.PHAM THI CUC CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.43363		500.000		457807.100924.172118.Ck FT24254429848243
10/09/2024 5219.42868		200.000		458190.100924.172122.Mong dong bao vuot qua FT24254477714850
10/09/2024 5244.55792		5.000		MBVCB.6994926305.TRINH MINH THAO chuyen tien.CT tu 1045013778 TRINH MINH THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.55793		1.000.000		MBVCB.6994935281.Dam Thi Lan ung ho khac phuc bao so 3 gagi.CT tu 0981000415716 DAM THI LAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.42886		300.000		601227.100924.172111.Hmt ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5389.13849		100.000		020097042209101721102024YDFV450052.1384 9.172124.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5242.55798		100.000		MBVCB.6994926361.ung ho dong bao cac tinh lu lut sat lo dat.CT tu 0801000287332 NGUYEN THI DIEU HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.42925		1.000.000		458274.100924.172123.LE THI HIEU chuyen ung ho lu lut FT24254953356902
10/09/2024 5239.55801		20.000		MBVCB.6994926464.Mong moi nguoi binh an, Mien Bac co len, Viet Nam co len.CT tu 0061001187753 HOANG THI THUY CAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.13886		100.000		020097041509101721252024sAOI770479.13886 .172125.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5218.42952		50.000		456353.100924.172103.PHAM THI NGOC QUYNH ung ho dong bao lu lut FT24254414657202



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.55807		20.000.000		MBVCB.6994922794.Tap The VKE ung ho. Mong mn dc bình an..CT tu 9198918888 NGUYEN TANG HOAI THUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.42937		300.000		458158.100924.172122.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao lu FT24254190971201
10/09/2024 5017.42984		20.000		598356.100924.172055.TRINH QUANG MINH cua it long nhieu a
10/09/2024 5389.13936		31.000		020097042209101721102024P39X143164.13936 .172126.PHAM BANG LANG chuyen tien
10/09/2024 5390.13965		200.000		020097041509101721262024fOUu771059.13965 .172126.VANG THAO HIEN chuyen tien ung ho dong bao chong lu
10/09/2024 5388.13975		150.000		020097040509101721262024ZXBI042435.13975 .172126.Vietcombank:0011001932418:Da em la sinh vien nen em dong gop nho a
10/09/2024 5078.72961		100.000		MBVCB.6994926772.CUNG NHAU.CT tu 1040975348 NGUYEN QUOC KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.55819		300.000		MBVCB.6994926564.DANG THI DUNG HA TINH chuyen tien ung ho.CT tu 1042496474 DANG THI DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.43460		300.000		458443.100924.172125.ung ho cuu tro bao yagi FT24254286308853
10/09/2024 5220.44054		5.000		012663.100924.172125.cua it long nhieu
10/09/2024 5390.15014		200.000		020097042209101721132024QATB691662.1501 4.172127.ung ho sau bao yagi
10/09/2024 5161.42036		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 3305064.20240910.66513305064-0348597063_u ng ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5390.15088		200.000		020097042209101721142024OBAD977924.1508 8.172108.cuu tro cuu nan
10/09/2024 5209.44082		2.000.000		882528.100924.172127.Waheguru
10/09/2024 5219.44045		300.000		458417.100924.172125.TON DINH DUY chuyen ung ho cac tinh ngap lut, co len se qua thoi ba con co bac. FT24254498826556
10/09/2024 5220.44047		200.000		745669.100924.172106.PHUNG THUY HA chuyen tien ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5189.15115		50.000		020097042209101721142024QTF7933522.15115 .172121.ung ho dong bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.72982		200.000		MBVCB.6994936144.NGUYEN HUYEN ANH chuyen tien.CT tu 9842572001 NGUYEN HUYEN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.44120		10.000		010589.100924.172104.Sinh vien Thanh Dieu cua it long nhieu
10/09/2024 5217.44149		200.000		601339.100924.172113.VU THI HOA ung ho nguoi dan mua lu
10/09/2024 5242.55842		1.000.000		MBVCB.6994935446.Be Uyen Nhi gui ung ho khac phuc bao so 3 .CT tu 0011004164772 NGUYEN THI HOAI THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.44144		500.000		567878.100924.172109.TA DUC NAM chuyen khoan-100924-17:21:07 567878
10/09/2024 5239.55842		100.000		MBVCB.6994923015.NGUYEN THI PHUONG chuyen tien ung ho dong bao bi lu lut.CT tu 1033588824 NGUYEN THI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.14386		500.000		020097041509101721312024BqSr771264.14386.172131.TUYET LAN ung ho cac tinh phia Bac do bao lu
10/09/2024 5239.55850		10.000.000		MBVCB.6994935520.NGO THI PHUC HIEN UNG HO KHAC PHUC CON BAO SO 3.CT tu 9362051966 NGO THI PHUC HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.55852		23.100.000		MBVCB.6994926367.Minh Tuan ben Nga ung ho.CT tu 0351000739369 NGUYEN THI SINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.14394		500.000		02009704220910172118202400Y4379084.14394.172132.NGUYEN HOANG CHAU chuyen tien
10/09/2024 5215.44237		300.000		458694.100924.172127.Ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi FT24254892051361
10/09/2024 5215.44247		50.000		751957.100924.172106.Doan Thuy Duong gop mot chut mong moi nguoi deu binh an sau con bao a
10/09/2024 5388.15172		1.000.000		02009704220910172117202427XQ508218.15172.172131.Zeromarc ung ho dong bao vung bao Yagi
10/09/2024 5216.44169		500.000		458589.100924.172126.Me Phung Thi Trung Thu ung ho khac phuc hau qua bao so 3 FT24254375094007
10/09/2024 5217.44267		100.000		568695.100924.172131.MAI THI HUONG LY chuyen khoan-100924-17:21:31 568695
10/09/2024 5209.43693		500.000		603045.100924.172126.chung tay ung ho dong bao vung lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.14467		200.000		020097040509101721342024LEJ9042968.14467. 172134.Vietcombank:0011001932418:LU THANH HA chuyen tien
10/09/2024 5241.55875		500.000		MBVCB.6994926832.DO VAN TUAN ung ho phong chong bao lu Yagi.CT tu 0531002525479 DO VAN TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.55878		100.000		MBVCB.6994927511.sinh vien cua it long nhieu a.CT tu 1039109602 NGUYEN YEN NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.55878		50.000		MBVCB.6994926930.chuc mien bac vuot qua kho khan.CT tu 1041179972 HOANG NGUYEN PHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.55880		500.000		MBVCB.6994936158.Chut tam long tu mien Nam, hy vong moi nguoi binh an.CT tu 1045299220 NGUYEN PHU BA CAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.42125		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 3305625.20240910.66513305625-0767618172_L E NGUYEN KIM CHI chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5213.44289		100.000		882611.100924.172130.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5244.55880		50.000		MBVCB.6994927799.xin gop phan nho ho tro nhung vung kho khan.CT tu 1027554982 VU CONG HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.15389		100.000		020097040509101721362024AXCU043089.1538 9.172136.Vietcombank:0011001932418:PHAN NGOC LINH chuyen tien
10/09/2024 5219.44381		100.000		601660.100924.172119.NGUYEN MAI HOA ung ho dong bao ca nuoc
10/09/2024 5161.42137		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 3306070.20240910.66513306070-0966768323_U ng ho khac phuc sau bao Yagi cho dong bao
10/09/2024 5189.14473		500.000		02009704050910172134202400HH043005.14473 .172134.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI HOAI THUONG chuyen tien
10/09/2024 5017.43687		200.000		457103.100924.172111.VO LE DUY UYEN con xin gop 1 it ung ho vung bao lu a FT24254082367061
10/09/2024 5209.43749		200.000		602484.100924.172125.Huong ve dong bao mien bac
10/09/2024 5217.43772		200.000		459454.100924.172135.NGUYEN MINH TUAN UNG HO BA CO VUNG LU YAGI FT24254260771702

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.14573		15.000		020097041509101721372024QEJO771823.14573 .172129.Viet Nam co len nhe
10/09/2024 5390.15467		50.000		020097042209101721252024XQW4494846.154 67.172137.TRAN NGUYEN VIET HOANG chuyen tien ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao yagi gay ra
10/09/2024 5209.44442		200.000		459665.100924.172137.PHAM THI HUONG ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao so 3 Yagi FT24254079970339
10/09/2024 5387.14592		200.000		020097042209101721252024FJM7414077.14592 .172137.Ung ho ba con bao lu
10/09/2024 5241.55903		200.000		MBVCB.6994926939.CAO THI HA VI chuyen tien.CT tu 0531002559216 CAO THI HA VI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.43832		20.000		602781.100924.172129.TRINH QUANG MINH cua it long nhieu a
10/09/2024 5189.15509		500.000		020097042209101721262024DQUB494831.1550 9.172138.Tiem Thanh ung ho cuu tro mien bac
10/09/2024 5215.43835		500.000		459679.100924.172137.NGUYEN THI HIEN chuyen UNG HO DONG BAO LU LUT FT24254322962725
10/09/2024 5245.55911		1.000.000		MBVCB.6994927378.PHAM THI GIANG chuyen tien ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai .CT tu 1040374084 PHAM THI GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.43806		300.000		752204.100924.172111.Ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5389.15553		472.500		0200970422091017212620246R5L660347.15553. 172119.NGUYEN NHU HUY chuyen tien
10/09/2024 5078.73074		200.000		MBVCB.6994936837.NGUYEN THI NGHIEM chuyen tien ung ho dong bao Mien Bac yeu thuong.CT tu 0041000179520 NGUYEN THI NGHIEM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.43858		1.000.000		569007.100924.172141.DOAN THI NGOC ANH UNG HO BA CON VUNG BAO LU-100924-17:21:39 569007
10/09/2024 5161.42189		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 3306646.20240910.66513306646-0396568898_V iet Nam Co Len
10/09/2024 5214.44465		200.000		599129.100924.172054.TRAN THI HANH Chuyen tien cuu ho vung lu
10/09/2024 5389.15640		500.000		020097042209101721282024IA99451611.15640. 172141.HO THI MY PHUONG chuyen tien ung ho dong bao vung lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.43927		500.000		460003.100924.172140.ung ho mien bac khac phuc bao so 3- yagi FT24254051709532
10/09/2024 5017.44605		1.000.000		460033.100924.172141.Ung ho cac tinh thanh bi thiet hai do bao Yagi FT24254690230179
10/09/2024 5213.43939		500.000		240949.100924.172140.trangltd ung ho ng dan gap lu lut vn co len
10/09/2024 5017.44613		200.000		457700.100924.172117.Ung ho mien Bac FT24254104416594
10/09/2024 5017.44618		200.000		746671.100924.172142.Em xin gop 1 it tam long a
10/09/2024 5212.43944		100.000		460062.100924.172141.HA NGUYEN TU chuyen ung ho Mien Bac FT24254739330023
10/09/2024 5212.44674		100.000		457404.100924.172115.Con o mien Nam xin san se chut tam long voi dong bao ta o mien Bac FT24254297817378
10/09/2024 5389.14606		200.000		020097040509101721382024S5RK043225.14606 .172138.Vietcombank:0011001932418:DONG BAO MIEN NAM UNG HO CAC ANH EM MIEN BAC
10/09/2024 5189.15706		300.000		020097042209101721302024YS56629458.15706. 172143.NGUYEN NGOC HAN chuyen tien
10/09/2024 5213.43990		200.000		457573.100924.172116.Ung ho dong bao bao lu, dong bao co len FT24254274189649
10/09/2024 5218.43945		500.000		746684.100924.172142.TRAN XUAN HA chuyen tien ung ho dong bao bi lu lut do bao Yagi
10/09/2024 5216.44735		300.000		604248.100924.172136.Nguoi ham mo ca si Bui Cong Nam ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5215.44755		50.000		602924.100924.172131.sinh vien xin ung ho dong bao chong bao
10/09/2024 5212.43986		300.000		569044.100924.172223.NGUYEN VAN TUAN UNG HO CUU TRO BAO YAGI-100924-17:21:40 569044
10/09/2024 5389.14790		50.000		020097040509101721452024IPSY043721.14790. 172145.Vietcombank:0011001932418:ung ho lu lut viet nam
10/09/2024 5214.44740		200.000		458074.100924.172121.NGUYEN DUONG DIEU MY gui nguoi dan anh huong bao yagi FT24254084443345
10/09/2024 5219.44827		300.000		460220.100924.172143.Ung ho dong bao vung bi lu lut FT24254609073702
10/09/2024 5189.15862		200.000		0200970422091017213420241GW9681736.1586 2.172127.CAO TUAN ANH ung ho dong bao lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.55975		500.000		MBVCB.6994927346.HOANG THI TAN TRANG chuyen tien ho tro dong bao lu lut do bao Yagi.CT tu 1037214937 HOANG THI TAN TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.44805		100.000		458273.100924.172123.NGUYEN THI HAI YEN chuyen FT24254572077534
10/09/2024 5189.15887		100.000		020097040509101721482024EAQJ043876.1588 7.172148.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI MINH HUONG chuyen tien ung ho mien bac than yeu
10/09/2024 5390.15892		69.388		020097042209101721352024AYWO400534.158 92.172148.Vo Yen Duy ung ho dong bao cac Tinh bi thiet hai do bao so 3 Yagi
10/09/2024 5388.15913		300.000		020097042209101721352024C9R1344006.15913 .172148.1 chut tam long den cho nhung nguoi kem may man hon chau
10/09/2024 5216.44728		500.000		568226.100924.172115.PHAM THI NHU QUYNH chuyen khoan-100924-17:21:16 568226
10/09/2024 5219.44807		500.000		458254.100924.172123.NGHIEM PHUONG CHI ung ho dong bao khac phuc hau qua thien tai FT24254481966636
10/09/2024 5218.44884		200.000		568459.100924.172229.NGUYEN TRONG KIM CHUYEN KHOAN-100924-17:21:23 568459
10/09/2024 5387.14882		200.000		0200970422091017213620241YYI744571.14882. 172129.NGO DIEP ANH UNG HO DONG BAO SAU BAO SO 3
10/09/2024 5218.44568		500.000		416925.100924.172140.BUI LE QUY chuyen khoan
10/09/2024 5078.73161		200.000		MBVCB.6994928505.LE QUYNH TRAM chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong boi con bao so 3.CT tu 0071001061674 LE QUYNH TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.44935		500.000		458121.100924.172121.Mien Bac co len FT24254307810176
10/09/2024 5219.44823		100.000		460241.100924.172143.Mong moi nguoi luon binh an FT24254680910131
10/09/2024 5218.44997		500.000		604678.100924.172142.Ung ho nguoi dan cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5218.44860		2.000.000		601137.100924.172109.BA LAN UNG HO KHAC PHUC SAU BAO SO 3
10/09/2024 5017.45177		999.999		603495.100924.172135.TRUONG BAO TRAN Chuyen tien ung ho dong bao anh huong bao Yagi
10/09/2024 5387.16023		100.000		020097042209101721382024QD85232093.16023 .172151.ung ho lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.15919		500.000		020097042209101721352024QPW8380566.1591 9.172149.DINH THI PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5218.45227		200.000		458412.100924.172125.NGUYEN THI KIM CHI chuyen FT24254152899701
10/09/2024 5240.56008		100.000		MBVCB.6994939018.PHAN PHUC HAU ho tro sau bao yagi.CT tu 0281000306832 PHAN PHUC HAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.56012		500.000		MBVCB.6994938697.Giui dong bao Mien Bac bi bao lu.CT tu 0491000076054 LUONG VAN VIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.16060		200.000		020097042209101721382024VYHH723843.1606 0.172151.DONG THI TAM chuyen tien da e ung ho lu lut a
10/09/2024 5390.14961		100.000		020097042209101721382024L4S9530018.14961. 172152.chut tam long ung ho lu lut a
10/09/2024 5219.46086		200.000		756490.100924.172150.Nguyen Viet Ha chuyen tien ung ho cuu tro lu lut
10/09/2024 5244.56013		110.000		MBVCB.6994929010.PHAM THI QUYNH TRANG chuyen tien.CT tu 1024054518 PHAM THI QUYNH TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.45256		500.000		460698.100924.172147.NGUYEN THI THANH HUYEN ung ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24254334396030
10/09/2024 5390.17015		500.000		0200970405091017215320244SZQ044253.17015 .172154.Vietcombank:0011001932418:Thanh Ngan xin dc ho tro cac co ba mien Bac
10/09/2024 5220.46130		30.000		755524.100924.172148.Do Phuong Nhi hoc sinh THPT Thanh Liem A Ha Nam ung ho mien cao bao lu
10/09/2024 5212.46146		200.000		460930.100924.172150.Cau mong MB khac phuc duoc hau qua thien tai FT24254002164552
10/09/2024 5217.45282		1.000.000		603807.100924.172141.TRAN VI LAN Chuyen tien
10/09/2024 5388.16178		100.000		020097042209101721412024ODXC723435.1617 8.172134.hi vong cac TP ba con som duoc cuu tro
10/09/2024 5390.16182		1.000.000		020097041509101721542024339u772872.16182. 172154.TIEMTHEUDEE ung ho bao Yagi
10/09/2024 5388.17041		100.000		020097042209101721412024I9CU835495.17041. 172154.NGUYEN HA VY ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi
10/09/2024 5388.17048		50.000		020097042209101721412024UTCK660226.1704 8.172154.NGUYEN VIET CHAU ANH chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.17062		20.000		020097042209101721422024M0CK170230.1706 2.172155.Ung ho cuu tro bao Yagi
10/09/2024 5213.46194		3.000		015592.100924.172151.NGUYEN NHAT THANH ung ho lu lut ha noi
10/09/2024 5388.17083		100.000		020097042209101721422024K6R4767342.17083 .172156.VU THANH CONG chuyen tien ung ho dong bao sau bao Yagi
10/09/2024 5213.46229		200.000		569524.100924.172157.NGUYEN THI PHUONG THAO chuyen khoan-100924-17:21:55 569524
10/09/2024 5209.45368		12.000		140187.100924.172128.VN
10/09/2024 5390.16265		50.000		020097042209101721422024X1S6956557.16265 .172156.NGUYEN PHUONG THAO ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi
10/09/2024 5218.45363		500.000		600049.100924.172106.TRAN THI THUY DUONG Chuyen tien
10/09/2024 5214.46246		100.000		458644.100924.172126.Ung ho dong bao gap bao lu FT24254931999680
10/09/2024 5389.17109		50.000		020097041509101721572024Ixil772952.17109.17 2157.BUI THI HONG NGOC gop chut tam long nho cung dong bao vuot qua kho khan a
10/09/2024 5213.45314		1.000.000		460943.100924.172150.Phong Upsale CONG TY TNHH CELENA ung ho nguoi dan vung bao yagi FT24254375095799
10/09/2024 5213.46288		50.000		461443.100924.172155.NGUYEN ANH TAM chuyen ung khac phuc bao so 3 FT24254137299389
10/09/2024 5243.56066		1.000.000		MBVCB.6994928930.ung ho dong bao bi thiet hai do bao yagi.CT tu 0091000559542 LE HOANG TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.17181		300.000		0200970422091017214520244580968659.17181. 172151.LE DOAN THIEN PHU chuyen tien ho tro bao lu mien Bac
10/09/2024 5387.16392		200.000		020097040509101721592024HSEW044655.1639 2.172139.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI HONG PHAN chuyen tien ho tro khac phuc sau bao so 3 yagi
10/09/2024 5213.46374		5.000.000		461181.100924.172152.NGO THANH NHA gui cuu tro dong bao thien tai lu lut Phia Bac. FT24254726409505
10/09/2024 5243.56085		1.000.000		MBVCB.6994929869.NGUYEN KIM LIEN-NDS chuyen tien khac phuc hau qua sau baoi.CT tu 0281000373365 NGUYEN KIM LIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.16470		500.000		020097042209101721472024VKFV610188.1647 0.172202.PHAM THI HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5213.45497		500.000		459646.100924.172137.HINO XIN CHIA SE KHO KHAN CUNG BA CON VUNG BAO LU FT24254552905514
10/09/2024 5244.56091		500.000		MBVCB.6994929564.Cuu ho bao lut.CT tu 1038319214 NGUYEN THI ANH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.42368		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 3461191.20240910.66513461191-0345908748_T oi yeu Viet Nam
10/09/2024 5216.46469		200.000		132430.100924.172158.DANG PHUC THIEN CHUYEN TIEN
10/09/2024 5212.46366		50.000		569526.100924.172156.DANG HOANG THONG CHUYEN TIEN UNG HO DONG BAO LU LUT-100924-17:21:56 569526
10/09/2024 5220.45578		100.000		604744.100924.172143.Ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5017.45581		100.000		459524.100924.172135.DUY ANH ung ho cuu tro bao lu FT24254467050193
10/09/2024 5218.46540		300.000		605223.100924.172149.Vhmath UNG HO KHAC PHUC HAU QUA YAGI
10/09/2024 5220.46480		50.000		757966.100924.172159.Ly Hong Nhung chuyen tien
10/09/2024 5161.42372		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 2466750.20240910.66512466750-0373843556_U ng ho dong bao vung bao lu
10/09/2024 5240.56119		100.000		MBVCB.6994940506.CAO THU TRANG ung ho dong bao bi anh huong boi bao so 3.CT tu 0451000453160 CAO THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.16602		100.000		020097042209101721492024TU46765046.16602 .172145.TRAN NU DAN VY chuyen tien
10/09/2024 5387.17353		100.000		020097042209101721502024XPI8730372.17353. 172145.TRINH MAI TRANG chuyen tien
10/09/2024 5217.46605		500.000		636027.100924.172203.ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5212.45626		200.000		755060.100924.172140.Doan Van Nguyen chuyen tien ung ho MB bao yagi
10/09/2024 5215.46574		100.000		461987.100924.172202.DO THANH NAM chuyen tien ung ho cac tinh anh huong bao lu. FT24254975357248
10/09/2024 5387.16362		100.000		02009704150910172159202474iq773237.16362. 172159.ung ho dong bao lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.17385		350.000		0200970422091017215120241FXR290653.17385 .172206.Mong mien Bac chan cung da mem co gang vuot qua
10/09/2024 5216.46436		300.000		461396.100924.172155.Mai Chi ung ho dong bao lu lut FT24254739330085
10/09/2024 5217.46608		300.000		461870.100924.172201.DAO THI QUYEN ung ho dong bao mien bac vuot qua bao lu FT24254491689996
10/09/2024 5220.45652		348.056		138741.100924.172204.NGUYEN THI THUONG chuyen tien
10/09/2024 5213.46661		100.000		602425.100924.172124.NGUYEN THI THANH THAO ung ho dong bao
10/09/2024 5241.56132		200.000		MBVCB.6994930103.TRIEU THI THU VAN ung ho dong bao vuot qua bao lu.CT tu 1041384541 TRIEU THI THU VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.46668		200.000		144148.100924.172204.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5214.45597		50.000		605687.100924.172157.mong mn vuot qua khoang thoi gian kho khan nay
10/09/2024 5189.17350		100.000		020097041509101722052024gPxd773712.17350. 172205.HOANG THI BICH NGOC quyen gop dong bao vung lu
10/09/2024 5241.56144		1.000.000		MBVCB.6994941214.Ung ho nguoi dan anh huong bao Yagi va lu lut.CT tu 1018308716 NGUYEN THI THANH HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.42422		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 3461603.20240910.66513461603-0327148797_U ng ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5218.46739		100.000		141475.100924.172139.hoai linh ung ho ba con
10/09/2024 5189.16766		50.000		020097042209101721572024WH28791210.1676 6.172149.NGUYEN THI KIM THANH chuyen tien con xin gui 1 chut tam long a mong tat ca moi nguoi binh an
10/09/2024 5216.46771		300.000		755940.100924.172141.Nguyen Huy Anh Hanoi ung ho ba con
10/09/2024 5388.16753		300.000		02009704220910172154202482AN825358.1675 3.172209.NGUYEN THI THU chuyen tien
10/09/2024 5390.16788		1.000.000		020097042209101721562024VE4F165488.16788 .172210.TA THI HUYEN TRANG chuyen tien
10/09/2024 5387.17481		300.000		02009704220910172156202440FU962075.17481 .172211.Page Chuyen LighterStar tu FC cua Ca si Nguyen Tran Trung Quan va GDST Denis Dang

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.17480		1.000.000		020097042209101721562024CY9X785437.1748 0.172211.NGUYEN VAN NGHIA ung ho dong bao
10/09/2024 5241.56163		2.000.000		MBVCB.6994925255.NGUYEN THI THU HUONG chuyen tien.CT tu 1045784417 NGUYEN THI THU HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.46810		100.000		459948.100924.172140.QUAN TRANG DAO ung ho ba con khac phuc hau qua bao Yagi FT24254539689066
10/09/2024 5240.56166		200.000		MBVCB.6994931022.NGUYEN THI HUONG ung ho ba con vung lu.CT tu 0221000020801 NGUYEN THI HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.56162		100.000		MBVCB.6994931351.co len a.CT tu 1044373124 VOONG THUC AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.46820		200.000		023713.100924.172158.NGUYEN THI LANH UNG HO BA CON VUNG LU KHAC PHUC HAU QUA
10/09/2024 5218.46774		500.000		462352.100924.172206.Chia se cung nhan dan anh huong boi bao lu FT24254699408544
10/09/2024 5189.16835		500.000		020097040509101722112024JYK6045408.16835 .172211.Vietcombank:0011001932418:LUONG VIET SON HA chuyen tien
10/09/2024 5189.16882		200.000		020097042209101721582024FBLH661490.1688 2.172212.LE HOANG HUNG ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3 Yagi
10/09/2024 5189.16866		200.000		0200970422091017215720242RQG962866.1686 6.172212.NGUYEN THI HONG NHUNG chuyen tien
10/09/2024 5189.16891		100.000		020097042209101721582024U8RA139026.1689 1.172212.BUI NGUYEN PHUONG VY ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5215.45809		100.000		462846.100924.172211.Hoang Thu Uyen ung ho dong bao bao lu FT24254039125380
10/09/2024 5213.46875		1.000.000		605571.100924.172155.Mai Le ung ho dong bao Mien Bac bi lu lut 2024
10/09/2024 5241.56184		500.000		MBVCB.6994941291.TRAN GIA KHANG chuyen tien.CT tu 1035973578 TRAN GIA KHANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.42461		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 3463111.20240910.66513463111-0908477636_P ham Hong Yen Nhi ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.46943		100.000		606919.100924.172159.NGUYEN HONG HANH Chuyen tien
10/09/2024 5209.46949		1.000.000		463031.100924.172212.LUONG HONG AI DUYEN chuyen FT24254477718588
10/09/2024 5242.56198		300.000		MBVCB.6994931455.CAO BAO TRAN chuyen tien.CT tu 0481000819423 CAO BAO TRAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.46963		500.000		462573.100924.172208.Ung ho dong bao mien Bac chiu bao lut FT24254500842508
10/09/2024 5212.46965		1.000.000		604582.100924.172140.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5217.47010		200.000		462864.100924.172211.Thuy An ung ho ba con lu lut FT24254108664273
10/09/2024 5389.16990		200.000		0200970422091017220120246A6P963373.16990 .172215.khac phuc bao so 3
10/09/2024 5244.56211		300.000		MBVCB.6994942431.TRAN NGUYEN NGOC DIEU chuyen tien cuu tro thiet hai cac tinh do bao Yagi.CT tu 0261003460457 TRAN NGUYEN NGOC DIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.18033		500.000		020097041509101722162024jxUP774582.18033. 172216.KIM ANH UNG HO DONG BAO ANH HUONG BAO YAGI
10/09/2024 5213.47044		100.000		460520.100924.172146.NGUYEN THI THUY chuyen FT24254600765839
10/09/2024 5390.18062		100.000		020097041509101722172024Mh33774388.1806 2.172217.LE TRAN ANH THU chuyen tien
10/09/2024 5189.18066		200.000		020097042209101722022024QOD8792424.1806 6.172217.ung ho bao yagi
10/09/2024 5240.56217		1.000.000		MBVCB.6994942554.CAO THI NGOC LY gui den nguoi dan vung bao lu.CT tu 0751000011495 CAO THI NGOC LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.45883		30.000		569998.100924.172211.TRAN VAN THAP CHUYEN UNG HO DONG BAO MIEN BAC CHIU ANH HUONG BAO YAGI-100924-17:22:11 569998
10/09/2024 5387.18094		100.000		0200970422091017220320241WC9730572.1809 4.172218.HA KHANH LINH ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5216.47106		500.000		608180.100924.172206.CHU THI HA ung ho ba con chong bao lu. Viet Nam toi oi, co len.
10/09/2024 5387.18129		100.000		020097040509101722192024Q8HU045938.1812 9.172210.Vietcombank:0011001932418:TRAN THI THUY LAN chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.47116		500.000		570093.100924.172319.NGUYEN THI HUYNH NHU CHUYEN KHOAN UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI-100924-17:22:13 570093
10/09/2024 5389.17720		1.000.000		0200970422091017220420243V4Z456000.17720 .172219.TRAN THI NGOC ANH Huong ve Mien Bac
10/09/2024 5387.18189		240.000		020097042209101722052024IXQW862053.1818 9.172220.CHU KHANH CHI chuyen tien
10/09/2024 5239.56240		300.000		MBVCB.6994930858.CHIA SE CUNG NGUOI DAN VUNG BAO, LU.CT tu 1015855499 PHAN THI THUY DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.48063		200.000		884368.100924.172220.xin ung ho dong bao
10/09/2024 5189.18205		100.000		020097042209101722062024HJ8W742634.1820 5.172200.TRAN TUAN PHONG chuyen tien
10/09/2024 5218.48037		30.000		525239.100924.172220.Nguyen Huong Tra chuyen tien tu Timo
10/09/2024 5387.17759		2.000.000		020097042209101722062024CA2T820035.1775 9.172221.TRAN LE BAO ANH chuyen tien ung ho mien Bac
10/09/2024 5388.17774		1.000.000		020097042209101722062024DQ2I658567.17774 .172221.NGUYEN DONG ANH chuyen tien
10/09/2024 5387.18250		100.000		02009704220910172206202438ST408808.18250. 172221.DO NGOC HOANG LAN
10/09/2024 5209.47237		300.000		607486.100924.172208.anh em sinh va loi ck
10/09/2024 5161.42477		142.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 3463917.20240910.66513463917-0384199904_T RAN THI CAM VI chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5242.56252		100.000		MBVCB.6994932592.huong ve mien Bac.CT tu 1030422202 TRAN THI LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.47210		10.000.000		462489.100924.172207.NGUYEN THI ANH DAO quyen gop dong bao viet nam lu lut FT24254840104484
10/09/2024 5241.56254		100.000		MBVCB.6994932382.NGUYEN THI THANH VAN chuyen tien.CT tu 1021276349 NGUYEN THI THANH VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.56253		200.000		MBVCB.6994931445.BUI THI THUY LINH chuyen tien ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 0281000575926 BUI THI THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.56256		1.000.000		MBVCB.6994943413.Ung ho khac phuc hau qua thien tai dong bao mien bac.CT tu 9328486299 TRAN NAM DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.48097		100.000		603863.100924.172142.co len dong bao
10/09/2024 5388.17783		100.000		02009704150910172222024t857774756.17783.172202.Thuan Hue ung ho dong bao thiet hai do bao so 3 YaGi
10/09/2024 5389.17809		200.000		020097042209101722072024IY2F750041.17809.172222.Ung ho cac tinh bi thiet hai do con bao yagi
10/09/2024 5214.47265		5.000.000		884308.100924.172219.Cuu tro dong bao than yeu
10/09/2024 5161.42562		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66513464529.20240910.66513464529-0903135506_D a mong cung nguoi dan mien Bac vuot qua kho khan a
10/09/2024 5389.17841		20.000		020097042209101722082024SRPV929009.17841.172215.Chau la hoc sinh nen ko co nhieu de ung ho a
10/09/2024 5244.56260		1.000.000		MBVCB.6994943094.DO NGOC THIEN HUONG .CT tu 0111000352092 DO NGOC THIEN HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.18360		500.000		02009704220910172209202400DL955551.18360.172224.NGUYEN THI Y NHI ung ho ng dan mien bac
10/09/2024 5078.73480		50.000		MBVCB.6994931801.DINH THI HAI ANH chuyen tien.CT tu 1036027317 DINH THI HAI ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.42570		15.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66512900750.20240910.66512900750-0971425141_N GUYEN MINH THIEN chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5387.18357		500.000		020097041509101722242024kWBT775117.18357.172224.PhuongLinh34 HD ungho khacphuc baoYagi
10/09/2024 5390.18382		200.000		020097041509101722242024RLFz774851.18382.172225.Xin danh chut tam long gui den ba con. Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5239.56282		150.000		MBVCB.6994943328.ung ho ba con vung lu lut.CT tu 1033486417 NGUYEN VAN LUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.48151		200.000		463846.100924.172220.DO THU TRANG chuyen FT24254720331862

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.47364		121.222		570313.100924.172323.BAN HEE SOO UNG HO DONG BAO VUOT BAO-100924-17:22:22 570313
10/09/2024 5017.47398		500.000		461293.100924.172153.NGUYEN LAN VY - ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi FT24254075611327
10/09/2024 5216.47377		500.000		785031.100924.172149.PHAN THI MY LINH CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.47354		200.000		883658.100924.172200.Ung ho dong bao mien Bac chong lu
10/09/2024 5220.47405		300.000		760263.100924.172222.Hanna cf- ung ho bao lu
10/09/2024 5388.18465		500.000		020097042209101722122024XSFB243014.1846 5.172227.NGUYEN THI HA MY chuyen tien
10/09/2024 5161.42573		2.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 3464043.20240910.66513464043-0336103470_N GUYEN TRA MY chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5239.56294		1.000.000		MBVCB.6994932929.Quynh Mai ck cuu tro lu lut.CT tu 0071001356450 NGUYEN THI QUYNH MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.56294		3.000.000		MBVCB.6994932976.cong ty Wonder land.CT tu 1012663922 LAM SY NHUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.47420		200.000		464129.100924.172223.DANG MINH PHUONG chuyen ung ho dong bao cac tinh mien bac bi thiet hai do lu lut FT24254160057376
10/09/2024 5241.56293		200.000		MBVCB.6994944327.DAO THI MINH TUYET.CT tu 9385446680 DAO THI MINH TUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.48206		100.000		464018.100924.172222.TO MINH BAO QUYEN ung ho FT24254498103558
10/09/2024 5214.47423		500.000		883602.100924.172158.LE NA chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5219.47485		200.000		461697.100924.172159.GIANG NGHI ung ho Thai Nguyen FT24254975357005
10/09/2024 5161.42557		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 3465047.20240910.66513465047-0977605722_D UONG KHANH LY ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5161.42589		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 3464988.20240910.66513464988-0839321789_P HAM DUC LUONG chuyen tien qua MoMo

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.47507		50.000		461893.100924.172201.NGUYEN CHI KHUE ung ho dong bao mien bac FT24254718887182
10/09/2024 5244.56316		100.000		MBVCB.6994933229.Chuc dong bao suc khoe.CT tu 9399434858 NGUYEN HAI DANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.19022		1.000.000		020097042209101722152024IR0I504442.19022.172230.NGUYEN THANH HUONG chuyen tien
10/09/2024 5389.18554		100.000		0200970422091017221420242WQC628179.18554.172229.ung ho dong bao
10/09/2024 5217.47566		6.000		019159.100924.172227.TRUONG DUY KHOI ho tro cac ba con vung bao
10/09/2024 5241.56319		1.000.000		MBVCB.6994943134.mot chut tam long ung ho mien bac.CT tu 1026139651 TRAN THI KHANH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.48093		300.000		463476.100924.172217.PHAM THI DUONG chuyen ung ho dong bao vuot bao Yagi FT24254467052360
10/09/2024 5389.19033		1.000.000		020097042209101722152024BHQW661254.19033.172231.Ho tro thiet hai do bao lu Yagi
10/09/2024 5217.47607		50.000		606684.100924.172156.Mai Anh ho tro nguoi dan vung bao
10/09/2024 5241.56327		1.000.000		MBVCB.6994932268.Nguyen Linh An ung ho dong bao cac tinh chiu thiet hai bao Yagi.CT tu 1020807544 PHAM THI HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.18624		300.000		020097042209101722152024ZVD6923709.18624.172231.ho tro bao lut
10/09/2024 5017.47604		50.000		883683.100924.172204.Toi Ung ho lu lut
10/09/2024 5388.19048		200.000		020097042209101722152024BUU9252359.19048.172231.Le Thanh Tam ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5220.48279		1.000.000		605177.100924.172148.Ung ho thiet hai do bao so 3 YaGi
10/09/2024 5209.47582		500.000		377463.100924.172227.HUYNH THI QUE ANH chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5388.19038		65.000		020097042209101722152024F64R591459.19038.172222.TRAN XUAN TIEN chuyen tien
10/09/2024 5390.19013		500.000		020097042209101722142024LB10687381.19013.172230.DINH CONG HOANG TUAN chuyen tien ho tro dong bao lu lut 2024
10/09/2024 5389.19064		50.000		020097042209101722162024BZXU102740.19064.172232.TA KHAI MINH chuyen tien



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.56331		300.000		MBVCB.6994944400.LE TUONG VAN chuyen tien.CT tu 0561000512833 LE TUONG VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.56332		200.000		MBVCB.6994933253.ung ho dong bao bao lu.CT tu 1033968976 LUONG THUY NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.56333		300.000		MBVCB.6994943494.PHAN THI YEN KHOA chuyen tien ho tro Mien Bac do bao lu nghieng trong.CT tu 0111000276589 PHAN THI YEN KHOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.18771		500.000		020097042209101722192024FBHU809430.1877 1.172234.Ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5241.56358		1.000.000		MBVCB.6994944805.TRAN THI THU THUY chuyen tien.CT tu 0071001107305 TRAN THI THU THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.56359		100.000		MBVCB.6994934213.NGUYEN THI PHUONG ANH chuyen tien.CT tu 1014829682 NGUYEN THI PHUONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.48415		200.000		464729.100924.172230.Son va Duong UHvunglu, cua it long nhieu FT24254618601052
10/09/2024 5390.18823		200.000		020097040509101722352024DCY5046949.1882 3.172235.Vietcombank:0011001932418:ung ho lu lut mien bac
10/09/2024 5388.19161		200.000		020097042209101722202024MKEI173364.1916 1.172236.LE THI HOAI chuyen tien
10/09/2024 5017.48453		100.000		758442.100924.172207.Tran Thu Huyen chuyen tien
10/09/2024 5209.47870		210.000		465420.100924.172237.Chia se voi dong bao vung lu FT24254753691628
10/09/2024 5389.18863		50.000		0200970422091017222120244N4N307395.18863 .172236.Lop MC03302 Melbourne Polytechnic Viet Nam ung ho bao lu mien Bac
10/09/2024 5388.18932		25.000.000		020097041509101722382024DKEq775824.1893 2.172238.nha khoa Adora Bien Hoa ung ho dong bao bi thiet hai do bao YAGI
10/09/2024 5240.56385		500.000		MBVCB.6994945179.ung ho bao yagi .CT tu 9888000163 BUI DUC THANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.47817		100.000		761884.100924.172232.Ung ho dong bao lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.56396		500.000		MBVCB.6994934586.TRAN THI THANH DAO ung ho dong bao mien bac.CT tu 0511000485849 TRAN THI THANH DAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.47983		1.000.000		465674.100924.172240.Gia dinh ob BINH TUYEN chuyen ung ho dong bao mien bac vuot qua lu lut FT24254050018426
10/09/2024 5213.48583		200.000		611011.100924.172229.TRAN QUANG DU ung ho dong bao
10/09/2024 5215.48608		50.000		607176.100924.172203.Tam long nho a
10/09/2024 5245.56404		500.000		MBVCB.6994931432.Ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi.CT tu 1047012445 LE THUY QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.48576		1.000.000		465478.100924.172237.Chia se cung dong bao trong bao lu FT24254284331564
10/09/2024 5389.20058		200.000		0200970415091017224020243O66776223.20058. 172221.NGUYEN NGOC KIM NGAN chuyen tien
10/09/2024 5219.48638		100.000		465810.100924.172241.Ung ho ba con mien Bac FT24254500410362
10/09/2024 5215.49026		100.000		465680.100924.172240.Fan dien vien DUY KHANH ung ho dong bao khac phuc thien tai mien bac co len FT24254089660830
10/09/2024 5161.42655		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 2984861.20240910.66512984861-0383810286_N GUYEN THI PHUONG quyen gop dong hanh trong dot bao Yagi
10/09/2024 5017.49056		50.000		611197.100924.172231.DINH NGUYEN KHANH NGOC Chuyen tien giup do dong bao
10/09/2024 5209.48651		200.000		465687.100924.172240.Ung ho dong bao mien bac FT24254739333506
10/09/2024 5388.20111		1.000.000		020097041509101722422024BXah776290.20111 .172243.Ung ho dong bao mien Bac bao yagi
10/09/2024 5244.56419		300.000		MBVCB.6994945707.NGUYEN THANH CONG chuyen tien ung ho.CT tu 0351001066129 NGUYEN THANH CONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.42659		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 2994400.20240910.66512994400-0908590422_N GUYEN NGOC HOANG HUY ung ho dong bao khac phuc hau qua bao lu
10/09/2024 5209.49084		200.000		759897.100924.172215.Nguyen Thi Van Anh ung ho dong bao ah bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.48619		100.000		611333.100924.172233.Gop mot chut tam long den ba con mien Bac
10/09/2024 5219.48632		1.092.021		611135.100924.172231.Dinh Hung va Luong Minh
10/09/2024 5214.48688		20.000		885182.100924.172243.PHI THI THUY DUNG chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5189.20201		200.000		0200970422091017223020244N4U480829.20201.172245.NGUYEN VAN QUYET ung ho dong bao bi lu lut boi con bao so 3
10/09/2024 5218.49192		10.000		597795.100924.172217.LE THANH LUAN Chuyen tien
10/09/2024 5390.20262		100.000		020097042209101722312024MB0D326039.2026 2.172246.Mong dong bao tat ca binh an Dang va Nha nuoc nhan dan dong long vuot qua bao lu
10/09/2024 5389.20278		28.197		020097042209101722322024DPFX313588.2027 8.172246.BUI THI VAN chuyen tien
10/09/2024 5217.48743		50.000		885239.100924.172245.Cao Thi Quynh Chi QH2021S SP Toan ung ho cac tinh bi thiet hai bao YAGI
10/09/2024 5189.20312		500.000		020097042209101722312024ISP2327258.20312. 172247.PHAM HOANG NHAN chuyen tien quyen gop giup do ba con vung bao lu
10/09/2024 5218.48722		50.000		463271.100924.172215.TRAN TRA MY ung ho dong bao bi anh huong bao yagi FT24254828400512
10/09/2024 5389.20316		1.000.000		020097041509101722472024Qzp9776647.20316. 172247.LE PHUONG THUY TIEN chuyen tien ung ho mien Bac bao lu.
10/09/2024 5242.56452		170.000		MBVCB.6994945769.Ba che cua it long nhieu hy vong mn binh an.CT tu 1035979212 DO GIA HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.49298		300.000		463584.100924.172218.Chuyen tien ung ho FT24254578863369
10/09/2024 5244.56468		100.000		MBVCB.6994946244.NGUYEN HUYNH TRUC VY chuyen tien.CT tu 1039825230 NGUYEN HUYNH TRUC VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.20397		300.000		0200970415091017224920247Qkv776704.20397 .172249.PHAN THI THANH VAN chuyen tien
10/09/2024 5017.49342		500.000		466388.100924.172246.Ung ho khac phuc bao lu FT24254709141390
10/09/2024 5388.20400		2.000.000		020097041509101722492024udKc777064.20400 .172249.Mong moi nguoi binh an

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.19546		1.000.000		020097042209101722352024MXPF971990.1954 6.172250.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5241.56482		300.000		MBVCB.6994934863.mau do da vang toi la nguoi Viet Nam, co len dong bao toi oi.CT tu 0561000499822 VU THI MINH CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.48798		150.000		525358.100924.172247.Gia dinh be Huan Phong ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5213.48834		300.000		466383.100924.172246.Chia se cung dong bao khac phuc hau qua bao Yagi FT24254510044634
10/09/2024 5215.49385		50.000		613142.100924.172246.chuyen tien
10/09/2024 5078.73723		200.000		MBVCB.6994946307.uh khac phuc bao so 3.CT tu 0871004181144 MAI THI THU HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.48841		2.000.000		463906.100924.172221.Quyen gop bao lu FT24254992218801
10/09/2024 5212.49420		10.000		599074.100924.172249.LAM PHI PHUNG chuyen tien
10/09/2024 5189.20480		100.000		020097042209101722362024C9N6890171.20480 .172251.Ung ho dong bao bi anh huong boi bao lu
10/09/2024 5240.56491		300.000		MBVCB.6994935042.VU THI NGOC TRANG chuyen tien ung ho khac phuc bao yagi.CT tu 0381000441086 VU THI NGOC TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.49434		50.000		608373.100924.172211.chuyen tien
10/09/2024 5387.20525		50.000		02009704220910172236202475JP473740.20525. 172243.chau k co nh chau ung ho Dong bao Viet a
10/09/2024 5212.49464		50.000		610973.100924.172242.LE VAN KHANH gui nhan dan vung thien tai
10/09/2024 5215.49466		50.000		466653.100924.172249.Ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao YAGI FT24254717904479
10/09/2024 5245.56503		100.000		MBVCB.6994947364.NGUYEN THU HA chuyen tien.CT tu 0071001325391 NGUYEN THU HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.20524		200.000		02009704220910172238202473U4475679.20524. 172232.BUI THI HIEN ung ho dong bao
10/09/2024 5161.42713		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 3467804.20240910.66513467804-0973225635_N GUYEN HA VY ung ho dong bao cac tinh thiet hai sau bao so 3

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.20581		50.000		0200970422091017223920249JKP612483.20581. 172233.DO THI THU chia se chut kho khan voi mn. Mong mn deu binh an
10/09/2024 5212.49498		111.345		570408.100924.172226.THUONG GUI BA CON PHIA BAC-100924-17:22:25 570408
10/09/2024 5390.20570		20.000		020097042209101722382024D2F6636517.20570 .172253.PHAM PHUONG ANH HO TRO KHAC PHUC HAU QUA SAU BAO
10/09/2024 5209.48977		1.000.000		570502.100924.172228.NONG THI DIEU LINH UNG HO BAO LU-100924-17:22:28 570502
10/09/2024 5241.56534		20.000		MBVCB.6994955815.unghodongbao.CT tu 1047815102 PHAM THI THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.49611		200.000		608604.100924.172215.NGUYEN TRUONG GIANG Chuyen tien
10/09/2024 5387.20708		100.000		020097042209101722422024N48T396222.20708 .172248.LUONG XUAN HUY chuyen tien ung ho nguoi dan bao lu
10/09/2024 5189.19733		50.000		020097042209101722422024N5T6356958.19733 .172257.TRAN KHANH LINH chuyen tien
10/09/2024 5244.56551		50.000		MBVCB.6994956418.NGUYEN THI HUYNH NHU ung ho dong bao - co it gop it.CT tu 1047620803 NGUYEN THI HUYNH NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.20743		200.000		02009704150910172257202455xi776958.20743.1 72257.HUYNH THI QUE TRAN ung ho dong bao thiet hai do bao so 3 Yagi
10/09/2024 5245.56553		300.000		MBVCB.6994956767.NGUYEN THI MINH CHAU chuyen tien.CT tu 1037202767 NGUYEN THI MINH CHAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.42736		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 2901665.20240910.66512901665-0896228582_C uu tro thien tai
10/09/2024 5218.50104		100.000		571324.100924.172253.NGUYEN THI THANH TRUC chuyen khoan-100924-17:22:54 571324
10/09/2024 5209.49774		1.000.000		612109.100924.172244.ung ho dong bao lu lut mien bac
10/09/2024 5244.56566		500.000		MBVCB.6994947847.DO THI THU HA chuyen tien.CT tu 0071003725906 DO THI THU HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.20667		200.000		02009704220910172240202465GZ348347.20667 .172235.Chung tay gop suc cho dong bao lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.19791		250.000		0200970422091017224420240X2G684087.19791 .172251.Cau nguyen cho dong bao ta duoc Binh an
10/09/2024 5387.20849		100.000		020097040509101722592024GVJQ048559.20849 .172300.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI CUC ung ho dong bao Mien Bac
10/09/2024 5243.56576		200.000		MBVCB.6994947870.ung ho dong bao mien bac bao lu.CT tu 0491000401340 NGUYEN TRUONG DOANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.49836		200.000		571505.100924.172343.DE TU THAY THICH PHAP HOA UNG DONG BAO MIEN BAC-100924-17:23:00 571505
10/09/2024 5189.19839		10.000		020097040509101723002024RK7W048634.1983 9.172253.Vietcombank:0011001932418:TRAN HUU QUYET chuyen tien
10/09/2024 5220.49837		100.000		571476.100924.172259.NGUYEN MINH HIEN UNG HO-100924-17:22:59 571476
10/09/2024 5242.56582		100.000		MBVCB.6994956606.UNG HO DONG BAO.CT tu 1014032959 TRAN DANH NHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.49865		500.000		147893.100924.172236.Thao Nguyen Wedding ung ho bao lu
10/09/2024 5214.50211		200.000		465119.100924.172234.Ung ho FT24254147011820
10/09/2024 5017.50232		150.000		761444.100924.172239.ung ho dong bao mong moi nguoi binh an (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5389.21078		50.000		020097042209101722512024LZW6996236.2107 8.172306.Ung ho dong bao chiu anh huong cua lu va bao
10/09/2024 5161.42793		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 3601252.20240910.66513601252-0778046213_H oang Anh chuyen tien ung ho sau bao so 3
10/09/2024 5212.49949		1.000.000		467894.100924.172301.KPT ung ho khac phuc bao lu yagi FT24254858255382
10/09/2024 5212.50255		1.000.000		571585.100924.172302.GIA DINH VAN KHANH QUYEN GOP HO TRO DONG BAO BI BAO LUT-100924-17:23:01 571585
10/09/2024 5189.19962		1.000.000		020097040509101723052024GTRV048976.1996 2.172306.Vietcombank:0011001932418:LE THI THUY chuyen tien
10/09/2024 5212.50265		50.000		467903.100924.172301.Ung ho dong bao FT24254304381360
10/09/2024 5243.56617		20.000		MBVCB.6994958269.PHAN THI VIET HUONG chuyen tien ung ho mien bac.CT tu 1036402957 PHAN THI VIET HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.56619		100.000		MBVCB.6994957144.xin gop phan nho cung ca nuoc khac phuc hau qua thien tai.CT tu 1049038293 NGUYEN SY KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.21086		1.000.000		020097042209101722502024L917680970.21086. 172246.UNG HO DONG BAO MIEN NUI PHIA BAC
10/09/2024 5245.56621		50.000		MBVCB.6994957976.cuu tro moi nguoi bao Yagi .CT tu 1027433713 LAM NGUYEN TUONG VI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.50296		500.000		612188.100924.172245.DANG THI TRANG Chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5215.50283		300.000		468016.100924.172302.TONG VAN QUANG chuyen FT24254739335119
10/09/2024 5242.56624		100.000		MBVCB.6994948498.HOANG ANH TUAN chuyen tien.CT tu 0931004180787 HOANG ANH TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.73875		200.000		MBVCB.6994958096.TRAN NU MI NA chuyen tien cuu tro dong bao mua lu lut.CT tu 1036336086 TRAN NU MI NA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.49987		200.000		761421.100924.172239.Con muon ho tro moi nguoi mot chut a, tuy khong nhieu nhung la tam long cua con mong dong bao vuot qua kho khan
10/09/2024 5245.56625		50.000		MBVCB.6994948211.Huong ve dong bao vung lu. Mong moi nguoi binh an.CT tu 1018465650 TRAN THI THANH THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.51047		1.000.000		762380.100924.172242.Ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5219.50331		500.000		765700.100924.172304.NGUYEN TAN LOC chuyen tien cuu tro dong bao phia Bac
10/09/2024 5242.56634		200.000		MBVCB.6994958324.VU LONG NHU VY chuyen tien.CT tu 0481000904249 VU LONG NHU VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.51077		1.100.000		613516.100924.172254.Dong Bao oi co len nhe
10/09/2024 5213.51088		300.000		613531.100924.172254.BUI THUC ANH Chuyen tien
10/09/2024 5212.51091		100.000		331338.100924.172304.NGUYEN DUC QUYET chuyen tien
10/09/2024 5387.21220		17.000		020097041509101723092024erLP778229.21220. 172309.mong mng vuot qua kho khan

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.73889		20.000		MBVCB.6994957864.co len moi nguoi.CT tu 1041008191 NGUYEN HAI DANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.51040		200.000		465609.100924.172239.VU KHAC CUONG chuyen FT24254102291495
10/09/2024 5242.56643		50.000		MBVCB.6994958156.LE THI HA mot chut tam long gui den nguoi dan vung bao lu.CT tu 0341007078542 LE THI HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.21261		500.000		020097041509101723092024Q1Pr777833.21261.172310.ung ho dong bao bi bao yagi
10/09/2024 5388.22057		300.000		020097041509101723092024WbhG777818.22057.172309.NGUYEN THI KIM THUY ung ho ba con bi lu. mong moi ng binh an
10/09/2024 5244.56645		200.000		MBVCB.6994948876.cua it long nhieu mong cho tat ca nguoi dan duoc binh an.CT tu 9868447878 DO VAN DUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.51163		100.000		468673.100924.172308.NGUYEN THI ANH DAO ung ho cuu tro a FT24254490181630
10/09/2024 5017.51152		500.000		468532.100924.172307.PHAN THU HUE chuyen FT24254104423803
10/09/2024 5218.50410		200.000		611363.100924.172234.ung ho nguoi dan vung bao lu
10/09/2024 5213.50388		100.000		611248.100924.172232.TRINH THIEN HOANG Chuyen tien
10/09/2024 5218.51162		3.000.000		468487.100924.172307.Chung suc ung ho cung dong bao ca Nuoc khac phuc bao Yagi FT24254498106976
10/09/2024 5387.21323		50.000		020097042209101722552024MSOT755234.21323.172311.PHAM DAC TU chuyen tien
10/09/2024 5240.56669		200.000		MBVCB.6994958615.NGUYEN THANH DAT UNG HO CUU TRO NGUOI DAN VUNG BAO.CT tu 0331000423009 NGUYEN THANH DAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.50453		100.000		468392.100924.172306.Mong dong bao ta luon binh an FT24254208793971
10/09/2024 5216.50433		500.000		468757.100924.172309.Tran Kim Dung ung ho dong bao bao lut mong mn binh an FT24254147014414
10/09/2024 5220.51302		300.000		571886.100924.172313.UNG HO KHAC PHUC HAU QUA SAU BAO YAGI-100924-17:23:13 571886
10/09/2024 5218.51325		1.356.237		468813.100924.172310.TIEU TUAN TAI chuyen FT24254028272147



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.21416		500.000		020097042209101722572024T7RB838412.21416 .172253.BUI THI HONG NHUNG chuyen tien
10/09/2024 5390.21499		500.000		0200970422091017225820241HGN311992.2149 9.172255.nguoi con thai nguyen ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5212.51360		100.000		615112.100924.172306.Mong moi nguoi binh an a
10/09/2024 5219.50538		500.000		469189.100924.172313.DIEM ung ho bao bao Yagi FT24254026819346
10/09/2024 5217.51391		50.000		886227.100924.172316.Autovietnam ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5387.21560		200.000		020097040509101723162024LP3M049632.2156 0.172256.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI MINH HIEN chuyen tien ung ho dong bao bi bao Yagi
10/09/2024 5216.51406		200.000		579488.100924.172313.Cafe oi ung ho
10/09/2024 5243.56703		1.000.000		MBVCB.6994934064.Sakurabook Store ung ho nguoi dan vung lu. Mong binh an den moi nguoi, moi nha!.CT tu 1027340659 DINH THI THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.56706		200.000		MBVCB.6994949813.LUONG THI HIEN chuyen tien.CT tu 0901000093136 LUONG THI HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.21620		300.000		020097042209101723032024KHC5115809.2162 0.172318.Ung ho dong bao sau bao
10/09/2024 5189.21607		100.000		02009704050910172316202443YM049662.2160 7.172257.Vietcombank:0011001932418:NJAN RJANG LEE BYAN ung ho cho moi nguoi cung chung tay vuot qua ho khan
10/09/2024 5245.56723		500.000		MBVCB.6994949592.NGUYEN THI THUY TUYEN ung ho khac phuc bao so 3 yagi.CT tu 0491000157618 NGUYEN THI THUY TUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.22249		50.000		020097042209101723022024DDIB692200.22249 .172316.cua it long nhieu ung ho ba con mua lu
10/09/2024 5388.21708		200.000		02009704220910172308202415ME213991.2170 8.172320.Hy vong dong bao se duoc an toan
10/09/2024 5213.51458		2.000.000		469562.100924.172317.Ung ho khac phuc bao lu FT24254687852107
10/09/2024 5390.22400		20.000		020097042209101723082024YORX821923.2240 0.172312.Con la hoc sinh nen chi co cua it long nhieu. Mong mn deu binh an vuot qua mua lu nay a

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.51511		100.000		469694.100924.172319.Ung ho nguoi dan vung bao lut FT24254518482887
10/09/2024 5239.56734		500.000		MBVCB.6994958516.Nguyen Thi Ngoc Thao ung ho cho dong bao vung lu lut mien bac.CT tu 0651000816883 HUYNH BA DUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.50706		2.000.000		469532.100924.172317.PHUNG NGUYEN HONG PHUONG chuyen tien ung ho dong bao vung lu mien Bac FT24254753694634
10/09/2024 5215.50704		500.000		469547.100924.172317.TRAN VAN LUU FT24254019129838
10/09/2024 5189.21754		100.000		020097041509101723212024fkww778697.21754. 172321.NGUYEN TRIEU KHANG Ung ho khac phuc Bao so 3
10/09/2024 5244.56750		1.000.000		MBVCB.6994960179.Ung ho ba con mien Bac.CT tu 9898123244 NGUYEN THI HOANG LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.50696		200.000		766410.100924.172316.Ung ho dong bao do con bao Yagi
10/09/2024 5209.50692		200.000		613158.100924.172246.LE THAO VAN Chuyen tien
10/09/2024 5220.51626		300.000		466710.100924.172249.Ho tro dong bao lu lut FT24254539693350
10/09/2024 5220.51468		39.000		766297.100924.172314.Chut long thanh gui gam dong bao trong con lu
10/09/2024 5388.22463		2.000.000		020097042209101723082024WBEP267011.2246 3.172323.ung ho dong bao bao lut
10/09/2024 5240.56757		200.000		MBVCB.6994949819.DO THI HOAN HAU chuyen tien gop suc nho ho tro mien bac.CT tu 1043255143 DO THI HOAN HAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.56760		100.000		MBVCB.6994960186.CHAU QUY PHUC chuyen tien ung ho.CT tu 0271000985938 CHAU QUY PHUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.50776		1.280.000		766980.100924.172321.Ung ho thien tai
10/09/2024 5215.51666		1.234.567		469873.100924.172320.NGUYEN VIET HOANG FT24254902307222
10/09/2024 5389.21881		500.000		020097041509101723242024CLUV779280.2188 1.172324.quyen gop ung ho dong bao
10/09/2024 5213.51725		300.000		469882.100924.172320.NGUYEN THI MAI ung ho dong bao khac phuc hau qua thien tai FT24254500412288
10/09/2024 5214.51744		500.000		525533.100924.172325.Nguyen Thi Bich Tram chuyen tien tu Timo

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.51608		500.000		280557.100924.172249.NGUYEN THI HOANG NGOC chuyen tien
10/09/2024 5388.22455		50.000		020097041509101723222024vuXi779200.22455. 172322.con xin ung ho vung tren chut long thanh a
10/09/2024 5388.22569		50.000		020097042209101723132024MOH1525981.2256 9.172306.NGUYEN NGAN ANH chuyen tien
10/09/2024 5212.50928		50.000		612189.100924.172245.NGUYEN MINH KHANG Chuyen tien
10/09/2024 5390.22609		100.000		020097042209101723142024CI0T896453.22609. 172328.ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5214.51858		100.000		467974.100924.172302.NGUYEN KHANH LINH chuyen FT24254492038638
10/09/2024 5245.56798		1.000.000		MBVCB.6994950132.ung ho dong bao anh huong lu lut yagi.CT tu 1032910735 DO THI LIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.21895		100.000		020097042209101723112024K364959187.21895. 172305.Ung ho dong bao do con bao so 3
10/09/2024 5212.50961		500.000		616456.100924.172315.BUI MY THUAN UNG HO LU LUT SAU BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5017.51914		200.000		615757.100924.172321.LE THAO VAN Chuyen tien
10/09/2024 5212.50894		1.000.000		378207.100924.172326.ly quang hung ung ho thiet hai bao yagi
10/09/2024 5242.56810		300.000		MBVCB.6994946594.Gop phan nho, mong binh an toi moi nguoi vung lu..CT tu 1037807777 TRAN DUY HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.23084		100.000		020097041509101723302024k8kz779504.23084. 172310.NGUYEN THI NGOC THU Chuyen tien
10/09/2024 5209.50997		350.000		470398.100924.172325.MAI THACH DOAN chuyen FT24254635375976
10/09/2024 5212.51942		70.000		470835.100924.172329.DANG THI KHOA chuyen FT24254518483606
10/09/2024 5239.56816		100.000		MBVCB.6994959866.con gui tam long nho chuc nguoi dan mien Bac binh an .CT tu 1017265449 PHAM THI MINH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.51962		7.000.000		470950.100924.172330.Ung ho mien bac vuot kho khan sau lu FT24254228102585
10/09/2024 5209.52066		100.000		467509.100924.172258.Ung ho dong bao a FT24254020749608

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.22602		500.000		020097041509101723282024RUmg779406.2260 2.172328.LE THI YEN ung ho ba con vung lu lut
10/09/2024 5390.23151		300.000		020097041509101723322024gPW779563.2315 1.172311.ung ho nguoi dan
10/09/2024 5389.23167		2.000.000		020097042209101723172024KLFB204762.2316 7.172332.HA NHU NGOC ung ho khac phuc con bao so 3 yagi
10/09/2024 5245.56826		100.000		MBVCB.6994951537.Xin chia se kho khan sau bao Yagi..CT tu 1027348081 NGO THI LY NA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.56827		5.000		MBVCB.6994949534.TRINH MINH THAO chuyen tien em fan anh Jack 97.CT tu 1045013778 TRINH MINH THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.42946		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 3604480.20240910.66513604480-0866659654_u ng ho dong bao bao Yagi
10/09/2024 5215.52081		500.000		471025.100924.172331.Ung ho dong bao chiu anh huong cua bao lu FT24254353090962
10/09/2024 5161.42957		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 3102804.20240910.66513102804-0974295001_N GO XUAN TRUONG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5387.22793		500.000		020097040509101723332024395M050810.22793 .172334.Vietcombank:0011001932418:gop suc chia se dong bao khac phuc bao lu
10/09/2024 5078.74129		300.000		MBVCB.6994961128.NGUYEN THI LAM OANH chuyen tien.CT tu 1040580733 NGUYEN THI LAM OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.53100		500.000		468617.100924.172308.VU THI DUNG gop chut tam long ung ho db lu lut Niem Bac FT24254707092495
10/09/2024 5216.52140		500.000		612906.100924.172254.MECDANCECREW ung ho dong bao cac tinh, thanh pho bi thiet hai do con bao so 3 YAGI
10/09/2024 5244.56856		500.000		MBVCB.6994961182.LE HONG NHUNG chuyen tien.CT tu 0691000436736 LE HONG NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.52085		1.000.000		471062.100924.172332.Ung ho bao lut FT24254570047205
10/09/2024 5219.52217		200.000		471245.100924.172334.NGUYEN THI THU HUYEN chuyen FT24254491695980

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.56865		10.000.000		MBVCB.6994962102.Thanh vien cua Cong Dong Nha Khoa Hoc.CT tu 9889443107 HUYNH HUU TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.22858		50.000		020097041509101723352024ZRGi779707.22858.172327.cuu tro dong bao bao lut
10/09/2024 5017.53150		160.196		075559.100924.172328.Mai Lien ung ho dong bao cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5189.22907		500.000		0200970415091017233720242qVO779763.22907.172337.HoangKien khacphuchauquabao Yagi
10/09/2024 5209.53141		500.000		471465.100924.172336.DO DIEU LINH dong bao vung bao lu FT24254301003385
10/09/2024 5215.52248		500.000		885865.100924.172304.Ung ho cac tinh bi thiet hai boi bao Yagi
10/09/2024 5388.23316		100.000		02009704220910172322202423MD637548.23316.172337.NGUYEN HUYNH MINH THU chuyen tien ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5214.53131		200.000		612777.100924.172253.LE THI HONG HANH ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5078.74160		100.000		MBVCB.6994962141.LE HOANG VIET ung ho.CT tu 1018033662 LE HOANG VIET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.52266		20.000		572721.100924.172338.CUA IT LONG NHIEU-100924-17:23:37 572721
10/09/2024 5390.22772		100.000		020097041509101723332024cfFG779607.22772.172324.Vc Nghia Anh ung ho ba con vung lu Mien Bac khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5389.22923		100.000		020097042209101723232024AIQO272799.22923.172338.NGUYEN MAI HUONG chuyen tien
10/09/2024 5389.23407		500.000		020097042209101723252024SRD9464149.23407.172339.DANG THI HIEN chuyen tien htr khac phuc bao yagi
10/09/2024 5078.74171		200.000		MBVCB.6994950568.TRINH HONG TUOI chuyen tien.CT tu 1029874151 TRINH HONG TUOI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.22976		50.000		0200970405091017233920249715051201.22976.172339.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN THAO QUYNH chuyen tien chung tay gop suc vi mot VN tuoi dep
10/09/2024 5017.52320		50.000		619044.100924.172334.ung ho cuu tro dong bao bao lu
10/09/2024 5214.53237		200.000		887009.100924.172339.PHAM THU HA chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.52294		100.000		617327.100924.172326.DUONG THI GIANG ung ho dong bao ca nuoc co len a
10/09/2024 5243.56895		10.000.000		MBVCB.6994952565.NGUYEN LINH CHI ung ho khac phuc hau qua bao Yagi va lu lut.CT tu 0011001681608 NGUYEN LINH CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.23440		1.000.000		0200970415091017234020241tDB780312.23440.172320.Tran thi nhu Quynh ung ho dong bao bi anh huong bao lu
10/09/2024 5209.53258		500.000		525476.100924.172314.UNG HO DONG BAO KHAC PHUC THIEN TAI
10/09/2024 5219.52162		200.000		617469.100924.172327.LE THI HONG HANH ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5388.23469		100.000		020097041509101723412024eFNu780336.23469.172341.VU THI THAO chuyen tien
10/09/2024 5387.23461		1.000.000		020097040509101723412024BAC8051284.23461.172321.Vietcombank:0011001932418:TU HUYNH ung ho dong bao Lu Lut
10/09/2024 5389.23483		100.000		020097041509101723412024gl0B780341.23483.172321.NGO THI HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5243.56906		50.000		MBVCB.6994961862.UNG HO DONG BAO CAC TINH, THANH PHO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3(YAGI) GAY RA.CT tu 1041812369 TRAN MINH DANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.53307		2.500.000		471757.100924.172339.NGO THUY VAN ung ho dong bao cac Tinh bi thiet hai do bao Yagi FT24254917008425
10/09/2024 5219.52408		200.000		468677.100924.172308.Ung ho VN FT24254763401262
10/09/2024 5213.53308		300.000		525454.100924.172309.Viet Nam co len
10/09/2024 5213.53198		100.000		768585.100924.172337.DONG GOP QUY CUU TRO DONG BAO KHU VUC BAO LU
10/09/2024 5017.52010		367.851		766064.100924.172310.Oanh va gd gui ung ho nguoi dan vung bao Yagi
10/09/2024 5387.24071		100.000		020097041509101723422024CFfb780381.24071.172343.Ung ho giup do dong bao bao yagi
10/09/2024 5390.24066		100.000		020097042209101723272024S3FU504573.24066.172343.NGUYEN THANH HA chuyen tien
10/09/2024 5214.53375		100.000		766759.100924.172318.ung ho dong bao mien Bac (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5245.56931		3.000.000		MBVCB.6994962827.Gop suc chi se cung dong bao khac phuc hau qua lu.CT tu 0181003516678 TRAN HUU PHAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.52461		100.000		472097.100924.172342.Otocity gop suc chia se giup dong bao khac phuc bao lu lan 1 FT24254805401892
10/09/2024 5217.52452		8.066.390		549825.100924.172310.Remitly transfer R51581908437
10/09/2024 5220.52463		500.000		472047.100924.172342.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi FT24254900069350
10/09/2024 5161.43019		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 2997224.20240910.66512997224-0866773158_D uc Linh ung ho dong bao
10/09/2024 5209.53413		200.000		076851.100924.172334.DONG HIEN LC xin ung ho dong bao gap thien tai
10/09/2024 5242.56928		100.000		MBVCB.6994962821.TRAN NGUYEN QUYNH THUONG transfer.CT tu 3375482374 TRAN NGUYEN QUYNH THUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.23629		100.000		020097042209101723302024UUM1917049.2362 9.172345.TANG THUY LINH chuyen tien
10/09/2024 5215.52221		1.000.000		471253.100924.172334.DINH NGOC CHAM chuyen FT24254565105253
10/09/2024 5214.53441		300.000		469018.100924.172312.HUYNH THUY BAO KHANH con xin gui mot chut nho ung ho dong bao den cac tinh bi thiet hai do bao yagi FT24254223050010
10/09/2024 5388.23612		300.000		020097042209101723302024SV82762497.23612. 172345.HOANG THI CUONG chuyen tien
10/09/2024 5219.53459		5.000.000		766860.100924.172319.Vo Thi Thu Thao ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5209.50862		200.000		571245.100924.172251.UNG HO DONG BAO VIET NAM VUOT QUA BAO YAGI-100924-17:22:51 571245
10/09/2024 5189.24214		400.000		0200970415091017234620244ECu780561.24214 .172347.1058784
10/09/2024 5219.53528		500.000		469840.100924.172320.NGUYEN THI MINH ANH chuyen ung ho dong bao lu lut FT24254148069540
10/09/2024 5189.23747		50.000		0200970422091017233320248N4Y546476.23747 .172348.em con la hsinh nen khong co nhieuc chi gop 1 phan nho mong dong bao nhung noi bi anh huong do con bao so 3 se duoc binh an va mau chong tro lai nhu truoc cau mong dong bao se luon luon duoc an toan
10/09/2024 5388.23759		100.000		0200970415091017234820242QZy781069.23759 .172348.NGUYEN VU HUONG GIANG chuyen tien ung ho cac tinh thanh oho bi thiet hai do bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.23774		200.000		020097042209101723322024WJ3I681452.23774 .172349.PHAM THI NGUYET ANH chuyen tien
10/09/2024 5212.52594		12.000		573042.100924.172452.LE HUU NHAN chuyen khoan-100924-17:23:48 573042
10/09/2024 5218.52361		500.000		617523.100924.172328.VO THI THU VAN Chuyen tien
10/09/2024 5017.53567		200.000		242324.100924.172315.Kieu Thao Vi Doi Can ung ho dong bao chong lu
10/09/2024 5161.43036		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 3606807.20240910.66513606807-0376435436_U ng ho khac phuc hau qua thien tai Bao Yagi
10/09/2024 5219.53584		100.000		769580.100924.172349.Trinh Thi Linh Chi chuyen tien
10/09/2024 5387.24288		42.000		0200970422091017233520241TX1241907.24288 .172350.PHAM HOAI AN chuyen tien
10/09/2024 5390.23833		20.000		020097042209101723352024R3UX867548.2383 3.172350.HOANG THI NGOC NGA chuyen tien
10/09/2024 5389.24308		200.000		02009704220910172334202461GB353174.24308 .172350.UNG HO NGUOI DAN MIEN BAC
10/09/2024 5389.23827		200.000		0200970422091017233420246JR0387188.23827. 172350.BUI THI HAI YEN ung ho ba con bao lu
10/09/2024 5214.52660		200.000		770630.100924.172349.em Hoang Bin ung ho a
10/09/2024 5215.53619		300.000		767844.100924.172324.Ung ho bao lu
10/09/2024 5218.52663		100.000		472892.100924.172350.DUONG THI KIEU TRANG chuyen FT24254426260556
10/09/2024 5220.52668		500.000		472588.100924.172347.ung ho cac noi ngap lut FT24254751098267
10/09/2024 5017.53633		100.000		470312.100924.172324.ung ho dong bao lu lut FT24254598309250
10/09/2024 5219.53650		300.000		770647.100924.172350.Ung ho dong bao bi anh huong bao so 3
10/09/2024 5215.52685		50.000		469521.100924.172317.Gui moi chut tam long nho den ba con vung bao lu FT24254271099991
10/09/2024 5220.53649		10.000.000		618218.100924.172334.Ung ho dong bao mien Bac vuot qua bao lu
10/09/2024 5243.56990		349.395		MBVCB.6994953445.NGUYEN THUY DUONG chuyen tien ho tro khac phuc bao yagi.CT tu 0301000403175 NGUYEN THUY DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW



Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.56992		20.000		MBVCB.6994961942.Fan của Stray Kids ung ho lu .CT tu 1045211592 LE ANH DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.74300		200.000		MBVCB.6994962153.VO THI HONG THAM chuyen tien.CT tu 1029953173 VO THI HONG THAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.57005		200.000		MBVCB.6994963384.VU THI THUY HANG ung ho dong bao bi anh huong do bao Yagi.CT tu 1024308898 VU THI THUY HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.52736		200.000		770750.100924.172352.Nguyen Thi Phuong Thuy ung ho ba con vuot qua bao yagi
10/09/2024 5217.52699		100.000		469514.100924.172317.Moi nguoi binh an FT24254791154503
10/09/2024 5212.53694		1.000.000		619920.100924.172344.uonmibybeo ung ho bao lu mien Bac
10/09/2024 5239.57017		5.000.000		MBVCB.6994953802.Ung ho dong bao cac tinh, thanh pho bi thiet hai do con bao so 3 gay ra.CT tu 0181009456789 VUONG DINH QUYNH HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.53679		100.000		616980.100924.172322.Ung ho dong bao vung bao lu
10/09/2024 5244.57020		50.000		MBVCB.6994954496.NGHIEM THI MINH ANH chuyen tien.CT tu 1016761358 NGHIEM THI MINH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.52803		40.000		618947.100924.172351.DO QUYNH PHUONG ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5213.53781		100.000		620315.100924.172349.NGUYEN THI XUAN MY xin gui dong bao khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5240.57033		200.000		MBVCB.6994963751.NGUYEN THI THIEN chuyen tien.CT tu 0351000956682 NGUYEN THI THIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.25059		50.000		020097042209101723412024GAL0591963.2505 9.172357.hsinh cua it long nhieu ung ho cac tinh bi anh huong bao a
10/09/2024 5217.53848		1.000.000		573309.100924.172507.NGUYEN BAO NGAN CHUYEN KHOAN UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI-100924-17:23:56 573309
10/09/2024 5390.24536		200.000		020097042209101723422024MNQ8312672.2453 6.172357.HOANG HAI DANG chuyen tien
10/09/2024 5213.53790		200.000		620328.100924.172349.Ung ho dong bao thiet hai bao lu so 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.53717		1.000.000		468804.100924.172310.chung tay ung ho bao lu FT24254791153936
10/09/2024 5218.53869		200.000		473306.100924.172354.QUACH THUY DUONG ung ho bao yagi FT24254150029144
10/09/2024 5209.53871		50.000		886526.100924.172324.Nang Coffee Huong Can ho tro dan vung bao yagi
10/09/2024 5240.57050		500.000		MBVCB.6994964266.NGUYEN THI ANH NGUYET ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao so 3 Yagi.CT tu 1012694771 NGUYEN THI ANH NGUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.57055		400.000		MBVCB.6994964956.ung ho nguoi dan vuot qua bao yagi.CT tu 1031033354 NGUYEN NGOC TRUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.53890		400.000		771766.100924.172357.Cong doan cong ty SiuKi ung ho nguoi dan cac tinh bao lu
10/09/2024 5189.24622		200.000		020097041509101724002024N6Pp781570.24622 .172400.ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5244.57056		1.000.000		MBVCB.6994953220.ung ho dong bao bi lu lut.CT tu 0411001037956 NGUYEN THI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.24680		5.000.000		020097041509101724012024uTDd781606.2468 0.172401.Huyen min ung ho bao lu mien bac
10/09/2024 5218.53804		100.000		771658.100924.172355.chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong bao lu
10/09/2024 5218.54035		1.000.000		573472.100924.172502.DONG GOP CHO N.DAN CHONG BAO YAGI-100924-17:24:01 573472
10/09/2024 5017.54045		500.000		573474.100924.172403.HO TRO DONG BAO VIETNAM BI THIET HAI DO BAO YAGI-100924-17:24:01 573474
10/09/2024 5213.54065		100.000		473876.100924.172401.NGUYEN THI PHUONG UYEN ho tro dong bao khac phuc bao yagi FT24254529850002
10/09/2024 5189.24733		300.000		020097042209101723482024QMHK393998.247 33.172354.CHIA SE CUNG DONG BAO VUOT QUA BAO LU:3
10/09/2024 5212.52982		500.000		470520.100924.172326.TRAN HUU PHUOC tro giup dong bao bi bao yagi khu vuc bac bo FT24254099150620
10/09/2024 5389.25262		50.000		020097042209101723472024LTS3461931.25262 .172343.Quynh Giao ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5219.54093		531.550		613847.100924.172300.CAO THAO LAM Chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.54044		40.000		615820.100924.172323.DO QUYNH PHUONG ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5387.24777		100.000		020097042209101723482024WOZL424491.247 77.172404.PHAM BAO TRAM ung ho dong bao
10/09/2024 5216.55019		500.000		768135.100924.172329.HOANG QUYNH TRAM ung ho dong bao Viet Nam
10/09/2024 5245.57090		100.000		MBVCB.6994963739.Hoang Anh ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai.CT tu 1037303027 BUI NHAT ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.24679		100.000		020097042209101723212024T2F7123136.24679. 172337.NGOC THUY HUONG chuyen tien
10/09/2024 5243.57081		4.531.995		MBVCB.6994953812.fan Hua Khai tai Viet Nam chung tay cung dong bao Viet Nam.CT tu 0071001252088 NGUYEN THI NHU TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.25311		500.000		0200970405091017240420249TBZ052870.25311 .172405.Vietcombank:0011001932418:DANG NGUYEN NGOC HAN chuyen tien cuu tro bao Mien Bac
10/09/2024 5214.54043		500.000		473824.100924.172400.em xin gop chut tam long, mong rang mien bac som khoe lai, nguoi dan duoc binh an FT24254210775362
10/09/2024 5189.25306		100.000		020097042209101723492024Z96J687582.25306. 172404.Quyen gop chia se dong hanh trong dot bao Yagi
10/09/2024 5388.25285		300.000		020097042209101723482024LKMW396068.252 85.172404.ung ho dong bao gap thiet hai con bao yari
10/09/2024 5245.57097		2.500.000		MBVCB.6994975442.NGUYEN HUYNH BICH NHUNG chuyen tien.CT tu 0091000672286 NGUYEN HUYNH BICH NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.24791		200.000		0200970415091017240420245Qvt781692.24791. 172404.tuy it nhung cung la tam long cua nguoi dan Viet Nam chung em huong ve Mien Bac va Mien Nam
10/09/2024 5387.25340		200.000		020097041509101724052024jq5F782137.25340. 172405.NGUYEN THI QUYNH ANH ung ho
10/09/2024 5189.24848		300.000		0200970415091017240620247pWR781759.2484 8.172406.unghomienbacbaoyagi
10/09/2024 5209.54205		10.000		772198.100924.172404.Ung ho
10/09/2024 5219.54234		300.000		471876.100924.172340.NGUYEN NGOC BAO TRAN chuyen ung ho mien bac FT24254429857901

Postal address:  
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE  
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT  
Swift : BFTV VNVX  
Website: www.vietcombank.com.vn  
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.55109		100.000		771496.100924.172404.Le Thi Minh Hue ung ho dong bao qua con bao
10/09/2024 5239.57116		300.000		MBVCB.6994975429.ho tro cac tinh bi thiet hai bao lu mien bac.CT tu 0511000416570 PHAM THI PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.57126		200.000		MBVCB.6994963008.NGUYEN THI THU TRANG ct ung ho cuu tro bao lut ba con mien bac.CT tu 0091000638796 NGUYEN THI THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.25428		5.000.000		020097041509101724092024jlo4781864.25428.172409.ung ho nguoi dan vung lu mien bac
10/09/2024 5239.57132		1.000.000		MBVCB.6994975541.ung ho dong bao mien Bac .CT tu 0671004076530 PHAN VU THI NHU QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.55166		200.000		572913.100924.172344.CHUNG TAY KHAC PHUC BAO SO 3-100924-17:23:43 572913
10/09/2024 5217.54288		100.000		888033.100924.172407.DO TRAN PHUONG chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5220.55174		500.000		088364.100924.172356.Con xin phep gop chut suc minh ho tro To quoc va Dong bao vuot qua kho khan ngay bao lu
10/09/2024 5213.54327		50.000		887238.100924.172345.chau ung ho 1 chut a
10/09/2024 5239.57140		100.000		MBVCB.6994976049.DINH BAO NGOC gui toi Mat tran To quoc Viet Nam.CT tu 1042207441 DINH BAO NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5211.25453		914.076		0200970488091017240920242053346724.25453.172409.VU VAN LINH Foreign Worker Salary:OTT:1121OTT240900177:1QT:11211QT 240900017192403087:IMT:0910244559006366:
10/09/2024 5240.57139		200.000		MBVCB.6994935450.PHAM THI PHUONG THAO chuyen tien.CT tu 0121000798854 PHAM THI PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.24984		500.000		020097042209101723542024RH3B968317.24984.172401.Van Phong den led phu son ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5387.26003		44.000		02009704220910172355202473NJ757616.26003.172410.mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5017.55270		1.000.000		621482.100924.172404.VU THI THU HANG Chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.57159		2.000.000		MBVCB.6994966441.DUONG HUONG LY chuyen tien.CT tu 1039151575 DUONG HUONG LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.55245		100.000		618037.100924.172329.NGUYEN HA BAO TRAN ung ho bao so 3
10/09/2024 5017.54444		100.000		378774.100924.172412.Trinh Quang Tuan chuyen tien ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5390.26087		100.000		020097042209101723572024QFAB547625.2608 7.172412.NGUYEN VIET PHU chuyen tien quyen gop ung ho nhan dan bi thiet hai boi con bao Yagi
10/09/2024 5219.54446		100.000		772545.100924.172410.ung ho dong bao sau con bao
10/09/2024 5218.55299		1.000.000		474763.100924.172410.Bui Thi Lan ung ho cac tinh, TP mien Bac anh huong bao Yagi FT24254757768401
10/09/2024 5217.54363		200.000		618411.100924.172339.HOANG THI THU TRANG ung ho ba con bi bao lu
10/09/2024 5220.54454		500.000		750617.100924.172350.BACH THI THUY chuyen tien ung ho lu lut
10/09/2024 5243.57169		500.000		MBVCB.6994976212.ung ho dong bao vung lu.CT tu 0011004257151 TRAN THI HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.26161		1.000.000		020097042209101723582024XL47998549.26161 .172414.TRAN THU HA QUYEN chuyen tien
10/09/2024 5216.54497		100.000		621602.100924.172406.NGUYEN HA BAO TRAN ung ho bao so 3
10/09/2024 5220.54520		200.000		361908.100924.172414.DO THI HANG UNG HO THIET HAI DO BAO YAGI
10/09/2024 5212.55369		300.000		618265.100924.172335.Ung ho dong bao vung chiu anh huong cua bao Yagi
10/09/2024 5218.54305		100.000		618901.100924.172350.ung ho bao yari
10/09/2024 5212.55409		500.000		362054.100924.172416.Hoang Nguyen quyen gop cuu tro khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5245.57194		300.000		MBVCB.6994976745.Mong moi nguoi binh an.CT tu 0601000541029 VO NGOC HUYNH NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.55400		100.000		573937.100924.172416.VU THI THACH NGOC CHUYEN KHOAN UNG HO-100924-17:24:15 573937
10/09/2024 5243.57198		200.000		MBVCB.6994967109.UNG HO DONG BAO.CT tu 0511000461082 NGUYEN NGOC TAM NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.55451		50.000		622743.100924.172407.LU TUNG LAM Chuyen tien
10/09/2024 5216.54685		100.000		475501.100924.172418.LE DUC CHINH ung ho chong bao lu FT24254518003948
10/09/2024 5212.54700		100.000		472326.100924.172344.Hienttt chuyen tien ung ho bao Yagi FT24254122902135
10/09/2024 5161.43262		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 3663969.20240910.66513663969-0906150084_T RUONG THI QUYNH ung ho dong bao vung lu lut
10/09/2024 5239.57235		100.000		MBVCB.6994967636.cua it long nhieu - mong moi nguoi binh an.CT tu 0301000407007 NGUYEN DUC CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.24815		1.000.000		020097041509101724012024pvQm781481.2481 5.172401.DO QUANG MINH ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi
10/09/2024 5161.43272		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 3664413.20240910.66513664413-0937828153_N GUYEN HOANG THONG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5017.55575		100.000		574089.100924.172531.VIETNAM-100924-17:2 4:21 574089
10/09/2024 5243.57238		500.000		MBVCB.6994977152.PHAN THI THUY LINH chuyen tien.CT tu 0201000728600 PHAN THI THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.57241		1.000.000		MBVCB.6994967583.uh mien bac .CT tu 0081001281689 NGUYEN THI THANH XUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.43250		1.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 2887454.20240910.66512887454-0909214411_N GO THI MINH ANH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5017.54808		500.000		888537.100924.172422.Ung ho ba con vung bao lu
10/09/2024 5389.26519		50.000		020097041509101724242024ufa4783165.26519. 172424.HOANG XUAN HIEU Chuyen tien chau cua it long nhieu mong het thien tai moi nguoi binh an
10/09/2024 5218.54824		300.000		774146.100924.172421.Nguyen Thi Ngoc Khanh chuyen tien
10/09/2024 5078.74604		20.000		MBVCB.6994967731.Nhu Yen ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 1025789471 HUA NHU YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.26523		50.000		020097041509101724242024UpzC783167.26523 .172404.NGUYEN VIET TRINH dong gop

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.26569		500.000		020097041509101724252024Kjmy782897.26569 .172405.Ho tro dong bao mien Bac
10/09/2024 5390.25894		100.000		020097042209101724092024A1IB687800.25894 .172425.Chung tay ung ho dong bao
10/09/2024 5216.55658		1.000.000		475920.100924.172422.Ung ho nguoi dan vung thien tai FT24254804397895
10/09/2024 5219.54878		500.000		473934.100924.172401.LE THI LINH CHI ung ho dong bao khac phuc hau qua bao lu FT24254207199788
10/09/2024 5189.25910		25.000		020097042209101724102024CUPH598095.2591 0.172425.Gop suc giup do dong bao khac phuc bao lu
10/09/2024 5215.55647		100.000		473832.100924.172400.PHAM THI DIEP ung ho khac phuc thiet hai bao Yagi FT24254977936655
10/09/2024 5161.43319		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 3339359.20240910.66513339359-0906226270_V UONG THI TRUC PHUONG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5389.25926		100.000		020097042209101724102024WJBO897149.2592 6.172426.NGUYEN THI THANH HUONG ung ho cac tinh khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5220.55672		50.000		619439.100924.172339.TRAN VIET THANG Chuyen tien
10/09/2024 5161.43293		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 3664422.20240910.66513664422-0859068995_D AO THI THANH HANG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5161.43295		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6651 3664858.20240910.66513664858-0969413010_U ng ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5209.55689		50.000		476099.100924.172424.Ung ho nguoi dan gap bao lu a FT24254609084809
10/09/2024 5189.25952		500.000		020097041509101724272024qz5j782969.25952.1 72406.Ung ho Dong Bao khac phuc hau qua con nao so 3
10/09/2024 5239.57275		100.000		MBVCB.6994977605.DO THI KIM XUYEN ung ho khac phuc hau qua bao Yagi .CT tu 0211000545154 DO THI KIM XUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.26683		200.000		020097042209101724132024XL73251401.26683 .172427.NGUYEN THI DIEU chuyen tien
10/09/2024 5217.54961		200.000		573590.100924.172404.NGUYEN THI DIEP LINH UNG HO DONG BAO-100924-17:24:04 573590
10/09/2024 5390.26696		300.000		020097042209101724132024X0RW615883.2669 6.172428.MAI THUY HA chuyen tien chung tay uhtt

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.57284		50.000		MBVCB.6994977445.VU THI NGOAN chuyen tien UNG HO DONG BAO .CT tu 0711000310651 VU THI NGOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.54984		100.000		619832.100924.172344.Ung ho dong bao cac tinh chiu anh huong con bao so 3
10/09/2024 5220.54952		200.000		476235.100924.172426.Ung ho dong bao bi anh huong boi con bao so 3 FT24254885082744
10/09/2024 5078.74645		100.000		MBVCB.6994977663.Huong Nhi - FC SuKem - Nghe si CoolKid.CT tu 0331003894709 NGUYEN TUNG MAI HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.74647		100.000		MBVCB.6994977775.Viet Nam co len nao.CT tu 9379792195 NGUYEN HUY LAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.57294		600.000		MBVCB.6994968358.Ha Navi Mo chuyen tien ung ho cuu tro lu lut.CT tu 0041000129353 NGUYEN THI THAI HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.55771		10.000		157427.100924.172352.DO NGUYEN HUYEN MY ung ho dong bao gap thien tai mong moi nguoi som vuot qua a
10/09/2024 5218.56065		200.000		264100.100924.172429.Chuc Mien Bac mau khoe a
10/09/2024 5387.27045		300.000		02009704220910172412202446PD124960.27045 .172430.NGUYEN HUYEN THUONG ung kho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5220.56047		300.000		888833.100924.172429.LE THI XUAN HOANG chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5209.55825		200.000		476586.100924.172429.GH ung ho dong bao VN FT24254026824025
10/09/2024 5212.56139		200.000		775709.100924.172431.Gia dinh An chung tay ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5239.57318		100.000		MBVCB.6994968273.ung ho dong bao.CT tu 0161001616114 NGUYEN THI NHA UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.55827		100.000		623811.100924.172421.NGUYEN THI MINH ANH Chuyen tien
10/09/2024 5240.57324		50.000		MBVCB.6994978650.LUC VAN HOP chuyen tien mong moi nguoi binh an.CT tu 1029665969 LUC VAN HOP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW